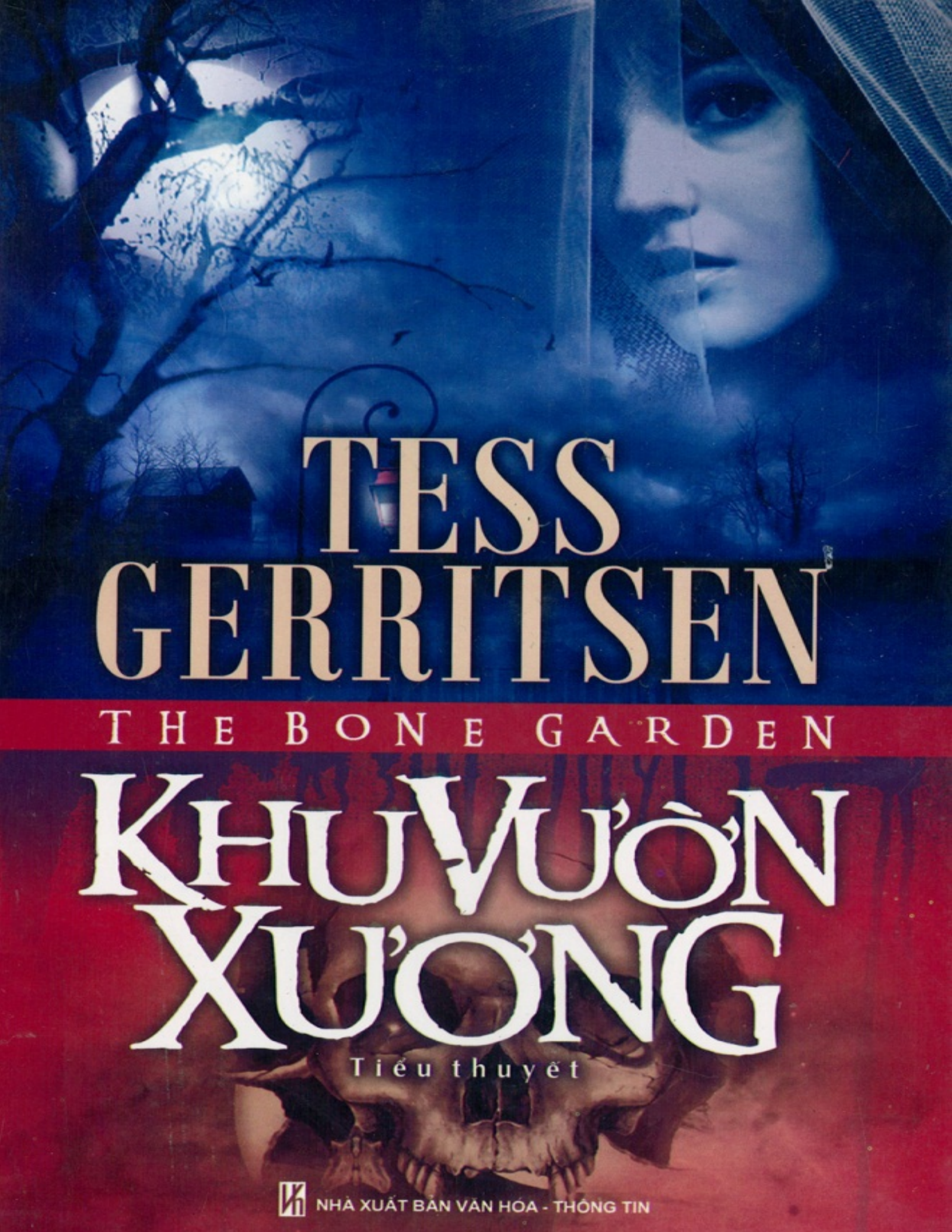




TESS
GERRITSEN

THE BONE GARDEN

KHU VƯỜN
XƯƠNG

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

KHU VƯỜN XƯƠNG

TESS GERRITSEN

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Lời cảm ơn](#)

[MỘT](#)

[HAI](#)

[BA](#)

[BỐN](#)

[NĂM](#)

[SÁU](#)

[BẢY](#)

[TÁM](#)

[CHÍN](#)

[MƯỜI](#)

[MƯỜI MỘT](#)

[MƯỜI HAI](#)

[MƯỜI BA](#)

[MƯỜI BỐN](#)

[MƯỜI LĂM](#)

[MƯỜI SÁU](#)

[MƯỜI BẢY](#)

[MƯỜI TÁM](#)

[MƯỜI CHÍN](#)

[HAI MƯỜI](#)

[HAI MƯỜI MỐT](#)

[HAI MƯỜI HAI](#)

[HAI MƯỜI BA](#)

[HAI MƯỜI BỐN](#)

[HAI MƯỜI LĂM](#)

[HAI MƯỜI SÁU](#)

[HAI MƯỜI BẢY](#)

[HAI MƯỜI TÁM](#)

[HAI MƯỜI CHÍN](#)

[BA MƯƠI](#)

[BA MƯƠI MỐT](#)

[BA MƯƠI HAI](#)

[BA MƯƠI BA](#)

[BA MƯƠI BỐN](#)

[BA MƯƠI LĂM](#)

[BA MƯƠI SÁU](#)

[BA MƯƠI BẢY](#)

***Để tưởng nhớ Ernest Brune Tom,
người luôn dạy tôi phải có nhiều tham vọng***

Lời cảm ơn

Đó quả thực là một năm dài và vất vả để tôi có thể cho ra đời cuốn sách *Khu vườn xương*. Hơn tất cả, tôi rất biết ơn hai thiên thần luôn bên cạnh, cổ vũ tôi và lúc nào cũng nói với tôi sự thật, thậm chí cả những lúc tôi không muốn nghe. Đây là lời cảm ơn chân thành nhất dành cho người đại diện của tôi Meg Ruley - người biết làm thế nào để chăm sóc và nuôi dưỡng tâm hồn của một nhà văn và Linda Marrow - người biên tập có tài năng tạo ra những câu chuyện hay nhất. Cảm ơn Selina Walker, Dana Isaacson và Dan Mallory vì tất cả những gì họ đã làm để cho ra đời cuốn sách này. Và dành cho người chồng tuyệt vời của tôi - Jacob: Nếu người ta có trao

giải dành cho “người bạn đời tuyệt vời nhất của nhà văn” thì anh sẽ là người chiến thắng áp đảo!

Ngày 20 tháng 3 năm 1888

Margaret yêu quý,

Cảm ơn con rất nhiều về những lời chia buồn chân thành trước sự ra đi của Amelia thân yêu. Đây quả thực là một mùa đông khó khăn cho ta khi mỗi tháng dường như lại có một người bạn già ra đi vì bệnh tật và tuổi tác. Bây giờ thì nó còn u ám hơn bao giờ hết khi ta nghĩ đến những năm tháng ngắn ngủi còn lại của mình.

Ta nhận ra rằng có thể đây là cơ hội cuối cùng để đề cập đến chủ đề khó khăn mà lẽ ra ta đã nói từ lâu. Ta không muốn nói đến nó, vì ta biết dì của con nghĩ rằng tốt hơn hết là giấu con điều đó. Hãy tin ta! Bà ấy làm thế chỉ vì tình yêu và vì bà ấy muốn bảo vệ con. Margaret yêu quý, ta đã biết con từ khi con còn nhỏ và ta đã thấy con trở thành một phụ nữ can đảm thế nào. Ta biết con tin vào sức mạnh của sự thật. Ta cũng tin rằng con muốn biết câu chuyện này, dù có thể con sẽ thấy bối rối.

*Năm mươi tám năm đã trôi qua kể từ lúc những điều đó xảy ra. Con lúc đó mới chỉ là một đứa bé và có lẽ chẳng nhớ gì về chúng. Thực sự chính ta cũng hầu như đã quên. Nhưng thứ tư vừa rồi, ta đã tìm thấy một mẫu báo cũ được cắt ra và kẹp trong bản sao cũ cuốn **Giải phẫu học** của Wista. Ta nhận ra rằng nếu ta không nói ra sớm thì nó sẽ chết cùng với ta. Từ lúc dì của con ra đi, ta là người duy nhất còn lại biết chuyện. Tất cả những người khác cũng đã mất rồi.*

Ta phải nói trước với con rằng chi tiết câu chuyện này không hề dễ chịu. Nó chẳng có sự cao sang hay sự can đảm - những phẩm chất mà con có thể đã và đang nghĩ rằng dì của con được trời phú cho. Bà ấy chắc chắn đặc biệt hơn bất cứ quý bà tóc hoa râm nào khác. Ta cam

đoan với con, Margaret ạ, bà ấy vô cùng xứng đáng có được lòng kính trọng của chúng ta.

Có thể là đáng kính trọng hơn bất cứ người phụ nữ nào mà ta từng gặp.

Bây giờ đã muộn rồi, đôi mắt của một ông già như ta cũng không mở được lâu hơn nữa. Trong này, ta gửi kèm cho con mẫu báo cũ mà ta đã kể ở trên. Nếu con không muốn được biết thêm gì nữa thì hãy nói với ta, ta sẽ không bao giờ đề cập đến nó nữa. Còn nếu con thực sự muốn biết thêm về câu chuyện của cha mẹ con, thì lần tới ta sẽ tiếp tục cầm bút. Con sẽ được biết chuyện, câu chuyện thực, của di con và Tử thần Khu Tây.

Gửi tới con yêu thương

O.W.H

MỘT

Hiện tại

Chẳng lẽ đây là cách kết thúc một cuộc hôn nhân sao, Julia Hamill vừa nghĩ vừa sục cái xẻng vào đất. Không phải những lời thì thầm tạm biệt ngọt ngào, không phải cái siết tay yêu thương của những đôi tay viêm khớp đã bốn mươi năm tuổi và cũng không phải với con, cháu đau khổ vây quanh giường bệnh của cô. Cô xúc một xẻng đầy đất và hất sang một bên, làm bắn ra những hòn đá va vào nhau trên đồng đất. Tất cả chỉ có đất sét và sỏi, loại đất tốt để trồng cây mâm xôi mà thôi. Đất đai cằn cỗi, giống như cuộc hôn nhân của cô vậy, không có gì để kéo dài, không còn gì để níu giữ.

Cô đập lên cái xẻng và nghe một tiếng khô khốc, cảm thấy sự chấn động dội vào xương sống vì lưỡi xẻng đập vào tảng đá to. Cô tỳ hẳn vào xẻng, nhưng kể cả khi cô bẩy tảng đá ở góc độ khác, cô vẫn không thể cạy được nó lên. Cảm thấy nản lòng và vã mồ hôi vì cái nóng, cô nhìn chằm chằm xuống cái hố. Suốt cả buổi sáng cô đã đào như một người bị ma ám, những vết

phòng rộp dưới đôi găng tay bắt đầu vỡ và hở ra. Việc đào bới của Julia đã kích động đàn muỗi vo ve xung quanh mặt và cả trên tóc cô.

Chẳng còn cách nào khác. Nếu cô muốn làm một khu vườn ở chỗ này, hay muốn thay đổi cái sân đầy cỏ dại thì cô phải tiếp tục công việc. Hòn đá này đang ngáng đường cô.

Đột nhiên công việc trở nên vô vọng, vượt quá sự cố gắng yếu ớt của cô. Cô buông rơi cái xẻng và ngồi gục xuống sân, trên đồng đất bẩn. Tại sao cô lại nghĩ rằng mình có thể dựng một khu vườn và sửa lại ngôi nhà nhỉ? Cô nhìn qua đồng cỏ dại rồi tỉnh, mái hiên vông xuống và những tấm chắn mưa. Có lẽ cô nên gọi nơi này là “Sự ngu xuẩn của Julia”. Cô đã mua nó khi tâm trí cô không được tỉnh táo, khi mà cuộc sống của cô đang sụp đổ. Tại sao lại đổ thêm dầu vào lửa nhỉ? Nhưng đây là niềm an ủi cho cô sau khi ly hôn. Ở tuổi ba mươi tám, Julia cuối cùng cũng có một ngôi nhà mang tên mình, một nơi có quá khứ và cả tâm hồn. Khi cô lần đầu tiên đi thăm quan các phòng cùng với người nhân viên bất động sản, nhìn chăm chú vào những xà nhà được đục gọt bằng tay và những lớp giấy dán tường cổ kính chồng lên nhau hiện ra sau vết rách trên tường, cô biết rằng ngôi nhà này thật đặc biệt. Và nó đang gọi cô, xin cô giúp đỡ.

- Vị trí này rất tốt - người nhân viên nói - Chỗ này rộng gần nghìn mét vuông, cô khó có thể tìm thấy một nơi như thế này gần Boston.

- Vậy sao vẫn chưa có ai thuê nơi này? - Julia hỏi.

- Cô cũng thấy là nó đang ở trong tình trạng tồi tệ thế nào. Khi chúng tôi lập danh sách lần đầu tiên, ở đây toàn những hộp sách và báo cũ, xếp đầy trên sàn. Người thừa kế đã mất cả tháng trời để chuyển hết chúng đi. Rõ ràng là nó cần phải được sửa chữa lại hầu hết tất cả, từ móng trở đi.

- Tốt, tôi thích nơi này vì nó có một quá khứ thú vị. Điều đó sẽ không khiến tôi từ bỏ ý định mua nó.

- Tôi cũng nên nói với cô một vài chuyện khác nữa - người nhân viên e ngại.

- Chuyện gì vậy?

- Người chủ trước của ngôi nhà là một cụ bà chín mươi tuổi và bà đã chết ở đây, điều này làm cho một vài người muốn mua đắn đo.

- Ở tuổi chín mươi à? Đó hẳn là điều tự nhiên thôi mà.

- Điều đó có thể đúng.

Julia cau mày:

- Họ không biết à?

- Đó là vào mùa hè và một người hàng xóm đã phát hiện ra khoảng sau gần ba tuần...

Người nhân viên bỏ lưng giữa chừng. Julia đột nhiên tươi tỉnh:

- Nhưng mảnh đất này rất đặc biệt, anh có thể cải tạo chút ít rồi mọi thứ sẽ lại đẹp.

Đó là cách mà thế giới giải thoát cho những người đã luống tuổi như cô, Julia nghĩ vậy. Đây là một ngôi nhà trắng lệt, đổ nát và cô xứng đáng với cả hai.

Ngay buổi chiều hôm đó, Julia đã kí hợp đồng mua ngôi nhà.

Còn bây giờ, khi đang ngồi trên đồng đất bẩn, đập muối, cô nghĩ: Mình đang tự đâm đầu vào cái gì thế này? Nếu Richard mà nhìn thấy đồng đổ nát này, chắc chắn anh ta lập tức sẽ nghĩ rằng Julia ngây thơ cả tin đã bị người môi giới bất động sản lừa. Tự hào là chủ nhân của một đồng đổ nát.

Cô quệt tay qua mắt, lau mồ hôi trên má. Sau đó, cô lại nhìn xuống cái hố lần nữa. Làm sao mà cô có thể mong chờ đưa cuộc sống của mình đi vào quy củ khi thậm chí cô không thể dùng đến sức mạnh để di chuyển một hòn đá ngu ngốc?

Cô nhặt cái bay lên, cúi xuống hố và bắt đầu cạo đất bùn. Thêm nhiều tảng đá hiện ra, giống như tảng băng chìm của núi băng mà cô chỉ có thể phỏng đoán là có lẽ đủ lớn để đánh chìm cả tàu Titanic. Cô đào càng lúc càng sâu, không để ý gì đến muối và mặt trời đang chiếu trên cái đầu trần của mình. Bất ngờ, hòn đá cứ như chướng ngại vật, như thử thách mà cô chưa bao giờ dứt khoát bước ra khỏi.

Tao sẽ không để mày đánh bại.

Cô khoét đất ở dưới tảng đá bằng cái bay, cố gắng để có đủ chỗ đưa cái xẻng xuống phía dưới. Tóc cô xõa xuống mặt, dính bết vào làn da dăm mồ hôi khi cô đã đào tới chỗ sâu hơn,

khoét sâu như một đường hầm. Trước khi Richard nhìn thấy chỗ này, cô sẽ biến nơi đây thành một thiên đường. Cô có hai tháng trước khi phải đối mặt với một lớp học sinh lớp ba khác. Hai tháng để loại bỏ tận gốc đám cỏ dại, cải tạo đất và trồng hoa hồng. Richard đã từng nói với cô là nếu cô có bao giờ trồng hoa hồng trong khu vườn của họ ở Brookline thì chúng sẽ chết vì cô. Anh ta nói: “Em cần phải biết em đang làm gì”. Đó chỉ là một lời nhận xét tùy tiện tuy nhiên nó vẫn gây tổn thương. Cô đã hiểu anh ta thực sự có ý gì.

Em cần phải biết em đang làm gì. Và em không cần gì.

Cô thóp bụng và cuống mạnh xuống. Cái xẻng đập vào một thứ gì đó rắn. Ôi, Chúa ơi, đó không phải một tảng đá khác. vén tóc ra sau, cô nhìn chăm chú vào cái mà dụng cụ của cô vừa chạm phải. Đầu nhọn của nó đã làm nứt bề mặt, những vết nứt vỡ lộ ở những điểm va chạm. Cô phỉu sạch đất và bùn sỏi, làm lộ một thứ hình tròn nhẵn một cách khác thường. Nằm áp bụng xuống đất, cô nghe thấy tiếng tim mình đập mạnh và bất chợt cảm thấy khó thở. Nhưng cô vẫn tiếp tục đào, bây giờ là bằng cả hai tay, những ngón tay đeo găng cào qua lớp đất sét cứng. Thêm nhiều hình tròn lộ ra, những đường cong đan vào nhau bởi những mấu nối nham nhở. Cô cào đất càng lúc càng sâu hơn, cử động của cô nhanh hơn vì cô phát hiện ra một cái hốc nhỏ đầy bùn đất. Cô cởi găng tay và dùng tay trần sục xuống. Rồi bùn đất được gạt ra hết.

Julia giật người về phía sau khi nhìn ra cái mà cô vừa phát hiện. Tiếng vo ve của những con muỗi tạo thành tiếng kêu rít âm ỉ, nhưng cô cũng chẳng buồn đưa tay đuổi chúng. Cô tê cứng đến mức không còn cảm giác gì về những cái vòi của bọn chúng. Một cơn gió nhẹ lùa qua bãi cỏ, làm khuấy động hương vị ngọt như sirô của hoa tổ chim. Trước mắt Julia là gia tài đầy cỏ dại của cô, nơi mà cô đã hy vọng có thể biến thành một thiên đường. Cô đã tưởng tượng đến một khu vườn đầy màu sắc với hoa hồng, hoa mẫu đơn và những khóm hoa clematis. Còn bây giờ, khi cô nhìn cái sân này, cô không còn tưởng tượng ra một khu vườn nữa.

Cô nhìn thấy một nghĩa địa.

- Em lẽ ra nên hỏi ý kiến chị trước khi mua ngôi nhà tồi tàn này - chị Vicky của Julia nói khi đang ngồi bên bàn bếp của cô.

Julia đứng bên cửa sổ nhìn ra phía những đồng bùn đất giống như những ngọn núi lửa

nhỏ ở sân sau. Ba hôm nay, một đội các bác sĩ pháp y gần như đã cắm trại trong sân nhà cô. Bây giờ cô đã quen với việc họ đi ra đi vào nhà để sử dụng toilet, đến mức cô chẳng còn quan tâm là họ đang khai quật ở xung quanh. Cuối cùng thì họ cũng để cô một mình trong ngôi nhà với những cái xà đeo bằng tay và cả với những hồn ma.

Bên ngoài, bác sĩ pháp y Isles vừa mới đến và đang đi về phía khu khai quật. Julia nghĩ đó là một tuýp phụ nữ đáng ngại, không thân thiện mà cũng không gây khó chịu, với nước da tái như xác chết và mái tóc đen cổ điển. Julia nghĩ trông bà rất điềm tĩnh và tự chủ khi nhìn bà qua cửa sổ.

- Không phải em bị lừa - Vicky nói - Một lời đề nghị ngay trong ngày đầu tiên em nhìn thấy nó đúng không? Em sợ người khác sẽ nắm tay trên sao?

Vicky chỉ vào cánh cửa cong của hầm chứa.

- Thậm chí em còn không đóng được nó. Em đã xem thời điểm xây dựng chưa? Chỗ này đã có cả trăm năm rồi đấy.

- Chính xác là một trăm ba mươi - Julia thì thầm, mắt vẫn nhìn ra sân sau nơi bác sĩ Isles đang đứng ở cạnh hố khai quật.

- Ôi, em yêu quý - Vicky nói giọng nhẹ nhàng - Chị biết đây là một năm khó khăn với em và em đã phải trải qua những gì. Chị chỉ mong em gọi cho chị trước khi em quyết định việc quan trọng thế này.

- Nó không phải một cơ ngơi tồi - Julia khẳng định - nó rộng gần nghìn mét và gần thành phố.

- Và có một xác chết ở sân sau. Điều đó thực sự có giá trị khi bán lại đấy.

Julia xoa tay quanh cổ, cô đột nhiên cảm thấy căng đót sống cổ. Vicky đã đúng. Vicky luôn luôn đúng. Julia nghĩ: Mình đã đổ tất cả tiền trong tài khoản vào ngôi nhà này, và bây giờ mình tự hào là chủ nhân của một gia tài bị nguyên rửa. Qua cửa sổ, cô nhìn thấy một người mới đến. Đó là một phụ nữ lớn tuổi hơn với mái tóc ngắn màu xám, mặc quần jeans màu xanh và đi một đôi ủng nặng nề - không phải loại đồ nghề dành cho những người lười biếng. Hôm nay lại có thêm một người có cá tính kỳ quặc đi quanh sân nhà cô. Họ là ai, những người đang quan tâm đến xác chết? Tại sao họ lại chọn nghề hàng ngày phải đối mặt với những thứ mà hầu hết mọi

người rùng mình cả khi nghĩ đến?

- Em đã nói chuyện với Richard trước khi em mua chứ?

Julia yên lặng một lúc.

- Không, em vẫn chưa nói với anh ta.

- Gần đây em có nghe tin gì từ nó không? - Vicky hỏi. Giọng cô đột nhiên thay đổi, khẽ khàng và e ngại khiến cho Julia cuối cùng cũng quay lại nhìn chị mình.

- Tại sao chị lại hỏi thế?

- Nó đã từng là chồng em. Vậy thỉnh thoảng em không gọi cho nó để hỏi là nó đã trả lời email của em chưa hoặc hỏi về điều gì đó à?

Julia ngả xuống cái ghế cạnh bàn.

- Em không gọi cho anh ta và anh ta cũng không gọi cho em.

Vicky không nói gì nữa, chỉ im lặng trước cái nhìn buồn bã của Julia.

- Chị xin lỗi - cuối cùng Vicky nói - Chị rất tiếc vì em vẫn còn đau khổ.

Julia cười và nói:

- Vâng, ồ mà. Em cũng rất tiếc.

- Đã sáu tháng rồi, chị nghĩ là em nên quên anh ta. Trông em sáng sủa và đáng yêu hơn nữa. Em nên quay trở lại với cuộc sống đi thôi.

Vicky đương nhiên là sẽ nói thế. Nên nhớ Vicky là ai, năm ngày sau khi phẫu thuật cắt ruột thừa, cô đã quay trở lại phòng xử án và đưa nhóm luật sư của cô đi đến thắng lợi. Cô ấy sẽ không bao giờ để một thất bại nhỏ như ly hôn chi phối mình quá một tuần.

Vicky thở dài:

- Thực ra, chị lái xe cả quãng đường dài đến đây không chỉ để xem ngôi nhà mới. Em là em gái chị và có một vài điều em cần phải biết. Những điều mà em có quyền được biết. Chị chỉ

không biết làm thế nào...- Cô dừng lại, có ai đó vừa gõ cửa bếp.

Julia mở cửa cho bác sĩ Isles, trông bà có vẻ rất bình tĩnh mặc dù đang khó chịu.

- Tôi muốn cho cô biết là đội của tôi sẽ rời đi hôm nay - Isles nói.

Nhìn qua khu khai quật, Julia thấy mọi người đã thu dọn xong dụng cụ của họ.

- Các vị đã xong việc ở đây rồi à?

- Chúng tôi đã tìm kiếm đủ để đi đến kết luận rằng đây không phải là một trường hợp cần đến bác sĩ pháp y. Tôi đã bàn giao cho tiến sĩ Pietre của đại học Harvard.

Isles chỉ người phụ nữ mặc quần jeans màu xanh vừa mới đến.

Vicky góp chuyện.

- Tiến sĩ Pietre là ai?

- Một nhà nhân chủng học pháp y. Bà ấy sẽ hoàn thành việc khai quật, chỉ với mục đích nghiên cứu. Nếu cô không phản đối, cô Hamill.

- Vậy đó là những hài cốt cổ?

- Rõ ràng nó không phải mới được chôn gần đây. Tại sao cô không ra ngoài xem qua nhỉ?

Vicky và Julia theo sau Isles ra cái sân dốc. Sau ba ngày bị đào bới, cái hố nhỏ giờ đã thành một cái hố to rộng ngoác. Bộ hài cốt được đặt trên tấm vải bạt.

Tiến sĩ Pietre ít ra cũng phải đến sáu mươi tuổi nhưng bà vẫn dễ dàng đứng dậy, đi tới bắt tay họ.

- Chắc cô là chủ nhà? - bà hỏi Julia.

- Tôi chỉ vừa mua chỗ này. Tôi mới chuyển đến tuần trước.

- Cô thật may mắn đấy?

Pietre nói có vẻ rất thật lòng. Bác sĩ Isles lên tiếng:

- Chúng tôi đã tìm được vài thứ khi đào cát: một vài cái nút áo và một cái móc khóa đồ trang sức cổ.

Bà với tay lấy cái hộp bằng chứng để cạnh hài cốt.

- Và hôm nay chúng tôi tìm thấy cái này.

Bà mở một cái túi nhựa có khóa nhỏ. Qua lớp nhựa trong, Julia thấy ánh lấp lánh của những viên đá quý đủ màu sắc.

- Nó là một cái nhẫn đính hôn - tiến sĩ Pietre phân tích - có chữ cái viết tắt khá thịnh hành ở thời nữ hoàng Victoria. Tên của những viên đá có lẽ giải thích điều gì đó. Một viên hồng ngọc, ngọc lục bảo và ngọc hồng lựu, ví dụ thế, có lẽ là ba chữ cái đầu của từ gì đó. Cái nhẫn là bằng chứng cho thấy sự yêu quý mà bạn nhận được.

- Đó là những viên đá thật chứ?

- Ồ không. Có lẽ chúng chỉ là thủy tinh màu. Cái nhẫn không được chạm khắc gì nên nó chỉ là đồ trang sức được sản xuất hàng loạt.

- Chắc phải có hồ sơ nào đó về việc an táng?

- Tôi nghi ngờ điều đó. Những thứ tìm được đều cho thấy đây không phải là một vụ mai táng bình thường. Không bia mộ, không có những mảnh vụn của quan tài. Cô gái chỉ được quấn và gói kín trong một mảnh da. Một cách mai táng không đúng nghi thức nếu cô gái đó được yêu thương.

- Có thể cô ấy nghèo?

- Nhưng tại sao lại chọn chỗ này? Theo như những bản đồ cổ thì chỗ này chưa bao giờ tồn tại một nghĩa địa. Ngôi nhà này của cô khoảng một trăm ba mươi năm tuổi đúng không?

- Nó được xây dựng năm 1880.

- Những chiếc nhẫn đính hôn kiểu này quá lỗi thời rồi, khoảng những năm 1840.

- Trước năm 1840 thì ở chỗ này là cái gì?

- Tôi nghĩ rằng đây là một phần điền trang của một gia đình người Boston giàu có. Phần lớn diện tích có lẽ là đồng cỏ rộng lớn. Một vùng đất chăn nuôi, trồng trọt.

Julia ngược nhìn lên cao, nơi những con bướm đang bay lượn quanh những bông hoa tổ chim và những cây đậu tằm đang ra hoa. Cô cố hình dung ra khu vườn của mình như nó đã từng tồn tại. Một cánh đồng rộng mênh mông, xuôi xuống dưới là dòng suối rợp bóng cây, đàn cừu đi lang thang trên bãi cỏ. Một nơi chỉ dành cho động vật đi thơ thẩn.

Một nơi mà cái chết nhanh chóng bị lãng quên.

Vicky chăm chú nhìn bộ xương từ xa.

- Đây là một bộ hài cốt à?

- Một bộ xương hoàn chỉnh - Pietre nói - cô gái này đã được chôn sâu đủ để không bị những loài ăn xác thối phá hủy. Ở dốc này, đất khá là khô. Hơn nữa, qua xem xét những mẫu da cho thấy cô ấy đã được quấn trong một loại da động vật, việc lọc qua tannin cũng là một cách chống phân hủy.

- Cô ấy ư?

- Vâng - Pietre ngược lên, nheo đôi mắt xanh tinh anh vì ánh mặt trời - Đó là một người phụ nữ. Dựa trên bộ răng và tình trạng cột sống thì cô ấy còn khá trẻ, chắc chắn là dưới ba mươi năm tuổi. Nói chung, cô ấy có thân hình rất đẹp.

Pietre nhìn Julia.

- Ngoại trừ vết nứt do cái bay của cô gây ra.

Julia bối rối.

- Tôi cứ nghĩ cái sọ là một tảng đá.

- Đó không phải là vấn đề phân biệt giữa khe nứt cũ và mới. Xem này.

Pietre lại ngồi xuống và cầm lấy cái sọ.

- Vết nứt cô gây ra ở đây, nó không hề bị biến màu. Nhưng nhìn vết này xem, ở ngay trên xương đỉnh? Và còn có vết khác ở đây - trên xương gò má, phía dưới cằm. Bề mặt của những vết nứt đó đều có màu nâu vì ở quá lâu trong bùn. Điều đó nói với chúng ta rằng chúng đã bị gãy từ trước không phải do cuộc khai quật.

- Trước đó á? - Julia nhìn thẳng vào bà - Bà vừa mới nói...

- Những cú đánh gần như chắc chắn là nguyên nhân gây ra cái chết của cô gái. Tôi cho rằng đây là một vụ án mạng.

Đêm đó Julia nằm thức, lắng nghe tiếng cọt kẹt của sàn nhà cũ, tiếng chuột chạy trong phòng. Ngôi nhà này đã cũ vậy mà khu mộ thậm chí còn cũ hơn. Khi những người đàn ông đang găng sức với những cái xà nhà, ghép những tấm lát bằng gỗ thông, thì cách đó không xa thi thể của một người phụ nữ vô danh đã được chôn xuống đất. Họ có biết cô ấy ở đó khi xây dựng nơi này? Liệu có một tấm bia nào ở đây?

Hay là chẳng ai biết cô ấy đã nằm đây? Không ai còn nhớ cô ấy nữa?

Cô hất chăn sang một bên, mồ hôi toát ra ướt cả một góc đệm. Phòng ngủ vẫn thật ngột ngạt khi mở cả hai cửa sổ, không có một chút gió nhẹ nào để xua tan hơi nóng. Ánh sáng của con đom đóm hắt lên trong bóng tối xung quanh cô, chúng nhấp nháy đơn độc khi bay vòng quanh căn phòng tìm lối ra.

Cô ngồi dậy bật đèn. Những tia sáng kì diệu trên cao đã trở thành con bọ nâu bình thường bay gần trần nhà. Cô tự hỏi làm thế nào để bắt sống được nó, liệu cái chết của một con bọ thì có đáng để cố gắng nỗ lực hay không.

Chuông điện thoại. Mười một rưỡi, chỉ có một người duy nhất gọi vào giờ này.

- Chị hy vọng là mình không đánh thức em - Vicky nói - Chị vừa mới về đến nhà sau một chuỗi những bữa tiệc.

- Dù sao thì em cũng không ngủ được vì trời quá nóng.

- Julia, có chuyện chị muốn nói với em khi đang ở đó. Nhưng chị đã không thể vì có quá nhiều người xung quanh.

- Không phải là những lời khuyên về ngôi nhà nữa nhé, được không?

- Không phải về ngôi nhà, đó là chuyện về Richard. Chị không muốn là người phải nói với em điều này, nhưng nếu chị là em thì chị sẽ muốn biết. Em chắc đã nghe được tin đồn chứ hả.

- Tin gì ạ?

- Richard sắp kết hôn.

Julia nắm chặt ống nghe, đến nỗi những ngón tay của cô tê cứng. Im lặng kéo dài, cô nghe rõ tiếng tim mình đập thình thịch.

- Vậy là em vẫn chưa biết.

Julia thì thầm:

- Chưa.

- Thăng dê tiện - Vicky lẩm bẩm một cách cay đắng - đám cưới được lên kế hoạch trong vòng một tháng nữa, đó là điều chị nghe được. Người đó tên là Tiffani với chữ i. Ý chị là thật là một sự đáng yêu giả tạo. Chị coi thường những thằng kết hôn với một Tiffani.

- Em không hiểu tại sao chuyện này lại xảy ra nhanh đến vậy.

- Ôi, em yêu quý, nó quá rõ ràng rồi còn gì! Anh ta đã có quan hệ với con bé đó từ lúc chưa ly hôn. Anh ta đột nhiên bắt đầu về nhà muộn đúng không? Và tất cả những lần đó là vì công việc. Chị đã nghi ngờ mà. Chị đã không để trái tim lên tiếng.

Julia thú nhận:

- Em không muốn nói đến chuyện đó lúc này.

- Lẽ ra chị phải đoán được. Một người đàn ông đang hoang không đòi ly dị bất ngờ như vậy.

- Chúc ngủ ngon, Vicky.

- Này, này, em ổn đấy chứ?

- Em chỉ không muốn nói chuyện lúc này - Julia gác máy điện thoại.

Cô ngồi bất động một lúc lâu. Trên đầu cô, con đom đóm vẫn lượn vòng quanh, liều mạng tìm lối thoát ra khỏi cái nhà tù. Rốt cuộc thì nó cũng sẽ kiệt sức. Bị giam cầm ở đây, không thức ăn, không nước uống, nó sẽ chết trong căn phòng này.

Cô trèo lên đệm. Khi con đom đóm lao tới gần, cô bắt lấy nó. Khum lòng bàn tay xung quanh con bọ, cô đi chân không vào bếp và mở cửa sau. Ở đó, ngoài hiên cô giải thoát cho con đom đóm. Nó bay vút vào bóng tối, nó không sáng nhấp nháy nữa, chạy trốn là mục đích duy nhất của nó.

Nó có biết là cô đã cứu nó không? Một việc nhỏ bé mà cô làm được.

Cô nán lại ngoài hiên, hít thở không khí buổi đêm, không hề muốn quay trở lại căn phòng ngủ nhỏ bé nóng bức.

Richard sắp kết hôn.

Hơi thở mắc nghẹn ở cổ họng cô, trào ra trong tiếng nức nở. cô nắm chặt lan can hiên nhà và cảm thấy ngón tay mình vỡ ra từng mảnh đau đớn.

Và tôi là người cuối cùng được biết.

Trong bóng đêm, cô nghĩ về bộ hài cốt đã được chôn chỉ vài thước quanh đây. Một người phụ nữ bị lãng quên, tên của cô ấy cũng biến mất hàng thế kỷ. cô nghĩ về lớp tuyết phủ trên mặt đất lạnh giá cứ dày lên theo năm tháng, nuôi dưỡng sự mục nát và chiêu đãi những con giun. Mình cũng giống cô ấy, một người phụ nữ bị lãng quên khác - cô nghĩ.

Thậm chí mình cũng chẳng biết cô ấy là ai.

Tháng mười một, năm 1830.

Cái chết đến cùng những tiếng chuông ngân.

Rose Connolly sợ âm thanh ấy, vì cô đã nghe nó quá nhiều lần kể từ khi cô ngồi bên giường bệnh của chị mình. Cô đặt nhẹ tay lên trán Aurnia, nắm tay chị và cho chị uống từng ngụm nước. Hằng ngày, những tiếng chuông đáng nguyên rửa ấy được các thầy tu rung lên, báo trước sự xuất hiện của các linh mục trong phòng bệnh để làm lễ rửa tội và thực hiện những nghi thức của lễ xức dầu cuối cùng. Mặc dù mới chỉ mười bảy tuổi, Rose đã được thấy giá trị của những bi kịch cuộc đời trong năm ngày qua. Ngày chủ nhật, Nora chết, ba ngày sau khi đứa con nhỏ của cô chào đời. Thứ hai, là cô gái tóc nâu ở cuối phòng, người đã đầu hàng cái chết nhanh chóng sau khi sinh, còn chưa kịp biết tên con, không tiếng gia đình khóc than, tiếng đứa trẻ mới chào đời kêu khóc và tiếng nện búa của người làm quan tài bập rợn trong sân. Thứ ba, bốn ngày sau khi bị những cơn sốt sau khi sinh con hành hạ, Rebecca đã ra đi một cách nhân từ, nhưng trước đó thì Rose đã phải chịu đựng mùi thối rửa đóng cứng trên ga trải giường và rỉ ra từ giữa hai chân cô gái. Cả phòng bệnh toàn một mùi mồ hôi, bệnh sốt và mủ. Nửa đêm, khi tiếng rên rỉ của những tâm hồn đang chết vang vọng khắp hành lang, Rose giật mình tỉnh lại sau cơn lả đi vì kiệt sức để nhận ra sự thật đáng sợ hơn cả cơn ác mộng của mình. Chỉ khi cô bước ra ngoài sân bệnh viện, hít thở trong lớp sương mù lạnh giá, cô mới thoát khỏi sự hôi hám của phòng bệnh.

Nhưng rồi bao giờ cũng vậy, cô phải trở lại với nỗi khiếp sợ của mình. Vì người chị gái.

- Chuông lại reo - Aurnia thì thầm, mí mắt trũng sâu khẽ rung - Lần này là linh hồn tội nghiệp nào đây?

Rose đưa mắt nhìn phòng sinh nở, nơi tấm màn vừa được kéo vội vàng quanh một giường bệnh. Trước đó, cô vừa thấy y tá Mary Robinson sắp xếp một cái bàn nhỏ rồi bày nến và thánh giá lên trên. Mặc dù cô không thấy vị linh mục, cô vẫn nghe thấy tiếng thì thầm của ông ta phía sau tấm màn, ngửi thấy mùi sáp nến cháy.

- Vì lòng nhân từ lớn lao của Người, cầu Chúa tha thứ cho những lỗi lầm mà con đã phạm

phải...

- Ai vậy? - Aurnia lại hỏi. Trong sự lo lắng, cô cố gắng ngồi dậy để nhìn qua dây giường.

- Em sợ rằng đó là Bernadette - Rose nói.

- Ôi! Không.

Rose nắm chặt tay chị mình.

- Cô ấy có thể còn sống. Vẫn còn một chút hy vọng.

- Nhưng còn đứa bé? Con của cô ấy thì sao?

- Thằng bé khỏe. Chị có nghe thấy nó khóc ở trong nôi sáng nay không?

Aurnia ngồi dựa vào gối cùng tiếng thở dài, hơi thở của cô trút ra mang theo mùi hôi hám của cái chết, cứ như cơ thể cô đang kiệt quệ dần, các cơ quan trong người cô đang thối rữa.

- Vậy thì đó là một điều may mắn nhỏ.

May mắn ư? Thằng bé sẽ lớn lên trong cô nhi viện? Mẹ nó đã dành ba ngày cuối cùng rên rỉ vì bị phù do cơn sốt khi mang thai? Rose đã thấy quá đủ những điều *may mắn* như thế trong bảy ngày gần đây. Nếu đó là ví dụ về lòng nhân từ của Chúa, thì cô không muốn nhận phần nào hết. Nhưng cô không nói ra những lời báng bổ ấy trước mặt chị mình. Đó là niềm tin đã giúp Aurnia tồn tại suốt những tháng qua, bỏ qua sự tẻ bạc của chồng, qua những đêm Rose nghe tiếng chị khóc thầm sau tấm mền treo giữa giường họ. Điều gì tốt đẹp mà lòng tin ấy đã mang lại cho Aurnia tội nghiệp? Chúa đã ở đâu trong suốt những ngày Aurnia đau đớn một cách vô ích để cho ra đời đứa con đầu lòng?

Chúa ơi, nếu người nghe thấy tiếng cầu nguyện của một người phụ nữ khỏe mạnh, tại sao người lại để cô ấy phải chịu đựng thế?

Rose không trông chờ câu trả lời và cũng chẳng ai nhận được. Tất cả những gì cô nghe thấy chỉ là những tiếng lẩm bẩm vô ích của vị linh mục từ sau tấm rèm che giường của Bernadette.

- Thay mặt cho Cha, Con và các Thánh thần, ở đây dập tắt sức mạnh của ma quỷ, dưới bàn

tay ta, theo lời của Đức mẹ Mary thiêng liêng cao quý.

- Rose - Aurnia thì thầm.

- Vâng, thưa chị?

- Chị cũng đang rất sợ khi nghĩ đến thời gian của mình.

- Thời gian để làm gì ạ?

- Linh mục. Xưng tội?

- Và những tội lỗi nhỏ có thể gây rắc rối cho chị? Chúa hiểu con người chị mà. Chị nghĩ rằng Người không thấy những điều tốt đẹp đó sao?

- Ôi, Rose, em không biết chị đã gây ra chuyện gì đâu! Chị rất xấu hổ vì những hành động đó nên không dám nói với em. Chị sẽ không thể chết mà không...

- Đừng nói với em về cái chết. Chị không được từ bỏ. Chị phải chiến đấu.

Aurnia đáp lại với nụ cười yếu ớt và đưa tay vuốt tóc em gái.

- Rose bé bỏng của chị. Người không bao giờ sợ hãi.

Nhưng Rose đang sợ. Một nỗi sợ khủng khiếp rằng chị của cô sẽ bỏ cô lại. Sợ đến mất cả cảm giác khi cô nghĩ nếu Aurnia nhận ân huệ cuối cùng, chị sẽ ngừng chiến đấu và từ bỏ.

Aurnia nhắm mắt và thở dài.

- Em sẽ ở lại với chị đêm nay chứ?

- Tất nhiên rồi.

- Còn Eben? Anh ấy không đến à?

Rose vòng tay ôm lấy Aurnia.

- Chị thực sự muốn anh ấy đến đây à?

- Dù tốt hay xấu thì bọn chị cũng sinh ra là để cho nhau.

Phần lớn là xấu, Rose muốn nói thế, nhưng rồi cô im lặng. Eben và Aurnia đã kết hôn, nhưng tốt hơn là anh ta đừng đến đây, vì Rose không thể chịu đựng được sự có mặt của người đàn ông đó. Trong bốn tháng gần đây, cô sống cùng với Aurnia và Eben trong một nhà trọ ở phố Broad, cái văng của cô treo ở hốc tường kế bên giường của họ. Cô cố tránh xa Eben nhưng Aurnia trở nên nặng nề và mệt mỏi vì mang thai, Rose đã làm thay nhiệm vụ của chị mình ở hiệu may của Eben. Ở phía sau cửa hàng, bị bó buộc với những súc vải mu xơ lin và popolin, cô đã nhận ra những cái liếc nhìn kín đáo của anh về mình, biết bao lần anh ta tìm lý do để chạm vào vai cô, để đứng sát cô lúc kiểm tra những đường may của cô khi cô cố gắng hoàn thành quần và áo gilê. Cô đã không nói gì với Aurnia, vì cô biết Eben chắc chắn sẽ chối, rồi Aurnia sẽ là người phải chịu đựng tất cả.

Rose vắt cái khăn vào chậu rồi đặt lên trán Aurnia. Cô tự hỏi: Chị gái đáng yêu của mình đang sẽ ra sao? Chưa đầy một năm lấy chồng, tia sáng trong mắt Aurnia không còn, sự rực rỡ trên mái tóc màu đỏ rực của chị cũng biến mất. Tất cả những gì còn lại là vẻ bơ phờ, mái tóc bết mồ hôi, khuôn mặt u ám, chán chường.

Aurnia nâng cánh tay một cách yếu ớt khó khăn.

- Chị muốn em có nó - cô thì thầm - Hãy lấy nó trước Eben.

- Lấy cái gì chị yêu quý?

- Cái này.

Aurnia chạm vào cái mề đay hình trái tim mà cô đang đeo trên cổ. Nó lấp lánh ánh vàng mười và Aurnia đeo nó cả ngày lẫn đêm. Rose đã nghĩ rằng đó là một món quà từ Eben. Một lần nào đó, anh ta đã quan tâm đến vợ mình và tặng chị một món trang sức rẻ tiền khác lạ. Tại sao anh ta không ở đây khi chị ấy cần anh ta nhất?

- Làm ơn, hãy giúp chị cởi nó ra.

- Chị, bây giờ không phải lúc - Rose nói.

Nhưng Aurnia đã tự cởi được cái vòng cổ và đặt nó vào tay em gái.

- Nó là của em, vì tất cả những gì mà em đã dành cho chị.

- Em sẽ giữ nó hộ chị, chỉ thế thôi - Rose cho nó vào trong ví - Khi nào tất cả những chuyện này qua đi, khi chị được ôm đứa con bé bỏng của mình, em sẽ lại đeo nó lên cổ chị.

Aurnia mỉm cười.

- Điều đó có thể xảy ra ư?

- Sao lại không cơ chứ.

Tiếng chuông kêu nhỏ dần cho cô biết là vị linh mục đã kết thúc sự cứu rỗi cho cái chết đang đến của Bernadette. Y tá Robinson chạy nhanh qua để dọn dẹp tấm màn, chuẩn bị cho vị khách khác vừa mới tới.

Mọi người trong phòng im lặng chờ đợi bác sĩ Chester Crouch đi thăm phòng sản phụ. Hôm nay, bác sĩ Crouch đi cùng với y tá trưởng bệnh viện - Bà Agnes Poole và bốn sinh viên trường Y. Bác sĩ Crouch bắt đầu đi quanh giường đầu tiên của một người phụ nữ mới được nhập viện sáng nay sau hai ngày đau đẻ không có kết quả ở nhà. Các sinh viên đứng thành vòng xem bác sĩ Crouch đặt tay dưới chân kiểm tra bệnh nhân một cách thận trọng. Cô ấy đã khóc vì đau khi bác sĩ xem xét chỗ giữa hai bắp đùi. Lúc cánh tay của ông giơ ra, những ngón tay dính đầy máu.

- Khăn - ông yêu cầu, và y tá Poole nhanh chóng đưa cho ông.

Vừa lau tay, ông vừa nói với bốn sinh viên:

- Bệnh nhân này không có tiến triển gì. Đầu của đứa trẻ vẫn ở nguyên chỗ đó. Cổ tử cung mở ra không hết cỡ. Trong trường hợp này, bác sĩ của cô ấy sẽ làm gì? Anh Kingston. Anh có câu trả lời không?

Kingston - một anh chàng đẹp trai, lanh lợi, trả lời không chút e dè:

- Em nghĩ rằng nên dùng cựa của chèn tiểu chủng.

- Tốt. Còn ai có ý kiến gì không?

Ông hướng về phía người thấp nhất trong số bốn sinh viên, một gã giống như yêu tinh

với đôi tai to tương xứng.

- Anh Holmes?

- Có thể dùng thuốc tẩy nhẹ để kích thích sự co bóp của dạ con - Holmes trả lời ngay lập tức.

- Tốt. Thế còn anh, anh Lackaway?

Bác sĩ Crouch quay sang người có mái tóc vàng khiến khuôn mặt anh ta đỏ bừng bối rối.

- Còn có thể làm gì nữa?

- Em...đó là...

- Đây là bệnh nhân của anh. Anh sẽ làm gì tiếp đây?

- Em sẽ suy nghĩ về điều đó ạ.

- Suy nghĩ à? Ông và bố của anh đều là bác sĩ! Bác của anh là chủ nhiệm khoa của trường đại học Y. Anh đáng nhẽ phải rành về y học hơn bất cứ bạn cùng lớp nào chứ. Lại đây, anh Lackaway! Anh không có ý gì đóng góp ư?

Chàng trai trẻ lắc đầu một cách khó khăn.

- Em xin lỗi, thưa thầy.

Bác sĩ Crouch thở dài rồi quay sang sinh viên thứ tư, một anh chàng tóc đen.

- Đến lượt anh, anh Marshall. Còn có thể làm gì nữa trong tình huống này? Một sản phụ đang đau đẻ nhưng không có tiến triển gì?

Anh sinh viên nói:

- Em sẽ cố thuyết phục cô ấy ngồi hoặc đứng dậy, thưa thầy. Và nếu cô ấy có thể, cô ấy nên đi lại quanh phòng bệnh.

- Gì nữa?

- Đó là phương thức bổ sung duy nhất có vẻ phù hợp theo ý em.

- Còn việc bệnh nhân bị chảy máu thì xử lý sao?

Một chút ngập ngừng. Sau đó anh ta nói một cách thận trọng:

- Em không tin chắc vào hiệu quả của nó.

Bác sĩ Crouch bật cười.

- Anh không tin vào mình hả?

- Ở trang trại nơi em lớn lên, em đã làm thí nghiệm với trường hợp tương tự. Em đã mất rất nhiều con bò bị thế, cũng như không bị thế.

- Ở trang trại? Anh đang nói về những con bò cái bị chảy máu?

- Cả lợn nữa ạ.

Y tá Agnes Poole cười khẩy.

- Ở đây, chúng ta đang chữa bệnh cho người, chứ không phải cho gia súc, anh Marshall ạ -
Bác sĩ Crouch nói - Một cách chữa chảy máu mà tôi có kinh nghiệm, hiệu quả hơn trong việc giảm đau, đó là giúp bệnh nhân thư giãn để họ có thể mở hết cổ tử cung. Nếu cựa và thuốc tẩy nhẹ không hiệu quả, sau đó tôi chắc chắn sẽ cho lấy máu của người bệnh.

Ông đưa trả cái khăn bẩn cho y tá Poole và đi tiếp đến bên giường của Bernadette. Ông hỏi:

- Còn trường hợp này?

- Mặc dù cô ấy đã hạ sốt - y tá Poole nói - tình trạng bị chảy mủ vẫn đang xấu đi. Cô ấy đã trải qua một đêm rất tồi tệ.

Một lần nữa, bác sĩ Crouch đưa tay xuống dưới lớp chăn để bắt mạch. Bernadette rên rỉ một cách yếu ớt.

- Ừ, da của cô ấy khá lạnh - ông đồng tình - Nhưng trong trường hợp này...- Ông dừng lại

và ngược lên - Cô ấy đã dùng móc phin chưa?

- Vài lần, thưa bác sĩ, khi ông cho dùng.

Ông rút tay ra khỏi chăn, ngón tay dính một thứ chất nhờn hơi vàng vàng. Y tá đưa cho ông cái khăn lúc này.

- Tiếp tục dùng móc phin - ông nói khẽ - Hãy giúp cô ấy thư giãn.

Điều này không khác gì tuyên bố chính thức về cái chết.

Bác sĩ Crouch đi đến từng giường, thăm từng bệnh nhân trong phòng. Khi đến giường Aurnia, cái khăn lau tay của ông đã đầm máu.

Rose đứng dậy chào ông:

- Chào bác sĩ.

Bác sĩ cau mày nhìn cô.

- Đây là cô...

- Connolly.

Rose trả lời, tự hỏi sao người đàn ông này lại không nhớ tên cô. Cô là người gọi ông đến căn phòng trọ nơi Aurnia trở dạ một ngày một đêm. Rose đã ở đây bên giường chị gái mình mỗi lần Crouch đi thăm bệnh. Ông ta lúng túng khi họ gặp lại nhau. Nhưng sau đó, ông ta không bao giờ thực sự nhìn Rose. Cô chỉ là một người phụ nữ không có gì nổi bật, không đáng để ông ta để mắt đến.

Ông ta hướng sự tập trung của mình vào y tá Poole.

- Tình trạng bệnh nhân này tiến triển thế nào rồi?

- Tôi tin là thuốc tẩy nhẹ hàng ngày mà bác sĩ kê tối qua đã giúp cô ấy co bóp tốt hơn. Nhưng cô ấy vẫn chưa chịu nghe theo chỉ dẫn của ông về việc ra khỏi giường và đi lại quanh phòng.

Nhìn chằm chằm y tá Poole, Rose chỉ muốn làm sao để bà ta ngậm miệng. *Đi lại quanh phòng? Các người điên rồi chắc?* Năm ngày nay, Rose chỉ thấy Aurnia yếu hơn. Chắc chắn là y tá Poole có thể thấy rõ ràng là chị ấy hầu như không thể ngồi dậy, nói gì đến đi lại. Nhưng bà y tá chả buồn nhìn Aurnia, bà ta còn đang chăm chú nhìn bác sĩ Crouch một cách ngưỡng mộ. Ông ta tiến đến gần cái chăn, và khi ông ta dùng cái ống que thử sinh, Aurnia thét lên đau đớn đến cực độ làm Rose không chịu nổi nên đã lôi mạnh ông ta ra.

Ông đứng thẳng dậy và nhìn y tá Poole.

- Mặc dù đã vỡ màng ối nhưng tử cung cô ấy vẫn chưa mở hoàn toàn.

Ông lau khô tay mình bằng cái khăn bẩn thỉu.

- Bao nhiêu ngày rồi?

- Hôm nay là ngày thứ năm ạ - Y tá Poole trả lời.

- Lúc này, có lẽ cần thiết phải dùng thêm một liều nữa.

Ông cầm lấy cổ tay Aurnia bắt mạch.

- Nhịp tim nhanh. Cô ấy vẫn còn sốt. Lấy máu là cần thiết để làm mát cơ thể.

Y tá Poole gật đầu.

- Tôi sẽ lắp...

- Bà đã lấy đủ máu của chị ấy rồi - Rose cắt ngang.

Mọi người im lặng. Bác sĩ Crouch hoàn toàn giật mình, đưa mắt nhìn cô gái.

- Cô là như thế nào với bệnh nhân?

- Em gái chị ấy. Tôi đã ở đây khi ông lấy máu của chị ấy lần đầu tiên bác sĩ Crouch ạ, cả lần thứ hai và lần thứ ba nữa.

- Vậy thì cô phải thấy điều đó có lợi cho cô ấy thế nào chứ - y tá Poole nói.

- Tôi có thể nói với bà là chị ấy không hề tốt lên.

- Bởi vì cô không được huấn luyện, cô gái. Cô không biết phải chờ đợi cái gì.

- Cô muốn tôi chữa cho cô ấy nữa không nào? - Bác sĩ Crouch ngắt lời.

- Có thưa ông, nhưng không phải bằng cách lấy cặn máu của chị ấy!

Y tá Poole nói lạnh lùng:

- Cô Connolly, cô hãy giữ im lặng hoặc không thì ra khỏi phòng bệnh. Để yên cho bác sĩ làm những gì cần thiết.

- Dù sao chẳng nữa thì hôm nay tôi cũng không có thời gian lấy máu cô ấy.

Bác sĩ Crouch nhìn cái đồng hồ quả quít của mình.

- Tôi có một cuộc hẹn trong một giờ nữa và sau đó là chuẩn bị cho bài giảng. Tôi sẽ tạm dừng để xem xét lại tình trạng của bệnh nhân vào sáng mai. Có lẽ khi đó, việc này sẽ chỉ cho cô...

- Connolly - Rose nói.

- ...cho cô Connolly thấy rằng cách điều trị thêm là thực sự cần thiết.

Ông đóng nắp đồng hồ.

- Các quý ông, tôi sẽ gặp các anh trong bài giảng sáng mai, lúc 9 giờ. Chúc ngủ ngon.

Ông gật đầu, quay đi. Khi ông đi khuất, bốn sinh viên y khoa theo sau giống như những đàn vịt ngoan ngoãn.

Rose chạy theo họ.

- Thưa anh, anh Marshall phải không ạ?

Người sinh viên cao nhất quay lại. Đó là người tóc đen lúc trước đã nghi ngờ về việc lấy máu của sản phụ, anh sinh viên đã nói là mình lớn lên ở một trang trại. Nhìn qua bộ com lê của anh cũng biết là anh quả thực xuất thân kém hơn bạn cùng lớp. Cô đã làm thợ may đủ lâu để nhận ra đâu là loại vải tốt, bộ com lê của anh thuộc loại kém chất lượng, mặt vải len đã sờn và

không có vẻ óng ả. Marshall đứng lại đợi cô trong khi bạn học của anh tiếp tục đi ra khỏi phòng. Cô nghĩ anh ta có đôi mắt buồn ngủ và khuôn mặt quá mệt mỏi với một chàng trai trẻ. Không như những người khác, anh nhìn thẳng vào cô thể hiện sự bình đẳng.

- Tôi không cần sự giúp đỡ nhưng đã nghe những điều anh nói với bác sĩ - cô nói - về việc lấy máu.

Chàng trai trẻ lắc đầu.

- Tôi đã nói quá tùy tiện, tôi lấy làm tiếc.

- Đó là sự thật phải không? Điều anh đã nói?

- Tôi chỉ nói ra những quan sát của mình.

- Và tôi đã sai sao? Tôi nên để ông ấy lấy máu chị mình?

Anh ta ngập ngừng. Liếc nhìn e ngại về phía y tá Poole, người đang quan sát họ với vẻ không hài lòng.

- Tôi không đủ thẩm quyền để đưa ra lời khuyên nào cả. Tôi mới chỉ là sinh viên năm thứ nhất. Bác sĩ Crouch là thầy giáo của tôi và là một bác sĩ thật sự.

- Tôi đã chứng kiến ông ấy lấy máu của chị tôi ba lần và lần nào ông ấy cùng những y tá cũng khẳng định là chị ấy đã đỡ hơn. Nhưng thề có Chúa, tôi chẳng thấy có chút tiến triển nào. Mỗi ngày, tôi chỉ thấy...

Cô ngừng lại, tiếng cô vỡ òa, nấc lên. Cô nói nhẹ nhàng:

- Tôi chỉ muốn những gì tốt đẹp nhất cho Aurnia.

Y tá Poole cắt ngang:

- Cô đang hỏi một sinh viên y khoa? Cô nghĩ rằng anh ta biết nhiều hơn bác sĩ Crouch?

Bà ta khịt mũi.

- Cô có thể hỏi mấy cậu trong chuồng ngựa nữa đấy.

Bà ta nói và đi ra khỏi phòng.

Marshall im lặng. Khi y tá Poole đi rồi, anh mới lên tiếng. Những điều anh ta nói, dù rất nhẹ nhàng, nhưng đã chứng thực nỗi sợ hãi tồi tệ nhất của Rose.

- Tôi sẽ không lấy máu của cô ấy - anh khẽ nói - Việc đó không tốt.

- Anh sẽ làm gì? Nếu chị ấy là chị của anh?

Chàng trai nhìn Aurnia đang ngủ đầy thương xót.

- Tôi sẽ giúp chị ấy ngồi trên giường. Đắp khăn lạnh cho hạ sốt, dùng móc phin để giảm đau. Tôi sẽ xem chị ấy đã nhận đủ đồ ăn và thức uống chưa. Và sự an ủi, cô Connolly ạ. Nếu tôi có một người chị đang như thế này, đó là điều mà tôi sẽ làm cho chị ấy.

Anh nhìn Rose.

- An ủi - anh nói một cách buồn bã và bước đi.

Rose lau nước mắt, quay trở lại bên giường của Aurnia, ngang qua một người phụ nữ đang nôn vào cái chậu, một người khác thì có cái chân sưng tấy vì chứng viêm. Những người phụ nữ đang đau đẻ, những người đang đau đớn. Bên ngoài, những cơn mưa lạnh của tháng mười một đang rơi, nhưng ở đây, với cái lò sưởi gỗ và cửa sổ đóng, không khí nóng bức, ngọt ngào và hôi mùi bệnh tật.

Mình đã sai lầm khi đưa chị ấy đến đây chẳng? Rose tự hỏi. Lẽ ra mình nên để chị ấy ở nhà, nơi chị ấy không phải nghe những tiếng rên rỉ đáng sợ, tiếng khóc thút thít tội nghiệp vào ban đêm? Căn phòng trọ của họ nhỏ bé và lạnh, bác sĩ Crouch đã gợi ý đưa Aurnia vào bệnh viện, nơi ông ta có thể dễ dàng chăm sóc cô hơn. “Những trường hợp đáng thương như chị cô”, ông ta nói, “chi phí sẽ chỉ là những gì mà gia đình có thể chi trả”. Những bữa ăn ấm áp, một đội ngũ bác sĩ và y tá là tất cả những gì đang chờ đợi cô ấy, bác sĩ Crouch đã cam đoan với họ như vậy.

Nhưng không phải thế, Rose nghĩ, nhìn cả dãy người phụ nữ ốm đau. Ánh mắt của cô dừng lại ở Bernadette, người đang nằm im lặng. Rose nhẹ nhàng lại gần giường, nhìn người phụ nữ chỉ năm ngày trước còn tươi cười vì được bế đứa con mới chào đời của mình trên tay.

Bernadette đã ngừng thở.

BA

- **Trận mưa** quái quỷ này còn kéo dài bao lâu nữa đây? - Edward Kingston khó chịu nhìn cơn mưa như trút, cầu nhàu.

Wendell Holmes phả ra một vòng khói xì gà bay ra mái hiên bệnh viện rồi hòa vào cơn mưa.

- Sao cậu cứ bồn chồn thế? Người khác sẽ nghĩ là cậu đang có một cuộc hẹn cấp bách lắm đấy.

- Đúng thế. Với một ly vang đỏ đặc biệt.

- Chúng ta đến quán Hurricane đi? Charles Lackaway gợi ý.

- Nếu xe ngựa của tôi xuất hiện.

Edward nhìn ra đường, nơi những cỗ xe ngựa lóc cóc chạy qua, bánh xe bắn bùn tung tóe.

Mặc dù Norris Marshall cũng đứng ở mái hiên bệnh viện, hố sâu ngăn cách giữa anh và bạn cùng học vẫn dễ dàng nhận ra dù chỉ thoáng liếc qua họ. Norris mới đến Boston. Anh là một chàng nông dân đến từ Belmont, tự học vật lý với cuốn sách đi mượn, đối xứng và sửa lấy những bài học với vị gia sư người Latin. Anh chưa bao giờ đến quán Hurricane, anh cũng chẳng biết nó ở chỗ nào. Những người bạn học của anh, tất cả đều tốt nghiệp trường Harvard, tán gẫu về những người mà anh không biết và nói những lời đùa cợt mà anh không hiểu. Họ không cần thiết phải công khai loại trừ anh. Hoàn toàn dễ hiểu, anh không thuộc về thế giới của họ.

Edward thở dài, gất gỏng trong khói thuốc.

- Không thể tin được là cô ta dám nói với bác sĩ Crouch như vậy. Cô ta thật láo xược! Nếu có cô hầu nào ở nhà tôi mà nói với giọng đó, mẹ tôi sẽ tống cổ ra đường ngay lập tức.

- Mẹ cậu - Charles nói với giọng sợ hãi - làm tôi thấy sợ.

- Mẹ tôi nói rằng điều quan trọng là cho họ biết mình đang ở đâu. Đó là cách duy nhất để duy trì trật tự với những người mới đến thành phố và gây rắc rối.

Người mới. Norris là một trong số đó.

- Những cô hầu là tệ nhất. Cậu đừng có quay lưng lại chỗ họ không thì họ sẽ vồ ngay lấy mấy cái áo sơ mi ngay ở phòng cậu. Cậu thấy một vài thứ biến mất và họ sẽ khẳng định ngay rằng chúng biến mất khi mang đi giặt hoặc bị chó ăn mất rồi.

Edward khịt mũi.

- Những con bé như thế cần phải biết chỗ của mình ở đâu.

- Chị cô ấy có lẽ sắp chết - Norris lẩm bẩm.

Ba chàng trai Harvard quay sang, hoàn toàn ngạc nhiên vì cậu bạn học bình thường ít nói của mình vừa lên tiếng.

- Sắp chết? Đó là một tuyên bố khá ấn tượng đấy - Edward giấu cợt.

- Năm ngày trở dạ, giờ thì cô ấy trông như một cái xác chết. Bác sĩ Crouch có thể lấy bao nhiêu máu mà ông ấy muốn, nhưng tương lai của cô ấy thì có vẻ không tốt chút nào. Cô em gái nhận ra điều đó. Cô ấy nói thế vì lo sợ.

- Dù có thể đi nữa, cô ta cũng nên nhớ rằng đây là chỗ từ thiện.

- Và nên biết ơn vì mọi thứ chứ gì?

- Bác sĩ Crouch không bắt buộc phải điều trị cho người phụ nữ đó. Cô em gái làm như thể đó là quyền của họ.

Edward đập điều xì gà của mình lên hàng rào mới quét sơn.

- Một chút lòng biết ơn sẽ không giết được họ.

Norris cảm thấy máu dồn lên mặt. Anh có vẻ như định dùng một lý lẽ sắc bén để bảo vệ cô gái khi Wendell nhẹ nhàng chuyển đề tài.

- Tôi vừa nghĩ ra một bài thơ về chuyện đó. “Cô gái Ailen hung dữ”.

Edward thở dài.

- Thôi, tôi xin. Đừng đọc thêm một bài thơ kinh khủng nào của cậu nữa.

- Còn cái tiêu đề “Bài thơ ca ngợi người em gái trung thành” thì sao nhỉ?

- Tôi thực sự thích nó đấy! Wendell reo lên - Để tôi thử xem.

Anh ta nghĩ một lúc rồi đọc:

- Đứng nơi đây người chiến binh hung dữ nhất, người thiếu nữ chân thành và hấp dẫn...

- Chiến trường là cuộc sống của chị gái cô - Charles thêm vào.

- Cô... Cô... Wendell suy nghĩ về câu thơ tiếp theo.

- Đứng gác, không hề sợ hãi! - Charles kết thúc.

Wendell cười.

- Thêm một thành tựu thơ ca nữa!

- Trong lúc thời gian nghỉ ngơi của chúng ta trôi qua - Edward cầu nhàu.

Norris nghe tất cả những điều đó với sự khó chịu âm thầm của một kẻ ngoài cuộc. Đám bạn học của anh cười cùng nhau mới dễ dàng làm sao. Chỉ một vài câu thơ tự sáng tác cũng đủ để nhắc anh rằng ba người họ đã chia sẻ cùng nhau một khoảng thời gian, mà trong đó không có sự xuất hiện của anh.

Wendell bất ngờ đứng thẳng và nhìn chăm chú ra ngoài mưa.

- Đó là xe của cậu phải không, Edward?

- Cũng đến giờ nó xuất hiện rồi.

Edward dựng cổ áo lên để tránh gió.

- Các quý ông, chúng ta đi thôi!

Ba người bạn học của Norris bước xuống bậc thềm. Edward và Charles băng qua mưa rồi trèo lên xe ngựa. Nhưng Wendell dừng lại, ngoái nhìn Norris rồi bước trở lại bậc thềm và nói:

- Cậu không đi với chúng tôi à?

Bất ngờ vì lời mời, Norris không trả lời ngay được. Dù anh đứng cao hơn Wendell Holmes gần một cái đầu, có quá nhiều thứ ở người đàn ông nhỏ bé ấy khiến anh e ngại. Nó còn hơn cả những bộ com lê sang trọng, hay miệng lưỡi thông minh nổi tiếng của Wendell. Đó là dáng vẻ hoàn toàn tự tin của anh ta. Điều đó khiến Norris bất thành lĩnh không đề phòng khi được anh ta mời tham gia cùng họ.

- Wendell - Edward gọi từ trên xe ngựa - Đi thôi nhanh lên!

- Chúng ta sẽ đến quán Hurricane - Holmes nói - Coi đó là nơi chúng ta kết thúc mỗi đêm

- Anh ta ngừng lại - Hay cậu có kế hoạch khác rồi?

- Cậu thật tử tế - Norris nhìn hai anh chàng trên xe ngựa - Nhưng tôi không nghĩ là anh Kingston đang chờ người thứ tư.

- Anh Kingston - Wendell cười nói - có thể thêm một vài điều bất ngờ vào cuộc sống của họ. Dù sao chẳng nữa, tôi mới là người mời cậu chứ không phải anh ấy. Đi cùng chúng tôi để uống vài ly rượu mạnh đi?

Norris nhìn cơn mưa như trút nước và ao ước ngọn lửa ấm áp đang cháy ở quán Hurricane. Hơn thế nữa, anh cũng nóng lòng trước cơ hội đang mở ra cho anh, cơ hội để len vào giữa các bạn học của mình, để cùng một nhóm với họ, tối nay thôi mà. Anh có thể cảm thấy Wendell đang nhìn mình. Đôi mắt đó, luôn luôn ánh lên nụ cười, hứa hẹn một sự châm biếm, giờ đã chuyển thành sự khó chịu.

- Wendell! - Charles gọi từ trên xe với giọng khó chịu - Bọn tôi đóng băng ở đây rồi!

- Tôi xin lỗi - Norris nói khẽ - Tôi e rằng tôi đã có một cuộc hẹn khác tối nay.

- Ồ!

Lông mày Wendell nhướn lên một cách tinh quái.

- Tôi tin rằng cô ấy chắc hẳn rất quyến rũ.

- Đó không phải là một quý cô, tôi lấy làm tiếc. Nhưng tôi thực sự không thể lỡ hẹn.

- Tôi hiểu rồi - Wendell gật đầu, anh ta cười lạnh lùng quay đi.

- Không phải vì tôi không muốn...

- Không sao đâu. Để lần khác vậy.

Sẽ không có lần khác, Norris nghĩ thế khi thấy Wendell lao qua đường và leo lên chỗ hai chiến hữu của mình. Người đánh xe quất roi cho xe chạy, bánh xe lăn nhanh qua những vũng nước. Anh tưởng tượng ra cuộc nói chuyện đang diễn ra trên xe ngựa của ba người bạn. Không thể tin được một anh chàng nông dân đến từ Belmont dám từ chối lời mời của họ. Nếu đó không phải là cuộc hẹn với phái đẹp thì còn có thể là gì khác. Anh đứng bên hiên, nắm chặt lan can trong sự thất vọng về điều lẽ ra anh có thể thay đổi và những điều không bao giờ đến.

Xe ngựa của Edward Kingston biến mất ở góc phố, mang ba người đến một buổi tối tầm phào vui vẻ và rượu mạnh. Trong khi họ ngồi ấm áp ở quán Hurricane, Norris nghĩ, mình sẽ tham gia vào một hoạt động khác. Một điều mà mình sẽ tránh nếu có thể.

Anh xoa người cho đỡ lạnh, rồi hòa mình vào cơn mưa, đi về phía nhà trọ của mình, phải thay quần áo cũ trước khi ra ngoài một lần nữa trong cơn mưa, anh nghĩ.

Nơi mà Norris tìm kiếm là một quán rượu trên đường Broad, gần bến tàu. Ở đó không thể thấy mấy anh chàng tốt nghiệp Harvard ngồi nhâm nhi rượu rum. Giả dụ như một quý ông nào đó tình cờ đi lang thang đến quán Cột buồm đen thì anh ta nên tỉnh táo mà trông chừng cái ví của mình. Đêm nay, Norris chả có gì giá trị trong ví, mà thực ra là đêm nào cũng thế. Cái áo

trơ khổ tải và cái quần dính đầy bùn đất của anh chẳng có sức cảm dỗ những tên trộm. Anh biết rất nhiều khách hàng quen ở đó. Họ biết hoàn cảnh khó khăn của anh, họ chỉ thoáng ngược nhìn khi anh bước qua cánh cửa. Một cái nhìn để nhận ra người mới đến và sau đó họ lại bình thản tiếp tục với những cái cốc của mình.

Norris đến quầy bar, nơi Fanny Burke mặt tròn đang rót đầy những cốc rượu và bia. Cô ta nhìn anh bằng đôi mắt nhỏ, tiều tụy.

- Anh đến muộn. Ông ấy đang trong tâm trạng khó chịu.

- Fanny! - Một khách hàng quen hét lên - Chúng tôi có được phục vụ đồ uống trong tuần này không đây?

Người đàn bà mang rượu đến bàn của họ, đặt mạnh xuống bàn. Lấy tiền của họ xong cô ta quay trở lại phía sau quầy bar.

- Ông ta ở phía sau với cỗ xe ngựa - cô ta nói với Norris - Đang chờ anh.

Anh chưa có thời gian ăn tối nên nhìn thấy ổ bánh cô ta để sau quầy với ánh mắt thèm thuồng. Nhưng anh sẽ không xin một lát nào cả. Fanny Burke không cho không ai cái gì bao giờ, thậm chí cả một nụ cười. Với cái bụng rỗng, anh đẩy cửa đi xuống một căn phòng lớn với đầy rổ và rác rưởi, đi ra ngoài.

Cái sân sau bốc mùi rơm ẩm và phân ngựa, cơn mưa dai dẳng đã biến nó thành một vũng bùn. Dưới cái chuồng nhô ra, con ngựa hí lên. Norris thấy nó đã được đóng yên cương sẵn sàng để kéo xe lên đường.

- Lần sau sẽ không đợi nữa đâu, chàng trai!

Jack - chồng Fanny đi ra từ trong chuồng ngựa tối tăm. Ông ta cầm theo hai cái xẻng rồi ném lên phía sau xe ngựa.

- Muốn được trả lương thì đến đây đúng giờ hẹn!

Ông ta vừa càu nhàu vừa leo lên xe ngựa cầm dây cương.

- Cậu có đi không đấy?

Dưới ánh sáng của cái đèn ở chuồng ngựa, Norris có thể nhận ra Jack đang nhìn anh, và lại cảm thấy bối rối như mọi khi trước đôi mắt đag chăm chú nhìn mình, hết nghiêng sang trái lại sang phải. “Jack mắt vảy cá” là tên gọi mọi người gọi ông ta, nhưng chỉ sau lưng thôi. Chẳng ai dám gọi như thế trước mặt ông ta.

Norris trèo lên xe ngựa, ngồi bên cạnh Jack. Chẳng đợi cho anh ngồi ngay ngắn trên ghế, ông ta đã vội vàng quất roi cho ngựa chạy. Họ chạy vòng qua đồng rác rưởi ở sân rồi ra cổng sau.

Cơn mưa tạt vào mũ của họ rồi thấm cả vào áo khoác, nhưng “Jack mắt vảy cá” có vẻ như chẳng quan tâm. Ông ta ngồi cong như miệng máng xối bên cạnh Norris, quất dây cương liên tục khi tốc độ chạy của lũ ngựa giảm đi.

- Lần này, chúng ta sẽ đi đến đâu? - Norris hỏi.

- Bên ngoài thành phố.

- Chỗ nào?

- Điều đó quan trọng à?

Jack khạc một cái rồi nhổ ngay xuống đường.

Không, điều đó không quan trọng. Những gì mà Norris quan tâm là đêm nay có vẻ như một đêm cực khổ mà anh phải chịu đựng. Anh không sợ công việc vất vả ở trang trại, thậm chí còn thích cảm giác đau nhức của cơ bắp khi được làm việc. Nhưng loại công việc này thì chỉ mang lại những cơn ác mộng cho người ta, tất nhiên là với một người bình thường. Anh nhìn sang người bạn đồng hành của mình, tự hỏi liệu có điều gì có thể khiến Jack Burke gặp ác mộng.

Xe ngựa rung mạnh khi đi qua những viên đá cuội, phía sau xe hai cái xéng cũng kêu lách cách, một lời nhắc nhở về nhiệm vụ khó chịu phía trước.

Anh ta nghĩ tới mấy người bạn học của mình, chắc lúc này đang ngồi trong quán Hurricane ấm áp, thưởng thức chầu rượu cuối, trước khi quay về phòng trọ riêng để nghiên cứu cuốn *Giải phẫu học* của Wistar. Anh cũng thích được học giống họ, nhưng đây là điều kiện để anh được đến trường đại học, một thỏa thuận mà anh đã đồng ý với sự biết ơn. Tất cả

những điều này là vì một mục đích cao hơn, anh nghĩ. Khi họ đã ra khỏi Boston, đi về hướng tây, khi những cái xẻng va vào nhau lách cách, cỗ xe ngựa lóc cóc theo nhịp từng từ chạy qua trong đầu anh: *Một mục đích cao hơn. Một mục đích cao hơn.*

- Kiểm được chỗ này hai ngày trước - Jack nói và lại khạc nhổ - Dừng lại ở quán rượu đằng kia.

Ông ta chỉ, xuyên qua màn mưa. Norris thấy ánh lửa từ một ô cửa sổ.

- Tao đã có cuộc nói chuyện thú vị với chủ quán.

Norris chờ đợi và không nói gì. Phải có một lý do nào đó thì Jack mới kể chuyện đó. Người này chẳng bao giờ nói những chuyện vô nghĩa.

- Hắn nói là có một gia đình trong thành phố, hai quý bà trẻ và một người anh trai đang bị bệnh lao. Bọn họ đều rất tội nghiệp.

Ông ta phát ra một tiếng như tiếng cười.

- Phải kiểm tra lại vào ngày mai, xem liệu họ đã sẵn sàng để đi tiếp. Nếu may mắn, chúng ta sẽ có cả ba trong một lần.

Jack nhìn Norris.

- Tao sẽ cần đến mày đấy.

Norris như bị táng một cú vào đầu, sự khó chịu của anh với người đàn ông này đột ngột tăng lên và anh thấy thật là khó chịu khi phải ngồi cạnh ông ta.

- Ồ, mày nghĩ mày quá tốt để làm việc đó đúng không? - Jack hỏi.

Norris không trả lời.

- Quá tử tế để ở gần với những kẻ hèn kém như tao.

- Tôi làm điều này vì những thứ lớn hơn.

Jack cười.

- Những lời cao quý và vĩ đại của một anh nông dân. Ê! Nghĩ rằng mày đang tạo ra một cuộc sống tốt đẹp hả? Sống trong một gia đình vĩ đại à.

- Điều đó không phải là vấn đề.

- Đồ ngu! Cái gì là vấn đề nếu không tạo ra tiền?

Norris thở dài.

- Vâng, thưa ông Burke, tất nhiên là ông đúng. Tiền là thứ duy nhất đáng để ta phải làm việc.

- Mày nghĩ điều đó sẽ làm cho mày trở thành một quý ông hả? Mày nghĩ chúng sẽ mời mày tham gia những bữa tiệc sang trọng, để mày tán tỉnh con gái của chúng à?

- Đây là thời đại mới rồi. Ngày nay, bất cứ ai cũng có thể vươn tới địa vị cao hơn.

- Mày nghĩ rằng chúng biết đến điều đó à? Những quý ông Harvard đó? Mày cho rằng họ sẽ chào đón mày sao?

Norris im lặng, bắn khoăn không biết Jack làm sao vậy. Một lần nữa, anh ta nghĩ đến Wendell Holmes, Kingston và Lackaway đang ngồi trong quán Hurricane, quần áo lịch sự, bên cạnh những người cùng tầng lớp với họ. Một thế giới khác xa quán Cột buồm đen dơ dáy - vương quốc bẩn thỉu không thể sửa chữa do Fanny Burke cai trị. Anh nghĩ: Lẽ ra tôi cũng đã ở quán Hurricane tối nay. Wendell đã mời, nhưng có phải chỉ vì lịch sự và thương hại?

Jack quất dây cương, cỗ xe ngựa chạy xóc nảy lên qua bùn đất và vết lún trên đường.

- Vẫn còn vài chỗ phải đi nữa.

Ông ta nói và cười khẩy.

- Tôi hy vọng là quý ông đây thoải mái với chuyến đi.

Cuối cùng, Jack cũng ghìm mấy con ngựa cho xe dừng lại, khi đó quần áo của Norris cũng đã ướt sũng. Người ngợm cứng đờ và run vì lạnh, anh chỉ có thể khiến cho cơ bắp vâng lời khi trèo ra khỏi xe. Bùn ngập đến tận mắt cá chân.

Jack nhét cái xẻng vào tay anh.

- Làm nhanh đi!

Ông ta tóm lấy cái bay và tẩm bạt trên xe, rồi dẫn đường qua một bãi cỏ dẫm nước. Ông ta không bật đèn vì không muốn bị phát hiện. Đường như ông ta đi bằng bản năng, len lỏi giữa những tấm bia mộ cho đến lúc dừng lại ở một khoảng đất trống. Không hề có vết đánh dấu, chỉ có một mỗm đất bẩn thỉu đã lầy bùn dưới cơn mưa.

- Mới chôn hôm nay - Jack nói, rồi cầm lấy cái xẻng.

- Làm thế nào mà ông biết được chỗ này?

- Tao hỏi xung quanh. Tao nghe ngóng.

Nhìn nắm mồ, ông ta thì thầm.

- Cái sọ có lẽ ở cuối - rồi hất lên một xẻng đầy bùn đất - Chỗ này cũng khoảng hai tuần rồi - ông ta vừa nói vừa hất đất sang một bên - Nghe nói thế là hồn lìa khỏi xác hả.

Norris cũng bắt đầu làm việc. Mặc dù nắm mộ này mới chôn và đất vẫn chưa lún xuống, nhưng đất sũng nước và nặng. Đào chỉ vài phút, anh đã không còn thấy lạnh.

- Khi một người chết, mọi người sẽ bàn tán - Jack hỗn hển nói - Hãy nghe ngóng xung quanh và mày sẽ biết cái cần quan tâm. Họ đặt quan tài và mua hoa.

Jack hất sang bên cạnh một xẻng bùn khác rồi dừng lại, thở khò khè.

- Bí quyết là không để họ thấy mày hứng thú với chuyện đó. Họ mà nghi ngờ thì có nghĩa là mày tự đưa mình vào tròng.

Ông ta tiếp tục đào, nhưng với tốc độ chậm hơn. Norris đào nhanh hơn, càng lúc càng sâu. Trời vẫn mưa, làm cái hố đục ngầu. Quần Norris đóng từng mảng bùn đến tận đầu gối. Chẳng bao lâu thì Jack dừng việc đào bới và leo ra khỏi cái hố, ngồi xồm bên cạnh. Ông ta thở khò khè to đến mức Norris ngẩng lên nhìn chỉ để cho chắc rằng ông ta chưa gục xuống. Điều này chính là lý do duy nhất mà lão già bủn xỉn này đồng ý chia sẻ tiền lợi nhuận của ông ta với người khác, lý do duy nhất để ông ta luôn luôn mang theo một người trợ lý là ông ta không thể làm việc một mình. Ông ta biết hàng được chôn ở đâu nhưng ông ta cần sự hỗ trợ của một chàng

trai trẻ, sức mạnh cơ bắp của anh ta để đào chúng lên. Giờ thì Jack đang ngồi xổm xem trợ lý của mình làm việc, nhìn cái hố sâu.

Cái xẻng của Norris đã đung vào gỗ.

- Đến lúc rồi - Jack lau bầu.

Bên dưới tấm vải bạt, ông ta thắp đèn, cầm xẻng và trượt lại xuống hố. Hai người đàn ông đập sạch bùn dính trên quan tài, làm việc quá gần nhau trong một không gian chật hẹp khiến Norris cảm thấy buồn nôn vì hơi thở hôi hám của Jack đầy mùi thuốc lá và bựa răng. Anh nghĩ: thậm chí cái xác chết này cũng không bốc mùi hôi thối đến thế. Từng chút một, họ dọn sạch bùn đất, làm lộ ra phần cuối của cỗ quan tài.

Jack kéo trượt hai cái móc kim loại dưới nắp và đưa một đầu dây thừng cho Norris. Họ trèo ra khỏi cái hố và cùng kéo cái nắp lên, cả hai đều đang căng thẳng vì tiếng đinh rỉ và tiếng gỗ kéo kẹt kêu ré lên. Bất ngờ, cái nắp bị vỡ tung ra từng mảnh, dây thừng chùng xuống, khiến Norris ngã ngửa về phía sau.

- Nó đấy! Đủ rồi! - Jack nói.

Ông ta hạ cái đèn xuống hố và nhìn người đang nằm trong quan tài.

Qua cái nắp quan tài vỡ, họ có thể thấy đó là thi thể của một người phụ nữ, da cô ta tái nhợt như mỡ động vật. Lọn tóc quăn màu vàng ôm lấy khuôn mặt hình trái xoan, đặt trên vạt áo cô là một bó hoa thơm đã khô, những cánh hoa rã ra dưới cơn mưa. Rất đẹp, Norris nghĩ. Một thiên thần được gọi lên thiên đường quá sớm.

- Tươi mới như thế chứ - Jack nói với điệu cười khúc khích vui vẻ.

Ông ta luồn tay qua cái nắp vỡ, luồn xuống dưới cánh tay cô gái. Cô ấy nhẹ đến mức ông ta có thể kéo ra khỏi quan tài mà không cần ai giúp đỡ. Nhưng rồi ông ta thở khò khè khi nhấc cô gái ra khỏi hố và đặt nằm trên tấm bạt.

- Cởi quần áo của cô ta ra.

Norris bỗng sững người và kinh tởm đến buồn nôn.

- Sao? Không muốn động vào một cô gái xinh đẹp hả?

Norris lắc đầu.

- Cô ấy xứng đáng được đối xử tốt hơn.

- Mà y có vấn đề gì với cái xác lần trước chúng ta đào lên đâu nhỉ.

- Đó là một ông già.

- Đây là một cô gái. Có gì khác à?

- Ông biết là khác mà!

- Tất cả những gì tao biết là cô ta cũng sẽ được bán với giá như vậy. Và cô ta sẽ thấy rất thoải mái nếu được cởi quần áo.

Ông ta khoác lác rồi lôi ra một con dao. Ông ta chả có thời gian cũng như kiên nhẫn để cởi từng cái khuy và móc khóa, nên ông ta chọn cách đơn giản là rạch một đường từ viền cổ cái váy của bộ hài cốt, xé rách vải. Cái áo dài bị xé rách để lộ ra áo sơ mi mỏng bên dưới. Ông ta làm việc của mình với vẻ thích thú, cẩn thận cởi cái áo sơ mi, từng chiếc tất nhỏ xíu bằng sa tanh. Norris chỉ có thể đứng nhìn, kính sợ vì sự xúc phạm đến sự dịu dàng của cô gái trẻ. Và còn bị xúc phạm bởi một kẻ như Jack Burke. Chắc chắn lão ta biết đây là hành động mà luật pháp không tha thứ. Bị bắt gặp ăn cắp một thi thể là đã đủ nghiêm trọng rồi, bị bắt vì tàng trữ tài sản ăn trộm của một thi thể, dù chỉ là một mẩu váy thì còn có thể chịu sự trừng phạt tệ hơn nhiều. Họ không phải lấy cái gì cả ngoài thi thể. Vậy nên Jack cởi quần áo một cách không thương tiếc, tháo nhẫn ở ngón tay và ruy băng sa tanh trên tóc cô gái. Ông ta quăng tất cả chúng vào quan tài, sau đó nhìn Norris. Ông ta gầm gừ:

- Mà y có giúp chuyển cô ta lên xe ngựa không hả?

Norris nhìn xuống thi hài trần truồng, da cô ta trắng như thạch cao. Cơ thể cô gầy ốm yếu, đã bị phá hủy bởi căn bệnh nan y kinh niên nào đó. Bây giờ chẳng giúp gì được cô ấy nữa rồi.

- Ai ở ngoài đó? - giọng ai đó hét lên từ xa - Ai xâm nhập trái phép vậy?

Tiếng hét khiến Norris nằm bẹp xuống đất. Ngay lập tức, Jack tắt đèn và thì thầm:

- Đặt cô ta vào chỗ khuất ánh sáng!

Norris kéo cái xác quay trở lại ngôi mộ trống, sau đó cả anh và Jack cũng bò vào cái hố. Nằm ép chặt gần cái xác, Norris cảm giác tim mình đập thành thịch vào làn da lạnh giá của cô gái. Anh không dám cử động. Anh cố nghe tiếng chân người bảo vệ đến gần, nhưng tất cả những gì anh nghe được chỉ là tiếng mưa và tiếng đập thành thịch của chính con tim mình. Người phụ nữ nằm bên dưới anh như một người tình vắng lời. Liệu đã có người đàn ông nào khác chạm vào làn da cô ấy, cảm nhận đường cong của bộ ngực trần? *Hay mình là người đầu tiên?*

Rốt cuộc, Jack là người dám ngẩng đầu lên và nhìn ra ngoài cái hố. Ông ta thì thầm:

- Tao không thấy hấn ta đâu.

- Có thể ông ta vẫn đang theo dõi.

- Chẳng có thằng nào với cái đầu tỉnh táo lại đi ra ngoài trong thời tiết này nếu chả có việc gì.

- Câu đó là dành cho chúng ta đúng không?

- Đêm nay, mưa là bạn của chúng ta.

Jack cắn nhai khi ông ta đứng thẳng dậy:

- Tốt hơn hết là đưa cô ta đi cho nhanh.

Họ không thấp đèn, lặng lẽ làm việc trong bóng tối. Trong khi Jack nâng chân, Norris kẹp chặt cơ thể trần trụi bên dưới cánh tay, anh cảm thấy lớp tóc ẩm ướt của cái xác trượt qua tay khi anh nâng vai của cô gái ra khỏi hố. Bất cứ một thứ hương thơm ngọt ngào nào trên lọn tóc xoăn màu vàng bây giờ cũng bị bao phủ bởi một thứ mùi kinh tởm của sự thối rữa. Cơ thể cô bắt đầu bị phân hủy, sắc đẹp sẽ nhanh chóng mất đi, da rã ra, mắt hõm vào thành hốc. Nhưng lúc này thì cô gái vẫn là một thiên thần, một cô gái đồng trinh. Anh nâng cô ta nhẹ nhàng đặt lên tấm vải bạt.

Trời chỉ còn mưa lất phất khi họ lấp nhanh cái hố, đắp đất lên trên cổ quan tài trống rỗng. Để cái mộ hở ra chẳng khác nào quảng cáo rằng ở đây đã có một cuộc khai quật, rằng thi thể của một người yêu dấu đã bị cuỗm mất. Họ thà mất thời gian để che giấu vết tích của mình còn

hơn mạo hiểm để lộ ra hành động xúc phạm đáng lên án đó. Khi những xẻng đất cuối cùng được đắp lên mộ, họ dùng xẻng cố gắng hết sức để vuốt cho bề mặt bằng phẳng như cũ dưới ánh sáng mờ ảo của bầu trời. Sớm hay muộn, cỏ sẽ mọc lên, bia mộ sẽ được dựng và những người thân yêu sẽ tiếp tục đặt hoa trên ngôi mộ chẳng có ai yên nghỉ ở dưới.

Họ quần cái xác trong tấm bạt. Norris bế cô gái trên tay như chú rể bế cô dâu mới của mình qua ngưỡng cửa. Cô gái nhẹ, nhẹ một cách đáng thương nên chẳng khó khăn gì để bế cô qua đồng cỏ ẩm ướt, qua bia mộ của những người đã ra đi trước cô. Anh nhẹ nhàng đặt cô gái lên xe ngựa. Jack cầu thả ném mấy cái xẻng bên cạnh cô.

Cô ta được đối xử không khác hơn những dụng cụ được đặt bên cạnh mình. Thi thể của cô xóc nảy lên giống như mấy thứ hàng hóa tầm thường mà họ lấy được trong cơn mưa phùn lạnh giá khi trở về thành phố. Norris chẳng nghĩ ra được chuyện gì để nói với Jack nên anh im lặng, chỉ mong sao đêm qua mau để anh có thể tránh xa người đàn ông ghê tởm này. Khi gần đến thành phố, họ gặp những xe ngựa, xe chở hàng khác. Vài người đánh xe vẫy tay và thỉnh thoảng gọi to chào hỏi chia sẻ sự vất vả.

- Thời tiết chết tiệt! Chúng ta thật may mắn. Đến sáng có khi lại có mưa tuyết đấy! - Jack lẩm bẩm.

Jack vui vẻ đáp lại những lời chào hỏi, không hề để lộ ra chút lo lắng nào về thứ hàng cấm mà ông ta đang chở.

Lúc họ rẽ vào con đường rải đá cuội phía sau cửa hàng thuốc, Jack huýt gió. Như đã biết trước, không có gì phải nghi ngờ, tiền sẽ nhanh chóng nằm trong túi ông ta. Họ dừng xe trên những phiến đá lát. Jack nhảy xuống khỏi xe bò và gõ cửa sau cửa hàng. Một lúc sau, cánh cửa mở ra, Norris thấy ánh sáng rực của cái đèn bàn qua khe. Jack nói:

- Chúng tôi có hàng rồi.

Cửa mở rộng hơn, để lộ ra một người đàn ông râu quai nón to lớn đang cầm đèn. Vẫn còn sớm nên ông vẫn đang mặc áo ngủ.

- Mang vào trong này và nhớ giữ im lặng.

Jack nhổ toẹt lên đá rồi quay sang Norris:

- Tốt rồi, nào, mang cô ta vào trong đi.

Norris nâng tấm bạt bọc cái xác và bế cô ta qua cửa. Người đàn ông với tay lấy cái đèn bàn bỗng bắt gặp cái nhìn chăm chăm của Norris và thoáng nhận ra anh. Norris hỏi:

- Trên gác ạ, thưa bác sĩ Sewall?

- Anh biết đường mà, Marshall.

Đúng. Norris biết đường, đây không phải lần đầu anh đến thăm cái hành lang tối tăm này và cũng không phải lần đầu anh mang thi thể lên cái cầu thang hẹp này. Lần viếng thăm trước, anh đã phải vật lộn với cái xác to béo, làm anh thở hổn hển và cầu nhàu khi kéo lê cái xác lên gác, đôi chân trần to sụ của cái xác đâm sầm vào mấy bậc thang. Tối nay, gánh nặng của anh nhẹ hơn rất nhiều, nhẹ hơn cả cân nặng của một đứa trẻ. Anh lên đến tầng hai và dừng lại trong bóng tối. Bác sĩ Sewall chen qua anh rồi dẫn đường vào phòng lớn, những bước chân nặng nề của ông làm ván sàn kêu cọt kẹt. Ánh sáng của ngọn đèn nhảy múa với những cái bóng trên tường. Norris theo sau Sewall qua cánh cửa cuối cùng vào một căn phòng, nơi có cái bàn đang đợi sẵn để nhận món hàng quý giá của nó. Anh nhẹ nhàng đặt cái xác nằm xuống, Jack cũng theo họ lên gác và đặt móng lên một đầu bàn. Tiếng thở khò khè của ông ta được khuếch đại trong sự yên tĩnh của căn phòng.

Sewall tiến tới cái bàn và mở tấm bạt.

Dưới ánh đèn lập lòe, khuôn mặt cô gái dường như bừng sáng hơi thở ấm áp của cuộc sống. Mái tóc xoắn dẫm nước mưa nhỏ giọt xuống má cô giống như những giọt nước mắt long lanh.

- Được, cô gái này đáp ứng yêu cầu đấy.

Bác sĩ Sewall lăm bắm khi ông lột bỏ tấm bạt để lộ ra thân hình trần. Norris phải kìm nén mong muốn chặn bàn tay của người đàn ông cũng như ngăn cản sự xúc phạm đến phẩm hạnh của cô gái. Anh nhìn Jack không giấu sự phẫn nộ khi ánh mắt dâm dăng, sự háo hức của Jack khi ông ta được nhìn cái xác gần hơn, rõ hơn. Chăm chú nhìn khuôn mặt của cô gái, Norris nghĩ: “Tôi xin lỗi vì cô phải chịu đựng việc bị làm nhục thế này”.

Sewall đứng thẳng dậy, gật đầu:

- Anh Burke, cô ta được đấy.

- Cô ta cũng sẽ giúp giải trí nữa nhỉ - Jack vừa nói vừa nhe răng cười.

- Giải trí không phải lý do mà chúng ta làm thế này - Sewall chữa lại - Cô ta là để phục vụ cho mục đích cao hơn. Sự khai sáng.

- Ồ, tất nhiên rồi - Jack nói - Thế tiền của tôi đâu? Tôi nên được trả công cho tất cả những “sự khai sáng” mà tôi đang cung cấp cho ông chứ hả.

Sewall lấy ra một cái túi vải nhỏ, đưa cho Jack.

- Tiền công của anh. Bằng thế này nữa khi anh mang đến cái khác.

- Trong này chỉ có mười lăm đô la. Chúng ta đã thỏa thuận là hai mươi mà.

- Anh đã yêu cầu Marshall làm việc tối nay. Năm đô la là để trả cho anh ta. Cộng lại là hai mươi đô.

- Chết tiệt, tôi biết thừa là cộng cái gì - Jack nói, đập vào chỗ tiền trong túi - Với những gì mà tôi cung cấp thì nó không đủ.

- Tôi chắc là mình có thể tìm thấy một người đào trộm xác khác hài lòng với những gì tôi trả.

- Nhưng chẳng ai có thể mang đến cho ông những cái xác còn mới thế này. Tất cả những gì ông nhận được sẽ chỉ là đồng thịt thối rửa đầy giòi.

- Hai mươi đô la cho mỗi mẫu là giá tôi trả. Anh có cần giúp đỡ hay không là tùy anh. Nhưng tôi nghi ngờ rằng anh Marshall đây sẽ làm việc mà không được đền bù xứng đáng.

Jack ném về phía Norris một cái nhìn bực bội.

- Anh ta là sức lực cơ bắp của tôi, vậy thôi. Tôi là người duy nhất biết tìm ở chỗ nào.

- Ừ, đúng rồi, tiếp tục tìm chúng cho tôi.

- Ồ, tất nhiên là tôi sẽ mang cho ông.

Jack quay đi. Ông ta dừng lại ở cửa và miễn cưỡng quay lại nhìn Norris.

- Quán Cột buồm đen, tối thứ năm, bảy giờ.

Ông ta nói một cách cẩu kính rồi bước ra ngoài. Những bước chân nặng nề của ông ta nện thình thịch xuống cầu thang, rồi cửa đóng sầm lại.

- Không còn ai khác để ông có thể hợp tác à? - Norris hỏi - Ông ta là thứ rác rưởi tồi tệ nhất.

- Nhưng chúng ta buộc phải làm việc với những loại người đó. Tất cả những kẻ đào trộm xác đều giống nhau cả thôi. Nếu luật pháp của chúng ta được giải thoát khỏi những thành kiến thì những kẻ vô lại như hắn sẽ chẳng có việc gì để làm. Cho đến ngày đó, chúng ta buộc phải hợp tác với những kẻ như lão Burke.

Sewall quay trở lại cái bàn và nhìn cô gái.

- Ít nhất ông ta cũng kiếm được những cái xác dùng được.

- Tôi hạnh phúc chọn bất cứ công việc nào khác ngoại trừ công việc này, bác sĩ Sewall ạ.

- Anh muốn trở thành bác sĩ phải không?

- Vâng, trừ việc làm cùng với người đàn ông đó. Còn nhiệm vụ gì khác mà tôi có thể làm không?

- Tìm được những mẫu vật là việc cấp thiết nhất của trường chúng ta.

Norris nhìn cô gái và nhẹ nhàng nói:

- Tôi nghĩ cô ấy không thể tưởng tượng được rằng mình sẽ trở thành một mẫu vật.

- Tất cả chúng ta đều là mẫu vật anh Marshall ạ. Vứt bỏ tâm hồn thì tất cả các cơ thể đều giống nhau. Trái tim, phổi, thận. Bên dưới da, một quý cô đáng yêu như thế này cũng chẳng khác gì. Dĩ nhiên đó luôn luôn là một bi kịch cho những người chết quá trẻ.

Bác sĩ Sewall kéo mạnh tấm vải bạt phủ kín thân hình mỏng manh của cô gái.

- Sau khi chết, cô ấy sẽ phục vụ cho một mục đích cao quý hơn.

BỐN

Tiếng rên rĩ đã đánh thức Rose. Đôi lúc, trong đêm, cô chìm vào giấc ngủ trên ghế bên cạnh giường Aurnia. Lúc này cô ngẩng đầu dậy, cổ đau điếng. Đột nhiên nhìn thấy mắt của chị cô đang mở, khuôn mặt nhăn nhó đau đớn.

Rose đứng bật dậy.

- Aurnia?

- Chị không chịu được nữa. Giá mà chị chết luôn được.

- Chị yêu quý, đừng nói như vậy.

- Móc phin không giúp gì cho chị cả.

Rose đột nhiên tập trung vào vết máu khô trên ga giường của Aurnia. Cô đá chuông báo động dưới chân.

- Em sẽ tìm y tá.

- Và linh mục nữa Rose ạ, làm ơn.

Rose vội vã ra khỏi phòng bệnh. Ánh đèn dầu sáng yếu ớt trong bóng tối, ngọn lửa nhấp nháy khi cô chạy ngang qua. Lúc cô quay lại bên giường của chị mình cùng với y tá Robinson và y tá Poole, vết máu trên tấm ga của Aurnia đã lan ra thành một vết máu tươi lớn. Y tá Poole giật mình khi nhìn thấy máu và nói nhanh với các y tá khác:

- Chúng ta phải chuyển cô ấy đến phòng phẫu thuật ngay lập tức.

Không có thời gian để nhắn bác sĩ Crouch đến nữa. Thay vào đó là một bác sĩ nội trú trẻ tuổi, bác sĩ Berry bị đánh thức khi đang ở trong phòng của mình trong khuôn viên bệnh viện. Bác sĩ Berry với mái tóc vàng rối bù, đôi mắt đỏ ngầu, loạng choạng vì ngái ngủ trong phòng

phẫu thuật, nơi Aurnia được vội vã đưa đến. Anh ta ngay lập tức trở nên tái nhợt khi thấy quá nhiều máu.

- Chúng ta phải nhanh lên!

Anh ta nói và lần mò trong cái túi dụng cụ của mình.

- Buộc phải hút dạ con. Có lẽ phải hy sinh đứa trẻ thôi.

Aurnia kêu khóc thảm thiết phản đối:

- Không. Không, con tôi phải sống!

- Đỡ cô ấy nằm xuống - anh ta ra lệnh - Nó sẽ đau đấy.

- Rose - Aurnia cầu xin - Đừng để anh ta giết con chị!

- Cô Connolly, hãy ra khỏi phòng đi! - Agnes Poole quát tháo.

- Không, chúng ta cần cô ấy - bác sĩ Berry nói.

- Đã có hai chúng tôi giữ bệnh nhân rồi.

- Cả cô và y tá Robinson có thể không đủ sức khi tôi bắt đầu.

Aurnia quần quai đau đớn khi cơn co bóp dạ con quặn chặt lấy cô. Tiếng rên rỉ của cô đã thành tiếng hét:

- Ôi Chúa ơi, đau quá!

- Giữ chặt tay cô ấy, cô Poole - bác sĩ Berry ra lệnh. Anh ta nhìn Rose - Còn cô, cô gái. Cô là em gái của sản phụ?

- Vâng thưa ông.

- Đến đây giúp cô ấy bình tĩnh. Giữ cô ấy khi cần.

Run rẩy, Rose tới gần giường. Mùi tanh của máu tràn ngập. Tắm nệm thấm đầy máu. Hai đùi loang vệt máu của Aurnia lộ ra, tất cả những nỗ lực để bảo vệ phẩm hạnh của cô đã được bỏ

qua trước áp lực nặng nề phải cứu sống cô. Nhìn thoáng qua khuôn mặt tái mét của bác sĩ trẻ Berry, Rose đã biết tình huống này rất ác nghiệt. Anh ta còn quá trẻ, chắc chắn là quá non nớt trước ca khó thế này, ria mép của anh ta tạo ra một đường xanh rì ở môi trên. Những dụng cụ giải phẫu đặt lung tung trên cái bàn thấp khi anh ta lúng túng lục tìm những dụng cụ cần thiết. Anh ta lấy ra một thứ trông thật đáng sợ, có vẻ như được dùng để cắt và nghiền nát.

- Đừng làm đau con tôi! - Aurnia rên rỉ - Làm ơn!

- Tôi sẽ cố gắng giữ mạng sống của con cô - bác sĩ Berry nói - Nhưng tôi cần cô nằm im, thưa quý cô. Cô có hiểu không?

Aurnia khẽ gật đầu yếu ớt.

Hai y tá giữ chặt tay Aurnia, sau đó đứng hai bên giường túm lấy chân cô.

- Cô! Giữ lấy vai cô ấy! - Y tá Poole bảo Rose - Giữ cho cô ấy nằm im trên giường.

Rose đến bên đầu giường, đặt tay mình lên vai Aurnia. Khuôn mặt trắng sữa của chị cô ngay trước mắt, mái tóc đỏ dài xõa xuống gối, đôi mắt xanh hoang dại hoảng loạn. Khuôn mặt ướt đầm mồ hôi và sợ hãi. Đột ngột, cô nhăn nhó vì đau đớn, cô cố nhào về phía trước, nâng đầu khỏi giường.

- Giữ cô ấy lại! Giữ cô ấy! - Bác sĩ Berry quát.

Nắm chặt cái kẹp khổng lồ của mình, anh ta đưa nó vào giữa hai đùi Aurnia. Rose sẽ rất biết ơn Chúa nếu không bắt cô phải chứng kiến những gì anh ta làm sau đó. Aurnia thét lên như thể hồn lìa khỏi xác. Một dòng máu đỏ bất ngờ phun bắn tung tóe trên khuôn mặt vị bác sĩ trẻ khiến anh ta giật mạnh về phía sau. Áo sơ mi của anh ta đầy máu.

Aurnia thả đầu mình rơi xuống gối và nằm thở hổn hển. Không còn nhưng tiếng thét, chỉ có những tiếng rên rỉ. Trong sự im lặng bất ngờ, một âm thanh khác vang lên. Một tiếng kêu lạ cứ to dần thành tiếng khóc the thé.

Đứa trẻ. Đứa trẻ còn sống!

Bác sĩ đứng thẳng dậy, trên tay bế một cô bé mới chào đời, da hơi xanh và dính vài vệt máu. Anh ta đưa đứa trẻ cho y tá Robinson để bà quấn nhanh cô bé trong cái khăn.

Rose nhìn cái áo sơ mi của bác sĩ. Rất nhiều máu. Cô nhìn chỗ nào cũng thấy máu: chăn, ga... Cô cúi xuống nhìn khuôn mặt chị mình và thấy môi cô ấy đang cử động, nhưng tiếng khóc của đứa trẻ khiến cô không nghe được gì.

Y tá Robinson mang đứa trẻ sơ sinh đã được quấn trong tã đến bên giường Aurnia.

- Con gái nhỏ của cô đây, cô Tate. Xem cô bé mới đáng yêu làm sao này!

Aurnia cố gắng nhìn khuôn mặt của con gái mình. Cô thì thầm:

- Margaret.

Rose bật khóc. Đó là tên mẹ của các cô. Giá mà bà còn sống để thấy mặt đứa cháu đầu tiên của mình.

- Nói với anh ấy - Aurnia thì thầm - Anh ấy không biết.

- Em sẽ tìm anh ta. Em sẽ bắt anh ta đến đây - Rose quả quyết.

- Em phải nói cho anh ấy biết chị đang ở đâu.

- Anh ta biết chị đang ở đâu. *Eben chỉ không bao giờ quan tâm đến việc thăm chị thôi.*

- Chảy nhiều máu quá.

Bác sĩ Berry thọc mạnh tay mình vào giữa hai đùi Aurnia, bây giờ cô đã quá choáng váng đến mức không còn cảm thấy đau nữa.

- Tôi có thể cảm thấy không còn nhau thai nữa.

Anh ta vút mấy dụng cụ dính máu sang một bên, thứ trông như cái kim rơi xuống sàn. Ấn tay vào bụng Aurnia, rồi anh ta xoa mạnh. Máu vẫn chảy đầm cái ga, lan ra mỗi lúc một rộng hơn. Anh ta ngược lên, mắt anh ta bây giờ ánh lên sự hoảng loạn.

- Nước lạnh - anh ta quát - Càng lạnh càng tốt! Chúng ta sẽ cần nhiều gạc. Và cựa lùa mạch!

Y tá Robinson đặt đứa trẻ sơ sinh vào nôi rồi hối hả chạy ra khỏi phòng tìm mấy thứ mà

anh ta yêu cầu.

- Anh ấy không biết - Aurnia rên rỉ.

- Cô ấy phải nằm im! - Bác sĩ Berry quát - Cô ấy đang xuất huyết ngày càng trầm trọng!

- Trước khi tôi chết, ai đó phải nói với anh ấy rằng anh ấy có một đứa con.

Cánh cửa bật mở, y tá Robinson vội vã quay lại, mang theo một thau nước.

- Lạnh nhất mà tôi có thể tìm được, thưa bác sĩ Berry - bà nói.

Bác sĩ nhúng cái khăn vào nước, rồi vắt khô nó, đặt lên trên bụng của bệnh nhân.

- Đưa cựa lúa mạch cho cô ấy!

Đứa trẻ ở trong nôi khóc to hơn, tiếng khóc của nó nhức nhối với mỗi hơi thở. Y tá Poole đột nhiên thốt lên:

- Vì lòng thương xót, mang đứa trẻ ra khỏi đây đi!

Y tá Robinson định bế đứa trẻ nhưng y tá Poole ngăn lại:

- Không phải cô! Tôi cần cô ở đây. Đưa nó cho cô ấy - bà nhìn Rose - Hãy bế cháu cô và dỗ nó đi. Chúng tôi phải chăm sóc cho chị cô.

Rose bế đứa trẻ sơ sinh đang khóc thét và miễn cưỡng đi về phía cửa. Ở đó, cô dừng lại, ngoái nhìn chị mình. Môi Aurnia bây giờ thậm chí còn tái nhợt hơn trước, sắc diện trên mặt cô dần biến mất khi cô mấp máy môi không thành tiếng.

Lạy Chúa nhân từ. Nếu Người nghe thấy lời cầu nguyện này thì hãy để cho chị yêu quý của con được sống.

Rose bước ra ngoài phòng bệnh. Trong hành lang tối tăm, cô đã dành đứa trẻ sơ sinh nhưng nó vẫn không chịu yên. Cô đút ngón tay mình vào cái miệng nhỏ xíu của Margaret, cô bé mút chặt lấy ngón tay. Cuối cùng thì cũng nín. Một cơn gió lạnh thổi qua hành lang tối làm tắt hai ngọn đèn. Chỉ còn một cái đèn duy nhất sáng. Cô chăm chú nhìn vào cánh cửa đóng, ngăn cách cô với một người mà cô vô cùng yêu mến.

Không còn ai nữa để yêu thương bây giờ, cô nghĩ, nhìn xuống khuôn mặt của bé Margaret. *Con.*

Đứng bên dưới ánh đèn đơn lung linh, Rose thấy rõ mái tóc xanh lơ thơ của cô bé. Hai mí mắt vẫn sưng phồng sau những cố gắng khó nhọc chào đời. Cô kiểm tra năm ngón tay nhỏ xíu và ngạc nhiên trước bàn tay bụ bẫm đáng yêu, chỉ có một vết xước nhỏ hình trái tim bằng quả dâu tây trên cổ tay. Vậy đây là những gì mà một cuộc đời mới đem lại, cô nghĩ, nhìn xuống khuôn mặt đứa bé đang ngủ. Hồng hào và ấm áp. Cô đặt tay mình lên cái ngực bé xíu, qua lớp chần cô cảm thấy nhịp đập trái tim của cô bé, nhanh như một bước nhảy của chú chim sẻ vậy. Một cô bé thật đáng yêu, cô nghĩ. Meggie bé nhỏ của dì.

Cánh cửa bất ngờ mở ra, ánh đèn sáng khắp hành lang. Y tá Poole bước ra khỏi phòng, đóng cửa lại. Bà ta dừng bước và nhìn Rose, như thể ngạc nhiên khi thấy cô vẫn ở đó.

Sợ hãi điều tồi tệ nhất, Rose hỏi:

- Chị tôi?

- Cô ấy còn sống.

- Tình trạng của chị ấy thì sao? Chị ấy sẽ...

- Máu đã ngừng chảy, đó là tất cả những gì tôi có thể nói - y tá Poole ngắt lời - Bây giờ bế đứa trẻ vào phòng đi. Ở đó ấm hơn. Hành lang này quá hút gió, không tốt cho trẻ sơ sinh.

Bà quay đi, vội vã đi xuống hành lang.

Run rẩy, Rose nhìn Meggie và nghĩ: Đúng thế, ở đây quá lạnh với con, tội nghiệp. Cô bế đứa trẻ trở lại phòng hộ sinh và ngồi xuống cái ghế bên cạnh chiếc giường trống của Aurnia. Khi màn đêm trôi qua, đứa bé chìm vào giấc ngủ trên tay cô. Gió rung những cánh cửa sổ và mưa tuyết va đều đều vào cửa kính, vẫn chẳng có tin tức gì về tình trạng của Aurnia.

Bên ngoài vọng lại tiếng bánh xe chạy ầm ầm trên đường đá. Rose đến bên cạnh cửa sổ. Trong cái sân nhỏ, một con ngựa và cái xe ngựa bốn bánh đang tìm chỗ đỗ, mái xe che khuất khuôn mặt của người đánh xe. Con ngựa đột nhiên hí lên một tiếng sợ hãi, khua móng loạn xạ bồn chồn, sợ hãi lồng lên. Một giây sau, Rose nhận ra lý do khiến con vật hoảng sợ: chỉ là một

con chó lớn, đang phi nước kiệu qua cái sân nhỏ. Cái bóng của nó di chuyển qua những viên đá cuội sáng lấp lánh vì mưa và mưa tuyết.

- Cô Connolly.

Giật mình, Rose quay lại và thấy Agnes Poole. Người phụ nữ đã bước vào phòng nhẹ nhàng khiến cho Rose không nhận ra cho đến khi bà ta đến gần.

- Đưa tôi đứa trẻ.

- Nhưng mà nó đang ngủ say - Rose nói.

- Chị cô không có thể nuôi dưỡng nó. Cô ấy quá yếu. Tôi vừa mới mạn phép đưa ra một thỏa thuận khác.

- Thỏa thuận gì cơ?

- Một cô nhi viện đã đến đây để đón cô bé. Họ sẽ chăm sóc tốt. Và hoàn toàn chắc chắn, một mái nhà tốt.

Rose nhìn thẳng vào mắt bà y tá với sự hoài nghi:

- Nhưng nó không phải là trẻ mồ côi! Cô bé có mẹ!

- Một người mẹ khó có thể sống sót.

Y tá Poole giơ tay ra, tay bà ta giống như những móng vuốt đáng sợ.

- Đưa nó cho tôi. Đây là cách tốt nhất cho đứa trẻ. Cô chắc chắn không thể chăm sóc nó tốt được.

- Nó cũng có cha mà. Bà chưa hỏi ý kiến anh ấy.

- Hỏi thế nào đây? Anh ta chẳng buồn đến thăm.

- Aurnia có đồng ý không? Hãy để tôi nói với chị ấy.

- Cô ấy đang bất tỉnh. Cô ấy không thể nói được đâu.

- Vậy thì tôi sẽ nói hộ chị ấy. Đây là cháu gái tôi, bà Poole ạ, gia đình của chính tôi.

Rose ôm chặt đứa trẻ.

- Tôi sẽ không đưa nó cho một người lạ nào cả.

Mặt Agnes Poole đành lại thất vọng. Trong một giây, bà ta như muốn giật lấy đứa bé từ tay Rose. Nhưng không, bà ta quay ra khỏi phòng, cái váy của bà ta tung lên theo từng bước chân. Cánh cửa đóng sầm lại.

Bên ngoài, trong cái sân nhỏ, móng ngựa gỗ lóc cóc bõn chồn trên đá.

Rose quay trở lại gần cửa sổ và quan sát khi Agnes Poole hiện ra dưới bóng tối của con đường và tới bên chiếc xe ngựa đang chờ sẵn để nói chuyện với người trên xe. Một lúc sau, người lái xe quất roi cho ngựa tiến về phía trước. Khi cỗ xe đã ra khỏi cổng, Agnes Poole đứng một mình, bóng của bà ta phản chiếu xuống những phiến đá trên nền sân.

Rose nhìn đứa trẻ trên tay và thấy trên khuôn mặt đang ngủ, hình ảnh thu nhỏ của chị gái thân yêu. *Không một ai có thể mang con đi. Chẳng nào mà ta còn thờ.*

NĂM

Hiện tại

- **Cảm ơn** vì đã đồng ý gặp tôi ngay sau một thời gian ngắn như vậy, bác sĩ Isles.

Julia ngồi trong văn phòng giám định pháp y. Cô bước từ cái nóng mùa hè vào một tòa cao ốc mát lạnh, và bây giờ cô đang ngồi đối diện, cách một cái bàn với người phụ nữ dường như rất thoải mái với không gian lạnh giá này. Ngoại trừ bức ảnh hoa đóng khung trên tường, văn phòng của Maura Isles giống như tất cả những nơi khác với tài liệu, sách, kính hiển vi và

một cái bàn bừa bộn. Julia cử động không thoải mái trên cái ghế, cảm thấy như thể cô đang bị đặt dưới ống kính hiển vi vậy.

- Có thể bà hầu như không bao giờ gặp những yêu cầu như của tôi, nhưng tôi thực sự cần biết. Để tâm hồn tôi được thanh thản.

- Tiến sĩ Pietre là người mà cô nên nói chuyện - Isles nói - Bộ xương là một trường hợp thuộc về nhân chủng học pháp lý.

- Tôi ở đây không phải vì bộ xương. Tôi đã nói chuyện với tiến sĩ Pietre và bà ấy không có gì mới để nói với tôi cả.

- Vậy tôi có thể giúp gì cho cô?

- Khi tôi mua ngôi nhà, nhân viên nhà đất đã nói với tôi rằng người chủ trước là một bà cụ già đã chết trong nhà. Mọi người đều cho rằng đó là một cái chết tự nhiên. Nhưng vài ngày trước, người hàng xóm cạnh nhà tôi đã kể là đã có một vài vụ trộm trong khu vực. Và năm ngoái, có một người đàn ông đã lái xe vòng đi vòng lại con đường, như thể ông ta đang quan sát những ngôi nhà. Bây giờ tôi bắt đầu nghi ngờ liệu...

- Liệu đó có phải là một cái chết tự nhiên không chứ gì? - Isles thẳng thừng - Đó là điều mà cô đang băn khoăn phải không?

Julia nhìn thẳng vào mắt người bác sĩ pháp y.

- Đúng.

- Tôi lấy làm tiếc là tôi đã không tiến hành khám nghiệm pháp y trường hợp đó.

- Nhưng phải có một báo cáo ở đâu đó phải không? Nó có thể cho biết nguyên nhân của cái chết đó chứ?

- Tôi phải biết tên của người đã chết.

- Tôi có đây.

Julia với lấy cái ví và lôi ra một tập giấy photo đưa cho Isles.

- Đây là cáo phó của bà cụ trên báo địa phương. Tên của bà ấy là Hilda Chamblett. Và đây là tất cả những mẫu tin mà tôi có thể tìm thấy về bà ấy.

- Vậy là cô đã tìm kiếm về nó.

- Nó cứ lớn vồn trong đầu tôi - Julia cười ngượng nghịu - Thêm nữa, có một bộ xương cũ trong sân sau nhà tôi. Tôi cảm thấy một chút không thoải mái khi có hai người phụ nữ đã chết ở đó.

- Ít nhất là cách nhau một trăm năm.

- Người chết năm ngoái thật sự làm tôi lo lắng. Đặc biệt là sau khi hàng xóm của tôi kể về những vụ trộm.

Isles gật đầu.

- Nó cũng làm tôi có cảm giác ấy. Để tôi tìm báo cáo.

Bà ra khỏi văn phòng và một lúc sau quay trở lại với tập hồ sơ.

- Việc khám nghiệm là do bác sĩ Costas tiến hành.

Bà vừa nói vừa ngồi lên bàn, mở hồ sơ.

- Chamblett, Hilda, chín mươi hai tuổi, được tìm thấy ở sân sau nhà mình tại Weston. Thi hài được một người trong gia đình tìm thấy. Người này đi xa và đã không đến thăm bà ấy ba tuần. Thời gian chết vì thế không xác định.

Isles búng vào một trang mới rồi dừng lại.

- Những bức ảnh không hề hay ho - bà nói - Cô không cần phải xem chúng.

Julia chấp nhận.

- Không, tôi không cần. Bà có thể chỉ đọc cho tôi phần kết luận chứ?

Isles lật đến phần kết quả và ngược lên.

- Cô có chắc là cô muốn nghe điều này?

Julia gật đầu, Isles một lần nữa đọc to:

- Thi thể được tìm thấy trong tình trạng nằm ngửa, xung quanh là cỏ mọc cao và cỏ dại che kín đến mức không thể nhìn thấy dù chỉ cách đó vài mét.

Lại là đồng cỏ dại mà mình đã chiến đấu, Julia nghĩ. Mình đã nhổ cùng một loại cỏ đã che giấu cái xác của Hilda Chamblett.

- Không có chỗ da hay mô mềm nào được tìm thấy còn nguyên vẹn trên bề mặt lộ ra. Những mảnh vụn quần áo, gồm có những phần còn lại của một cái váy vải thô không có tay, bám chặt vào phần thân. Trên cổ, một đốt sống cổ có thể thấy dễ dàng và một phần mô mềm bị thiếu. Ruột non và ruột già bị mất một phần lớn, còn phổi, gan và lá lách bị khuyết với mép có răng cưa. Điều đáng chú ý là những phần bị xé thành những sợi nhỏ, được cho là dây thần kinh và sợi cơ, được tìm thấy trong tất cả các khớp chi. Màng xương, bao gồm sọ, các xương sườn và các bộ phận xương đều phủ một lớp sợi mịn giống nhau. Lưu ý là xung quanh cái xác có rất nhiều phân chim.

Isles ngược lên:

- Được cho là do những con quạ.

Julia nhìn bà.

- Bà đang nói là những con quạ đã gây ra điều đó?

- Kết quả đó thường là do những con quạ rỉa xác. Loài chim nhìn chung thường được biết đến như là nguyên nhân gây ra những hư hại sau khi con người chết. Những con chim biết hót nhỏ bé, đáng yêu cũng mổ và kéo da của thi thể. Những con quạ lớn hơn nhiều thì ăn thịt, nên chúng có thể làm một thi thể bị trơ xương ra nhanh hơn. Chúng ăn ngẫu nhiên tất cả những mô mềm nhưng chúng không thể kéo bật ra những sợi dây thần kinh hay dây chằng. Những sợi đó vẫn gắn liền với khớp, nơi chịu những cú mổ tiếp theo. Đó là lý do tại sao bác sĩ Costas miêu tả những sợi đó giống như lông tơ. Bởi vì chúng bị xé hoàn toàn bởi những cái mổ quạ - Isles đóng tài liệu - Đó là báo cáo.

- Bà chưa nói với tôi về nguyên nhân cái chết.

- Bởi vì nó không xác định được. Sau ba tuần, có quá nhiều chỗ bị chim ăn xác phá hủy và bị thối rữa.

- Vậy thì bà không có ý kiến gì à?

- Bà ấy đã chín mươi hai tuổi. Đó là một mùa hè nóng bức và bà ấy đã ở ngoài vườn một mình. Cũng không có gì bất ngờ nếu bà ấy lên cơn đau tim.

- Nhưng bà không thể chắc chắn.

- Không, chúng tôi không thể.

- Vậy nó có thể là...

- Vụ án mạng? - Isles nhìn thẳng vào Julia.

- Bà cụ sống một mình. Bà ấy dễ bị tấn công.

- Không hề có một sự xáo trộn nào trong ngôi nhà được nhắc đến. Không có dấu hiệu gì của một vụ trộm.

- Có thể kẻ giết người không quan tâm đến việc ăn trộm. Có thể hẳn ta chỉ quan tâm đến bà ấy. Những gì mà hẳn có thể làm với bà cụ.

- Tin tôi đi, tôi hiểu những điều cô đang nghĩ, những điều cô đang sợ. Trong nghề của tôi, tôi đã thấy những gì mà người ta có thể làm với người khác. Những điều khủng khiếp khiến cô nghi ngờ đó là con người, liệu chúng ta có tốt đẹp hơn động vật. Nhưng cái chết này không hề rung một tiếng chuông cảnh báo nào cho tôi. Những thứ bình thường thì vẫn bình thường. Trường hợp của một bà cụ già chín mươi hai tuổi được tìm thấy đã chết trong sân sau nhà mình, một vụ giết người không phải là điều đầu tiên mà chúng ta nghĩ đến.

Isles nhìn Julia chăm chú một lúc.

- Tôi có thể thấy rằng cô vẫn chưa hài lòng.

Julia thở dài.

- Tôi không biết mình đang nghĩ gì. Tôi hối tiếc vì mình đã mua ngôi nhà. Tôi chưa có

đêm nào ngon giấc kể từ khi tôi chuyển đến.

- Cô đã sống ở đó khá lâu. Nếu nó gây căng thẳng cho cô thì hãy chuyển đến một chỗ mới. Hãy cho mình thời gian để quen với điều đó. Luôn luôn có những thời kỳ phải điều chỉnh.

- Tôi luôn có những giấc mơ - Julia bắn khoăn.

Isles không có vẻ bị ấn tượng. Làm sao mà bà có thể chứ? Đó là người phụ nữ vẫn thường phân tích bóc trần cái chết, người phụ nữ đã chọn một công việc mà có thể khiến phần lớn mọi người gặp ác mộng.

- Những giấc mơ kiểu gì?

- Khoảng ba tuần nay rồi, tôi mơ thấy chúng hàng đêm. Tôi vẫn hy vọng là chúng sẽ biến mất. Đó chỉ là do cú sốc khi tìm thấy bộ hài cốt ở trong vườn nhà mình.

- Điều đó có thể khiến nhiều người gặp ác mộng.

- Tôi không tin vào ma quỷ. Thực sự, tôi không tin. Nhưng tôi cảm thấy như thể cô ấy đang cố nói chuyện với tôi. Yêu cầu tôi làm điều gì đó.

- Người chủ đã qua đời hay là bộ hài cốt?

- Tôi không biết. *Ai đó.*

Nét mặt Isles vẫn không thay đổi. Nếu bà tin Julia rồi trí thì khuôn mặt của bà cũng không lộ ra điều đó. Nhưng những gì bà nói thì chẳng có gì phải nghi ngờ về lập trường của bà trong vấn đề này.

- Tôi không chắc tôi có thể giúp gì được. Tôi chỉ là một người nghiên cứu và tôi đã nói với cô ý kiến chuyên môn của mình.

- Vậy theo ý kiến chuyên môn của bà, vẫn có thể đó là một vụ giết người phải không? - Julia khẳng khái - Bà không thể bác bỏ điều đó.

Isles e ngại:

- Không - cuối cùng bà phải thừa nhận - Tôi không thể.

Đêm đó, Julia mơ thấy những con quạ. Hàng trăm con đậu trên một cái cây khô, chăm chú nhìn cô bằng những cặp mắt vàng khè. Chờ đợi.

Cô giật mình tỉnh giấc vì tiếng quạ kêu khàn khàn, mở mắt ra thì đã thấy ánh sáng của ngày mới ulla vào qua cửa sổ. Một đôi cánh màu đen lượn vòng vòng trên bầu trời. Theo sau là những con khác. Cô ra khỏi giường và đến bên cửa sổ.

Cây sồi mà chúng đang đậu không phải là một cái cây khô như trong giấc mơ của cô, nhưng hoàn toàn trụi lá khi mà đang giữa mùa phát triển tươi tốt. Ít nhất là hai tá quạ đang tụ họp ở đó, chúng đậu trên cây giống như một thứ quả lạ màu đen giữa những cành cây, âm ỉ và huyền ảo trong những bộ lông óng mượt. Cô chưa bao giờ thấy chúng ở trên cây đó, và cô tin chắc rằng chúng chính là những con quạ đã mở tiệc trên cái xác của Hilda Chamblett mùa hè năm ngoái, chính những con quạ này đã dùng cái mỏ sắc nhọn của mình khoét và xé, để lại những mẩu dây thần kinh và cơ đó. Giờ lại là chúng, đang chờ đợi được thưởng thức một cái xác khác. Chúng biết là cô đang nhìn chúng, và chúng cũng nhìn lại cô với vẻ tinh khôn kì lạ, như thể chúng biết rằng đó chỉ còn là vấn đề thời gian.

Cô quay đi và nghĩ: Mình phải mắc rèm cho cái cửa sổ này.

Trong nhà bếp, cô pha cà phê, phết bơ và mút lên bánh mì. Bên ngoài, sương sớm bắt đầu tan, có vẻ như hôm nay là một ngày đầy nắng. Một ngày rất tốt để rải một túi phân trộn khác và vùi một kiện than bùn rêu xuống vườn hoa cạnh suối. Mặc dù tối qua lưng cô vẫn còn đau khi nằm trong bồn tắm nhưng cô không muốn lãng phí một ngày đẹp trời thế này. Người ta chỉ được cho một thời gian có hạn trong cuộc đời để trồng cây, cô nghĩ, và khi mùa hè qua đi, người ta sẽ không bao giờ có lại được. Cô đã lãng phí quá nhiều mùa hè rồi. *Lần này sẽ là dành cho chính mình.*

Ngoài cửa, âm ỉ tiếng quạ kêu, tiếng đập cánh. Cô nhìn ra, thấy bầy quạ đột nhiên đồng loạt bay đi, tán loạn theo bốn hướng. Khi đó, cô tập trung nhìn vào góc xa sân nhà mình, chỗ gần dòng suối và hiểu ra tại sao bầy quạ lại bay đi bất ngờ như vậy.

Một người đàn ông đứng ở bờ rào. Anh ta đang quan sát ngôi nhà của cô.

Cô giật mình lùi về phía sau nên anh ta không nhìn thấy. Từ từ, cô tiến lại gần cửa sổ và lên nhìn ra ngoài. Anh ta tóc đen, gầy, mặc áo len chui đầu màu nâu và quần jeans xanh. Sương mù từ bãi cỏ như những làn khói mỏng, quấn quanh chân anh ta. Tiến thêm một chút nữa vào đất của tôi, cô nghĩ, tôi sẽ gọi cảnh sát.

Anh ta bước hai bước về hướng nhà cô.

Cô chạy qua bếp, vồ lấy cái điện thoại không dây. Lao như bay trở lại cửa sổ, cô nhìn khắp xem anh ta đâu, nhưng không thấy bóng anh ta nữa. Rồi có tiếng gì đó cào cào vào cửa bếp. Cô giật mình hoảng hốt, đánh rơi cả điện thoại. *Cửa khóa mà? Mình đã khóa cửa tối qua mà?* Cô gọi 911.

- McCoy! - một tiếng gọi bỗng cất lên - Nào, cậu bé ra đây đi!

Nhìn ra ngoài cửa sổ một lần nữa, cô thấy người đàn ông bất ngờ xuất hiện từ sau đám cỏ dại. Tiếng gì đó gõ nhẹ vào hành lang nhà cô, và rồi một chú chó Labrador lông vàng chạy băng qua sân lao về phía người đàn ông.

- Tổng đài khẩn cấp xin nghe.

Julia nhìn xuống cái điện thoại. Ôi, Chúa ơi, cô mới ngu ngốc làm sao.

- Tôi xin lỗi - cô nói - Tôi gọi nhầm thôi.

- Mọi thứ đều ổn cả chứ thưa cô? Cô chắc chứ?

- Vâng, tôi hoàn toàn ổn. Tôi chỉ vô tình bấm nhầm số thôi. Cảm ơn.

Cô dập máy và lại nhìn ra phía ngoài. Người đàn ông đang cúi xuống móc cái dây vào vòng cổ con chó. Khi đứng lên, bắt gặp cái nhìn của Julia từ cửa sổ, anh ta giơ tay vẫy chào.

Cô mở cửa bếp và bước ra sân.

- Xin lỗi vì chuyện này! - Anh ta nói to - Tôi không cố ý xâm phạm, tôi đuổi theo nó. Nó nghĩ rằng Hilda vẫn sống ở đây.

- Trước đây, nó hay vào đây hả?

- Ồ, vâng. Bà cụ thường để dành một hộp bánh quy cho nó - Anh ta cười - McCoy không bao giờ bỏ lỡ một bữa ăn miễn phí.

Cô đi xuống dốc về phía anh ta. Anh ta không còn làm cô sợ hãi. Cô không thể tưởng tượng nổi một tên yêu râu xanh hay một kẻ giết người lại có một con thú cưng như vậy. Chú chó nhảy rồi rít quanh xích khi cô đến gần, mừng rỡ làm quen với cô.

- Cô là chủ mới, tôi đoán đúng chứ? - Anh ta hồ hởi.

- Julia Hamill.

- Tom Page. Tôi sống ở ngay cuối đường.

Anh ta định bắt tay cô nhưng chợt nhớ đến cái túi nhựa vẫn đang cầm trên tay nên mỉm cười bối rối.

- Ôi, thật đáng tiếc. Chú chó đáng yêu. Tôi đang cố theo sau nó để thu dọn.

Vậy đó là lý do tại sao có lúc anh ta lại bò ra bãi cỏ như vậy, cô nghĩ. Hóa ra anh ta chỉ dọn dẹp sau đuôi con thú cưng của mình.

Chú chó sủa inh ỏi, nhảy lên bằng cả hai chân sau để gây chú ý với Julia.

- McCoy! Thôi nào, cậu bé! - Tom giật mạnh dây xích và chú chó miễn cưỡng vâng lời.

- McCoy, giống như trong thành ngữ đích thực ấy hả? - Cô hỏi.

- Hừm, không. Giống như tiến sĩ McCoy.

- Ồ, Star Trek.

Anh ta nhìn cô cười bên lên.

- Tôi đoán rằng mình đã lỗi thời. Thật đáng sợ là bây giờ chả mấy đứa trẻ đã từng nghe đến Tiến sĩ McCoy. Điều đó khiến tôi cảm thấy mình già mất rồi.

Thực tế là anh ta không hề già, cô nghĩ. Có thể khoảng bốn mươi tuổi. Nhìn từ cửa sổ nhà bếp của cô, tóc anh ta màu đen, nhưng giờ khi đến gần hơn, cô có thể thấy lẫn một vài sợi bạc

và đôi mắt đen đang nheo lại dưới ánh nắng buổi sớm, khi cười lộ những nếp nhăn quanh mắt.

- Tôi rất vui vì cuối cùng thì cũng có người mua nhà của bà Hilda - anh ta nói, ngược nhìn ngôi nhà - Một thời gian nơi này trông khá là vắng vẻ.

- Đúng hơn là nó đã ở trong tình trạng xuống cấp.

- Bà ấy thực sự không thể giữ gìn được nó. Cái sân này quá rộng đối với bà cụ, nhưng bà ấy là chủ nên không cho ai được phép làm gì cả.

Anh ta chăm chú nhìn về phía khoảng đất bằng nơi đào được bộ hài cốt.

- Nếu mà bà ấy không làm vậy thì có lẽ họ đã tìm thấy bộ xương lâu rồi.

- Anh đã nghe chuyện rồi hả.

- Quanh đây mọi người đều nghe cả. Tôi đến từ vài tuần trước để xem họ đào. Cô có hẳn một đội làm việc ở đây.

- Tôi đã không thấy anh.

- Tôi không muốn cô nghĩ rằng tôi quá thốc mách. Nhưng tôi tò mò.

Anh ta nhìn cô, ánh nhìn thẳng của anh ta khiến cô cảm thấy không thoải mái, giống như thể ánh mắt đó đang cố gắng tìm kiếm điều gì đó trong đầu cô vậy.

- Cô có thích nơi này không? - anh ta hỏi - Trừ bộ hài cốt?

Cô co ro vì cái lạnh buổi sớm.

- Tôi không biết nữa.

- Cô vẫn chưa quyết định hả?

- Ý tôi là tôi thích Weston, nhưng bộ hài cốt làm tôi có một chút hoảng sợ. Biết rằng cô ấy đã được chôn ở đây từng ấy năm, làm tôi cảm thấy... - Cô nhún vai - Cô độc, tôi nghĩ vậy - Cô nhìn về chỗ cái mộ - Tôi ước gì mình biết cô ấy là ai.

- Trường đại học không nói gì với cô sao?

- Họ nghĩ rằng cái mộ có từ đầu thế kỷ mười chín. Sọ của cô ấy nứt hai chỗ và cô ấy được chôn cẩn thận. Chỉ được quấn trong một tấm da động vật sống rồi chôn xuống sâu, chẳng có lễ tang. Như thế họ vội vã vứt bỏ cô ấy vậy.

- Một cái sọ bị nứt và chôn nhanh chóng. Có vẻ giống như một vụ giết người.

Cô nhìn anh ta.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Họ im lặng. Sương đã tan, trên cây những chú chim đang hót líu lo. Lần này không phải là bầy quạ, mà là những chú chim biết hót, nhẹ nhàng chuyển từ cảnh này sang cảnh khác. Thật kỳ quặc, cô nghĩ, sao lũ quạ lại biến mất nhanh vậy nhỉ.

- Điện thoại của cô phải không? - Anh ta hỏi.

Bất chợt nhận ra tiếng chuông, cô nhìn vào nhà.

- Tôi phải nghe điện thoại.

- Rất vui được gặp cô! - Anh ta nói theo khi cô chạy tới bậc cửa.

Khi cô đã vào tới bếp của mình, anh ta cũng đi ra, McCoy miễn cưỡng bị lôi theo sau. Cô đã quên mất họ của anh ta. Anh ta có đeo nhẫn cưới hay không nhỉ?

Đó là Vicky gọi.

- Vậy thứ gần đây nhất trong căn nhà được sửa sang là gì nào? - Vicky hỏi.

- Em đã lát sàn phòng tắm tối qua.

Julia vẫn nhìn ra khu vườn của mình, cái áo len nâu của Tom thấp thoáng sau hàng cây. Đó là một cái áo len cũ nhưng chắc rất được yêu thích, cô nghĩ. Người ta sẽ chỉ mặc ra đường thứ cũ rích khi có tình cảm gắn bó với nó. Điều đó khiến anh ta quyến rũ hơn. Chuyện đó và con chó của anh ta.

- ... và chị thực sự nghĩ rằng em nên bắt đầu hẹn hò lại đi.

Sự chú ý của Julia quay lại với Vicky.

- Cái gì cơ?

- Chị biết em cảm thấy thế nào về những cuộc gặp mặt, nhưng anh chàng này thật sự hấp dẫn.

- Không phải luật sư nữa nhé, Vicky.

- Không phải tất cả bọn họ đều giống Richard. Một số thích một người phụ nữ thực sự hơn là một cô Tiffani tóc sậy. Cô ả đó, chị mới phát hiện ra, có một ông bố quyền cao chức trọng ở Morgan Stanley. Không có gì lạ khi cô ta có một đám cưới lớn gây chú ý.

- Vicky, em thực sự không cần nghe những chuyện ấy.

- Chị nghĩ ai đó nên rỉ tai cho bố cô ta về kẻ tồi tệ mà con gái cưng của ông ta chuẩn bị kết hôn.

- Em phải tiếp tục công việc. Em đang ở trong vườn và hai tay em thì đầy đất bẩn. em sẽ gọi lại sau.

Cô gác máy và ngay lập tức cảm thấy áy náy vì lời nói dối của mình. Nhưng chỉ cần nhắc đến Richard cũng đủ khiến cả ngày của cô u ám và cô không muốn nghĩ về anh ta nữa. Tốt hơn hết là cô đi bón phân cho cây.

Cô túm lấy cái mũ làm vườn và đôi găng tay, quay trở lại vườn và nhìn xuống lòng suối. Tom trong cái áo len nâu đã biến mất khiến cô cảm thấy một chút thất vọng. *Mày đã bị một người đàn ông đánh gục. Mày nóng lòng muốn trái tim mình tan vỡ lần nữa?* Cô lấy xẻng và xe cút kít rồi đi xuống dốc đến chỗ vòng hoa cũ mà cô đang khôi phục lại. Đi xuyên qua thảm cỏ, cô tự hỏi đã bao nhiêu lần bà cụ Hilda Chamblett đi xuống lối đi trong khu vườn um tùm này. Liệu bà có đội mũ giống như Julia, liệu bà có dừng lại và lắng nghe tiếng hót của những loài chim, liệu bà cụ có để ý thấy những cành cong gãy trên cây sồi.

Bà cụ có biết, cái ngày trong tháng bảy ấy, sẽ là ngày cuối cùng của cuộc đời mình?

Tối hôm ấy, cô quá mệt mỏi nên chẳng nấu nướng gì phức tạp, chỉ có bánh pho mát nướng và súp cà chua. Cô ăn ở bếp, vừa ăn vừa đọc mẩu tin tức chụp lại về Hilda Chamblett. Bài báo ngắn gọn, chỉ là thông báo về việc một bà cụ đã chết được tìm thấy trong sân sau nhà mình và cái xác hôi thối đó chẳng có gì đáng ngờ. Ở tuổi chín mươi hai, bạn đã sống qua một cơn bệnh hiểm nghèo. Có cách ra đi nào tốt hơn, một người hàng xóm đã nói, là trong một ngày mùa hè tại chính khu vườn của mình?

Cô đọc lời cáo phó.

“Hilda Chamblett, một người sống suốt đời ở Weston, Massachusetts, đã chết khi được tìm thấy tại sân sau nhà mình ngày 25 tháng 7. Cái chết của bà đã được các bác sĩ pháp y xác định là: hoàn toàn do nguyên nhân tự nhiên. Ở góa hơn hai mươi năm, bà cụ thường quanh quẩn với khu vườn và được biết đến như là một người phụ nữ thích trồng cây, đặc biệt là hoa diên vĩ và hoa hồng. Bà vẫn còn sống trong lòng người em họ Henry Page ở Islesboro, Maine và cô cháu gái Rachel Surrey ở Roanoke, Virginia, cũng như hai cháu gái và cháu trai của mình”.

Tiếng chuông điện thoại khiến cô giật mình làm bắn súp cà chua tung tóe lên tờ giấy. Chắc lại là Vicky, cô nghĩ, thể nào cũng đang băn khoăn tại sao mình không gọi lại cho chị ấy. Cô không muốn nói chuyện với Vicky, cô không muốn nghe về kế hoạch tiêu xài hoang phí cho đám cưới của Richard. Nhưng nếu cô không trả lời bây giờ, Vicky sẽ lại gọi cô nữa.

Julia nhắc máy.

- Alô?

Một giọng đàn ông, khô và trầm vì tuổi tác.

- Cô là Julia Hamill?

- Vâng, là tôi.

- Vậy cô là người phụ nữ đã mua ngôi nhà của Hilda.

Julia cau mày.

- Ai đó?

- Henry Page. Tôi là em họ của Hilda. Tôi nghe nói cô đã tìm thấy vài bộ xương trong vườn của chị ấy.

Julia quay lại bàn bếp và xem lại lời cáo phó. Một vết súp đã rớt ngay trên đoạn liệt kê những người họ hàng của Hilda. Cô thấm vết dơ và nhận ra cái tên.

"...em họ Henry Page ở Islesboro, Maine..."

- Tôi rất quan tâm đến mấy bộ hài cốt - ông ta nói - Tôi được coi là một người viết lịch sử của gia đình, cô hiểu chứ.

Ông ta nói thêm cùng với một cái khịt mũi:

- Bởi vì chẳng ai khác đưa ra một lời nguyên rửa vấy máu như vậy.

- Ông có thể nói với tôi điều gì đó về mấy bộ hài cốt? - Cô hỏi.

- Chẳng có gì cả.

- *Vậy thì tại sao ông gọi điện cho tôi?*

- Tôi vẫn đang tìm kiếm - ông ta nói - Khi Hilda chết, chị ấy để lại khoảng ba mươi cái hộp toàn báo cũ và sách. Chẳng ai muốn lấy chúng, nên họ gửi cho tôi. Tôi nhận và vứt chúng một bên, chẳng thèm ngó ngang gì đến cả năm qua. Nhưng sau khi tôi nghe bộ hài cốt bí ẩn của cô, tôi đã băn khoăn liệu có điều gì đó trong những cái hộp ấy - Ông ta ngừng lại - Tất cả những điều đó có khiến cô hứng thú hay tôi nên ngậm miệng và nói tạm biệt?

- Tôi đang nghe đây.

- Vậy là tốt hơn phần lớn những người trong gia đình tôi. Chẳng có ai quan tâm đến lịch sử cả. Lúc nào cũng vội vàng, sốt ruột về những thứ mới mẻ.

- Về những cái hộp hủ ông Page.

-Ồ đúng. Tôi đã tình cờ thấy một số tài liệu thú vị có ý nghĩa lịch sử. Tôi đang băn khoăn liệu có phải tôi đang tìm thấy manh mối những bộ hài cốt đó là của ai.

- Tài liệu đó có những gì ạ?

- Một số thư và báo. Tôi có tất cả ở nhà mình. Cô có thể xem chúng, bất cứ lúc nào cô muốn tới Maine.

- Đó là một quãng đường dài khủng khiếp phải không?

- Không hề, nếu cô thực sự có hứng thú. Đó không phải là vấn đề với tôi, cô hay ai khác. Nhưng kể từ lúc những chuyện này xuất hiện thì tôi nghĩ rằng cô có thể thấy sự hấp dẫn của câu chuyện. Tôi chắc chắn thế. Chuyện nghe có vẻ kì quái, nhưng ở đây có một bài báo chứng minh được chuyện đó.

- Bài báo gì?

- Về vụ một người phụ nữ bị giết một cách tàn bạo.

- Ở đâu? Khi nào?

- Ở Boston. Xảy ra vào mùa thu năm 1830. Nếu cô đến Maine, cô Hamill, cô có thể tự mình đọc tài liệu. Về một chuyện kì lạ giữa Oliver Wendell Holmes và Tử thần Khu Tây.

SÁU

Năm 1830

Rose quấn khăn choàng kín đầu để chống lại cái lạnh buốt của tháng mười một và đi ra ngoài. Cô để bé Meggie đang bú ngon lành bầu vú của người mẹ khác trong phòng hộ sinh. Tối nay là lần đầu tiên sau hai ngày, cô rời bệnh viện. Mặc dù sương mù làm cho không khí ban đêm ẩm ướt, cô vẫn hít đầy lồng ngực với cảm giác được giải thoát, dễ chịu khi thoát khỏi mùi của phòng bệnh và những tiếng rên rỉ đau đớn, dù chỉ trong thời gian ngắn ngủi. Cô dừng lại trên phố, hít một hơi thật sâu để xua đi khí độc trong phổi, hít hà mùi của dòng sông và biển, lắng nghe tiếng cỗ xe ngựa băng qua trong sương mù. Mình đã mắc kẹt quá lâu giữa những người đang hấp hối, cô nghĩ, mình đã quên mất âm thanh cuộc sống, nó thật đáng yêu.

Mỗi bước chân cô vang trên đường khi cô đi xuyên qua màn sương mù lạnh buốt tận xương về phía cầu tàu. Trong một đêm đáng sợ, vượt qua một vài kẻ trên đường, cô quấn khăn choàng kín hơn, như thể một chiếc áo tàng hình để chống lại những cặp mắt vô hình đang nhìn cô thù địch. Cô bước nhanh hơn, thở gấp, vội vã tiến về phía cảng. Tiếng thở của cô nghe như rõ hơn trong màn sương mù dày đặc. Mặc dù vậy cô vẫn nghe thấy tiếng bước chân phía sau.

Cô dừng bước và quay lại.

Tiếng bước chân gần hơn.

Cô quay lại, tim đập thình thịch. Trong màn sương mù dày đặc, một bóng đen từ từ quyện lại thành một khối tiến thẳng về phía cô.

Một tiếng gọi to:

- Chị Rose! Chị Rose! Có phải chị đấy không?

Cô bỗng thấy nhẹ bẫng cả người. Cô thở phào nhẹ nhõm khi nhìn thấy một tốp thanh niên xuất hiện từ trong sương mù.

- Trời đất, Billy? Chị nên cho cậu một cái bạt tai mới phải!

- Sao thế, chị Rose?

- Vì làm chị sợ suýt chết.

- Em không cố ý - cậu ta thành thật.

Dĩ nhiên đó là sự thật. Cậu bé không bao giờ phải chịu trách nhiệm dù chỉ một nửa những gì mình đã làm. Mọi người đều biết Dim Billy, nhưng chẳng ai muốn bắt đền cậu. Cậu ta là kẻ

luôn có mặt và gây phiền toái ở Khu Tây Boston. Lang thang từ chuồng ngựa này đến chuồng ngựa khác để tìm chỗ ngủ, xin từng bữa ăn thừa từ lòng hảo tâm của các bà nội trợ và những người buôn cá. Billy quệt bàn tay bẩn thỉu qua mặt và than vãn:

- Bây giờ chị trút hết tức giận lên em phải không?

- Cậu làm cái quái gì ở đây vào giờ này?

- Tìm con cún con của em. Nó đi lạc.

- Vậy thì hy vọng là cậu tìm được nó.

Cô nói rồi quay người đi tiếp.

Cậu bé đi theo cô.

- Chị đang đi đâu vậy?

- Tìm Eben. Anh ta cần phải tới bệnh viện.

- Tại sao?

- Bởi vì chị của chị đang ốm nặng.

- Ốm sao cơ?

- Chị ấy bị sốt, Billy ạ.

Sau một tuần trong nhà hộ sinh, Rose hiểu điều gì đang chờ phía trước. Một ngày sau khi sinh Meggie, bụng Aurnia bắt đầu phù lên, dạ con của cô chảy đầy mủ, điều đó khiến Rose hiểu rằng sắp đến lúc kết thúc rồi. Cô đã thấy rất nhiều bà mẹ trẻ trong phòng bệnh chết vì những cơn sốt trên bàn đẻ. Cô thấy cái nhìn thương hại trong mắt y tá Robinson. Cái nhìn như nói rằng: *Chẳng làm gì được nữa.*

- Chị ấy sắp chết à? - Billy lại hỏi.

- Chị không biết - cô nói nhẹ nhàng - Chị không biết.

- Em sợ người chết. Khi em còn nhỏ, em đã thấy bố mình chết. Người ta muốn em hôn

ông ấy, mặc dù cơ thể ông ấy vẫn còn ấm, nhưng em đã không thể làm thế. Em thật tồi tệ khi không chịu làm thế đúng không chị?

- Không, Billy ạ. Chị chưa bao giờ nghĩ em là một thằng bé tồi.

- Em đã không muốn chạm vào ông ấy. Nhưng ông ấy là bố em và họ nói em phải làm thế.

- Em có thể nói chuyện đó với chị sau được không? Chị đang vội.

- Em biết. Bởi vì chị muốn tìm ông Tate.

- Đi tìm chú chó con của em đi - cô bước nhanh, hy vọng thằng bé sẽ không theo cô nữa.

- Ông ta không có ở nhà trọ đâu.

Phải mất vài bước chân thì cô mới hiểu điều Billy vừa nói. Cô đứng lại.

- Cái gì cơ?

- Ông Tate, ông ta không ở chỗ bà O'Keefe đâu.

- Sao em biết? Anh ta ở đâu?

- Em thấy ông ấy qua quán Người Cá. Ông Sitterley cho em một ít bánh pate thịt cừu, bảo em phải ăn ở bên ngoài, trong ngõ. Và em thấy ông Tate đi vào, ông ta còn chẳng thèm nói xin chào.

- Em chắc chứ Billy? Anh ta còn ở đó không?

- Nếu chị trả em một phần tư đô la, em sẽ chỉ cho chị.

Cô xua tay.

- Chị không có một phần tư đô la. Chị biết đường.

- Chín xu nhé?

Cô đi tiếp.

- Chín xu cũng không có.

- Một xu? Nửa xu vậy?

Rose vẫn đi tiếp và thấy được yên khi cuối cùng cô cũng có thể tổng khứ được kẻ quấy rầy. Bây giờ cô chỉ nghĩ đến việc gặp Eben, cô sẽ nói gì với anh ta. Tất cả sự tức giận mà cô dành cho ông anh rể của mình giờ đang sôi sùng sục, ngay khi cô đến quán Người Cá, cô sẽ nhảy bổ vào anh ta giống như một con mèo với bộ móng vuốt sắc. Cô dừng lại ở cửa và hít sâu vài cái. Qua cửa sổ, cô thấy ánh sáng ấm áp của lò sưởi, tiếng cười nói râm ran. Bỗng nhiên cô chỉ muốn đi khỏi đây, để mặc anh ta với rượu. Aurnia sẽ chẳng bao giờ biết được.

Đây là cơ hội cuối cùng để anh ta nói lời từ biệt. Mà phải làm việc đó.

Rose đẩy cửa bước vào trong.

Hơi nóng từ lò sưởi làm đau nhói hai gò má lạnh cóng của cô. Cô dừng lại ở gần cửa ra vào, nhìn quanh phòng chỗ đám khách đang tụ tập, túm tụm ở quầy bar. Ở một góc bàn, một phụ nữ với mái tóc đen hoang dại mặc một cái váy màu xanh đang cười ầm ĩ. Một vài gã quay lại nhìn Rose, cái nhìn của họ khiến cô quẩn khăn choàng chặt hơn, mặc dù đang ở trong một căn phòng ấm áp.

- Cô dùng gì ạ? - một người đàn ông hỏi cô từ sau quầy bar.

Đó chắc hẳn là ông Sitterley, cô nghĩ, người chủ quán rượu đã cho Dim Billy bánh pate thịt cừu, rồi xua cậu bé ra khỏi quán của mình.

- Thừa cô, cô cần gì? - Người đàn ông hỏi.

- Tôi đang tìm một người đàn ông - cô nói giọng chắc nịch.

Ánh mắt của cô dừng lại ở chỗ người phụ nữ mặc váy xanh. Ngồi bên cạnh cô ta là một người đàn ông đang quay ra nhìn Rose với vẻ bức bối.

Cô đi qua bàn của hắn ta. Quan sát gần hơn thì thấy người phụ nữ ngồi bên cạnh hắn trông hoàn toàn không hấp dẫn, cái váy cô ta đang mặc đầy vết dơ của đồ ăn và thức uống. Miệng cô ta mở to, lộ ra hàm răng bẩn thỉu.

- Anh cần phải đến bệnh viện, Eben - Rose bảo.

Người chồng của Aurnia nhún vai.

- Cô không thấy là tôi đang bận à?

- Đến chỗ chị ấy đi, khi anh còn có thể. Khi chị ấy còn sống.

- Cô ta đang nói về ai vậy, anh yêu? - Người phụ nữ hỏi, kéo tay áo Eben, Rose ngửi thấy hơi thở đáng ghê tởm bốc ra từ hàm răng bẩn thỉu của ả. Eben lăm bắm:

- Vợ anh.

- Anh không nói với em là anh đã có vợ.

- Thì bây giờ anh đang nói đấy thôi.

Hắn ta uống một hớp rượu.

- Sao anh có thể nhẫn tâm đến thế? - Rose nhấn từng tiếng - Đã bảy ngày kể từ hôm anh đến thăm chị ấy. Anh cũng chẳng buồn đến thăm con gái của chính mình!

- Tôi đã từ bỏ quyền của mình với con bé rồi. Hãy để những quý bà ở cô nhi viện đưa con bé đi.

Cô nhìn hắn kinh hoàng.

- Anh không đùa đấy chứ.

- Làm sao tôi có thể chăm sóc cho một đứa bé? Con bé là lý do duy nhất để tôi cưới chị cô. Tôi đã thực hiện trách nhiệm của mình rồi. Nhưng nó không phải là một quả sơ ri.

Hắn ta nhún vai.

- Họ sẽ tìm một ngôi nhà tốt cho nó.

- Con bé thuộc về gia đình của nó. Tôi sẽ nuôi con bé, nếu tôi phải làm vậy.

- Cô á? - Hắn ta cười - Cô mới chỉ rời tàu vài tháng, tất cả những gì cô biết chỉ là cái kim và sợi chỉ.

- Tôi biết đủ để chăm sóc máu mủ của tôi - Rose túm lấy cánh tay anh ta - Đứng dậy. Anh sẽ đi với tôi.

Hắn ta giãy ra.

- Để tôi yên.

- Đứng dậy, đồ khốn.

Bằng cả hai tay, cô kéo mạnh tay hắn khiến hắn ta trượt chân suýt ngã.

- Chị ấy chỉ còn vài giờ nữa thôi. Dù anh phải nói dối chị ấy, dù chị ấy không thể nghe được anh, anh hãy nói với chị ấy rằng anh yêu chị ấy nhanh lên!

Hắn đẩy cô ra và đứng lắc lư không vững vì say rượu. Cả quán im lặng, chỉ có tiếng ngọn lửa nổ tí tách trong lò sưởi. Eben liếc nhìn xung quanh, tất cả đều đang nhìn hắn vẻ không đồng tình. Họ đã nghe tất cả cuộc nói chuyện và rõ ràng là chẳng có ai đồng tình với hắn.

Hắn ta đứng thẳng dậy, cố nói bằng giọng lịch sự:

- Không cần phải xử tử tôi như một con quỷ. Tôi sẽ đi.

Hắn ta kéo cái áo khoác và bẻ lại cổ áo.

- Tôi chỉ uống nốt cốc của mình.

Ngẩng cao đầu, hắn đi ra khỏi quán Người Cá, vấp ở ngưỡng cửa khi hắn bước ra ngoài. Cô cũng theo hắn ta ra ngoài trời sương mù lạnh buốt, cái ẩm ướt như thấm cả vào cơ thể cô. Họ đi bộ được khoảng chục bước thì Eben bất ngờ quay lại đối mặt với cô.

Cú đâm của hắn ta khiến cô quay cuồng ngã ra sau. Cô lão đảo dựa vào tường, má cô đau nhói, cơn đau tồi tệ đến mức chỉ vài giây sau thì cô chỉ thấy một màu đen trước mắt. Thậm chí cô không nhận thấy cú đâm thứ hai. Nó đập mạnh vào một bên người cô, khiến cô ngã quỵ, nước lạnh giá thấm ướt váy cô.

Một cú đâm khác thẳng vào miệng làm cô chảy máu.

- Đó là cho bốn tháng mà tao đã phải chịu đựng mày. Lúc nào cũng ở bên cạnh cô ta, lúc nào cũng đứng thành hàng chống lại tao, cả hai đứa bọn mày. Tương lai của tao sụp đổ, tất cả chỉ bởi vì cô ta khiến mình có mang. Mày nghĩ cô ta không cầu xin tao như một con chó à? Mày nghĩ tao phải dụ dỗ nó à? Ồ, không, chị gái thánh thiện của mày muốn thế. Cô ta không ngại cho tao xem những gì cô ta có. Nhưng đó chỉ là những thứ hàng hóa hư hỏng.

Hắn ta đâm sầm vào cô, ghì chặt cô vào đồng gạch. Miệng hắn ta kề sát cô, hơi thở chua mùi rượu. Mấy cú đánh khiến cô choáng váng không thể dồn sức để đẩy hắn ta ra nữa. Cô cảm thấy một cái gì cứng đung vào hông, cảm thấy tay hắn đang mò mẫm ở ngực mình. Hắn ta kéo mạnh cái váy của cô và xé rách váy lót, tất dài của cô để lộ ra cơ thể trần trụi. Cô ớn lạnh xương sống khi tay hắn chạm vào đùi cô.

Sao mày dám!

Cú đâm của cô vào ngay dưới cằm hắn. Cô cảm thấy hai quai hàm của hắn ta ngậm chặt lại, răng va vào nhau. Hắn ta hét lên và loạng choạng ngã về phía sau, tay ôm chặt miệng.

- Lưỡi của tao! Tao đã cắn vào lưỡi mình! - Hắn nhìn xuống tay - Ôi, Chúa ơi, tao bị chảy máu rồi!

Cô bỏ chạy, lao ra khỏi ngõ. Nhưng hắn chạy theo túm được tóc cô, kẹp tóc rơi vung vãi trên nền đá. Cô quay đi và vấp phải cái váy lót rách của mình. Cái ý nghĩ rằng tay hắn đặt lên đùi, hơi thở của hắn phả vào mặt, khiến chân cô rối lên. Kéo váy lên quá đầu gối, cô chạy nhanh vào màn sương mù dày đặc. Không biết mình đang ở phố nào, cô cũng chẳng biết mình đang đi đâu. Dòng sông? Cảng? Tất cả những gì cô biết là sương mù đang che chở cho cô, là bạn và càng chìm sâu vào lớp sương mù dày đặc thì cô sẽ càng an toàn. Hắn ta say quá không theo kịp nữa, khó có thể tìm được đường trong một mê cung những con phố hẹp thế này. Những tiếng bước chân đã xa dần, tiếng chửi rủa không còn rõ nữa, cho đến khi tất cả những gì cô nghe được là tiếng tim mình đập thành thịch và tiếng bước chân của chính cô.

Cô đứng lại một góc phố để nghỉ. Qua tiếng thở gấp của mình, cô vẫn nghe thấy tiếng xe ngựa chạy qua, nhưng không có tiếng chân người. Cô nhận ra mình đang ở trên đường Cambridge, từ đây cô phải đi gấp đôi đường để quay trở lại bệnh viện.

Eben chắc đang chờ cô ở đó. Hắn đang chờ cô.

Cô nghiêng người xé phần váy lót rách vương vীu. Sau đó, cô bắt đầu đi về hướng khác, lưu lại ở những con phố ngang và ngõ hẻm, dừng lại sau mỗi bước để nghe tiếng chân người. Sương mù dày đặc khiến cô không nhìn rõ cỗ xe ngựa chạy ngang qua đường. Tiếng vó ngựa dường như đến từ mọi hướng, bị gãy đoạn và vang vọng trong sương. Cô chạy theo một chiếc xe ngựa có vẻ như đang đi về phố Blossom, hướng bệnh viện. Nếu Eben tấn công, cô sẽ hét lên. Chắc chắn người lái xe ngựa sẽ dừng lại và giúp cô.

Chiếc xe ngựa bất ngờ rẽ phải, xa bệnh viện và Rose bị bỏ lại một mình. Cô biết bệnh viện ở ngay trước mặt, ở North Allen, nhưng cô không thể nhìn thấy vì sương mù quá dày. Eben gần như chắc chắn đang chờ ở đó để bất ngờ tấn công cô. Ngược nhìn con phố, cô có thể cảm thấy sự đe dọa hiện ra trước mắt, có thể hình dung ra Eben to lớn trong bóng tối, biết chắc là cô đang đến.

Cô quay lại. Không có đường nào khác để vào trong tòa nhà, nhưng cô có lẽ sẽ lê bước qua bãi cỏ ẩm ướt của bệnh viện để vào lối cửa sau. Cô dừng lại ở bên cạnh bãi cỏ. Đường đi mờ mịt vì sương, nhưng cô vẫn có thể thấy được ánh sáng từ những cửa sổ của bệnh viện. Hẳn ta sẽ không ngờ là cô lại đi qua bãi cỏ tối đen này. Chắc chắn hẳn ta sẽ không đi qua đây nếu không muốn giày của mình dính đầy bùn.

Cô lội qua bãi cỏ ngập nước mưa, nước lạnh thấm vào cả giày của cô. Ánh đèn từ bệnh viện mờ nhạt trong màn sương mù mịt. Cô cứ phải dừng lại để lấy lại tinh thần đi tiếp. Họ ở đó, xa xa phía bên trái. Trong bóng tối, cô cứ xa dần mục tiêu của mình và bây giờ cô đang tìm đúng hướng. Ánh sáng từ những ngọn đèn giờ đã rõ hơn, sương mù mỏng dần khi cô leo lên con dốc về phía tòa nhà. Cái váy ướt sũng bám chặt vào chân cô, kéo cô đi chậm lại, khiến cho mỗi bước là một cố gắng. Khi cô trượt ngã trên bãi cỏ, trên một tấm bia mộ, cô lóng ngóng với đôi chân tê cứng vì lạnh.

Lạnh cóng và run rẩy, bây giờ cô bắt đầu leo cầu thang phía sau.

Bất ngờ giày của cô trượt qua một bậc thang trơn bóng thứ gì đó đen ngòm. Cô nhìn chăm chú, giống như một thác nước đen đang chảy xuống cầu thang. Khi cô ngược lên theo nơi bắt đầu của dòng chảy thì thấy một người phụ nữ ở bậc thang phía trên, váy của cô ta xộc xệch, một tay buông thõng, như thể chờ đợi cái chết.

Lúc đầu, Rose chỉ nghe thấy tiếng tim đập, tiếng thở gấp gáp của chính mình. Nhưng sau đó cô nghe thấy tiếng bước chân và một bóng đen đang di chuyển trên đầu cô giống như một

đám mây đen che phủ mặt trăng. Cổ họng cô khô rát. Cô nhìn kẻ đang hiện ra lò mờ.

Cái bóng mà cô nhìn thấy chính là Tử thần dữ tợn.

Nín thở và chết lặng trong nỗi sợ hãi, cô trượt chân ngã va vào bậc thang cuối. Bóng đen bất ngờ lao về phía cô, cái áo choàng đen tung bay giống như đôi cánh kỳ quái. Cô cuống cuồng bỏ chạy và chỉ thấy một bãi cỏ trống phía trước, sương mù mịt. *Nếu mình chạy tới đó, mình chắc chắn sẽ chết.*

Cô quay sang phải và chạy nhanh dọc theo tòa nhà. Cô có thể nghe thấy tiếng con quái vật đuổi theo sát, nó chạy ngay sau cô.

Cô lao vào hành lang và thấy mình ở sân trong. Cô chạy lên cái cửa gần nhất, nhưng nó bị khóa. Cô đập cửa, hét lên kêu cứu nhưng không có ai mở.

Mình sắp bẫy rồi.

Phía sau cô, sỏi lăn lóc cóc trên những phiến đá. Cô quay lại đối mặt với kẻ tấn công mình. Trong bóng tối cô chỉ thấy một bóng đen đang di chuyển. Cô dựa lưng vào cửa, bật ra tiếng khóc nức nở. Cô nghĩ đến người phụ nữ đã chết và dòng máu chảy trên cầu thang. Cô đặt tay lên ngực như một nỗ lực yếu ớt để bảo vệ trái tim mình.

Bóng đen đang tiến đến gần.

Cô sợ hãi quay mặt đi để tránh nhát chém đầu tiên. Thay vào đó cô nghe một giọng nói, đúng ra là một câu hỏi mà cô không thể hiểu ngay được.

- Cô. Cô có sao không?

Cô mở mắt thấy bóng một người đàn ông. Phía sau anh ta, trong bóng tối, một ngọn đèn sáng rõ dần. Đó là một cái đèn xách, soi bóng của người đàn ông thứ hai đang đi đến. Người đàn ông cầm đèn hỏi:

- Ai ở đó vậy? Xin chào?

- Wendell! Ở đây!

- Norris? Có tiếng gì vậy?

- Có một cô gái ở đây. Cô ấy có vẻ bị đau.

- Có chuyện gì với cô ấy thế?

Ngọn đèn được đưa đến gần hơn, ánh đèn làm Rose bị lóa mắt. Cô chớp mắt, nheo mắt nhìn mặt của hai người đàn ông đang chăm chú nhìn cô. Cô nhận ra họ, cũng như họ nhận ra cô.

- Là... cô Connolly phải không? - Norris Marshall hỏi.

Cô bật khóc nức nở. Duỗi thẳng chân, dựa người vào tường, cô ngồi bệt xuống mặt sỏi.

BẢY

Mặc dù Norris chưa bao giờ gặp ông Pratt ở đội trực đêm của Boston nhưng anh biết những gã giống ông ta, những gã quá vênh váo với chút quyền lực đến mức chẳng bao giờ thừa nhận sự thực hiển nhiên mà ai ai cũng nhận ra, rằng họ ngu ngốc. Vẻ kiêu ngạo của Pratt khiến Norris cực kì khó chịu. Từ cái cách đi ưỡn ngực, tay đánh mạnh hông dừng khi ông ta khệnh khạng bước vào phòng mổ của bệnh viện. Không phải là một người đàn ông cao lớn nhưng ông Pratt cố tạo ấn tượng với mọi người. Bộ ria mép của ông ta thì quả thật gây ấn tượng, Norris chưa từng nhìn thấy ai có bộ ria rậm rạp như vậy. Nó giống như một con sóc nâu bám chặt vào môi trên của ông ta và nhất quyết không chịu rời đi. Khi Norris nhìn ông ta ghi chép bằng bút chì, anh không thể cưỡng lại việc nhìn ngắm bộ ria mép, tưởng tượng đến cảnh con sóc đột nhiên chạy đi mất và ông Pratt đang đuổi theo bộ ria mép của mình.

Rốt cuộc Pratt cũng rời mắt khỏi tập giấy của mình, để ý đến Norris và Wendell đang đứng bên cạnh cái xác được phủ kín. Pratt nhìn sang bác sĩ Crouch, người rõ ràng chịu trách nhiệm về y học trong phòng. Pratt hỏi:

- Ông nói ông đã kiểm tra thi thể, bác sĩ Crouch?

- Chỉ bên ngoài thôi. Chúng tôi đã mạo phép đưa cô ấy vào trong nhà. Có lẽ không phải

với cô ấy khi để cô ấy nằm ở cái cầu thang lạnh giá đó, nơi mà ai cũng có thể vấp phải. Dù có là một người lạ đi chăng nữa thì chúng tôi cũng phải tỏ ra chút kính trọng.

- Vậy là tất cả đều quen người chết?

- Vâng, thưa ngài. Chúng tôi chỉ nhận ra cô ấy khi mang đèn ra soi. Nạn nhân là cô Agnes Poole, y tá trưởng ở đây.

Wendell xen vào:

- Cô Connolly lẽ ra đã phải nói với ông rồi chứ. Ông vẫn chưa hỏi cô ta à?

- Đúng, nhưng tôi thấy mình phải xác nhận lại những điều mà cô ta nói với tôi. Anh biết mấy cô gái gàn dở thế nào rồi đấy. Nhất là mấy cô người Ailen. Họ có khả năng thay đổi câu chuyện của mình theo chiều gió.

Norris nói:

- Tôi không nghĩ cô Connolly là một cô gái gàn dở.

Ông bảo vệ tên Pratt nheo mắt nhìn Norris.

- Anh biết cô ta à?

- Chị cô ấy là bệnh nhân ở đây, trong phòng hộ sinh.

- Nhưng anh biết cô ấy phải không anh Marshall?

Anh không thích cái cách Pratt đang tra hỏi mình.

- Chúng tôi đã nói chuyện. Về tình trạng của chị gái cô ấy.

Pratt lại viết vội vàng cái gì đó lên giấy.

- Anh đang học y khoa, đúng không?

- Vâng.

Pratt nhìn quần áo Norris.

- Áo sơ mi của anh dính máu, anh có biết điều đó không?

- Tôi đã giúp chuyển thi thể từ cầu thang. Trước đó vào buổi chiều tối tôi đã giúp bác sĩ Crouch.

Pratt nhìn Crouch.

- Đó là sự thật chứ bác sĩ?

Mặt Norris đỏ gay.

- Ông nghĩ tôi nói dối à? Ngay trước mặt bác sĩ Crouch?

- Trách nhiệm duy nhất của tôi là tìm ra sự thật.

Ông quá ngu ngốc để nhận ra sự thật khi ông nghe nó.

Bác sĩ Crouch nói:

- Anh Holmes và anh Marshall là sinh viên thực tập của tôi. Chiều tối họ đã giúp tôi đỡ một ca khó trên phố Broad.

- Ông đỡ cái gì?

Bác sĩ Crouch nhìn Pratt, hoàn toàn kinh ngạc trước câu hỏi của ông ta.

- Ông nghĩ chúng tôi đỡ cái gì? Một cái xe đầy gạch chắc?

Pratt đặt cái bút chì lên tập giấy.

- Không cần mĩa mai như vậy. Tôi chỉ đơn giản muốn biết mọi người đã ở đâu tối nay.

- Tôi cảm thấy bị xúc phạm. Tôi là một bác sĩ, thưa ngài và tôi không cần giải thích về việc làm của mình.

- Còn hai sinh viên thực tập của ông đã ở đâu? Ông đã ở cùng họ suốt chiều tối à?

- Không, chúng tôi không ở cùng nhau suốt buổi - Wendell nói thản nhiên.

Norris nhìn người bạn học của mình một cách ngạc nhiên. Tại sao lại nói với ông ta một thông tin không cần thiết thế? Nó chỉ khiến ông ta thêm nghi ngờ. Thực vậy, ông Pratt lúc này trông như thể một con mèo với bộ ria mép ở trong hang chuột, sẵn sàng giơ móng vuốt.

- Khi nào thì các anh không đi cùng nhau nữa? – Pratt hỏi.

- Ông có muốn lấy báo cáo về chuyện viếng thăm của tôi tới nhà vệ sinh không? Ồ và tôi tin chắc rằng tôi cũng đi nặng đấy. Còn anh thì sao, Norris?

- Anh Holmes, tôi không đánh giá cao khiếu hài hước thô tục của anh đâu.

- Hài hước là cách duy nhất để trả lời mấy câu hỏi lố bịch như thế. Vì Chúa, chúng tôi là người được mời đến phòng bảo vệ cơ mà.

Bộ ria mép giật giật. Con sóc trở nên kích động.

- Tôi thấy không cần thiết phải dùng những lời bóng bẩy như vậy - ông ta nói một cách lạnh lùng và nhét cái bút chì vào trong túi - Bây giờ thì hãy chỉ cho tôi xem cái xác.

Bác sĩ Crouch nói:

- Cảnh sát Lyons nên có mặt chứ nhỉ?

Pratt nhìn ông một cách cau kỉnh:

- Ông ta sẽ xem báo cáo của tôi vào sáng mai.

- Nhưng ông ta nên ở đây. Đây là một vụ nghiêm trọng.

- Bây giờ, tôi là người chịu trách nhiệm. Cảnh sát Lyons sẽ có được lời khuyên về sự thực vào lúc hợp lý hơn. Tôi thấy không cần thiết phải khua ông ta dậy khỏi giường lúc này - Pratt chỉ cái xác được phủ kín và ra lệnh - Mở ra.

Pratt ra vẻ thản nhiên, vênh mặt với thái độ của một người đàn ông rất tự mãn chẳng sợ gì một thứ nhỏ nhặt như xác chết. Nhưng khi bác sĩ Crouch kéo tấm khăn phủ xuống, Pratt không khỏi giật mình và bất ngờ lùi ra xa cái bàn. Mặc dù Norris đã nhìn thấy cái xác và thực tế đã giúp đưa cái xác vào trong, nhưng anh cũng bị sốc khi nhìn thấy những vết cắt trên người

Agnes Poole. Họ không cần phải cởi bỏ quần áo của bà. Lưỡi dao đã rạch một đường trên quần áo của bà ấy, để lộ ra vết thương, những vết thương kỳ lạ đến mức khiến cho ông Pratt bảo vệ sống người và không thể thốt lên lời, mặt ông ta tái mét như sữa bị đóng cục.

- Như ông thấy đây - bác sĩ Crouch nói - vết thương thật khủng khiếp. Tôi đã đợi để hoàn thành việc kiểm tra khi một quan chức có mặt. Nhưng chỉ cần nhìn lướt qua cũng có thể thấy rằng kẻ giết người không chỉ chém mở thân người. Hắn còn làm kinh khủng hơn thế nhiều.

Crouch xắn tay áo rồi nhìn sang Pratt.

- Nếu ông muốn nhìn những phần bị phá hủy, ông nên bước đến gần bàn hơn.

Pratt nuốt nước bọt.

- Tôi có thể... nhìn từ đây được rồi.

- Tôi nghi ngờ điều đó. Nhưng nếu như ông không tiêu hóa nổi nó, có cảm giác ghê sợ khi ở quanh cái xác thì xin cứ tự nhiên.

Ông kéo cái tạp dề và thắt chặt dây phía sau lưng.

- Anh Holmes, anh Marshall, tôi cần sự giúp đỡ của hai anh. Đây là một cơ hội tốt cho cả hai để làm bận tay mình đấy. Không phải sinh viên nào cũng may mắn có cơ hội thế này trong thời gian học tập của mình.

May mắn không phải là từ xuất hiện trong đầu Norris khi anh nhìn vào thân thể bị chém. Lớn lên ở trang trại của cha mình, anh không xa lạ gì với mùi máu hay mỡ thịt mấy con lợn và bò. Anh cũng đã từng giúp những người công nhân khi họ xẻo những phần thịt xấu và lột da. Anh biết thế nào là cái chết và mùi của nó ra sao.

Nhưng đây là một quang cảnh khác của cái chết, nó quá cụ thể và thân thuộc. Đây không phải trái tim của một con lợn hay phổi của bò mà anh đã từng nhìn thấy. Và cả khuôn mặt kia cũng chỉ vài giờ trước vẫn còn căng tràn sức sống. Nhìn y tá Poole lúc này, nhìn vào trong đôi mắt đờ đẫn của bà ta, có thể thấy được thoáng qua về tương lai chính anh. Bất đắc dĩ, anh cầm lấy cái tạp dề treo trên tường, mặc vào và đứng vào chỗ của mình bên cạnh bác sĩ Crouch. Wendell đứng ở phía bên kia cái bàn. Dù thi thể đầy máu được đặt nằm giữa họ, khuôn mặt Wendell không hề tỏ ra khiếp sợ, chỉ chăm chú nhìn tò mò. "Tôi là người duy nhất còn nhớ

người phụ nữ này là ai sao?” - Norris tự hỏi. Không phải một người dễ chịu, chắc chắn thế, nhưng bà ấy không chỉ là một cái xác, hay là một thi thể nặc danh được cắt ra.

Bác sĩ Crouch nhúng một miếng vải vào chậu nước và nhẹ nhàng lau sạch máu trên phần da bị rách.

- Như các anh đã thấy ở đây, lưỡi dao chắc có lẽ rất sắc. Những vết cắt gọn và sâu. Còn hình dạng... hình dạng thực sự gây tò mò.

- Ý ông là gì? Hình dạng gì cơ? - Pratt hỏi với giọng mũi nghẹt lạ thường.

- Nếu ông đến gần bàn, tôi có thể chỉ cho ông.

- Tôi đang bận ghi chép, ông không thấy à? Chỉ cần mô tả nó cho tôi được rồi.

- Chỉ miêu tả thôi thì không đủ. Có thể chúng ta nên mời cảnh sát Lyons đến? Chắc chắn phải có ai đó ở đội tuần tra ban đêm có đủ gan để làm nhiệm vụ của mình chứ nhỉ?

Pratt đỏ bừng mặt tức giận. Rồi ông ta cũng đến gần cái bàn, đứng bên cạnh Wendell. Ông ta liếc nhìn vào cái bụng hở và nhanh chóng ngoảnh đi chỗ khác.

- Được rồi. Tôi đã thấy.

- Nhưng ông có thấy hình dạng của nó kỳ dị thế nào không? Một nhát thẳng ngang bụng, từ sườn bên này sang sườn bên kia. Và sau đó là một nhát vuông góc, thẳng từ chính giữa, về phía xương ức, xé rách gan. Chúng rất sâu, chỉ một nhát cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến cái chết.

Ông chạm vào vết thương bằng tay trần và nhấc ruột lên, kiểm tra cẩn thận từng vòng sánh long lạnh trước khi cho chúng vào trong cái xô đặt bên cạnh bàn.

- Lưỡi dao có lẽ khá dài. Nó cắt một đường dọc theo xương sống và cắt qua đỉnh thận trái.

Bác sĩ ngược lên.

- Ông có thấy không ông Pratt?

- Vâng. Vâng. Tất nhiên rồi - Pratt không nhìn vào cái xác. Ánh mắt của ông ta tập trung

vào cái tạp dề dính đầy vết máu của Norris.

- Và sau đó có một nhát cắt ở đỉnh đầu. Nó cũng sâu một cách độc ác.

Ông nâng phần ruột non còn lại lên và Wendell nhanh chóng đưa cái xô ra để hứng lấy nó khi nó được để qua một bên bàn. Tiếp đến là các bộ phận khác trong bụng, được cắt bỏ từng phần một. Gan, lá lách, tuyến tụy.

- Lưỡi dao đã rạch đứt phần động mạch chủ ở đây, đó là nguyên nhân của lượng lớn máu chảy ra cầu thang.

Ông Crouch ngẩng lên.

- Cô ấy đã chết nhanh chóng, vì cạn kiệt máu.

- Cái... cái gì cơ? - Pratt lập bập hỏi.

- Rất đơn giản, thưa ngài, cô ấy chết vì mất máu.

Pratt khó khăn nuốt khan và cuối cùng phải tự mình nhìn xuống phần bụng, bây giờ nhỏ như một khoang rỗng.

- Ông nói đó phải là một lưỡi dao dài. Dài bao nhiêu?

- Để đâm sâu thế này à? Ít nhất phải mười tám đến hai mươi xăng ti mét.

- Có thể là một con dao của người bán thịt.

- Tôi có thể chắc chắn rằng đây giống như hành động ở lò mổ.

- Hẳn ta cũng có thể dùng một thanh gươm - Wendell thêm vào.

- Quá nổi bật, tôi nghĩ thế - Bác sĩ Crouch nói - Khi đi lại quanh thành phố với một thanh gươm dính máu.

- Điều gì khiến anh nghĩ đến một thanh gươm? - Pratt hỏi.

- Đó là trạng thái tự nhiên của những vết thương. Hai vết chém vuông góc. Trong thư viện của bố tôi có một cuốn sách về các phong tục kỳ lạ của vùng Viễn Đông. Tôi đã đọc thấy những

vết thương giống như vậy, gây ra do hành động mổ bụng tự sát của người Nhật Bản. Một nghi thức tự sát.

- Đây khó có thể là một vụ tự sát.

- Tôi hiểu điều đó. Nhưng hình dạng thì giống hệt.

- Đây quả thực là một hình dạng rất gây tò mò - bác sĩ Crouch tiếp tục - Hai vết chém riêng biệt, vuông góc với nhau. Giống như thể kẻ giết người đang cố tạo ra ký hiệu của...

- Chữ thập? - Pratt nhìn lên với sự hào hứng - Nạn nhân có phải người Ailen?

- Không - Crouch trả lời - Chắc chắn không phải.

- Nhưng rất nhiều bệnh nhân ở trong bệnh viện này thì là người Ailen đúng không?

- Đây là bệnh viện có trách nhiệm phục vụ những người không may mắn. Rất nhiều bệnh nhân của chúng tôi, nếu không muốn nói là tất cả, đều là những trường hợp được chữa trị nhân đạo.

- Nghĩa là người Ailen. Giống như cô Connolly.

- Bây giờ hãy nhìn vào đây này. - Wendell nói, cao giọng hơn mức cần thiết - Chắc chắn rằng ông đã đoán được quá nhiều từ những vết thương này. Không thể chỉ bởi vì nó giống hình chữ thập mà kết luận kẻ giết người theo đạo Gia tô.

- Anh bảo vệ họ?

- Tôi chỉ đang lưu ý về nhược điểm trong những suy luận của ông. Người ta không thể đi đến kết luận như cách ông đang làm, chỉ bởi vì sự đặc biệt của những vết thương này. Tôi chỉ đưa ra một cách giải thích mà thôi.

- Một anh chàng đến từ Nhật Bản nhảy lên tàu cùng với thanh gươm của mình? - Pratt cười lớn - Khó có thể tìm thấy một gã như vậy ở Boston. Nhưng có khá nhiều kẻ theo đạo Gia tô.

- Điều đó chỉ có thể đưa ra kết luận rằng kẻ giết người muốn ông buộc tội một người theo đạo Gia tô.

- Anh Holmes - ông Crouch lên tiếng - có lẽ anh nên cố gắng kiềm chế, không cần nói với đội tuần tra đêm phải làm việc của họ như thế nào.

- Việc của họ là tìm ra sự thật, chứ không phải tạo ra những giả định không có thật dựa trên một đức tin mù quáng.

Pratt đột nhiên nheo mắt.

- Anh Holmes, anh có họ hàng gì với Đức cha Abiel Holmes? Ở Cambridge?

Im lặng, Norris thoáng liếc thấy khuôn mặt tối sầm không thoải mái của Wendell.

- Vâng. Wendell cuối cùng đáp lại - Ông ấy là cha tôi.

- Chính xác. Một người theo thuyết Calvin thẳng thắn. Vậy mà con trai của ông...

Wendell bẻ lại.

- Con trai ông ấy có suy nghĩ riêng của mình, cảm ơn.

- Anh Holmes - Crouch cảnh báo - thái độ của anh không có ích gì đâu.

- Nhưng điều đó chắc chắn đáng chú ý - Pratt nói - “Và không thể quên”, ánh mắt của ông ta nói thêm. Ông ta quay sang bác sĩ Crouch

- Ông có mối quan hệ tốt với cô Poole chứ bác sĩ?

- Và ông nghĩ gì về cô ấy?

- Cô ấy làm việc rất thành thạo, hiệu quả và cực kỳ khôn phép.

- Theo như ông biết thì cô ấy có kẻ thù nào không?

- Hoàn toàn không. Cô ấy là một y tá. Vai trò của cô ấy ở đây là xoa dịu cơn đau và bệnh tật.

- Nhưng chắc hẳn thỉnh thoảng phải có vài bệnh nhân hay gia đình không hài lòng. Ai đó có thể nổi giận với bệnh viện và nhân viên?

- Có thể. Nhưng tôi không nghĩ rằng ai đó có thể...

- Rose Connolly thì sao?

- Cô gái đã tìm thấy thi thể hả?

- Vâng. Cô ấy có điều gì khó chịu với y tá Poole không?

- Có thể có. Cô gái ấy là người buồn bã. Y tá Poole đã phàn nàn với tôi về những đòi hỏi khắc khe của cô ấy.

- Cô ấy quan tâm đến tình trạng của chị mình - Norris giải thích.

- Nhưng đó không phải lý do để tỏ ra vô lễ như vậy, anh Marshall ạ - Bác sĩ Crouch ôn tồn - Vì ai đi nữa.

Pratt nhìn Norris.

- Anh bảo vệ cô gái đó?

- Cô ấy và chị mình rất thân thiết và cô Connolly có lý do để lo lắng. Đó là tất cả những gì mà tôi muốn nói.

- Lo lắng đến mức có thể phạm tội.

- Tôi không nói thế.

- Vậy chính xác là anh đã tìm thấy cô ấy như thế nào? Cô ấy ở bên ngoài, ở sân trong đúng không?

- Bác sĩ Crouch yêu cầu chúng tôi gặp ông ở trong phòng hộ sinh, vì một cơn bệnh mới. Tôi đang trên đường đến đó từ phòng trọ của mình.

- Anh trọ ở đâu?

- Tôi thuê một phòng gác mái, thưa ngài, ở cuối phố Bridge. Nó ở phía xa trong phần khuôn viên bệnh viện.

- Vậy để đến bệnh viện thì anh đi qua phần sân chung.

- Vâng. Và đó cũng là con đường tôi đã đi tối qua, xuyên qua bãi cỏ. Khi gần đến bệnh viện thì tôi nghe thấy tiếng thét.

- Cửa cô Connolly hay của nạn nhân?

- Đó là một người phụ nữ. Tôi chỉ biết thế. Tôi đi theo tiếng thét ấy và thấy cô Connolly ở sân trong.

- Anh có thấy bóng dáng kẻ mà cô ta đã miêu tả theo trí tưởng tượng? - Pratt nhìn vào cuốn sổ của mình - Một con quỷ mặc áo choàng giống như Thần chết dữ tợn, áo choàng đen tung bay giống như đôi cánh của một con chim khổng lồ - Ông ta ngẩng lên.

Norris lắc đầu.

- Tôi không thấy ai như thế cả. Tôi chỉ thấy cô ta.

Pratt nhìn sang Wendell.

- Còn anh thì ở đâu?

- Tôi ở bên trong, giúp bác sĩ Crouch. Tôi cũng nghe thấy tiếng thét nên dò dẫm ra ngoài cùng với một cái đèn. Tôi thấy anh Marshall ở sân trong cùng với cô Connolly đang ngồi co rúm lại.

- Ngồi co rúm lại à?

- Cô ấy rõ ràng là đang rất sợ hãi. Tôi chắc cô ấy nghĩ một trong hai chúng tôi có thể là kẻ giết người.

- Anh có thấy gì khác lạ ở cô ấy không? Điều gì đó khác việc cô ấy đang sợ hãi?

- Cô ấy đã thực sự hoảng sợ - Norris nói.

- Trang phục của cô ấy chẳng hạn. Cái váy của cô ấy chẳng hạn. Anh không thấy nó bị xé rách nát à?

- Cô ấy vừa chạy trốn kẻ giết người, thừa ông Pratt - Norris nổi cáu - Cô ấy chắc chắn là trông nhếch nhác rồi.

- Váy của cô ta bị xé, cứ như thể là cô ta vừa vật lộn dữ dội với ai đó vậy. Không phải các anh chứ?

- Không - Wendell đáp.

- Tại sao ông không hỏi cô ấy chuyện gì đã xảy ra? - Norris gợi ý.

- Tôi đã hỏi.

- Vậy cô ấy trả lời sao?

- Cô ta khẳng định là chuyện đó xảy ra từ chập tối. Khi anh rể của cô ta cố gắng quấy rối cô ta - Ông ta lắc đầu một cách khinh bỉ - Những kẻ đó giống như thú vật vậy, gây giống trong mấy căn hộ.

Norris thấy rõ ràng thành kiến xấu qua giọng nói của ông ta. *Thú vật*.Ồ, đúng, anh đã nghe đó là tên dành cho những người Ailen, những con thú đáng khinh bỉ, chỉ biết mỗi việc làm dĩ và sinh đẻ. Với Pratt, Rose cũng chỉ là một Bridge khác, một người nhập cư dơ dáy giống hàng ngàn người khác nhồi nhét trong những căn hộ bẩn ở Nam Boston và Charlestown, với những thói quen bẩn thỉu, những đứa con thò lò mũi khiến cho bệnh đậu mùa và dịch tả lan tràn khắp thành phố.

Norris lên tiếng.

- Cô Connolly không thể là thú vật.

- Anh biết cô ta đủ rõ để nói như vậy.

- Tôi tin rằng không một con người nào phải chịu những lời lăng mạ như vậy.

- Anh chỉ vừa mới biết cô ta, sao lại bảo vệ cô ta nhanh chóng thế?

- Tôi thông cảm với cô ấy, lấy làm tiếc vì chị của cô ấy sắp chết.

-Ồ, chuyện đó. Chuyện đó đã kết thúc rồi.

- Ý ông là sao?

- Nó xảy ra lúc chập tối - Pratt gấp cuốn sổ của mình lại - Chị của Rose Connolly đã chết.

TÁM

Chúng ta đã không có cơ hội để nói lời tạm biệt.

Rose lau người cho Aurnia bằng một cái khăn ướt, nhẹ nhàng lau sạch những vết bẩn, mồ hôi và nước mắt trên khuôn mặt giờ đây đã không còn những nét lo âu. Nếu thiên đường có tồn tại, cô nghĩ, chắc chắn Aurnia đã ở đó, và có thể nhìn thấy những rắc rối mà Rose đang mắc phải. Em sợ, Aurnia ạ. Meggie và em giờ không có nơi nào để đến.

Mái tóc được chải gọn gàng của Aurnia phản chiếu ánh nắng yếu ớt dưới ánh đèn bàn, giống như dải lụa đồng phủ trên mặt gối. Mặc dù lúc này, cô ấy đã được lau rửa sạch sẽ nhưng vẫn còn mùi rất khó chịu, thứ mùi đó quyện cả vào cái cơ thể từng ôm Rose, cùng cô chia sẻ những kỉ niệm thời thơ ấu.

Với em chị vẫn rất xinh đẹp. Chị lúc nào cũng xinh đẹp.

Trong cái nôi nhỏ bên cạnh giường, cô bé Meggie ngủ ngon lành, không biết rằng mẹ bé đã ra đi, không chút lo âu về tương lai bấp bênh của chính mình. Có thể thấy rõ rằng nó là con của Aurnia, Rose nghĩ. Cũng mái tóc đỏ, cái miệng cong lên duyên dáng. Trong hai ngày, Meggie được ba bà mẹ trong phòng truyền tay nhau cho bú. Họ đã chứng kiến Aurnia phải chịu đau đớn thế nào và họ đều biết rằng chỉ cần ý trời muốn thì bất cứ ai trong số họ cũng có thể trở thành khách hàng của những người thợ đóng quan tài.

Rose ngẩng lên nhìn người y tá đang đến gần. Đó là cô Cabot, người chịu trách nhiệm ở

đây từ sau cái chết của y tá Poole.

- Tôi lấy làm tiếc, cô Connolly, nhưng đã đến lúc phải chuyển cô ấy đi.

- Chị tôi chỉ vừa mới ra đi mà.

- Hai tiếng trôi qua rồi, chúng tôi cần giường - cô y tá đưa cho Rose một cái bọc - Đồ của chị cô đấy.

Đó là một vài thứ linh tinh mà Aurnia đã mang đi khi nhập viện: cái áo ngủ của cũ, dây buộc tóc và một chiếc nhẫn rẻ tiền bằng thiếc với những viên đá đầy màu sắc mà Aurnia vẫn mang theo từ thời con gái như một thứ bùa may mắn. Lá bùa cuối cùng đã không giúp gì được cho cô.

- Đưa những thứ đó cho người chồng - y tá Cabot nói - bây giờ phải chuyển cô ấy đi thôi.

Rose nghe tiếng bánh xe cót két và nhân viên bệnh viện đẩy cáng vào.

- Tôi mới được ở bên chị ấy có một chút.

- Không thể trì hoãn thêm nữa. Áo quan đã sẵn sàng dưới sân. Đã thu xếp gì cho lễ an táng chưa?

Rose lắc đầu. Cô cay đắng nói:

- Chồng chị ấy chưa làm gì cả.

- Nếu gia đình không có khả năng chi trả, thì có nhiều lựa chọn cho một lễ mai táng lịch sự.

Một lễ mai táng từ thiện dành cho những người nghèo là điều mà cô ta ám chỉ. Bị nhồi nhét chung trong một cái mỗ với những kẻ buôn ma túy, ăn mày và kẻ trộm.

- Tôi có bao nhiêu thời gian để thu xếp việc này? - Rose hỏi.

Y tá Cabot sốt ruột nhìn dây giường, như thể đang nghĩ đến những việc khác phải làm.

- Trước chiều mai - cô ta nói - xe ngựa sẽ đến chở quan tài.

- Sao nhanh vậy?

- Không nhanh thì thối ra à.

Cô y tá quay đầu lại và ra hiệu cho người đàn ông đứng im lặng đợi ông ta đẩy cáng đến cạnh giường.

- Từ từ đã, làm ơn.

Rose kéo tay áo người đàn ông, cố gắng kéo ông ta ra xa Aurnia.

- Ông không thể để chị ấy ngoài trời lạnh.

- Làm ơn đừng gây khó khăn nữa - cô y tá nói - Nếu cô muốn sắp xếp một đám tang riêng, thì tốt nhất là cô nên đi thu xếp mọi thứ trước chiều mai, không thì thành phố sẽ chuyển cô ấy đến nghĩa trang phía Nam.

Cô ta nhìn người nhân viên.

- Chuyển cô ấy đi đi.

Ông ta đưa cánh tay lực lưỡng xuống dưới cơ thể Aurnia và nâng cô ra khỏi giường. Khi ông ta đặt cái xác vào cáng, từ cổ họng Rose bật ra tiếng nức nở. Cô kéo giạt áo chị mình, vạt áo đầy màu nâu của máu khô. Nhưng chẳng tiếng khóc hay van xin nào có thể thay đổi những gì xảy ra sau đó. Aurnia mặc bộ đồ lạnh mỏng manh, sẽ được đưa ra ngoài sân lạnh cóng, làn da yếu ớt và vào những mảnh gỗ vụn khi cái cáng đi qua sỏi. Liệu ông ta có nhẹ nhàng khi đặt chị ấy vào quan tài? Hay là ông ta chỉ quấn chị ấy lại rồi bỏ chị ấy giống như một tảng thịt, để đầu chị ấy đập mạnh vào tấm ván gỗ thông?

- Để tôi đi cùng chị ấy - cô nài nỉ, kéo tay người đàn ông - Để tôi xem.

- Chẳng có gì để xem cả, cô gái ạ.

- Tôi muốn chắc chắn. Tôi muốn biết chị ấy được đối xử đúng đắn.

Ông ta nhún vai.

- Tôi đối xử với họ tốt mà. Nhưng cô có thể xem nếu cô muốn. Tôi không quan tâm.

- Còn một vấn đề nữa - y tá Cabot nhắc - Đứa bé. Cô không có khả năng để chăm sóc tốt cho nó, cô Connolly ạ.

Người phụ nữ cạnh giường lên tiếng.

- Họ qua đây khi cô ra ngoài Rose ạ. Ai đó ở cô nhi viện, đang muốn đón cô bé. Nhưng chúng tôi không cho. Những người đó muốn đánh cắp đứa bé khi cô không có mặt ở đây.

- Ông Tate đã từ bỏ quyền của cha mẹ - y tá Cabot nói - Ông ta ít ra cũng hiểu điều gì tốt nhất cho con mình.

- Hắn ta không quan tâm đến đứa bé - Rose bức bối.

- Cô quá trẻ để nuôi nó một mình. Biết điều đi, cô gái! Đưa nó cho ai đó có thể.

Để trả lời, Rose bế Meggie ra khỏi cái nôi và ôm cô bé thật chặt trước ngực.

- Đưa nó cho một người lạ ư? Hãy bước qua xác tôi đã.

Y tá Cabot nhìn sự kháng cự quyết liệt của Rose, cuối cùng bức tức nói:

- Tùy cô. Cô sẽ tự cắn rút lương tâm khi đứa trẻ gặp tai họa. Tôi không có thời gian cho chuyện này, không phải tối nay, với Agnes tội nghiệp...

Cô ta miễn cưỡng chấp nhận, rồi quay sang chỗ nhân viên bệnh viện, ông ta vẫn đang đợi với thi thể Aurnia trên cáng.

- Chuyển cô ấy đi.

Ôm chặt Meggie, Rose theo sau người đàn ông ra khỏi phòng bệnh, vào sân trong. Ở đó, dưới ánh đèn vàng leo lét của ngọn đèn, cô đứng cầu nguyện khi Aurnia được đặt vào cái hộp gỗ thông. Cô nhìn ông ta nện thành thịch vào mấy cái đinh, tiếng búa vang như tiếng súng lục, mỗi lần như thế cô cảm thấy như cái đinh xuyên qua chính trái tim mình. Bây giờ thì quan tài đã được đóng kín, ông ta nhặt một cục than củi và viết nguệch ngoạc lên nắp: *A. Tate*.

- Như vậy sẽ không bị nhầm lẫn - ông ta nói và đứng thẳng dậy nhìn cô - Cô ấy vẫn sẽ ở đây đến chiều. Hãy thu xếp mọi thứ xong trước lúc đó.

Rose đặt tay lên nắp quan tài. *Em sẽ tìm ra cách, chị yêu quý ạ. Em sẽ chôn cất chị cẩn thận.* Cô quấn khăn choàng qua cả mình và Meggie, sau đó đi bộ ra khỏi sân bệnh viện.

Cô không biết phải đi đâu. Chắc chắn là không thể trở lại nhà trọ mà cô đã ở cùng với chị gái và Eben. Eben chắc bây giờ đang ở đó, ngủ cho già rệu và cô không muốn đương đầu với anh ta. Cô sẽ gặp anh ta vào buổi sáng, khi hẩn tỉnh. Anh rể của cô có thể nhấn tâm nhưng cũng là người thực tế một cách lạnh lùng. Hẩn có công việc kinh doanh phải duy trì, danh tiếng phải giữ gìn. Thậm chí chỉ cần một lời đồn đại ngồi lê đôi mách xuất hiện thôi thì cái chuông treo trước cửa hiệu của hẩn có thể sẽ chẳng bao giờ kêu nữa. Sáng mai, cô nghĩ, mình và Eben sẽ đạt được một thỏa thuận, anh ta sẽ thu nhận cả hai. Dù sao thì con bé cũng là con của anh ta.

Nhưng tối nay họ không có nơi nào để ngủ.

Cô bước chậm dần, rồi dừng lại hẩn. Cô đứng mệt lả ở góc đường. Cứ đi theo quán tính và bây giờ cô thấy mình ở chính con phố mà mình đã đi qua lúc chiều. Một chiếc xe ngựa bốn bánh chạy qua, nó được kéo bởi mấy con ngựa vông lưng, đầu gục xuống ủ rũ. Dù đó là chiếc xe ngựa tồi tàn, với mấy bánh xe lung lay và tấm bạt vá vúi, không thể là một thứ xa xỉ nhưng cô vẫn tưởng tượng mình đang ngồi trên ghế thả chân thoải mái, tránh gió và mưa trên cổ xe ngựa như một tiểu thư quý tộc. Khi nó chạy qua, cô bất ngờ nhận ra dáng người quen thuộc đang đứng bên kia đường.

- Chị đã nghe tin gì chưa, chị Rose? - Dim Billy nói - Y tá Poole đã bị giết, trong bệnh viện!

- Ừ, Billy. Chị biết!

- Họ nói rằng bà ấy bị rạch ở ngay bụng, giống thế này này. Cậu ta dùng ngón tay vạch một đường qua bụng - Đầu bà ấy bị cắt đứt bằng một thanh gươm, tay cũng vậy. Ba người đã nhìn thấy hẩn ra tay và hẩn bay đi giống như một con chim đen khổng lồ.

- Ai nói với em thế?

- Bà Durkin, ở chuồng ngựa. Bà ấy nghe chuyện từ Crab.

- Crab là một thằng lừa đảo. Còn em thì nhắc lại một cách ngu ngốc, em nên dừng lại đi.

Cậu bé im lặng, và cô nhận ra rằng mình đã làm tổn thương cậu bé. Cậu ta kéo lê chân giống như cái mỏ neo khổng lồ qua đường. Dưới cái mũ lưỡi trai rộng vành của cậu, đôi tai khổng lồ thò ra cụp xuống, Billy tội nghiệp hiếm khi bị mất lòng vì điều gì, kể cả khi bị thương thì chuyện cũng bị lãng quên nhanh chóng và dễ dàng. Rose làm lành:

- Chị xin lỗi.

- Vì điều gì chị Rose?

- Em chỉ nói cho chị biết những gì em nghe được. Nhưng không phải tất cả những chuyện em nghe đều là sự thật. Người ta đã nói dối. Kẻ nào đó đã lợi dụng cơ hội. Em không thể tin tất cả bọn họ được, Billy ạ.

- Sao chị biết đó là những điều dối trá? Những gì mà Crab đã nói ấy?

Cô chưa bao giờ nghe giọng cậu nóng nảy như vậy, cô muốn nói cho cậu nghe sự thật là: chính cô là người đã thấy y tá Poole. Không, tốt hơn là giữ im lặng. Nói thầm vào tai Billy, đến ngày mai mà biết được câu chuyện sẽ thay đổi thế nào, rồi vai trò của cô trong đó sẽ được cường điệu ra sao?

Hãy cứ để những tin đồn ấy không nhắc đến tên mình.

Cô bắt đầu đi tiếp, về chỗ quen thuộc, đưa bé vẫn ngủ ngon lành trên tay cô. Tốt hơn hết là qua đêm ở chỗ mà mình biết rõ. Có thể bà Combs cuối phố sẽ đồng ý cho cô và Meggie một góc trong bếp của bà, chỉ đêm nay thôi. Cô có thể sửa lại cái áo choàng cho bà ấy, cô nghĩ, cái áo đó rách lắm rồi. Chắc chắn điều đó đáng giá bằng một chỗ nhỏ trong bếp.

- Em đã nói cho đội tuần tra đêm tất cả những gì mình thấy - Billy vừa nói vừa nháy loe chơi trên phố bên cạnh cô - Em ở bên ngoài, chị biết đấy, tìm kiếm con Đốm. Em đã đi qua đi lại con phố này đến mười lần, và đó là lý do tại sao mấy ông tuần tra hỏi những điều em nghĩ rất có ích.

- Đúng thế rồi.

- Em cảm thấy buồn khi bà ấy chết, vì bà ấy sẽ không thể giao cho em những việc lật vạt

được nữa. Bà ấy thường trả em một xu mỗi lần, nhưng lần cuối cùng thì không trả. Điều đó thật không công bằng đúng không? Em đã không nói chuyện với đội Tuần tra, bởi vì họ có thể sẽ nghĩ rằng em giết bà ấy vì chuyện đó.

- Không ai nghĩ về em như vậy đâu Billy.

- Lúc nào chị cũng nên nhớ trả công cho những gì mà người ta đã làm cho chị, nhưng lần đó bà ấy đã không làm thế.

Họ đi cùng nhau, qua những ô cửa sổ tối đen, những ngôi nhà yên tĩnh. Quá muộn rồi, cô nghĩ, tất cả mọi người đã đi ngủ hết rồi. Cậu bé đi cùng cô đến khi cô phải dừng lại.

- Chị không vào à?

Cô ngược nhìn nhà trọ của bà O'Keefe. Đôi chân mệt mỏi của cô đã dẫn cô đến trước cánh cửa này, nơi cô đã bước qua rất nhiều lần. Chiếc giường hẹp của cô ở trên gác, nằm gọn trong góc tường của căn phòng mà cô đã ở cùng Aurnia và Eben. Tấm rèm mỏng không đủ để ngăn tiếng động từ giường này qua giường khác. Tiếng rên của Eben khi ân ái vợ, tiếng ngáy, tiếng ho khan của hắn mỗi buổi sáng. Cô nhớ lại tay hắn đã dò dẫm trên đùi cô tối nay, rùng mình, cô quay lại và đi tiếp.

- Chị đi đâu thế? - Billy hỏi.

- Chị không biết.

- Chị không về nhà à?

- Không.

Cậu bé đuổi theo cô.

- Chị định thức suốt đêm à?

- Chị cần tìm chỗ nào đó để ngủ. Chỗ nào đó ấm áp, Meggie không bị lạnh.

- Nhà bà O'Keefe không ấm sao?

- Chị không thể đến đó tối nay, Billy ạ. Ông Tate đang giận chị. Rất rất giận dữ và tức tối.

Chị sợ rằng ông ta có thể...

Cô dừng lại, nhìn màn sương mù như đôi tay đang quấn lấy chân mình.

- Ôi, lạy Chúa, Billy - cô thì thầm - chị mệt mỏi quá rồi. Chị phải làm gì với cô bé bây giờ?

- Em biết một chỗ mà chị có thể mang bé đến - cậu nói - Một chỗ bí mật. Nhưng chị không được nói với ai đâu đấy.

Những tia sáng đầu tiên vẫn chưa xóa tan màn đêm khi Jack mắt vầy cá đóng yên cương cho con ngựa của mình và leo lên xe ngựa. Ông ta dẫn cái xe chở hàng ra khỏi sân chuồng ngựa, đi trên con đường sỏi đóng băng trơn láng, sáng lấp lánh dưới ánh đèn. Giờ này chỉ có duy nhất xe ngựa của ông ta chạy trên đường. Tiếng vó ngựa lóc cóc, tiếng bánh xe lạch cạch phá tan bầu không khí yên tĩnh của dãy phố. Tiếng xe ngựa của ông ta chạy qua có đánh thức mọi người thì họ cũng chỉ nghĩ rằng đó là một người chở hàng. Một người bán thịt chở hàng ra chợ, hay có thể là người thợ xây với đất cát, người nông dân giao cỏ khô cho chuồng ngựa. Những người đang ngái ngủ trên giường ấm áp thì sẽ chẳng quan tâm xem cái xe ngựa mới chạy qua cửa sổ nhà mình đang chở thứ hàng gì. Người sống không muốn tìm đến cái chết, vì cái chết không nhìn thấy được, bị ghim chặt trong một cái hộp gỗ thông, bọc kín trong vải liệm, bị giấu ngầm đưa đi trong đêm trên một chiếc xe ngựa. Việc gì mà không ai muốn làm, có ta đây, Jack nghĩ với một nụ cười nham hiểm. Ôi, tiền sẽ kiếm được từ mấy vụ làm ăn chớp giật. Tiếng vó ngựa gõ từng tiếng một đều như một bài thơ khi ông ta tiến về hướng tây bắc, đến sông Charles.

Kiểm tiền. Kiểm tiền.

Và đó là nơi bạn có thể tìm thấy Jack Burke.

Trong màn sương mù dày đặc ở phía trước, một bóng người bất ngờ hiện ra chắn trước mũi ngựa. Jack kéo mạnh dây cương, đàn ngựa dừng lại thở phì phì. Một cậu bé vụt xuất hiện, chạy ngoằn ngoèo tới lui trên dãy phố, cánh tay dài vẫy như xúc tu bạch tuộc.

- Đồ cún con quái quỷ này! Cún con quái quỷ, ra đây với tao nào!

Con chó kêu ăng ẳng khi cậu bé tóm được cổ. Cậu bé đứng dậy, con chó đang cố sức vùng

vậy giờ đã bị túm chặt. Cậu ta mở to mắt thì bất ngờ thấy Jack đang nhìn mình qua lớp sương mù.

- Mà y là đứa cực kỳ ngu ngốc, Billy ạ! - Jack cúi kính nói.

Ôi, ông ta biết rõ cậu bé, một đứa phiền toái, lúc nào cũng đáng khinh bỉ, luôn kiểm soát những bữa ăn miễn phí, một nơi để ngủ nhờ. Đã hơn một lần, Jack đuổi Dim Billy ra khỏi sân chuồng ngựa của mình.

- Tránh đường! Muốn bẹp ruột không thì bảo.

Cậu bé chỉ chăm chăm nhìn ông ta. Cậu có hàm răng hô và cái đầu quá bé so với cơ thể của một thiếu niên. Cậu cười toe toét một cách ngớ ngẩn, bế con chó lại gần giữa trên tay.

- Nó lúc nào cũng không chịu ra khi tôi gọi. Nó cần phải dạy bảo thêm.

- Chăm sóc cho mình còn chưa xong, giờ mà lại còn có cả một con chó nữa cơ đấy?

- Nó là bạn tôi. Tên nó là Đốm.

Jack nhìn con chó lai đen sì, từ xa ông ta cũng có thể thấy là nó chẳng có cái đốm nào cả.

- Bây giờ thì thêm một cái tên rất thông minh mà tao chưa bao giờ được nghe.

- Chúng tôi đang đi kiếm một ít sữa. Mấy bé con cần có sữa ông biết đấy, và con bé đã uống hết tất cả chỗ sữa tôi kiếm cho nó tối qua. Sáng nay nó sẽ đói, và khi đói, chúng sẽ khóc.

Thằng bé ngu ngốc này đang lảm nhảm cái gì không biết?

- Tránh đường - Jack quát - Tao có việc phải đi.

- Tốt thôi, thưa ông Burke!

Cậu bé đứng sang một bên cho ngựa đi qua.

- Tôi cũng đang có việc phải làm.

Chắc chắn sẽ thế rồi, Billy. Chắc chắn là thế rồi. Jack quất dây cương, cỗ xe ngựa lắc lư tiến về phía trước. Ngựa mới chạy được vài bước thì Jack bất ngờ kéo nó dừng lại. Ông ta quay lại

nhìn dáng người mảnh khảnh của Billy đã khuất một nửa trong sương mù. Mặc dù cậu ta mới mười sáu hay mười bảy tuổi nhưng người chỉ toàn xương với bắp, có vẻ cứng cáp khỏe mạnh như con rối bằng gỗ lăm lờ. Ngoài ra, cậu ta có thể là tay phụ tá.

Mà thuê cậu ta thì rẻ.

- Này, Billy! - Jack gọi giật lại - Mày có muốn kiếm một đồng chín xu không?

Cậu bé vội vàng tới chỗ ông ta, tay vẫn giữ chặt chú cún cưng tội nghiệp của mình.

- Làm gì hả ông Burke?

- Để con chó xuống và leo lên đây.

- Nhưng chúng tôi cần kiếm sữa.

- Mày có muốn chín xu hay không nào? Mày có thể dùng tiền đó để mua sữa.

Billy thả con chó ra, ngay lập tức nó biến mất.

- Mày về nhà ngay đi! - Billy ra lệnh - Đứng rồi, Đốm!

- Lên đây, cậu bé!

Billy lần mò trèo lên ngồi trên xe ngựa.

- Chúng ta đi đâu đây?

Jack quất mạnh dây cương.

- Rồi mày sẽ biết.

Họ đi trong sương mù dày đặc, qua những ô cửa sổ thấp thoáng ánh nến của các ngôi nhà. Ngoài trừ tiếng chó sủa phía xa xa, còn lại chỉ có tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe của họ chạy qua phố.

Billy quay lại nhìn cổ xe ngựa.

- Cái gì ở dưới tấm bạt thế hả ông Burke?

- Chẳng có gì.

- Tôi thấy có gì đó mà.

- Nếu mày muốn chín xu thì ngậm miệng lại.

- Được rồi - cậu ta im lặng được khoảng năm giây thì lại nói tiếp - Khi nào thì tôi nhận được nó?

- Sau khi mày giúp tao chuyển xong cái này.

- Đồ đạc gì đó à?

- Đúng - Jack nhổ nước bọt xuống phố - Chỉ là đồ đạc thôi mà.

Lúc này họ đã gần đến sông Charles, trên phố Bắc Allen. Ánh sáng ban ngày dần hiện ra, nhưng sương mù vẫn còn dày đặc. Khi gần đến nơi, nó dường như xoắn lại gần hơn, trùm lên họ như một tấm áo khoác bảo vệ. Lúc họ dừng hẳn lại thì Jack không thể nhìn thấy gì phía trước dù chỉ cách vài dặm, nhưng ông ta biết chắc chắn mình đang ở đâu.

Billy cũng vậy.

- Sao chúng ta lại đến bệnh viện?

- Đợi ở đây - Jack ra lệnh cho cậu. Ông ta nhảy xuống xe, đôi bốt tiếp đất một cách nặng nề.

- Khi nào thì chúng ta chuyển đồ?

- Phải xem liệu nó có ở đây không đã.

Jack mở cổng và đi vào sân sau bệnh viện. Ông ta bước vài bước đã thấy thứ mình đang tìm kiếm: một cái quan tài mà nắp vừa mới được đóng lại. Cái tên *A. Tate* được viết nguệch ngoạc trên đó. Ông ta nâng một đầu để thử xem cân nặng thế nào, và để chắc rằng cái xác có trong đó rồi sẽ sớm được đưa đi. Nhìn qua cũng biết là bằng gỗ thông chắc.

Ông ta cạy nắp quan tài. Chỉ có vài cái đinh nên chẳng mất bao nhiêu thời gian. Chẳng ai

quan tâm liệu mấy người nghèo khổ có được an toàn trong quan tài của họ hay không. Ông ta mở nắp quan tài và thấy một thi hài đã được khâm liệm. Thoáng nhìn đã biết là không quá nặng, chả cần đến Dim Billy thì ông ta cũng mang được.

Ông ta quay lại chỗ xe ngựa, nơi Billy vẫn đang đứng đợi.

- Đó là ghế hay bàn? - Billy hỏi.

- Mà đang làm nhảm cái gì thế?

- Đồ đạc mà.

Jack đi vòng ra sau xe ngựa, kéo tấm bạt.

- Giúp tao chuyển cái này.

Billy trượt xuống khỏi ghế và vòng ra phía sau.

- Một khúc gỗ à?

- Mà thông minh đấy - Jack cầm lấy một đầu và lôi nó ra khỏi xe ngựa.

- Để làm củi hả? - Billy hỏi và cầm lấy đầu kia - Không phải chẻ nó ra sao?

- Chuyển nó đi hay không nào? - Họ mang khúc gỗ đến chỗ áo quan và đặt nó ở đó.

- Nào, giúp tao nâng nó lên - Jack ra lệnh.

Billy nhìn vào trong áo quan và sửng người.

- Có người trong đó.

- Nào, nâng một đầu lên.

- Nhưng đó... đó là một người chết.

- Mà có muốn nhận chín xu không?

Billy trợn mắt nhìn ông ta, mặt tái nhợt.

- Tôi sợ người chết lắm.

- Họ chẳng làm gì mày đâu, đồ ngu ạ!

Cậu ta lùi ra xa.

- Họ đi theo ông. Nhưng bóng ma ấy.

- Tao chưa bao giờ nhìn thấy ma cả.

Cậu bé lùi càng ngày càng xa ra cổng.

- Billy. Mày quay lại đây ngay.

Thay vì nghe lời Jack, cậu bé quay đi và chạy như một con rối ngớ ngẩn ra khỏi sân.

- Đồ vô dụng - Jack càu nhàu.

Ông ta hít một hơi, kéo cả thi thể lên, nhấc ra khỏi quan tài, để nó rơi phịch xuống sân sỏi.

Trời sáng rõ dần. Ông ta phải làm nhanh, trước khi có ai nhìn thấy. Ông ta ném khúc gỗ vào trong áo quan, đập nắp và dùng búa gỗ mấy cái đinh lại như cũ. "Cầu mong cho anh được yên giấc ngàn thu, anh Củi ạ", ông ta vừa nghĩ vừa cười lớn. Sau đó, ông ta kéo lê cái xác vẫn được bọc trong vải liệm đi qua sân, đến chỗ cái xe ngựa của mình. Ở đó, ông ta dừng lại thở hổn hển, nhìn khắp xung quanh. Chẳng có ai cả.

Vậy là chẳng ai nhìn thấy ta.

Một lúc sau, ông ta đã ngồi trên xe ngựa đi xuống phố Bắc Allen. Ngoái nhìn sau lưng, ông ta kiểm tra món hàng được bọc trong tấm bạt của mình. Ông ta cũng chẳng buồn nhìn cái xác lấy một lần. Dù già hay trẻ, đàn ông hay đàn bà, nó vẫn còn mới nguyên mới là điều ông ta quan tâm. Lần này, tiền thù lao sẽ chẳng phải chia cho ai khác, kể cả Dim Billy.

Ông ta đã tiết kiệm được chín xu của mình. Điều đó đáng để cố gắng thêm một chút.

CHÍN

Rose tỉnh giấc thì thấy Meggie đang nằm ngủ ngay bên cạnh, cô nghe thấy tiếng cục cục và tiếng giũ cánh của lũ gà con, náo động cả đồng rơm. Không một âm thanh nào quen thuộc, khiến Rose phải mất một lúc mới nhớ ra mình đang ở đâu.

Mới nhớ ra rằng Aurnia không còn nữa.

Nỗi buồn ập đến, vây lấy cô, khiến cô nghẹt thở. Ngược nhìn những cái xà thô kệch cũ kĩ của kho thóc, cô nghĩ: Nỗi đau này lớn hơn những gì mà mình có thể chịu đựng được được.

Có cái gì đó ở bên cạnh cứ quất vào người cô đều đều, cô quay lại thì thấy một con chó đen đang nhìn mình, cái đuôi vẫy rồi rít đập vào kiện cỏ khô. Nó giũ người khiến cỏ và bụi bay mù mịt, rồi lao vút tới liếm mặt cô, để lại một vết nhót trên má. Đẩy nó ra, cô ngồi dậy. Chú chó rên lên chán nản rồi lao xuống cầu thang. Nhìn chăm chú vào khe cạnh gác mái của kho cỏ, cô thấy nó chạy vụt qua chuồng ngựa, nhanh như thể bị muợn một cuộc hẹn, rồi nó biến mất sau cánh cửa của kho cỏ. Phía xa, con gà trống gáy vang.

Cô nhìn quanh gác mái và thắc mắc không hiểu Billy đi đâu.

Vậy ra đây là nơi cậu ta ẩn náu. Cô thấy dấu vết của cậu ta ở đây, ở kia, giữa đồng cỏ khô và những dụng cụ rỉ sét. Một chỗ rơm lồm xuống là dấu vết chỗ cậu ta đã ngủ tối qua. Một cái cốc mẻ, cái đĩa nhỏ và một cái mâm được để trên cái thùng gỗ úp ngược, giống như chỗ để sắp bữa ăn. Cô bật cười trước sự xoay sở khéo léo của cậu bé. Tối qua, Billy đã biến mất một lúc và quay về với một ca sữa đáng giá, chắc chắn là mới vắt trộm từ bò hay dê của ai đó. Rose chẳng hỏi cậu lấy ở đâu vì Meggie đã mút chặt cái giẻ thấm sữa. Cô biết ơn bất cứ điều gì giúp cho đứa bé qua cơn đói.

Đứa trẻ thì ổn rồi nhưng Rose vẫn chưa có cái gì vào bụng từ chiều hôm qua, bụng cô đang réo ầm ĩ. Cô tìm quanh căn gác đầy cỏ khô và thấy một quả trứng gà vẫn còn ấm, chắc mới đẻ sáng nay. Cô đập vỡ một đầu và hút hết sạch. Quả trứng sống trôi tuột xuống họng cô, lòng đỏ ngon và béo ngậy khiến bụng cô sôi lên. Cô gập người, cảm thấy buồn nôn, cô cố gắng

nuốt trôi quả trứng. Đó có thể là thứ duy nhất mình ăn trong ngày hôm nay, cô nghĩ, mình sẽ không lãng phí nó. Cuối cùng thì cơn buồn nôn của cô cũng hết. Khi ngẩng lên, cô thấy chiếc hộp bằng gỗ nhỏ, để khuất trong góc của gác mái.

Cô mở nắp hộp.

Bên trong là mấy mảnh kính xinh xắn, một cái vỏ ốc và hai cái khuy áo bằng xương cá voi, những thứ “quý giá” mà Billy đã nhặt về khi cậu ta dạo chơi trên khắp các phố của Khu Tây. Cô đã hiểu vì sao cậu ta luôn luôn nhìn xuống đường, hai vai gầy gò khom lại như mấy người già, tất cả là để lượm lặt mấy đồng xu ở chỗ này, một thứ linh tinh chỗ kia. Ngày qua ngày, Dim Billy nhặt được cả một kho báu, và một cái nút áo xinh xắn cũng đủ làm cho nó thấy hạnh phúc. Vì thế, nó là một cậu bé hạnh phúc, có thể là hạnh phúc nhất ở Boston, vì dễ dàng hài lòng chỉ với một cái nút áo. Nhưng người ta không ăn được nút áo, cũng không chôn được người chết hay trả tiền cho đám tang với mấy miếng thủy tinh vô dụng.

Cô đóng cái hộp lại và bước ra chỗ cửa sổ nhìn ra ngoài qua lớp kính ố mờ. Ở sân phía dưới, lũ gà con đang bới trong sân còn bé hơn cả mấy cái rễ cây khô, héo quắt vì lạnh.

Cái hộp quý giá của Billy nhắc cô nhớ đến thứ mà cô để trong túi mình, cái mà cô đã hoàn toàn quên mất cho đến lúc này. Cô lôi cái mề đay và sợi dây chuyền ra rồi cảm thấy nhói đau khi thấy cái vòng cổ của Aurnia. Cái mề đay hình trái tim còn sợi dây chuyền thì nhẹ bằng, thanh nhã thích hợp để đeo trên cái cổ tuyệt đẹp của các quý cô. Cô nhớ là nó đã sáng lấp lánh thế nào trên làn da trắng sữa của Aurnia. Chị mình mới đẹp làm sao, cô nghĩ, giờ chị ấy đang làm bạn với giun mất rồi.

Đây là vàng thật. Nó sẽ giúp lo cho Aurnia một đám tang tử tế.

Cô nghe thấy tiếng người, liền ghé nhìn qua cửa sổ. Một cái xe ngựa chất đầy cỏ khô vừa chạy vào sân, hai người đàn ông đứng thỏa thuận về giá cả.

Đến lúc phải đi rồi.

Cô bế đứa bé đang ngủ và đi xuống cầu thang. Nhẹ nhàng, cô lén ra khỏi cửa kho thóc.

Lúc hai người đàn ông thỏa thuận xong giá cả của chỗ cỏ khô, thì Rose Connolly cũng đã ra ngoài, giữ mấy cọng rơm bám trên váy, bế Meggie đi về hướng Khu Tây.

Sương mù lạnh giá phủ kín sân của nghĩa trang Thánh Augustine, che khuất chân của mấy người đi đưa tang, trông họ như đang trôi lơ lửng không chạm đất, người họ bị cuốn trong sương mù. Hôm nay có rất đông người, Rose nghĩ, nhưng sự tiếc thương của họ không dành cho Aurnia. Cô quan sát đám rước lê bước sau cỗ quan tài nhỏ lơ lửng trong sương mù, cô có thể nghe thấy mọi tiếng xịt mũi, tiếng nức nở, âm thanh của những nỗi đau xé lòng như thể không khí cũng đang khóc thương. Đám tang của đứa trẻ đi qua cô, những cái váy màu đen, những cái áo choàng khuấy động màn sương mù tạo ra những vệt xoáy sáng bạc lấp lánh. Không ai nhìn thấy Rose. Bế Meggie trên tay, cô đứng trong góc vắng của nghĩa trang, bên cạnh một ụ đầy mới đào. Với họ, cô giống như một bóng ma trong sương mù, nỗi đau khổ vô hình của cô không thể nhận ra.

- Chắc đủ sâu rồi đấy, thưa cô.

Rose quay lại nhìn hai người đào huyệt. Người lớn tuổi hơn quệt tay áo lau mặt, để lại một vệt bùn trên má, da ở chỗ đó hằn sâu qua năm tháng do sự tàn phá của mặt trời, gió cát. Người đàn ông tội nghiệp, cô nghĩ, ông đã quá già để cầm xẻng đào xới những chỗ đất đóng băng. Nhưng chúng ta đều cần phải ăn. Cô sẽ làm gì khi ở tuổi của ông ấy nhỉ, khi mà cô chẳng còn nhìn rõ để khâu kim?

- Không còn ai nữa đến đưa tiễn cô ấy à? - Ông ta hỏi.

- Không ai cả. - Cô nói và nhìn cỗ quan tài của Aurnia.

Đây là sự mất mát của Rose, một mình cô và cô không muốn chia sẻ nó với ai khác. Cô cố gắng để không rơi nước mắt, để nhìn khuôn mặt chị mình một lần nữa. Điều gì sẽ xảy ra, nếu chị ấy chưa chết? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu Aurnia cử động và mở mắt? Rose đưa tay với tới chiếc áo quan, nhưng rồi cô lại rút tay lại. Chẳng có phép màu nào cả, cô nghĩ. Aurnia đã đi thật rồi.

- Chúng ta hạ quan tài nhé?

Cô nuốt nước mắt, gật đầu.

Người đàn ông lớn tuổi quay sang cộng sự của mình, một khuôn mặt thanh niên đờ đẫn,

lúc trước xúc đất bằng chút sức lực yếu đuối, bây giờ thì đang đứng lòng không vô cảm.

- Giúp tao đặt nó xuống.

Mấy sợi dây thừng kêu cọt két khi họ hạ huyết, làm những cục đất rơi xuống theo. Em đã đánh đổi tất cả những gì chị có để trả cho năm mộ này, chị yêu quý ạ, Rose nghĩ. Một nơi riêng biệt để cho chị yên nghỉ, chị sẽ không cần chia sẻ với người chồng vũ phu đó, với mấy kẻ ăn xin hôi hám. Lần này chị sẽ yên nghỉ một mình, một chỗ sang trọng, giải thoát chị khỏi những thứ rác rưởi khi chị còn sống.

Quan tài xóc nảy lên khi chạm đến đất. Chàng trai trẻ hơi mất tập trung, nên thả sợi dây thừng quá nhanh. Rose nhận ra cái nhìn trách móc của người đàn ông lớn tuổi dành cho cậu ta, như muốn nói “tao sẽ giải quyết mày sau”. Cậu ta cũng chẳng để ý và tiếp tục kéo mạnh sợi dây ra khỏi huyết. Sợi dây trượt lên trong như một con rắn hổ mang, phần đuôi đập mạnh vào cái quan tài gỗ thông. Nhiệm vụ của họ gần như đã hoàn thành, cậu con trai làm việc nhanh nhẹn hơn khi họ lấp huyết. Có lẽ anh ta đang nghĩ đến bữa trưa của mình bên lò sưởi ấm áp. Anh ta cũng chẳng buồn nhìn mặt người nằm trong quan tài và cũng chẳng quan tâm. Tất cả vấn đề ở đây chỉ là làm thế nào để lấp đầy cái huyết, anh ta quay lưng lại và xúc từng xẻng từng xẻng đất nhào nhoét phủ lên trên quan tài.

Ở đầu khác của nghĩa trang, nơi đứa trẻ yên nghỉ, tiếng kêu khóc thét lên trong đoàn người đưa tiễn, tiếng khóc xé lòng của người phụ nữ làm Rose quay lại nhìn về phía đó. Cô bỗng thấy một dáng người trông như bóng ma đang tiến đến gần họ trong sương mù. Hình dáng người đó hiện dần ra trong màn sương và Rose nhận ra khuôn mặt quen thuộc dưới cái mũ trùm đầu của áo choàng. Đó là Mary Robinson, người y tá trẻ ở bệnh viện. Mary dừng lại quay nhìn sau lưng, như thể sợ có ai đó đi sau mình, nhưng Rose thì chẳng thấy ai khác ngoài những người đi đưa đám đằng xa, đang đứng thành vòng tròn xung quanh huyết của đứa trẻ.

- Tôi không biết phải tìm cô ở đâu - Mary nói - Tôi rất tiếc về chuyện của chị cô. Cầu Chúa phù hộ cho cô ấy.

Rose lau khô mắt và những vết nước còn đọng lại trên má.

- Cô thật tử tế, cô Robinson. Tử tế hơn... - Cô dừng lại, không muốn nhắc đến tên của y tá Poole. Không muốn nhắc đến tên của một người đã chết.

Mary đến gần hơn. Khi Rose đã lau khô nước mắt, cô nhận thấy khuôn mặt căng thẳng của cô y tá trẻ, đôi mắt sợ hãi của cô ta. Mary cúi xuống, giọng thì thầm, những từ cô ta nói ra dường như lẫn vào tiếng xúc đất của những người đào huyệt.

- Có người đang tìm hiểu về đứa bé.

Rose thở dài yếu ớt và nhìn khuôn mặt cháu gái mình, cô bé đang nằm yên lặng trên tay cô. Meggie bé nhỏ được thừa hưởng những nét dịu dàng của Aurnia, cô bé nằm yên lặng quan sát thế giới bên ngoài bằng đôi mắt mở to ngây thơ.

- Tôi đã trả lời rằng cô bé sẽ ở cùng người thân của mình. Ở với tôi.

- Rose, họ không phải là những người từ cô nhi viện. Tôi đã hứa với y tá Poole sẽ không nói, nhưng bây giờ tôi không thể giữ im lặng được nữa. Cái đêm mà con bé ra đời, sau khi cô ra khỏi phòng, chị cô nói với chúng tôi rằng.... - Đột nhiên Mary đứng im, mắt không tập trung nhìn Rose mà nhìn vào cái gì đó ở đằng xa.

- Cô Robinson?

- Hãy giữ cho đứa bé được an toàn - Mary nói - Giấu cô bé đi.

Rose quay lại xem Mary đang nhìn gì, khi cô thấy Eben bước tới trong sương mù, cổ họng cô khô nghẹn lại. Mặc dù tay cô đang run, cô đứng yên kiên quyết để không bị uy hiếp. Không phải hôm nay, không phải ở đây, bên cạnh mộ của chị cô. Khi hắn ta đến gần hơn, cô thấy hắn ta mang theo cái túi của cô, cái túi mà cô đã mang đến khi cô tới Boston bốn tháng trước. Khinh khỉnh, hắn ném nó xuống chân cô.

- Tao mạn phép gói ghém đồ đạc của mày - hắn nói - Kể từ lúc này mày không còn được chào đón ở cơ ngơi của bà O'Keefe nữa.

Cô nhặt cái túi lên từ dưới bùn, cô đỏ bừng mặt vì bị xúc phạm bởi ý nghĩ rằng Eben đã động vào quần áo của cô, tài sản riêng của cô.

- Và đừng có đến cầu xin lòng thương hại của tao - hắn thêm vào.

- Sau những gì mà anh đã bức hiếp tôi tối qua? Lòng thương hại ư?

Đứng thẳng dậy, cô nhìn thẳng vào mắt hắn ta, cảm thấy hết sức thỏa mãn khi thấy vết

thâm tím trên môi hắn. *Mình đã làm điều đó? Thật đáng đời.* Lời đáp trả lạnh lùng của cô khiến hắn ta giận điên lên. Khi hắn bước tới gần hơn, hắn thấy hai người đào huyết đang lấp đất. Hắn đứng khựng lại, tay nắm chặt. Lại đây, cô nghĩ. Đánh tôi đi, khi mà tôi đang bế con anh trên tay. Hãy để cả thế giới này biết anh là kẻ hèn nhất thế nào.

Môi hắn ta mở ra, như động vật nhe răng và những gì hắn phát ra là những lời thì thầm, nghiến chặt và nguy hiểm.

- Mày không được phép nói với đội tuần đêm. Chúng đã đến sáng nay, trong bữa sáng. Tất cả những khách trọ đang bàn tán về chuyện đó.

- Tôi chỉ nói với họ sự thật. Những gì mà anh đã làm với tôi.

- Cứ như thể là có ai đó tin mày vậy. Mày biết tao đã nói gì với lão Pratt không? Tao nói với lão mày thực sự là loại gì. Một con nhóc hư hỏng. Tao đã nói với lão rằng tao đã đón mày, nuôi mày, cho mày chỗ ở, chỉ để làm vừa lòng vợ tao. Và đây là cách mà mày trả ơn cho sự hào phóng đó của tao.

- Anh thậm chí chẳng thèm quan tâm đến chuyện chị ấy đã chết? - Rose nhìn xuống mộ - Anh đã không tới để nói lời tạm biệt chị ấy. Anh đến đây chỉ để hăm dọa tôi đúng không. Trong khi vợ anh...

- Vợ yêu quý của tao cũng không thể chịu đựng được mày.

Rose nhìn thẳng vào hắn.

- Anh nói dối.

- Không tin tao hả - Hắn khịt mũi - Mày nên nghe những điều mà cô ta thì thầm với tao trong lúc mày ngủ. Mày là một gánh nặng thế nào, chỉ là một thứ trách nhiệm mà cô ta phải mang theo khắp nơi, bởi vì cô ta biết mày sẽ chết đói nếu chúng tao không thương hại.

- Tôi làm việc để tự nuôi mình! Tôi đã làm việc hàng ngày.

- Làm như tao không thể tìm được hàng tá cô gái khác, rẻ tiền hơn, thành thạo việc may vá? Tiếp tục đi, hãy ra khỏi đó, xem vị trí của mày ở đâu. Xem xem mày chịu được bao lâu trước khi chết đói. Mày sẽ quay lại cầu xin tao thôi.

- Anh á, không bao giờ.

Rose quay ra cười lớn, dù cơn đói đang cồn cào trong bụng cô. Cô đã hy vọng rằng Eben sẽ tỉnh táo hơn vào sáng nay, để ít ra là cảm thấy một chút cắn rứt lương tâm về những gì mà hắn đã làm tối qua. Rằng sau cái chết của Aurnia, hắn ta sẽ đột nhiên cảm thấy tiếc kho báu mà mình đã mất và sẽ là một người đàn ông tốt hơn vì sự đau khổ ấy. Nhưng cô đã ngu ngốc, giống như Aurnia, khi tin rằng hắn có thể vượt qua niềm kiêu hãnh tầm thường của hắn. Tối qua, Rose đã làm hắn bẽ mặt và trong ánh sáng ban ngày hắn lộ rõ bản chất là một kẻ đê tiện. Cô không thấy một chút vẻ đau khổ nào trong mắt hắn, chỉ có lòng tự trọng bị tổn thương, và bây giờ cô thích thú hơn nữa nếu vết thương đó được khoét sâu hơn.

- Đúng vậy, có thể tôi sẽ chết đói - cô nói thêm - Nhưng ít ra tôi tự chăm sóc được mình. Tôi lo được đám tang của chị mình. Tôi sẽ nuôi con chị ấy. Anh nghĩ người ta sẽ gọi anh là loại người gì khi họ biết anh đã từ bỏ con gái mình? Rằng anh chẳng bỏ ra một đồng xu nào để chôn cất vợ?

Khuôn mặt hắn đỏ sẫm, hắn nhìn hai người đào huyệt, họ đã xong nhiệm vụ của mình và đang chăm chú đứng nghe. Mím chặt môi, hắn moi ví và rút ra một nhúm tiền xu.

- Đây! - Hắn nói cúi kính và đưa chúng cho hai người đào huyệt - Cầm lấy!

Người đàn ông lớn tuổi nhìn Rose bắn khoăn.

- Cô đây đã trả tiền cho chúng tôi rồi, thưa ngài.

- Mẹ kiếp, cầm lấy mấy đồng tiền chết tiệt này đi! - Eben chộp lấy bàn tay đầy bùn đất của ông ta và đặt mấy đồng xu vào đó. Rồi hắn quay sang nhìn Rose - Coi như tao đã hoàn thành nghĩa vụ của mình rồi nhé. Còn bây giờ mày đang giữ một thứ thuộc về tao.

- Anh chẳng hề quan tâm đến Meggie. Tại sao anh lại muốn nó?

- Tao không muốn đứa trẻ. Thứ khác cơ. Đồ của Aurnia. Tao là chồng của cô ta, nên tất cả những gì của cô ta đều thuộc về tao.

- Chẳng có gì cả.

- Bệnh viện nói với tao rằng họ đã đưa cho mày những gì của cô ta tối hôm qua.

- Đây là tất cả những gì anh muốn? - Cô đưa một bọc nhỏ mà cô quấn quanh thắt lưng cho hắn - Của anh đấy.

Hắn ta mở cái bọc, cái váy ngủ cũ kĩ và cái cặp tóc rơi ra đất.

- Những cái khác đâu?

- Nhẫn của chị ấy đây.

- Cái nhẫn mạ thiếc á? - Hắn ta giơ lên cái nhẫn may mắn của Aurnia với những viên đá đầy màu sắc. Hắn khịt mũi và quăng nó xuống chân Rose.

- Vô dụng. Mà có thể tìm thấy một cái giống hệt cái này ở trên ngón tay của tất cả những cô gái rẻ tiền ở Boston.

- Chị ấy để nhẫn cưới ở nhà. Anh biết điều đó.

- Tao đang nói về cái vòng cổ. Một cái mề đay vàng. Chẳng bao giờ cô ta nói với tao làm sao cô ta có được nó, và không chịu bán nó kể cả lúc tao không có tiền cho cửa hàng. Sau tất cả những gì mà tao đã chịu đựng, tao xứng đáng có được nó.

- Anh không xứng đáng có dù chỉ một sợi tóc của chị ấy.

- Nó đâu?

- Tôi đã đem cầm nó rồi. Anh nghĩ làm thế nào mà tôi có tiền để trả cho đám tang của chị ấy?

- Nó đáng giá hơn thứ này rất nhiều - hắn ta ngắt lời, chỉ vào ngôi mộ.

- Nó không còn, Eben ạ. Tôi đã trả cho ngôi mộ này và anh không được chào đón ở đây. Anh đã khiến cho chị tôi không được yên lành khi chị ấy còn sống. Ít nhất anh cũng cho phép chị ấy được yên nghỉ bây giờ chứ?

Hắn ta nhìn người đào huyệt già đang quắc mắt nhìn hắn. Ồ, Eben dễ dàng đánh một phụ nữ khi không có ai nhìn thấy, nhưng bây giờ hắn phải cố gắng kiềm chế để giữ nắm đấm bên cạnh mình, cái lưỡi hay chửi rủa của hắn cũng bị kiểm soát. Tất cả những gì hắn thốt được chỉ là:

- Mà sẽ còn phải nghe nhiều về nó, Rose ạ.

Sau đó, hắn quay đi.

- Cô? Thừa cô?

Rose quay lại nhìn người đào huyết già đang nhìn mình với vẻ ái ngại.

- Cô đã trả công cho chúng tôi. Tôi nghĩ rằng cô cần nó. Nó sẽ giúp cô nuôi đứa bé trong một thời gian.

Cô nhìn những đồng xu mà ông già đặt vào tay cô. Và cô nghĩ: một lúc nào đó, nó sẽ giúp chúng ta khỏi cơn đói con yêu ạ.

Hai người công nhân thu dọn dụng cụ rồi để Rose đứng lại một mình bên ngôi mộ mới đắp của Aurnia. Khi nào đất chắc lại, cô nghĩ, em sẽ mua cho chị một tấm bia. Có lẽ em sẽ tiết kiệm đủ tiền để khắc lên đó không chỉ tên của chị, chị yêu quý ạ. Nơi yên nghỉ của một thiên thần, hay một vài dòng thơ để nói rằng thế giới đã trống vắng dường nào khi mất chị.

Cô nghe thấy những tiếng nước nở nghẹn ngào khi một đám tang khác đang vào nghĩa trang. Cô thấy những khuôn mặt xanh xao mặc đồ đen đang lướt đi trong sương mù. Rất nhiều người ở đây than khóc vì mất con. *Những người thương tiếc chị ở đâu hả Aurnia?*

Khi đó, cô chợt nhớ ra Mary Robinson. Cô nhìn quanh, nhưng không thấy cô y tá đâu cả. Sự xuất hiện của Eben cùng với nỗi hăm hực muốn gây sự của hắn, có lẽ đã khiến cô ấy bỏ đi. Giờ thì Rose lại càng căm thù hắn.

Vài giọt mưa rơi xuống mặt cô. Một đám tang khác, đang từ nghĩa trang đi ra chỗ mấy cỗ xe ngựa đang chờ và những bữa ăn ấm áp. Chỉ còn Rose nán lại, ôm chặt Meggie khi cơn mưa xối xuống đất.

- Ngủ ngon, chị yêu quý - cô thì thầm.

Nhặt cái túi của mình và đồ dùng của Aurnia, cô bế Meggie ra khỏi nghĩa trang Thánh Augustine, đi về hướng khu ổ chuột Nam Boston.

MƯỜI

- Kỹ thuật đỡ đẻ là một nhánh của y học, nghiên cứu về quá trình thụ thai và hậu quả của nó. Hôm nay, các bạn sẽ được nghe về một vài hậu quả của nó. Rất nhiều trong số đó, chao ôi, thật bi thảm...

Thậm chí từ cầu thang lớn bên ngoài thánh phòng, Norris cũng nghe được giọng nói sang sảng của bác sĩ Crouch, anh vội vàng chạy lên cầu thang, lo lắng vì bị muộn bài giảng sáng nay. Tối qua, anh lại đi cùng với Jack mắt vầy cá, một cuộc hành trình đưa họ về phía nam tới Quincy. Suốt dọc đường, Jack chỉ than vãn về cái lưng của ông ta, đó là lý do duy nhất khiến ông ta gọi Norris đi cùng trong chuyến đi lần này. Họ quay trở lại Boston sau nửa đêm, chỉ mang về được một mẫu vật tồi tàn khiến bác sĩ Sewall khi mở tấm bạt phải nhăn nhó vì cái mùi khủng khiếp của nó. Thứ này chắc có lẽ đã ở dưới đất nhiều ngày - Sewall kêu ca - Ông không biết dùng mũi của mình à? Chỉ riêng cái mùi hôi thối này cũng đủ biết rồi chứ!

Norris vẫn còn ngửi thấy cái mùi khủng khiếp ấy trên tóc, trên quần áo mình. Chúng sẽ bám chặt vào bạn, len lỏi như con giòi dưới da, đến khi nào mà mỗi hơi bạn hít vào đều thấy nó, và bạn không thể phân biệt đâu là mùi người sống, đâu là mùi người chết. Norris ngửi thấy mùi đó khi leo lên bậc thang vào thánh phòng, giống như một cái xác di động đem theo mùi thối rữa của chính nó. Anh mở cửa và lảng lảng lên vào giảng đường, nơi bác sĩ Crouch đang đi tới đi lui trên bục giảng bài.

- ... mặc dù một nhánh của y học khác biệt với phẫu thuật và điều trị, các kỹ thuật đỡ đẻ đòi hỏi kiến thức về giải phẫu, sinh lý học và bệnh lý học...

Bác sĩ Crouch dừng lại, nhìn Norris, anh vừa bước vài bước xuống giữa hai hàng ghế, tìm ghế trống. Sự im lặng bất ngờ thu hút sự chú ý của mọi người trong phòng, đột ngột hơn cả việc gây ra một tiếng động. Thính giả quay qua nhìn Norris giống như quái vật, khiến cho anh như bị ghim chặt vào chỗ đang đứng.

- Anh Marshall - Crouch nói - Chúng tôi rất vinh dự vì anh đã chọn tham gia cùng chúng tôi.

- Em xin lỗi, thưa thầy! Em không cố ý.

- Thế à. Thôi, tìm chỗ ngồi đi!

Norris tìm thấy một ghế trống và nhanh chóng ngồi xuống ở ngay dãy phía trên Wendell và hai người bạn của anh.

Trên bục giảng, Crouch hắng giọng rồi nói tiếp:

- Và để kết thúc, thưa các quý ông, tôi để các anh tự suy nghĩ: Bác sĩ điều trị đôi khi là những người đứng trước bóng tối. Khi chúng ta bước vào căn phòng u ám bệnh tật, chúng ta ở đó để chiến đấu, để mang lại những hy vọng thiêng liêng và can đảm cho những linh hồn tội nghiệp mà cuộc sống đang ngàn cân treo sợi tóc. Vậy hãy nhớ rằng niềm tin thiêng liêng ấy sẽ sớm được đặt lên vai các anh.

Crouch bước đôi chân ngắn của mình đến chính giữa bục giảng, giọng của ông vang giống như lời kêu gọi chiến đấu.

- Trung thành với nghề nghiệp! Trung thành với những người đã đặt cuộc sống của họ trên đôi tay quý giá nhất của bạn.

Crouch ngược lên hy vọng vào những thánh giả của mình, những người đã ngồi yên lặng hoàn toàn vài giây. Sau đó, Edward Kingston vỗ tay, to và rõ ràng, cử chỉ đó không bị Crouch bỏ qua. Những người khác nhanh chóng tham gia, đến khi tất cả khán phòng đều vang lên tiếng vỗ tay.

- Tốt, tôi gọi đó là một buổi trình diễn thành công của Hamlet - Wendell nói, đánh giá khán của anh ta tan biến trong tiếng vỗ tay ầm ầm - Khi nào ông ấy đi vòng quanh sàn và diễn màn hy sinh nhỉ?

- Suyt, Wendell - Charles cẩn thận nói - Cậu muốn chúng ta gặp rắc rối à?

Bác sĩ Crouch rời bục giảng, xuống ngồi ở hàng ghế đầu với các thành viên khác của khoa. Bây giờ, bác sĩ Aldous Greville cũng là một chủ nhiệm khoa ở trường Y và là bác của Charles,

đang đứng nói chuyện với sinh viên. Mặc dù tóc ông đã bạc, bác sĩ Grenville đứng vẫn thẳng không hề bị còng, một dáng người thu hút sự chú ý của những người ở trong phòng chỉ qua một cái nhìn.

- Cảm ơn bác sĩ Crouch vì bài giảng rất rõ ràng và đầy cảm hứng về những nghiên cứu, khoa học của kỹ thuật đỡ đẻ. Chúng ta sẽ chuyển qua phần cuối cùng của chương trình hôm nay, bài giải phẫu học do bác sĩ Erastus Sewall, một chuyên gia phẫu thuật xuất sắc của chúng ta trình bày.

Ở hàng ghế đầu tiên, bác sĩ Sewall bệ vệ sải bước nặng nề lên bục. Hai quý ông bắt tay nhau thân mật. Bác sĩ Grenville một lần nữa ngồi xuống, nhường sân khấu cho Sewall.

- Trước khi tôi bắt đầu - Sewall nói - tôi muốn mời một người tình nguyện. Có thể là một quý anh trong số các sinh viên năm thứ nhất đủ dũng cảm để giúp tôi như là một trợ lý giải phẫu?

Một sự im lặng bao trùm khi năm hàng ghế của mấy chàng trai trẻ đều đồng loạt thận trọng cúi mặt nhìn xuống chân mình.

- Lên đây nào, các bạn phải cho tay mình nhuộm một chút máu nếu muốn hiểu về bộ máy hoạt động của cơ thể người. Các bạn chỉ vừa mới bắt đầu con đường nghiên cứu y học của mình, vì vậy các bạn còn lạ lẫm với phòng phẫu thuật. Hôm nay, tôi sẽ giúp các bạn làm quen với bộ máy kỳ diệu này, một kết cấu phức tạp và đáng kinh ngạc. Nếu một ai trong số các bạn đủ dũng cảm?

- Em ạ - Edward đứng dậy nói.

Tiến sĩ Grenville hồ hởi:

- Anh Edward Kingston. Mời anh lên bục giảng cùng với bác sĩ Sewall

Khi Edward đi qua giữa các dãy ghế, anh quay sang nhìn các bạn học của mình, cười một cách kiêu ngạo. Một cái nhìn như muốn nói rằng: *Tôi không hèn nhát như các cậu.*

- Sao cậu ta bạo gan vậy nhỉ? - Charles lẩm bẩm.

- Chúng ta cứ chờ xem - Wendell nói.

- Hãy xem cậu ấy thu hút sự chú ý thế nào. Tôi thề là tôi đang run sợ như một người mắc tội vậy.

Tiếng bánh xe kêu ầm ầm qua sàn gỗ khi người trợ lý đẩy cái bàn từ cánh gà lên bục. Bác sĩ Sewall cởi áo khoác và xắn tay áo lên khi người trợ lý tiếp theo mang ra một cái bàn nhỏ với một khay dụng cụ.

- Mỗi người các bạn - ông nói - sẽ có cơ hội sử dụng đến dao trong phòng phẫu thuật. Mặc dù vậy, việc đó cũng chỉ diễn ra trong một thời gian rất ngắn. Với việc thiếu mẫu vật giải phẫu như hiện nay, các bạn không được phép bỏ lỡ dù chỉ là một cơ hội nhỏ nhất. Bất cứ khi nào cái xác có thể dùng được, tôi hy vọng rằng các bạn sẽ nắm lấy cơ hội để mở mang kiến thức của mình - Ông dừng lại mặc vôi cái tạp dề - Nghệ thuật giải phẫu - ông vừa nói vừa thắt chặt dây buộc phía sau lưng - chính xác là... một nghệ thuật. Hôm nay, tôi sẽ chỉ cho các bạn thấy nó được tiến hành như thế nào. Không giống một người giết thịt động vật, nhưng giống một nhà điêu khắc, tạo ra tác phẩm nghệ thuật từ một khối đá cẩm thạch. Đó chính là điều mà tôi định làm hôm nay... không chỉ là mổ xẻ một cơ thể, mà còn để khám phá vẻ đẹp của mỗi múi cơ, mỗi bộ phận, mỗi tế bào thần kinh và mạch máu - Ông quay sang cái bàn đặt xác chết, vẫn đang được phủ kín - Chúng ta sẽ cùng khám phá bài học của hôm nay.

Norris cảm thấy buồn nôn trước cả khi bác sĩ Sewall kéo tấm vải che. Ngay lập tức, anh đã đoán xem ai đang nằm trong đó, và chỉ nghĩ đến thôi anh cũng khiếp hãi nếu đó là cái xác thối rữa mà anh và Jack mắt vảy cá đã đào lên đêm qua. Nhưng khi Sewall mở tấm màn ra, đó không phải cái xác hôi thối.

Đó là một người phụ nữ. Và thậm chí từ ghế của anh trong giảng đường. Norris cũng nhận ra cô ấy.

Mái tóc xoăn đỏ xõa xuống cạnh bàn. Đầu cô hơi ngả sang một bên, khuôn mặt quay xuống khán giả với đôi mắt nhắm một nửa và cặp môi hé mở. Cả giảng đường im phăng phắc, đến nỗi Norris có thể nghe thấy tiếng tim mình đập. *Thi thể đó là chị của Rose Connolly. Người chị mà cô ấy rất mực yêu quý.* Làm thế quái nào mà cô gái ấy lại để cho người chị thân yêu của mình cuối cùng lại nằm trên bàn phẫu thuật thế kia?

Bác sĩ Sewall chậm rãi cầm con dao trên khay và đến bên cạnh thi thể. Ông dường như không nhận ra sự im lặng vì kinh ngạc đang diễn ra trong căn phòng, khi đó ông chỉ quan tâm đến cái xác, ông giống như người chủ cửa hàng bắt đầu làm việc. Ông nhìn Edward đang đứng

chết lặng ở đầu bàn. Chắc hẳn Edward cũng đã nhận ra cái xác.

- Tôi khuyên cậu nên mặc tạp dề vào.

Edward dường như không nghe thấy gì.

- Anh Kingston, nếu anh không muốn làm bẩn cái áo khoác rất đẹp của mình thì nên mặc vào đi, tôi nghĩ anh nên cởi áo khoác và mặc tạp dề vào. Sau đó thì ra đây giúp tôi.

Thậm chí Eddie kêu ngạo dường như cũng mất hết can đảm, anh cử động một cách khó khăn khi mặc cái tạp dề trùm từ cổ tới chân vào người và xắn tay áo.

Bác sĩ Sewall rạch đường đầu tiên. Đó là một vết cắt táo bạo từ xương ức xuống khung xương chậu. Khi đã tách ra, các bộ phận bên trong và ruột lộ ra ngoài ở phần bụng, chảy tràn ra như suối ở hai bên cạnh bàn từ khoang bụng hở.

- Cái xô - Sewall nói. Ông ngược lên nhìn Edward, người đang đứng nhìn xuống vết thương hở khiếp sợ - Ai đó mang cái xô ra đây không? Trọ lý của tôi ở đây dường như không đủ khả năng để cử động được nữa.

Những tiếng cười rộ lên từ dưới khán giả trước cảnh tượng người bạn học của họ giật nẩy ra sau vì không chịu đựng nổi. Đỏ bừng mặt, Edward cầm lấy cái xô gỗ trên bàn dụng cụ và đặt nó xuống sàn để hứng những khúc ruột lòi ra từ bụng.

- Phần trên đỉnh của khúc ruột - bác sĩ Sewall nói - là một lớp màng tế bào được gọi là màng nối. Tôi đã cắt nó để lộ ra phần ruột mà bây giờ các bạn có thể nhìn thấy đầy trong khoang bụng. Ở những người đàn ông lớn tuổi hơn, đặc biệt là những người uống quá nhiều rượu, phần màng này có thể đặc toàn mỡ. Nhưng ở người phụ nữ trẻ này, tôi chỉ thấy rải rác một ít.

Ông nâng lớp màng nối gần như trong suốt, đưa lên cao bằng đôi tay đầy máu để khán giả có thể thấy. Sau đó, ông nghiêng người về phía cái bàn và ném đồng mô đó vào cái xô đang chờ sẵn. Nó rơi đánh tùm.

- Tiếp theo, tôi sẽ dọn sạch đồng ruột này, để nó không cản trở chúng ta quan sát các bộ phận bên dưới. Trong khi những người giết mổ bò hay ngựa đều rất quen với mổ ruột đó, thì những sinh viên mới lần đầu tham gia giải phẫu thường rất ngạc nhiên khi họ thấy chúng lần

đầu tiên. Trước hết, tôi sẽ cắt bỏ phần ruột non, cắt rời nó ra khỏi phần kết nối môn vị, chỗ cuối cùng của bụng...

Ông nghiêng con dao, một tay cầm một đầu của ruột. Ông để cho nó trượt một phần ra bàn, và Edward nhặt lấy nó bằng bàn tay trần trước khi nó rớt xuống sàn. Anh nhanh chóng thả nó vào xô, lộ rõ vẻ ghê tởm.

- Bây giờ tôi sẽ tách rời nó ra ở đầu kia, chỗ ruột non trở thành ruột già, ở chỗ nối ruột tịt.

Một lần nữa, ông lại tiếp tục với con dao. Đứng thẳng, ông nâng phần đầu kia đã bị cắt rời lên.

- Để minh họa cho sự kỳ diệu của hệ thống tiêu hóa của con người, tôi sẽ nhờ trợ lý của tôi giữ lấy một đầu ruột non và bước xuống phía dưới giữa hai hàng ghế, càng xa càng tốt.

Edward ngại ngần, nhìn cái xô một cách ghê tởm. Mặt nhăn nhó, anh tiến đến gần đồng ruột và cầm lấy một đầu.

- Đi nào, anh Kingston. Đi về phía sau đại sảnh.

Edward bắt đầu đi xuống lối đi giữa hai hàng ghế, kéo theo một đầu ruột. Norris ngừng thấy một mùi hôi thối của thịt thối rữa và thấy sinh viên ở hai bên lối đi đưa tay bịt mũi. Edward vẫn đi, kéo theo một vòng ruột phía sau, giống như một sợi dây bocc mùi. Cho đến lúc nó thẳng căng, chảy nước ra sàn.

- Chú ý đến chiều dài - bác sĩ Sewall nói - Chúng ta đang thấy khoảng sáu mét. Sáu mét, thưa các quý ông! Và đây chỉ là ruột non. Tôi đã để phần ruột già ở đúng vị trí. Chứa trong bụng của mỗi người là những cơ quan kỳ diệu nhất. Hãy nghĩ về nó khi các bạn đang ngồi đây, đang tiêu hóa bữa sáng. Bất kể điều kiện sống của các bạn, giàu hay nghèo, già hay trẻ, thì trong khoang bụng các anh đều giống mọi người đàn ông khác.

Hoặc phụ nữ, Norris nghĩ, ánh mắt không nhìn vào các cơ quan mà nhìn vào cái xác bị rút ruột đang nằm trên bàn. Thậm chí một người xinh đẹp cũng có thể bị mổ xẻ rồi nhét vào trong cái xô hôi thối. Linh hồn ở đâu trong tất cả những thứ này? Người phụ nữ đã từng ở trong cơ thể ấy giờ ở đâu?

- Anh Kingston, anh có thể trở lại bục giảng và cho chỗ ruột vào trong xô. Tiếp theo,

chúng ta sẽ xem tim và phổi trông như thế nào ở trong lồng ngực - Bác sĩ Sewall cầm lấy một dụng cụ xấu xí và kẹp nó xung quanh xương sườn. Tiếng kẹp xương vang vọng khắp phòng. Ông ngược lên nhìn thính giả của mình - Các bạn không thể thấy rõ phần ngực nếu các bạn không nhìn thẳng vào khoang bên trong. Tôi tin rằng tốt nhất là các sinh viên năm nhất nên đứng dậy và đến gần hơn để xem phần còn lại của ca giải phẫu. Lên đây nào, tập hợp xung quanh bàn.

Norris đứng lên. Anh đứng gần lối đi nhất, nên là một trong những người đầu tiên tới gần cái bàn. Anh nhìn xuống, không phải ngực mở mà là khuôn mặt của người phụ nữ với những bí ẩn đang được tiết lộ trong căn phòng đầy người lạ. Cô ấy thật đáng yêu, anh nghĩ. Aurnia Tate đang ở trong thời kỳ tươi đẹp nhất của người phụ nữ.

- Nếu các bạn đã tụ tập đông đủ xung quanh đây - Bác sĩ Sewall nói - tôi muốn trước tiên chỉ cho các bạn thấy một điều thú vị được tìm thấy trong xương chậu của cô gái. Dựa trên kích cỡ của tử cung, cái mà tôi có thể dễ dàng chạm tới ở đây, tôi sẽ đi đến kết luận rằng thi thể này chỉ vừa mới sinh nở. Mặc dù cái xác này tương đối mới, các bạn sẽ nhận ra mùi hôi thối đặc trưng riêng của khoang bụng, và phần sưng viêm dễ dàng nhận thấy ở màng bụng. Từ tất cả những gì đã thấy, tôi có thể đưa ra một phỏng đoán rất có thể về nguyên nhân cái chết của cô gái.

Một tiếng ngả υχch dưới hai hàng ghế. Một sinh viên hét lên:

- Anh ta còn thở không? Kiểm tra xem anh ta còn thở không?

Bác sĩ Sewall nói to:

- Có chuyện gì thế?

- Đó là cháu trai của bác sĩ Grenville, thưa thầy! - Wendell nói - Charles ngất rồi!

Ở hàng ghế đầu, giáo sư Grenville đứng dậy, sửng sốt trước cái tin bất ngờ. Ông nhanh chóng đi xuống lối đi tiến về phía Charles, đẩy đám sinh viên đang xúm đông giữa lối đi.

- Cậu ấy ổn rồi thưa ngài - Wendell thông báo - Charles đang hồi phục ạ.

Trên bục giảng, bác sĩ Sewall thở dài:

- Những người mong muốn được học ngành y thì không nên có một trái tim yếu đuối.

Grenville quỳ xuống bên cạnh cháu trai mình và vỗ vào mặt Charles.

- Nào, chàng trai. Cháu có vẻ hơi nông nổi đấy. Đây có lẽ là một buổi sáng không thoải mái.

Vừa rên rỉ, Charles vừa ngồi dậy và ôm đầu.

- Cháu cảm thấy buồn nôn.

- Tôi sẽ đưa cậu ấy ra ngoài, thưa ngài - Wendell nói - Cậu ấy có lẽ cần chút không khí trong lành.

- Cảm ơn anh Holmes - Grenville nói. Khi ông đứng dậy, trông ông hơi bối rối.

Chúng ta tất cả đều yếu đuối, thậm chí cả những người dày dạn nhất.

Với sự giúp đỡ của Wendell, Charles run rẩy đứng dậy và được đỡ đi ra. Norris nghe tiếng cười khúc khích của một sinh viên.

- Đó tất nhiên là Charlie rồi. Để nó ở đó cho cậu ta ngất đi!

Nhưng chuyện đó có thể xảy ra với bất cứ ai trong chúng ta, Norris nghĩ và nhìn những khuôn mặt tái mét trong giảng đường. Một người bình thường liệu có thể xem ca mổ sáng nay mà không cảm thấy sợ hãi?

Và nó vẫn chưa kết thúc.

Trên bục giảng, bác sĩ Sewall một lần nữa lại nhặt con dao và lạnh lùng nhìn những thánh giả của mình.

- Thưa các quý ông. Chúng ta tiếp tục chứ?

MƯỜI MỘT

Hiện tại

Julia lái xe về phía bắc, chạy trốn khỏi cái nóng của mùa hè Boston và tham gia vào dòng xe ô tô cuối tuần đổ về phía bắc tới Maine. Khi cô đến vùng tiếp giáp New Hampshire, nhiệt độ bên ngoài xuống tới mười độ. Nửa giờ sau, cô qua Maine, không khí bắt đầu lạnh buốt. Chẳng mấy chốc mà cánh rừng và những bờ biển kè đá biến mất khỏi tầm mắt cô sau màn sương mù; từ hướng bắc trời đất xám xịt, con đường uốn lượn qua những rừng cây và trang trại nghèo nàn mờ ảo.

Cuối cùng, cô cũng đến bờ biển của thị trấn Lincolnville vào buổi chiều hôm đó, sương mù dày đặc khiến cô chỉ có thể nhận ra được hình dáng bên ngoài to lớn của bến phà Islesboro ở cầu tàu. Henry Page đã cảnh báo cô rằng trên phà chỉ có một số lượng giới hạn không gian cho phương tiện đi lại, nên cô đã đậu xe ô tô của mình ở khu đón khách, cầm theo chiếc túi du lịch và đi bộ lên phà.

Nếu có bất kì cảnh đẹp nào có thể thấy qua cửa sổ phà hôm nay thì cô cũng chỉ nhìn lướt qua trong suốt hành trình tới Islesboro.

Cô xuống phà và bước vào một thế giới xám xịt mất phương hướng. Nhà của Henry Page chỉ cách bến tàu của đảo khoảng hơn cây số đi bộ. “Một chuyến đi dạo tuyệt vời trong những ngày hè.” - ông ta đã nói vậy. Nhưng trong màn sương mù dày đặc thì hơn một cây số cũng dường như quá xa. Cô đi nép vào một bên đường để tránh những xe ô tô đi ngang qua tông phải hoặc nhảy qua những đám cỏ dại bất cứ khi nào cô nghe thấy tiếng xe cộ sắp đi qua. Đây đang là mùa hè ở Maine, cô nghĩ, run rẩy trong trang phục quần soóc và xăng đan. Tất cả những gì cô có thể thấy là vĩa hè dưới chân và những bụi cỏ dại bên đường.

Ở phía trước, bất ngờ xuất hiện một thùng thư. Nó đã rỉ sét và được đóng dấu bưu điện cong queo. Nhìn gần hơn, cô có thể đọc được những chữ mờ tịt ở bên cạnh: STONEHURST.

Nhà của Henry Page.

Một con đường nhỏ dẫn vào nhà đi qua một rừng cây rậm rạp, nơi đó những bụi rậm và cành thấp chìa ra giống như những cái vuốt cào xước bất cứ xe cộ nào đi ngang qua. Đi càng xa

thì cô càng cảm thấy lo lắng vì bị đơn độc trên con đường này, trên hòn đảo toàn sương mù. Ngôi nhà xuất hiện đột ngột đến nỗi cô phải dừng lại, giật mình, như thể cô bất thành linh gặp một con quái vật hiện ra trong màn sương. Đó là một ngôi nhà được xây bằng đá và gỗ đã cũ, qua năm tháng màu đá óng ánh như bạc trong bầu không khí toàn vị muối. Mặc dù cô không nhìn thấy biển nhưng cô biết rằng nó rất gần bởi vì cô có thể nghe thấy tiếng sóng vỗ vào đá và tiếng kêu của những chú chim mòng biển lượn vòng trên đầu.

Cô bước lên bậc cửa bằng đá granit đã mòn và gõ cửa. Ông Page đã nói với cô rằng ông ta sẽ ở nhà, nhưng chẳng thấy ai ra mở cửa. Cô đang lạnh, cô cũng không mang theo áo khoác và cô chẳng có chỗ nào để đi trừ việc quay trở lại bến phà. Thất vọng, cô đặt túi xuống mái hiên rồi đi vòng ra sau nhà. Henry không có nhà thì cô có thể xem qua chỗ của ông ta cũng được - nếu không gặp được ai hôm nay.

Cô đi theo con đường mòn lát đá ra vườn phía sau, đầy cây bụi và cỏ mọc lổm chổm. Dù rõ ràng là khu đất cần sự chăm sóc của người thợ làm vườn, xét theo phần được xây bằng đá một cách tỉ mỉ, công phu; cô có thể nói rằng nơi này chắc chắn từng là một địa điểm thăm quan. Cô thấy một cầu thang phủ đầy rêu, dẫn xuống phía dưới mờ mịt sương, những tường đá thấp rào xung quanh những thềm hoa nối tiếp nhau. Bị cám dỗ bởi những tiếng sóng, cô bước xuống bậc thang, qua những bụi cây húng tây và cây bạc hà mèo. Bây giờ thì biển chắc gần lắm rồi, cô không chờ được thêm một giây nào nữa để nhìn thấy bờ biển.

Cô bước xuống nhưng chân chỉ chạm vào không khí.

Kinh ngạc, cô quờ quạng phía sau rồi chới với ngã ngồi xuống bậc cầu thang. Một lúc sau cô ngồi và nhìn xuống qua màn sương mù: những tảng đá bên dưới sâu khoảng sáu mét. Bây giờ cô mới để ý thấy những chỗ đất bị xói mòn xung quanh mình, những cái rễ cây lộ ra, bám chơi vơi nơi vách đá. Nhìn xuống biển, cô nghĩ: mình đã may mắn sống sót, nếu không đã nhanh chóng chết chìm dưới mặt nước lạnh cóng này.

Chân loạng choạng, cô leo trở lại ngôi nhà, suốt dọc đường chỉ lo vách đá sẽ bất ngờ sụp xuống, kéo theo cả cô. Cô leo gần đến đỉnh thì nhìn thấy người đàn ông đang đứng chờ mình.

Ông đứng khom lưng, đôi tay xương xẩu nắm chặt cây ba toong. Qua điện thoại, cô đã có thể đoán Henry Page khá già, còn người đàn ông này trông cũng đã lớn tuổi, tóc bạc trắng như cước, đôi mắt nheo nheo nhìn qua đôi kính gọng to.

- Những bậc thang đó không an toàn - ông nói - Mỗi năm, đều có người rơi xuống vách đá. Chỗ đất đó không được ổn định.

- Vâng, tôi đã khám phá ra rồi - cô vừa nói vừa thở hổn hển vì leo nhanh khỏi bậc thang.

- Tôi là Henry Page. Tôi chắc cô là Hamill.

- Tôi hy vọng là không có vấn đề gì khi tôi đi quanh đây. Vì ông không có nhà.

- Tôi ở nhà cả ngày.

- Sao không thấy ai ra mở cửa ạ.

- Cô nghĩ rằng tôi có thể chạy xuống cầu thang được sao? Tôi đã tám mươi chín tuổi rồi. Lần sau cô nên cố gắng kiên nhẫn một chút - Ông ta quay lại và bước qua bậc đá, đi về phía cánh cửa kiểu Pháp - Vào đây. Tôi vừa có một chai Sauvignon. Blanc ướp lạnh ngon tuyệt. Mặc dù thời tiết lạnh thế này có lẽ cần một ly rượu đỏ chứ không phải một ly trắng.

Cô đi theo ông vào trong nhà. Khi cô bước qua cánh cửa kiểu Pháp, cô nghĩ: Chỗ này trông cổ kính giống như ông ấy vậy. Toàn bụi và mùi thảm cũ.

Và những cuốn sách. Trong căn phòng hướng ra biển, hàng ngàn cuốn sách cũ được chất đống trên những giá sách cao tới trần nhà. Một cái lò sưởi bằng đá khổng lồ choán hết một bức tường. Mặc dù căn phòng rất lớn nhưng vì cửa sổ hướng ra biển bị che phủ bởi sương mù nên không gian tối và đáng sợ. Có khoảng một tá thùng được xếp chồng lên nhau ở chính giữa phòng, bên cạnh cái bàn ăn bằng gỗ sồi khổng lồ.

- Đó là một vài cái hộp của Hilda - ông Henry nói.

- Một vài ư?

- Có hơn hai mươi cái còn ở dưới hầm và tôi còn chưa động đến chúng. Có lẽ cô có thể mang chúng xuống nhà cho tôi, vì tôi không thể làm gì được với cái gậy này. Tôi đã nhờ cháu trai mình làm, nhưng nó lúc nào cũng bận bịu.

Còn tôi thì không à?

Ông đập vào cái bàn ăn, nơi những thứ trong một cái hộp đang được bày đầy một đầu bàn

méo mó.

- Như cô thấy đấy, Hilda là một người thích tha lơi. Chẳng bao giờ vút đi cái gì cả. Khi cô sống lâu bằng chị ấy, cũng đồng nghĩa với việc cô biết đến tường tận một số chuyện. Nhưng những thứ này, lại gợi ra những điều rất thú vị. Nó hoàn toàn không được sắp đặt trước. Công ty vận chuyển mà tôi đã thuê nhét tất cả mọi thứ vào hộp. Đồng báo cũ nào đề ngày từ năm 1840 đến năm 1910. Không theo một thứ tự nào cả. Tôi cá là thậm chí còn có những tờ cũ hơn ở đâu đó, nhưng chúng ta sẽ phải mở tất cả đồng hộp giấy đó để tìm chúng. Có lẽ phải mất hàng tuần để xem qua tất cả.

Nhìn xuống một mẫu của tờ Nhật báo quảng cáo Boston đề ngày 10 tháng 1 năm 1840, Julia chợt nhận ra là ông ta đã dùng từ chúng ta. Cô ngẩng lên.

- Tôi xin lỗi, ông Page, nhưng tôi không định ở lại đây lâu. Ông có thể cho tôi xem những gì mà ông đã tìm thấy liên quan đến ngôi nhà của tôi không?

- Ồ, vâng. Nhà của Hilda.

Cô ngạc nhiên khi thấy ông ấy không bước về phía mình, cây ba toong của ông đập thành thịch xuống sàn gỗ.

- Được xây dựng năm 1880 - ông quay lại quát to khi đang đi về đầu kia căn phòng - Bởi tổ tiên của tôi, tên là Magaret Tate Page.

Julia theo Henry vào văn bếp, trông nó giống như thể những thứ được dùng từ trước những năm 1950. Những cái tủ ngăn kéo cẩu bẩn, bếp lò bám đầy mỡ lâu ngày và thứ gì đó giống như là nước sốt mì spaghetti khô. Ông lục lọi trong tủ lạnh rồi lôi ra một chai rượu vang trắng.

- Ngôi nhà đã trải qua nhiều thế hệ nối tiếp nhau. Những người thích tha lơi, giống như Hilda - ông nói, xoắn mở nút chai rượu - Đó là lý do tại sao chúng tôi lại tìm ra được cả một kho báu tài liệu. Ngôi nhà tồn tại cùng gia đình chúng tôi từng ấy năm - Nút gỗ bật ra khỏi chai, ông nhìn cô - cho tới tôi.

- Bộ hài cốt ở trong vườn của tôi có thể được chôn từ trước năm 1880 - cô nói - Đó là điều mà nhà nhân chủng học ở trường đại học nói với tôi. Ngôi mộ đó cũ hơn cả ngôi nhà.

- Có thể, có thể - Ông lấy ra hai cái ly uống rượu vang từ ngăn kéo.

- Những gì mà ông tìm thấy trong mấy cái hộp không nói gì với chúng ta về bộ hài cốt -
Và tôi đang lãng phí thời gian của mình ở đây.

- Sao cô lại có thể nói vậy? Cô thậm chí còn chưa xem những tờ báo - Ông rót rượu vào hai cái ly và đưa một cái cho cô.

- Bây giờ có vẻ như là hơi sớm để uống rượu? - Cô lưỡng lự.

- Sớm ư? - Ông cười - Tôi đã tám mươi chín tuổi và tôi có bốn trăm chai rượu vang cực kỳ tuyệt vời ở trong hầm rượu, tôi định sẽ uống hết. Tôi còn đang lo lắng là có thể đã quá muộn để bắt đầu uống ấy chứ. Vì thế làm ơn, cùng uống với tôi. Một chai rượu lúc nào cũng ngon hơn khi có người cùng chia sẻ.

Cô cầm lấy ly rượu.

- Chúng ta đang nói về chuyện gì nhỉ? - Ông hỏi.

- Ngôi mộ của người phụ nữ còn có trước cả ngôi nhà.

- Ôi chao - Ông cầm lấy cốc của mình và lê bước về phía thư viện - Nó hoàn toàn có thể.

- Tôi không hiểu những gì trong mấy cái hộp này có thể tiết lộ điều gì về lai lịch của cô ấy.

Ông lục lọi trong đồng báo chí trên bàn ăn và lôi ra một tờ, đặt trước mặt cô.

- Đây, cô Hamill. Đây là manh mối.

Cô đọc lá thư viết tay đề ngày 20 tháng 3 năm 1888.

Margaret thân yêu,

Cảm ơn con rất nhiều vì những lời chia buồn chân thành trước sự ra đi của Amelia yêu quý. Đây quả thực là một mùa đông khó khăn cho ta khi mỗi tháng dường như lại có một người bạn

già ra đi vì bệnh tật và tuổi tác. Bây giờ thì nó dường như còn u ám hơn bao giờ hết khi ta nghĩ đến những năm tháng ngắn ngủi còn lại của mình.

Ta nhận ra rằng có thể đây là cơ hội cuối cùng để đề cập đến chủ đề khó khăn mà lẽ ra ta đã nói ra từ lâu. Ta chẳng muốn chút nào khi phải nói đến nó, chỉ vì ta biết di của con nghĩ rằng tốt hơn hết là giấu con điều đó...”

Julia ngẩng lên.

- Nó được viết năm 1888. Khá lâu sau khi bộ hài cốt được chôn.

- Đọc tiếp đi - ông nói.

Cô tiếp tục xem, cho đến đoạn cuối cùng.

Bây giờ đã muộn rồi, đôi mắt của một ông già như ta cũng không mở được lâu hơn nữa. Trong này, ta gửi kèm cho con mẫu báo cũ mà ta đã kể ở trên. Nếu con không muốn được biết thêm gì nữa thì hãy nói với ta, ta sẽ không bao giờ đề cập đến nó nữa. Còn nếu con thực sự muốn biết thêm về câu chuyện của cha mẹ con, thì lần tới ta sẽ tiếp tục cầm bút. Con sẽ được biết chuyện, câu chuyện thực, của di con và Tử thần Khu Tây.

Gửi tới con yêu thương

O.W.H

- Cô có nhận ra O.W.H là ai không? - Henry hỏi. Mắt ông được phóng to hơn bởi hai mắt kính, ánh lên vẻ thích thú.

- Ông đã nói với tôi qua điện thoại đó là Oliver Wendell Holmes.

- Và cô có biết ông ta là ai không?

- Ông ta là một thẩm phán phải không? Một người ở tòa án Tối cao.

Henry thở dài bực bội.

- Không, đó là Oliver Wendell Holmes con, con trai của ông ấy! Lá thư này được gửi từ Wendell cha. Cô chắc phải nghe tên ông ta rồi chứ.

Julia cau mày.

- Ông ta là một nhà văn đúng không?

- Đó là tất cả những gì cô biết về ông ấy à?

- Tôi rất tiếc. Tôi dạy học nhưng không phải là giáo viên lịch sử.

- Cô dạy môn gì thế?

- Tôi dạy lớp ba.

- Một giáo viên lớp ba thì cũng nên biết rằng Oliver Wendell Holmes cha không chỉ là một nhà văn. Đúng, ông ta là một nhà thơ, một tiểu thuyết gia và một người viết tiểu sử. Ông ta cũng là một giảng viên đại học, triết gia và một trong những người có tiếng nói ảnh hưởng nhất Boston. Hơn thế nữa, điều quan trọng nhất trong những cống hiến của ông ta với loài người là lĩnh vực khác.

- Đó là lĩnh vực gì vậy?

- Ông ta là một bác sĩ. Một người giỏi nhất trong những người cùng thế hệ với ông ta.

Cô nhìn lá thư tò mò hơn.

- Vậy điều này có ý nghĩa lịch sử.

- Và Margaret, người mà ông ấy đề gửi trên thư chính là bà cố của tôi, bác sĩ Margaret Tate Page, sinh năm 1830. Bà là bác sĩ nữ đầu tiên ở Boston. Ngôi nhà của bà bây giờ thuộc về

cô. Năm 1880, khi ngôi nhà được xây dựng, bà đã năm mươi tuổi.

- Người dì mà ông ta nói đến trong thư là ai?

- Tôi không biết. Tôi chẳng biết thông tin gì về bà ấy cả.

- Còn lá thư nào của Holmes gửi không?

- Tôi hy vọng là chúng ta sẽ tìm thấy chúng ở đây - Ông nhìn đồng hồ giấy xếp chồng lên nhau bên cạnh bàn ăn - Tôi chỉ mới tìm trong sáu hộp. Chẳng có cái gì được sắp xếp và cũng chẳng có thứ tự nào cả. Nhưng đây là lịch sử của ngôi nhà, cô Hamill. Đây là những gì mà một người đã sống ở đó để lại.

- Ông ta nói rằng ông ta gửi kèm một mẫu báo cắt ra. Ông có tìm thấy nó không?

Henry với tay lấy một mẫu báo.

- Tôi nghĩ đây chính là thứ mà ông ấy đã nhắc đến.

Mẫu báo đã ngả màu nâu vì thời gian nên cô khó đọc những dòng chữ in nhỏ xíu dưới ánh sáng xám của cửa sổ. Chỉ khi Henry bật đèn thì cô mới có thể đọc được những dòng chữ đó.

Nó đề ngày 28 tháng 11 năm 1830.

TỬ THẦN KHU TÂY ĐƯỢC MIÊU TẢ LÀ “ĐÁNG SỢ VÀ KỲ QUÁI”

Vào lúc 10 giờ tối thứ tư, nhân viên của đội tuần tra đêm đã được gọi đến bệnh viện tổng hợp Massachusetts sau khi xác của bà Agnes Poole, một y tá, được tìm thấy trong một vũng máu lớn ở cầu thang sau bệnh viện. Theo lời của ông Pratt - một nhân viên của đội bảo vệ, vết thương để lại trên người nạn nhân là kết quả của một cuộc tấn công tàn ác đầy thú tính, hung khí có lẽ là một con dao lớn giống như dao mổ thịt lợn. Người viết bài vẫn chưa có thông tin gì về nhân chứng duy nhất, vì lý do an toàn, song ông Pratt khẳng định rằng đó là một cô gái trẻ, và đã miêu

tả kẻ sát nhân là “mặc áo choàng đen giống như Tử thần, với đôi cánh của một loài chim săn mồi”.

- Vụ giết người xảy ra ở Boston - Julia nói.

- Ở Weston, cách nửa ngày đường đi xe ngựa nếu tính từ nhà của cô. Và nạn nhân của vụ giết người là một phụ nữ.

- Tôi không thấy có liên quan gì tới nhà mình.

- Oliver Wendell Holmes có lẽ là mối liên hệ. Ông ta đã viết thư cho Margaret, người khi đó đang sống ở nhà cô. Ông ta đã nhắc tới một chuyện gây bối rối cho dì của bà ấy, và liên quan tới kẻ giết người được biết đến với cái tên Tử thần Khu Tây. Vì một lý do nào đó, Holmes liên quan đến vụ giết người - một vụ việc mà ông ta cảm thấy mình bắt buộc phải nói với Margaret sau hơn năm mươi năm. Tại sao vậy? Bí mật đó là gì mà bà ấy chưa từng được biết đến?

Tiếng còi tàu xa xa bên dưới khiến Julia giật mình ngược lên.

- Tôi ước gì mình không phải lên phà trở về. Tôi thật sự muốn biết câu trả lời.

- Vậy thì đừng đi. Tại sao cô không ở lại một đêm nhỉ? Tôi đã thấy túi du lịch qua đêm của cô ở trước cửa mà.

- Tôi không muốn để nó trong xe ô tô nên đã mang nó theo. Tôi định thuê một phòng trong khách sạn ở Lincolnville.

- Nhưng giờ thì cô có thể thấy những gì mà chúng ta cần phải làm ở đây! Tôi có một căn phòng tuyệt đẹp dành cho khách ở trên lầu, với quang cảnh rất tuyệt vời.

Cô nhìn ra cửa sổ, sương mù bây giờ thậm chí còn dày hơn, và bản khoản không hiểu quang cảnh mà ông ta đang nói đến là gì.

- Nhưng có vẻ như nó không có giá trị gì với cô nhỉ. Tôi có lẽ là người duy nhất quan tâm đến lịch sử. Tôi chỉ nghĩ rằng cô có thể cũng đồng cảm vì cô đã *chạm* vào hài cốt của cô ấy -

Ông thở dài - Ôi tốt thôi. Có vấn đề gì đâu chứ? Một ngày nào đó, chúng ta đều sẽ giống như cô ấy. Chết đi và bị lãng quên - Ông quay đi - Chuyển phà cuối cùng khởi hành lúc bốn giờ ba mươi. Cô nên đi ngay bây giờ nếu không muốn bị lỡ.

Cô không đi. Cô vẫn đang nghĩ về những điều ông ta nói. Về người phụ nữ bị lãng quên.

- Ông Page? - Cô gọi.

Ông ta quay lại, tay nắm chặt đầu ba toong.

- Tôi nghĩ là mình sẽ ở lại qua đêm.

Ở tuổi ông, Henry vẫn có thể cầm chắc cốc của mình. Ngay sau khi họ kết thúc bữa tối, họ mở tiếp chai vang thứ hai khiến Julia hơi chũnh choáng. Màn đêm buông xuống, dưới ánh đèn bàn, tất cả mọi thứ trong phòng mờ đi, phủ một màu ấm áp. Họ ăn tối ngay trên cái bàn trải đầy báo, bên cạnh phần còn lại của con gà quay là lá thư cũ và tờ báo mà cô vừa mới xem. Cô không thể đọc chúng tối nay, vì đầu của cô đang quay cuồng.

Henry không có vẻ gì ngưng lại. Ông rót đầy cốc của mình, nhấp một ngụm rồi vội lấy tài liệu khác, một trong bộ sưu tập vô số những thư từ viết tay được gửi đến cho Margaret Tate Page. Có những lá thư của con, cháu yêu quý và đồng nghiệp trong ngành y gửi từ khắp nơi trên thế giới. Làm sao mà Henry vẫn có thể tập trung vào những dòng chữ mờ nhạt sau khi đã uống từng ấy cốc rượu nhỉ? Nghe tám mươi chín tuổi thì có vẻ già lắm rồi, nhưng Henry uống nhiều hơn cả cô và chắc chắn là trụ lại lâu hơn cô trong cuộc thi đọc tối nay.

Ông nhìn cô qua miệng cốc của mình.

- Cô bỏ cuộc rồi à?

- Tôi kiệt sức rồi. Và hơi say nữa, tôi nghĩ vậy.

- Bây giờ mới mười giờ.

- Tôi không có sức chịu đựng giỏi như ông.

Cô thấy ông đưa bức thư lên sát cặp kính của mình, nheo mắt để đọc dòng chữ đã mờ. Cô nói:

- Hãy kể cho tôi nghe về chị họ Hilda của ông đi.

- Chị ấy là một giáo viên, giống như cô - Ông lật qua lá thư. Rồi thêm vào một cách lơ đãng

- Chưa bao giờ có những đứa con riêng của mình.

- Tôi cũng vậy.

- Cô không thích trẻ con à?

- Tôi yêu chúng.

- Hilda thì không.

Julia ngả người xuống ghế, nhìn đồng hồ giấy, những di sản mà Hilda Chamblett đã để lại.

- Vậy đó là lý do mà bà ấy sống cô đơn một mình. Bà ấy chẳng có ai khác.

Henry ngẩng lên.

- Tại sao cô lại nghĩ rằng tôi sống cô đơn. Chỉ bởi vì tôi muốn thế, đó là lý do! Tôi muốn ở lại trong ngôi nhà của mình, chứ không phải một viện dưỡng lão nào đó - Ông cầm lấy cốc của mình - Hilda cũng vậy.

Ngoan cố? Cáu kỉnh?

- Chị ấy đã ra đi ở chính nơi chị ấy muốn - ông nói - Ở nhà, trong vườn của chị ấy.

- Tôi chỉ thấy người ta bảo rằng, bà ấy đã nằm đó vài ngày trước khi có người tìm thấy.

- Chắc chắn rồi, tôi cũng sẽ làm vậy. Cháu trai của tôi có lẽ sẽ tìm thấy cái thân già này ngồi trên ghế.

- Đó là một ý nghĩ kinh khủng, ông Henry ạ.

- Đó là sở thích riêng của mỗi người. Cô cũng sống một mình, vậy thì cô phải hiểu ý của

tôi chứ.

Cô nhìn chăm chăm ly rượu trên tay.

- Đó không phải là sự lựa chọn của tôi - cô nói - Chồng tôi đã bỏ tôi.

- Tại sao vậy? Cô có vẻ như là một phụ nữ trẻ dễ thương mà.

Dễ thương à? Đúng, chính điều đó khiến cho anh ta bỏ chạy. Lời nhận xét không hề có ác ý của ông khiến cô cười. Nhưng ở đâu đó giữa nụ cười ấy là những giọt nước mắt. Cô ngồi thẳng dậy, hai tay ôm đầu, cố gắng để kìm nén cảm xúc của mình. Tại sao chuyện này lại xảy ra ở đây, bây giờ, trước mặt một người đàn ông mà cô chỉ vừa mới quen? Mấy tháng sau khi Richard bỏ đi, cô đã không một lần khóc, ai cũng đều ngạc nhiên trước sự chịu đựng của cô. Bây giờ thì cô không kìm được nước mắt nữa, cả cơ thể cô run lên trước những giọt nước mắt quá nặng nề mà cô tìm được. Henry chẳng nói gì và cũng không có ý định an ủi cô. Ông chỉ đơn giản hỏi cô về cái cách mà ông nghiên cứu những tờ báo cũ, như thể chúng là một thứ gì đó cực kỳ mới mẻ và gây tò mò vậy.

Cô lau nước mắt rồi vội vã đứng dậy.

- Tôi sẽ dọn dẹp - cô nói - sau đó tôi nghĩ là mình nên đi ngủ.

Cô dọn dẹp đồng đĩa của bữa tối, mang vào trong bếp.

- Julia - ông gọi - tên của anh ta là gì? Chồng cô ấy?

- Richard! Anh ta là chồng cũ của tôi.

- Cô vẫn còn yêu anh ta đúng không?

- Không - cô trả lời nhẹ nhàng.

- Vậy thì tại sao cô lại khóc, vì anh ta làm gì cô sao?

Câu hỏi rất logic của Henry như một mũi tên trúng đích.

- Bởi tôi là một kẻ ngốc nghếch - cô đáp.

Ở đâu đó trong nhà, có tiếng chuông điện thoại kêu.

Julia nghe tiếng ông Henry lê bước qua cửa phòng cô ngủ, cây gậy ba toong cũng nện từng tiếng theo mỗi bước chân của ông. Ai đó đang gọi điện chắc đã biết rằng ông ấy cần thêm thời gian để tới chỗ điện thoại, bởi vì phải đợi tới tiếng chuông thứ mười hai thì ông ta mới nhắc máy. Cô lẳng tai nghe tiếng ông trả lời điện thoại.

- A lô? - Khoảng vài giây sau - Đúng, bây giờ cô ấy đang ở đây. Bọn tôi đang tìm trong mấy cái hộp. Thực ra tôi vẫn chưa quyết định gì cả.

Quyết định chuyện gì? Ông ấy đang nói chuyện với ai vậy nhỉ?

Cô cố gắng lắng nghe những gì ông nói, nhưng giọng ông như rơi vào không khí. Tất cả những gì cô có thể nghe được lúc này chỉ là tiếng thì thầm không rõ ràng. Một lúc sau thì im lặng, ông không nói gì nữa, và cô chỉ nghe thấy những âm thanh của biển ở bên ngoài cửa sổ, tiếng kéo kệt của ngôi nhà cũ.

Sáng hôm sau, khi những tia sáng đầu tiên của ngày mới xuất hiện, thì cuộc gọi đó dường như chẳng còn ai lo lắng được nữa.

Cô ra khỏi giường, mặc quần jeans với cái áo phông mới vào người rồi đến bên cửa sổ. Hôm nay, cô cũng chẳng thấy cảnh đẹp nào. Nếu có chẳng chỉ là sương mù trông còn dày hơn, phủ kín cửa kính, nên cô nghĩ, nếu cô có thò tay ra ngoài cửa sổ, thì nó cũng sẽ nuốt chửng cánh tay cô, trông chúng như đám kẹo bông màu xám vậy. Mình đã lái xe suốt dọc đường đến Maine, cô nghĩ, mình thậm chí còn chưa hề nhìn thấy biển.

Có tiếng rõ ràng ở cửa làm cô giật mình quay lại.

- Julia - Ông Henry gọi - Cô đã dậy chưa?

- Tôi vừa mới dậy.

- Cô phải xuống nhà ngay đi.

Giọng khẩn cấp của ông làm cô lập tức chạy qua phòng và mở cửa ra.

Ông đang đứng trong hành lang, khuôn mặt rạng rỡ đầy phấn khích.

- Tôi đã tìm thấy bức thư khác.

MƯỜI HAI

Năm 1830

Khói thuốc lá bay mù mịt, kết thành một tấm rèm mỏng che phủ khắp phòng phẫu thuật, mùi thuốc lá át cả mùi hôi thối của những xác chết. Trên bàn, chỗ Norris làm việc, một thi thể nằm im với lồng ngực banh ra, quả tim đã bị cắt và lá phổi nằm im lìm trong một cái xô bốc mùi. Thậm chí cả phòng lạnh cũng không thể làm chậm lại quá trình phân hủy thối rữa đang diễn ra trên những cái xác mới được chuyển đến từ New York. Hai ngày trước, Norris đã thấy người ta chuyển đến mười bốn thùng đầy dung dịch nước muối làm lạnh.

- Bây giờ New York là nơi mà chúng ta tìm được họ, tôi nghe nói thế - Wendell giải thích khi bốn sinh viên đang rạch bụng thi thể, hai bàn tay trần đang chìm trong đồng ruột lạnh cứng.

- Ở Boston này chưa đủ những người nghèo khổ bị chết hay sao? - Edward nói - Chúng ta nâng niu chăm sóc họ để lúc nào cũng khỏe mạnh. Rồi thì khi họ chết, cậu cũng chẳng có được gì từ họ. Ở New York, người ta chỉ cần đào mấy cái xác lên, chẳng cần hỏi ai cả.

- Đó không thể là sự thật - Charles nói.

- Họ chia khu vực nghĩa trang thành hai phần. Khu hai là dành cho những xác vô thừa nhận - Edward nhìn xuống cái thi thể, trên khuôn mặt khắc khổ đó đầy sẹo và hằn vết nhăn của những năm tháng khổ cực. Cánh tay trái bị gãy đã được chữa lành bằng cách bẻ cong - Tôi dám chắc là cái xác này được lấy ở khu hai. Một ông già người Ailen nào đó, các cậu có nghĩ thế

không?

Người hướng dẫn của họ, bác sĩ Sewall đi đi lại lại phòng phẫu thuật, qua những cái bàn đặt thi thể mà các chàng trai đang thực hành theo nhóm bốn người.

- Tôi muốn các anh hoàn thành việc cắt bỏ tất cả các bộ phận bên trong cơ thể trong hôm nay - ông ra lệnh cho các sinh viên của mình - Chúng bị thối rữa rất nhanh chóng. Nếu để chúng quá lâu, thì dù các anh có tự tin với cái bụng khỏe mạnh của mình thế nào đi nữa, cũng chả mấy chốc mà không chịu nổi mùi hôi thối ấy. Cứ hút bao nhiêu thuốc các anh muốn, hay dìm mình trong rượu whiskey, nhưng tôi đảm bảo rằng thứ mùi nhẹ nhàng của bộ ruột sẽ còn theo các anh cả tuần và không ai có thể chịu đựng được đâu.

Và người yếu đuối nhất trong nhóm đã gặp rắc rối rồi, Norris nghĩ khi anh nhìn qua bàn của Charles, khuôn mặt anh tái xanh, ngập trong khói thuốc.

- Các anh đã nhìn thấy các bộ phận trong cơ thể thế nào và đó là bằng chứng cho các anh về cơ cấu ẩn của một cỗ máy kỳ diệu - Sewall giảng giải - Trong căn phòng này, thưa các quý ông, chúng ta sẽ làm sáng tỏ sự kỳ diệu của cuộc sống. Các anh sẽ được tìm hiểu một kiệt tác của Chúa trời, kiểm tra tài nghệ khéo léo, quan sát đầy đủ những phần bên trong của chúng. Chúng kiến mỗi phần nhỏ cần thiết cho sự sống như thế nào - Sewall dừng lại ở bàn của Norris và kiểm tra các bộ phận ở trong xô, nhắc chúng lên bằng tay không - Ai là người đã cắt tim và phổi - Ông hỏi?

- Em ạ, thưa thầy - Norris trả lời.

- Làm tốt lắm. Tốt nhất trong số những thứ mà tôi vừa thấy trong phòng - Sewall nhìn anh ta - Anh đã từng làm việc này, tôi chắc thế.

- Ở trang trại, thưa thầy.

- Những con cừu à?

- Và cả lợn nữa ạ.

- Tôi có thể thấy là anh chưa hề động tới con dao - Sewall nhìn sang Charles - Tay của anh vẫn còn sạch bong, anh Lackaway ạ.

- Em... em nghĩ rằng em nên để cho các bạn khác có cơ hội để bắt đầu.

- Bắt đầu? Họ đã hoàn thành phần ngực và giờ chuyển sang bụng rồi đấy - Ông nhìn xuống cái xác và cau mặt - Cái xác này đã bốc mùi rồi đấy, nó sẽ hỏng nhanh thôi và nó sẽ thối rữa trước khi anh cầm được con dao của mình đấy, Lackaway ạ. Anh còn chờ đợi gì nữa? Làm bắn tay mình đi.

- Vâng, thưa thầy.

Lúc bác sĩ Sewall ra khỏi phòng, Charles miễn cưỡng cầm lấy con dao. Nhìn xác người Ailen già đang thối rữa nhanh chóng, anh ngáp ngừng rồi cũng cắt một nhát ngang ruột. Khi anh đã lấy hết can đảm thì một phần phổi đột nhiên rơi ra qua bàn và rơi đúng vào ngực của anh. Anh hét thất thanh rồi nhảy bắn về phía sau, tay lau vết máu một cách loạn xạ.

Edward cười lớn.

- Cậu không nghe bác sĩ Sewall nói à. Làm bắn tay mình đi!

- Vì lòng thương hại, Edward!

- Cậu nên thấy mặt mình lúc này Charlie ạ. Cậu nghĩ tôi ném cậu bằng một con bò cạp chắc.

Lúc đó bác sĩ Sewall không có trong phòng nên các sinh viên quay sang nói chuyện ầm ĩ. Một chai rượu whiskey bỏ túi được chuyền tay theo vòng. Một nhóm ở bàn bên cạnh đỡ cái xác của họ ngồi dậy và nhét điều thuốc đã châm vào mồm nó. Khói bay ra từ đôi mắt mù.

- Chuyện này thật kinh khủng - Charles nói - Tôi không thể làm được - Anh ta bỏ dao xuống - Tôi chưa bao giờ muốn trở thành một bác sĩ!

- Cậu định khi nào sẽ nói với bác của cậu? - Edward hỏi.

Một chuỗi cười lớn từ đầu kia căn phòng, mũ của một sinh viên đã được đội cho xác của một người phụ nữ. Nhưng Charles vẫn nhìn chăm chăm vào cái xác ông già Ailen, cánh tay trái bị biến dạng và xương sống cong gập của ông ta là bằng chứng căm lạng cho một cuộc đời đau khổ.

- Cố lên nào, Charlie - Wendell động viên, rồi đưa cho anh con dao - Cậu bắt đầu cũng có

tệ lắm đâu. Đừng cho phép mình lãng phí thì thể của người Ailen già này. Ông ta sẽ dạy chúng ta được nhiều điều đấy.

- Cậu sẽ nói vậy mà Wendell. Cậu thích những thứ này.

- Chúng ta đã tách được màng ra rồi. Cậu có thể cắt ruột non.

Khi Charles đang nhìn chăm chăm con dao mà bạn đưa ra, ai đó trong phòng đã cười chế nhạo anh.

- Charlie! Đừng có ngất trước mặt bọn tôi một lần nữa!

Đỏ bừng mặt vì ngượng, Charles cầm lấy con dao. Khuôn mặt dữ tợn, anh bắt đầu cắt. Nhưng đó không phải là một nhát cắt đúng kỹ thuật, đó là những nhát cắt vô hồn, lưỡi dao của anh cắt nát ruột, khiến cho mùi hôi thối bốc ra khủng khiếp đến nỗi Norris đứng lão đảo lùi về phía sau, đưa tay lên bịt mũi.

- Dừng lại - Wendell vừa nói vừa túm tay Charles, nhưng bạn anh vẫn tiếp tục rạch - Cậu đang làm rối tung lên rồi kìa!

- Cậu bảo tôi cắt mà! Cậu bảo tôi phải để cho tay mình nhuộm máu mà! Điều mà bác tôi vẫn thường nói với tôi là một bác sĩ là vô dụng nếu không muốn tay của mình dính máu.

- Bọn tôi không phải bác cậu - Wendell nói - Chúng tôi là bạn cậu. Bây giờ thì *dừng lại đi!*

Charles quẳng con dao xuống. Tiếng rơi của nó lọt thỏm trong sự mừng rỡ đến điên cuồng của chàng trai trẻ khi được giải thoát khỏi một nhiệm vụ ghê rợn, phản ứng dễ hiểu của một người ngang ngạnh khó bảo.

Norris nhặt con dao lên và hỏi nhẹ nhàng:

- Cậu ổn chứ, Charles?

- Tôi ổn mà - Charles thở mạnh - Tôi hoàn toàn ổn.

Một sinh viên đứng ở cửa bất ngờ cảnh báo:

- Thầy Sewall đang quay lại!

Ngay lập tức, căn phòng lại im phăng phắc. Những cái đầu lại cúi vào tiếp tục với những cái xác. Họ tìm lại được sự tập trung cần có của mình vào những thi thể đang nằm đó. Khi bác sĩ Sewall bước vào phòng, ông chỉ thấy những sinh viên chăm chỉ và những khuôn mặt hết sức tập trung. Ông đi ngang qua bàn của Norris rồi đứng lại nhìn chăm chăm vào đoạn ruột đã bị cắt.

- Cái đồng này là thứ quái quỷ gì thế? - Kinh hoàng, ông nhìn bốn sinh viên của mình - Ai là người chịu trách nhiệm trong việc này?

Charles trông có vẻ sắp khóc đến nơi. Với Charles, ngày nào cũng có thể mang lại một vài lần bị bẽ mặt, một vài cơ hội để thể hiện sự kém cỏi của mình. Bây giờ với cái nhìn khắt khe của thầy Sewall, anh chỉ muốn độn thổ.

Edward hăng hái nói:

- Cậu Lackaway đã cố thử cắt ruột non, thưa thầy, và...

- Đó là lỗi của em - Norris cắt ngang.

Sewall nhìn anh ta với vẻ vô cùng ngạc nhiên.

- Anh Marshall ư?

- Đó là... đó chỉ là một trò đùa thôi ạ. Charles và em... ừm, quá tay thôi ạ và chúng em thành thật xin lỗi. Đúng không, Charles?

Sewall chăm chú nhìn Norris một lúc lâu.

- Với những gì mà anh đã thể hiện như một nhà giải phẫu, thì hành động lần này cực kỳ đáng thất vọng. Đừng bao giờ để nó diễn ra một lần nữa đấy.

- Vâng thưa thầy, em xin hứa.

- Tôi nghe nói là bác sĩ Grenville muốn gặp anh, anh Marshall ạ. Ông ấy đang đợi ở văn phòng của mình.

- Ngay bây giờ ạ? Vì chuyện gì thế ạ?

- Tôi nghĩ là cậu nên tự tìm hiểu đi. Vậy nhé, đi đi - Sewall quay sang cả lớp - Còn các cậu, đừng có làm gì ngớ ngẩn nữa đấy. Tiếp tục đi nào, các quý ông.

Norris vừa lau tay vào cái tạp dề của mình vừa nói với các bạn:

- Ba cậu sẽ phải kết thúc công việc với cụ già người Ailen này mà không có mình đấy.

- Có chuyện gì giữa cậu với bác sĩ Grenville thế? - Wendell hỏi.

- Mình cũng chẳng biết nữa - Norris trả lời.

- Thừa giáo sư Grenville

Vị trưởng khoa của trường đại học Y đang ngồi ở bàn làm việc, ngược lên nhìn. Ông ngồi ngược với ánh sáng hắt vào qua cửa sổ nên cái bóng của ông trông giống như một cái đầu sư tử với bờm tóc màu xám thô và xoắn. Lúc Norris đứng ở ngưỡng cửa, anh cảm thấy Aldous Grenville đang để ý đến mình và anh tự hỏi mình đã làm điều gì ngu ngốc đến mức phải bị gọi lên này. Trong lúc đi dọc hành lang dài, anh cố gắng nhớ lại xem mình có gây ra chuyện gì để khiến bác sĩ Grenville phải chú ý đến tên anh. Chắc chắn là phải có chuyện gì đó nhưng Norris không tài nào nghĩ ra được lý do gì để giải thích vì sao ông ấy lại chú ý đến con trai của một người nông dân đến từ Belmont, trong số hàng chục sinh viên mới khác.

- Vào đi, anh Marshall. Làm ơn đóng cửa vào hộ tôi.

Norris rón rén ngồi xuống. Grenville bật đèn bàn, ánh sáng ấm áp tỏa ra khắp mặt bàn và những cái giá sách bằng gỗ anh đào. Cái bóng lúc này bây giờ hiện ra một khuôn mặt lôi cuốn với tóc mai dài rậm rạp. Mặc dù tóc của ông vẫn còn dày như một người trẻ tuổi, nhưng đã chuyển sang màu bạc trắng, tô điểm thêm vẻ uy quyền đặc biệt đã vốn có của ông. Ông ngồi tựa lưng vào ghế, đôi mắt đen láy giống như hai quả cầu kỳ lạ, phản chiếu ánh đèn.

- Anh đã ở đó, trong bệnh viện - Grenville lên tiếng - vào cái đêm mà Agnes Poole chết.

Norris ngạc nhiên vì lời mở đầu bất ngờ về một chủ đề đáng sợ, vì vậy anh chỉ có thể gật

đầu xác nhận. Vụ giết người đã xảy ra từ sáu ngày trước, và kể từ lúc đó đến giờ người ta vẫn kháo nhau khắp các phố phường về việc ai hay cái gì đã giết chết bà ấy. Tờ *Quảng cáo hàng ngày* đã miêu tả kẻ giết người như là một con quỷ có cánh. Lời đồn đại về những người theo đạo Gia tô xuất hiện ở khắp mọi nơi, chắc chắn là bắt nguồn từ miệng của ông bảo vệ Pratt. Nhưng cũng có khá nhiều những lời đồn đại khác nữa. Những người hay thuyết giáo ở Salem đã nói đến những con quỷ đang quay trở lại, đến những kẻ đáng ghê tởm và những kẻ ngoại quốc sùng bái ma quỷ, rằng chúng chính là những kẻ chiến đấu vì lẽ phải, theo ý Chúa. Đêm qua, chỉ vì một câu chuyện thêu dệt thái quá mà một đám đông say rượu đã truy đuổi một người đàn ông Ý không may, khiến ông ta phải tìm một chỗ trú ẩn trong quán rượu.

- Anh là người đầu tiên thấy nhân chứng. Một cô gái Ailen - Grenville hỏi.

- Vâng ạ.

- Anh có gặp lại cô ta từ sau đêm đó không?

- Không, thưa thầy.

- Anh có biết đội tuần tra đêm đang tìm cô ta không?

- Ông Pratt đã nói với em. Nhưng em không biết tin gì về cô Connolly đó cả.

- Ông Pratt khiến cho tôi nghĩ khác đấy.

Vậy ra đây chính là lý do mà anh được gọi tới đây. Đội tuần tra đêm muốn nhờ Grenville ép anh lấy thông tin.

- Cô gái đó đã không trở về chỗ trọ của mình kể từ đêm đó - Grenville nói.

- Chắc chắn là cô ấy có gia đình ở Boston.

- Chỉ có anh rể cô ta, một thợ may tên là A. Tate. Anh ta đã nói với đội tuần tra đêm rằng cô ta là một người không đáng tin cậy và hay yêu cầu quá đáng. Cô ta thậm chí còn buộc tội anh ta đã có những hành vi không đúng với mình

Norris nhớ lại Rose Connolly đã dám đặt câu hỏi về ý kiến của bác sĩ Crouch cao quý như thế nào, một hành động dũng cảm đến không ngờ của một cô gái, người đáng ra phải biết chỗ của mình ở đâu. Nhưng không đáng tin cậy sao? Không, những gì mà Norris đã thấy ở trong

phòng bệnh chiều hôm ấy thì đó là một cô gái rất bản lĩnh, một cô gái đang cố bảo vệ người chị yếu ớt của mình.

- Em không nghĩ cô ấy như vậy - anh nói.

- Cô ta đã tuyên bố một số điều không thể tin được. Về một kẻ mặc áo choàng.

- Cô ấy chỉ bảo là hình dáng giống vậy thôi, thừa thãi. Cô ấy chưa bao giờ nói đó là một thứ siêu nhiên. Chính tờ *Quảng cáo hàng ngày* đã gọi đó là Tử thần Khu Tây. Cô ấy có lẽ đã quá sợ hãi, nhưng cô ấy không bị kích động đến mức cuồng loạn.

- Anh không thể nói cho ông Pratt biết chỗ cô ấy đang ở à?

- Tại sao ông ấy lại nghĩ rằng em biết ạ?

- Ông ta nói rằng hình như anh có quen với cô ta... mọi người...

- Em hiểu rồi ạ - Norris cảm thấy nóng bừng mặt. *Vậy là họ nghĩ rằng một anh chàng nông dân trong bộ comple vẫn chỉ là một anh nông dân* - Em có thể hỏi tại sao ông ta lại đột nhiên muốn tìm cô ấy gấp đến vậy không ạ?

- Cô ta là một nhân chứng và cô ta chỉ mới mười bảy tuổi. Họ quan tâm đến sự an toàn của cô ta. Và vì sự an toàn của cháu cô ta nữa.

- Em không thể tưởng tượng được rằng ông Pratt lại có chút quan tâm nào đến lợi ích của họ. Chắc phải có lý do nào khác thì ông ta mới tìm cô ấy?

Grenville im lặng. Một lúc sau, ông ta thừa nhận.

- Có một vấn đề mà ông Pratt không muốn nói trước đám đông.

- Vấn đề gì ạ?

- Liên quan đến một món đồ trang sức. Một cái nhẫn đeo nằm trong số tài sản ít ỏi của cô Connolly, trước khi nó được tìm thấy và mang đến hiệu cầm đồ.

- Cái nhẫn đeo đó có gì quan trọng ạ?

- Nó không phải của cô ta. Bởi theo luật, lẽ ra nó phải thuộc về anh rể cô ta.

- Thầy đang nói rằng cô Connolly là một tên trộm?

- Tôi không nói vậy. Ông Pratt nói.

Norris nghĩ về cô gái và tình thương hết sức mãnh liệt của cô dành cho chị mình.

- Em không thể tưởng tượng được cô ấy lại là một tội phạm.

- Anh thấy cô ta là người thế nào?

- Một cô gái thông minh, thẳng thắn. Không giống một tên trộm.

Grenville gật đầu.

- Tôi sẽ chuyển ý kiến của anh đến ông Pratt.

Norris nghĩ rằng cuộc phỏng vấn đã kết thúc nên định đứng dậy, nhưng Grenville lại nói:

- Thêm một chút nữa, anh Marshall. Nếu anh không có cuộc hẹn nào khác.

- Thưa thầy, không ạ - Norris lại ngồi im trên ghế, một cách không thoải mái, như thể có người đang lặng lẽ để ý mình.

- Anh hài lòng với công việc học tập của mình chứ? - Grenville hỏi.

- Vâng thưa thầy. Hoàn toàn hài lòng ạ.

- Thế còn với bác sĩ Crouch?

- Thầy ấy là một thầy giáo tuyệt vời ạ. Em rất biết ơn về những gì mà thầy ấy đã dạy cho mình. Em đã học được rất nhiều điều về sản khoa khi ở bên cạnh thầy ấy.

- Mặc dù tôi hiểu là anh có những ý kiến của riêng mình trong vấn đề đó.

Norris bắt đầu lo lắng. Có phải bác sĩ Crouch đã phàn nàn gì về mình? Vậy là mình đang phải đối mặt với hậu quả?

- Em không có ý nghi ngờ gì về phương pháp của thầy ấy - anh nói - em chỉ muốn đóng góp ý kiến của mình....

- Cần phải đặt câu hỏi về những phương pháp đó nếu chúng không hiệu quả đúng không?

- Em không có ý thách thức thầy ấy. Em chắc chắn là không có kinh nghiệm bằng bác sĩ Crouch.

- Không. Anh có kinh nghiệm của một người nông dân - Norris đỏ bừng mặt, Grenville nói thêm - Anh nghĩ rằng tôi xúc phạm anh.

- Em không hiểu mục đích của thầy.

- Tôi không có ý xúc phạm anh. Tôi biết rất nhiều anh chàng nông dân thông minh. Còn một số quý ông lại ngu dốt. Những gì tôi muốn nói là anh có những kinh nghiệm thực tế. Anh đã được theo dõi quá trình thai nghén và sinh nở từ ngựa và bò.

- Nhưng theo những gì mà bác sĩ Crouch đã thẳng thắn chỉ ra cho em, thì không thể so sánh một con bò với người được ạ.

- Tất nhiên là không rồi. Những con bò thì dễ kết bạn hơn rất nhiều. Cha của anh chắc sẽ đồng ý với tôi, hoặc là ông ấy sẽ không ẩn náu ở cái trang trại đó nữa.

Norris đứng lại, giật mình.

- Thầy quen với cha em sao?

- Không, nhưng tôi biết ông ấy. Ông ấy chắc phải rất tự hào về anh, người đang theo đuổi một khóa học đòi hỏi yêu cầu cao thế này.

- Không đâu, thưa thầy. Ông ấy không thích lựa chọn của em.

- Sao lại có thể thế được?

- Ông ấy chỉ muốn em là một anh nông dân. Ông nghĩ những cuốn sách chỉ làm lãng phí thời gian. Em đã không có mặt ở đây, ở trường đại học Y này, nếu không có sự hào phóng của bác sĩ Hallowell.

- Bác sĩ Hallowell ở Belmont? Quý ông đã viết thư giới thiệu anh đúng không?

- Vâng, thưa thầy. Thật sự, chắc chẳng ai có thể tốt hơn ông ấy. Ông và vợ lúc nào cũng chào đón em ở nhà của họ. Ông là gia sư riêng của em môn vật lý và khuyến khích em mượn sách ở thư viện của chính ông. Hàng tháng, có lẽ thế, đều có những cuốn sách mới, và ông cho em mượn vô điều kiện. Những cuốn tiểu thuyết, lịch sử Hy Lạp và La Mã. Các tác phẩm của Dryden, Giáo hoàng và Spencer. Đó là một bộ sưu tập đặc biệt.

Grenville cười và nói:

- Và anh đã nghiền ngẫm chúng.

- Những cuốn sách đã cứu rỗi tâm hồn em - Norris nói, rồi bất ngờ bị lúng túng, vì thấy mình đã sử dụng từ ngữ quá biểu cảm. Nhưng sự cứu rỗi linh hồn chính là những gì mà sách đã mang đến cho anh trong những đêm buồn chán ở trang trại, những đêm khi anh và cha mình chẳng có gì để nói với nhau. Khi họ có nói chuyện thì cũng chỉ là về đồng cỏ khô vẫn còn bị ẩm, hay làm thế nào để cách ly mấy con bò sắp sinh nở. Họ không nói về những gì khiến cho cả hai đều bị day dứt đau khổ.

Và họ sẽ không bao giờ làm thế.

- Thật đáng tiếc cha anh không chia sẻ cùng anh - Grenville nói - Nhưng dù sao thì anh cũng đã đến đây mặc dù không mấy thuận lợi.

- Em đã tìm thấy... công việc ở đây, trong thành phố này - Thật đáng ghê tởm nhưng có lẽ đó là công việc của anh làm với Jack Burke - Kiếm đủ tiền để chi trả cho việc học.

- Cha anh không giúp gì sao?

- Chỉ chút ít thôi ạ.

- Tôi hy vọng ông ấy hào phóng hơn với Sophia. Cô ấy xứng đáng hơn thế.

Norris giật mình khi nghe nhắc đến cái tên đó.

- Thầy biết mẹ em.

- Khi vợ tôi, Abigail còn sống, bà ấy và Sophia là hai người bạn rất thân thiết. Nhưng đó là

chuyện những năm trước khi anh ra đời - Ông ta dừng lại - Chúng tôi đã vô cùng ngạc nhiên khi Sophia bất ngờ làm đám cưới.

Còn bất ngờ lớn nhất, Norris nghĩ, chắc chắn là về người chồng mà bà đã lựa chọn, một nông dân ít học. Mặc dù Isaac Marshall là một người đàn ông đẹp trai, nhưng ông không có chút hứng thú nào với âm nhạc và những quyển sách - những thứ mà Sophia rất yêu thích, ông chẳng quan tâm gì khác ngoài mùa vụ và những con vật nuôi của mình. Norris ngập ngừng:

- Thầy... chắc biết mẹ em... không còn sống ở Belmont nữa?

- Tôi nghe nói là cô ấy ở Paris. Cô ấy vẫn sống ở đó chứ?

- Em...

- Anh không biết gì sao?

- Bà ấy đã không thư từ gì cả. Cuộc sống ở trang trại không phù hợp với bà, em nghĩ thế. Và bà... - Norris dừng lại, những ký ức về sự ra đi của mẹ anh giống như một vết đâm nhói đau trong tim. Bà đã ra đi trong một ngày thứ bảy, một ngày mà anh chẳng còn nhớ nữa, bởi vì khi đó anh đang bị ốm. Vài tuần sau, anh vẫn rất yếu, đi loạng choạng không vững khi anh xuống bếp để tìm cha mình, Isaac đang đứng ở cửa sổ, chăm chú nhìn ra ngoài qua lớp sương mỏng mùa hè. Cha anh đã quay lại và nhìn thẳng vào anh, nét mặt ông xa cách như một người lạ vậy.

“Mẹ con đã viết thư để lại. Bà ấy sẽ không quay về nữa” - đó là tất cả những gì Isaac nói, trước khi đi ra khỏi nhà và cặm cùi vắt sữa trong chuồng bò. Tại sao người phụ nữ lại chọn sống với một người chồng chỉ có một niềm đam mê duy nhất là làm việc chăm chỉ và nhìn ngắm những cánh đồng tươi tốt? Đó chính là Isaac, người mà bà ấy đã chạy trốn, Isaac chính là người khiến Sophia phải ra đi.

Thời gian trôi qua và chẳng có lá thư nào, Norris đã quen với sự thật mà lẽ ra một cậu bé mười một tuổi không đáng phải đối mặt: rằng mẹ của cậu đã bỏ rơi cậu, bỏ con trai của mình lại cho một người cha quan tâm đến những con bò còn hơn cả máu mủ của mình.

Norris hít một hơi thật sâu, khi anh thở ra, anh tưởng nỗi đau của anh cũng biến mất. Nhưng nó vẫn ở đó, nỗi đau đớn dai dẳng về một người đàn bà đã cho anh cuộc sống. Rồi sau đó làm tan nát trái tim anh. Anh thực sự mong muốn chấm dứt cuộc trò chuyện này, vì thế anh không còn giữ được lễ phép cần thiết:

- Em cần quay trở lại phòng phẫu thuật. Thưa thầy, em đi được rồi chứ ạ?

- Còn một chuyện nữa. Đó là về cháu trai tôi.

- Về Charles ạ?

- Nó nói rất tốt về anh. Thậm chí là kính trọng anh. Nó còn rất nhỏ khi cha nó chết vì bệnh sốt, tôi e là Charles được thừa hưởng sự nhạy cảm của cha mình. Em gái tôi rất nâng niu chiều chuộng nó khi nó còn là một cậu bé, vậy nên khi lớn lên nó là một đứa dễ xúc động. Điều đó khiến cho việc học giải phẫu thực sự là một nỗi lo lắng ghê gớm đối với nó.

Norris nghĩ về những gì mình vừa được chứng kiến trong phòng thí nghiệm giải phẫu: Charles với khuôn mặt trắng bệch và run rẩy, khi cậu ta cầm con dao, khi cậu ta khổ sở trong việc cắt bỏ các bộ phận.

- Nó đang gặp khó khăn trong việc học, và chỉ nhận được những lời động viên ít ỏi từ cậu bạn của nó là anh Kingston nhưng thực ra đó chỉ là những lời chế nhạo.

- Wendell Holmes là một cậu bạn tốt và hay giúp đỡ.

- Đúng thế, nhưng anh có lẽ là người có kỹ năng giải phẫu tốt nhất trong lớp. Đó là điều mà bác sĩ Sewall đã nói với tôi. Vậy nên tôi sẽ đánh giá rất cao, nếu anh có thể xem xét và hướng dẫn thêm cho Charles khi nó cần...

- Em rất vui khi được để mắt đến cậu ấy, thưa thầy.

- Và anh sẽ không nói cho Charles biết về cuộc nói chuyện này của chúng ta chứ?

- Thầy có thể tin tưởng ở em.

Cả hai người đàn ông đứng dậy. Một lúc, Grenville chăm chú nhìn anh, im lặng, rồi nói.

- Tôi tin anh.

MƯỜI BA

Chỉ nhìn lướt qua cũng biết rằng bốn người đàn ông trẻ đang bước vào quán Hurricane đêm hôm đó không thuộc cùng tầng lớp. Nếu một người đàn ông được đánh giá qua chất lượng vải của chiếc áo măng tô thì một mình Norris sẽ đứng riêng sang một bên so với ba người bạn học, và chắc chắn không giống với bác sĩ Chester Crouch tiếng tăm, người đã mời bốn sinh viên của mình ra ngoài uống tối nay. Crouch dẫn họ đi qua đám đông trong quán rượu để đến một cái bàn gần lò sưởi. Ông cởi chiếc áo khoác nặng nề với cái cổ to sụ của mình rồi đưa nó cho cô gái đang vội vã chạy tới khi nhận ra cả nhóm bước qua cửa. Nhân viên phục vụ của quán rượu này không phải là người duy nhất nhận ra sự xuất hiện của họ. Ba quý cô trẻ, có lẽ là những cô gái bán hàng hay những vị khách quê mùa thích phiêu lưu cũng đang theo dõi mấy chàng trai trẻ, và một trong số đó bỗng đỏ mặt khi bắt gặp cái nhìn của Edward, người chỉ nhún vai thờ ơ trước sự chú ý của họ, anh ta đã quá quen với những cái nhìn từ các quý cô.

Dưới ánh sáng rực rỡ của ngọn lửa, Norris không thể cưỡng lại sự ngưỡng mộ đối với cái cà vạt màu xanh thời trang *à la Sentimentale* của Edward, và cái áo măng tô xanh cổ nhung, khuy bạc của anh ta. Những thứ rác rưởi trong phòng giải phẫu không thể ngăn cản ba người bạn quý của Norris mặc những chiếc áo sơ mi đẹp và áo gi lê Mác-xây trong khi họ mỗ xẻ xác người Ailen già. Anh chắc chắn bao giờ dám làm vậy bằng thứ vải muxolin đắt tiền đó. Cái áo sơ mi của anh đã cũ và xơ xác, chắc không bằng giá tiền cái cà vạt của Kingston. Anh nhìn xuống tay mình, những vết máu khô vẫn còn dính đầy dưới móng tay. Mình sẽ đi về cùng với mùi hôi thối của cái xác cũ bám trên quần áo, anh nghĩ.

Bác sĩ Crouch gọi to:

- Một chén rượu brandy và nước cho những sinh viên xuất sắc của tôi. Cả một đĩa hầu!

- Vâng, thưa bác sĩ - cô gái ở quán lễ phép cúi người và kín đáo liếc nhìn Edward. Cô ta vội vã chen qua những cái bàn đông đúc để lấy đồ uống. Mặc dù cách ăn mặc giống nhau nhưng Wendell thì quá thấp, Charles thì quá nhợt nhạt và rụt rè nên không thu hút được những cái nhìn ngưỡng mộ như thế. Còn Norris là người chỉ mặc một cái áo khoác đã mòn, đi đôi giày nát. Một người không xứng đáng để liếc đến.

Quán Hurricane không phải là quán quen thuộc với Norris. Tuy nhiên, anh nhận ra xung quanh đây là những cái áo khoác kỳ quái hay bộ đồng phục bạc màu của những viên chức bán thời gian, anh thấy trong một đám đông những cái áo cao cổ và giày da bóng lộn, và anh nhận

ra một số người bạn học trường Y cùng mình đang vui vẻ ăn hào bằng đôi tay mà chỉ vài giờ trước còn dính đầy máu của những xác chết.

- Cuộc giải phẫu đầu tiên chỉ là bài học vỡ lòng - Crouch nói, cao giọng để các sinh viên có thể nghe thấy trong căn phòng ồn ào - Các anh không thể hiểu hết được sự kỳ diệu của cỗ máy đó khi các anh chưa thấy sự thay đổi giữa già và trẻ, đàn ông và phụ nữ - Ông nghiêng về phía bốn sinh viên của mình và nói rất khẽ - Bác sĩ Sewall đang hy vọng có thể tìm được một món hàng tươi mới vào tuần tới. Ông ấy đưa ra giá khoảng ba mươi đô la một món, nhưng đang có vấn đề với người cấp.

- Chắc chắn là có người đang hấp hối - Edward nói.

- Hiện nay, chúng ta đang phải đối mặt với sự khan hiếm hàng. Trong năm qua, chúng ta chỉ trông chờ vào người cung cấp ở New York và Pennsylvania. Nhưng bây giờ ở bất cứ đâu, chúng ta cũng phải cạnh tranh. Trường đại học Y khoa ở New York tuyển hai trăm sinh viên trong năm nay. Trường đại học Pennsylvania bốn trăm. Đó thực sự là một cuộc chạy đua để giành giật món hàng mà tất cả các trường khác đều đang tranh cướp để có được, và chuyện này ngày càng tồi tệ hơn theo mỗi năm.

- Ở Pháp không hề có những chuyện như thế này - Wendell nói.

Crouch thở dài ghen tỵ.

- Ở Pháp người ta hiểu thế nào là vấn đề sống còn của toàn xã hội. Trường Y ở Paris có sự liên kết chặt chẽ với các bệnh viện từ thiện. Các sinh viên của họ có điều kiện được tiếp xúc với tất cả những thi thể mà họ có được để nghiên cứu. Hiện nay, đó là nơi lý tưởng để học y khoa.

Cô gái phục vụ quay trở lại cùng với đồ uống và một đĩa hào hấp, cô đặt nó lên bàn.

- Bác sĩ Crouch - cô nói - Có một quý ông mong muốn được nói chuyện với ngài. Ông ta nói rằng vợ ông ấy đang trong cơn nguy kịch.

Crouch nhìn quanh quán rượu.

- Quý ông nào vậy?

- Ông ấy đợi bên ngoài, cùng với xe ngựa.

Crouch thở dài, đứng dậy.

- Có vẻ như tôi phải tạm biệt các anh ở đây rồi.

- Chúng em đi cùng thầy nhé? - Wendell hỏi

- Không, không cần đâu. Đừng để lãng phí chỗ hầu đấy. Tôi sẽ gặp các anh vào buổi sáng, trong phòng bệnh.

Khi bác sĩ Crouch đã ra khỏi cửa, bốn sinh viên của ông không lãng phí một giây nào, tấn công ngay cái đĩa.

- Ông ấy nói đúng, các cậu biết không - Wendell nói, tay vẫn đang cạy một con hầu tươi ngon - Paris là nơi lý tưởng để học tập và ông ấy không phải là người duy nhất nói thế. Chúng ta đang ở trong tình trạng bất lợi. Bác sĩ Jackson đã gợi ý James hãy hoàn thành việc học của mình ở đó, còn Johnny Warren thì cũng sẽ tới Paris sớm thôi.

Edward khịt mũi coi thường.

- Nếu việc học tập của chúng ta ở đây chán như vậy, tại sao cậu vẫn ở lại đây?

- Cha tôi nghĩ rằng đi học ở Paris là một hành động phung phí không cần thiết.

Với anh ta chỉ là một hành động phung phí, Norris nghĩ. Với mình, đó là một việc bất khả thi.

- Cậu đã bao giờ muốn đi chưa? - Wendell hỏi - Để học tập dưới chân Louis và Chomel? Để được nghiên cứu những cái xác chết tươi mới, chứ không phải những mẫu vật đã ngâm giấm nửa chừng, và mục nát tới tận xương? Người Pháp hiểu thế nào là khoa học - Anh ta quăng cái vỏ hầu vào đĩa - Đó chính là nơi để học y khoa.

- Khi tôi tới Paris - Edward vừa nói vừa cười - thì sẽ không phải là để học. Trừ khi có môn nào gọi là giải phẫu phụ nữ. Mà người ta có thể nghiên cứu ở bất cứ nơi nào.

- Mặc dù đó không hoàn toàn giống Paris - Wendell nói, cười toe toét khi anh lau nước sốt cay dính ở cằm - Nếu những câu chuyện về sự hăng hái nồng nhiệt của những phụ nữ Pháp là đáng tin cậy.

- Với một cái hầu bao đủ lớn, thì người ta có thể mua được sự hăng hái ở bất cứ đâu.

- Chuyện đó đem lại hy vọng cho những gã thấp bé như tôi đây - Wendell nâng cốc của mình lên - A, tôi cảm thấy thi hứng đang dâng tràn. Một bài thơ ca ngợi các quý cô người Pháp.

- Thôi, tôi xin cậu - Edward rên rỉ - Tối nay, không thơ ca gì hết!

Norris là người duy nhất không cười về chuyện đó. Câu chuyện về Paris, về những người phụ nữ có thể mua được bằng tiền, đã khơi lại một vết thương lòng tuổi thơ anh. *Mẹ tôi đã chọn Paris chứ không phải tôi.* Không biết ai là người đàn ông đã quyến rũ bà tới đó? Mặc dù cha anh từ chối nói về chuyện đó, Norris vẫn buộc phải đi tới một kết luận thường thấy: chắc chắn là có liên quan tới một người đàn ông. Sophia khi đó vừa bước sang tuổi ba mươi, một vẻ đẹp rạng rỡ đầy sức sống bị giam cầm trong trang trại ở Belmont tĩnh lặng. Trong một chuyến đi nào đó của bà đến Boston, bà đã gặp ông ta? Ông ta đã hứa hẹn, đã đưa ra những phần thưởng gì để bà có thể bỏ rơi đứa con trai?

- Tối nay cậu im lặng một cách lạ thường thế - Wendell hỏi - Có phải vì cuộc gặp gỡ với bác sĩ Grenville?

- Không, tôi đã nói với cậu là không có chuyện gì rồi mà. Chỉ là chuyện về Rose Connolly.

- Ồ, cô gái Ailen đó hả - Edward vỡ lẽ, rồi làm vẻ mặt nhăn nhó - Tôi đã cảm thấy ông Pratt nghi ngờ cô ta nhiều hơn những gì chúng ta nghe được. Đó không chỉ là một thứ trang sức lạ thường mà cô ta đã ăn trộm. Những cô gái đã dám ăn trộm thì còn có khả năng làm nhiều việc tồi tệ hơn ấy chứ.

- Tôi không hiểu tại sao cậu lại có thể nói về cô ấy như thế - Norris nói - Cậu còn chẳng biết cô ấy mà.

- Tất cả chúng ta hôm đó đều có mặt ở phòng bệnh. Cô ta đã nói ra những điều hoàn toàn thiếu kính trọng với bác sĩ Crouch

- Chuyện đó không biến cô ấy thành một kẻ trộm.

- Điều đó chứng tỏ cô ta là một con nhóc vô ơn bạc nghĩa. Chuyện đó cũng tồi vậy thôi - Edward quăng cái vỏ hầu vào đĩa - Nhớ lời tôi, các quý ngài. Chúng ta sẽ còn được nghe *nhắc* nhiều đến cô Rose Connolly đấy.

Tối hôm đó, Norris đã uống khá nhiều. Anh có thể cảm thấy hậu quả thế nào khi anh lao đảo dọc theo bờ sông về nhà, bụng đầy ứ hàu, khuôn mặt đỏ bừng vì rượu brandy. Đó là một bữa ăn tuyệt vời, bữa ăn ngon nhất mà anh được thưởng thức kể từ khi đến Boston. Rất nhiều hàu, nhiều hơn số mà anh nghĩ mình có thể ăn được! Sức nóng của rượu còn vẫn không thể chống đỡ được cái lạnh thấu xương của những cơn gió thổi từ dòng sông Charles. Anh nghĩ về ba người bạn học của mình, họ gắn bó với nhau vì cùng ở trong những phòng trọ tiện nghi sang trọng, Norris hình dung ra những cái lò sưởi gỗ anh đào, những căn phòng ấm áp đang chờ họ.

Chân anh vấp phải một hòn đá trên đường, anh loạng choạng suýt ngã, chỉ lấy lại được thăng bằng trước khi ngã dúi. Bị choáng vì rượu, anh đứng lao đảo trước gió, nhìn dòng sông chảy qua. Ở phía bắc, xa xa phía cuối chân cầu Prison Point, là những ánh sáng mờ của nhà tù bang. Phía tây, qua dòng nước, anh thấy những ngọn đèn của nhà tù ở Lechmere Point. Giờ thì đó là quang cảnh hiện ra trước mắt, có thể thấy những tù nhân ở mọi hướng, một sự nhắc nhở rằng một người có thể sa ngã thế nào. Từ một quý ông đến một người giao hàng, anh nghĩ, đều có thể là nạn nhân của cái vòng quay buôn bán ấy, một bàn tay tội nghiệp trong các cuộc chơi. Để mất ngôi nhà tuyệt đẹp và cỗ xe ngựa, rồi bất ngờ trở thành một anh thợ cắt tóc hay kéo xe bò. Thêm một cú ngã bất thành linh, nợ một món tiền lớn, rồi sẽ mặc cái áo rách rưới của người nghèo khổ, bán những bao diêm trên đường phố hoặc bới tung đất để tìm một đồng xu. Một lần sa ngã nữa là sẽ có người run rẩy trên sàn ở Lechmere Point hoặc không thì nhìn ngấm mọi thứ xung quanh qua song sắt nhà tù ở Charlestown.

Đến lúc đó, người ta chỉ có thể sa xuống cái hố thấp hơn, đó là năm mồ.

Ôi, chính xác, đó là một viễn cảnh tàn nhẫn, nhưng nó là thứ nuôi dưỡng tham vọng của anh. Anh làm tất cả không bởi vì sự quyến rũ của vô số những đĩa hàu, cảm giác tuyệt vời khi được đi những đôi giày da dê hay những cổ áo nhung. Không, đó chính là quang cảnh này từ hướng nhìn khác, vượt qua những vách đứng, đến nơi một người có thể gục ngã.

Mình phải học, anh nghĩ. Thời gian của đêm nay chưa hết, và mình cũng chưa say đến mức không thể đọc thêm dù chỉ một chương trong cuốn sách của Wistar, nhét thêm một số thứ vào đầu mình.

Nhưng khi anh leo lên cái cầu thang hẹp dẫn tới căn phòng gác mái lạnh giá của mình, anh đã kiệt sức tới mức không thể mở được cái bìa của cuốn sách giáo khoa đặt trên bàn cạnh cửa sổ. Vì tiết kiệm nến, anh suýt vấp ngã trong bóng tối. Tốt hơn hết là không lãng phí ánh sáng và thức dậy sớm, khi đầu óc anh tỉnh táo, khi anh có thể đọc bằng ánh sáng ban ngày. Anh thay quần áo dưới ánh sáng mờ mờ của cửa sổ và nhìn ra ngoài sân bệnh viện lúc anh tháo cà vạt, cởi nút cái áo gi lê của mình. Nhìn từ xa, tới đường cỏ bị cắt tối đen của cái sân, những ngọn đèn chập chờn từ cửa sổ của bệnh viện. Anh hình dung ra những phòng bệnh tối tăm, vang vọng tiếng ho và những dãy giường dài đầy bệnh nhân đang nằm ngủ. Trước mắt anh còn rất nhiều năm học, cho tới lúc này thì anh chưa hề nghi ngờ về quyết định tới đây của mình. Chính lúc này, trong căn phòng gác mái lạnh lẽo, là một phần của hành trình mà anh đã bắt đầu từ nhiều năm trước, từ khi còn là một cậu bé, khi lần đầu tiên anh thấy cha mình xả thịt một con lợn. Khi anh được trông thấy trái tim của nó vẫn còn đập nhẹ trong lồng ngực. Anh đã đặt tay lên chính ngực mình, cảm nhận nhịp đập của chính con tim mình; và đã nghĩ: chúng ta giống nhau. Lợn, bò hay người, cũng là một cỗ máy giống nhau mà thôi. Nếu tôi chỉ biết rằng cái gì điều khiển lò lửa, điều gì khiến cho bánh xe quay, tôi sẽ biết làm thế nào để giữ cho cỗ máy đó hoạt động. Tôi sẽ biết làm thế nào để chế ngự cái chết.

Và gần như ngay lập tức anh bị đánh thức bởi tiếng gõ cửa.

- Anh Marshall? Anh Marshall, anh có ở đó không?

Norris bật dậy khỏi giường, lảo đảo suýt vấp ngã khi bước trên cái gác mái. Mở cửa, anh thấy một người nhân viên trông coi già nua của bệnh viện, dưới ánh sáng đèn yếu ớt, khuôn mặt ông ta hiện ra một cách kỳ quái.

- Họ cần anh, ở bệnh viện ấy - ông già nói.

- Có chuyện gì vậy?

- Một cỗ xe ngựa đã bị lật gần cầu Canal. Chúng ta có những người bị thương đang được đưa đến, chúng tôi không thể tìm thấy y tá Robinson. Họ đã đi tìm các bác sĩ khác, nhưng anh ở gần nhất, tôi nghĩ mình nên tìm anh. Một sinh viên y khoa còn hơn không có ai cả.

- Vâng, tất nhiên rồi - Norris đáp, bỏ qua sự xem thường không cố ý của ông già - Tôi sẽ đến đó ngay.

Anh mặc quần áo trong bóng tối, dò dẫm tìm quần dài, giày và áo gilê. Anh không quan tâm đến áo khoác. Nếu hiện trường đầy máu, anh sẽ phải cởi ra để tránh bị vấy bẩn. Khoác vội một cái áo choàng để chống lạnh và chạy xuống cầu thang tối, anh lao vào màn đêm. Một cơn gió thổi từ phía tây, mang theo mùi khó chịu của dòng sông. Anh chạy tắt qua sân, ống quần anh nhanh chóng thấm nước của bãi cỏ ẩm ướt. Tim anh đập thình thịch vì cảm giác hồi hộp. Một cỗ xe ngựa bị lật, anh nghĩ. Nhiều người bị thương. Anh biết phải làm gì đây? Anh không sợ nhìn thấy máu, anh đã thấy rất nhiều máu trong những lần giết mổ ở trang trại. Điều khiến anh sợ hãi chính là sự ngu dốt của chính mình. Anh quá để ý đến cái tin ông già báo đến mức lúc đầu anh không thể nhận ra là mình đang nghe thấy gì. Nhưng chỉ sau vài bước, anh lại nghe thấy một lần nữa và đứng lại.

Đó là tiếng rên rỉ của một người phụ nữ, nó phát ra từ phía bờ sông.

Một tiếng kêu đau đớn, hay chỉ là một ả điếm đang phục vụ khách? Những đêm khác, anh đã nhìn thấy rất nhiều cặp dọc bờ sông, dưới bóng tối của cây cầu, anh cũng đã nghe thấy những tiếng rên rỉ của những cuộc hoan lạc vụng trộm. Bây giờ thì không có thời gian để quan sát những ả điếm; bệnh viện đang chờ anh.

Khi âm thanh đó vang lên một lần nữa, anh dừng lại. *Đó không phải là tiếng rên hoan lạc.*

Anh chạy đến con đường ven sông và gọi to:

- Ai thế? Ai ở đó?

Nhìn khắp mé sông, anh thấy một cái gì đó tối đen đang nằm gần mép nước. *Một người?*

Anh trườn qua những tảng đá, giày ngập trong bùn đen. Nó hút chặt đế giày của anh ta, cái lạnh thấm qua kẽ và những chỗ da mục. Khi anh lê lết tới chỗ mặt nước, tim anh bất ngờ đập nhanh hơn, hơi thở gấp hơn. Đó là một người. Trong bóng tối, anh có thể nhận ra hình dáng của một người phụ nữ. Cô ta đang nằm ngửa, váy của cô ta ngập chìm trong nước tới tận thắt lưng. Đôi tay tê cóng vì lạnh và hoảng loạn, anh bế thốc cô ta trên tay và đưa lên bờ, tới khi đã cách xa khỏi dòng sông. Khi đó, anh mới thở hỗn hển, quần của anh sưng nước và đang nhỏ từng giọt. Anh cúi sát bên cạnh cô và thấy tiếng tim đập trong lồng ngực, hơi thở, vẫn còn dấu hiệu của sự sống.

Tay anh nhúng vào thứ chất lỏng ấm. Hơi ấm bất ngờ đó khiến anh ngạc nhiên đến mức

ban đầu anh còn không nhận ra những gì mà da mình đang cảm nhận. Sau đó, anh nhìn xuống và thấy máu đang chảy trong lòng bàn tay mình.

Phía sau anh, đá cuội va vào nhau lóc cóc. Anh quay lại và rợn tóc gáy.

Một người đứng ở bờ sông phía trên anh. Cái áo choàng đen tung bay giống như một đôi cánh khổng lồ trong gió. Bên dưới cái mũ trùm đầu, một cái đầu lâu hiện ra, trắng như xương. Đôi mắt sâu hoắm nhìn thẳng vào anh, như thể đang nhắm anh sẽ là mục tiêu kế tiếp, người tiếp theo lĩnh nhát chém của lưỡi hái tử thần.

Sững người vì sợ hãi khiến Norris không thể nhấc chân, thậm chí cả khi người đó nhào về phía anh, hay khi lưỡi dao đó vụt qua không khí. Anh chỉ có thể nhìn, giống như con quỷ trước mặt mình.

Sau đó, bất ngờ, nó bỏ đi. Norris chỉ còn thấy quang cảnh của bầu trời đêm và mặt trăng, lấp ló sáng sau những đám mây.

Trên con đường ven sông, có ánh sáng đèn hiện ra.

- Xin chào? - Nhân viên trông coi bệnh viện hét to - Ai ở dưới đó đấy?

Họng anh khô đắng vì nỗi hoảng sợ vẫn chưa hết, Norris chỉ phát ra được những tiếng nghèn nghẹn ở cổ:

- Ở đây - Sau đó, to hơn - Giúp tôi. Giúp tôi với!

Người nhân viên đến chỗ bờ sông đầy bùn, soi đèn. Giơ cao ngọn đèn, ông ta nhìn chăm chăm vào người chết. Đó là khuôn mặt của y tá Robinson. Sau đó, ông ta nhìn sang Norris và khuôn mặt của người đàn ông già hiện lên rõ ràng.

Đó là nỗi sợ hãi.

MƯỜI BỐN

Norris nhìn xuống hai bàn tay mình, một lớp máu khô đã đông cứng thành tảng, bây giờ bắt đầu bong ra. Anh đã được gọi đến để giúp đỡ trong lúc thiếu người, nhưng thay vào đó, anh lại bị chảy máu, góp phần tạo thêm rắc rối trong sự hỗn loạn. Mặc dù cánh cửa đang đóng, anh vẫn có thể nghe thấy tiếng một người đàn ông la hét vì đau đớn, anh tự hỏi con dao của bác sĩ phẫu thuật đang làm điều gì rung rợn với linh hồn không may đó.

Không có điều gì ghê rợn hơn những vết thương trên người Mary Robinson tội nghiệp.

Chỉ khi anh mang cô ấy vào trong nhà, dưới ánh đèn, anh mới thấy rõ sự ghê rợn trên những vết thương của cô. Anh bế cô vào trong hành lang, máu chảy thành một vệt dài, một cô y tá kinh hãi im lặng chỉ cho anh tới phòng phẫu thuật. Nhưng khi anh đặt Mary xuống bàn, anh ngay lập tức nhận ra rằng tình trạng của cô ấy đã vượt ra ngoài khả năng của bất cứ bác sĩ phẫu thuật nào.

- Anh Marshall, anh có mối quan hệ thân thiết đến mức nào với cô Mary Robinson?

Norris rời mắt khỏi đôi tay dính máu của mình và nhìn ông Pratt của đội tuần tra đêm. Đứng phía sau Pratt là cảnh sát Lyons và bác sĩ Aldous Grenville, cả hai đều giữ im lặng trong suốt cuộc thẩm vấn. Họ đứng khuất vào bóng tối, tránh quầng sáng của ngọn đèn bàn phát ra.

- Cô ấy là một y tá. Tất nhiên là tôi đã từng gặp cô ấy.

- Nhưng anh có biết cô ấy không? Anh có quan hệ gì với cô ấy ngoài công việc ở bệnh viện?

- Không.

- Không một chút nào à?

- Tôi bận rộn với công việc học ở trường Y, ông Pratt ạ. Tôi không có nhiều thời gian cho những việc khác.

- Anh sống ở gần bệnh viện. Phòng trọ của anh nằm ở ngay cạnh chỗ này, mà chỗ của cô ấy thì cũng chỉ đi bộ một đoạn ngắn từ tòa nhà này là tới. Anh có thể bất thành linh chạm trán với cô Robinson ngay khi bước ra cửa.

- Như thế khó có thể tính là một mối quan hệ - Norris lại cúi xuống nhìn tay mình. Đây là hành động riêng tư nhất mà mình đã từng làm với Mary tội nghiệp, anh nghĩ. Máu của cô ấy bám chặt vào da mình.

Ông Pratt quay sang bác sĩ Grenville:

- Ngài đã khám nghiệm cái xác rồi chứ, thưa ngài?

- Tôi đã làm. Bác sĩ Sewall cũng kiểm tra rồi.

- Vậy, ngài có thể đưa ra ý kiến gì không?

Norris nói khẽ:

- Đó là cùng một kẻ giết người. Cùng một kiểu. Chắc chắn là ông phải biết rồi chứ, ông Pratt? - Anh ngẩng lên - Hai vết rạch. Một vết cắt thẳng ngang qua bụng. Sau đó là vòng xoáy của một lưỡi dao mỏng và một nhát kéo thẳng từ dưới lên trên phía xương ức. Tạo thành một hình chữ thập.

- Nhưng lần này, anh Marshall ạ - cảnh sát Lyons bỗng xen vào - kẻ giết người đã bước thêm một bước xa hơn.

Norris chăm chú nhìn người nhân viên cao cấp của đội tuần tra đêm. Mặc dù anh chưa bao giờ gặp cảnh sát Lyons nhưng anh đã từng nghe tiếng ông ta. Không giống như ông Pratt khoa trương và rỗng tuếch, cảnh sát Lyons là người ăn nói nhẹ nhàng và có thể dễ dàng tha thứ. Trong suốt cả giờ qua, ông ta đã cho phép nhân viên cấp dưới của mình là Pratt kiểm soát hoàn toàn vụ điều tra. Bây giờ thì Lyons di chuyển tới chỗ sáng, Norris nhìn thấy một người đàn ông rắn chắc khoảng năm mươi tuổi, với bộ râu gọn gàng và cặp kính.

- Lưỡi của cô ấy đã biến mất - Lyons nói.

Ông gác cổ Pratt quay sang Grenville.

- Kẻ giết người đã cắt nó ra à?

Grenville gật đầu.

- Đó không phải là một việc quá khó khăn. Tất cả những gì cần thiết chỉ là một con dao sắc.

- Tại sao hắn ta lại làm cái việc kỳ cục đó nhỉ? Là một sự trừng phạt sao? Hay một lời nhắn gửi?

- Muốn biết thì ông nên hỏi kẻ giết người ấy.

Norris không thích việc Pratt ngay lập tức quay sang nhìn anh. - Anh Marshall, anh nói rằng anh đã nhìn thấy hắn.

- Tôi đã nhìn thấy một thứ gì đó.

- Một kẻ mặc áo choàng? Với khuôn mặt giống như đầu lâu?

- Hắn ta trông chính xác như những gì mà Rose Connolly đã miêu tả. Cô ấy đã nói với ông sự thật.

- Khi đó, người nhân viên trông coi của bệnh viện không thấy con quỷ nào cả. Ông ta nói với tôi rằng ông ta chỉ nhìn thấy anh, đang cúi xuống cái xác. Và chẳng có ai khác nữa.

- Hắn đã đứng ở đấy chỉ vừa trước đó. Ngay khi người nhân viên trông coi xuất hiện, hắn đã biến mất.

Pratt chăm chú nhìn anh một lúc lâu.

- Anh nghĩ tại sao cái lưỡi lại bị lấy đi?

- Tôi không biết.

- Đó là một hành động quái dị. Nhưng nếu ai đó là một sinh viên giải phẫu học, thì đó có thể có ý nghĩa thêm vào bộ sưu tập các bộ phận của cơ thể người. Vì mục đích khoa học, tất nhiên rồi.

- Ông Pratt - Grenville cắt ngang - ông không có bằng chứng gì để nghi ngờ anh Marshall.

- Một chàng trai trẻ đã có mặt trong cả hai vụ giết người ư?

- Anh ta là một sinh viên y khoa. Anh ta dĩ nhiên phải xuất hiện gần bệnh viện rồi.

Pratt nhìn Norris.

- Anh lớn lên ở một trang trại đúng không? Anh chắc đã từng giết thịt động vật rồi chứ?

- Những câu hỏi đó đi quá xa rồi đấy - cảnh sát Lyons nói - Anh Marshall, anh có thể đi được rồi.

- Thưa ngài - Pratt phản đối, phần nộ khi quyền lực của mình bị tước bỏ - Tôi nghĩ rằng chúng ta không nên dừng việc này lại như thế.

- Anh Marshall không phải là kẻ bị tình nghi và anh ấy cũng không nên bị đối xử như thế - Lyons nhìn sang Norris - Anh có thể đi.

Norris đứng dậy và bước ra cửa. Ở đó, anh đứng lại, quay nhìn phía sau.

- Tôi biết rằng các ông không tin Rose Connolly - anh nói - Nhưng bây giờ, tôi cũng đã thấy kẻ đó.

Pratt khịt mũi.

- Tử thần hả?

- Hẳn có thật, ông Pratt ạ. Dù ông có tin tôi hay không, thì vẫn có cái gì đó ở ngoài kia. Một thứ gì đó khiến tâm hồn tôi lạnh cóng. Và cầu Chúa, tôi hy vọng mình sẽ không bao giờ phải gặp lại nó.

Một lần nữa, ai đó lại đang nện thành thịch vào cánh cửa phòng anh. Mình đã gặp cơn ác mộng gì thế này, Norris nghĩ khi anh mở mắt và thấy ánh sáng mặt trời xuyên qua cửa sổ. Đây là những gì đến sau khi ăn quá nhiều hàu, uống quá nhiều rượu brandy sao. Nó mang đến

những giấc mơ về quái vật.

- Norris? Norris, dậy đi! - Wendell gọi.

Đi khám bệnh vòng quanh với bác sĩ Crouch. Mình muộn mất rồi.

Norris quăng cái chăn sang một bên và ngồi dậy. Chỉ khi đó anh mới thấy cái áo choàng của mình, vắt trên ghế, mặt vải dính đầy những vết máu. Anh nhìn xuống giày, đang đặt cạnh giường và thấy bề mặt da phủ một lớp bùn, thêm cả máu. Ngay cả cái áo sơ mi anh đang mặc cũng đầy những vết máu đông trên cổ tay áo và tay. Đó không phải là một cơn ác mộng. Anh đã chìm vào trong giấc ngủ với nguyên bộ quần áo dính máu của Mary Robinson trên người.

Wendell đập mạnh vào cửa.

- Norris, chúng ta cần nói chuyện!

Norris lê qua căn phòng ra mở cửa thì thấy Wendell đang đứng trong cầu thang tối lò mò.

- Trông cậu thật khủng khiếp - Wendell nói.

Norris quay trở lại giường, ngồi xuống, lẩm bẩm:

- Đêm qua là một đêm khủng khiếp.

- Tôi đã nghe rồi.

Wendell bước vào trong và đóng cửa lại. Khi anh nhìn quanh cái gác mái nhỏ xíu của một người nghèo khổ, anh không nói gì và cũng không cần phải nói. Ý kiến của anh hiện rõ trên mặt khi anh ta chạm vào cái xà bị mọt, sàn nhà bị lún và cái đệm rơm đặt trên cái giường được ghép bằng những tấm ván đã đổi màu. Một con chuột lao ra từ trong bóng tối, chạy vụt qua sàn nhà và biến mất dưới cái bàn, bên trên bàn một bản sao cũ nát cuốn *Giải phẫu học* của Wistar đang mở. Ở đây, trong một buổi sáng cuối tháng mười một lạnh đến mức giống như có một cái quạt lạnh được đặt bên trong cửa sổ vậy.

- Tôi nghĩ rằng cậu đang băn khoăn tại sao tôi lại không đi thăm bệnh nhân - Norris nói. Anh cảm thấy nỗi đau đón hiện ra khi ngồi đó chỉ với một chiếc áo sơ mi trên người. Khi anh cúi xuống nhìn thì thấy hai bắp đùi mình nổi gai ốc.

- Chúng tôi biết tại sao cậu không đi thăm bệnh nhân. Ở bệnh viện tất cả mọi người đều đang nói về chuyện đó. Chuyện đã xảy ra với Mary Robinson.

- Vậy thì chắc cậu biết tôi là người đã tìm ra cô ấy.

- Đại khái thì đó là một trong số các câu chuyện.

Norris ngẩng lên.

- Còn có câu chuyện khác nữa à?

- Có đủ loại tin đồn đang lan truyền. Những lời đồn đáng ghê tởm, tôi rất tiếc phải nói vậy.

Norris lại cúi xuống nhìn hai đầu gối.

- Cậu có thể làm ơn đưa tôi cái quần dài được không? Ở đây lạnh quá đi mất.

Wendell vút cho anh ta cái quần, rồi quay lại và nhìn ra ngoài cửa sổ. Khi Norris đã mặc xong, anh nhìn thấy một vết máu dính trên gấu quần. Ở khắp mọi chỗ trên quần áo của mình, anh đều thấy máu của Mary Robinson.

- Họ đang bàn tán gì về mình à? - Anh hỏi.

Wendell quay lại nhìn thẳng vào mắt anh.

- Thật trùng hợp làm sao khi cậu là người xuất hiện sớm trong cả hai vụ án mạng.

- Tôi không phải là người tìm thấy xác của Agnes Poole.

- Nhưng cậu cũng đã ở đó.

- Cả cậu cũng thế còn gì.

- Tôi không kết tội cậu.

- Vậy thì cậu đang làm gì ở đây? Đến để xem nơi ở của Tử thần à? - Norris đứng thẳng dậy, kéo cái dây đeo quần lên - Tôi nghĩ rằng nó sẽ trở thành một câu chuyện ngồi lê đôi mách thú vị đấy. Một tin tức thú vị để kể với những cậu bạn thân ở Harvard khi ngồi uống rượu vang

trắng Madeira.

- Cậu thực sự nghĩ về tôi như vậy sao?

- Tôi biết thừa cậu nghĩ gì về tôi.

Wendell bước tới trước mặt anh. Anh ta rất nhỏ con nên phải ngẩng lên mới nhìn được Norris với ánh nhìn giận dữ như một chú chó săn.

- Cậu luôn luôn sẵn sàng gây chuyện kể từ ngày cậu đến đây. Một chàng nông dân nghèo khổ không thể thoát ra được. Chẳng có ai muốn làm bạn với cậu bởi vì cái áo khoác quá tồi tàn của cậu hay là vì cậu chẳng có đồng xu nào trong ví. Cậu thực sự nghĩ rằng đó là những gì tôi nghĩ về cậu? Rằng cậu không xứng đáng làm bạn với tôi?

- Tôi biết chính xác vị trí của mình ở đâu trong thế giới của cậu.

- Đừng có nghĩ rằng cậu đọc được suy nghĩ của tôi. Tôi và Charles đã làm mọi cách để cậu hòa nhập và cảm thấy được chào đón. Nhưng lúc nào cậu cũng giữ khoảng cách với chúng tôi, như thể cậu đã quyết định rằng kết bạn là một việc không đúng vậy.

- Chúng ta là bạn cùng lớp, Wendell. Không hơn. Chúng ta có chung thầy giáo và cùng thực hành với cụ già người Ailen. Có lẽ từ trước tới giờ chúng ta cũng có cùng nhau uống vài chầu rượu. Nhưng hãy nhìn căn phòng này xem. Cậu có thấy chúng ta có chút gì đó chung nữa không.

- Tôi có nhiều thứ giống cậu hơn cả những gì tôi có với Edward Kingston.

Norris cười.

- Ôi, vâng. Chỉ cần xem hai cái áo gilê bằng sa-tanh của chúng ta hợp với nhau như thế nào. Hãy kể xem chúng ta có gì chung nào, ngoài một cụ già người Ailen nằm trên bàn.

Wendell quay sang cái bàn, chỗ cuốn sách của Wistar đang mở.

- Cậu đang học tập vì một điều gì đó.

- Cậu chưa trả lời câu hỏi của tôi.

- Đó là câu trả lời của tôi. Cậu ngồi đây, trong cái gác mái lạnh cóng này, đốt tới những ngọn nến cuối cùng để học. Tại sao vậy? Chỉ vì một ngày nào đó cậu sẽ được đội lên đầu cái mũ thượng lưu thôi sao? Dù gì đi nữa, tôi không hề nghĩ thế - Anh ta quay sang nhìn Norris - Tôi nghĩ tôi và cậu có cùng một động lực, lý do để học tập. Đó là vì cậu tin vào khoa học.

- Bây giờ thì cậu lại đang quá tự phụ khi nghĩ rằng mình đọc được suy nghĩ của người khác đấy.

- Hôm chúng ta đi thăm phòng bệnh với bác sĩ Crouch, có một người phụ nữ đã đau đẻ rất lâu nên bác sĩ đã định chích máu cô ấy. Cậu có nhớ không?

- Thì sao?

- Cậu đã dám thách thức ông ấy. Cậu đã nói rằng cậu có kinh nghiệm với những con bò cái. Rằng việc chích máu chúng thì sẽ chẳng mang lại kết quả gì.

- Và chính vì chuyện đó mà tôi đã bị chế nhạo.

- Cậu lẽ ra nên biết mình sẽ bị như thế. Trước khi cậu nói ra những điều đó.

- Bởi vì đó là sự thật. Đó là điều mà những con bò cái đã dạy cho tôi đấy.

- Và cậu thì lại không phải là một người kiêu căng đến mức không thèm nhận những bài học từ mấy con bò cái đó.

- Tôi là một nông dân. Tôi nên học tập từ nơi nào khác nữa đây?

- Còn tôi là con trai của một mục sư. Cậu có nghĩ rằng những bài học mà tôi nghe được từ cha mình là có ích? Một nông dân biết nhiều về sự sống và cái chết hơn những gì mà cậu đã học được khi ngồi trên ghế nhà thờ.

Khịt mũi một cái rồi Norris quay sang lấy cái áo khoác ngoài của mình, trên áo không hề dính chút máu nào của Mary Robinson vì tối qua anh đã để nó ở nhà.

- Cậu có một quan điểm kỳ cục về tính thanh cao của những người nông dân.

- Tôi nhận ra một con người của khoa học khi tôi nhìn họ. Và tôi cũng đã thấy tấm lòng rộng lượng của cậu.

- Tấm lòng rộng lượng của tôi á?

- Trong phòng giải phẫu, khi Charles tạo ra một đồng lộn xộn máu me trên xác cụ già Ailen. Tất cả chúng ta đều biết Charles chỉ muốn tránh để không bị đuổi khỏi trường. Nhưng cậu đã đứng lên và che chở cho cậu ta trong khi tôi và Edward thì không.

- Đó không phải là sự rộng lượng. Tôi chỉ không chịu được khi nghĩ đến việc phải nhìn một chàng trai trưởng thành khóc lóc

- Norris, cậu không giống phần lớn các sinh viên khác ở trong lớp chúng ta. Cậu thực sự *yêu nghề*. Cậu có nghĩ rằng Charles quan tâm đến giải phẫu học hay những thứ liên quan đến y học? Cậu ta ở đây chỉ bởi vì bác cậu ta muốn vậy. Bởi vì người cha xấu số của cậu ta là một bác sĩ và ông nội cậu ta cũng thế, nên cậu ta không có lý gì lại chống lại truyền thống của gia đình mình. Còn Edward, cậu ta còn chả buồn che đậy sự chán ghét của mình. Một nửa số sinh viên ở đây chỉ để làm hài lòng cha mẹ họ, và phần lớn số còn lại thì chỉ muốn học thương mại, hay thứ gì đó có thể giúp họ có được một cuộc sống thoải mái.

- Vậy còn cậu, tại sao cậu lại ở đây? Bởi vì cậu có *tình yêu nghề*?

- Tôi phải thú thật rằng, y khoa không phải là lựa chọn đầu tiên của tôi. Nhưng một người khó có thể bắt đầu cuộc sống nếu là một nhà thơ. Mặc dù thơ của tôi đã được đăng trên tờ *Quảng cáo hàng ngày*.

Norris phải cố nhịn cười. Bây giờ thì đó là một nghề nghiệp vô dụng dành riêng cho những người đàn ông may mắn, có thể lãng phí nhiều giờ đồng hồ chỉ để viết ra những câu thơ. Anh ta nói một cách xã giao:

- Tôi e là mình không liên quan gì đến công việc của cậu.

- Vậy nên y học chỉ là lựa chọn thứ ba. Chuyện đó nghe có vẻ không yêu nghề cho lắm.

- Nhưng nó đã trở thành nghề nghiệp của tôi. Tôi biết đó là điều tôi muốn làm.

Norris với tay lấy cái áo choàng và sững người khi nhìn thấy những vết máu dính trên đó. Dù sao thì anh cũng vẫn cần nó. Thoáng nhìn ra ngoài, những thảm cỏ đóng băng cho anh biết hôm nay anh sẽ cần đến mọi thứ ấm áp lôi ra được từ trong cái tủ quần áo tồi tàn của mình.

- Thứ lỗi cho tôi, tôi cần phải tận dụng những gì tôi có thể làm trong ngày hôm nay. Tôi cần phải gặp bác sĩ Crouch để giải thích sự vắng mặt của mình. Ông ấy còn ở trong bệnh viện chứ?

- Norris, nếu cậu tới bệnh viện, tôi phải cảnh báo với cậu những gì đang chờ đợi ở đó.

Norris quay lại nhìn anh ta.

- Cái gì cơ?

- Những lời bàn tán, cậu sẽ thấy, giữa những bệnh nhân và nhân viên bệnh viện. Người ta đang bồn chồn lo lắng về cậu. Họ lo sợ.

- Họ nghĩ rằng tôi đã giết cô ấy?

- Những người quản lý đã nói chuyện với ông Pratt.

- Không phải họ đã nghe những thứ rác rưởi của ông ta đấy chứ?

- Họ không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc nghe. Họ có trách nhiệm phải duy trì trật tự ổn định trong bệnh viện. Họ có thể kỷ luật bất cứ bác sĩ nào ở đó. Chắc chắn rằng họ có thể trục xuất một sinh viên y khoa tầm thường ra khỏi phòng bệnh.

- Vậy thì tôi sẽ học tiếp thế nào đây? Làm thế nào để tôi tiếp tục theo đuổi việc học tập của mình?

- Bác sĩ Crouch đang cố gắng giải thích với họ. Và cả bác sĩ Grenville cũng đang đấu tranh với lệnh cấm này. Nhưng còn những chuyện khác...

- Những chuyện khác nữa ư?

- Những tin đồn lan truyền trong các gia đình bệnh nhân, cả trên đường phố nữa.

- Họ đã nói những gì vậy?

- Việc cái lưỡi của cô ta bị cắt khiến người ta nghi ngờ thủ phạm có thể là một sinh viên y khoa.

- Hay một kẻ nào đó chuyên giết mổ động vật - Norris nói – và cả tôi.

- Tôi chỉ đến để nói với cậu những gì đang diễn ra. Rằng mọi người... có lẽ là đang sợ cậu.

- Vậy tại sao cậu lại không sợ tôi? Tại sao cậu cho rằng tôi vô tội?

- Tôi không khẳng định gì cả.

Norris cười khẩy.

- Ôi, một người bạn trung thành.

- Quỷ tha ma bắt, đây chính là những gì mà một người bạn sẽ làm! Cậu ta sẽ nói với cậu sự thật. Rằng tương lai của cậu đang gặp nguy hiểm - Wendell quay thẳng ra cửa. Ở đó, anh đứng lại và ngoái đầu nhìn Norris - Cậu có niềm kiêu hãnh mù quáng hơn bất cứ cậu trai giàu có nào mà tôi từng gặp, và cậu dùng nó để tô vẽ màu đen cho cả thế giới. Tôi không cần một người bạn như cậu. Tôi thậm chí không muốn có một người bạn như cậu - Anh ta kéo mạnh cánh cửa.

- Wendell.

- Cậu nên đến nói chuyện với bác sĩ Crouch. Và cảm ơn ông ấy vì đã bảo vệ cho cậu. Bởi vì ông ấy, ít nhất, cũng xứng đáng với điều đó.

- Wendell, tôi xin lỗi - Norris nói. Rồi anh gật đầu - Tôi không quen thừa nhận những điều tốt đẹp của mọi người.

- Vậy cậu nhìn ra những điều tồi tệ à?

- Tôi ít khi cảm thấy thất vọng.

- Sau này, cậu cần quen những người tốt hơn.

Đến lúc đó thì Norris cười lớn. Anh ngồi xuống giường và vuốt mặt.

- Tôi dám nói là cậu đúng.

Wendell đóng cửa lại và đi tới chỗ anh.

- Cậu định sẽ làm gì tiếp đây?

- Để chống lại những tin đồn à? Tôi có thể làm gì đây? Tôi càng cố thanh minh rằng mình vô tội thì càng có vẻ như tôi có tội.

- Cậu phải làm điều gì đó. Đây là tương lai của cậu mà.

Và tương lai đó đang ngàn cân treo sợi tóc. Tất cả những gì đang chờ đợi nó là những nghi ngờ, những lời thị phi, còn những người quản lý bệnh viện thì đã cấm anh tạm thời không được đến đó. Những lời đồn thổi mới tỗi tộ làm sao, Norris nghĩ. Sự nghi ngờ sẽ bám chặt lấy anh giống như cái áo choàng nhuộm máu, xua đi mọi hứa hẹn, tất cả các cơ hội, cho đến khi nào anh chỉ còn một lựa chọn duy nhất là trở về trang trại của cha mình, sống chung nhà với một người đàn ông u sầu và lạnh lùng.

- Cho tới khi nào kẻ giết người bị bắt - Wendell nói - mọi ánh mắt đều sẽ đổ dồn vào cậu.

Norris cúi xuống nhìn cái áo choàng vết máu của mình, anh rùng mình nhớ lại hình dáng của kẻ đã đứng trên bờ sông và nhìn xuống chỗ anh. *Tôi đã không thể tưởng tượng ra hẳn.*

Rose Connolly cũng đã thấy hẳn ta.

MƯỜI LĂM

Lại thêm một tuần rét buốt nữa, Jack mắt vảy cá ngứa, đất đóng băng và sẽ rất khó đào. Họ phải để dành những cái xác trong hầm mộ chờ đến khi mùa xuân qua đi. Họ sẽ phải trải qua một thời gian cực kỳ khó khăn, phải đút lót cho những người bảo vệ, một đồng rắc rối mới nảy sinh để phù hợp với sự thay đổi của thời tiết. Đối với Jack, dấu hiệu thay đổi của bốn mùa không phải là táo ra hoa hay mùa thu cây bắt thành linh rụng lá, mà chính là đặc trưng của đất. Tháng tư, khi đó phải chiến đấu với loại đất đầy bùn, dày và dính chặt lấy đế giày dưới chân. Tháng tám, đất khô và dễ dàng vỡ vụn thành bụi bay mù mịt chỉ sau một cái đập nhẹ, đây là thời điểm thích hợp để đào, ngoại trừ việc lưỡi xẻng sẽ bị những đám muối tức giận bám chặt lấy. Tháng một, cái xẻng sẽ kêu leng keng như chuông khi va chạm với mặt đất đóng băng,

tác động của cú va đó sẽ truyền qua cán xẻng và có lẽ sẽ làm đau tay bạn. Thậm chí nếu dùng lửa để phía trên mộ thì cũng mất vài ngày mới làm tan băng trên đất. Chỉ có một vài thi thể được chôn trong tháng một.

Nhưng đến cuối mùa thu thì thực sự là mùa bội thu.

Khi ông ta đánh xe bò của mình xuyên qua bóng tối dày đặc, những bánh xe gỗ gõ lách cách trên lớp bùn mỏng bị đóng băng. Vào giờ này, trên con đường độc đạo, ông ta chẳng gặp ai cả. Ngang qua cánh đồng chỉ còn toàn những thân cây ngô gãy màu nâu, ông ta thấy ánh sáng leo lét phát ra từ cửa sổ một ngôi nhà trong trang trại, nhưng không có sự thay đổi nào cả, và ông ta cũng chẳng nghe thấy âm thanh gì khác ngoại trừ tiếng vó ngựa và tiếng lách cách của băng bên dưới bánh xe. Trong một đêm khắc nghiệt thế này, ông ta chẳng hề thích khi phải đi xa đến thế, nhưng ông ta cũng chẳng còn lựa chọn nào khác. Những người trông mộ bây giờ đóng ở nghĩa trang Vừa lúa cũ, và cả ở Vùng đồi của Copp ở phía Bắc. Thậm chí cả những nghĩa địa vắng vẻ ở Roxbury Crossing bây giờ cũng có người đi tuần tra. Có vẻ như, sau mỗi tháng, ông ta lại buộc phải đi tới những nơi xa hơn. Đã có những khoảng thời gian, ông ta chẳng cần phải đi đâu xa, chỉ cần tới nghĩa trang Trung tâm. Ở đó, trong những đêm trăng sáng, cùng với một đội thợ đào nhanh nhẹn, ông ta có thể chọn trong số những người nghèo khổ, những người theo đạo Gia tô hay những quân nhân già. Dù giàu hay nghèo, một cái xác thì vẫn là một cái xác, tất cả cũng chỉ bán được cùng một giá. Những phẫu thuật gia không quan tâm cái xác họ mổ có đủ ăn hay bị lao phổi hay không.

Nhưng chính các sinh viên y khoa đã phá hỏng nguồn cung cấp đó, cũng như những chỗ khác bên cạnh các khu chôn cất, vì họ đào bới một cách cầu thả và bất cẩn trong việc che giấu hành động của mình. Họ đã bày rệu và bravado khắp nghĩa địa, để lại phía sau những hăm mộ bị xới tung và cày nát mặt đất. Bằng chứng của hành động khủng khiếp đó quá rõ ràng khiến cho cả những người nghèo khổ cũng nhanh chóng bảo vệ cho cái chết của mình. Những sinh viên đáng nguyên rủa ầy đã phá hoại công việc của những người chuyên nghiệp. Trước đó, ông ta có thể kiếm sống tốt. Nhưng tối nay, thay vì làm việc một cách nhanh gọn, ông ta buộc phải đánh xe trên con đường dài hun hút, cảm thấy sợ hãi khi nghĩ đến công việc trước mắt. Tất nhiên là ông ta làm mọi việc chỉ có một mình. Vài vụ làm ăn gần đây, ông ta miễn cưỡng phải trả công cho cộng sự. Tối nay thì không, ông ta sẽ phải làm tất cả mọi việc một mình. Ông ta chỉ hy vọng duy nhất một điều rằng bất cứ năm mộ nào ông ta tìm thấy cũng là sản phẩm của những người đào huyết lười biếng, đào không đủ độ sâu hai mét.

Chẳng có một ngôi mộ nào như vậy dành cho thi thể của ông ta.

Jack mắt vầy cá biết chắc chắn rằng ông ta sẽ được chôn cất thế nào. Ông ta đã lên kế hoạch rất chi tiết cho việc đó. Sâu ba mét, với một khung sắt xung quanh ông ta và một người bảo vệ được thuê chỉ để bảo vệ ông ta trong ba mươi ngày. Như vậy đủ lâu để thịt ông ta thối rữa. Ông ta đã chứng kiến công việc của các con dao phẫu thuật. Ông ta được trả tiền để giải quyết phần còn lại sau khi họ kết thúc việc mổ xẻ, khâu vá của mình. Ông ta không muốn cơ thể mình sau khi chết bị cắt rời ra và chỉ còn một đồng chân tay. Không một bác sĩ nào được phép động vào thi thể của ông ta, ông ta nghĩ; ngay từ bây giờ ông ta đã dành dụm chuẩn bị cho đám tang của chính mình. Ông ta cất giữ tài sản bí mật của mình trong một cái hộp đặt dưới sàn nhà. Fanny biết ông ta muốn loại quan tài nào, và những gì ông ta để lại đủ cho cô ta thực hiện đúng điều đó, làm một cách chính xác.

Nếu bạn có đủ tiền, bạn có thể mua bất cứ thứ gì. Thậm chí là cả sự bảo vệ từ một gã như Jack.

Bức tường thấp của nghĩa trang đã ở ngay phía trước. Ông ta ghìim dây cương cho ngựa dừng lại trên đường, rồi nhìn lướt qua bóng tối. Mặt trăng đã ở phía cuối chân trời, chỉ còn những ngôi sao chiếu sáng xuống nghĩa địa. Ông ta vớ tay ra phía sau để lấy xẻng và đèn, rồi nhảy xuống khỏi xe ngựa. Đôi ủng của ông ta giẫm lên chỗ đất đóng băng lạnh giá. Hai chân ông ta vẫn còn tê cứng vì đã đi một quãng đường dài. Ông ta thấy mình lóng ngóng vụng về khi trườn qua bức tường đá, đèn va vào cái xẻng kêu leng keng.

Chẳng mất mấy thời gian ông ta đã xác định được vị trí của một ngôi mộ mới. Dưới ánh sáng của ngọn đèn xuất hiện một ụ đất tròn vẫn còn chưa bị phủ kín bởi băng tuyết. Ông ta liếc mắt nhìn tấm bia bên cạnh mộ để xác định xem cái xác đã được đặt thế nào. Sau đó, ông ta sục lưỡi xẻng xuống chỗ đất mà có lẽ là đầu cái xác. Chỉ sau vài xẻng đất, ông ta đã hụt hơi và phải ngưng lại, thở khò khè trong cái lạnh, đáng tiếc là ông ta đã không mang theo chàng trai trẻ Norris Marshall. Nhưng tội gì ông ta phải mất thậm chí một đô la cho người khác trong khi ông ta có thể tự làm một mình.

Một lần nữa, ông ta sục cái xẻng xuống đất và chuẩn bị nâng xẻng lên, đúng lúc đó một tiếng hét to khiến ông ta sững người.

- Ông ta ở đó! Bắt lấy ông ta!

Ba cái đèn đang tiến rất nhanh về phía ông ta, khiến ông ta không kịp tắt đèn của mình.

Trong lúc hoảng sợ, ông ta buông rơi cái đèn xuống đất rồi chạy trốn, chỉ cầm theo mỗi cái xẻng. Bóng tối che phủ lối đi của ông ta, những tấm bia mộ trở thành chướng ngại vật đang chờ để bẫy ông ta giống như những cánh tay xương xẩu, ngăn ông ta chạy trốn. Bản thân nghĩa trang dường như cũng muốn trả thù ông ta vì tất cả những hành động báng bổ mà ông ta đã thực hiện trước đó. Ông ta bị vướng và ngã khụy đầu gối trên mặt bằng đang nứt vỡ ra như thủy tinh.

- Ở đây! - Một tiếng hét lên.

Tiếng súng vang lên và Jack thấy viên đạn rít ngang qua cằm mình. Ông ta lao đảo bò qua tường đá, bỏ lại cái xẻng ở chỗ nào không biết. Khi ông ta leo được lên xe ngựa, thì một viên đạn khác réo bay rất gần sượt qua mặt ông ta.

- Ông ta trốn thoát mất rồi!

Một cái quất roi, con ngựa bắt đầu chạy, cỗ xe cũng rầm rậm chạy theo sau. Jack nghe thấy tiếng phát đạn cuối cùng, khi đó những người đuổi theo ông ta đã bị bỏ lại phía sau, ánh đèn của họ mờ dần trong bóng tối.

Lúc ông ta kéo ngựa dừng lại nghỉ, nó đang thở phì phì. Ông ta biết rằng nếu ông ta không cho nó nghỉ ngơi thì cũng sẽ mất nó, giống như cái xẻng và đèn của ông ta. Sau đó thì ông ta sẽ làm gì, khi không có dụng cụ trong tay?

Một công việc làm ăn mà có lẽ ở tuổi ông ta không còn thích hợp nữa.

Đêm nay hoàn toàn vô ích rồi. Vậy ngày mai thì sẽ thế nào và cả ngày kia nữa. Ông ta nghĩ đến cái hộp tiền để dưới sàn phòng ngủ, số tiền mà ông ta tiết kiệm được. Hoàn toàn không đủ, chúng không bao giờ đủ cả. Còn phải nghĩ đến tương lai của ông ta và Fanny nữa chứ. Nếu họ có thể giữ được cái quán rượu, họ sẽ không chết đói. Nhưng đó sẽ là một tuổi già lạnh lẽo buồn chán, những gì tốt đẹp nhất mà bạn có thể chờ đợi chỉ là *ít nhất thì chúng ta cũng không chết đói*.

Thậm chí cả điều đó cũng không đảm bảo. Một người đàn ông lúc nào cũng có thể chết đói. Cái lò sưởi đỏ rực, đồng than đang cháy tỏa ra hơi ấm và cả cái quán Cột buồm đen - tài sản thừa kế mà cha của Fanny đã để lại cho họ rồi cũng sẽ biến mất. Khi đó họ sẽ sống dựa hoàn toàn vào những gì Jack kiếm được, cái gánh nặng mà càng ngày ông ta càng khó có thể

gánh vác nổi. Không phải vì cái đầu gối tồi tệ, hay cái lưng đau nhức, mà vì chính công việc làm ăn. Trường Y mới mở ra ở khắp mọi nơi, các sinh viên cần những cái xác để học. Nhu cầu cần xác chết để mổ tăng cao khiến cho có thêm rất nhiều kẻ nhảy vào. Chúng là những người trẻ hơn, nhanh nhẹn hơn và táo bạo hơn Jack.

Chúng cũng có những cái lưng khỏe mạnh nữa.

Một tuần trước, Jack đã mang đến chỗ bác sĩ Sewall một mẫu vật không may là đã bị hỏng... đó là cái tốt nhất mà ông ta có thể kiếm được đêm đó. Ông ta đã thấy sáu cái thùng để ở sân, cái nào cũng được dán nhãn: NGÂM TRONG DUNG DỊCH MUỐI.

- Những cái này vừa được chuyển đến - Sewall nói với ông ta khi ông ta đang đếm tiền của mình - Tất cả đều trong tình trạng tốt

- Đây chỉ có mười lăm đô la - Jack cầu nhàu nhìn chỗ tiền mà Sewall đã đưa cho mình.

- Mẫu vật của ông đang bị thối rữa, ông Burke ạ.

- Tôi nghĩ phải là hai mươi.

- Tôi đã trả hai mươi cho mỗi cái thùng này đấy - Sewall nói. Họ đều ở trong tình trạng tốt hơn nhiều và tôi có thể có được sáu cái một lúc. Tất cả đều đến từ New York.

New York đáng nguyên rủa, Jack nghĩ khi ông ta vội vã, run lấy bầy trên xe ngựa. Mình tìm nguồn cung cấp ở đâu trên cái đất Boston này bây giờ? Không có đủ người chết. Điều mà họ cần là một bệnh dịch nguy hiểm chết người, một thứ gì đó quét sạch các khu nhà ổ chuột ở Southie và Charlestown. Chẳng ai thương tiếc gì đám người lộn xộn ấy. Chỉ một lần thôi, hãy để những người Ailen làm một việc gì đó tốt đẹp. Hãy để họ giúp ông ta giàu có. Để trở nên giàu có, Jack Burke có thể bán cả tâm hồn mình.

Có lẽ ông ta đã bán nó mất rồi.

Khi ông ta về tới quán Cột buồm đen, chân tay ông ta đã tê cứng, và ông ta gần như không thể nhảy xuống xe ngựa. Ông ta nhốt ngựa vào chuồng, dặm chân cho rơi những chỗ đất lẫn băng bám trên ủng, rồi đi bộ một cách mệt mỏi vào quán rượu. Lúc này ông ta chẳng muốn gì hơn là được ngồi bên lò sưởi với một ly rượu brandy. Nhưng ngay khi ông ta thả mình xuống ghế, ông ta thấy Fanny đang nhìn mình từ sau quầy rượu. Ông ta lờ cô ta, lờ tất cả mọi người và

nhìn chăm chăm vào ngọn lửa, chờ cho những ngón chân tê cóng có cảm giác trở lại. Quán gần như trống rỗng, trời lạnh đã ngăn bước một số khách thường xuyên của họ. Tối nay, chỉ có những người lang thang khốn khổ trên phố. Một người đàn ông đứng ở quầy bar đang móc trong cái ví bẩn thỉu của mình ra những đồng xu dơ dáy. Chẳng thứ gì có thể xua đi cơn đau nhức của cái lạnh đêm nay tốt bằng một chút rượu rum quý giá. Ở góc kia, một gã khác đang nằm ngả đầu về phía sau, tiếng ngáy của hắn ta to đến mức làm rung cả cái cốc rỗng đặt trên bàn.

- Anh về sớm thế.

Jack ngược lên nhìn Fanny đang đứng trước mặt, cô ta nhúu mày khi hỏi.

- Một đêm tồi tệ - nói rồi ông ta uống cạn ly của mình.

- Anh nghĩ em có một đêm tốt lành ở đây sao?

- Ít ra thì em cũng được ấm áp.

- Với những thứ này ư? - Cô ta thở phì phì - Không đáng với những rắc rối gặp phải khi mở cửa.

- Một ly Flip nữa! - Gã ở quầy bar hét to.

- Đưa tiền ra đây đã - Fanny đáp lại.

- Tôi có tiền. Chúng ở đâu đó trong ví này này.

- Chúng trốn ở chỗ nào khác rồi.

- Hãy làm ơn mà, quý cô. Đêm nay lạnh quá.

- Và ông sẽ phải cút ra ngoài nếu ông không thể trả tiền cho thứ đồ uống khác - Cô ta quay sang nhìn Jack - Anh về tay không, phải không?

Ông ta nhún vai.

- Chúng có bảo vệ.

- Anh không cố thử những chỗ khác à?

- Không thể. Phải vớt lại cái xéng. Cả đèn nữa.

- Anh thậm chí còn không mang được cả dụng cụ của mình về nhà sao?

Ông ta đặt mạnh cái ly của mình xuống.

- Đủ rồi đấy!

Cô ta cúi sát hơn. Nói một cách nhẹ nhàng:

- Có những cách kiếm tiền dễ dàng hơn, Jack ạ. Anh biết mà. Hãy để em nói và anh sẽ có tất cả những việc anh cần.

- Và rồi để bị treo cổ à? - Ông ta lắc đầu - Tôi sẽ tiếp tục công việc của mình, cảm ơn.

- Những ngày gần đây, anh thường quay về với hai bàn tay trắng.

- Hàng không tốt.

- Đó là tất cả những gì em nghe thấy anh nói.

- Bởi vì chúng thực sự không tốt. Chúng còn tồi tệ hơn.

- Anh nghĩ rằng công việc kinh doanh của em tốt hơn sao? - Cô ta hất cằm về phía căn phòng trống gần đó - Họ chuyển hết sang quán Nàng tiên cá rồi. Hoặc không thì cũng là Chòm Đại hùng và Ngôi sao, hay là tới quán của Coogan. Thêm một năm nữa thế này chúng ta sẽ không thể duy trì quán được nữa.

- Bà chủ đâu rồi? - Người đàn ông ngồi ở quầy bar lại gọi - Tôi biết là tôi có tiền mà. Chỉ thêm một chút thôi, tôi hứa lần sau sẽ trả.

Fanny quay lại nhìn gã giận dữ.

- Lời hứa của ông chả có giá trị gì cả! Ông không trả được tiền thì ông cũng không được ở đây nữa. Ra ngoài đi - Cô ta di chuyển nặng nề về phía ông ta và túm lấy cổ áo jacket - Đi đi, đi ra ngoài nhanh! - Cô ta hét ầm lên.

- Chắc chắn là cô có dư một ly rượu mà.

- Một giọt cũng không! - Cô ta kéo mạnh ông ta ngang qua phòng, giật mạnh cánh cửa, rồi đẩy anh ta ra ngoài trời lạnh. Cô ta đóng mạnh cửa, rồi quay lại, thờ hờn hển, mặt đỏ bừng. Mỗi khi Fanny giận dữ, thì đó là dấu hiệu khủng khiếp cần phải đề phòng, thậm chí Jack cũng ngồi co mình lại trên ghế, hồi hộp chờ đợi chuyện xảy đến tiếp theo. Ánh mắt cô ta quét tới chỗ vị khách duy nhất còn lại trong quán, gã đàn ông đang ngủ gục trên cái bàn ở trong góc.

- Cả ông nữa! Đến lúc phải biến đi rồi đấy!

Gã ta không hề cử động.

Bị phớt lờ là sự xỉ nhục cuối cùng, khiến cho khuôn mặt Fanny đỏ tía, cơ bắp trên cánh tay mập mạp của mụ phồng lên.

- Chúng tôi đóng cửa rồi! Đi đi!

Cô ta đi tới chỗ ông ta và dấm mạnh một cú vào vai. Nhưng thay vì tỉnh dậy, thì ông ta ngã sang một bên, đổ nhào khỏi ghế, xuống sàn nhà.

Lúc đó, Fanny chỉ đứng nhìn một cách ghê tởm cái miệng mở và cái lưỡi thè ra của ông ta. Một nếp nhăn xuất hiện trên trán cô ta, rồi cô ta cúi xuống, ghé sát mặt ông ta, gần tới mức mà Jack nghĩ rằng có thể cô ta đang hôn gã đàn ông đó.

- Ông ta không thở nữa rồi, Jack ạ - cô ta nói.

- Cái gì cơ?

Cô ta ngẩng lên.

- Anh ra xem thử đi.

Jack nâng mình khỏi ghế và rên rĩ khi ông ta quỳ xuống bên cạnh gã đàn ông.

- Anh đã thấy rất nhiều xác chết - cô ta nói - Anh chắc phải biết phân biệt chứ.

Jack nhìn đôi mắt mở to của ông khách. Nước dãi đầy trên đôi môi tím tái. Ông ta đã ngưng thở khi nào? Từ lúc nào thì cái bàn trong góc đó rơi vào im lặng nhỉ? Cái chết đã tìm đến

một cách lén lút khiến họ không kịp nhận ra rằng nó đang đến gần.

Ông ta ngẩng lên nhìn Fanny.

- Tên ông ta là gì?

- Em không biết.

- Em không biết ông ta là ai à?

- Chỉ là một người ghé qua từ cầu tàu. Đi một mình.

Jack đứng dậy, lưng ông ta đang đau. Ông ta nhìn Fanny.

- Em hãy lột quần áo của ông ta ra. Anh sẽ đi đóng dây cương ngựa.

Ông ta không cần phải giải thích gì thêm cho vợ, cô ta gật đầu khi bắt gặp ánh mắt của ông ta, mắt cô ta ánh lên tinh quái.

- Cuối cùng, chúng ta cũng kiếm được hai mươi đô - ông ta nói.

MƯỜI SÁU

Hiện tại

- Người đào trộm xác chết để bán cho những nhà phẫu thuật - Henry nói - Là một từ cổ, bây giờ không được dùng nữa. Ngày nay, hầu hết mọi người đều hiểu rằng đó giống, như là những kẻ trộm hằm mộ hay lấy trộm xác.

- Và Norris Marshall là một trong số đó - Julia nói.

- Chỉ vì buộc phải thế. Đó hoàn toàn chắc chắn không phải công việc buôn bán của ông ta.

Họ ngồi ở bàn ăn, những trang thư mới được tìm thấy của Oliver Wendell Holmes bày ra bên cạnh ly cà phê và bữa sáng với bánh nướng xốp của họ. Mặc dù đã nửa buổi sáng nhưng bên ngoài cửa sổ hướng ra biển sương mù vẫn dày đặc, Henry vẫn phải bật đèn để chiếu sáng cho căn phòng âm u.

- Những cái xác còn tươi mới là mặt hàng có giá trị khi đó. Thực sự là rất có giá trị, đến mức có cả một cơn sốt mua bán chúng. Tất cả là để cung cấp cho những sinh viên trường Y tăng lên chóng mặt khắp nơi trên đất nước.

Henry bước qua một trong những thùng sách của mình. Từ những tập sách màu vàng ố trên giá sách, ông lôi ra một cuốn sách và mang nó đến đặt trên bàn ăn, chỗ ông và Julia đang vừa đọc vừa ăn sáng.

- Cô phải biết rằng là một sinh viên y khoa Mỹ năm 1830 thì thế nào. Chẳng có một tiêu chuẩn thực sự nào cả, cũng chẳng có bằng cấp chính thức cho các trường Y khoa. Một vài trường tử tế, số khác thì chỉ âm mưu làm tiền, nịnh hót bợ đỡ để thu được tiền học phí.

- Vậy còn trường mà bác sĩ Holmes và Norris Marshall theo học thì sao?

- Trường đại học Y Boston là một trong số những trường tốt hơn cả. Nhưng các sinh viên của họ cũng phải tranh giành để có được những cái xác. Một sinh viên giàu có có thể trả tiền cho người đào trộm xác để có được một thi thể dùng cho việc học. Nhưng nếu cô nghèo giống như ông Marshall, cô sẽ phải ra ngoài và tự mình đào cái xác lên. Đó có lẽ cũng là cách ông ta trả tiền học cho mình.

Julia rùng mình.

- Trong điều kiện như vậy thì tôi không muốn tham gia khóa học đó một chút nào.

- Nhưng đó là cách để một anh chàng nghèo khổ trở thành một bác sĩ. Cách đó hoàn toàn không dễ dàng chút nào. Để được vào học trường Y cô không cần đến trình độ đại học, nhưng cô phải làm quen với tiếng Latin và vật lý học. Norris Marshall đã phải tự mình học những môn đó... một chuyện không đơn giản khi là con trai của một nông dân không bao giờ bước chân tới thư viện.

- Ông ấy chắc phải là một người cực kỳ thông minh.

- Và quyết tâm nữa. Nên những thành quả thu được là dễ hiểu thôi. Trở thành một bác sĩ là một trong những cách để thành đạt trong xã hội. Các bác sĩ được kính trọng. Mặc dù trong thời gian học tập, các sinh viên trường Y đều bị nhìn với ánh mắt khinh bỉ, thậm chí là sợ hãi.

- Sao lại thế ạ?

- Bởi vì họ được coi như những con chim kền kền đang rình săn con mồi là những xác chết. Đào những xác đó lên, rồi cắt tung ra. Chắc chắn rằng, các sinh viên vẫn thường mang những lời kết tội mình ra làm trò đùa, hay những câu chuyện vui khi họ chơi đùa với các phần của thân thể. Vẫy cánh tay của các chết ra ngoài cửa sổ chẳng hạn.

- Họ làm thế á?

- Hãy nhớ rằng, họ chỉ là mấy chàng trai trẻ, chỉ khoảng hơn hai mươi tuổi một chút. Và những anh chàng ở tuổi đó không biết suy xét hơn đâu - ông ta đẩy cuốn sách đến trước mặt cô
- Tất cả ở đây.

- Ông đã từng đọc chúng rồi à?

- Ồ, tôi biết khá nhiều thứ liên quan đến ngành này. Cha và ông tôi đều là bác sĩ, tôi đã được nghe những câu chuyện này từ khi còn là một đứa trẻ. Thực tế là, trong gia đình tôi, thế hệ nào cũng sản sinh ra một bác sĩ. Gen y học đã bỏ qua tôi, tôi e là như vậy, nhưng truyền thống đã được cháu trai tôi tiếp tục. Khi tôi lớn lên, ông tôi đã kể cho tôi nghe truyện về một sinh viên đã lén đưa xác một người phụ nữ ra khỏi phòng thí nghiệm giải phẫu. Anh ta đã đặt nó trên chiếc giường của bạn cùng phòng với mình, giống như một trò đùa ác ý. Họ nghĩ rằng nó khá là vui nhộn.

- Thật bệnh hoạn.

- Hầu hết mọi người đều đồng ý với cô. Chuyện đó giải thích tại sao lại có những cuộc nổi loạn ở khoa giải phẫu, khi đám đông dân chúng bị xúc phạm tấn công các trường học. Chuyện đó đã xảy ra ở Philadelphia, Baltimore và New York. Các trường Y ở khắp các thành phố, đều có thể thấy chuyện đó diễn ra trên sân trường. Dân chúng khiếp sợ và ngò vực cực độ đến mức đã xảy ra một vụ xô xát dẫn đến cuộc bạo động.

- Có vẻ như những nghi ngờ của họ đã sáng tỏ.

- Nhưng nếu các bác sĩ không được phép mổ xẻ những cái xác thì chúng ta bây giờ đang ở đâu đây? Nếu cô tin tưởng vào y học, thì cô cũng buộc phải chấp nhận nghiên cứu giải phẫu học là cần thiết.

Từ xa, tiếng còi phà vang lên từng hồi. Julia xem đồng hồ rồi đứng dậy.

- Tôi phải đi thôi, ông Henry. Nếu tôi muốn bắt kịp chuyến kế tiếp.

- Khi nào cô trở lại, cô có thể giúp tôi mang những cái hộp ở dưới hầm lên đây.

- Đó là một lời mời ạ?

Ông ta đập mạnh cây ba toong của mình xuống sàn bực bội.

- Tôi nghĩ có thể hiểu như vậy.

Cô nhìn đồng hồ còn chưa mở và nghĩ về những thứ quý giá trong đó vẫn chưa được tiết lộ, những lá thư vẫn chưa được đọc. Cô nghĩ rằng lai lịch của cái xác trong vườn nhà mình có thể nằm trong những cái hộp kia. Những gì cô biết về câu chuyện của Norris Marshall và Tử thần Khu Tây cũng đã rất lôi cuốn và cô thực sự muốn biết nhiều hơn.

- Cô có quay trở lại phải không? - Henry hỏi.

- Để tôi kiểm tra lại lịch của mình đã.

Khi cô về đến nhà ở Wenston thì cũng đã gần tới giờ ăn tối. Ở đây ít ra thì mặt trời vẫn tỏa sáng, cô nóng lòng muốn châm lửa nướng thịt và nhâm nhi một ly rượu vang ở vườn sau. Nhưng khi cô lái xe trên đường vào nhà thì nhìn thấy chiếc xe BMW màu bạc đang đậu ở đó, dạ dày của cô quặn thắt lại đến mức chỉ một ý nghĩ về rượu vang cũng khiến cô buồn nôn. Richard đang làm gì ở đây vậy?

Cô bước xuống xe và nhìn quanh nhưng không thấy anh ta đâu. Chỉ khi cô bước ra ngoài cửa bếp ra sân sau thì mới thấy anh ta đang đứng trên nửa chùng dốc, quan sát ngôi nhà.

- Richard?

Chồng cũ của cô quay lại khi cô bước ra sân đi về phía anh ta. Đã năm tháng kể từ lần cuối cùng cô gặp anh ta, trông anh ta có vẻ mạnh khỏe, thanh nhã và rầm rập hơn. Thật đau đớn khi thấy những gì tốt đẹp mà vụ ly dị đã mang đến cho anh ta. Hay có thể đó là những gì còn lại sau chuyến đi chơi dã ngoại của anh ta với Tiffani với chữ i.

- Tôi đã cố gọi điện, nhưng cô không bao giờ nghe máy - anh ta nói - Tôi nghĩ có lẽ cô đang tránh nghe điện thoại của tôi.

- À cuối tuần tôi đi Maine.

Anh ta cũng chả buồn hỏi tại sao; vẫn như mọi khi, không có việc gì cô làm khiến anh ta thích thú. Thay vào đó, anh ta chỉ khu vườn um tùm của cô.

- Một khu đất đẹp. Cô có thể xây rất nhiều thứ ở đây. Thậm chí cả một cái bể bơi.

- Tôi không đủ tiền để xây bể bơi.

- Sau đó là một tầng. Dọn sạch tất cả những bụi rậm ven suối.

- Richard, sao anh đến đây?

- Tôi đi qua gần đây. Và nghĩ rằng mình nên tạt qua xem chỗ ở mới của cô thế nào.

- Tốt thôi, nó đây.

- Ngôi nhà trông có vẻ cần phải sửa sang khá nhiều.

- Tôi đang sửa.

- Có ai giúp cô à?

- Chẳng ai cả - Cô ngẩng cao đầu tự hào - Tôi tự lát sàn phòng tắm.

Một lần nữa, anh ta dường như chẳng để tâm đến những gì cô nói. Đây là một cuộc nói chuyện một chiều thường thấy của họ. Cả hai cùng nói, nhưng chỉ có cô là người duy nhất thực sự lắng nghe. Đến lúc này cô mới nhận ra điều đó.

- Nghe này, tôi đã lái xe một quãng đường dài và tôi thực sự mệt mỏi - cô nói rồi quay về phía ngôi nhà - Tôi không thích khách khứa lúc này.

- Tại sao cô cứ nói xấu sau lưng tôi vậy? - Anh ta hỏi.

Cô đứng lại nhìn anh ta.

- Cái gì?

- Thành thật mà nói, tôi rất ngạc nhiên Julia ạ. Cô chưa bao giờ cư xử với tôi gay gắt như vậy. Nhưng tôi đoán rằng vụ ly dị đã khiến người ta lộ rõ tính cách của mình.

Lần đầu tiên, cô nghe thấy giọng điệu đe dọa giận dữ của anh ta. Làm thế nào mà cô không nghe thấy điều đó sớm hơn nhỉ? Thậm chí thái độ của anh ta rõ ràng cũng là một manh mối, anh ta đứng dạng chân, tay nắm chặt đút trong túi quần.

- Tôi không hiểu anh đang nói chuyện gì.

- Cô nói với mọi người rằng tôi đã ngược đãi cô? Rằng tôi đã quan hệ linh tinh trong suốt cuộc hôn nhân của chúng ta?

- Tôi chưa nói thế với ai bao giờ! Thậm chí nếu đó có là sự thật đi nữa.

- Cô đang nói cái quái gì vậy?

- Anh thật sự không lắng nghe chứ? Cô ta có biết anh đã cưới vợ khi anh bắt đầu ngủ với cô ta không?

- Cô đã kể chuyện vớ vẩn ấy cho người khác sao?

- Ý anh đó là sự thật? Vụ ly hôn của chúng ta thậm chí còn chưa kết thúc thì các người đã lựa chọn đồ sớ mới cho mình rồi. Ai cũng biết chuyện đó.

Cô ngừng lại vì một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu cô về tất cả những chuyện này. *Có lẽ không phải tất cả mọi người đều biết.*

- Cuộc hôn nhân của chúng ta đã kéo dài quá lâu trước khi vụ ly dị diễn ra.

- Đó có phải là một chuyện bịa đặt mà cô đang kể với mọi người? Bởi vì nó thực sự là những tin tức mới mẻ với tôi.

- Anh thực sự muốn biết sự thật rằng chuyện gì đã sai à? Tất cả những gì mà anh đã dùng để ngăn cản tôi được là chính mình? - Cô thở dài - Không, Richard ạ. Tôi không muốn nghe tất cả những chuyện đó. Tôi thực sự không quan tâm một chút nào cả.

- Vậy thì tại sao cô lại cố phá rối đám cưới của tôi? Tại sao cô lại tung những tin đồn về tôi như vậy?

- Ai đã nghe những tin đồn đó? Bạn gái anh à? Hay đó là cha của cô ta? Anh lo sợ ông ta sẽ phát hiện ra sự thật về chàng rể mới của mình à?

- Hãy hứa với tôi rằng cô sẽ dừng việc đó lại.

- Tôi chưa bao giờ nói với ai một lời nào. Tôi thậm chí cũng chẳng biết về đám cưới của anh cho tới khi Vicky kể với tôi.

Anh ta nhìn chăm chăm vào cô. Nói một cách bất ngờ:

- Vicky à. Con mụ đáng nguyên rủa ấy.

- Về nhà đi - cô nói rồi quay đi.

- Cô hãy gọi cho Vicky ngay bây giờ. Nói cô ta câm miệng lại.

- Đó là miệng của chị ấy. Tôi không thể kiểm soát được.

- Hãy gọi cho con chị của cô đi, mẹ kiếp! - Anh ta hét lên.

Tiếng chó sủa ầm ĩ khiến cô đột nhiên đứng lại. Quay sang thì cô thấy Tom đang đứng cạnh khu vườn của mình, tay cầm dây dắt chó khi con chó của anh ta, McCoy đang nhảy lên, kéo căng dây để được tự do.

- Mọi việc ổn cả chứ Julia? - Tom gọi to.

- Mọi thứ đều ổn cả - cô trả lời.

Tom đến gần hơn, như lồi theo McCoy bắt trĩ lên dốc. Anh ta bước tới cách họ vài bước - Cô chắc chứ? - Anh ta hỏi.

- Nhìn xem - Richard cầu nhàu - chúng tôi đang nói chuyện riêng mà.

Tom vẫn nhìn Julia.

- Nó không quá riêng tư.

- Ổn mà Tom - Julia nói - Richard đang chuẩn bị đi.

Tom dừng lại một lúc, như thể để xác nhận rằng tình hình đã được kiểm soát. Sau đó anh ta mới quay lại và tiếp tục đi về phía con đường mòn ven bờ suối, lồi con chó theo sau.

- Ai vậy? - Richard hỏi.

- Anh ấy sống ở cuối đường.

Nụ cười mĩa mai lướt qua môi Richard.

- Anh ta có phải là lý do khiến cô mua chỗ này?

- Ra khỏi vườn của tôi đi - cô nói rồi bước tiếp về phía ngôi nhà.

Khi đã vào đến bên trong, cô nghe thấy tiếng chuông điện thoại của mình, nhưng cô không chạy đến trả lời. Mọi sự chú ý của cô vẫn đang dồn vào Richard. Cô nhìn qua cửa sổ cho tới lúc anh ta đi ra khỏi sân sau nhà cô.

Máy trả lời tự động làm việc. "Julia, tôi vừa tìm thấy thứ gì đó. Khi cô về đến nhà, hãy gọi cho tôi và tôi sẽ..."

Cô nhắc máy điện thoại trả lời:

- Ông Henry?

- Ồ, vậy là cô ở đó.

- Tôi chỉ vừa về đến nhà.

Im lặng và chờ đợi.

- Có chuyện gì vậy?

Đối với một người đàn ông thiếu những kiến thức xã hội cơ bản, Henry có một khả năng đặc biệt khi nhận ra tâm trạng của cô. Cô lắng tai nghe tiếng động cơ ô tô khởi động, rồi cầm cái điện thoại ra cửa sổ phòng khách, nơi cô nhìn thấy chiếc xe BMW của Richard chuyển bánh.

- Không có chuyện gì cả - cô nói. *Không phải bây giờ.*

- Nó ở trong thùng số sáu - ông ta nói.

- Cái gì trong đó?

- Di chúc sau cùng và chúc thư của bác sĩ Margaret Tate Page. Nó được đề năm 1890, khi bà đã sáu mươi tuổi. Trong đó, bà để lại tài sản của mình cho các cháu của bà. Một trong số họ là cô cháu gái có tên Aurnia.

- *Aurnia?*

- Một cái tên hoàn toàn không phổ biến đúng không? Tôi khẳng định rằng Margaret Tate Page chính là cô bé Meggie của chúng ta khi đã trưởng thành.

- Vậy thì người cô mà Holmes đã nhắc đến trong lá thư đầu tiên của ông...

- Là Rose Connolly.

Julia quay lại nhà bếp và nhìn ra ngoài vườn, nơi mảnh đất đã tìm thấy xác một người phụ nữ đã chết lâu rồi. *Ai đã được chôn cất trong khu vườn của tôi trong từng ấy năm?*

Đó có phải là Rose?

MƯỜI BẢY

Năm 1830

Ánh đèn từ những ô cửa sổ đầy bụi bẩn mờ mịt hơn mấy thứ đồ dùng bằng thiếc xỉn màu. Trong phòng làm việc không bao giờ có đủ ánh sáng, và Rose rất hiếm khi thấy được những mũi thêu của mình khi cây kim đưa lên đưa xuống mảnh voan trắng. Cuối cùng thì cô cũng hoàn thành đường viền sa tanh màu hồng, trên bàn làm việc của cô là những bông hoa hồng bằng lụa và những dải ruy băng sẽ được thêm vào phần vai và eo. Đây là một chiếc áo dài tuyệt đẹp dành cho một buổi khiêu vũ; khi Rose làm việc, cô tưởng tượng chiếc váy sẽ kêu sột soạt thế nào khi mặc nó bước lên sàn nhảy, những dải ruy băng bằng lụa sa tanh sẽ sáng lấp lánh thế nào dưới ánh nến của bàn ăn. Rượu vang được rót ra những chiếc ly pha lê, hầu sốt kem và những chiếc bánh quy gừng, bạn có thể ăn no và không ai được phép ra về sớm. Mặc dù cô sẽ chẳng bao giờ có được một buổi tối như vậy, chiếc áo dài này cùng với mỗi đường kim mũi chỉ cô thêm vào chỉ là những dấu tích của Rose Connolly rằng cô vẫn tồn tại giữa những nếp gấp vải sa tanh và những mảnh voan xoay tròn trên sàn nhảy.

Ánh sáng xuyên qua cửa sổ bây giờ chỉ còn lơ mờ, cô cố gắng nhìn rõ đường chỉ. Một ngày nào đó, cô sẽ giống như những người phụ nữ khác đang may vá trong căn phòng này, đôi mắt lác lếch, ngón tay chai lỳ thành sẹo vì cầm kim bao năm tháng. Thậm chí khi họ đứng lên vào lúc cuối ngày, lưng họ vẫn còng gập xuống, như thể họ không bao giờ có thể đứng thẳng được nữa.

Cây kim đâm vào ngón tay Rose khiến cô đau điếng thả rơi mảnh voan trên bàn. Cô đưa ngón tay đau nhói của mình ngậm vào miệng và cảm thấy vị tanh của máu nhưng đó không phải cơn đau đang hành hạ cô; hơn hết, cô đang lo mình đã làm vấy bẩn mảnh voan trắng. Giờ mảnh vải lên dưới ánh sáng lơ mờ, cô cũng chỉ nhìn thấy trên đường may, một đốm nhỏ xíu chắc chắn sẽ chẳng ai nhận ra. Cả máu và những đường may của mình, cô nghĩ, mình đều để lại trên chiếc áo dài này.

- Hôm nay đến đây là đủ rồi, các quý cô - người đốc công thông báo.

Rose gấp những thứ cô đang làm lại, đặt chúng gọn gàng trên bàn để mai lại tiếp tục làm, rồi cô xếp hàng chờ được trả lương tuần này. Khi tất cả bọn họ mặc áo choàng và trùm khăn kín mít để tránh cái lạnh trên đường về nhà, Rose nhìn thấy một vài cái vẫy tay chào tạm biệt, cô miễn cưỡng gật đầu chào. Họ không quen thân với cô lắm và họ cũng chẳng biết cô sẽ ở lại

cùng họ bao nhiêu lâu. Rất nhiều cô gái đã đến rồi đi, nếu có cố gắng kết bạn cũng trở nên vô nghĩa thôi. Vì thế những người phụ nữ này quan sát và chờ đợi, có thể họ nghĩ rằng Rose sẽ không phải là người cuối cùng.

- Cô, cô gái! Cô Rose phải không? Tôi cần nói chuyện với cô.

Hơi lo lắng, Rose quay lại gặp người quản đốc. Hôm nay ông Smibart sẽ phê bình cô vì chuyện gì đây? Chắc chắn rằng đó là những lời trách cứ được nói bằng giọng mũi rất khó chịu mà các cô thợ may vẫn hay đem ra làm trò cười sau lưng ông ta.

- Vâng, thưa ông Smibart, có chuyện gì thế ạ? - Cô hỏi.

- Việc đó lại tiếp diễn - ông ta nói - và không thể tha thứ được.

- Tôi xin lỗi, nhưng tôi không biết tôi đã làm sai việc gì. Nếu công việc của tôi không đạt yêu cầu...

- Cô làm việc hết sức thích hợp.

Theo như ông Smibart, *hết sức thích hợp* là một lời khen ngợi, cô thở phào nhẹ nhõm nghĩ rằng công việc của cô ở đây chưa bị lâm vào cảnh nguy khốn.

- Là chuyện khác - ông ta chậm rãi nói - Tôi không muốn để người khác làm phiền đến công việc của mình, hay tò mò về những việc riêng của cô. Hãy nói với các bạn cô rằng cô ở đây để làm việc

Bây giờ thì cô đã hiểu.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài. Tuần trước, tôi đã nói với Billy rằng không được đến đây nữa, tôi nghĩ rằng cậu ấy đã hiểu. Nhưng cậu ấy vẫn chỉ là một đứa trẻ và chưa thực sự hiểu hết mọi chuyện. Tôi sẽ giải thích lại cho cậu ấy.

- Lần này không phải là một cậu bé. Đó là một người đàn ông.

Rose lặng đi trong một lát.

- Ai vậy ạ? - Cô hỏi khẽ.

- Cô nghĩ tôi có thời gian để hỏi tên mọi gã đàn ông bám theo các cô gái của tôi à? Một anh chàng có đôi mắt tròn và sáng, hỏi đủ loại câu hỏi về cô.

- Anh ta hỏi gì ạ?

- Cô sống ở đâu, bạn của cô là những ai. Như thể tôi là thư ký riêng của cô vậy! Đây là chỗ làm việc, cô Connolly ạ và tôi không tha thứ cho những việc mất thời gian như vậy.

- Tôi xin lỗi ạ - cô thì thầm.

- Cô cứ nói vậy, nhưng mọi việc vẫn tiếp diễn. Đừng có thêm một vị khách nào nữa đấy.

- Vâng, thưa ngài - cô ngoan ngoãn vâng lời, rồi quay đi.

- Tôi mong rằng cô giải quyết ổn thỏa với anh ta. Dù anh ta là ai đi chăng nữa.

Dù anh ta có là ai đi nữa.

Cô rùng mình vì cơn gió rét buốt luồn qua áo váy làm tê cóng khuôn mặt cô. Trong một buổi chiều lạnh lẽo thế này, thậm chí còn không thấy con chó nào quanh đây. Cô đi bộ một mình và là người phụ nữ cuối cùng rời khỏi tòa nhà. Người đó chắc là ông Pratt đáng sợ của đội tuần tra đêm đang hỏi về mình, cô nghĩ. Cho đến nay cô đã tránh gặp ông ta, nhưng Billy nói với cô rằng người đàn ông đó đang điều tra về cô khắp thành phố, tất cả chỉ vì cô dám đem cầm cái mẽ day của Aurnia. Làm sao một thứ trang sức quý giá như thế lại rơi vào tay Rose trong khi đáng ra nó phải thuộc về chồng của người phụ nữ đã chết?

Chuyện âm ỉ rắc rối này chắc chắn là do Eben bày ra, Rose nghĩ. Mình đã tố cáo hấn ta tấn công mình nên hấn trả đũa bằng cách buộc tội mình là kẻ ăn trộm. Và tất nhiên, đội tuần tra đêm tin Eben rồi, bởi vì tất cả những người Ailen đều là kẻ trộm.

Cô đi sâu vào một khu đất nhiều nhà cửa, bước chân cô làm nứt lớp băng trên những vũng nước nhỏ, các dãy phố cứ thu dần thành những con ngõ nhỏ hẹp, như thể khu Nam Boston đang ngấn dần xung quanh cô. Cuối cùng, cô cúi người và dừng chân trước một cánh cửa vòm thấp, nơi có đồ thừa của các bữa ăn tối, xương hầm nhừ, bánh mì đen vuông vức, bày sẵn trên bàn trong sự chú ý của con chó đang đói ngấu đến mức có thể ăn bất cứ thứ tồ tộ nào.

Rose gõ cửa.

Một đứa trẻ với khuôn mặt bầu thỉu ra mở cửa, mái tóc hoe vàng vắt qua mắt trông như một tấm rèm rách trên mắt cậu bé. Nó chắc chỉ dưới bốn tuổi, đứng im lặng nhìn chăm chăm vị khách.

Tiếng một người phụ nữ hét lên:

- Vì Chúa, con, gió lạnh đang ùa vào kia! Đóng cửa lại!

Cậu bé im lặng chạy biến vào một góc tối nào đó khi Rose bước vào, đóng cửa để tránh gió lùa. Mất một lúc hai mắt cô mới quen được với ánh sáng lò mờ của căn phòng trần thấp này, dần dần cô bắt đầu nhìn được rõ hơn. Cái ghế bành bên cạnh lò sưởi, nơi ngọn lửa đang lụi dần thành than. Cái bàn xếp đầy những chồng bát. Tất cả mọi thứ xung quanh cô, những hình dáng nhỏ bé đang di chuyển. Rất nhiều những đứa trẻ. Rose đếm được ít nhất là tám đứa, nhưng chắc chắn là còn những đứa khác mà cô không thể nhìn thấy, đang cuộn tròn ngủ trong những góc tối lò mờ.

- Cô có mang tiền tuần này đến chứ?

Rose nhìn người phụ nữ to béo ngồi trên ghế bành. Bây giờ mắt cô đã thích nghi được với bóng tối, Rose có thể nhìn thấy khuôn mặt của Hepzibah với cái cằm hai ngấn chìa ra ngoài. Bà ta có bao giờ rời khỏi cái ghế đó không nhỉ? Rose băn khoăn tự hỏi. Bất kể lúc nào, ngày hay đêm khi Rose ghé thăm cái nơi tồi tàn này, cô cũng thấy Hepzibah đang ngồi như một nữ hoàng béo trên cái ngai của mình, những đứa trẻ được bà ta nhận chăm sóc bò lê dưới chân bà ta giống như những kẻ van xin khốn khổ.

- Tôi mang tiền đến đây - Rose nói và cô đặt một nửa tiền lương tuần này của mình vào bàn tay đang chìa ra của Hepzibah.

- Tôi cho con bé ăn đủ mà. Một cô bé háu ăn, cứ mút đến cạn sữa của tôi thì mới thôi. Ăn nhiều hơn bất cứ đứa trẻ nào mà tôi từng cho bú. Lẽ ra tôi nên đòi cô nhiều hơn nữa đấy.

Rose quỳ xuống bế cô cháu gái của mình đang nằm trong nôi và nghĩ: Cháu gái yêu quý của dì, thật hạnh phúc làm sao khi được nhìn thấy cháu thế này! Meggie bé nhỏ ngẩng lên nhìn cô và Rose chắc chắn rằng cái miệng tí xiu đang nhoẻn cười nhận ra cô. *Ồ đúng rồi, cháu biết dì mà, phải không? Cháu biết là dì rất yêu cháu mà.*

Trong phòng không còn cái ghế nào nên Rose phải ngồi xuống sàn nhà dơ dáy, giữa

những đứa bé đang chờ mẹ đi làm về và đến đưa chúng thoát khỏi sự trông nom hờ hững của Hepzibah. Giá mà dì có thể cho cháu một cuộc sống tốt hơn, Meggie yêu quý, cô nghĩ khi thủ thỉ dỗ dành cháu gái mình. Giá mà dì có thể cho cháu một mái nhà ấm cúng và sạch sẽ, nơi dì có thể đặt cái nôi của cháu bên cạnh giường của mình. Nhưng căn phòng ở trong ngõ Ngư trường nơi Rose ngủ, căn phòng chung với mười hai khách trọ khác, thậm chí còn u ám hơn ở đây, chuột chạy khắp nơi, hôi hám và đầy bệnh tật. Meggie sẽ không bao giờ phải chịu đựng một chỗ như thế. Tốt hơn hết là con bé ở lại đây với Hepzibah, người phụ nữ với bầu ngực lúc nào cũng căng sữa. Ở đây, ít ra thì con bé cũng được ấm áp và no bụng. Tới chừng nào mà Rose còn có thể mang tiền đến.

Cuối cùng, cô miễn cưỡng đặt Meggie vào nôi rồi đứng dậy. Màn đêm đã buông xuống từ bao giờ, Rose vừa kiệt sức vừa đói. Sẽ không tốt lành gì với Meggie nếu người duy nhất để cô bé nương tựa bị ốm và không thể làm việc được.

- Ngày mai tôi sẽ quay lại - Rose nói.

- Và tuần sau cứ thế nhé - Hepzibah trả lời. Tất nhiên, bà ta đang nhắc đến số tiền. Với bà ta thì chỉ có tiền.

- Bà sẽ có đủ. Chỉ cần giữ con bé an toàn, ấm áp, no đủ - Rose quay lại nhìn đứa trẻ và nói khẽ - Con bé là tất cả những gì tôi còn lại.

Cô bước ra khỏi cửa. Giờ này các phố đều tối đen, chỉ có nguồn ánh sáng duy nhất là ánh nến hắt ra từ những khung cửa sổ cáu bẩn. Cô rẽ vào một góc phố, bước chậm dần rồi dừng lại.

Trong ngõ hẻm phía trước có một bóng quen thuộc đang chờ. Dim Billy vẫy tay và bước về phía cô, cánh tay dài lạ thường của cậu ta trông như dây leo. Nhưng cô không chú ý đến Billy mà chỉ nhìn người đàn ông đang đứng sau cậu ta.

- Cô Connolly - Norris Marshall nói - Chúng ta cần nói chuyện.

Cô bực tức nhìn Billy.

- Em dẫn anh ta đến đây à?

- Anh ấy nói là bạn của chị - Billy giải thích.

- Em tin *tất cả* những gì người khác nói với em sao?

- Tôi là bạn mà - Norris nói.

- Tôi không có bạn ở thành phố này.

Billy rên rĩ.

- Thế còn em thì sao?

- Trừ em ra - cô sửa lại - Nhưng bây giờ thì chị biết chị không thể tin tưởng ở em.

- Anh ta không đi cùng đội tuần tra đêm. Chị chỉ cảnh giác em về họ thôi mà.

- Cô biết rõ - Norris xen vào - rằng ông Pratt đang tìm cô? Cô biết những gì ông ta nói về cô chứ?

- Ông ta bảo rằng tôi là một tên trộm. Hay còn tồi tệ hơn thế.

- Và ông Pratt là một thằng hề.

Một nụ cười thoáng qua môi cô.

- Một ý kiến trùng hợp giữa hai chúng ta,

- Chúng ta còn những điểm chung khác, cô Connolly ạ.

- Tôi không thể tưởng tượng nổi những điểm chung đó là gì.

- Tôi cũng đã nhìn thấy nó - anh ta hạ giọng - Tử thần.

Cô nhìn thẳng vào anh ta.

- Khi nào?

- Tối qua. Nó đứng cạnh xác của Mary Robinson.

- Y tá Robinson ư? - Cô giật mình bước lùi về phía sau, một tin bất ngờ khiến cô choáng váng - Mary chết rồi sao?

- Cô không biết à?

Billy nói, hào hứng:

- Em đang định kể với chị, chị Rose ạ! Em nghe được tin đó sáng nay, phía trên Khu Tây. Cô ấy cũng bị chém, giống như y tá Poole!

- Tin tức đã lan ra khắp thành phố - Norris nói - Tôi muốn nói chuyện với cô trước khi cô nghe một vài tin đồn thất thiệt khác về những gì đã xảy ra.

Gió thổi qua ngõ, cái lạnh thấm qua cả áo khoác của cô. Cô quay mặt lại hướng gió, tóc cô bay tứ tung quất vào cái khăn, vào hai má tê cóng.

- Có chỗ nào đó ấm áp mà chúng ta có thể nói chuyện không?

- Anh ta hỏi - Một nơi nào đó riêng tư?

Cô không biết liệu mình có thể tin tưởng người đàn ông này không. Ngày đầu tiên họ gặp nhau là bên giường bệnh của chị cô, anh ta đã rất lịch sự với cô, người duy nhất trong số các sinh viên đã nhìn cô với ánh mắt cảm thông thực sự. Cô chẳng biết gì về anh ta trừ việc cái áo khoác của anh ta được làm từ loại vải chất lượng kém và cổ tay áo thì đã sờn. Ngẩng lên nhìn khắp ngõ, cô cân nhắc xem phải đi đâu. Vào giờ này, các quán rượu và cà phê rất ồn ào và đông đúc, sẽ có rất nhiều ánh mắt, nhiều cái tai.

- Đi theo tôi - cô nói khẽ.

Qua vài con phố, cô rẽ vào hành lang tối và bước qua một cánh cửa. Bên trong, không khí đậm đặc mùi bắp cải luộc. Trên hành lang, chỉ có một ngọn đèn nhỏ sáng yếu ớt, ánh sáng chập chờn chỉ chực tắt khi cô đóng cánh cửa.

- Phòng của chúng tôi ở trên gác - Billy nói, rồi chạy vụt lên cầu thang trước họ.

Norris nhìn Rose.

- Cậu ta sống cùng cô à?

- Tôi không thể để cậu ta ngủ trong cái chuồng ngựa lạnh cóng - cô trả lời. Cô dừng lại để

thấp cây nền trên giá, rồi sau đó, dùng tay che ngọn lửa, rồi họ cùng leo lên cầu thang. Norris theo cô bước lên hơn chục bậc cầu thang ọp ẹp để tới một căn phòng tối lờ mờ và bốc mùi, chỗ trọ của khoảng mười ba người khách. Dưới ánh nến sáng huyền ảo của cô, mấy tấm rèm xộc xệch được treo giữa các tấm đệm rơm trông giống như một bầy ma quỷ. Một trong số các khách trọ đang nghỉ ngơi trong một góc tối, và mặc dù anh ta nằm ẩn mình trong bóng tối, họ vẫn có thể nghe thấy tiếng ho khan không ngớt của anh ta.

- Anh ta ổn chứ? - Norris hỏi.

- Anh ta ho suốt cả ngày lẫn đêm.

Cúi đầu xuống để tránh cái mái nhà thấp, Norris bước qua những tấm đệm rơm trên sàn và cúi xuống bên cạnh người khách trọ ốm yếu.

- Lão Clary đã quá yếu, không đủ sức để làm việc - Billy nói - Vì thế nên ông ấy nằm trên giường cả ngày.

Norris im lặng, nhưng anh ta chắc chắn nhận ra những vết máu bám trên bộ quần áo ngủ của anh ta nói lên điều gì. Khuôn mặt cái nhọt của Clary đã bị bệnh lao phổi tàn phá đến mức hốc hác chỉ còn da bọc xương. Tất cả những gì bạn phải làm chỉ là nhìn vào đôi mắt trũng sâu, nghe tiếng đờm mắc trong phổi của anh ta và bạn sẽ biết rằng chẳng thể làm gì thêm được nữa.

Norris đứng dậy, vẫn lặng im.

Rose có thể thấy biểu hiện của anh ta khi anh ta nhìn khắp phòng, cầm những bó quần áo, những đồng rơm được dùng như giường ngủ. Bóng tối bao trùm khắp nơi. Rose nhắc chân nghiền nát thứ gì đó màu đen khi nó lao qua, có cảm giác như nó đang gặm dưới đế giày của cô. Vâng, thưa anh Marshall, cô nghĩ thầm, đây là nơi tôi sống, trong căn phòng chật chội này cùng với cả đồng mùi hôi thối, ngủ trên sàn nhà cùng với cả đồng khách trọ, anh phải cẩn thận khi trở mình hoặc không anh sẽ nếm trọn cái cùi chỏ vào mắt hay một bàn chân bắn thiu đập lên tóc anh.

- Giường của tôi ở đây! - Billy hét to, rồi cậu ta thả mình xuống đồng rơm.

- Nếu chúng ta kéo rèm lại, chúng ta sẽ có một căn phòng xinh xắn cho riêng mình. Anh có thể ngồi đây, thưa ngài. Lão Polly sẽ không nhận ra rằng có ai đó đã ngồi lên giường mình

đầu.

Norris trông không có vẻ thoải mái khi phải ngồi lên đồng giẻ rách và rơm. Khi Rose kéo tấm vải ngăn để có một chỗ riêng tư cách biệt với người đàn ông đang hấp hối ở trong góc, Norris nhìn xuống giường của Polly, băn khoăn không hiểu mình có thể bị bao nhiêu con bọ tấn công nếu ngồi xuống đó.

- Chờ đã! - Billy nháy lên để tìm xô nước, rồi hất tung tóe xuống góc họ ngồi - Bây giờ thì chị có thể đặt cây nệm xuống rồi.

- Cậu ấy sợ lửa - Rose nói trong khi cẩn thận đặt cây nệm xuống sàn. Thực ra Billy nên cẩn thận như thế trong một căn phòng đầy rơm và giẻ rách. Chỉ khi Rose đã ngồi trên giường của mình, Norris mới nhẩn nhẹn ngồi xuống. Kéo rèm quây kín thành một góc phòng, ba bọn họ ngồi thành vòng tròn quanh ngọn đèn chập chờn, tạo ra những cái bóng dài mảnh trên tấm rèm che.

- Bây giờ thì hãy kể tôi nghe đi - cô thì thào - Kể cho tôi chuyện gì đã xảy ra với Mary.

Norris nhìn chăm chú vào ngọn nệm.

- Tôi là người đã tìm ra cô ấy - anh nói - Đêm qua, bên bờ sông. Tôi đang trên đường tới bệnh viện công thì nghe thấy tiếng rên rĩ của cô ấy. Cô ấy đã bị chém, cô Connolly ạ, giống hệt như Agnes Poole. Cùng một kiểu, chém vào bụng.

- Hình chữ thập?

- Đúng thế.

- Ông Pratt vẫn đổ tội cho những kẻ cuồng đạo?

- Tôi không thể hiểu được những gì ông ta đang làm.

Cô khẽ cười.

- Vậy thì anh quả thực rất can đảm, anh Marshall ạ. Thật sự không có gì quá đáng hơn nếu tội đó bị đổ cho một người Ailen.

- Trong trường hợp của Mary Robinson, người Ailen không được đưa vào danh sách tình

nghi.

- Lần này thì ai không may mắn trở thành kẻ tình nghi của ông Pratt đây?

- Tôi.

Im lặng kéo dài, cô nhìn chăm chăm những cái bóng chơi đùa trên khuôn mặt Norris. Billy cuộn người như một con mèo mệt mỏi bên cạnh xô nước của mình, ngủ gà ngủ gật, mỗi hơi thở của nó đều khiến đồng rơm kêu lạo xạo. Người đàn ông bị bệnh lao phổi trong góc vẫn tiếp tục những tràng ho không ngớt, tiếng nấc vì đờm của ông ta nhắc rằng cái chết không còn xa nữa.

- Cô thấy đấy - anh ta nói - Tôi biết đó là những lời cáo buộc vô lý. Tôi hiểu cô đang phải trải qua những gì.

- Anh thực sự hiểu à? Bây giờ, chính tôi, mỗi ngày trong cuộc đời mình, đều bị nhìn với ánh mắt ngờ vực. Anh không hiểu gì đâu.

- Cô Connolly, tối qua tôi đã thấy chính kẻ mà cô đã thấy nhưng không ai tin tôi cả. Không ai khác nhìn thấy hẳn. Tồi tệ hơn nữa, người nhân viên của bệnh viện đã thấy tôi cúi xuống sát thi thể của cô ấy. Tôi đang bị các y tá và những sinh viên khác nghi ngờ. Những người quản lý bệnh viện có thể sẽ cấm tôi vào đó. Tôi chỉ muốn được trở thành một bác sĩ. Bây giờ thì tất cả mọi thứ tôi đã làm đang bị đe dọa, chỉ bởi vì có quá nhiều nghi ngờ về những gì tôi nói. Giống như họ nghi ngờ cô vậy - Anh ta cúi xuống thấp hơn, ánh nến hắt trên khuôn mặt anh ta khiến nó trông hốc hác như một bóng ma. - Cô cũng đã thấy nó, một kẻ nào đó mặc áo choàng. Tôi cần phải biết liệu cô có nhớ giống tôi không.

- Tôi đã nói với anh những gì tôi nhìn thấy đêm hôm đó. Nhưng tôi không nghĩ rằng khi đó anh đã tin tôi.

- Tôi thừa nhận, lúc đó câu chuyện của cô có vẻ giống...

- Một chuyện bịa đặt?

- Tôi chưa bao giờ nói một lời nào buộc tội cô. Đúng, tôi đã nghĩ những miêu tả của cô thật khó tin. Nhưng cô đã thực sự sợ hãi và mệt mỏi - Anh ta thêm vào, khẽ khàng - Đêm qua, tôi cũng vậy. Những gì mà tôi nhìn thấy khiến tôi ớn lạnh xương sống.

Cô nhìn ngọn nến. Thì thầm:

- Hắn có cánh.

- Có thể là một cái áo choàng. Hoặc một cái áo khoác tối màu.

- Khuôn mặt hắn trắng bệch - Cô nhìn thẳng vào mắt Norris, ánh sáng trên nét mặt anh ta mang kí ức trở lại rõ ràng đến đáng sợ

- Trắng như một cái sọ người. Có phải là thứ anh đã thấy?

- Tôi không biết. Ánh trắng trên mặt nước. Sự phản chiếu có thể đánh lừa mắt tôi.

Môi cô mím chặt.

- Tôi đang nói với anh những gì tôi thấy. Và đổi lại, anh đưa một lời giải thích rằng: "Đó chỉ là sự phản chiếu của ánh trắng!"

- Tôi là một người làm khoa học, cô Connolly - Tôi không thể giúp gì khác ngoài việc đưa ra những lời giải thích có logic.

- Vậy logic ở đâu trong việc giết chết hai người phụ nữ?

- Có thể chẳng có gì cả. Chỉ là hành động xấu xa.

Cô nuốt nước bọt rồi nói khẽ:

- Tôi e là hắn đã biết mặt tôi.

Billy rũ xuống rồi lăn ra ngủ, khuôn mặt cậu ta giãn ra, ngây thơ trong giấc ngủ. Nhìn cậu ta cô nghĩ: Billy không hiểu gì về những thứ tồi tệ xấu xa. Cậu ta chỉ thấy được những nụ cười và không biết rằng đằng sau nó có thể là những điều đen tối.

Tiếng bước chân dậm thành thịch trên cầu thang, Rose sững người khi cô nghe tiếng cười rúc rích của người phụ nữ, sau đó là tiếng cười phá lên của người đàn ông. Một trong số các khách trọ ở đây đang quyến rũ một khách hàng lên gác. Tiếng kêu la rên rỉ, tiếng rơm sột soạt mà cặp đôi đó tạo ra, ở bên kia của tấm rèm mỏng, khiến Rose ngượng đỏ mặt. Cô không dám

nhìn thẳng vào Norris. Cô bối rối cúi xuống nhìn hai tay mình, thắt nút hai vạt áo. Và từ đầu đến cuối, người đàn ông ốm yếu nằm ở góc xa vẫn ho liên tục, khạc ra toàn đờm lẫn máu.

- Vậy đó là lý do cô chạy trốn? - Anh ta hỏi.

Cô miễn cưỡng nhìn anh ta và nhận ra ánh mắt坦然 nhiên của anh ta, cứ như thể anh ta đã quyết định phớt lờ cái chết và cuộc hoan lạc đang diễn ra chỉ cách đó vài bước, như thể tấm rèm bẩn thỉu đã tạo ra cho họ một thế giới riêng, ở nơi đó cô là người duy nhất mà anh ta chú ý đến.

- Tôi đã lẩn trốn để tránh rắc rối với mọi người, anh Marshall ạ.

- Bao gồm cả đội tuần tra đêm à? Họ đang nói rằng cô đã đem cầm một món trang sức không phải của mình.

- Chị tôi đã đưa nó cho tôi.

- Ông Pratt nói rằng cô đã lấy trộm nó. Rằng cô đã tháo nó ra khỏi người chị ấy trong khi chị ấy đang hấp hối.

Cô cười khinh bỉ.

- Anh rể tôi đã làm đấy. Eben muốn trả thù nên đã tung tin đồn về tôi. Thậm chí nếu đó là sự thật, nếu tôi đã lấy nó, tôi cũng chẳng nợ gì anh ta cả. Làm gì có cách nào khác để tôi có thể chi trả cho đám tang của Aurnia?

- Đám tang của chị ấy à? Nhưng chị ấy... - Anh ta khựng lại.

- Aurnia làm sao? - Cô hỏi.

- Không có gì. Đó chỉ là... một cái tên lạ, tất cả chỉ có thể thôi. Một cái tên đẹp.

Cô cười buồn.

- Đó là tên của bà ngoại tôi. Nó có nghĩa là "cô gái quý như vàng". Và chị tôi thực sự là một cô gái quý như vàng. Cho đến khi chị ấy kết hôn.

Ở phía bên kia tấm rèm, những tiếng rên rĩ nhiều hơn, kèm theo cả âm thanh sinh động

của hai cơ thể va chạm với nhau. Rose không dám nhìn Norris lâu hơn. Cô cúi xuống nhìn đôi giày của mình, dán chặt mắt vào cái sàn đầy rơm. Một con bọ bò ra từ đồng rơm Norris đang ngồi, cô bắn khoản không biết anh ta có nhận ra điều đó không. Cô nghiền nát con bọ dưới đế giày.

- Aurnia xứng đáng được đối xử tốt hơn - Rose nói khẽ - Nhưng cuối cùng, người duy nhất đứng bên mộ chị ấy là tôi. Và Mary Robinson.

- Y tá Robinson đã ở đó sao?

- Cô ấy rất tử tế với chị tôi, tử tế với tất cả mọi người. Không giống như bà Poole. Ôi, tôi không có cảm tình với người đó, tôi thừa nhận, nhưng Mary thì khác - Cô lắc đầu buồn bã.

Cặp đôi phía sau tấm rèm đã kết thúc cuộc hoan lạc của mình, những tiếng rên rỉ của họ giờ chuyển thành những tiếng thở dốc vì kiệt sức. Rose đã thôi không chú ý đến họ nữa, thay vào đó cô đang nghĩ về lần cuối cùng cô gặp Mary Robinson, ở nghĩa trang thánh Augustine. Cô vẫn nhớ ánh mắt liếc nhanh, đôi tay bồn chồn của người phụ nữ, rồi cô ấy đã đột ngột biến mất không một lời tạm biệt như thế nào.

Billy nhúc nhích ngồi dậy, gãi sột soạt khắp người rồi phúi mấy sợi rơm bẩn thỉu trên tóc mình. Cậu ta nhìn Norris rồi hỏi:

- Anh sẽ ngủ lại đây với chúng tôi chứ?

Rose đỏ mặt nói:

- Không, Billy. Anh ấy sẽ không ở lại đâu.

- Tôi không thể chuyển giường của mình đi chỗ khác để dành phòng cho anh - Billy nói. Sau đó, cậu ta thêm vào - Nhưng chỉ có tôi được phép ngủ cạnh chị Rose thôi. Chị ấy đã hứa rồi.

- Tôi không muốn cướp chỗ của cậu, Billy ạ - Norris nói. Anh đứng dậy, phúi rơm bám trên quần mình - Tôi xin lỗi đã làm mất thời gian của cô, cô Connolly. Cảm ơn cô đã nói chuyện với tôi - Anh kéo rèm sang một bên, chuẩn bị bước xuống cầu thang.

- Anh Marshall? - Rose vội vã đuổi theo anh. Khi đó, chân anh đã bước xuống cầu thang, tay thì đang để trên cánh cửa - Tôi muốn anh đừng đến hỏi han gì ở chỗ tôi làm việc nữa - cô

nói.

Anh cau mày nhìn cô.

- Tôi xin lỗi, sao cơ?

- Anh làm thế sẽ ảnh hưởng đến kế sinh nhai của tôi.

- Tôi chưa bao giờ đến chỗ cô làm việc cả.

- Một người đàn ông đã đến đó hôm nay, hỏi về nơi tôi sống.

- Thậm chí tôi còn chẳng biết chỗ cô làm việc - Anh mở cửa, để mặc luồng gió lạnh thổi tung áo khoác của mình và chiếc váy gọn sóng của Rose - Bất cứ ai đang điều tra về cô, thì đó cũng không phải là tôi.

Trong buổi tối lạnh giá đó, bác sĩ Nathaniel Berry không hề nghĩ về cái chết.

Thay vào đó, anh ta đang suy nghĩ về việc tìm cho mình một người đàn bà, và tại sao lại không nhỉ? Anh ta là một chàng trai trẻ và anh ta đã làm việc rất nhiều giờ ở bệnh viện như một bác sĩ nội trú. Anh ta chẳng có thời gian để tán tỉnh phụ nữ như cái cách một quý ông thường làm, không có thời gian để tán gẫu một cách lịch sự trong các bữa tiệc và dạ hội, không có những buổi chiều thảnh thơi để đi dạo bên những hàng cây. Cuộc sống của anh ta trong năm nay chỉ là chuỗi những ngày phục vụ bệnh nhân của bệnh viện đa khoa Massachusetts, hai tư giờ mỗi ngày và hiếm khi anh ta được phép bước chân ra khỏi khuôn viên bệnh viện.

Nhưng tối nay, chính anh ta cũng ngạc nhiên khi có được một tối hiếm hoi tự do.

Khi một chàng trai trẻ phải kìm nén quá lâu bản năng tự nhiên của mình, thì lúc được giải thoát những bản năng mạnh mẽ ấy sẽ điều khiển hành động của anh ta. Vì thế khi bác sĩ Berry vừa rời khỏi bệnh viện, là đã đi thẳng tới khu vực tai tiếng gần Dốc phía bắc, tới quán rượu Đồi Sentry, nơi các thủy thủ tóc hoa râm thường đến thư giãn sau những giờ làm việc vất vả, nơi bất cứ một quý cô trẻ nào cũng có thể bước vào và tìm cho mình một nơi an toàn để nhâm nhi nhiều hơn một cốc rượu brandy.

Bác sĩ Berry không ngồi lâu trong quán rượu.

Sau một khoảng thời gian đủ để uống hai cốc rượu rum, anh ta lại bước ra ngoài, cùng với đối tượng đã lựa chọn để thỏa mãn cơn thèm khát của anh ta, cô ta đang cười, lảo đảo bước đi bên cạnh. Anh ta hiển nhiên không có sự lựa chọn nào khác hơn một ả điếm dĩ thỏa với mái tóc đen rối bù, nhưng ả sẽ phục vụ tốt nhu cầu của anh ta. Vì thế anh ta dẫn ả về phía dòng sông, nơi những cuộc gặp gỡ thế này vẫn thường diễn ra. Cô ta tự nguyện đi theo, dù có chút lảo đảo nhưng tiếng cười vì say khướt của cô ta vẫn vang vọng khắp phố hẹp. Nhưng khi nhìn thấy dòng nước trước mặt, cô ta đột nhiên đứng lại, chân chôn chặt xuống đất như một con lừa dở chứng.

- Cái gì thế? - Bác sĩ Berry hỏi, nóng lòng muốn khám phá những gì bên dưới lớp váy của cô ta.

- Dòng sông. Một cô gái đã bị giết ở đó.

Dĩ nhiên là bác sĩ Berry biết chuyện ấy. Hơn nữa, anh ta còn quen biết người chết và đã từng làm việc cùng với cô ta - Mary Robinson. Nhưng sự thương tiếc mà anh ta dành cho cái chết của cô thì chỉ xếp thứ hai sau nhu cầu cấp bách của anh ta lúc này.

- Đừng lo lắng - anh ta nói với ả điếm - Anh sẽ bảo vệ em. Đi nào.

- Anh không phải là hăn đúng không? Tử thần Khu Tây ấy?

- Dĩ nhiên là không rồi! Anh là một bác sĩ.

- Người ta nói rằng hăn có thể là một bác sĩ. Đó là lý do tại sao hăn giết các y tá.

Lúc này bác sĩ Berry đang rất muốn giải tỏa cơn thèm khát của mình.

- Vậy, em không phải là y tá đúng không? Đi nào, anh sẽ không làm em lãng phí thời gian đâu.

Anh ta lôi ả thêm vài bước thì một lần nữa ả lại đứng im.

- Làm thế nào để em biết được rằng anh sẽ không chém em giống như các cô gái tội nghiệp kia?

- Nghe này, cả quán rượu đã thấy chúng ta đi cùng nhau. Nếu anh là Tử thần thật, thì anh có nên mạo hiểm trước đám đông như vậy không?

Nghe có vẻ có lý, ả điếm để anh ta dẫn mình tới bên bờ sông.

Bây giờ thì anh ta đã tiến rất gần tới mục tiêu, tất cả những gì anh ta có thể nghĩ là thỏa mãn nhu cầu sinh lý của mình. Mary Robinson thậm chí không hề xuất hiện trong đầu khi anh ta lôi ả điếm về phía dòng sông, mà tại sao cô ta lại phải xuất hiện chứ. Bác sĩ Berry không hề cảm thấy sợ khi anh ta và ả điếm đi về phía bóng tối của cây cầu, nơi không ai có thể thấy họ.

Nhưng rất có thể người ta nghe thấy tiếng họ.

Âm thanh phát ra từ trong bóng tối và vang khắp bờ sông. Tiếng sột soạt của váy bị tốc mạnh, hơi thở nóng bỏng, những tiếng rên khoái cảm. Chỉ sau vài phút thì cuộc hoan lạc kết thúc. ả điếm chạy lại bờ sông, có lẽ trông nhếch nhác hơn một chút, nhưng thêm vào ngân khố hơn năm đô la. ả ta đã không nhìn thấy một người đứng trong bóng tối khi ả vội vã quay trở lại quán rượu để mời chài thêm khách hàng khác.

ả không để ý đến xung quanh mà đi tiếp, thậm chí không thèm liếc mắt lại phía cây cầu chỗ bác sĩ Berry đang nán lại, kéo khóa quần. ả cũng không thấy cái bóng đã lướt xuống bờ sông để gặp anh ta.

Khi bác sĩ Berry trút hơi thở cuối cùng trong đau đớn bên dòng sông, thì ả điếm đã quay trở lại quán rượu và đang cười trong lòng một thủy thủ.

MƯỜI TÁM

- Thầy muốn nói chuyện với em ạ, thưa bác sĩ Grenville? - Norris hỏi.

Bác sĩ Grenville ngồi ở bàn ngược lên, khuôn mặt của ông ngược ánh mặt trời, chẳng tiết lộ điều gì. Tai họa dường như đang giáng xuống, Norris nghĩ. Vài này nay, anh bị giày vò bởi những tin đồn, những lời nói bóng gió. Anh đã nghe thấy những lời thì thầm trong các phòng, bắt gặp cái nhìn của các bạn cùng học. Khi anh đứng đối mặt với Grenville, anh đã chuẩn bị để nghe điều không thể tránh khỏi. Tốt hơn hết là được biết câu trả lời ngay bây giờ, anh nghĩ, hơn là phải chịu đựng hàng ngày, hàng tuần những lời thì thầm to nhỏ trước khi tai họa giáng xuống.

- Anh đã xem bài báo gần đây nhất trên tờ *Quảng cáo hàng ngày* chưa? - Grenville hỏi - Về những vụ giết người ở Khu Tây?

- Vâng em có xem, thưa thầy - Tại sao lại phải trì hoãn nó lâu hơn chứ, anh nghĩ. Tốt hơn hết là để nó kết thúc luôn đi - Em muốn biết sự thật, thưa thầy. Em có bị đuổi khỏi trường không ạ?

- Anh nghĩ đó là lý do tôi gọi anh đến đây sao?

- Đó là một giả thiết hợp lý. Xét cho đến cùng...

- Những tin đồn hả? Chà, đúng thế, chúng đang lan tràn như nấm sau cơn mưa, thật tai hại. Tôi đã nghe tin từ khá nhiều gia đình của các sinh viên. Tất cả bọn họ đều lo lắng về danh tiếng của trường đại học này. Không có danh tiếng thì chúng ta chẳng là gì cả.

Norris không nói gì, nỗi lo sợ đặc quánh lại giống như một viên đá trong bụng anh.

- Cha mẹ của các sinh viên đó cũng lo lắng về sự an toàn của con trai họ.

- Và họ nghĩ rằng em là một mối đe dọa.

- Anh có hiểu tại sao lại thế không?

Norris nhìn thẳng vào mắt ông thầy.

- Tất cả bọn họ kết tội em chỉ vì xuất thân của em.

- Hoàn cảnh xuất thân là một tiếng nói có sức mạnh.

- Một tiếng nói sai lầm. Nó nhấn chìm sự thật. Trường đại học Y tự hào về phương pháp

giảng dạy khoa học của mình. Việc tìm kiếm câu trả lời dựa trên sự thật chứ không phải tin đồn có phải là một phương pháp không?

Grenville ngả người ngồi dựa lưng vào ghế, nhưng mắt vẫn nhìn Norris. Những gì hiện ra trong văn phòng là bằng chứng cho thấy Grenville đánh giá cao các nghiên cứu khoa học thế nào. Trên bàn của ông, một cái sọ người bị biến dạng méo mó đặt bên cạnh một cái bình. Trên góc, treo bộ xương của một người lùn và trên giá sách là mẫu vật để ngâm trong một chai rượu whiskey: một bàn tay với sáu ngón tay. Một cái mũi bị ăn mòn bởi một khối u ác tính. Một đứa trẻ sơ sinh với một cái mắt duy nhất. Tất cả chúng lặng lẽ chứng minh cho niềm say mê của ông với những trường hợp giải phẫu khác thường.

- Em không phải người duy nhất đã nhìn thấy kẻ giết người - Norris nói - Rose Connolly cũng đã thấy hấn ta.

- Một con quỷ với đôi cánh màu đen và khuôn mặt của một bộ xương?

- Có *một thứ gì đó* thật đáng sợ đang hoành hành ở Khu Tây.

- Theo kết luận của đội tuần tra đêm thì đó là hành động của một kẻ hung bạo.

- Và thực tế là đã có những lời buộc tội em đúng không ạ? Bởi vì em là con trai của một người nông dân. Nếu em là Edward Kingston hay cháu trai Charles của thầy hoặc con trai một quý ông xuất chúng nào khác thì liệu em có bị nghi ngờ? Liệu có bất cứ sự nghi ngờ nào về sự vô tội của em?

Sau khi im lặng, Grenville nói:

- Vấn đề của anh rất dễ hiểu.

- Nhưng giờ thì nó chẳng thay đổi được gì cả - Norris quay đi - Chúc thầy một ngày tốt lành, bác sĩ Grenville. Em không còn thấy tương lai của mình ở đây nữa rồi.

- Tại sao anh lại không thấy tương lai của mình ở đây? Tôi đã đuổi cậu ra khỏi trường đâu?

Tay Norris đã cầm nắm cửa. Anh quay đầu lại.

- Thầy đã nói rằng sự có mặt của em là một vấn đề.

- Đó quả thực là một vấn đề, nhưng không phải là chuyện tôi sẽ xử lý. Tôi hoàn toàn hiểu được anh đang đối mặt với rất nhiều chuyện bất lợi. Không giống như phần lớn các bạn cùng lớp của mình, anh không đến thẳng từ trường Harvard, hay từ bất cứ một trường nào khác. Anh đã tự học, tuy nhiên cả hai bác sĩ Sewall và Crouch đều rất ấn tượng với năng lực của anh.

Ngay lúc đó, Norris không biết phải nói gì.

- Em... em không biết phải cảm ơn thầy thế nào.

- Đừng cảm ơn tôi vội. Mọi việc vẫn có thể thay đổi.

- Thầy sẽ không phải hối tiếc vì chuyện này đâu ạ! - Một lần nữa, Norris lại bước ra cửa.

- Anh Marshall, còn một chuyện khác nữa.

- Vâng, thưa thầy?

- Lần cuối cùng anh gặp bác sĩ Berry là khi nào?

- Bác sĩ Berry ư? - Đó chắc chắn là một câu hỏi bất ngờ và Norris dừng lại, bối rối - Chiều tối hôm qua ạ. Khi anh ấy đang ra khỏi bệnh viện.

Grenville hướng ánh mắt phiền muộn của mình ra phía cửa sổ.

- Đó cũng là lần cuối cùng tôi thấy cậu ta - ông thì thầm.

- Mặc dù đã có rất nhiều nghiên cứu để tìm ra nguyên nhân của căn bệnh - Bác sĩ Chester Crouch nói - nguyên nhân của bệnh sốt hậu sản vẫn gây ra một cuộc tranh cãi. Đó là một căn bệnh rất nguy hiểm, sẽ cướp đi sinh mạng của người phụ nữ ngay khi họ có được điều mà trái tim họ ao ước, món quà của thiên chức làm mẹ.

Ông ngừng lại, nhìn chăm chăm Norris.

Tất cả mọi người cũng vậy vì Tử thần khét tiếng đã quay trở lại. Liệu anh có khiến họ

khiếp sợ không? Tất cả bọn họ có lo lắng khi anh ngồi bên cạnh họ, khi mà tội ác của anh còn đây?

- Hãy tìm một chỗ cho mình, anh Marshall – Crouch, nói.

- Em đang cố tìm thừa thầy.

- Ở đây này! - Wendell đứng dậy - Bọn tôi đã dành một chỗ cho cậu, Norris ạ.

Nhận rõ mình đang bị mọi người để ý, Norris nép mình chen vào giữa hàng ghế, ngang qua mấy anh chàng có vẻ hơi ngần ngại khi anh bước qua. Anh ngồi xuống một cái ghế trống giữa Wendell và Charles.

- Cảm ơn hai cậu - anh thì thầm.

- Chúng tôi cứ sợ rằng cậu sẽ không tới nữa đấy - Charles nói

- Cậu lẽ ra nên nghe những tin đồn sáng nay. Họ đã nói rằng...

- Các quý ông đã kết thúc cuộc trao đổi của mình chưa nhỉ? - Ông Crouch hỏi khiến Charles đỏ mặt.

- Bây giờ. Nếu các anh cho phép, tôi sẽ tiếp tục - Ông Crouch hắng giọng và một lần nữa đi tới đi lui trên bục giảng - Chúng ta, ở thời điểm này, đang trải qua một thời kỳ bùng phát dịch trong các phòng hộ sinh và tôi sợ rằng sẽ có thêm nhiều ca nữa trong thời gian tới. Vì vậy chúng ta sẽ dành chương trình của buổi sáng để nói về bệnh sốt hậu sản, thường được biết đến với cái tên là bệnh sốt trên bàn đẻ. Chúng tấn công người phụ nữ trong thời kỳ đẹp nhất của tuổi thanh xuân, vào chính thời gian khi cô ta muốn sống nhất. Mặc dù con của cô ta có thể được cứu sống và thậm chí khỏe mạnh, người mẹ trẻ vẫn phải đối mặt với nguy hiểm. Chúng có thể xuất hiện trong thời gian đau đẻ, hoặc các triệu chứng có thể phát triển vài giờ, thậm chí vài ngày sau khi sinh. Trước tiên, cô ta sẽ cảm thấy ớn lạnh, đôi lúc dữ dội đến mức cô ta có thể bị co giật trên giường. Những gì tiếp theo chắc chắn là do sốt khiến cho da mẩn đỏ, tim đập nhanh. Nhưng cơn đau mới là sự dày vò đáng sợ. Nó bắt đầu từ khu vực xương chậu rồi lan ra xung quanh, cực kỳ đau đớn đến khi bụng sưng phồng lên. Chỉ cần chạm vào nó, dù rất nhẹ cũng có thể gây ra những cơn đau đớn cực độ. Thường là sẽ ra máu, kèm theo những chất nhầy và khí hư hôi hám. Quần áo, ga trải giường, thậm chí toàn bộ phòng bệnh cũng bốc mùi hôi. Các anh không thể tưởng tượng nổi nỗi đau đớn khủng khiếp của một quý bà, quen với việc vệ sinh

cực kỳ kỳ lạ, giờ đây lại thấy cơ thể mình toát ra một thứ mùi ghê tởm. Nhưng đó vẫn chưa phải là điều tồi tệ nhất.

Ông Crouch dừng lại, các thánh giả vẫn im lặng hoàn toàn, họ đang rất tập trung.

- Mạch sẽ đập ngày càng nhanh hơn - Crouch tiếp tục - Một tâm trạng mờ mịt khiến cho bệnh nhân đôi khi không nhận biết được ngày, giờ hoặc cô ta lẩm bẩm những từ không mạch lạc. Thường thì sẽ không tránh khỏi những cơn buồn nôn và mùi hôi hám không thể tả nổi. Sự hô hấp sẽ trở nên khó khăn. Mạch tăng thất thường, ở thời điểm này, cũng chẳng thể dùng đến móc phin hay rượu được nữa. Bởi vì cái chết là không thể tránh khỏi - Ông ngưng lại và nhìn khắp phòng - Trong những tháng tới đây, các anh sẽ được tự mình thấy, chạm vào và ngửi nó. Một số người khẳng định rằng nó là bệnh lây nhiễm giống như bệnh đậu mùa. Nhưng nếu quả thực là như vậy, thì tại sao nó lại không lây sang những người phụ nữ đi theo chăm sóc hay những người không mang bầu? Một số khác nói rằng đó là một loại khí độc, lan truyền trong không khí. Thực sự, có lời giải thích nào khác cho nguyên nhân gây ra cái chết của hàng ngàn phụ nữ mắc bệnh này tại Pháp? Tại Hungary hay Anh?

“Rồi các anh cũng sẽ thấy rất nhiều trường hợp như vậy. Trong cuộc họp gần đây nhất của hội. Vì sự phát triển của y học Boston, các đồng nghiệp của tôi đã dẫn ra những con số đáng báo động. Một bác sĩ mất đi năm bệnh nhân của mình liên tiếp. Còn tôi thì đã mất đến bảy người chỉ trong tháng này.”

Wendell nhồm lên phía trước, nhăn nhó.

- Ôi Chúa ơi - anh thì thầm - Đó quả thực là một bệnh dịch.

- Nó đã trở thành một viễn cảnh đáng sợ đến mức mà rất nhiều người sắp làm mẹ, vì sự ngu dốt của mình, đã chọn cách không đến bệnh viện. Nhưng bệnh viện chính là nơi mà họ có thể có được điều kiện tốt hơn nhiều lần so với các căn phòng bẩn thỉu, không có các bác sĩ chăm sóc.

Wendell bất ngờ đứng dậy.

- Em có thể hỏi một câu được không, thưa thầy?

Ông Crouch ngược lên.

- Vâng, anh Holmes?

- Có bệnh dịch như vậy trong các phòng trọ không ạ? Ở chỗ những người Ailen ở Nam Boston?

- Vẫn chưa có.

- Nhưng rất nhiều người trong số họ đang sống rất bẩn thỉu. Chế độ ăn của họ không đầy đủ, điều kiện sống của họ cũng thật đáng sợ. Trong những điều kiện đó, vậy mà không có nhiều người bị chết vì căn bệnh ấy?

- Những người nghèo khổ có thể chất khác. Họ sinh ra đã khoẻ mạnh hơn rồi.

- Em nghe nói rằng những người phụ nữ đẻ rơi trên đường phố hay trên cánh đồng hiểm khi bị sốt như vậy. Đó phải chăng cũng bởi vì thể trạng khỏe hơn?

- Đó là về mặt lý thuyết. Tôi sẽ nói kỹ hơn về chuyện này trong tuần tới - Ông dừng lại - Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang phần trình bày về giải phẫu học của bác sĩ Sewall. Mẫu vật hôm nay của thầy ấy, tôi rất tiếc phải nói rằng, chính là một trong số bệnh nhân của chính tôi, một phụ nữ trẻ đã chết vì căn bệnh khủng khiếp mà tôi vừa miêu tả. Bây giờ, tôi sẽ mời bác sĩ Sewall lên để giải thích những gì tìm thấy được sau khi giải phẫu.

Lúc bác sĩ Crouch đã ngồi xuống, bác sĩ Sewall bước lên bục giảng, cơ thể đồ sộ của ông lắc lư theo từng bước chân.

- Những gì các bạn vừa nghe - Sewall nói - là những nét miêu tả khái quát về bệnh sốt trên bàn đẻ. Bây giờ, các anh sẽ thấy bệnh lý của căn bệnh này - Ông ngưng nói và nhìn khắp giảng đường, các dãy bàn kín sinh viên.

- Anh Lackaway! Anh tới đây và làm trợ lý cho tôi được chứ?

- Thưa thầy, gì ạ?

- Anh phải là người xung phong trong các buổi giải phẫu. Đây là cơ hội cho anh đấy.

- Em không nghĩ mình là sự lựa chọn tốt nhất...

Edward đang ngồi sau Charles nói:

-Ồ, thôi lên đi Charles - Anh vỗ vai Charles - Tôi hứa là sẽ có người đỡ cậu đúng lúc khi cậu ngã xỉu.

- Tôi đang chờ đấy, anh Marshall - Sewall nói.

Nuốt nước bọt một cách khó khăn, Charles đứng dậy và miễn cưỡng đi lên bục giảng.

Trợ lý của Sewall kéo ra một cái xác từ cánh gà và lật mở tấm vải phủ. Charles giật mình, nhìn chăm chăm người phụ nữ trẻ. Mái tóc đen xõa xuống bàn, một cánh tay trắng và mảnh mai lòng thông một bên.

- Đây chắc sẽ là một chuyện thú vị đây - Edward nói, rướn về phía trước thì thào vào tai Wendell - Các cậu nghĩ bao lâu thì cậu ta ngã? Chúng ta cược đi?

- Chuyện đó chẳng vui vẻ gì Edward ạ.

- Đúng là nó chẳng thú vị.

Trên bục giảng, Sewall đang mở hộp dụng cụ của mình. Ông chọn một con dao và đưa nó cho Charles, đang nhìn chăm chú như thể anh chưa từng nhìn thấy một cuộc giải phẫu nào trước đây.

- Đây không phải là một ca khám nghiệm tử thi đầy đủ. Chúng ta sẽ chỉ tập trung vào các dấu hiệu bệnh lý của căn bệnh này. Các anh đã được nghiên cứu thi thể này cả tuần, vì vậy bây giờ anh phải quen với việc mổ xẻ rồi chứ.

Edward thì thào:

- Tôi cá cậu ta sẽ gục ngã sau mười giây.

- Im đi - Wendell nghiêng răng.

Charles tiến gần tới cái xác. Thậm chí từ chỗ anh đang ngồi, Norris cũng có thể thấy tay Charles đang run rẩy thế nào.

- Phần bụng - Sewall nói - Hãy rạch một đường ở đó.

Charles đặt con dao xuống phần da. Tất cả mọi người đều nín thở hồi hộp trước hành động do dự của anh. Mặt nhăn nhó, anh rạch một đường trên bụng, nhưng nhát cắt quá nông, thậm chí còn chưa cắt đứt phần da.

- Anh sẽ phải mạnh bạo hơn thế nữa - Sewall nói.

- Em... em sợ mình sẽ phá hỏng một thứ nào đó quan trọng.

- Anh thậm chí còn chưa rạch hết phần mỡ dưới da. Hãy rạch sâu hơn nữa vào.

Charles ngưng lại, cố gắng lấy lại dũng khí. Anh rạch một đường nữa. Một lần nữa, vết cắt lại quá nông, đường rạch nham nhở không dứt khoát đã để lại những khe hở lớn trên phần thành bụng còn nguyên vẹn.

- Chắc phải cắt vụn cô ấy ra thì anh mới chạm tới được phần khoang bụng mất - Sewall nói.

- Em không muốn cắt phạm vào phần ruột.

- Xem này, anh mới chỉ cắt được đến đây, phía trên rốn. Hãy ấn ngón tay mình xuống và kiểm soát đường rạch của mình.

Mặc dù căn phòng không hề nóng, Charles vẫn phải đưa tay áo lên lau mồ hôi trên trán. Sau đó, dùng một tay để kéo căng phần thành bụng, anh cắt nhát thứ ba. Những vệt màu hồng hiện ra, máu nhỏ xuống bọc giáng. Anh vẫn cắt, đường rạch tạo ra một kẽ hở rộng khiến ruột tràn ra ngoài. Mùi thối rửa bốc ra nồng nặc từ khoang bụng khiến anh phải quay đi, mặt tái xanh như muốn lộn mửa.

- Nhìn xem đây. Anh đã cắt cả vào ruột! - Sewall quát.

Charles chùn bước, thả con dao khỏi tay và ngã ụych xuống sàn.

- Em đã cắt cả vào tay mình - anh khóc thút thít - Ngón tay của tôi.

Sewall thở dài bực tức.

- Ồ, rồi sao nữa nào. Về chỗ. Tôi sẽ kết thúc việc này một mình.

Đổ bưng mặt vì xấu hổ, Charles rời khỏi bục giảng và quay trở lại chỗ của mình bên cạnh Norris.

- Cậu ổn chứ, Charles? - Wendell thì thào.

- Mình đã gây ra tai họa.

Một bàn tay đặt lên vai cậu từ phía sau.

- Hãy nghĩ tích cực lên nào - Edward nói - ít ra thì lần này, cậu đã không ngất xỉu.

- Anh Kingston! - Từ trên bục giảng bác sĩ Sewall quát - Anh có muốn chia sẻ những lời bình luận của mình với cả lớp?

- Không ạ, thưa thầy.

- Vậy thì hãy giữ im lặng đi. Người phụ nữ trẻ này đã rất cao thượng khi hiến thân thể mình để giúp ích cho các thế hệ tương lai. Ít ra thì anh cũng nên dành cho cô ấy sự im lặng để tỏ lòng kính trọng - Bác sĩ Sewall quay sang tiếp tục với thi thể đã được mở khoang bụng - Các anh xem này, ở đây là xuất hiện lớp màng bụng, và sự xuất hiện này là rất không bình thường. Nó bị đục màu. Ở những quân nhân trẻ bị giết chết nhanh trên chiến trường lớp màng này màu sáng lấp lánh. Nhưng với những người bị bệnh sốt hậu sản, màng bụng không bóng sáng, có nhiều lỗ hổng màu xám và chất lưu dạng kem, mùi thối khủng khiếp đến mức ruột gan lộn tung phèo dù cho đó là một nhà giải phẫu lâu năm kinh nghiệm. Tôi đã từng thấy những ổ bụng với các bộ phận ghê tởm ấy, ruột thì lổm đổm vì xuất huyết. Chúng ta chưa thể giải thích được lý do của những thay đổi này. Quả thực, đúng như những gì bác sĩ Crouch nói với các anh, các thuyết giải về nguyên nhân gây ra bệnh sốt hậu sản là nhiều vô kể. Nó có liên quan đến chứng viêm hay bệnh sốt? Nó xảy ra bất ngờ hay có thể dự đoán trước được như những gì mà bác sĩ Meigs ở Philadelphia đã nghĩ? Tôi chỉ là một nhà giải phẫu. Và đang được tạo cơ hội để nghiên cứu những gì còn lại sau cái chết của cô ấy, môn học này mang lại món quà của tri thức cho tất cả chúng ta.

Khó có thể nói đó là một món quà, Norris nghĩ. Bác sĩ Sewall luôn luôn ca ngợi những người không may mắn phải nằm trên bàn của ông. Ông ta tuyên bố rằng họ thật cao quý và hào phóng, như thể họ đã tự nguyện mong muốn được mổ bụng công khai giữa chốn đông người vậy. Nhưng người phụ nữ này đâu có tự nguyện; cô ấy là một trường hợp rất đáng thương, thi

thể của cô ấy đã không được bạn bè hay người thân đến nhận. Những lời ca ngợi của Sewall là không cần thiết và chẳng có gì hay ho, mà có khi còn khiến cô ấy sợ hãi.

Bác sĩ Sewall đã mở xong lồng ngực, ông đang nâng lá phổi lên để mọi người xem xét. Chỉ vài ngày trước đây, việc mổ xẻ thi thể như thế này đã khiến các sinh viên y khoa kinh ngạc. Nhưng bây giờ, cũng vẫn mấy anh chàng ấy ngồi im lặng và bình thản. Không ai quay đi chỗ khác, không ai cúi gằm mặt nữa. Họ đang được giới thiệu để làm quen với phòng thí nghiệm giải phẫu. Họ đã được biết thứ mùi đặc trưng trộn lẫn của sự thối rữa và axit cacbonic và ai cũng đã được cầm dao phẫu thuật. Nhìn những người bạn học cùng lớp của mình, Norris thấy đủ loại cảm xúc, từ buồn chán đến tập trung cao độ. Chỉ trong vài tuần mà các sinh viên y khoa đã trở nên gai góc cứng cỏi đến mức có thể thảo luận quan sát khi Sewall moi quả tim và để nguyên lá phổi trên ngực. Chúng ta đã từ bỏ cảm giác khiếp sợ của mình, Norris nghĩ. Đó là bước đầu tiên, một bước quan trọng trong quá trình học tập và rèn luyện của họ.

Sẽ còn nhiều điều khủng khiếp hơn nữa.

MƯỜI CHÍN

Chập tối, Jack mắt vảy cá đã một mình lên đường. Một thủy thủ ngồi một mình ở bàn, không nói chuyện với ai, chỉ nhìn chăm chăm vào ly rượu rum mà Fanny mang đến đặt trước mặt anh ta. Số tiền anh ta có chỉ đủ để mua ba ly rượu. Anh ta đã nốc cạn ly cuối cùng, vì Fanny đang chờ, anh ta lục lọi trong ví để tìm thêm mấy đồng xu nhưng chẳng có gì cả. Jack có thể thấy môi Fanny mím chặt, mắt nheo lại. Cô ta không có đủ kiên nhẫn cho mấy kẻ ăn chực. Tất cả những gì cô ta quan tâm là nếu một gã đàn ông ngồi ở bàn, tận hưởng sự ấm áp dịu dàng từ lò sưởi của cô ta, thì anh ta nên có đủ tiền để trả cho những ly rượu rum. Thậm chí dù hôm nay quán Cột buồm đen trống đến một nửa thì Fanny cũng không cho phép có ngoại lệ. Cô ta không phân biệt khách hàng quen lâu năm hay khách qua đường tình cờ ghé vào; nếu họ không có tiền, thì họ sẽ không có đồ uống và hãy biến ra ngoài với cái lạnh. Đó chính là vấn đề, Jack nghĩ, nhìn khuôn mặt Fanny mới đáng sợ làm sao. Đó chính là lý do tại sao Cột buồm đen làm ăn thua lỗ. Đi bộ trên con đường xuống cuối phố, ở đó có một quán rượu mới mở, quán Nàng tiên cá, anh sẽ thấy những cô gái phục vụ trẻ trung tươi cười, một ngọn lửa sáng rực rỡ khác hẳn những ánh lửa leo lét bủn xỉn trong lò sưởi của Fanny.

Anh cũng sẽ tìm thấy một đám đông, rất nhiều trong số họ từng là khách hàng thường xuyên của Fanny. Chẳng có gì phải băn khoăn, nếu phải chọn giữa một cô phục vụ vui vẻ và Fanny cau có, bất cứ người đàn ông tỉnh táo nào cũng sẽ đi thẳng tới quán Nàng tiên cá. Lúc này, ông ta biết cô ả sẽ làm gì tiếp theo. Trước tiên, cô ta sẽ yêu cầu người thủy thủ không may đó mua một chầu rượu khác. Và khi anh ta không thể, cô ta sẽ bắt đầu bài diễn thuyết của mình. *Ông nghĩ cái bàn này không có chủ à? Ông nghĩ tôi có đủ tiền để cho ông ngồi đây cả buổi tối, chiếm chỗ của các khách hàng khác hay sao?* Như thể có cả hàng dài khách xếp hàng đang chờ để được ngồi vào bàn vậy. *Tôi còn phải trả tiền thuê nhà và cả đóng hóa đơn khác nữa. Chúng không phục vụ miễn phí, và tôi cũng không.* Ông ta có thể nhìn thấy hàm cô ta nghiến chặt, hai cánh tay chắc nịch của cô ta sẵn sàng chiến đấu.

Trước khi cô ta kịp nói, Jack bắt gặp cái nhìn của cô ả. Ông ta lắc đầu cảnh báo với cô ta. *Hãy để anh ta một mình, Fanny.*

Cô ta nhìn chăm chăm Jack một lúc. Sau đó, gật đầu hiểu ý, cô ta quay lại phía sau quầy bar và rót một cốc rượu rum. Cô ả bước tới bàn của người thủy thủ và đặt cái cốc xuống trước mặt anh ta.

Chẳng phải chờ đợi lâu, chỉ vài ngụm là cả cốc rượu đã trôi qua cổ họng anh ta.

Fanny mang thêm đồ uống cho anh ta. Cô ả làm việc đó một cách im lặng, không hề quan tâm tới cái cốc không đáy của người đàn ông đó. Ở đây dù sao cũng không quá đông đúc để đến mức bị chú ý. Ở trong quán Cột buồm, một người đàn ông khôn ngoan nên tự giấu mình và chỉ để ý đến cái ly của mình mà thôi. Không ai đếm được số lần Fanny mang cái cốc rỗng đi và thay vào đó một cốc đầy. Chẳng ai quan tâm rằng người đàn ông đó đã bắt đầu đổ sụp về phía trước, đầu gục trên hai cánh tay.

Từng người một, khi họ đã rỗng túi, các khách hàng lão đảo bước ra ngoài trời lạnh, cho đến khi chỉ còn lại duy nhất mỗi người đàn ông đó đang thở phì phì ở cái bàn trong góc.

Fanny kéo cửa, cài then rồi quay lại nhìn Jack.

- Em đã cho anh ta uống bao nhiêu thế? - Ông ta hỏi.

- Đủ để dìm chết một con ngựa.

Người thủy thủ ngáy to ầm ỉ.

- Ông ta vẫn còn sống - Jack nói.

- Ôi, em không thể rót đầy cái cổ họng của hắn.

Họ nhìn chằm chằm người đàn ông đang ngủ, nước mũi dài nhày nhựa chảy ròng rọc từ miệng của ông ta. Phía trên cái áo khoác đã sờn, bám đầy bụi than. Một con chấy béo, căng bụng máu, đang bò qua mái tóc vàng rối bù.

Jack huých vào vai anh ta, người đàn ông vẫn ngáy, không biết gì.

Fanny cười hô hố.

- Anh không thể mong chờ tất cả bọn chúng quỳ gối tử tế và dễ dàng đâu.

- Hắn ta còn trẻ. Trông khỏe mạnh. *Cực kỳ khỏe mạnh.*

- Em đã trút cho hắn cả một kho rượu miễn phí. Em sẽ không bao giờ lấy lại được.

Jack đẩy một cái mạnh hơn. Chầm chậm, gã đàn ông đổ nhào khỏi ghế và lăn xuống sàn. Jack nhìn anh ta một lúc, rồi cúi xuống và lật ngửa anh ta lên. Thật đáng nguyên rủa. Anh ta vẫn đang thở.

- Em muốn lấy lại tiền rượu rum của mình - Fanny khẳng khẳng.

- Vậy thì em làm đi.

- Em không đủ sức.

Jack nhìn hai tay cô ả, to và nổi bắp cuồn cuộn khi bê khay và các thùng rượu. Ôi, cô ả tất nhiên là đủ khỏe để siết cổ một gã đàn ông rồi. Cô ta chỉ không muốn phải chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục đi nào - Cô ta vẫn khẳng khẳng.

- Anh không thể để lại bất cứ dấu vết nào trên cổ của hắn ta. Nó sẽ khiến người ta nghi ngờ.

- Tất cả những gì họ muốn là cái xác. Họ không quan tâm xem nó từ đâu ra,

- Nhưng một người đàn ông rõ ràng bị giết thì...

- Đồ hèn nhát!

- Anh chỉ đang nói với em rằng trông nó phải thật tự nhiên.

- Vậy thì chúng ta sẽ khiến nó trông thật tự nhiên - Fanny cúi xuống nhìn người đàn ông một lúc lâu, nheo mắt. Ôi, bạn sẽ chẳng bao giờ muốn một người phụ nữ như Fanny nhìn mình với cách đó. Jack không sợ rất nhiều thứ, nhưng ông ta biết Fanny đủ rõ để nói rằng khi cô ả nghĩ cách gì đó chống lại bạn thì bạn là một kẻ bất hạnh.

- Đợi ở đây - Cô ta lạnh lùng nói.

Như thế ông ta đang định đi đâu đó vậy.

Ông ta nghe tiếng bước chân của ả lên cầu thang dẫn tới phòng ngủ của họ. Một lát sau, cô ta quay lại, mang theo một cái đệm xơ xác cũ mèm và một cái giẻ rách bẩn thỉu. Ông ta lập tức hiểu ngay cô ả muốn mình làm gì. Nhưng ngay cả khi cô ả đưa cho ông ta dụng cụ để tạo ra một

cái chết nhẹ nhàng, ông ta vẫn không thể cử động. Ông ta đã đào lên những cái xác mà thịt sắp rời khỏi xương. Ông ta đã kéo chúng lên từ dưới sông, cạy nắp quan tài để lấy chúng, nhét chúng vào trong các thùng ngâm. Nhưng thật sự, *tạo ra* một cái xác từ một người còn đang sống thì lúc nào cũng là một việc khó khăn. Một tội ác có thể bị treo cổ.

Tuy nhiên. Hai mươi đô la là hai mươi đô la và ai lại có thể bỏ qua gã này?

Ông ta cúi xuống, quỳ bên cạnh gã thủy thủ say rượu và lúng túng với cái giẻ. Quai hàm thả lỏng, lưỡi thè ra một bên. Ông ta nhét cái giẻ vào cái mồm đang há hốc. Người đàn ông kia lắc mạnh đầu và thở mạnh một cái qua lỗ mũi. Jack kéo tấm đệm xuống thấp và đặt nó lên trên miệng và mũi. Bất thành thành anh ta tỉnh dậy và chụp lấy cái đệm, cố gắng xé nó ra để thở.

- Giữ tay hẩn! Giữ tay hẩn lại! - Jack hét lên.

- Em đang cố, mẹ kiếp!

Anh ta cong người lên lăn lộn, đôi giày ủng nện mạnh xuống sàn.

- Anh sắp không giữ được nữa rồi! Hẩn không chịu nằm im!

- Vậy thì ngồi lên hẩn đi.

- Em ngồi lên hẩn đi!

Fanny kéo váy lên và đặt cái bàn tọa nặng trĩu của mình lên phần hông đang cựa quậy của anh ta. Khi anh ta cong người lên, quẫy đạp thì cô ả cười lên anh ta giống như một con diêm, khuôn mặt cô ta đỏ bừng và đầm mồ hôi.

- Hẩn vẫn còn chiến đấu - Jack nói.

- Đừng để tuột tấm đệm. Ấn mạnh nữa vào!

Nỗi sợ hãi kinh hoàng đã ban cho nạn nhân một sức mạnh phi thường, anh ta chộp lấy tay Jack, để lại những vết móng tay rướm máu. Vì Chúa, phải mất bao nhiêu lâu thì người đàn ông này mới chết? Tại sao hẩn ta không đầu hàng luôn đi và tránh cho họ những rắc rối? Một cái móng tay cào xước tay Jack. Rống lên vì đau, Jack dùng hết sức mình ấn xuống, khi đó nạn nhân vẫn đang giằng co với ông ta. *Mẹ kiếp, mày chết đi!*

Jack trườn lên phía trên ngực và ngồi lên chỗ xương sườn. Bây giờ thì cả hai bọn họ đều đang cưỡi lên anh ta, Fanny và Jack, cô ả ngồi lên hông, còn Jack trên ngực. Cả hai đều nặng, sức nặng của cả hai cộng lại cuối cùng cũng giữ được anh ta nằm im. Giờ chỉ có chân của anh ta vẫn cử động, hai gót giày đập mạnh xuống sàn như những hồi trống kinh hoàng. Anh ta vẫn bám chặt lấy Jack, nhưng yếu dần vì sức mạnh ở hai tay đã cạn kiệt. Lúc này, chân cũng đập chậm lại, đôi giày thả nhẹ xuống sàn nhà. Jack cảm thấy ngực phía dưới đang có những cử động cuối cùng, rồi sau đó hai cánh tay thả lỏng, buông thõng xuống.

Một lúc sau, Jack mới dám nâng cái đệm lên. Ông ta nhìn chăm chăm khuôn mặt vẫn vệt, da bị hằn vết sori vải thô. Ông ta lôi cái giẻ dầm nước bọt ra khỏi miệng người đàn ông rồi quẳng nó sang một bên. Cái giẻ rơi đánh bệt xuống đất.

- Vậy là xong - Fanny nói. Cô ta đứng dậy, thở hổn hển, mái tóc của cô ta rối bù.

- Chúng ta cần phải cởi quần áo của anh ta ra.

Họ cùng nhau cởi áo khoác, áo sơ mi, đôi giày và quần dài của anh ta, tất cả chúng đều đã rất cũ và hôi hám, không đáng để giữ lại. Không hề ý thức về rủi ro đang đến khi chạm tới tài sản của người đàn ông đã chết. Fanny nhanh chóng lục ví của anh ta và lau bầu giận dữ khi tìm thấy một nắm tiền.

- Xem này! Hắn ta có tiền! Uống hết chỗ đồ uống miễn phí của tôi mà không nói một lời nào! - Cô ta quay lại ném quần áo của anh ta vào lò sưởi - Nếu hắn ta mà còn sống thì em sẽ...

Có tiếng gõ cửa, cả hai đứng chết lặng nhìn nhau.

- Đừng trả lời - Jack thì thầm.

Thêm một tiếng gõ cửa nữa, mạnh hơn và dứt khoát.

- Tôi muốn uống! - Một giọng nói nhừa nhựa vang lên - Mở cửa ra nào!

Fanny gào lên sau cánh cửa:

- Tối nay, chúng tôi đã đóng cửa rồi!

- Làm sao mà cô có thể đóng cửa được chứ?

- Tôi đã nói với anh là chúng tôi đóng cửa rồi mà. Đi chỗ khác đi!

Họ nghe tiếng ông ta đấm một cái rất mạnh vào cửa, những tiếng chửi rủa của ông ta xa dần khi ông ta đi thẳng xuống phố, chắc chắn là về phía quán Nàng tiên cá.

- Hãy khiêng hần ra xe ngựa - Jack nói. Ông ta nhắc người đàn ông trần truồng lên bằng hai tay, giật mình vì không quen với hơi nóng của người vừa chết nhưng trời đêm lạnh giá sẽ là phương thuốc hữu hiệu. Ngay lập tức, những con chấy đã ruồng bỏ người chủ nhà của chúng, di chuyển thành đàn trên da đầu và len lỏi qua mớ tóc rối. Khi Fanny và ông ta kéo được cái xác qua cửa sau, Jack thấy những con vật nhỏ bé màu đen háu đói nhảy lên tay ông ta, phải cố lắm ông ta mới không thả rơi cái xác để đuổi cái lũ sâu bọ ấy đi.

Bên ngoài, trong cái sân chuồng ngựa, họ quăng cái xác lên xe rồi để mặc nó ở đó không che đậy gì cả dưới trời lạnh, trong khi Jack thắng yên cương cho ngựa. Không nên mang đến một thi thể vẫn còn ấm. Mặc dù có lỗi nó cũng chẳng khác gì, vì bác sĩ Sewall là một người không bao giờ hỏi gì cả.

Lần này, ông ta cũng không hỏi gì. Sau khi, Jack đặt cái xác lên bàn của Sewall, ông ta đứng im lo lắng khi nhà giải phẫu mở tấm vải bạt ra. Trong một lúc, Sewall không nói gì, mặc dù ông ta có lẽ đã nhận ra sự tươi mới khác thường của mẫu vật này. Soi cái đèn đến gần hơn, ông ta kiểm tra lớp da, các khớp, chăm chú nhìn vào trong miệng. Không có những vết thâm tím, Jack nghĩ. Không có vết thương hở. Chỉ là một kẻ say rượu không may mắn mà ông ta tìm thấy chết gục trên phố. Đó là tất cả câu chuyện. Rồi ông ta để ý thấy, trong một chớp mắt thoáng hoảng sợ, những con rận đang bò qua ngực. Loài rận không bao giờ bám theo những người chết, vậy mà chúng vẫn đầy nhung nhúc trên thân thể này. *Ông ta có thấy điều đó không? Ông ta có biết không?*

Bác sĩ Sewall đặt cái đèn xuống và bước ra khỏi phòng. Jack có cảm giác như ông ta đã đi ra ngoài một lúc lâu, thật lâu. Rồi Sewall quay trở lại, cầm theo một túi tiền.

- Ba mươi đô la - ông ta nói - Ông có thể mang đến cho tôi nhiều người như thế này nữa không?

Ba mươi à? Vậy là nhiều hơn những gì Jack chờ đợi. Ông ta mỉm cười nhận lấy cái túi.

- Càng nhiều càng tốt - Sewall nói - Tôi có nhiều người muốn mua hàng.

- Vậy thì tôi sẽ kiểm thêm.

- Tay của ông bị làm sao thế? - Sewall nhìn những vết cào mà người đàn ông đã chết để lại trên người Jack. Ngay lập tức, Jack rút tay lại, giấu vào trong áo khoác - Một con mèo suýt chết đuối. Nó không biết điều cho lắm.

Túi tiền xu kêu leng keng trong túi Jack khi ông ta đánh cái xe ngựa trống rỗng trên con đường sỏi. Một vài vết cào xước trên tay có là gì nếu bạn có thể dễ dàng có được ba mươi đô la? Nó đã mang lại cho ông ta số tiền nhiều hơn tất cả những mẫu vật khác.

Suốt dọc đường về nhà, trong đầu ông ta tràn ngập tưởng tượng về những bao tải đầy tiền. Vấn đề duy nhất còn lại là đám khách quen của quán Cột buồm đen; đơn giản là chúng không đủ, và nếu ông ta tiếp tục làm việc, thì sẽ chẳng còn ai cả. Đó là lỗi của Fanny, cô ta đang đuổi khách đi chỗ khác chỉ vì cái tính khí khó chịu của mình và cả những thứ đồ uống bủn xỉn. Chuyện đó phải được khắc phục ngay lập tức. Họ sẽ bắt đầu bằng việc tỏ ra hào phóng hơn một chút. Không thêm nước vào rượu rum và có thể thêm một chút đồ ăn miễn phí.

Không được, đồ ăn là một ý tưởng tồi. Nó sẽ chỉ làm mất nhiều thời gian hơn để chuốc cho chúng say. Tốt hơn hết là chỉ dùng rượu rum thôi. Điều ông ta phải làm bây giờ là thuyết phục Fanny, chuyện đó không dễ dàng chút nào. Nhưng chỉ cần dùng đưa túi tiền trước khuôn mặt tham lam của cô ta, thì cô ta sẽ thấy ánh sáng ngay.

Ông ta rẽ vào một con ngõ hẹp dẫn tới cổng chuồng ngựa của mình. Bất thành linh, ông ta kéo mạnh dây cương bắt ngựa dừng lại.

Một người mặc áo choàng đen đứng trước mặt ông ta, in bóng xuống mặt đường sỏi đóng băng trơn láng.

Jack cố gắng nheo mắt để nhìn rõ khuôn mặt. Các đường nét đã bị cái mũ chụp đầu che kín, vì vậy khi người đó tới gần, tất cả những gì ông ta có thể thấy chỉ là hàm răng trắng nhợt.

- Tối nay ông có vẻ bận bịu quá nhỉ, ông Burke.

- Tôi không hiểu anh đang nói gì.

- Chúng càng tươi mới thì càng bán được.

Jack cảm thấy máu bị đông cứng trong huyết quản của mình. *Chúng ta đã bị theo dõi.* Ông ta ngồi im, tim đập mạnh, tay nắm chặt dây cương. *Chỉ cần có một nhân chứng, mình sẽ bị treo trên giá treo cổ.*

- Vợ của ông đã tiết lộ rằng ông đang tìm một cách kiếm sống dễ dàng hơn.

Fanny à? Thế quái nào mà cô ta lại để hấn vào trong lúc này? Jack tưởng như đã nhìn thấy kẻ đó mỉm cười và ông ta cảm thấy rùng mình.

- Ông muốn gì?

- Một sự giúp đỡ nhỏ thôi ông Burke. Tôi muốn ông tìm một người.

- Ai vậy?

- Một cô gái. Tên cô ta là Rose Connolly.

HAI MƯƠI

Trong căn nhà trọ ở con hẻm Fishery, màn đêm không bao giờ yên tĩnh.

Một người khách trọ mới vừa bước vào màn đêm ấy, trong căn phòng nhồi nhét đến chật ních. Đó là một phụ nữ không còn trẻ và góa bụa, bà không đủ khả năng để tiếp tục thuê căn phòng của mình ở khu phố Summer, một căn phòng riêng với chiếc giường thực sự. Con hẻm Fishery là nơi bạn có thể trú ẩn khi chồng bạn ra đi hay nhà máy đóng cửa hoặc bạn quá già và ngu ngốc để tránh một mảnh khoe hay thủ đoạn lừa đảo nào đó. Người khách trọ mới này đã phải chịu đựng tai họa gấp đôi, sự góa bụa và bệnh tật cùng lúc, thân thể bà đau đớn rã rời bởi những cơn ho. Cùng với người đàn ông bị bệnh lao đang chết dần chết mòn ở góc nhà, những tiếng ho của họ hòa vào với nhau, phụ thêm bởi tiếng ngáy, tiếng sổ mũi và tiếng sột soạt. Rất

nhiều người bị dồn ép vào cùng trong căn phòng này, nơi mà muốn “giải quyết nỗi buồn” của mình cũng có nghĩa là phải đi nhón gót qua những người khác tới cái xô đựng nước tiểu; và nếu chẳng may bạn dẫm chân lên một cánh tay hay đập mạnh vào ngón tay của ai đó dưới chân bạn, phần thưởng của bạn sẽ là tiếng la hét và cái đập nảy lửa vào mắt cá chân. Rồi đêm tiếp theo, bạn sẽ chẳng ngủ được giấc nào đâu, bởi những ngón tay của chính bạn có thể sẽ phải trả giá.

Rose nằm thao thức, cô lắng nghe tiếng sột soạt của ổ rơm bên dưới những con người đang bồn chồn thao thức. Cô thật sự cần phải đi vệ sinh nhưng cô đang ấm áp trong chăn và không muốn phải đứng dậy. Cô cố gắng ngủ, hy vọng rằng có thể cái ham muốn ấy sẽ biến mất, nhưng đột nhiên Billy khóc thút thít, chân tay cậu giật mạnh ra, như thể cậu ta đang cố gắng kéo mình lại vì bị ai đó dẫm ngã. Cô để yên cho cơn ác mộng của cậu tiếp tục, có đánh thức cậu ngay bây giờ thì dấu vết của nó khắc sâu hơn vào trí nhớ của cậu mà thôi. Ở nơi nào đó trong bóng tối, cô nghe thấy tiếng thì thầm và sau đó là tiếng sột soạt của quần áo và cả tiếng thở hổn hển bị bóp nghẹt khi hai cơ thể quấn chặt lấy nhau. Chúng ta chẳng hơn gì những con vật trong sân kho, cô nghĩ, buộc phải gãi, đánh rắm và giao hợp ở ngay cái nơi công cộng này. Ngay cả người khách trọ mới đến, bà vừa mới bước vào với cái đầu ngẩng cao đầy kiêu hãnh, thì giờ đã từ bỏ một cách không thương xót bản thân, hàng ngày thể hiện cái phẩm chất của một tầng lớp khác, cho đến khi bà cũng đi tiểu vào cái xô như bất kỳ người nào khác, nâng cái áo của bà lên với một ý nghĩ rất đơn giản là để ngồi xổm trong góc nhà. Phải chăng đó là hình ảnh của Rose trong tương lai? Chán nản, ốm yếu và ngủ trong một cái ổ rơm bẩn thỉu? Ôi, nhưng Rose vẫn còn trẻ và khỏe mạnh, với đôi tay say mê làm việc, cô không thể nào nhìn thấy chính bản thân mình nơi người phụ nữ già, đang ho sù sụ trong bóng tối kia.

Nhưng lúc này thì Rose giống như bà ấy, cô ngủ bên cạnh những con người xa lạ.

Billy lại khóc thút thít rồi lăn mình về phía cô, hơi thở nóng và hơi hám của cậu phả vào mặt cô. Cô quay đi để tránh nó liền và phải Polly già nua, bà đáp trả cô một cú đá khó chịu. Rose lăn mình một cách nhẫn nhục về phía sau và cố gắng quên đi cái bàng quang mỗi lúc càng đầy thêm. Cô lo lắng nghĩ về bé Meggie. Cảm ơn Chúa vì con không phải ngủ ở căn phòng bẩn thỉu này, hít thở bầu không khí hôi thối này. Dì sẽ thấy con lớn lên một cách khỏe mạnh, con gái, ngay cả khi đôi mắt của dì bị mù vì xâu những cái kim, ngay cả khi những ngón tay dì tàn tạ vì đau cả ngày lẫn đêm, khâu áo cho những quý bà, những người chẳng bao giờ cần lo lắng xem con cái họ sẽ uống sữa ở đâu. Cô nghĩ về chiếc áo dài cô vừa mới hoàn thành ngày hôm qua, chiếc áo lót trong một lớp áo làm từ vải sa tanh hồng nhạt. Giờ này có lẽ nó vừa được tới người

phụ trẻ đã đặt nó, cô Lydia Russell, con gái của bác sĩ nổi tiếng Russell. Rose đã làm việc không ngừng để hoàn thành nó đúng thời hạn, từ lúc biết rằng cô Lydia cần nó cho buổi tiệc chiêu đãi của trường Y vào tối mai, ở nhà ông trưởng khoa, bác sĩ Aldous Grenville. Billy mới nhìn thấy ngôi nhà và miêu tả lại cho Rose rằng nó lớn như thế nào. Cậu ta nghe thấy rằng cửa hàng thịt vừa mang tới những cái đùi lợn và cả một rổ lớn thịt ngỗng tươi; và cả ngày hôm sau lò nướng nhà bác sĩ Grenville sẽ luôn đỏ lửa, nướng bánh, quay thịt. Rose tưởng tượng về bàn tiệc với những đĩa thịt mềm, bánh và những con hào mọng nước. Cô tưởng tượng tới những tiếng cười và những quý cô đeo ruy băng, chơi bản nhạc của họ nơi chiếc đàn piano, họ ganh đua để thể hiện khả năng của mình trước những người đàn ông có mặt ở đó. Liệu cô Lydia Russell có ngồi trước piano hay không? Liệu chiếc áo mà Rose vừa mới may cho cô ấy có hiện lên một cách đẹp để nơi ghế băng trước chiếc piano? Liệu nó có tôn lên vẻ đẹp thân thể của người mặc và thu hút ánh mắt của quý ông nào đó không?

Liệu Norris Marshall có tới đó không?

Cô bỗng nhận ra nỗi đau đớn bởi ý nghĩ ghen tuông rằng anh ta có thể ngưỡng mộ cô gái trẻ mang trên mình chiếc áo mà cô vừa dốc sức làm. Cô nhớ về cuộc viếng thăm của anh ta tới khu nhà trọ, khuôn mặt anh ta chán ngán ra sao khi nhìn thấy cái ổ rơm đầy chấy rận, những bộ quần áo bẩn thỉu vứt khắp nơi. Cô biết rằng anh ta là người đàn ông giản dị, nhưng dù gì anh ta vẫn nằm ngoài tầm với của cô. Cho dù là con một người nông dân đi chăng nữa nhưng khi anh ta khoác lên mình cái túi thuốc, có thể một ngày không xa anh ta sẽ được chào đón bước vào những phòng khách tuyệt vời nhất ở Boston này.

Cách duy nhất để Rose có thể bước vào những căn phòng như vậy chỉ có thể là với miếng bọt lau nhà trên tay.

Cô ghen tị với quý cô nào đó sẽ cưới anh ta. Cô muốn là người an ủi anh ta, người khiến anh ta nở nụ cười mỗi buổi sáng. Nhưng mình chẳng thể nào là người đó, cô nghĩ. Khi anh ta nhìn cô, anh ta chỉ thấy một thợ may hoặc một cô gái làm bếp. Chẳng thể nào là một người vợ được.

Một lần nữa Billy lại trở mình, lần này lại va vào cô. Cô cố gắng đẩy cậu ta ra xa, nhưng giống như lăn một bao bột mềm nhũn vậy, nó chẳng chịu rời khỏi cô. Khó chịu, cô ngồi dậy. Cái bàn quang đầy ứ của cô không thể lờ đi được nữa. Cái xô nước nằm xa phía cuối căn phòng, và cô sợ hãi nếu bị vấp ngã trên đường đi qua bóng tối, vượt qua những cơ thể đang ngủ say. Tốt hơn là men theo những bậc thang đi xuống, nơi đó kín đáo hơn rất nhiều, rồi ra ngoài để đi vệ

sinh.

Cô kéo đôi giày và chiếc áo choàng rồi trườn qua Billy đi theo hướng xuống cầu thang. Bên ngoài, cơn gió rét thổi mạnh tới mức làm cô giật mình. Cô không phí phạm chút thời gian nào, liếc nhanh lên con hẻm Fishery, không có ai, cô ngồi xổm xuống ngay chỗ những viên đá cuội. Nhẹ cả người, cô bước trở lại căn nhà trọ và đang định leo lên cầu thang thì nghe thấy chủ nhà gọi với ra:

- Ai đó, ai vừa vào đó?

Liếc trộm qua cửa nhà, cô bắt gặp ánh mắt ông Porteous, đang ngồi với đôi chân gác lên một cái ghế đầu. Ông bị mất một nửa thị lực và lúc nào cũng hụt hơi. Chỉ với sự trợ giúp của cô con gái lười thôi của mình ông mới có thể giữ vững được chỗ kinh doanh. Không có nhiều việc phải làm ngoại trừ thu tiền thuê nhà, ban phát nhỏ giọt rơm tươi một lần một tháng, và vào buổi sáng đáp ứng một chút cháo yến mạch, thường xuyên chứa rệp và sâu. Ngoài ra, Porteous lờ đi những người khách trọ, và họ cũng như vậy với ông ta.

- Là tôi - Rose nói.

- Vào đây nào, cô gái.

- Tôi đang lên lầu.

Con gái Porteous ngó ra ô cửa:

- Có một quý ông đang ở đây để gặp cô. Ông ấy nói biết cô.

Norris Marshall đã quay trở lại - đó là ý nghĩ đầu tiên hiển hiện trong tâm trí cô. Nhưng khi bước vào căn phòng, trông thấy người khách đang đứng nơi ánh lửa, cô thất vọng đến nỗi không thốt ra được lời nào.

- Xin chào, Rose - Eben nói - Anh đã mất nhiều thời gian để lần theo dấu vết của em đấy.

Cô không muốn đùa cợt với người anh rể của mình. Cô hỏi thẳng thừng:

- Anh làm gì ở đây?

- Anh đến để bồi thường.

- Người mà anh cần bồi thường đã không còn trên thế giới này nữa rồi.

- Em có quyền từ chối lời xin lỗi của anh. Anh xấu hổ về cách cư xử của mình, từng đêm anh nằm thao thức nghĩ về tất cả, anh có thể đã là một người chồng tốt hơn đối với chị gái em. Anh không xứng đáng với cô ấy.

- Đúng, anh không xứng đáng chút nào.

Hắn ta bước về phía cô, đôi cánh tay dang rộng, nhưng cô không tin tưởng vào đôi mắt của hắn ta, cô chưa bao giờ tin.

- Đây là cách duy nhất để đền bù những gì đã mất cho Aurnia - hắn ta nói - Bằng cách trở thành người anh trai tốt với em, người cha tốt với con gái anh. Bằng cách chăm sóc cả hai. Nào đi thôi, tìm con bé về nào, Rose. Về nhà thôi nào.

Porteous già nua và con gái ông ta đang cùng dõi theo với vẻ mặt chăm chú. Họ đã dành phần lớn thời gian trong cuộc đời bó gọn nơi phía trước căn phòng ẩm đạm này, và đây có thể là trò vui hay ho nhất mà họ được đón nhận trong nhiều tuần qua.

- Chiếc giường cũ vẫn đợi em - Eben nói giọng ngọt ngào - Và một chiếc nôi cho em bé nữa chứ.

- Tôi đã trả tiền thuê ở đây cả tháng rồi - Rose vẫn cảnh giác.

- Ở đây ư? - Eben cười lớn - Em không thể nào thích nơi này hơn được!

- Ông nói vậy nghĩa là sao, thưa ông Tate - Porteous nói xen vào vì đột nhiên nhận ra mình vừa mới bị xúc phạm.

- Chỗ ở của em ở đây ra sao hả Rose? - Eben hỏi - Em có phòng riêng, với một chiếc giường đệm lông chim tốt chứ?

- Tôi đưa cho họ rơm tươi mới, mỗi tháng thưa ông - Con gái Porteous nói.

-Ồ! Rơm tươi ư! Vậy thì bây giờ chắc hẳn phải có vài điều để tán dương về cái nơi này rồi đấy nhỉ.

Cô gái nhìn cha mình một cách khó chịu. Dù có là một người ngu si dần dần đến đâu thì cô cũng biết rằng những nhận xét của Eben không phải là lời khen.

Eben thở dài, sau đó hắt ta nhắc lại, âm phát ra trầm hơn. Vừa phải.

- Rose, hãy xem xét đến những gì anh đang đề nghị nhé. Nếu em cảm thấy không hạnh phúc, em luôn có thể quay về mà.

Cô nghĩ về căn phòng ở lầu trên, nơi mười bốn người khách trọ nằm nhét chặt cùng nhau, nơi không khí luôn có mùi nước tiểu và những thân thể đã lâu không được tắm rửa, và người kế bên bạn thở ra mùi nồng nặc của những chiếc răng thối rữa. Căn nhà lốt ván nơi Eben sống không lớn, nhưng nó sạch sẽ và cô sẽ không phải ngủ trên rơm nữa.

Hắt ta là gia đình của cô. Hắt ta là tất cả những gì cô còn lại.

- Đi thôi và mang con bé về nào. Thôi nào.

- Con bé không có ở đây.

Anh ta cau mày giận dữ.

- Vậy con bé đang ở đâu?

- Nó ở với một vú nuôi. Nhưng túi tôi để ở tầng trên.

Cô quay về phía cầu thang.

- Trừ khi có thứ gì đó giá trị, không thì bỏ nó lại cũng được. Đi nào, đừng lãng phí thời gian nữa em.

Cô nghĩ về căn phòng hôi thối ở lầu trên và đột nhiên không mong muốn quay lại đó nữa. Không phải bây giờ, không bao giờ. Mặc dù vậy, cô cảm thấy có lỗi khi đi mà không nói gì với Billy.

Cô nhìn Porteous:

- Ông làm ơn nói với Billy rằng trong ngày mai hãy mang cho tôi cái túi. Tôi sẽ trả công cho cậu ấy.

- Thằng nhóc ngu ngốc đó ư? Liệu có phải nói với nó là nó sẽ đến đâu không? - Porteous hỏi cô.

- Hiệu may. Nó biết nơi đó mà.

Eben cầm lấy tay cô:

- Đêm đang càng lúc càng lạnh hơn đấy.

Bên ngoài, những bông tuyết bắt đầu xoáy cuộn rơi xuống trong bóng tối, thật đẹp, những bông tuyết xoay tròn đang rơi trên mặt đường đá trơn tuột vì bị đóng băng.

- Đường nào tới chỗ vú nuôi vậy? - Eben hỏi.

- Nó ở ngay khu phố kia thôi - Cô chỉ - Không xa đâu.

Eben tăng tốc độ, thúc giục cô nhanh chóng rời xa cái nơi ở tạm thời đó, cô phải bám chặt lấy tay anh ta khi giày của cô trượt trên lớp băng. Tại sao phải vội vã đến vậy, cô thắc mắc, trong khi một căn phòng ấm cúng chắc chắn đang đợi họ? Tại sao, sau khi nhất quyết đòi cô tha thứ, hẳn ta lại đột nhiên im lặng thế? Hẳn ta vừa gọi Meggie là con bé, cô nghĩ. Người cha loại nào mà lại không biết cả tên con gái mình? Khi họ tới gần cửa nhà Hepzibah, cô càng cảm thấy khó hiểu hơn. Trước đây cô chưa từng tin tưởng Eben, vậy tại sao giờ cô lại phải tin hẳn ta?

Cô không dừng ở khu nhà của Hepzibah, mà đi thẳng qua nó và quay xuống một khu phố khác. Cố gắng dẫn Eben tránh xa Meggie để cô cân nhắc xem thực ra tại sao hẳn ta lại đến chỗ cô đêm nay. Cái cách túm lấy cô của hẳn ta chẳng dễ chịu chút nào, không yên tâm, giống như giữ lấy để kiểm soát mà thôi.

- Chỗ đó ở đâu vậy? - hẳn ta hỏi.

- Vẫn còn xa.

- Em nói là gần cơ mà.

- Quá muộn rồi Eben ạ! Tại sao chúng phải đem con bé về ngay bây giờ? Chúng ta sẽ đánh thức họ đấy.

- Nó là con anh. Nó thuộc về anh.

- Và anh sẽ nuôi nó thế nào đây?

- Tất cả sẽ được thu xếp ngay thôi mà.

- Ý anh là sao? Thu xếp tất cả ngay thôi là sao?

Hắn ta lắc mạnh cô:

- Đưa tôi đến chỗ nó ngay đi!

Rose không hề có ý định làm điều đó. Không phải bây giờ. Cô không thể để hắn đến gần Meggie cho đến khi cô biết thực sự anh ta muốn gì. Thay vào đó, cô tiếp tục dẫn hắn đi, để Meggie lại phía sau họ.

Đột nhiên Eben kéo mạnh cô dừng lại.

- Cô đang giở trò với tôi hả, Rose? Chúng ta đã đi qua con phố này hai lần rồi đấy nhé!

- Trời tối, những ngõ ngách này làm tôi rối cả lên. Nếu chúng ta có thể đợi đến sáng...

- Đừng có nói dối tôi!

Cô giật mạnh tay và lùi xa hắn ta.

- Một vài tuần trước, anh thậm chí còn chẳng quan tâm gì đến con gái anh. Giờ đột nhiên anh không thể đợi để gặp và bế nó. Tốt thôi, tôi sẽ không đưa nó ra bây giờ đâu, không phải cho anh. Anh chẳng thể buộc tôi phải làm điều đó đâu.

- Có thể tôi không làm gì được - Hắn ta nói - Nhưng có người sẽ thuyết phục được cô.

- Ai cơ chứ?

Thay vì trả lời, hắn ta túm lấy tay và kéo cô về cuối khu phố. Lôi Rose xấp ngã phía sau, hắn ta thẳng hướng tới bến cảng.

- Im đi, tôi sẽ không làm cô đau đâu.

- Chúng ta đang đi đâu đây?

- Tới chỗ người có thể thay đổi cuộc đời cô. Nếu cô tử tế với ông ta.

Hắn ta dẫn cô đến một khu nhà mà cô không biết và gõ cửa.

Cửa mở, một quý ông trung niên với cặp kính mắt viền vàng ló đầu về phía họ, dưới chiếc đèn nhấp nháy.

- Tôi đã định bỏ đi, ông Tate ạ - ông ta nói.

Eben đẩy mạnh Rose, thúc cô lên trước anh ta vào cửa. Cô nghe thấy tiếng then cài cửa trượt ngay sau mình.

- Đứa bé ở đâu? - Người đàn ông hỏi.

- Cô ta không nói cho tôi biết. Tôi nghĩ ông có thể thuyết phục được cô ta.

- Vậy ra đây là Rose Connolly à - Người đàn ông nói, cô nghe thấy ngữ điệu London trong giọng nói của ông ta. Một người Anh. Ông ta đặt cái đèn xuống và cẩn thận nhìn cô, điều này khiến cô cảnh giác, tuy vậy bản thân ông ta không phải là loại người khiến cô lo lắng thực sự. Ông ta thấp hơn Eben, hai bên tóc mai của ông ta đã điểm bạc. Áo choàng của ông ta được cắt may khá thời thượng và rất vừa vặn, bằng chất liệu vải tốt. Dù không gây sợ hãi, ánh mắt của ông ta vẫn khiến Rose cảnh giác.

- Ông chú ý quá nhiều đến cô gái nhỏ này rồi đấy. Cô ta khôn ngoan hơn vẻ ngoài của mình đấy - Eben nói.

- Cũng nên hy vọng thế - Ông ta bước xuống hành lang.

- Lối này, anh Tate. Chúng ta sẽ xem cô ta có thể nói với chúng ta những gì.

Eben nắm lấy cánh tay cô, hắn ta kẹp mạnh để chắc chắn cô phải đi theo hướng mà hắn muốn. Họ theo người đàn ông vào một căn phòng nơi cô thấy một đồng hồ đặc lộn xộn và sàn nhà đầy những vết đục khoét. Mấy cái giá xếp đầy sách cũ đã sờn gáy, những trang giấy ố vàng vì lâu không được giờ đến. Trong thì chỉ có một đồng hồ tàn lạnh lẽo. Căn phòng này không hề phù hợp với người đàn ông đang khoác trên mình chiếc áo được may đo cẩn thận và toát lên vẻ

thành đạt, hợp với một ngôi nhà xinh đẹp ở Đồi Beacon hơn.

Eben đẩy cô ngồi xuống một chiếc ghế. Chỉ cần hắt lờ mắt thôi là cũng có thể hiểu được hắt muốn gì: *Cô phải ngồi đó. Cô không được phép cử động.*

Người đàn ông lớn tuổi đặt chiếc đèn lên bàn, khiến cho bụi cuốn lên.

- Cô đang lẩn trốn, cô Connolly - ông ta nói - Tại sao vậy?

- Điều gì khiến ông nghĩ rằng tôi đang lẩn trốn?

- Còn lý do nào khác nữa khiến cô tự gọi mình là Rose Morrison đây? Tôi nghĩ thế, đó là cái tên giả mà cô đưa cho ông Smibert khi ông ta thuê cô làm thợ may.

Cô giận dữ nhìn về phía Eben:

- Tôi không muốn gặp lại anh nữa.

- Đó là lý do cô thay đổi tên mình ư? Chẳng còn cách nào khác nữa sao?

Người đàn ông Anh quốc rút tay vào túi và lôi ra một thứ gì đó lấp lánh dưới ánh đèn. Đó là sợi dây chuyền của Aurnia.

- Tôi tin chắc rằng cô đã đem thứ này đi cầm vài tuần trước. Một thứ không thuộc về cô.

Cô im lặng nhìn ông ta.

- Vậy cô đã lấy trộm nó.

Cô không thể nào để mặc lời buộc tội mà không biện hộ:

- Aurnia đã đưa nó cho tôi!

- Và cô vui vẻ tống khứ nó đi sao?

- Chị ấy xứng đáng được an táng tử tế. Tôi không còn cách nào khác để chi trả cho việc đó.

Người đàn ông Anh quốc liếc nhìn Eben:

- Anh đã không nói với tôi rằng cô ta có một lý do hợp lý để cầm cố nó nhỉ.

- Dù gì thì nó vẫn không phải đồ của cô ta - Eben vót vát.

- Và nó có vẻ như cũng không thuộc về anh đâu nhỉ, anh Tate.

Người đàn ông nhìn Rose:

- Chị gái cô đã bao giờ nói với cô xuất xứ của nó chưa?

- Tôi từng nghĩ rằng Eben đưa nó cho chị ấy. Nhưng anh ta quá keo kiệt để làm việc đó.

Người đàn ông Anh quốc lơ đi ánh mắt trợn trừng của Eben và tập trung sự chú ý của mình vào Rose.

- Vậy cô ấy chưa từng nói với cô rằng cô ấy có nó từ đâu ư? - Ông ta hỏi

- Điều đó quan trọng đến vậy sao? - Cô đáp trả.

- Đây là một thứ đồ trang sức rất có giá trị, cô Connolly ạ. Chỉ một số ít người giàu có mới đủ khả năng mua nó mà thôi.

- Bây giờ ông lại buộc tội Aurnia đã lấy trộm nó cơ đấy. Ông là người của Đội tuần tra đêm, có phải không?

- Không.

- Ông là ai?

Eben vỗ mạnh vào vai cô:

- Tở ra kính trọng một chút đi nào.

- Với một người đàn ông không buồn xưng tên với tôi sao?

Vì sự xấu xược của cô, Eben giơ tay định giáng một cái tát nhưng người đàn ông người Anh ngăn lại.

- Không cần thiết phải cư xử hung bạo như vậy đâu, anh Tate ạ.

- Nhưng ông thấy cô ta là loại con gái nào rồi đấy. Đó là điều mà tôi phải chịu đựng.

Người đàn ông Anh quốc đi về phía Rose, cái nhìn khó chịu của ông ta hướng thẳng mặt cô.

- Tôi không phải là nhà chức trách địa phương, nếu điều đó khiến cô bận tâm.

- Vậy thì tại sao ông hỏi tôi những câu hỏi đó?

- Tôi làm việc cho một khách hàng giấu tên. Tôi chịu trách nhiệm thu thập thông tin. Thông tin mà, tôi e rằng, chỉ cô mới có thể cung cấp.

Cô mỉm cười ngờ vực.

- Tôi là một thợ may, thưa ông. Cứ hỏi tôi về những cái cúc hoặc cái nơ, tôi sẽ cung cấp cho ông. Ngoài những thứ đó, tôi không biết mình có thể giúp được gì.

- Nhưng cô có thể giúp tôi. Cô là người duy nhất có thể.

Ông ta đến gần cô tới mức cô có thể cảm nhận được mùi thuốc lá trong hơi thở ông ta.

- Con của chị cô đâu? Đứa bé đang ở chỗ nào?

- Anh ta không xứng đáng - Cô liếc nhìn Eben - Loại cha gì mà từ bỏ quyền nuôi con gái của mình cơ chứ.

- Hãy nói với tôi đứa trẻ ở đâu.

- Con bé ở một nơi an toàn và được chăm sóc đầy đủ. Đó là tất cả những gì anh ta cần biết. Thay vì bỏ ra một vài đồng xu cho một luật sư ngu ngốc, anh ta có thể mua sữa và chăn ấm cho con gái mình.

- Đó là điều cô nghĩ sao? Rằng tôi làm thuê cho anh Tate ư?

- Không phải vậy sao?

Người đàn ông Anh quốc cười nghiêng ngả:

- Ôi trời, không phải! - Ông ta nói, và cô nhận thấy nét bực trên khuôn mặt Eben - Tôi làm việc cho một người khác, cô Connolly ạ. Người rất muốn biết rằng đứa trẻ đang ở đâu.

Ông ta đưa khuôn mặt tới gần hơn, cô co rúm người lại, lưng dán chặt vào ghế.

- Đứa trẻ ở đâu?

Rose ngồi im lặng, đột nhiên cô nhớ về cái ngày ở nghĩa địa Thánh Augustine, khi phần mộ của Aurnia vẫn còn để hở dưới chân cô. Mary Robinson hiện ra như một bóng ma từ trong sương mù, khuôn mặt cô ta tái nhợt và căng thẳng, mắt đảo liên tục khắp nghĩa địa. *Có người muốn bắt cóc đứa trẻ. Hãy giấu nó đi. Hãy giữ nó an toàn.*

- Cô Connolly?

Cô cảm thấy mạch ở cổ mình đập rộn lên khi ánh mắt của ông ta xoáy vào sâu hơn. Cô vẫn im lặng.

Để cô thoải mái hơn, ông ta đứng thẳng dậy và đi chậm rãi về phía đầu kia của căn phòng, ở đó ông ta bất chợt quệt ngón tay qua cái giá sách rồi nhìn lớp bụi bẩn bám trên tay mình.

- Anh Tate nói với tôi rằng cô là một cô gái thông minh. Điều đó là sự thật chứ?

- Tôi không biết, thưa ông.

- Tôi nghĩ rằng cô đã quá khiêm tốn rồi.

Ông ta quay lại nhìn cô:

- Thật xấu hổ khi một cô gái thông minh như cô lại buộc phải sống trong tình trạng khốn đốn như vậy. Đôi giày của cô nhìn như thể chúng đang rơi ra từng mảnh. Còn cái áo khoác - lần cuối cùng nó được giặt là khi nào vậy? Chắc chắn cô xứng đáng được hưởng những thứ tốt hơn.

- Giống như rất nhiều người khác.

- À, nhưng cô là người đang được tạo cơ hội ở đây.

- Cơ hội ư?

- Một nghìn đô la. Nếu cô mang cho tôi đứa trẻ.

Cô choáng váng. Số tiền như vậy có thể mua một căn phòng trong một ngôi nhà cho thuê cùng với thức ăn nóng sốt mỗi tối. Quần áo mới và một cái áo choàng ấm áp, không phải chiếc áo khoác với đường viền rách tả tơi này. Tất cả những thứ xa xỉ đầy cám dỗ, mà cô chỉ có thể mơ thôi.

Tất cả những việc mình phải làm là giao lại Meggie.

- Tôi không thể giúp ông - Cô nói.

Cái tát của Eben tới quá nhanh khiến cho người khách không kịp ngăn lại, nó khiến đầu Rose ngã sang một bên và cô ngồi co rúm trong chiếc ghế, má cô đau nhói.

- Không cần phải làm thế, anh Tate!

- Nhưng ông thấy cô ta như thế nào rồi đấy?

- Một củ cà rốt sẽ giúp anh có được sự hợp tác nhiều hơn là một cây gậy.

- Vậy thì cô ta vừa mới từ bỏ củ cà rốt rồi đó.

Rose ngẩng cao đầu và nhìn Eben với sự căm ghét không hề che giấu. Dù họ có đề nghị cho cô thứ gì đi nữa, một nghìn đô la hay mười nghìn đô la, cô cũng không giờ giao nộp máu mủ của mình.

Người đàn ông Anh quốc giờ đứng trước cô, nhìn trừng trừng khuôn mặt cô, nơi một vết thâm tím vừa xuất hiện. Cô không hề sợ bị ông ta đánh; người đàn ông này, cô đoán rằng, quen dùng lời lẽ và tiền mặt để thuyết phục, rồi đổ tội lỗi cho người khác.

- Nào thử lại một lần nữa nhé - Ông ta nói với Rose.

- Hoặc không ông sẽ để cho anh ta đánh tôi lần nữa?

- Tôi xin lỗi về điều đó - Ông ta nhìn về phía Eben - Ra khỏi phòng đi!

- Nhưng tôi biết cô ta rõ hơn ai hết! Tôi có thể nói với ông khi cô ta...

- Ra khỏi phòng!

Người đàn ông với một chiếc ghế và kéo nó tới chỗ Rose.

- Nào, cô Connolly - ông ta nói khi ngồi đối diện cô - Cô biết rằng vấn đề chỉ là thời gian cho tới khi chúng tôi tìm được con bé. Đừng gây rắc rối cho chúng tôi và cô sẽ được trả công xứng đáng.

- Tại sao con bé lại quan trọng với ông đến vậy?

- Không phải cho tôi. Cho khách hàng của tôi.

- Khách hàng nào?

- Người quan tâm đến hạnh phúc của đứa trẻ. Người muốn nó tiếp tục sống và khỏe mạnh.

- Ông muốn nói rằng Meggie đang gặp nguy hiểm ư?

- Mọi quan tâm của chúng tôi là cô có thể gặp nguy hiểm. Và nếu có điều gì xảy đến với cô, chúng tôi sẽ không bao giờ tìm thấy đứa trẻ.

- Vậy ra giờ ông đe dọa tôi ư? - Cô cười lớn, lộ ra vẻ coi thường mà cô thực sự không quan tâm - Ông vừa từ bỏ củ cà rốt và ông đang quay trở lại với cái gậy.

- Cô hiểu nhầm ý tôi rồi - Ông ta ngả người về phía trước, khuôn mặt ông ta cực kỳ nghiêm trọng.

- Cả Agnes Poole và Mary Robinson đều đã chết. Cô biết chứ?

Cô thừa nhận:

- Vâng.

- Cô là nhân chứng trong cái đêm Agnes Poole chết. Cô đã nhìn thấy hung thủ. Và hẳn ta chắc chắn biết điều đó chứ.

- Mọi người đều biết ai là hung thủ, cô nói - Tôi nghe thấy điều đó ngày hôm qua trên

khấp các đường phố. Bác sĩ Berry đã bỏ trốn khỏi thành phố.

- Vâng, nhưng đó là những gì báo chí đăng mà thôi. Bác sĩ Nathaniel Berry sống ở West End. Anh ta biết cả hai nạn nhân. Anh ta đang cố giết một người thứ ba, một cô gái điếm, cô ta cam đoan rằng mình đã phải chạy trốn để tự cứu sống mình. Bây giờ bác sĩ Berry đã mất tích, vậy nên anh ta chắc hẳn phải là Tử thần rồi.

- Không phải anh ta sao?

- Cô có tin vào những điều cô nghe thấy trên phố không?

- Nhưng nếu anh ta không phải hung thủ...

- Thì Tử thần Khu Tây có thể vẫn đang ở Boston và hẳn ta có thể biết rất rõ khuôn mặt của cô đấy. Sau những điều xảy ra với Mary Robinson, tôi sẽ để ý phía sau lưng mình nếu tôi là cô. Chúng tôi có thể tìm thấy cô, như thế cũng có nghĩa là người khác cũng có thể. Đó là lý do tại sao tôi lo lắng đến vậy, về sức khỏe của cháu gái cô. Cô là người duy nhất biết rằng đứa trẻ đang ở đâu. Nếu điều gì đó xảy ra với cô... - Ông ta dừng lại một lát - Một nghìn đô la, cô Connolly ạ. Nó sẽ giúp cô rời Boston. Giúp cô tìm được một căn nhà thoải mái. Đưa cho chúng tôi đứa trẻ, rồi tiền sẽ là của cô.

Cô chẳng có gì. Lời trăng trối của Mary Robinson vang vọng trong đầu cô: *Giấu nó đi, giữ cho nó được an toàn.*

Một mối vì sự im lặng của cô, người đàn ông cuối cùng phải đứng dậy:

- Nếu cô thay đổi suy nghĩ, cô có thể tìm thấy tôi ở đây.

Ông ta đặt tấm danh thiếp vào tay cô, cô nhìn vào dòng tên.

Ông Gareth Wilson

Số 5 phố Park, Boston

- Tốt hơn hết cô nên xem xét lời đề nghị của tôi - ông ta nói thêm - Và cũng nên cân nhắc

về hạnh phúc của đứa trẻ. Trong thời gian đó, cô Connolly, cẩn thận nhé. Cô sẽ không bao giờ biết được kẻ độc ác nào đang tìm cô đâu.

Ông ta bước ra ngoài, bỏ lại cô một mình trong căn phòng lạnh lẽo và bụi bặm này, cô vẫn không rời mắt khỏi tấm danh thiếp.

- Cô mất trí à Rose? - Cô nghe thấy giọng nói của Eben và nhìn thấy anh ta đang đứng ở bậc cửa - Số tiền đó lớn hơn tất cả những gì cô từng có. Sao cô dám từ chối nó cơ chứ?

Nhìn chăm chăm vào mắt anh ta, cô đột nhiên hiểu ra tại sao anh ta quan tâm. Tại sao anh ta lại liên quan.

- Ông ta cũng hứa cho anh tiền, phải không? - Cô cay đắng hỏi - Bao nhiêu thế?

- Đủ để bỏ thời gian và cố gắng vì nó.

- Đáng để từ bỏ cả con gái anh ư?

- Cô không hiểu ư? Nó không phải con tôi.

- Aurnia không bao giờ...

- Cô ta đã làm thế đấy. Tôi đã nghĩ nó là con tôi và đó là lý do duy nhất mà tôi cưới cô ta. Nhưng thời gian đã nói lên sự thật, Rose. Nó nói cho tôi biết tôi đã kết hôn với loại phụ nữ nào.

Cô lắc đầu, thực sự cô vẫn không muốn tin điều đó.

- Dù cho ai là cha của nó đi nữa - Eben nói - Ông ta muốn có đứa trẻ này. Và ông ta có đủ tiền để chi trả dù cho có tốn kém tới đâu.

Đủ tiền trả cho một luật sư, cô nghĩ. Đủ tiền để mua cho người tình của mình một sợi dây chuyền quý giá. Thậm chí có lẽ đủ tiền để mua cả sự im lặng. Vì điều gì mà một quý ông muốn để lộ ra rằng mình là tác giả của đứa con của một cô hầu gái nghèo khổ, chỉ mới rời Ailen được một năm?

- Nhận tiền đi - Eben nói.

Cô đứng dậy:

- Tôi thà chết đói chứ không giao con bé cho ai hết.

Hắn ta theo cô ra khỏi căn phòng, tới cửa trước:

- Cô không có nhiều lựa chọn đâu. Làm sao cô có thể nuôi sống bản thân mình cơ chứ? Và một chốn nương thân nữa chứ?

Khi cô bước ra ngoài, anh ta hét lên:

- Lần này họ còn lịch sự với cô, nhưng lần sau cô sẽ không may mắn thế đâu!

Cô được giải thoát vì hắn ta không đi theo nữa. Đêm đang dần lạnh hơn, cô rùng mình khi quay trở lại đường cũ, đi về con hẻm Fishery.

Con phố vắng vẻ, những cơn gió vô hình cuốn đi những bông tuyết đang xoay tròn trên mặt đất trước mỗi bước chân cô. Đột nhiên cô dừng lại và nhìn về phía sau. Có phải cô vừa nghe thấy bước chân theo mình không nhỉ? Cô nhìn chăm chú vào màn sương mù, nhưng không thấy ai sau cô cả. *Đừng đến gần Meggie, không phải đêm nay. Có thể họ đang dõi theo mình.* Bước nhanh hơn, cô tiếp tục đi về hướng ngõ Fishery, thực sự muốn tránh những cơn gió. Thật khờ dại khi cô để cho Eben cám dỗ cô bằng những thứ tiện nghi đó, cho dù cô có nghèo khó, với cái nhà trọ mà cô đang ở. Dim Billy khốn khổ vẫn là một người tốt hơn, một người bạn thực sự, hơn những gì Eben có thể làm.

Cô bước vào thế giới hỗn loạn phía Nam Boston. Cái lạnh ngăn những người hiểu biết ra phố, khi đi ngang qua một quán rượu, cô nghe thấy tiếng những người đàn ông đang tụ tập bên trong để tránh cái rét. Qua những ô cửa sổ đầy hơi nước, cô thấy bóng họ trước ánh lửa. Cô không nấn ná, mà bước nhanh qua, hy vọng rằng Porteous già nua và con gái ông ta vẫn chưa cài then cửa. Mặc cái đồng rơm nghèo nàn của mình, cái khoảng trống của cô trên sàn giữa những thân thể trần truồng kia, có vẻ vẫn là một sự xa hoa trong đêm nay và cô cũng không nên quá dễ dàng từ bỏ nó như vậy. Âm thanh từ quán rượu nhỏ dần phía sau, cô chỉ còn nghe thấy tiếng gió rít xuyên qua những lối đi nhỏ và hơi thở dồn dập của chính cô. Con hẻm Fishery ngay gần phía trước, như một con ngựa vừa mới nhận ra cái chuồng của mình và biết rằng chỗ ẩn náu ngay phía trước, cô bước nhanh và gần như trượt trên những phiến đá. Cô dừng lại trước khi va phải bức tường, và ngay phía trước cô nghe thấy tiếng nói.

Đó là tiếng hăng giọng của một người đàn ông.

Chậm rãi, cô tiến đến gần góc nhà, chăm chú quan sát xung quanh khu nhà trong con hẻm Fishery. Lúc đầu, tất cả những gì cô nhìn thấy chỉ là bóng đêm và ánh sáng lò mờ của ánh nến qua một ô cửa sổ. Sau đó bóng một người đàn ông hiện ra từ chỗ mái che của một cánh cửa. Ông ta đi tới đi lui ở lối đi, vỗ vai để giữ ấm. Hắng giọng một lần nữa, rồi biến mất trong màn đêm.

Im lặng, cô quay trở lại phía góc đường. Có thể ông ta đã uống quá nhiều. Hoặc có thể ông ta cũng đang trên đường về nhà.

Hoặc có thể ông ta đang tìm kiếm mình.

Cô chờ đợi, tim đập mạnh, mỗi phút trôi qua gió lạnh lại luồn qua áo cô. Một lần nữa cô lại nghe thấy tiếng ho và tiếng khạc nhổ của ông ta, sau đó có tiếng đập cửa, rồi cô nghe thấy tiếng Porteous:

- Tôi đã nói với anh rồi, có vẻ như cô ấy sẽ không quay trở lại đêm nay đâu.
- Khi nào cô ấy quay trở lại, ông hãy báo cho tôi nhé, ngay lập tức, đừng trì hoãn.
- Tôi đã nói với anh là tôi sẽ làm mà.
- Tôi sẽ trả thù lao ông sau. Ngay sau đó.
- Tôi biết rồi - Porteous nói, và cánh cửa đóng sầm lại.

Rose nhanh chóng nép mình giữa những khu nhà để tránh người đàn ông khi ông ta bước ra từ ngõ Fishery và đi ngang qua cô. Cô không thể nhận ra khuôn mặt ông ta nhưng cô nhìn thấy cái bóng to lớn của ông ta và nghe thấy ông ta thở khò khè trong thời tiết lạnh. Cô đợi ông ta đi đủ xa, khi đó cô mới ra khỏi vị trí ẩn nấp của mình.

Thậm chí mình không có cả một cái đệm rơm để quay về.

Cô đứng run lẩy bẩy trên phố, buồn bã nhìn màn đêm nơi mà người đàn ông vừa biến vào. Cô quay đầu, đi về hướng ngược lại.

HAI MƯƠI MỐT

Hiện tại

Cuộc hành trình giờ đây đã trở nên quen thuộc với Julia, cũng vẫn con đường về phía bắc, một bến phà, thậm chí cả lớp sương mù dày đặc che khuất tầm nhìn của cô khi đi ngang qua Islesboro. Lần này, cô đã chuẩn bị đối phó với thời tiết ẩm ướt bằng áo len và quần jeans trên con đường bẩn thỉu tới Stonehurst. Khi căn nhà cũ kỹ lờ mờ hiện ra trước mắt trong sương mù, cô bỗng có cảm giác lạ lùng rằng nó đang chào đón cô trở về, một cảm giác bất ngờ so với lần viếng thăm trước của cô với Henry cái kính. Dù vậy khi đó giữa họ cũng đã có những khoảnh khắc thật ấm cúng. Lúc đã hơi ngà ngà vì rượu vang, cô liếc qua vẻ cái kính, khuôn mặt nhàu nhĩ của ông và nghĩ: Henry thật kỳ quặc hết sức, một người đàn ông chính trực, tính trung thực dường như là bản chất trong con người ông, mình biết mình có thể tin tưởng bất kỳ lời nào phát ra từ miệng ông ấy.

Cô kéo chiếc va li lên những bậc thang tới hiên nhà và gõ cửa. Lần này, cô nhất định sẽ kiên nhẫn đợi cho đến khi ông xuất hiện. Một lát sau vẫn không thấy ông trả lời, cô kiểm tra cửa trước và thấy nó không khóa. Thò đầu vào phía trong, cô gọi to:

- Ông Henry?

Mang túi xách vào trong nhà, cô hét với lên trên cầu thang:

- Ông Henry, tôi đây.

Cô bước vào phòng đọc sách, nơi những cánh cửa sổ hướng ra biển chỉ để lọt một chút ánh sáng của buổi chiều dày đặc sương mù. Cô thấy những tờ giấy rải rác trên bàn, ý nghĩ đầu tiên hiện ra trong cô là: *Mớ hỗn độn này chắc là do ông bày ra đây.* Sau đó, cô nhặt chiếc gậy chống nằm dưới sàn, bỗng hai cẳng chân gầy nhom thò ra từ sau đồng hồ.

- Ông Henry!

Ông nằm trên sàn, quần thấm đẫm nước tiểu. Cuống cuống, cô lật ông nằm ngửa lên và cúi xuống kiểm tra xem ông còn thở hay không.

Ông mở mắt. Và thì thầm:

- Tôi biết cô sẽ đến mà.

- Tôi nghĩ có thể ông ấy mắc chứng rối loạn nhịp tim - bác sĩ Jarvis nói - Tôi không tìm thấy bất kỳ triệu chứng của sự đột quỵ hay cơn đau tim, điện tâm đồ của ông ấy có vẻ bình thường trong thời điểm này.

- Thời điểm này? - Julia hỏi.

- Đó là vấn đề xảy ra với chứng loạn nhịp tim. Nó có thể đến và đi mà không hề báo trước. Đó là lý do tại sao tôi muốn giữ ông ấy lại để máy theo dõi trong vòng hai tư giờ tới, nhờ đó chúng ta có thể biết được tình trạng tim của ông ấy.

Jarvis nhìn về phía căn phòng với bức màn đóng kín, che khuất tầm nhìn của họ tới giường bệnh của ông Henry, ông buột miệng:

- Nhưng chúng ta sẽ mất thời gian để thuyết phục ông ấy nằm lâu như vậy. Đó là điều cô cần làm đấy, cô Hamill ạ.

- Tôi ư? Tôi chỉ là một người khách. Ông cần nói với gia đình ông ấy chứ.

- Tôi vừa mới gọi cho họ. Cháu trai ông ấy đang trên đường đến đây từ Massachusetts, sớm nhất là nửa đêm anh ta mới tới nơi. Cho đến lúc đó, có lẽ cô có thể bảo ông ấy ở lại giường.

- Ông ấy có thể đi đâu được chứ? Phà đã ngừng chạy rồi mà.

- Ha, cô nghĩ rằng điều đó có thể ngăn cản Henry sao? Ông ấy sẽ gọi cho vài người bạn đến với một chiếc thuyền và đưa ông ấy về nhà.

- Ông nói như thể ông biết ông ấy khá rõ thì phải.

- Tất cả nhân viên y tế ở đây đều biết Henry Page. Tôi là bác sĩ duy nhất mà ông ấy chưa cho thôi việc - Jarvis thở dài và đóng bệnh án lại. - Và tôi có thể cũng sẽ bó tay với ca đặc biệt này.

Julia nhìn bác sĩ Jarvis đi xa dần và nghĩ: Tôi có đồng ý nhận việc này bao giờ chứ? Nhưng cô cũng không thể thoái thác được vì chính cô là người đã phát hiện ra ông khi ông đang nằm trên sàn phòng đọc sách. Cô là người gọi xe cấp cứu, người ở cùng ông khi phà chạy vào đất liền. Trong suốt bốn tiếng đồng hồ qua, cô ngồi ở Trung tâm y tế vịnh Penobscot, chờ đợi các bác sĩ và y tá kết thúc những chẩn đoán của họ. Bây giờ đã chín giờ đêm, cô đang đói và không có chỗ nào để ngủ ngoại trừ cái ghế dài ở phòng chờ.

Tiếng Henry phàn nàn vọng ra từ sau bức màn đóng kín:

- Bác sĩ Jarvis nói với cô rằng tôi không hề bị cơn đau tim. Vậy thì tại sao tôi vẫn phải ở đây chứ?

- Ông Page, ông không được ngắt máy theo dõi như thế.

- Cô ấy đâu rồi? Quý cô trẻ tuổi của tôi ở đâu?

- Có thể giờ này cô ấy đi rồi.

Julia hít một hơi dài và tiến về phía giường ông.

- Tôi vẫn ở đây mà, ông Henry - cô nói và bước qua bức màn.

- Đưa tôi về nhà nào, Julia.

- Ông biết là tôi không thể mà.

- Tại sao không? Điều gì ngăn cản cô cơ chứ?

- Chiếc phà, chỉ vì một thứ đó thôi. Nó đã ngừng chạy từ lúc năm giờ cơ.

- Gọi cho ông bạn Bart của tôi ở Lincolnville. Ông ta có một chiếc thuyền với ra đa. Ông ấy có thể đưa chúng ta sang bên kia trong sương mù.

- Không, tôi sẽ không làm thế. Tôi không dám.

- Cô từ chối ư?

- Vâng, và ông không thể bắt buộc tôi đâu.

Ông nhìn cô một lúc.

- Tốt thôi - ông bực tức - Ai đó đang xù gai lên kia.

- Cháu trai ông đang trên đường tới. Anh ấy sẽ có mặt ở đây lúc nửa đêm.

- Có thể nó sẽ làm điều mà tôi muốn.

- Nếu anh ấy quan tâm tới ông, anh ấy sẽ nói không.

- Vậy thì lý do cô nói không là gì vậy?

Cô nhìn thẳng vào mắt ông:

- Bởi vì một xác chết không thể giúp tôi kiểm tra những chiếc hộp - Cô nói rồi quay đi.

- Julia?

Cô thở dài:

- Vâng, ông Henry.

- Cô sẽ thích cháu trai tôi cho mà xem.

Qua bức màn đóng kín, cô nghe thấy bác sĩ và y tá đang bàn bạc, cô ngồi dậy, dụi mắt cho khỏi buồn ngủ. Cô vừa mới ngủ gật trên chiếc ghế bên cạnh giường Henry, cuốn tiểu thuyết bìa mềm mà cô đọc cũng rơi xuống sàn nhà. Cô nhặt cuốn sách lên nhìn Henry. Ít ra thì ông vẫn đang chìm trong giấc ngủ thư thái.

- Đây là điện tâm đồ gần đây của ông ấy ư? - Tiếng người đàn ông hỏi.

- Vâng, bác sĩ Jarvis nói rằng chúng ở mức bình thường.

- Cô không nhận thấy cơn đau tim nào trên màn hình máy theo dõi sao?

- Cho đến bây giờ thì không.

Có tiếng lật giở những tờ giấy.

- Máu của bác ấy làm việc tốt.Ồ, tôi đã hiểu vấn đề rồi. Lượng enzym ở gan của bác ấy tăng lên một chút. Chắc hẳn bác ấy lại vào hầm chứa rượu rồi.

- Anh có cần gì không, bác sĩ Page?

- Một chút rượu whisky được không?

Cô y tá cười lớn:

- Ít nhất tôi cũng phải kết thúc nhiệm vụ của mình đã. Chúc anh may mắn với ông ấy. Anh sẽ cần nó đấy.

Tấm rèm hé mở và bác sĩ Page bước vào. Julia đứng dậy để chào anh và ánh mắt của cô dừng lại một cách sửng sốt nơi một khuôn mặt quen thuộc.

- Tom! - Cô nắm bắt.

- Chào Julia, tôi nghe nói ông bác tôi đã làm cô phải vất vả. Thay mặt toàn thể gia đình, tôi xin lỗi nhé.

- Nhưng anh... - Cô dừng lại - Anh là cháu trai ông ấy ư?

- Đúng vậy, bác tôi chưa nói với cô rằng tôi sống ở gần nhà cô sao?

- Không, ông ấy chưa từng nói đến điều ấy.

Tom ngạc nhiên nhìn Henry, ông có vẻ như vẫn đang ngủ.

-Ồ, điều đó thật lạ lùng. Tôi đã nói với bác tôi rằng tôi và cô đã từng gặp nhau rồi. Đó là lý do tại sao bác tôi gọi cho cô.

Cô ra hiệu cho anh theo cô ra ngoài. Họ bước qua bức màn và đi ngang qua nơi trực của y tá.

- Henry gọi cho tôi vì những giấy tờ của bà Hilda. Ông nghĩ rằng tôi quan tâm tới lịch sử của ngôi nhà tôi đang ở.

- Đúng rồi, tôi đã nói với ông rằng cô muốn biết nhiều hơn về bộ hài cốt ở trong khu vườn nhà cô. Bác tôi là một phần lịch sử của gia đình tôi, vì thế tôi nghĩ có thể ông sẽ giúp được cô.

Tom nhìn về phía giường ông Henry:

- Ôi, bác tôi đã tám mươi chín tuổi. Có thể ông đã quên nhiều điều rồi.

- Ông ấy vẫn sắc sảo lắm.

- Cô đang nói về trí nhớ hay cách nói chuyện của ông?

Cô mỉm cười vì câu hỏi đó.

- Cả hai. Vì điều đó mà tôi đã thực sự choáng váng khi tìm thấy ông ấy nằm dưới sàn nhà. Ông có vẻ rất khỏe mạnh.

- Tôi mừng vì cô đã ở đó. Cảm ơn cô về tất cả những việc cô đã làm.

Anh đặt tay lên vai cô và cô cảm thấy lúng túng vì hơi ấm nơi tay anh.

- Ông không phải là người dễ tiếp xúc, có thể đó là lý do tại sao ông không bao giờ kết hôn

- Tom nhìn xuống bệnh án của bệnh viện - Trên giấy tờ xét nghiệm ông có vẻ như khỏe mạnh.

- Tôi quên mất đấy. Ông Henry đã kể rằng cháu trai ông là một bác sĩ.

- Vâng, nhưng ông cụ thì không. Tôi chuyên về những bệnh truyền nhiễm. Bác sĩ Jarvis nói rằng có thể có một vấn đề nhỏ với quả tim già.

- Ông ấy muốn về nhà. Ông ấy bảo tôi gọi cho một người nào đó tên là Bart về chiếc thuyền.

- Cô đang đùa đấy à - Tom ngẩng lên - Ông Bart vẫn còn sống ư?

- Vậy chúng ta sẽ làm gì với ông ấy bây giờ?

- Chúng ta ư? - Anh gập bệnh án lại - Bác tôi làm thế nào mà lôi được cô vào trong chuyện

này cơ chứ?

Cô thở dài:

- Tôi cảm thấy có trách nhiệm, ở một chừng mực nào đấy. Tôi là lý do mà ông ấy bới tung những chiếc hộp ấy và khiến ông ấy nổi nóng. Có thể như thế là quá sức đối với ông ấy và đó là lý do tại sao ông gục ngã.

- Cô không thể bắt bác tôi làm bất kỳ điều gì mà ông ấy không muốn được đâu. Khi tôi nói chuyện với ông vào tuần trước, có vẻ như ông đang rất hào hứng; nhiều năm rồi, tôi chưa từng thấy ông như vậy. Bác tôi thường rất kỳ quặc và luôn sầu não. Nhưng giờ ông chỉ kỳ quặc thôi.

Tiếng ông Henry vọng ra từ sau bức màn:

- Bác nghe thấy rồi đấy.

Tom nhắm mắt, đặt bệnh án xuống. Anh bước về phía giường ông Henry và kéo tấm rèm ra:

- Bác dậy rồi à.

- Có vẻ cháu đã phải đi rất lâu để tới đây nhỉ. Nào giờ chúng ta về nhà thôi.

- Từ từ đã bác. Sao phải vội vàng thế ạ?

- Julia và bác có việc cần làm. Hơn hai mươi chiếc hộp chứ có ít đâu. Cô ấy đâu rồi.

Julia hòa theo Tom:

- Giờ đã quá muộn để về nhà rồi ông ạ. Tại sao ông không tiếp tục ngủ đi nhỉ?

- Chỉ khi các cháu hứa là sẽ đưa ta về nhà vào ngày mai.

Cô nhìn Tom.

- Anh nghĩ thế nào?

- Điều đó còn tùy thuộc vào bác sĩ Jarvis - anh nói - Nếu ông ấy chắc chắn về sức khỏe của bác tôi, tôi sẽ giúp cô đưa ông về nhà vào sáng mai. Tôi sẽ ở lại vài ngày để chắc rằng mọi

chuyện đều ổn.

-Ồ, tốt! - Henry nói, tỏ rõ sự vui sướng - Cháu sẽ ở lại!

Tom cười ngạc nhiên trước ông bác của mình.

- Tại sao chứ bác, thật tốt vì điều này lại được bác cảm kích đến thế cơ đấy.

- Vì cháu có thể mang tất cả những chiếc hộp từ hầm rượu lên.

Phải đến chiều muộn ngày hôm sau họ mới đưa ông Henry về nhà được bằng phà. Cho dù bác sĩ Jarvis đã yêu cầu phải đưa ông về thẳng giường nhưng dĩ nhiên ông Henry không làm điều đó. Thay vào đó, ông dừng lại ở chỗ cao nhất của tầng hầm chứa rượu, hò hét ra lệnh lúc Tom mang những chiếc hộp lên cầu thang. Khi ông Henry về phòng ngủ đêm hôm đó, cũng là lúc Tom cảm thấy kiệt sức.

Thở dài, ngã mình xuống chiếc ghế bành gần lò sưởi Tom nói:

- Có thể bác tôi đã tám mươi chín tuổi, nhưng ông vẫn có thể bắt tôi chịu đựng những thử thách cam go. Và nếu tôi dám lờ ông đi, thì ông đã có cái gậy ba toong đáng sợ ấy.

Julia ngẩng lên từ chiếc hộp giấy mà cô vừa mới sắp xếp.

- Ông ấy có luôn như vậy không?

- Từ lúc tôi có thể nhận biết được. Đó là lý do tại sao ông sống một mình. Không ai trong gia đình muốn tiếp xúc với ông cả.

- Vậy thì tại sao anh ở đây?

- Bởi vì tôi là người ông vẫn giữ liên lạc. Ông chưa bao giờ có con. Mặc nhiên, tôi nghĩ mình được thế vào vị trí ấy - Tom nhìn cô đầy hy vọng - Cô có muốn nhận nuôi một ông bác già không?

- Ngay cả khi ông tới cùng với bốn trăm chai rượu vang nho thì cũng không.

-Ồ. Vậy ra ông đã giới thiệu với cô hầm rượu của mình.

- Chúng tôi đã uống cạn một phần trong đó tuần trước. Nhưng nếu lần sau có người đàn ông nào mời tôi uống rượu, tôi muốn ông ấy chỉ ngoài bảy mươi thôi - Cô chuyển sự chú ý của mình về phía những tài liệu mà họ vừa mới lôi ra của chiếc hộp thứ mười lăm chiều nay. Đó là một mớ báo cũ, hầu hết chúng đều được xuất bản từ cuối những năm 1800 và chẳng có liên quan gì đến câu chuyện về Norris Marshall. Nếu việc cất giữ tất cả mọi thứ là một thứ gen di truyền, thì Hilda Chumblett thừa hưởng nó từ bà cụ cố Margaret Page, người mà có vẻ như cũng chẳng bao giờ vứt đi thứ gì. Đây là bản in cũ của tờ *Bưu điện Boston* và tờ *Tin tối*, cả những công thức chế biến món ăn được cắt ra đã mủn đến mức họ chỉ vừa chạm vào đã nát bét. Ở đó cũng có cả những bức thư, hàng tá những bức thư, gửi cho Margaret. Julia đọc từng bức một, ngạc nhiên thích thú khi thoáng hình dung ra cuộc sống của một phụ nữ, người mà hơn một trăm năm trước đã sống trong căn nhà của cô, bước đi trên cùng một cái sàn, cũng leo những bậc thang ấy. Bác sĩ Margaret Tate Page đã có một cuộc sống lâu dài và có nhiều sự kiện quan trọng, điều đó hiện ra trong những bức thư mà bà đã góp nhặt qua nhiều năm. Rất nhiều thư! Chúng được gửi tới từ những vị bác sĩ nổi tiếng kiệt xuất khắp nơi trên thế giới, và từ những đứa cháu yêu quý đang du lịch ở châu Âu, miêu tả về những món ăn được phục vụ, những bộ quần áo chúng mặc, về cả những chuyện mà chúng lượm nhặt được. Thật xấu hổ khi bây giờ chẳng còn ai có thời gian để viết những lá thư như thế nữa, Julia nghĩ khi cô đọc ngẫu nhiên chuyện tình của một trong số những đứa cháu của bà. Một trăm năm sau khi mình chết, liệu có còn ai nhớ đến mình không?

- Có gì thú vị thế? - Tom hỏi. Cô giật mình khi phát hiện anh đứng ngay sau cô, đang nhìn qua vai cô.

- Có thể tất cả những chuyện này sẽ khiến anh thích thú đấy - Cô nói, cố gắng tập trung sự chú ý vào những bức thư chứ không phải vào tay anh giờ đang đặt sau chiếc ghế cô ngồi - Vì nó viết về gia đình anh.

Anh bước vòng qua chiếc bàn và ngồi xuống ở ghế đối diện với cô:

- Có thật sự là cô ở đây chỉ vì bộ xương cũ không?

- Anh nghĩ là còn có lý do khác ư?

- Việc này chắc hẳn sẽ khiến cô tốn rất nhiều thời gian. Bới tung tất cả những chiếc hộp, đọc tất cả những bức thư này.

- Anh không biết rằng cuộc sống của tôi hiện nay như thế nào đâu - cô nói, nhìn chăm chăm vào những tờ văn bản - Có lẽ đây là một cách giải trí tốt.

- Cô đang nói về cuộc ly hôn của mình phải không? - Khi cô ngược lên nhìn anh, anh nói - Bác Henry đã kể với tôi về chuyện đó.

- Có vẻ như ông Henry đã kể cho anh quá nhiều thì phải.

- Tôi ngạc nhiên không hiểu tại sao ông có thể hiểu về cô chỉ trong một tuần.

- Ông ấy cho tôi uống rượu. Tôi đã nói ra mà.

- Người đàn ông mà tôi gặp đi cùng cô tuần trước, trong vườn nhà cô. Đấy có phải chồng cũ của cô không?

Cô gật đầu:

- Richard đấy.

- Hình như đó không phải một cuộc nói chuyện thân thiện giữa những người bạn.

Cô ngồi sụp xuống ghế của mình:

- Tôi không chắc rằng những cặp đôi đã ly hôn có thể trở thành bạn bè.

- Điều đó có thể mà.

- Anh đang nói bằng kinh nghiệm bản thân ư?

- Tôi chưa từng kết hôn. Nhưng tôi nghĩ rằng hai người đã từng yêu nhau luôn có một điều gì đó ràng buộc. Cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa.

- Ồ, điều đó nghe có vẻ hay đấy nhỉ? Tình yêu bất diệt.

- Cô không tin vào điều đó ư?

- Có thể là bảy năm trước tôi đã tin như vậy, khi tôi kết hôn. Bây giờ thì tôi nghĩ rằng ông Henry đã có một suy nghĩ đúng đắn. Ở một mình và sưu tập rượu - Hoặc là nuôi một con chó.

- Hoặc chăm sóc một khu vườn?

Cô đặt lá thư mà cô vừa đọc xuống và nhìn về phía anh:

- Đúng thế, chăm sóc một khu vườn. Tốt hơn hết là nhìn cái gì đó cứ lớn dần lên mà không biến mất hay chết đi.

Tom ngả người về phía sau ghế của mình.

- Cô biết không, tôi có một cảm giác lạ lùng chưa từng có khi tôi gặp cô.

- Ý anh là sao?

- Tôi cảm thấy cứ như thể chúng ta đã từng gặp nhau trước đây rồi.

- Chúng ta đã gặp nhau rồi đó thôi. Trong vườn nhà tôi.

- Không, trước đó cơ. Tôi thề đấy, tôi nhớ là đã gặp em rồi.

Cô nhìn những ánh sáng rực rỡ trong đôi mắt anh. *Một người đàn ông hấp dẫn như anh ư? Ồ, nếu vậy thì em phải nhớ chứ.*

Anh nhìn chòng giầy tờ:

- Chà, tôi cho rằng tôi phải giúp em thôi, không nên làm em xao lãng như thế - Anh lôi mấy tờ giấy ở trên đỉnh xuống - Em nói rằng chúng ta đang tìm kiếm bất kỳ thứ gì có liên quan đến Rose Connolly phải không?

- Anh tìm đi. Bà là một phần của gia đình anh đấy, Tom ạ.

- Em nghĩ rằng bộ hài cốt của bà nằm trong vườn nhà em ư?

- Em chỉ biết tên của bà bất ngờ xuất hiện trong những bức thư được gửi tới từ Oliver Wendell Holmes. Cho một cô gái Ailen đáng thương, bà đã để lại khá nhiều ấn tượng với ông ta.

Anh ngồi xuống và bắt đầu đọc. Ở ngoài kia, gió đang thổi dần mạnh thêm, những cơn

sóng biển vỗ mạnh vào bờ đá. Trong lò sưởi, một cơn gió khiến ngọn lửa bập bùng.

Chiếc ghế của Tom bất ngờ phát ra tiếng cọt kẹt khi anh đưa nó về phía trước.

- Julia!

- Sao?

- Có phải Oliver Wendell Holmes chỉ ghi tên viết tắt của mình trên các lá thư không?

Cô nhìn chăm chú vào tờ giấy mà anh chuyển cho cô:

- Ôi, Chúa ơi - Cô nói - Chúng ta phải nói với ông Henry thôi.

HAI MƯƠI HAI

Năm 1830

Đối với Norris, tối nay việc anh là con của một nông dân dường như không còn quan trọng nữa.

Anh cầm mũ và áo choàng của mình đưa cho cô hầu phòng. Bỗng nhiên anh có cảm giác bồn chồn đến nhức nhối khi nhận ra chiếc áo gilê của mình bị thiếu mất một chiếc khuy áo. Cô hầu phòng khẽ nhún chân, cúi đầu chào anh với dáng vẻ hết sức kính trọng, giống hệt dáng vẻ mà cô vừa cúi chào hai con người ăn mặc đẹp đẽ đứng ngay phía trước.

Bước thêm vài bước, anh nghe thấy lời chào đón của bác sĩ Grenville.

- Marshall, rất vui mừng vì anh đã tham gia với chúng tôi tối nay. Xin giới thiệu với anh đây là em gái Eliza Lackaway của tôi.

Người phụ nữ đó là mẹ của Charles. Bà ta ngay lập tức xuất hiện trước mặt Norris. Người đàn bà này có đôi mắt xanh và nước da trắng giống hệt Charles, một vẻ đẹp hoàn mỹ dù cho bà đã bước sang tuổi trung niên. Nhưng cái nhìn của bà thì thẳng thắn và mạnh mẽ hơn cậu con trai nhiều.

- Anh là chàng thanh niên trẻ mà Charles đã ca ngợi rất nhiều - Bà Eliza nói với Norris.

- Tôi không biết mình lại có vinh hạnh thế, thưa bà Lackaway - Norris khiêm tốn trả lời.

- Charles kể rằng anh là người giải phẫu giỏi nhất ở lớp của nó. Nó còn nói rằng cách làm việc của anh rất gọn gàng và rằng không ai có thể đùa cợt tinh thần làm việc cần mẫn đó của anh.

Đây quả thật là chủ đề không hề phù hợp đối với một buổi nói chuyện chỉ dành cho giới thượng lưu như thế này. Norris liếc nhìn bác sĩ Grenville để kiếm tìm sự giúp đỡ. Grenville cười và nói.

- Ông chồng quá cố của Eliza là một bác sĩ. Bố của chúng tôi cũng là một bác sĩ. Giờ cô ấy gặp một bất hạnh to lớn khi phải chịu đựng tôi. Vì thế cô ấy khá quen với những câu chuyện kỳ cục xung quanh bàn ăn tối của chúng ta.

- Tôi thấy mọi thứ thật hấp dẫn - Eliza nói - Khi chúng tôi lớn lên, bố chúng tôi vẫn thường cho chúng tôi tới phòng giải phẫu của ông. Nếu tôi mà là đàn ông, tôi cũng sẽ theo đuổi việc nghiên cứu y học.

- Và rất có thể em đã thành công trong sự nghiệp của mình, phải không cô em yêu quý - Bác sĩ Grenville vừa nắm tay em gái mình vừa nói.

- Bất kỳ người phụ nữ nào cũng có thể làm được điều đó nếu như họ có cơ hội.

Bác sĩ Grenville buông một tiếng thở dài ẩn chứa sự cam chịu.

- Một chủ đề chắc chắn sẽ được em nhắc đi nhắc lại suốt tối nay đây.

- Anh không nghĩ rằng đó là một sự lãng phí khủng khiếp đấy chứ anh Marshall? Cố tình không nhận ra khả năng và trí thông minh của một nửa nhân loại.

- Làm ơn đi Eliza, ít nhất hãy để chàng trai đáng thương này làm một ly sherry trước khi

em lại bắt đầu nói về chủ đề ưa thích của em.

- Em không ngại đi thẳng vào câu hỏi này đâu, thưa thầy Grenville - Norris nói.

Anh nhìn vào mắt bà Eliza và nhận ra sự thông minh đến nhức nhối ẩn chứa trong đó.

- Từ nhỏ tôi đã lớn lên trong một trang trại, thưa bà Lackaway, vì vậy tôi đã tích lũy được kinh nghiệm từ những con vật nuôi. Tôi hy vọng là bà không thấy có sự so sánh nào làm mất giá trị ở đây Nhưng theo tôi quan sát thì chưa bao giờ một con ngựa giống lại thông minh hơn một con ngựa cái, hay là một con cừu đực lại thông minh hơn một con cừu cái. Và nếu sức khỏe của con cái bị đe dọa thì chính giống cái của mọi loài sẽ là kẻ dữ dội hơn cả. Thậm chí còn trở nên rất đáng sợ.

Bác sĩ Grenville cười.

- Anh ấy nói hết như một luật sư ở Philadelphia.

Bà Eliza gật đầu tỏ vẻ tán thành.

- Tôi sẽ ghi nhớ câu trả lời của anh. Đúng hơn là tôi sẽ mượn nó nếu như tôi bị kéo vào cuộc tranh luận về vấn đề này vào lần sau. À mà cái trang trại nơi anh lớn lên, nó nằm ở đâu vậy, Marshall?

- Thưa bà, ở Belmont.

- Vậy mẹ anh chắc hẳn rất tự hào vì đã nuôi dạy được một người con trai có đầu óc và suy nghĩ tiến bộ như anh. Tôi tin chắc vào điều đó.

Câu nói của bà Eliza như một lưỡi dao sắc vô tình đâm vào vết thương đã cũ của Norris. Nhưng anh vẫn cố gắng giữ nụ cười của mình và trả lời.

- Vâng, tôi tin thế.

- Eliza, em có còn nhớ Sophia không? - Bác sĩ Grenville hỏi - Cô ấy là bạn thân của Abigail.

- Tất nhiên là em nhớ. Cô ấy vẫn thường tới thăm chúng ta ở Weston.

- Marshall chính là con trai của cô ấy.

Eliza đưa ánh nhìn về phía Norris với một xúc cảm đột ngột và mãnh liệt. Dường như bà ta đã nhận ra điều gì đó trên khuôn mặt của Norris.

- Anh là con trai của Sophia.

- Vâng, thưa bà.

- Tại sao mẹ anh lại không đến thăm chúng tôi kể từ khi Abigail đáng thương mất vậy? Tôi hy vọng là bà ấy vẫn khỏe.

- Mẹ tôi vẫn khỏe, thưa bà - Norris trả lời, dù rằng chính anh cũng có thể nghe thấy sự thiếu chắc chắn trong giọng nói của mình.

Bác sĩ Grenville vỗ vào lưng Norris.

- Hãy thư giãn đi nào anh bạn trẻ. Các bạn học của anh đã đến đây đông đủ và họ đang thưởng thức sâm-panh ở kia đấy.

Norris bước vào buổi khiêu vũ và bỗng dừng lại. Anh thấy bị choáng ngợp trước mọi thứ ở đây. Khung cảnh buổi khiêu vũ thật đẹp. Các quý cô trẻ đẹp đang lướt đi trong những bộ cánh rực rỡ sắc màu. Từ trên cao, những dàn đèn treo khổng lồ được tạo bởi vô số thủy tinh và pha lê tỏa xuống căn phòng một thứ ánh sáng rực rỡ, lấp lánh, làm mê hoặc lòng người. Đối diện với bức tường là một cái bàn dài chứa rất nhiều món ăn hấp dẫn. Biết bao nhiêu là sò, biết bao nhiêu là bánh!

Norris chưa bao giờ bước chân vào một căn phòng lộng lẫy, sàn nhà được lát tuyệt đẹp, những cột đá được chạm khắc tỉ mỉ và điêu luyện đến thế. Đứng đó, trong bộ lễ phục quá ư giản dị cùng đôi giày đã rạn nứt theo thời gian, Norris cảm thấy mình như vừa lạc vào một cảnh thần tiên trong giấc mơ, anh chưa bao giờ hình dung mình sẽ có một buổi tối kỳ diệu như thế này.

- Cuối cùng thì cậu cũng ở đây. Tôi đang tự hỏi xem rốt cuộc là cậu có đến không - Wendell cầm hai ly sâm-panh trên tay và đưa cho Norris một ly - Chẳng lẽ điều đó lại khiến cậu lo sợ đến thế sao? Hay là cậu vừa mới bị ai đó khinh rẻ, sỉ nhục?

- Sau tất cả những chuyện đã xảy ra, tôi không biết là tôi sẽ được mọi người đối xử như

thế nào nữa.

- Số mới nhất của tờ *Gazette* rõ ràng đã giúp cậu an toàn hơn. Thế cậu đã đọc nó chưa? Bác sĩ Berry đã bị phát hiện ở Providence đấy.

Quả thật, nếu nghe những tin đồn trên khắp các phố thì bác sĩ Nathaniel Berry đang chạy trốn có thể ở bất cứ đâu, từ Philadelphia cho tới Savannah.

- Tôi không tin anh ấy là người như thế - Norris nói - Tôi chưa bao giờ nghĩ anh ấy có thể làm điều độc ác như vậy.

- Chẳng phải việc này vẫn thường xảy ra đấy sao? Những kẻ giết người hiếm khi nào lại có sừng và nanh vuốt. Bề ngoài của chúng cũng giống như bao người khác thôi.

- Tôi chỉ thấy anh ấy là một bác sĩ giỏi.

- Cậu biết không, cô gái đó đòi hỏi cái khác kia. Theo tờ *Gazette*, cô ta đã bị tổn thương và giờ họ đang kêu gọi quyên góp tiền cho cô ta. Thậm chí tôi cũng phải đồng ý với ông Pratt lỗ bịch về điều đó. Bác sĩ Berry hẳn là hiện thân của thần chết. Và nếu đó không phải là bác sĩ Berry, thì tôi sợ rằng chỉ còn duy nhất một kẻ khả nghi khác... - Wendell hướng ánh mắt vào ly sâm-panh của mình - Đó chỉ có thể là cậu.

Không dễ dàng khi chịu đựng ánh mắt ấy của Wendell, Norris quay lại xem xét căn phòng. Tại thời điểm này, có bao nhiêu người ở đây đang xì xào về anh? Mặc dù bác sĩ Berry biến mất, những nghi ngờ về Norris rõ ràng vẫn còn tồn tại.

- Cậu ổn chứ? - Wendell hỏi - Cậu đang cố tỏ ra là mình có tội à?

- Tôi tự hỏi không biết có bao nhiêu người ở đây đang nghĩ về tôi như thế.

- Nếu Grenville có chút nghi ngờ về cậu, ông ta đã không mời cậu đến đây.

- Lời mời được gửi tới tất cả các sinh viên cơ mà - Norris khẽ nhún vai.

- Có phải là cậu không biết không đấy? Hãy nhìn xung quanh xem.

- Nhìn cái gì mới được chứ?

- Tất cả các quý cô trẻ tuổi ở đây đều đang kiếm tìm cho mình một đức lang quân. Đó là chưa kể đến những bà mẹ ghê gớm của họ. Cậu thấy đấy, ở đây đâu có đủ các sinh viên Y khoa.

Đến đây, Norris bật cười.

- Cậu dường như đang ở trên thiên đường.

- Nếu đây thực sự là thiên đường thì sẽ chẳng có nhiều cô gái cao hơn tôi đến vậy - Wendell nhận ra ánh mắt của Norris chẳng hướng về một cô gái nào cả mà thay vào đó là cái bàn chứa đầy thức ăn.

- Tôi nghĩ rằng các cô gái không phải là mối quan tâm hàng đầu của cậu vào lúc này.

- Thịt giảm-bông ở kia trông thật là tươi ngon.

- Giờ chúng ta sẽ ra kia và làm quen chứ?

Gần chỗ để những con hầu, họ gặp Charles và Edward.

- Có tin về bác sĩ Berry đây - Edward nói - Chiều qua anh ấy bị phát hiện ở Lexington. Đội tuần tra đêm đang tìm kiếm ở đó.

- Ba ngày trước anh ấy ở Philadelphia - Charles nói - Hai ngày trước ở Portland.

- Và giờ anh ấy đang ở Lexington - Wendell khịt mũi - Giống như thể anh ấy có cánh vậy.

- Đó là những gì người ta miêu tả về anh ấy - Edward vừa nói vừa nhìn Norris.

- Tôi chưa bao giờ nói rằng anh ấy có cánh cả - Norris đáp lại.

- Nhưng cô gái đó đã nói vậy. Bridget ngớ ngẩn - Edward vừa nói vừa đưa cái đĩa đựng vỏ hầu cho người hầu bàn. Giờ anh đang cân nhắc xem nên chọn món nào để thưởng thức tiếp trong cái danh sách có rất nhiều các món ăn. Có bánh pudding hình chiếc quạt và cá tuyết tươi được trộn cùng salad.

- Các cậu thử ăn những chiếc bánh mật ong ngon tuyệt này xem - Charles gợi ý - Chúng luôn là món khoái khẩu của tôi đấy.

- Thế cậu không định ăn chút gì sao?

Charles rút ra chiếc khăn mùi soa và chấm nhẹ mồ hôi trên trán. Mặt anh ta hồng, cứ như thể anh ta vừa mới nhảy múa cho dù đến giờ, các nhạc công vẫn chưa bắt đầu chơi nhạc.

- Tôi e là tối nay tôi không có cảm giác thèm ăn. Vừa mới đây thôi ở trong này còn lạnh như đóng băng. Mẹ tôi đã cho người nhóm lửa lên và giờ tôi nghĩ là họ đã làm hơi quá.

- Tôi thì cảm thấy hoàn toàn thoải mái - Edward quay sang và bị thu hút bởi một cô gái da ngăm đen, dáng người mảnh khảnh trong bộ đầm màu hồng khi cô nàng vừa lướt qua - Xin lỗi, các quý ông. Tôi nghĩ là sự thèm ăn của tôi đã chuyển sang thứ khác rồi. Wendell này, cậu biết cô gái kia đúng không? Cậu sẽ giới thiệu tớ với cô ấy chứ.

Trong khi Edward và Wendell bị lôi cuốn vào câu chuyện về cô gái có nước da ngăm đen thì Norris cau mày với Charles.

- Có chuyện gì à? Trông cậu không được khỏe cho lắm. Và có vẻ bồn chồn.

- Thực sự tôi chẳng thấy hứng thú gì khi phải có mặt ở đây tối nay. Nhưng mẹ tôi cứ nhất quyết bắt tôi phải đến.

- Nói thật là tôi khá ấn tượng về mẹ cậu đấy.

Charles thở dài.

- Phải, bà luôn gây ấn tượng với tất cả mọi người. Tôi hy vọng là cậu không phải chịu đựng bài diễn thuyết của bà về việc phụ nữ nên trở thành bác sĩ.

- Cũng có đôi chút.

- Chúng tôi phải nghe đi nghe lại cái chủ đề đấy không biết bao nhiêu lần. Người phải nghe nhiều nhất có lẽ là ông bác tội nghiệp của tôi. Ông ấy đã nói rằng sẽ có rất nhiều hỗn loạn nếu như thừa nhận sự có mặt của phụ nữ ở trường Y.

Các nhạc công bắt đầu lên dây đàn. Từng đôi từng đôi dần dần sát lại. Và một số khác vẫn đang kiếm tìm bạn nhảy cho mình.

- Tôi nghĩ là đến lúc mình cần phải nghỉ ngơi - Charles vừa nói vừa chấm nhẹ mồ hôi trên

trán một lần nữa - Tôi thực sự cảm thấy không được khỏe.

- Có chuyện gì với tay của cậu vậy?

Charles nhìn xuống băng vết thương trên bàn tay mình.

- À, tôi bị đứt tay trong buổi giải phẫu. Nó bị sưng lên cũng khá to.

- Thế ông bác cậu có biết chuyện này không?

- Nếu có chuyện gì tồi tệ hơn thì tôi sẽ nói cho ông ấy biết, Charles đang định rời đi thì bị hai quý cô trẻ tuổi có nụ cười rất tươi níu giữ lại. Cô gái cao hơn, có mái tóc sẫm màu, diện đầm màu vàng chanh làm từ tơ tằm nói:

- Anh đã làm chúng tôi rất khó chịu, Charles ạ. Bao giờ anh mới định ghé thăm chỗ chúng tôi vậy? Hay là anh sẽ lại làm mất mặt chúng tôi bởi vì một lý do nào đó?

Charles đứng tần ngần trước câu hỏi đầy vẻ giận dữ của cô gái.

- Tôi xin lỗi. Tôi cũng không rõ cho lắm.

- Ôi lạy Chúa - Cô gái thấp hơn lên tiếng - Anh đã hứa sẽ tới chỗ chúng tôi vào tháng ba vừa rồi, anh nhớ chứ. Và chúng tôi đã rất thất vọng khi chỉ có bác của anh xuất hiện ở Providence mà chẳng thấy anh đâu cả.

- Lúc đó tôi phải lo ôn tập để chuẩn bị cho việc thi cử.

- Dù gì thì anh vẫn có thể đến đó. Chỉ mất có hai tuần thôi.

- Chúng tôi đã lên kế hoạch tổ chức hẳn một buổi tiệc dành riêng cho anh. Vậy mà anh đã bỏ lỡ nó.

- Tôi hứa là lần tới tôi sẽ đến mà - Charles trả lời, bộ dạng nóng vội vì muốn rút lui - Xin lỗi, mong các cô cảm phiền, tôi đang không được khỏe và tôi muốn lui về nghỉ ngơi.

- Anh không ở lại khiêu vũ sao?

- Rất tiếc là không thưa cô. Tôi thật sự thấy rất mệt mỏi - Charles trả lời. Anh nhìn sang

Norris một cách tuyệt vọng - Nhưng hãy để tôi giới thiệu với hai cô một trong những bạn cùng lớp xuất nhất của tôi, anh Norris Marshall đến từ Belmont. Đây là chị em nhà Welliver đến từ Providence. Bố của họ là bác sĩ Sherwood Kiliver, một trong những bạn thân của bác tôi.

- Một trong những bạn thân thiết nhất của ông ấy - Cô gái cao hơn bổ sung - Chúng tôi sẽ ở lại Boston khoảng một tháng. Tôi là Gwendolyn. Còn đây là Kitty.

- Vậy anh cũng sẽ trở thành bác sĩ? - Kitty vừa hỏi vừa nhìn chăm chăm vào Norris - Một ngày hôm nay, tất cả đàn ông chúng tôi gặp đều hoặc đang là bác sĩ, hoặc sẽ trở thành bác sĩ.

Các nhạc công bắt đầu chơi bản nhạc đầu tiên của họ. Norris bắt gặp ánh mắt của Wendell nhỏ xíu đang dìu một cô nàng tóc vàng khá cao hơn anh trên sàn nhảy.

- Anh có muốn nhảy không, Marshall?

Norris nhìn Gwendolyn. Anh chợt nhận ra rằng Charles đã biến mất, để lại anh một mình đối phó với chị em nhà Welliver.

- Tôi e là mình nhảy không được giỏi cho lắm.

Hai cô nàng cùng mỉm cười với anh. Trông họ không hề nản lòng một tí nào.

- Anh yên tâm, chúng tôi là những người *chỉ dẫn* rất giỏi đấy - Kitty nói.

Quả thật, hai chị em nhà Welliver khiêu vũ rất giỏi. Hòa mình vào vũ điệu côticông, thỉnh thoảng Norris lại bước sai chân và quay sai chiều nhưng hai chị em họ vẫn kiên nhẫn hướng dẫn anh. Những cặp đôi khác đang liên tục lượn vòng quanh họ với kỹ thuật nhảy rất điêu luyện. Wendell lướt tới, ngả người về phía Norris thì thầm nhủ:

- Hãy cẩn thận với chị em nhà đó, Norris. Họ sẽ ăn tươi nuốt sống bất cứ gã đàn ông độc thân nào đấy.

Nhưng Norris thì lại thấy vui vì anh được kết bạn với họ. Tối nay anh là một chàng trai trẻ được quan tâm và đầy triển vọng. Anh đã khiêu vũ rất nhiều, uống sâm-panh rất nhiều và ăn bánh cũng rất nhiều. Chỉ có tối nay thôi, anh tự cho phép bản thân được tưởng tượng rằng anh sẽ còn có thật nhiều tối như thế này trong tương lai.

Norris là một trong những vị khách cuối cùng lấy áo khoác và rời khỏi căn nhà. Ngoài trời

tuyết vẫn đang rơi. Những bông tuyết trắng đẹp lộng lẫy hết như những đóa hoa đang rớt xuống mặt đường. Anh đứng bên ngoài con phố Beacon, ngược mắt lên bầu trời và hít một hơi thật sâu. Bầu không khí trong lành của buổi tối làm anh cảm thấy dễ chịu và sảng khoái sau khi đã cố gắng rất nhiều trên sàn khiêu vũ. Tối nay, bác sĩ Grenville đã khiến cho tất cả những con người ở Boston hiểu rằng Norris Marshall này đã giành lại được sự công nhận của ông ấy. Rằng anh xứng đáng được đứng vào tầng lớp thượng lưu.

Norris cười và nếm một ít tuyết trên lưỡi. *Điều tốt đẹp nhất chỉ vừa mới bắt đầu.*

- Anh Marshall? - Một giọng nói khe khẽ vang lên.

Norris giật mình quay người lại, nhìn chăm chăm vào màn đêm. Thứ đầu tiên anh nhìn thấy là những bông tuyết đang rơi. Rồi hiện ra từ bức màn tuyết trắng đó là một khuôn mặt được che phủ bởi chiếc áo choàng rách rưới. Đó là Rose Connolly, những đám tuyết đã đọng lại trên lông mi của cô ấy trông như những cánh hoa.

- Tôi cứ sợ rằng sẽ không gặp được anh - Rose nói.

- Cô đang làm gì ở đây vậy, cô Connolly?

- Tôi không biết phải tìm đến ai nữa. Tôi đã bị mất việc và giờ tôi không còn chỗ nào để đi cả - Rose cúi nhìn xuống rồi cô lại đưa mắt nhìn Norris - Họ đang truy tìm tôi.

- Hiện giờ đội tuần tra đêm không quan tâm đến cô nên cô không cần phải chạy trốn họ đâu.

- Tôi e rằng đó không phải là đội tuần tra.

- Thế thì là ai?

Cánh cửa nhà bác sĩ Grenville vừa mở ra. Có ánh đèn chiếu hắt ra từ căn nhà. Rose hốt hoảng ngừng lời, lặng yên không nói gì cả.

- Tôi đã có một buổi tối thật tuyệt vời. Cảm ơn ông rất nhiều, bác sĩ Grenville - Một vị khách cáo biệt ra về.

Norris quay người thật nhanh và bắt đầu cất bước, vì anh sợ có thể ai đó sẽ bắt gặp anh đang đứng nói chuyện với cô gái rách rưới này. Rose bước theo sau anh. Chỉ khi họ xuống đến

cuối phố Beacon, gần đến dòng sông, Rose mới bước đi bên cạnh Norris.

- Vậy là có ai đó đe dọa cô phải không?

- Chúng muốn cướp con bé khỏi tay tôi.

- Cướp ai cơ?

- Con của chị gái tôi.

Norris đưa mắt nhìn Rose nhưng khuôn mặt cô bị chiếc mũ của áo choàng che khuất.

- Ai muốn bắt con bé?

- Tôi không biết chúng là ai, nhưng tôi biết đó là những kẻ xấu xa, anh Marshall ạ. Tôi nghĩ chúng chính là thủ phạm gây ra cái chết của bà Poole và Mary Robinson. Giờ chỉ còn mình tôi là người duy nhất sống sót.

- Cô không cần phải lo lắng, Rose. Tôi nghe những người đáng tin cậy nói rằng bác sĩ Berry đã chạy trốn tới Boston. Họ sẽ tìm thấy anh ấy sớm nhất có thể.

- Nhưng tôi không tin bác sĩ Berry lại là kẻ giết người. Tôi nghĩ anh ấy chạy trốn để cứu lấy cuộc sống của mình - Rose nói.

- Chạy trốn khỏi ai nào? Những con người bí ẩn ư?

- Anh không tin những gì tôi đang nói đúng không?

- Đúng là tôi không biết cô đang nói cái gì nữa.

Rose quay về phía Norris. Ở dưới bóng của cái áo choàng, ánh sáng tạo ra từ những bông tuyết trắng được phản chiếu lại trong đôi mắt cô.

- Ngày chôn cất chị gái tôi, Mary Robinson đã tới gặp tôi tại nghĩa trang. Cô ấy đã hỏi tôi về con bé. Cô ấy đã nói rằng tôi phải giữ con bé lại, phải bảo vệ, che chở cho nó.

- Con bé cô vừa nói là con của chị gái cô hả?

- Vâng - Rose khẽ trả lời - Đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy Mary. Cô ấy chết rồi. Và anh là

người đã tìm thấy cô ấy.

- Vậy sự liên quan giữa những kẻ giết người này với cháu gái của cô là gì nào?

- Tôi nghĩ sự tồn tại của nó là mối đe dọa đối với ai đấy. Giống như bằng chứng sống của một bí mật gây xôn xao dư luận.

Rose quay người lại và lướt nhìn con phố tối đen như mực.

- Bọn chúng đang săn lùng chúng tôi. Chúng lùng sục khiến tôi không có chỗ nào để ở. Tôi không còn việc làm nên không có tiền trả cho bà vú nuôi. Thậm chí tôi cũng không dám đến gần cửa nhà bà ấy vì tôi sợ chúng sẽ tìm thấy tôi ở đó.

- Bọn chúng ư? Những người xấu xa mà cô đang nói đến á?

- Bọn chúng muốn con bé. Nhưng tôi sẽ không bỏ rơi nó vì bất cứ lý do gì - Rose quay lại phía Norris, đôi mắt cô bùng cháy lên trong đêm tối - Anh Marshall, nếu rơi vào tay bọn chúng, con bé có thể sẽ không còn sống sót.

Cô gái này điên mất rồi. Norris nhìn sâu vào mắt cô và tự hỏi liệu những sự việc này có điên rồ đến thế không. Anh nhớ trong lần gặp trước, khi anh đến thăm cô tại căn nhà trọ tồi tàn, anh cảm thấy Rose Connolly là một con người điềm đạm. Từ đó đến giờ, một vài chuyện thay đổi đã khiến cô trở nên lao đao trong một thế giới ảo tưởng đầy áp kè thù.

- Tôi thành thực xin lỗi, thưa cô Connolly. Tôi không biết là tôi có thể giúp cô thế nào - Norris nói với Rose rồi anh quay bước về phía nhà trọ của mình. Đôi giày anh bước đi, xới lớp tuyết mượt thành hai đường rãnh.

- Tôi tìm đến anh vì tôi nghĩ anh khác bọn họ. Anh tốt hơn.

- Tôi chỉ là một sinh viên. Tôi có thể làm được gì chứ.

- Anh không quan tâm đến những chuyện đó phải không?

- Những vụ giết người ở Khu Tây London đã giải quyết xong rồi. Nó nằm cả trên mặt báo đấy thôi.

- Không. Chúng muốn anh tin rằng chúng đã giải quyết xong rồi.

- Đó là nhiệm vụ của đội tuần tra chứ không phải là nhiệm vụ của tôi.

- Vậy anh chỉ thực sự quan tâm sau khi anh bị họ kết tội.

Norris bước tiếp và hy vọng Rose sẽ cảm thấy chán, không đi theo anh nữa. Nhưng cô vẫn theo sau anh, hệt như một chú chó gây phiền phức, khi anh đi vòng lên hướng bắc dọc theo sông Charles.

- Mọi chuyện thật tốt đẹp khi anh đã thoát khỏi những trở ngại phải không? - Rose hỏi.

- Tôi không có quyền gì để đưa vấn đề sâu hơn nữa.

- Chính anh đã nhìn thấy kẻ đó. Chính anh đã tìm thấy xác của Mary tội nghiệp.

Norris quay người lại, đối diện với Rose.

- Cô có biết là vì chuyện đó mà tôi đã suýt mất vị trí của mình không hả? Tôi sẽ phát điên lên nếu phải trả lời bất cứ câu hỏi nào về các vụ giết người. Tất cả chỉ vì một vài lời bàn tán xì xào, và tôi đã suýt mất mọi thứ tôi đang có, tôi sẽ phải quay trở lại trang trại của bố tôi.

- Việc trở thành nông dân đối với anh lại đáng sợ thế sao?

- Vâng thưa cô. Khi mà tham vọng của tôi đã trở nên quá lớn.

- Và không có gì được phép cản trở việc anh thực hiện những tham vọng đó chứ gì - Rose nói với vẻ cay đắng.

Norris đưa mắt nhìn về phía nhà bác sĩ Grenville. Anh nghĩ đến những ly sâm-panh anh đã uống, những quý cô lịch lãm anh đã nhảy cùng. Trước kia, những tham vọng của anh giản dị lắm.

Anh muốn nhận được sự biết ơn từ những bệnh nhân. Muốn đem lại cảm giác hài lòng khi vật lộn để cứu một đứa bé bị ốm khỏi lưỡi hái của tử thần. Nhưng tối nay, tại nhà của bác sĩ Grenville, anh đã thấy được những cơ hội mà chưa bao giờ anh dám mơ tới. Một thế giới sung túc mà có thể một ngày nào đó nó sẽ là của anh, nếu như anh không mắc lỗi, không cho phép bản thân mình đi sai bước.

- Thế mà tôi cứ nghĩ là anh sẽ quan tâm đến cơ đấy - Rose nói - Giờ thì tôi biết vấn đề của anh là gì rồi. Anh không muốn mất những người bạn cao quý trong những ngôi nhà cũng không kém phần sang trọng của họ.

Norris thở dài, nhìn Rose.

- Đó không phải là cái tôi quan tâm, thưa cô Connolly. Đơn giản là tôi không thể làm gì được cả. Tôi không phải là cảnh sát. Tôi cũng không có chuyện gì liên quan tới cả. Tôi nghĩ tốt nhất là tôi nên tránh xa nó - Norris nói rồi quay đi.

- Tôi không thể đi được - Giọng Rose đột nhiên vỡ òa - Tôi không biết nơi nào để đi cả...

Norris bước từng bước thật chậm. Rồi anh dừng lại. Sau lưng anh, Rose đang khóc. Anh quay lại và thấy cô ngồi sụp xuống, mặt dựa vào một chiếc cổng. Đó là một Rose Connolly mà anh chưa từng gặp, một người khác hoàn toàn với cô gái dũng cảm anh gặp ở bệnh viện.

- Cô không có nơi nào để ngủ phải không? - Norris nói và nhìn thấy Rose khẽ gật đầu. Anh dò tìm trong túi mình - Nếu đó là vấn đề về tiền bạc thì đây, cô có thể dùng tạm tiền của tôi.

Rose đột nhiên nhìn thẳng vào Norris.

- Tôi không đòi hỏi gì cho bản thân tôi cả. Tôi làm vậy là vì Meggie. Tất cả là chỉ vì Meggie - Rose giận dữ nói và lấy tay lau mặt - Tôi tới gặp anh vì tôi đã nghĩ chúng ta có mối liên hệ với nhau, tôi và anh. Chúng ta đều nhìn thấy kẻ đó. Chúng ta đều biết hắn có thể làm được gì. Có thể anh sợ hắn nhưng tôi thì không. Hắn muốn con bé. Vì thế hắn săn đuổi tôi.

Rose hít một hơi dài và siết cái áo choàng của cô chặt hơn, như thể né tránh đôi mắt của bóng đêm.

- Tôi sẽ không làm phiền anh thêm một lần nào nữa - Rose nói rồi bỏ đi.

Norris nhìn Rose bước đi, bóng người nhỏ bé đang xa dần trong màn tuyết trắng. Ước mơ của mình là cứu giúp những cuộc sống, chiến đấu một cách anh hùng với muôn vàn con bệnh - Norris nghĩ. Và bây giờ, khi một cô gái đơn độc không bạn bè cần đến sự giúp đỡ của mình, mình không thể bỏ mặc được.

Cái bóng người nhỏ bé gần như biến mất trong màn tuyết.

- Cô Connolly - Norris gọi - Phòng của tôi cách đây một đoạn. Nếu tối nay cô cần một chỗ để ngủ, tôi rất vui mừng được chào đón cô.

HAI MƯƠI BA

Đó là một sai lầm.

Norris nằm trên giường, cân nhắc xem sáng nay anh nên làm gì với vị khách của mình. Trong một phút giây tốt bụng đến không ngờ, anh đã thực hiện một trách nhiệm mà thực ra anh không cần thiết phải làm. Đó chỉ là hành động nhất thời, anh tự hứa với bản thân mình như thế, sự sắp đặt này không thể tiếp tục nữa. Ít nhất thì Rose cũng đã làm tốt khi ở lại một cách kín đáo. Cô đã yên lặng đi lên cầu thang phía sau anh, cố gắng không gây động tĩnh, để không một ai trong tòa nhà này biết được là anh đang lén giấu một người phụ nữ lạ mặt. Rose cuộn mình lại trong góc nhà, giống như một con mèo con bị kiệt sức và ngay lập tức chìm vào giấc ngủ. Norris thậm chí còn không thể nghe thấy tiếng thở của cô. Chỉ khi nhìn ngang quanh căn phòng, thấy cái bóng của cô trên sàn nhà, anh mới sực nhớ ra sự có mặt của cô. Anh nghĩ về những thách thức trong cuộc sống của anh - chúng vẫn nhỏ bé hơn khi so sánh với những điều mà Rose phải đối mặt hàng ngày trên phố.

Nhưng tôi chẳng thể làm được gì cả. Cuộc đời là bất công và tôi không thể thay đổi được cuộc đời.

Khi Norris đón chào ngày mới thì Rose vẫn đang ngủ. Anh đã nghĩ đến việc đánh thức cô và gửi trả cô về với con đường cô chọn, trừ khi anh không có trái tim. Cô ngủ rất say giống như trẻ nhỏ. Trong ánh sáng ban ngày, bộ quần áo cô mặc trông còn rách rưới hơn trước. Cái áo choàng rõ ràng đã được vá lại nhiều lần, còn viền của cái váy thì lấm tấm bùn đất. Ngón tay cô đeo chiếc nhẫn có đính những viên đá nhiều màu sắc. Một trong những loại nhẫn nhiều màu, rẻ tiền mà anh đã từng thấy trên tay của nhiều phụ nữ, trong đó có cả mẹ anh. Một thứ đồ giả tồi tàn, chỉ là đồ trang sức mạ thiếc dành cho bọn trẻ con. Anh thấy thật kỳ cục khi Rose đeo đồ nữ trang rẻ tiền vậy mà cô không thấy xấu hổ. Như thế cô rất tự hào khi thể hiện sự nghèo khó của

mình trên ngón tay vậy.

Rose nghèo khổ nhưng khuôn mặt cô thật xinh đẹp và mịn màng. Ánh sáng mặt trời chiếu vào mái tóc màu hạt dẻ của cô làm nó ánh lên một màu đồng tuyệt đẹp. Nếu cô nằm ngửa trên chiếc đệm nhung lụa trang trí đăng-ten, thay vì là đồng giẻ rách này, trông cô còn đẹp hơn bất kỳ cô nàng nào ở đồi Beacon. Nhưng thời gian vẫn trôi đi, sẽ thật là lâu trước khi tuổi thanh xuân của cô gái Beacon trôi qua, sự nghèo khó vẫn làm mờ đi khuôn mặt đẹp rực rỡ của Rose Connolly.

Cuộc đời thật bất công và mình không thể thay đổi được cuộc đời.

Mặc dù đang khan hiếm tiền bạc nhưng Norris vẫn để lại bên người Rose một ít đồng lẻ, nó có thể nuôi sống cô được mấy ngày. Khi anh rời khỏi căn phòng, cô vẫn ngủ.

Dù Norris chưa bao giờ tham gia vào dịch vụ của Reverend William Channing nhưng anh đã nghe nói đến danh tiếng của người đàn ông này. Quả thật là không thể không biết đến Channing, người có những bài thuyết giáo như bỏ bùa mê, thu hút biết bao người đến theo dõi nhiệt tình tại nhà thờ Unitarian nằm bên phố Federal. Tối qua, tại buổi tiệc tiếp đón của bác sĩ Grenville, chị em nhà Welliver đã hát vang những lời cầu nguyện của Channing.

- Đó là nơi bạn sẽ tìm thấy những người có vai vế, địa vị vào sáng chủ nhật - Kitty Welliver phun ra một tràng - Tất cả chúng tôi sẽ ở đó vào ngày mai - Kingston, Lackaway và cả Holmes nữa, dù anh ấy là người theo thuyết Can-vin. Anh đừng nên bỏ lỡ nó, anh Marshall ạ. Những bài giảng của ông ấy rất ấn tượng và vô cùng sâu sắc. Rồi anh sẽ thấy.

Norris nghi ngờ về cái suy nghĩ sâu sắc vừa chọt nảy ra trong đầu của Kitty Welliver, nhưng anh không thể phớt lờ lời gợi ý của cô, vì thế anh sẽ tham dự. Tối qua, anh đã nhìn thấy nhóm người mà anh hy vọng một ngày nào đó sẽ được gia nhập và giờ thì nhóm người giống như thế đang ngồi trên ghế dài của nhà thờ phố Federal.

Ngay khi bước vào bên trong, anh nhận ra những gương mặt quen thuộc. Wendell và Edward đứng ngay ở phía trước, anh tiến bước về phía họ. Nhưng một bàn tay vỗ nhẹ vào vai anh và anh chợt nhận ra mình đang đứng bên cạnh chị em nhà Welliver.

- Ồ, chúng tôi nghĩ là anh sẽ đến - Kitty nói - Tại sao anh lại không ngồi cùng chúng tôi nhỉ?

- Đúng đấy - Gwendolyn nói - Chúng tôi thường ngồi ở tầng trên.

Anh theo họ lên tầng trên. Anh có một ghế ngồi ở ban công, bị kẹp giữa hai cô nàng, bên trái là váy của Kitty và bên phải là váy của Gwendolyn. Anh mau chóng khám phá ra tại sao hai cô nàng này lại thích chỗ ngồi cao và riêng biệt như thế này. Vì ở đây, họ có thể thoải mái nói chuyện tầm phào trong khi Reverend Channing đang thuyết giảng.

- Nhìn kìa, đó là Elizabeth Peabody! Hôm nay trông cô ta thật xấu xí - Kitty nói - Cái váy đó thật là kinh khủng. Phải nói là quá xấu.

- Em có nghĩ là Reverend Channing sẽ cảm thấy chán và không muốn quan hệ với cô ta nữa không? - Gwendolyn thì thầm.

Kitty huých khuỷu tay về phía Norris.

- Anh chưa nghe những tin đồn phải không? Tin đồn về cô nàng Peabody và Đức cha. Nghe nói họ có quan hệ thân mật. Hết sức thân mật - Kitty nhấn mạnh một cách ranh mãnh.

Từ trên ban công, Norris nhìn chăm chú vào người phụ nữ đang là trung tâm của mọi lời đồn đại và một người phụ nữ khác ăn vận giản dị, không cuốn hút, biểu lộ sự đáng sợ.

- Đó là Rachel. Tôi không biết cô ấy đã trở về từ Savannah - Kitty nói.

- Đâu?

- Người đang ngồi cạnh Charles Lackaway. Chị đừng nói rằng hai người họ...

- Chị không thể tưởng tượng được. Em có nghĩ hôm nay Charles trông thật kỳ lạ không? Trông như thể bị ốm vậy.

- Tối qua anh ấy bảo anh ấy bị sốt mà. Có thể rốt cuộc anh ấy cũng biết nói thật - Kitty nghiêng về phía trước.

- Hoặc có thể Rachel vẫn đang phải chịu đựng sự dối trá đó.

Norris cố gắng tập trung vào bài giảng của Reverend Channing, nhưng có vẻ điều đó là không thể, khi mà những cô nàng ngu ngốc này vẫn tiếp tục buôn chuyện. Tối qua tinh thần vui vẻ, phấn chấn của họ khá là quyến rũ thì hôm nay họ đã khiến anh bực mình vì họ chỉ biết nói về việc ai ngồi cạnh ai, cô nào xinh, cô nào xấu, cô nào tối dạ, cô nào là một sách...

Đột nhiên anh nghĩ đến Rose Connolly, ăn mặc rách rưới, mệt mỏi đang cuộn người ngủ trên sàn nhà. Anh đang tưởng tượng xem những cô nàng này sẽ nói những điều xấu xa gì về cô ấy. Không biết Rose có phí hơi sức buôn chuyện về quần áo của những cô gái khác hay việc yêu đương lãng nhãng của các mục sư như thế này không? Tất nhiên là không, vì cô ấy chỉ bận tâm đến những chuyện đơn giản như là làm thế nào để lấp đầy cái dạ dày hay ở đâu có chỗ trú ẩn để tránh bão - những điều mà bất kỳ loài vật nào cũng lo ngại.

Vậy mà hai chị em nhà Welliver vẫn thực sự nghĩ họ là những người lịch lãm, vì họ có những bộ váy đẹp và rất thanh thoi khi dành cả buổi sáng chủ nhật trên ban công của một nhà thờ.

Norris dựa người vào lan can, hy vọng sự tập trung lắng nghe của anh sẽ là dấu hiệu đủ để Kitty và Gwendolyn yên lặng, không nói chuyện nữa. Nhưng họ vẫn tiếp tục trò chuyện qua lại bên tai anh.

- Không biết Lydia kiếm ở đâu ra cái mũ góm ghiếc kia nhỉ? Chị có nhìn thấy cái cách mà Dickie Lawrence nhìn cô ta không? À, sáng nay cô ấy đã nói với em mấy chuyện khá thú vị. Lý do thật sự mà anh trai của Dickie phải về nhà gấp từ New York. Đó là vì một cô gái trẻ...

Trời ơi là trời, Norris nghĩ. Liệu có chuyện gì mà các cô nàng này không biết? Liệu có cái nhìn trộm nào mà họ không bắt gặp không?

Họ sẽ nói gì về chuyện Rose Connolly đang ngủ trong phòng anh?

Khi Reverend Channing kết thúc bài giảng của mình, Norris vẫn chưa thể thoát khỏi hai chị em nhà Welliver, vì họ vẫn tiếp tục ngồi đấy, và anh vẫn bị mắc kẹt giữa họ. Mọi người bắt đầu nối đuôi nhau ra về.

- Ôi, chúng ta chưa thể ra về bây giờ - Kitty vừa nói vừa kéo Norris ngồi lại xuống ghế khi cô thấy anh cố gắng đứng dậy - Từ trên này, anh có thể nhìn thấy mọi thứ rõ hơn.

- Nhìn thấy cái gì mới được chứ - Norris bực tức hỏi.

- Rachel gần như nép người về phía Charles.

- Cô ta theo đuổi Charles từ tháng sáu. Chị nhớ cuộc picnic ở Weston chứ? Ở trang trại của bác Charles ấy? Charles đã phải bỏ chạy vào trong vườn để thoát khỏi cô ta.

- Tại sao họ vẫn ngồi đấy nhỉ? Chị nghĩ Charles hẳn đang cố gắng để thoát khỏi đấy.

- Có thể Charles không muốn thoát khỏi đấy thì sao, Gwen? Có thể cô ta đã cưa đổ được anh chàng. Chị có nghĩ đó là lý do tại sao Charles không đến thăm chúng ta vào tháng ba không? Charles đã bị rơi vào móng vuốt của cô ta.

- Ái chà, họ đứng dậy rồi kìa. Hãy nhìn cái cách cô ta vòng tay quanh Charles... - Kitty bỗng ngừng lại - Có chuyện gì xảy ra với anh ta vậy?

Charles bước đi loạng choạng từ ghế ngồi ra lối đi giữa nhà thờ và dừng lại ở chiếc ghế dài. Trong giây lát, người anh loạng choạng. Rồi đôi chân anh như nhũn ra và anh ngã dần xuống sàn nhà.

Chị em nhà Welliver đều há hốc miệng vì kinh ngạc và cùng bật dậy. Bên dưới rất đông giáo dân đứng vây quanh Charles khiến quang cảnh trở nên khá hỗn loạn.

- Cho tôi qua nào - Wendell nói lớn.

- Tôi hi vọng là không có chuyện gì nghiêm trọng - Kitty nức nở thảm thiết.

Lúc Norris vội vã lao xuống cầu thang và chen vào trong đám đông cũng là lúc Wendell và Edward vừa quỳ xuống bên cạnh Charles.

- Tôi ổn - Charles thì thào - Tôi ổn thật mà.

- Trông cậu không khỏe đâu, Charles - Wendell nói - Chúng tôi sẽ thông báo cho bác của cậu.

- Không cần phải báo cho ông ấy chuyện này đâu.

- Trông cậu xanh như tàu lá ấỵ. Nằm yên nào.

- Ôi lạy Chúa. Tôi sẽ không bao giờ quên việc này - Charles rên rỉ.

Norris chột chú ý vào cái băng vết thương trên tay trái của Charles. Cái đầu ngón tay thò ra từ băng quần đã bị đỏ lên và sưng phồng. Anh quỳ xuống và giật mạnh cái băng vết thương ra.

- Đừng động vào nó - Charles kêu khóc và cố gắng kéo giật trở lại.

- Charles! - Norris nói - Tôi phải xem nó thế nào. Cậu biết là tôi cần phải làm thế mà.

Và Norris từ từ kéo cái băng vết thương ra. Khi phát hiện ra thịt ở dưới cái băng đã đen lại, anh đổ sụp xuống sàn vì khiếp sợ. Anh nhìn thấy Wendell lắc đầu trong im lặng.

- Chúng tôi cần đưa cậu về nhà, Charles ạ - Norris nói - Bác cậu sẽ biết phải làm gì.

- Đã mấy ngày rồi kể từ hôm cậu ấy bị cắt vào tay trong buổi diễn tập giải phẫu - Wendell nói - Cậu ấy biết tay mình sẽ gặp nguy hiểm. Vậy mà tại sao cậu ấy lại chẳng nói với ai, kể cả bác cậu ấy chứ?

- Phải thừa nhận rằng cậu ấy thật vụng về và không có năng khiếu - Edward nói.

- Chưa bao giờ cậu ấy muốn theo ngành y cả. Charles tội nghiệp sẽ chỉ thật sự hạnh phúc khi cậu ấy dành thời gian của cuộc đời cho việc sáng tác những bài thơ.

Wendell đứng bên cửa sổ phòng khách nhà bác sĩ Grenville nhìn theo chiếc xe tứ mã vừa chạy qua. Vừa mới tối qua, căn nhà này còn vang lên tiếng cười và tiếng nhạc, thì bây giờ, nó trở nên yên lặng đến kỳ lạ. Chỉ có tiếng bước chân lên xuống cầu thang và tiếng lửa cháy bập bùng trong lò sưởi phòng khách.

- Cậu ấy không hề có khả năng để theo đuổi ngành y và tất cả chúng ta đều biết điều đó. Các cậu có nghĩ là bác cậu ấy sẽ chấp nhận điều đó không.

Đó là điều rất rõ ràng với người khác, Norris nghĩ, không sinh viên nào không biết sử dụng dao thành thạo, không một ai không sẵn sàng để khắc phục những thực tế khắc nghiệt trong nghề nghiệp đã chọn. Phòng thí nghiệm giải phẫu là một trong những thứ mà bác sĩ nào cũng phải đối mặt. Sẽ còn có nhiều thử thách khác phải vượt qua: mùi hôi thối của bệnh sốt Rickettsia, những tiếng kêu la inh ỏi trên bàn mổ. Mổ xẻ tử thi chẳng là gì cả, những người đã

chết không oán trách gì hết. Nỗi khiếp sợ thật sự chỉ nằm ở trong những người còn sống.

Họ nghe thấy tiếng gõ cửa. Bà quản gia Furbush hối hả chạy về phía đại sảnh để chào đón vị khách mới đến.

- Ôi, bác sĩ Sewall! Cảm ơn Chúa vì ông đã tới! Bà Lackaway đang phát điên lên. Còn bác sĩ Grenville đã lấy máu cậu ấy đến hai lần rồi nhưng nó không làm giảm cơn sốt và giờ ông ấy đang nóng lòng chờ ý kiến của ông.

- Tôi không chắc vào khả năng của mình lắm đâu.

- Biết đâu khi nhìn thấy tay của cậu ấy ông sẽ đổi ý.

Norris nhìn bác sĩ Sewall khi ông đi ngang qua cửa phòng khách, mang theo túi dụng cụ và nghe thấy tiếng chân ông đi lên tầng. Wendell cất tiếng gọi bà Furbush khi bà ấy đang chuẩn bị theo ông bác sĩ lên gác.

- Charles giờ sao rồi thưa bà?

Bà Furbush nhìn họ qua cửa và đáp lại bằng cái lắc đầu buồn bã.

- Mọi việc bắt đầu trở nên tồi tệ rồi đây - Edward thì thầm.

Trên tầng hai vọng xuống tiếng những người đàn ông nói chuyện và tiếng bà Lackaway nức nở. Chúng ta nên về thôi, Norris nghĩ, chúng ta không nên làm họ buồn thêm. Nhưng hai người bạn của anh lại không có ý định ra về dù trời đã ngả sang chiều.

Người hầu phòng mang cho họ thêm một ấm trà khác và một khay bánh khác. Wendell không động gì tới chúng. Anh ngồi trên ghế bành và nhìn chăm chăm vào đồng lửa đang cháy.

- Cô ấy bị sốt thai sản.

- Ai cơ? - Edward hỏi.

- Tử thi cậu ấy đã giải phẫu ngày hôm đó, khi mà cậu ấy cắt phải tay mình. Đó là một phụ nữ và bác sĩ Sewall nói cô ấy bị chết vì sốt thai sản.

- Thật sao?

- Cậu nhìn thấy tay cậu ấy mà.

- Trường hợp đáng sợ nhất của chứng viêm - Edward lắc đầu.

- Đó là biểu hiện của chứng hoại tử, Eddie ạ. Giờ cậu ấy bị sốt và máu cậu ấy bị nhiễm trùng bởi cái mà hẳn là cậu ấy đã nhận được khi bị dao khía một vết nhỏ. Cậu có nghĩ việc người phụ nữ đó cũng chết vì một cơn sốt đột ngột chỉ là tình cờ không?

- Nhiều phụ nữ đã chết vì nó. Chưa có tháng nào lại nhiều như tháng này.

- Và phần lớn họ được bác sĩ Crouch chăm sóc - Wendell nói. Một lần nữa, anh lại đưa mắt nhìn vào đồng lửa.

Họ nghe thấy bước chân nặng nề đi xuống cầu thang và bác sĩ Sewall xuất hiện. Thân hình to lớn của ông che khuất cả cái cửa ra vào. Ông nhìn ba chàng trai trẻ đang ngồi tụ tập trong phòng khách rồi nói.

- Anh, Marshall! Và cả anh nữa, Holmes. Cả hai anh lên trên tầng.

- Chuyện gì vậy thưa thầy? - Norris nói.

- Tôi cần các anh giữ bệnh nhân.

- Thế còn em? - Edward hỏi.

- Anh có nghĩ là mình đã thực sự sẵn sàng cho chuyện này không, anh Kingston?

- Em... Em tin là mình làm được, thưa thầy.

- Vậy thì đi nào. Chúng tôi sẽ có việc cho anh đấy.

Ba chàng trai trẻ theo bác sĩ Sewall lên tầng. Nỗi sợ hãi trong Norris tăng lên theo từng bước chân vì anh có thể đoán được điều gì sắp sửa xảy ra. Bác sĩ Sewall dẫn họ đi dọc hành lang tầng hai. Norris đưa mắt liếc qua và thấy ngay những bức chân dung gia đình được treo trên tường. Một hành lang dài trưng bày toàn chân dung của những quý ông đạo mạo và những quý bà xinh đẹp. Họ bước vào phòng của Charles.

Mặt trời dần lặn xuống, những tia sáng cuối cùng của buổi chiều mùa đông đang le lói bên cửa sổ. Quanh chiếc giường ngủ, năm ngọn đèn được thắp lên. Ở giữa Charles đang nằm, trông tái nhợt như một thây ma. Tay trái anh được che dưới một tấm rèm. Trong góc phòng, mẹ anh ngồi như pho tượng, hai tay cuộn chặt vào nhau, đôi mắt hoảng loạn. Bác sĩ Grenville ngồi bên đứa cháu trai, đầu ông gục xuống trong sự cam chịu. Hàng loạt các dụng cụ phẫu thuật được đặt trên bàn: mấy con dao và một cái cưa xương, một ít chỉ khâu và một miếng băng gạc.

- Con xin mẹ. Mẹ đừng để họ làm vậy - Charles vừa khóc thút thít vừa nói.

Eliza quay sang nhìn con trai với ánh mắt tuyệt vọng.

- Không còn cách nào khác sao anh Aldous? Biết đâu ngày mai nó sẽ khá hơn. Chúng ta có thể đợi mà.

- Nếu nó cho chúng ta biết chuyện về cái tay sớm hơn thì anh đã có thể ngăn chặn việc này - Bác sĩ Grenville nói - Ban đầu trích máu có thể làm tiêu biến sự nhiễm trùng. Nhưng giờ thì quá muộn rồi.

- Nó nói đó chỉ là một vết cắt nhỏ. Chẳng có gì nghiêm trọng cả.

- Tôi đã thấy vết cắt nhỏ nhất bị mưng mủ và đã chuyển sang hoại tử - Bác sĩ Sewall nói - Khi mà việc đã xảy ra thì ta không còn sự lựa chọn nào khác đâu.

- Đừng mà mẹ - Charles đưa mắt nhìn những người bạn học của cậu - Wendell, Norris! Đừng để họ làm điều đó. Đừng để họ làm vậy.

Norris không thể hứa hẹn với Charles được vì anh biết mình bắt buộc phải làm việc gì. Anh nhìn con dao và cái cưa xương nằm trên bàn rồi nghĩ: Lạy Chúa, con không muốn phải chứng kiến chuyện này. Nhưng anh vẫn đứng vững vì anh biết sự trợ giúp của anh mang tính sống còn.

- Nếu bác cắt bỏ nó, cháu sẽ không bao giờ có thể làm bác sĩ phẫu thuật được - Charles nói.

- Bác muốn cháu uống một liều morphine nữa - Bác sĩ Grenville vừa nói vừa nâng đầu Charles dậy - Cháu uống đi nào.

- Cháu sẽ không trở thành một người như bác muốn.

- Uống đi, Charles. Uống hết chỗ đó.

Charles nằm xuống gối và khẽ nức nở.

- Đó là tất cả những gì cháu muốn. Để bác cảm thấy tự hào về cháu.

- Bác luôn tự hào về cháu, cháu yêu ạ.

- Anh cho nó uống bao nhiêu thế? - Bác sĩ Sewall hỏi.

- Giờ là bốn liều. Tôi không dám cho nó uống thêm nữa.

- Hãy làm đi, Aldous.

- Mẹ? - Charles cầu xin.

Bà Eliza đứng dậy và tóm lấy tay con trai một tách tuyệt vọng.

- Các anh không thể đợi sang hôm khác được sao? Làm ơn đi mà, chỉ hôm sau thôi.

- Bà Lackaway - bác sĩ Sewall nói - Để sang hôm khác sẽ là quá muộn.

Ông nhắc tấm màn phủ tay bệnh nhân lên, để lộ bàn tay sưng phồng rất đáng sợ. Nó sưng lên như một quả bóng và da đã chuyển sang màu đen lục. Thậm chí từ chỗ Norris đứng anh cũng có thể ngửi thấy mùi thịt đang thối rữa.

- Nó đã vượt ra khỏi chứng viêm quầng đơn thuần, thưa bà - Bác sĩ Sewall nói - Đây là chứng hoại tử. Các mô tế bào đã bị chết, và chỉ trong thời gian ngắn từ lúc tôi tới đây đến giờ, nó đã sưng phồng hơn trước, đầy áp khí độc. Vết đỏ từ trên cánh tay hướng tới khuỷu tay này là biểu hiện của sự nhiễm khuẩn đang lan rộng. Đến ngày mai, có thể nó sẽ lên đến tận vai nữa. Và sau đó thì không còn gì có thể cứu được, trừ việc phải cắt cụt cả cánh tay đi.

Eliza đứng lặng người, lấy tay che miệng và không rời mắt khỏi Charles.

- Chẳng lẽ không còn cách nào khác? Không còn cách nào ư?

- Tôi đã tham gia rất nhiều ca như thế này. Nhiều người đã phải cắt bỏ chân tay do bị tai nạn hoặc bị đạn xuyên thủng. Tôi học được rằng một khi đã bị hoại tử thì thời gian để hành động là có hạn. Đã quá nhiều lần tôi hoãn lại vì thấy thương tiếc. Tôi học được rằng tốt hơn hết là phẫu thuật cắt bỏ càng sớm càng tốt - Sewall ngừng lời, giọng ông nhẹ nhàng hơn - Mất đi một bàn tay không phải là mất đi một con người. Bà vẫn may mắn khi còn giữ được cậu con trai của mình, thưa bà.

- Nó là con trai duy nhất của tôi - Eliza thì thảo trong nước mắt - Tôi không thể mất nó được, tôi sẽ chết mất.

- Không có ai phải chết cả.

- Ông hứa chứ?

- Số mệnh của con người do bàn tay Chúa sắp đặt, thưa bà. Nhưng tôi sẽ hết sức cố gắng - Sewall ngừng lời và nhìn Grenville.

- Tốt hơn hết là để bà Lackaway đợi ở bên ngoài.

Bác sĩ Grenville gật đầu.

- Em ra ngoài đợi đi, Eliza. Đi đi.

Eliza chần chừ trong giây lát, mắt dán chặt vào Charles. Mí mắt cậu ấy đã nhắm nghiền dưới tác dụng của thuốc mê.

- Đừng để mắc sai lầm nào nhé, anh Aldous - Bà nói với bác sĩ Grenville - Nếu chúng ta để mất nó, sẽ chẳng có ai chăm sóc chúng ta lúc về già. Không một ai có thể thay thế được nó đâu - Eliza nức nở rời khỏi phòng.

Bác sĩ Sewall quay lại nói với ba cậu sinh viên của mình.

- Marshall, tôi nghĩ là anh nên bỏ áo khoác ra nếu không sẽ bị dính máu đấy. Holmes, anh chịu trách nhiệm giữ tay phải. Kingston, anh lo giữ chân. Còn Marshall và bác sĩ Grenville lo giữ tay trái. Mặc dù Charles đã uống bốn liều morphine nhưng chừng đó sẽ không đủ để chịu đựng đâu, cậu ấy sẽ đánh lại chúng ta đấy. Việc giữ cố định bệnh nhân đóng vai trò sống còn trong ca phẫu thuật này. Cách duy nhất để thể hiện lòng nhân từ của mình là thực hiện nó thật nhanh,

không để ngắt quãng hay phí tí sức nào. Hiếu rồi chứ, các chàng trai?

Các sinh viên đều gật đầu. Không nói lời nào, Norris cởi bỏ áo khoác và đặt nó trên chiếc ghế. Anh đứng sang phía bên trái của Charles.

- Tôi sẽ cố gắng giữ lại những phần nào có thể giữ được - bác sĩ Sewall vừa nói vừa đặt một chiếc khăn xuống dưới cánh tay Charles để tránh cho sàn nhà và tấm đệm bị dính máu - Nhưng tôi e là sự nhiễm trùng đã lan quá nhanh để tôi có thể giữ lại cái cổ tay. Trong một vài trường hợp, các chuyên gia phẫu thuật, như bác sĩ Larrey chẳng hạn, luôn luôn cho rằng sẽ thuận lợi hơn khi cắt bỏ đến chỗ cẳng tay ở trên, ở phần có nhiều thịt. Và đó là việc mà tôi dự định sẽ làm bây giờ.

Ông buộc cái tạp dề và nhìn Norris.

- Anh sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc này, Marshall. Vì anh xuất hiện trước mắt tôi với việc là người khỏe nhất và có thần kinh vững nhất, tôi muốn anh chịu trách nhiệm giữ cẳng tay, ngay trên nơi tôi sẽ tiến hành rạch nó. Bác sĩ Grenville sẽ điều khiển bàn tay. Khi tôi mổ, anh sẽ là người lật sắp và lật ngửa cẳng tay. Đầu tiên da sẽ được rạch, sau đó nó sẽ được tách ra khỏi tay. Sau khi tôi chia các bắp thịt, tôi sẽ cần anh đưa cái banh miệng vết mổ, để tôi có thể thấy được các xương bên trong. Rõ cả rồi chứ?

- Vâng thưa thầy - Norris lí nhí trả lời.

- Anh không cần phải run sợ. Nếu anh nghĩ việc đó vượt quá khả năng của mình thì anh nói cho tôi biết nào.

- Thưa thầy, em làm được.

Sewall nhìn Norris thật lâu. Rồi khi cảm thấy yên lòng, ông lấy cái băng gạc. Đôi mắt ông không có vẻ gì sợ sệt hay thoáng chút nghi ngờ nào về việc mà ông sẽ làm. Ở Boston không có một bác sĩ phẫu thuật nào giỏi hơn Eratus Sewall. Sự tự tin của ông thể hiện trong hiệu quả làm việc. Ông quấn băng gạc quanh phần cánh tay trên của Charles, phía trên khuỷu tay. Ông đặt miếng lót trên động mạch cánh tay và không ngừng quấn cho chặt, ngăn mọi sự lưu thông của máu xuống cánh tay.

Charles tỉnh lại sau giấc ngủ vì thuốc mê.

- Không - Anh rên rỉ - Đừng làm vậy mà.

- Các chàng trai, vào vị trí nào.

Norris tóm chặt lấy cánh tay trái và ghì chặt khuỷu tay xuống đệm.

- Cậu là bạn tôi cơ mà - Charles hướng ánh nhìn van xin về phía Norris, người đang đứng đối diện với anh - Tại sao cậu lại làm thế này? Sao cậu để họ làm đau tôi?

- Dừng cảm lên, Charlie - Norris nói - Sẽ ổn thôi mà. Chúng tôi đang cứu lấy mạng sống của cậu.

- Không. Cậu là kẻ phản bội. Cậu chỉ muốn gạt tôi ra khỏi con đường của mình - Charles gồng người lên nhưng Norris giữ chặt lấy anh, ấn mạnh tay trên làn da lạnh và ẩm ướt. Charles cố gắng hết sức, cơ bắp nổi rõ trên tay, gân căng như dây thừng.

- Mọi người muốn tôi chết - Charles hét lên.

- Đó là biểu lộ của morphine - Sewall bình tĩnh lại gần cái dao mổ.

- Nó chẳng có ý nghĩa gì cả - Ông nhìn bác sĩ Grenville - Aldous?

Bác sĩ Grenville nắm lấy bàn tay đã bị hoại tử của cậu cháu trai. Dù Charles đang nhăn nhó vùng vẫy, anh cũng không thể đánh bại họ. Edward giữ chặt mắt cá chân. Wendell giữ chặt vai phải. Chẳng có sự vùng vẫy hay lời van xin nào có thể dừng con dao lại được.

Bác sĩ Sewall rạch nhát dao đầu tiên. Charles kêu la inh ỏi. Máu chảy xuống tay Norris và thấm vào tấm vải lót ở dưới. Bác sĩ Sewall tiến hành công việc rất mau lẹ chỉ trong có vài giây. Khi Norris quay đi, như để trốn tránh, ông đã hoàn thành đường rạch vòng quanh cẳng tay. Khi Norris nhắc nhở mình phải tập trung vào ca phẫu thuật, ông đã tách xong da ra khỏi các mô, tạo thành hình cái nắp. Sewall làm việc với quyết tâm không gì lay chuyển được, không quan tâm đến việc máu đang vấy vào áo của ông hay tiếng kêu la đau đớn quằn quại, cái âm thanh đáng sợ đang làm Norris dựng cả tóc gáy. Máu đang xối xả chảy trên cánh tay. Charles đang chiến đấu hết như một con thú dữ, giành giật lấy tự do khỏi sự tóm chặt của Norris.

- Chết tiệt. Giữ chặt lấy nó đi nào! - Sewall gầm lên.

Norris xấu hổ nắm chặt Charles hơn nữa. Không có thời giờ cho sự nhẹ nhàng. Norris coi

như điếc trước những lời kêu gào của Charles. Anh không ngừng giữ chặt, ngón tay anh ấn sâu như thể có móng vuốt vậy.

Sewall bỏ dao mổ xuống và lấy một con dao to hơn, để phân chia các cơ bắp. Với khả năng tàn bạo của một người mổ xẻ, ông thực hiện vài vết cắt sâu xuống đến tận xương.

Charles la hét nức nở.

- Mẹ ơi! Ôi trời ơi, con đang chết đây này!

- Anh Marshall!

Norris nhìn xuống cái banh miệng vết mổ mà bác sĩ Sewall vừa đặt vào vết thương.

- Cầm lấy!

Tay phải anh ấn chặt tay Charles xuống. Tay trái anh kéo mạnh cái banh miệng vết mổ. Ở dưới đó là một tấm vải lót đầy máu, các sợi mô tế bào và màu trắng của xương. Xương quay, Norris nghĩ, nhớ lại hình minh họa môn giải phẫu trong sách của Wistar mà anh đã nghiên cứu rất kỹ lưỡng. Anh nhớ tới cái khung xương anh được học trong phòng thí nghiệm. Nhưng những cái xương đó khô và dễ gãy, khác hẳn cái xương đang còn sống này.

Bác sĩ Sewall cầm lấy cái cưa.

Khi bác sĩ Sewall bắt đầu cưa, Norris cảm thấy có sự rung chuyển dọc theo cánh tay anh đang giữ. Tiếng cưa vang lên soàn soạt. Có những mảnh nhỏ rơi ra.

Và anh nghe thấy tiếng kêu thét của Charles.

Chỉ trong giây lát, mọi chuyện cũng đã kết thúc. Phần tay còn lại nằm trong tay bác sĩ Grenville, chỉ còn giữ lại phần cánh tay bị cụt. Công đoạn tồi tệ nhất của ca mổ đã hoàn thành. Việc tiếp theo phải làm là một nhiệm vụ dễ dàng hơn - nối những mạch máu vào với nhau. Norris theo dõi, cảm thấy kinh sợ động tác khéo léo và thuần thục của Sewall khi ông tiến hành gỡ xương quay, xương trụ và các động mạch giữa các xương, rồi thắt tất cả chúng lại bằng chỉ khâu.

- Các chàng trai, tôi hy vọng là các anh đều tập trung quan sát - Bác sĩ Sewall vừa khâu vết mổ vừa nói - Vì đến một ngày nào đó, chính các anh sẽ phải chịu trách nhiệm thực hiện những

ca phẫu thuật. Và có thể nó không chỉ đơn giản như thế này đâu.

Norris đưa mắt nhìn Charles, đôi mắt anh đang nhắm lại. Tiếng kêu thét lúc trước giờ chỉ còn là tiếng khe khẽ rên rỉ vì kiệt sức.

- Nó không thể đánh gục em dễ dàng như thế, thưa thầy - Anh khẽ nói.

- Nó ư? - Bác sĩ Sewall cười và nói - Nó chỉ là một cái cẳng tay thôi mà. Tồi tệ hơn là một cái vai hoặc một cái đùi. Không chỉ băng gạc là đủ. Mất kiểm soát xương đòn hoặc động mạch đùi, anh sẽ bị bất tỉnh vì mất quá nhiều máu chỉ trong có mấy giây ngắn ngủi.

Sewall sử dụng cây kim khéo léo chẳng kém gì một người thợ may gấn khít miếng vải lại còn đây là lớp da của con người, chỉ để lại một kẽ hồng nhỏ làm lỗ dẫn lưu. Đường khâu của ông đã hoàn thành. Ông nhẹ nhàng băng vết thương lại và nhìn bác sĩ Grenville.

- Tôi đã làm xong những thứ tôi có thể làm được, Aldous.

Grenville hài lòng gật đầu.

- Tôi không tin tưởng giao cháu trai mình cho bất kỳ ai, trừ anh, Sewall ạ.

- Hy vọng niềm tin của anh đặt đúng chỗ - Sewall đặt những dụng cụ dính đầy máu của mình vào chậu nước - Số mệnh của cháu trai anh lúc này đang nằm trong bàn tay của Chúa.

- Có thể sẽ có những biến chứng - Sewall nói.

Những ánh lửa phát ra từ lò sưởi phòng khách. Norris vừa thưởng thức mấy cốc rượu vang đỏ tuyệt hảo của bác sĩ Grenville. Nhưng anh dường như không thể làm giảm đi nỗi ớn lạnh vẫn đọng lại sau những việc anh vừa chứng kiến. Anh mặc lại áo khoác vào người, kéo trùm ra ngoài để che đi những vết máu dính trên áo trong. Nhìn xuống cái cổ tay lộ ra từ ống tay áo vest, anh có thể thấy những đốm nhỏ do máu của Charles bắn vào. Dường như Edward và Wendell cũng cảm thấy run sợ, vì thế họ kéo ghế của mình vào sát lò sưởi, nơi mà bác sĩ Grenville đang ngồi. Chỉ còn lại bác sĩ Sewall là không quan tâm gì đến sự ớn lạnh đó. Những cốc rượu vang đỏ làm mặt ông hồng lên, người thả lỏng và bắt đầu ba hoa. Ông ngồi đối diện

với đồng lửa, vẻ hồng hào của ông lấp đầy chiếc ghế, đôi chân to khỏe dang ra phía trước.

- Có quá nhiều thứ để có thể mắc sai lầm - Sewall vừa nói vừa cầm chai rượu đổ vào cốc của mình - Một ngày hôm nay thật đáng sợ - ông đặt chai rượu xuống và nhìn Grenville - Bà ấy không biết, phải không?

Họ đều hiểu rằng ông đang nhắc đến Eliza. Họ có thể nghe thấy giọng bà từ trên gác vọng xuống. Bà đang hát ru cho đứa con trai đang ngủ. Từ lúc Sewall hoàn thành xong ca phẫu thuật, bà không rời khỏi phòng của Charles. Norris chẳng nghi ngờ gì về việc bà ấy sẽ ở bên Charles suốt cả đêm nay.

- Không phải em gái tôi không biết về những khả năng có thể xảy ra. Từ trước tới giờ, những người sống xung quanh nó đều là bác sĩ cả. Vì thế nó biết rõ là chuyện gì có thể xảy ra.

Sewall hớp một ngụm rượu và nhìn những cậu sinh viên của mình.

- Các chàng trai, khi tôi phụ trách ca phẫu thuật đầu tiên, tôi chỉ lớn tuổi hơn các anh một chút. Các anh đã có một khởi đầu nhẹ nhàng. Các anh chứng kiến nó trong những điều kiện lý tưởng, một căn phòng êm ái, ánh sáng tốt với nước sạch và các dụng cụ chuyên biệt trong tay. Bệnh nhân được chuẩn bị tốt với khá đủ morphine. Khi tôi đối mặt với nó ở North Point không có những điều kiện tốt như thế này.

- North Point? - Wendell ngạc nhiên - Thầy đã chiến đấu trong trận Baltimore ư?

- Không phải trong trận chiến. Tôi không phải là chiến sỹ và tôi không muốn làm mấy nhiệm vụ ngu ngốc đó, một cuộc chiến tồi tệ. Nhưng tôi đã ở Baltimore vào mùa hè, khi tôi ghé thăm bác và dì tôi. Lúc ấy tôi vừa tốt nghiệp ngành y nhưng các kỹ năng để trở thành bác sĩ phẫu thuật thì chưa được thử nghiệm. Khi hạm đội của quân Anh tới và bắt đầu ném bom bắn phá Fort McHenry, quân Maryland Militia cần có gấp nhiều bác sĩ phẫu thuật. Tôi phản đối cuộc chiến từ khi nó bắt đầu nhưng tôi không thể phớt lờ trách nhiệm đối với người dân quê hương - ông uống một hơi dài rượu vang đỏ rồi thở dài - Cuộc tàn sát đẫm máu nhất diễn ra trên một cánh đồng trống trải gần Bear Creek. Bốn trăm quân lính Anh tiến quân bằng đường bộ, hy vọng tiến tới Fort McHenry. Nhưng tại nông trường Bouden, ba trăm quân ta đang đợi họ.

Sewall nhìn chăm chăm vào đồng lửa đang cháy, như thể lại nhìn thấy cánh đồng đó, quân

Anh đang tiến lên còn quân Mary Militia đang đứng trên vùng đất của họ.

- Nó bắt đầu với tiếng súng đại bác nổ ra từ hai phía. Rồi họ tiến sát lại, những tiếng súng trường nổi lên. Các anh còn quá trẻ, các anh hoàn toàn không thể thấy được nguy hiểm của một viên đạn ảnh hưởng thế nào tới cơ thể con người. Nó không chỉ xuyên thủng mà còn nghiền nát thịt da. Khi trận đánh kết thúc, lực lượng dân quân có hai chục người chết và gần một trăm người bị thương. Quân Anh chịu tổn thất gấp hai lần.

Sewall ngừng lại. Ông uống thêm ngụm rượu nữa.

- Chiều hôm đó, tôi thực hiện ca phẫu thuật đầu tiên của mình. Đó là một ca khó và tôi không cho phép mình phạm bất kỳ sai sót nào. Hôm đó tôi đã mổ cho rất nhiều người, nhiều đến nỗi tôi không nhớ là mình đã thực hiện bao nhiêu ca phẫu thuật trên cánh đồng đó nữa. Trí nhớ con người có xu hướng cường điệu mọi thứ vì thế tôi nghi ngờ chắc nó không đến nỗi nhiều như tôi tưởng tượng. Tất nhiên là tôi không đạt được con số mà Baron Larrey quả quyết đã tiến hành với quân của Napoleon trong trận Borodino. Hai trăm ca phẫu thuật trong một ngày, ông ấy đã viết vậy - Sewall nhún vai - Ở North Point, có lẽ tôi chỉ phẫu thuật được chục ca, nhưng đến cuối ngày tôi thấy rất tự hào về bản thân mình, vì phần lớn các đối tượng tôi mổ đều sống sót - ông đặt cốc vang đỏ xuống và lại tóm lấy chai rượu - Tôi chẳng biết điều đó có ý nghĩa gì nữa.

- Nhưng thầy đã cứu họ - Edward nói.

Sewall khịt mũi.

- Trong một, hai ngày. Cho đến khi những cơn sốt xuất hiện - Ông đưa mắt nhìn Edward - Anh biết chứng nhiễm trùng máu là gì phải không?

- Vâng, thưa thầy. Đó là hiện tượng máu bị nhiễm độc.

- Đúng thế, có mủ ở trong máu. Đó là cơn sốt đáng sợ nhất, khi mà vết thương bắt đầu chảy ra nước mủ màu vàng. Một vài bác sĩ phẫu thuật cho rằng mủ là một dấu hiệu tốt - nghĩa là cơ thể đang tự hàn gắn. Nhưng tôi không đồng ý với suy nghĩ đó. Thực ra, đó là dấu hiệu sắp phải chuẩn bị quan tài. Nếu không có mủ sẽ không có những điều ghê sợ khác. Hoại tử. Viêm quầng. Uốn ván - ông đưa mắt nhìn khắp căn phòng, dừng lại ở ba cậu sinh viên của ông - Đã có ai trong các anh được nhìn thấy sự bùng phát của bệnh uốn ván chưa?

Cả ba đều lắc đầu.

- Nó bắt đầu với cái hàm bị khóa lại, miệng kẹt chặt lấy khoang miệng. Tiếp theo đó, bất ngờ hai cánh tay uốn lại, hai chân duỗi thẳng. Các cơ bụng trở nên cứng như một tấm ván. Những cơn đau đột ngột khiến thân trên gập xuống, nó dữ dội đến nỗi có thể bẻ gãy các xương. Khi cơn đau qua đi, người bệnh tỉnh lại và phải hứng chịu cơn đau tim đến cực độ - ông bỏ cái cốc không xuống - Các chàng trai, phẫu thuật cắt bỏ chỉ là nỗi khiếp sợ đầu tiên thôi. Những thứ khác còn đáng sợ hơn - Ông nhìn các sinh viên của mình và nói tiếp - Anh bạn Charles của các anh đang phải đối mặt với nguy hiểm. Tất cả những cái tôi đã thực hiện là cắt bỏ tay gây khó chịu. Tiếp theo đây sẽ xảy ra chuyện gì thì hoàn toàn phụ thuộc vào thể trạng và quyết tâm sống của cậu ta. Và phụ thuộc vào ý trời nữa.

Ở trên gác, Eliza đã thôi không hát ru Charles nữa. Nhưng họ có thể nghe thấy tiếng ván sàn kêu cọt két khi bà bước đi trong phòng ngủ của Charles. Từ bên này sang bên kia. Rồi lại quay lại. Đi đi lại lại mãi không thôi. Nếu tình yêu của người mẹ có thể cứu sống đứa con thì sẽ chẳng có liều thuốc nào có sức mạnh hơn việc mà bà Eliza đang làm - thể hiện trong từng bước đi bối rối, từng tiếng thở dài khắc khoải.

Liệu mẹ tôi có lo lắng, hết lòng tận tụy bên giường bệnh của tôi như thế này không? Norris chỉ còn một kí ức mơ hồ về mẹ, thức dậy trong sự choáng váng vì cơn sốt, nhìn thấy một cây nến đơn lẻ được thắp bên giường, Sophia ghé đầu xuống, vuốt tóc anh và thì thầm: “Tình yêu của mẹ.”

Mẹ nói thế nghĩa là thế nào? Tại sao mẹ lại bỏ con mà đi?

Có tiếng gõ ở cửa trước. Họ nghe thấy tiếng người hầu phòng chạy xuống phòng lớn mở cửa nhưng bác sĩ Grenville không hề có ý định đứng dậy. Sự kiệt sức đã kéo ông xuống chiếc ghế, ngồi yên lặng, tai lắng nghe cuộc nói chuyện ở cửa trước.

- Tôi có thể gặp bác sĩ Grenville được không?

- Tôi xin lỗi, thưa ngài - người hầu phòng trả lời - Nhà chúng tôi hôm nay xảy ra một chuyện khủng khiếp và bác sĩ không sẵn sàng tiếp khách bây giờ đâu. Nếu được, ngài có thể để lại danh tính, có thể ông ấy sẽ tiếp ngài sau ạ.

- Hãy nói với ông ấy có Pratt của đội tuần tra đêm đến tìm ông ấy.

Bác sĩ Grenville vẫn ngồi sụp trên ghế, lắc đầu một mỗi trước sự ghé thăm của vị khách không mời này.

- Tôi tin là ông ấy sẽ rất vui khi tiếp đón ông vào dịp khác - Người hầu phòng nói.
- Việc này chỉ mất có vài phút thôi. Ông ấy sẽ muốn nghe tin này đấy.
- Ông Pratt - người hầu phòng nói - Xin ông hãy đợi một chút, để tôi đi báo với bác sĩ.

Pratt xuất hiện ở cửa phòng khách và đưa mắt nhìn tất cả những người đàn ông đang tụ tập trong phòng.

- Bác sĩ Grenville - người hầu phòng nói với vẻ bất lực - Tôi đã nói với ông ấy là ông không muốn tiếp khách.

- Không sao, Sarah - bác sĩ Grenville nói và đứng dậy - Chắc hẳn ông Pratt đây có chuyện gì đó rất khẩn cấp đến nỗi phải xông vào nhà ta như thế này.

- Vâng, thưa ngài - Pratt nói và đưa mắt nhìn chăm chú vào Norris - Vậy ra anh ở đây, anh Marshall. Tôi tìm anh mãi.

- Anh ta ở đây cả chiều nay - bác sĩ Grenville nói - Cháu trai tôi bị ốm nặng và anh Marshall tốt bụng đây đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều.

- Tôi tự hỏi tại sao anh lại không có ở phòng trọ của mình? - Pratt nói, mắt vẫn nhìn không dứt vào Norris.

Norris bỗng cảm thấy lo sợ. Có phải người ta đã tìm thấy Rose Connolly trong phòng anh? Có phải đó là lý do khiến Pratt cứ nhìn chăm chăm vào anh?

- Đó là lý do của sự phá bĩnh này? - Bác sĩ Grenville hỏi, ẩn chứa sự khinh bỉ. Đơn thuần là để xác minh lại xem Marshall đang ở đâu sao?

- Không, thưa bác sĩ - Pratt nói và hướng ánh mắt về phía Grenville.

- Vậy thì tại sao nào?

- Ông chưa được nghe tin này, phải không.

- Cả ngày hôm nay tôi đã quá bận đầu về chuyện thằng cháu tôi. Tôi thậm chí còn chẳng có thời gian để rời khỏi nhà.

- Chiều nay - Pratt nói - Hai cậu bé đang chơi đùa dưới gầm cầu phía tây Boston đã phát hiện ra cái gì đó giống như bọc giẻ rách trong đồng bùn. Khi chúng tiến lại gần, chúng nhìn thấy đó không phải là giẻ rách mà là xác của một người đàn ông.

- Cầu phía tây Boston ư? - Bác sĩ Sewall nói, ngồi thẳng trong ghế lắng nghe cái tin giật gân.

- Vâng, thưa bác sĩ Sewall - Pratt nói - Tôi mời các ông đến để tự kiểm tra cái xác. Nhưng chắc chắn các ông cũng sẽ có cùng kết luận với tôi, dựa trên những vết thương đó. Thực sự nó rất rõ ràng với tôi và bác sĩ Crouch rằng...

- Crouch đã xem nó rồi ư? - Grenville hỏi.

- Bác sĩ Crouch đang ở phòng trực khi cái xác được đem tới bệnh viện. Thực sự đó là một tình thế khá may mắn vì ông ấy cũng là người đã khám nghiệm cho Agnes Poole. Ngay lập tức ông ấy phát hiện ra điểm giống nhau giữa các vết thương. Đó là những vết cắt theo hình hoa văn kỳ lạ gì đó - Pratt nhìn Norris - Chắc anh biết tôi đang nói về cái gì, anh Marshall.

Norris nhìn Pratt.

- Hình một dấu thập? - Norris khẽ hỏi.

- Đúng thế. Mặc dù đã bị... phá hủy nhưng hoa văn đó vẫn có thể thấy rõ.

- Bị cái gì phá hủy? - Bác sĩ Sewall thắc mắc.

- Chuột, thưa ông. Cũng có thể là những con vật khác. Rõ ràng cái xác đã được để ở đó khá lâu rồi. Rất logic khi cho rằng ngày anh ấy bị sát hại chính là ngày anh ấy biến mất.

Không khí trong căn phòng đột nhiên chùng xuống. Không một ai nói câu nào. Norris có thể nhận ra sự sững sờ trên từng khuôn mặt.

- Vậy là các ông đã tìm thấy anh ta - Bác sĩ Grenville thốt lên.

Pratt gật đầu.

- Đó chính là xác của bác sĩ Nathaniel Berry. Anh ấy đã không bỏ trốn như chúng ta tưởng. Anh ấy đã bị sát hại.

HAI MƯƠI BỐN

Hiện tại

Julia ngược lên khỏi bức thư của Wendell Holmes.

- Có thực sự là Wendell Holmes không Tom? Có phải một ca bệnh sốt hậu sản đã khiến cho Charles bị nhiễm độc máu không?

Tom đứng bên cửa sổ, nhìn về phía biển. Sương mù đang dần dần hé lộ những ánh sáng ban ngày, cho dù bầu trời vẫn còn xám xịt, họ vẫn có thể nhìn thấy mặt nước. Những con mòng biển bay lượn trên nền trời lấp lánh ánh bạc.

- Đúng thế - Anh nói khẽ - Nó gần như chắc chắn có liên quan. Điều mà ông ta miêu tả trong bức thư của mình đủ để thấy sự khủng khiếp của những cơn sốt hậu sản.

Anh ngồi xuống bên bàn ăn, đối diện với Julia và ông Henry, ánh sáng hắt qua ô cửa sổ đằng sau lưng khiến khuôn mặt anh bị khuất sau bóng tối.

- Ở thời của Holmes - Tom nói - nó phổ biến tới mức trong thời kỳ bệnh dịch mỗi gia đình có một người mẹ chết vì nó. Họ ra đi rất nhanh, bệnh viện buộc phải để hai người vào cùng một quan tài. Ở mỗi khu sản khoa ở Budapest, những bà mẹ đang đau đẻ có thể nhìn thấy nghĩa địa qua ô cửa sổ, hay phòng khám nghiệm tử thi ở ngay dưới phòng bệnh. Chẳng có người phụ nữ nào lại không sợ hãi trước khi sinh. Họ biết rằng nếu họ vào bệnh viện để có một đứa con, cũng sẽ là dịp để họ ra ngoài trong cỗ quan tài. Và em có biết điều khủng khiếp nhất trong tất cả những chuyện đó là gì không? Họ bị giết bởi chính bác sĩ của họ.

- Bởi sự kém cỏi của họ ư? - Julia băn khoăn.

- Bởi sự ngu dốt. Vào thời đó, họ chẳng có khái niệm nào về học thuyết vi trùng. Họ tiến hành một cuộc khám nghiệm tử thi mà đã có sự phân hủy những mầm bệnh, và sau đó họ đi thẳng về phía khu sản phụ khoa, với đôi tay bẩn thỉu. Họ kiểm tra thật tỉ mỉ từng người, gây ra

sự nhiễm trùng ở ngay từng dãy giường. Giết chết mọi người phụ nữ mà họ chạm vào.

- Điều đó sẽ chẳng bao giờ xảy ra nếu họ rửa tay sao?

- Có một bác sĩ ở Vienne đã đề cập đến điều đó. Ông là một người Hungari tên là Ignaz Semmelweis, người đã cảnh báo rằng người bệnh được chăm sóc bởi những sinh viên thực tập thường ít bị chết bởi sốt hậu sản hơn là những người được chăm sóc bởi bác sĩ. Ông ấy biết rằng những sinh viên thực tập thường cẩn thận hơn trong mổ xẻ trong khi bác sĩ thì không. Vì thế ông kết luận rằng một vài bệnh lây truyền đã được lan đi từ phòng mổ. Ông khuyên tất cả những đồng nghiệp của mình nên rửa tay trước và sau khi mổ.

- Điều đó có vẻ như không phức tạp lắm.

- Nhưng họ đã chế nhạo điều đó.

- Họ không nghe theo lời khuyên của ông ta ư?

- Họ buộc ông ta phải thôi việc. Ông ta thực sự suy sụp và đã phải vào viện điều trị tâm lý. Ở đó ông ta đã tự cắt ngón tay mình và để cho nó nhiễm trùng.

- Như Charles Lackaway.

Tom gật đầu.

- Thật mỉa mai phải không? Điều đó khiến cho những bức thư này trở nên có giá trị. Đó là lịch sử ngành y học, thẳng thắn rõ ràng dưới ngòi bút của một bác sĩ lỗi lạc từ trước đến nay.

Anh nhìn qua cái bàn về phía Julia:

- Em biết tại sao Holmes lại là một người hùng đến thế trong nền y học Mỹ đúng không?

Julia lắc đầu.

- Đây là ở nước Mỹ, chúng ta chưa từng nghe tới Semmelweis và thuyết vi trùng của ông ta. Nhưng chúng ta đã quen với những dịch sốt hậu sản tương tự, và tỉ lệ tử vong cao khủng khiếp, các bác sĩ Mỹ đã đổ lỗi cho không khí ô nhiễm, vật chất nghèo nàn và thậm chí cả những điều kỳ cục khi bị thương nhẹ! Những người phụ nữ đó đang hấp hối, và chẳng có người Mỹ nào giải thích được tại sao - Anh nhìn xuống lá thư - Không một ai, cho tới khi Oliver Wendell

Holmes làm việc đó.

HAI MƯƠI LĂM

Năm 1830

Nép mình trong một góc yên tĩnh bên dưới khung cửa, tránh những cơn gió khắc nghiệt, Rose đưa mắt nhìn khắp sân của bệnh viện. Mắt cô dừng lại nơi cửa sổ gác mái phòng Norris. Cô đã nhìn như thế hàng giờ liền, nhưng bây giờ, bóng tối đã giăng kín khiến cô không thể phân biệt được tòa nhà của anh với bóng những tòa nhà khác đổ lên bầu trời đêm. Tại sao anh ấy không trở về? Điều gì sẽ xảy ra nếu anh ấy không quay lại vào đêm nay? Cô đã hi vọng vào đêm thứ hai dưới mái nhà của Norris, hi vọng vào cơ hội thứ hai để gặp anh ấy, để được nghe thấy giọng nói của anh. Sáng nay, cô đã thức dậy và thấy những đồng xu anh ấy để lại cho cô, những đồng xu có thể làm Meggie bé bỏng ấm áp và no bụng thêm một tuần nữa. Để đáp lại sự hào phóng đó, cô đã vá lại hai chiếc áo sơ mi rách bươm của anh. Mà dù cho không phải là cô mắc nợ anh thì cô cũng cảm thấy hạnh phúc khi được vá những chiếc sơ mi đó. Tất cả chỉ vì niềm vui thích khi được mân mê cái thứ vải đã chạm vào lưng và cảm nhận sự ấm áp của da thịt anh.

Cô nhìn thấy ánh nến le lói từ một khung cửa sổ. Cửa sổ nhà anh.

Cô bắt đầu băng qua sân bệnh viện. Lần này, anh sẽ rất lo lắng khi nghe mình nói, cô thầm nghĩ. Trước đó, chắc hẳn anh đã nghe được tin mới nhất. Cô nhẹ nhàng mở cánh cửa dẫn vào tòa nhà và lén nhìn vào bên trong, rồi lặng lẽ leo nhanh qua hai lượt cầu thang dẫn tới gác mái. Tới cửa nhà anh, tim cô đập mạnh. Bởi cô đã chạy quá nhanh hay bởi vì cô đang khao khát lại được nhìn thấy anh. Cô vuốt nhẹ mái tóc, phúi thẳng váy nhưng rồi lại cảm thấy thật xấu hổ khi làm điều đó, bởi tất cả sự cố gắng đó dành cho một người đàn ông, người sẽ chẳng bao giờ liếc nhìn cô tới lần thứ hai. Tại sao anh ta lại bối rối khi nhìn Rose sau khi đã khiêu vũ với tất cả những tiểu thư quý phái tối qua?

Cô đã nhìn lướt qua họ khi họ rời ngôi nhà của bác sĩ Grenville và bước lên xe ngựa,

những quý cô đáng yêu xứng xứng trong những bộ đầm sang trọng, những chiếc áo choàng bằng nhung và những đôi bao tay bằng da thú. Cô quan sát cách họ thiếu thận trọng khi để cho viền váy kéo lê trên tuyết bẩn, nhưng dĩ nhiên là họ sẽ không bao giờ phải giặt những vết dơ đó. Họ sẽ không tiêu tốn thời gian, như Rose, còng lưng bên kim chỉ, khâu vá dưới ánh sáng mờ mịt khiến mắt cô lúc nào cũng phải nheo lại, cứ như thể cô đã khâu nếp nhăn lên da mình vậy. Sau mỗi mùa tiệc tùng và khiêu vũ, những chiếc váy lỗi thời sẽ được cất đi, để dọn đường cho những mốt mới nhất, những thứ sa tanh tân thời nhất. Nấp trong bóng tối bên ngoài nhà bác sĩ Grenville, Rose đã nhận ra chiếc đầm đẹp đẽ bằng lụa màu hồng do cô may. Một quý cô với hai má tròn trang điểm lộng lẫy, cười rúc rích suốt quãng đường ra chỗ xe ngựa. *Đó là loại phụ nữ mà anh thích ư, Marshall? Bởi vì tôi không thể sánh được với cô ấy.*

Cô gõ cửa. Đứng thẳng lưng và cảm ngẩng cao khi cô nghe thấy tiếng bước chân của anh đi về phía cửa. Anh đột ngột đứng trước mặt cô, ánh sáng từ phía sau anh rọi xuống cái cầu thang tối tăm.

- Cô đây rồi! Cô đã ở đâu thế?

- Tôi nghĩ tốt hơn hết là tôi nên ở ngoài cho tới khi anh trở về.

Cô dừng lại và bối rối.

- Cô đã ra ngoài cả ngày ư? Không ai nhìn thấy cô ở đây chứ?

Những lời của anh đã động tới tự ái của cô. Cả ngày nay cô đã khao khát nhìn thấy anh, và đây là cái cách anh chào đón cô ư? Tôi là cô gái mà anh không muốn để ai biết, cô thầm nghĩ. Một bí mật đáng xấu hổ.

- Tôi chỉ trở lại để nói với anh những gì tôi nghe được trên phố. Bác sĩ Berry đã chết. Họ tìm thấy xác anh ta dưới cầu West Boston - cô nói.

- Tôi biết. Ông Pratt đã nói với tôi.

- À, ra là anh cũng đã biết những gì tôi biết. Chúc ngủ ngon, anh Marshall - Cô quay đi.

- Cô định đi đâu?

- Tôi vẫn chưa ăn tối. Và có lẽ sẽ không có gì cho tối nay.

- Tôi đã mua đồ ăn cho cô. Cô sẽ ở lại chứ?

Cô dừng bước và giật mình vì lời đề nghị bất ngờ đó.

- Làm ơn - anh ta nói - Xin hãy vào trong. Có một người ở đây mong muốn được nói chuyện với cô.

Cô vẫn cảm thấy sự chua chát trong những lời nói lúc trước của anh và lòng tự trọng của cô gần như đã khiến cô khước từ lời mời đó. Nhưng cái dạ dày của cô đang réo ầm ĩ và cô cũng muốn biết người muốn gặp cô là ai. Cô bước vào trong căn gác mái và tập trung sự chú ý vào một người đàn ông nhỏ bé đang đứng gần cửa sổ. Người đàn ông đó không phải ai xa lạ, cô nhớ đã gặp anh ta ở bệnh viện. Giống như Norris, Wendell Holmes là một sinh viên y khoa, nhưng cô sớm tìm ra sự khác nhau giữa hai người. Điều cô để ý đầu tiên là cái áo khoác cao cấp Holmes mặc, nó được may cực kì công phu để hợp với đôi vai nhỏ bé và phần eo hẹp của anh ta. Anh ta có đôi mắt của loài chim sẻ, sáng và lạnh lợi, trong khi cô quan sát anh ta, cô biết anh ta cũng đang nhìn cô với thái độ thận trọng.

- Đây là bạn học với tôi - Norris giới thiệu - Anh Oliver Wendell Holmes.

- Cô Connolly - người đàn ông nhỏ bé cúi đầu chào.

- Tôi nhận ra anh rồi - *Bởi vì anh trông giống một gã lùn nhỏ thó.* Nhưng cô không nghĩ là anh ta sẽ cảm kích với lời nhận xét đó - Tôi là người anh mong muốn gặp ư, anh Holmes?

- Về cái chết của bác sĩ Berry. Cô đã nghe về nó.

- Tôi đã nhìn thấy một đám đông tụ tập gần cầu. Họ nói với tôi rằng họ đã tìm thấy xác của vị bác sĩ đó.

- Rồi những lời đồn thổi này sẽ càng làm rối tung thêm sự việc cho mà xem - Wendell nói - Vào sáng mai, những tờ báo lá cải sẽ đổ thêm dầu vào cái đồng lửa kinh hoàng này. *Tử thần Khu Tây vẫn chưa bị bắt giữ.* Công chúng sẽ lại một lần nữa được nhìn thấy những con quỷ dữ ở khắp mọi nơi. Điều đó sẽ đẩy Marshall ở vào tình thế vô cùng bất lợi. Thậm chí là rất nguy hiểm.

- Nguy hiểm?

- Khi mà phần đông mọi người hoảng sợ, họ sẽ trở nên mất lý trí. Và họ rất dễ tự mình đưa ra lời buộc tội.

- À. Vậy ra đó là lý do tại sao anh lại bất ngờ muốn nghe tôi nói. Bởi vì bây giờ điều đó ảnh hưởng tới anh.

Norris gật đầu một cách hối lỗi.

- Tôi rất xin lỗi, Rose. Lẽ ra tôi nên chú ý hơn tới những lời cô nói tối qua.

- Anh chắc hẳn thấy rất xấu hổ khi bị nhìn thấy đi cạnh tôi.

- Và bây giờ tôi rất xấu hổ về cách cư xử của mình với cô. Lý do duy nhất mà tôi có là việc đó đã khiến tôi phải suy nghĩ rất nhiều.

- Ồ, vâng. *Tương lai* của anh.

Anh ta thở dài một cách buồn bã tới mức đã khiến cô gần như cảm thấy có lỗi với anh.

- Tôi không có tương lai. Không còn nữa.

- Làm cách nào để tôi thay đổi được điều đó đây?

- Vấn đề bây giờ - Wendell nói - Là chúng ta phải tìm ra sự thật.

- Sự thật chỉ có ý nghĩa đối với những bị cáo bị vu oan mà thôi - Cô nói - Chẳng ai quan tâm đâu.

- Tôi quan tâm - Wendell khẳng định - Mary Robinson và bác sĩ Berry đều quan tâm. Những nạn nhân tương lai của kẻ giết người kia chắc chắn càng quan tâm - Anh tiến lại phía cô, đôi mắt sắc sảo của anh ta nhìn xoáy vào cô khiến cô có cảm giác anh ta có thể nhìn thấy tâm can cô - Kể với chúng tôi về cháu gái của cô, Rose. Cô gái bé nhỏ đó là người mà mọi người đang tìm kiếm.

Cô im lặng một lúc, cân nhắc xem liệu cô có thể tin được gã Oliver Wendell Holmes này không. Và cô đã quyết định rằng không còn lựa chọn nào ngoài việc tin vào anh ta. Cô đã tiến tới giới hạn của chính mình và giờ cô gần như mệt lả vì đói.

- Tôi sẽ kể với anh - cô nói - Nhưng trước tiên... - cô nhìn Norris - Anh nói là anh đã mua đồ ăn cho tôi.

Cô vừa ăn vừa kể, thỉnh thoảng dừng lại để xé một cái chân gà hoặc để nhét một khoanh bánh mì vào miệng. Đó không phải là cách mà những quý cô thường ăn, nhưng thực ra thì bữa ăn này cũng chẳng đi kèm với những thứ đồ sứ hay đồ bạc gì tuyệt đẹp. Bữa ăn cuối cùng của cô là vào sáng nay, một lát cá thu xông khói đã teo quắt lại, miếng cá mà người bán đã quăng cho con mèo của anh ta, nhưng, xót xa thay, nó lại là cứu cánh cho cái dạ dày rỗng tuếch của cô. Những đồng xu ít ỏi mà Norris để lại cho cô sáng hôm đó không giúp gì được cho cô. Cô đã đưa chúng cho Billy và nhờ cậu bé chuyển cho Hepzibah.

Ít nhất, trong một tuần nữa, Meggie bé nhỏ sẽ được cho ăn.

Còn bây giờ, lần đầu tiên sau nhiều ngày, cô cũng được no bụng. Cô ngẫu nhiên hết cả thịt lẫn sụn, mút hết tủy, chỉ để lại một đồng xương gà gãy vụn được gặm sạch sẽ.

- Cô thực sự không có ý kiến gì về bố đứa con của chị cô ư? - Wendell hỏi.

- Aurnia không nói gì với tôi. Mặc dù chị ấy có nói bóng gió ...

- Rồi sao ?

Rose ngừng lại, cố nuốt miếng bánh mì xuống khi cổ họng của cô tắc nghẹn bởi những kỉ ức.

- Chị ấy yêu cầu tôi tìm một thầy tu cho lễ rửa tội. Điều đó rất quan trọng với chị ấy, nhưng tôi cố trì hoãn việc này. Tôi không muốn chị ấy ngừng đấu tranh để giành lấy sự sống. Tôi muốn chị ấy sống.

- Có phải cô ấy muốn xin tha thứ cho những lỗi lầm của mình?

- Sự xấu hổ khiến chị ấy không nói được với tôi - Rose nói một cách nhẹ nhàng.

- Còn cha của đứa bé vẫn giữ bí mật.

- Ngoại trừ với ông Gareth Wilson.

- À, vâng, ông luật sư bí ẩn. Liệu tôi có thể xem tấm danh thiếp ông ta đưa cho cô không?

Cô lau bàn tay dính đầy mỡ của mình và đi tới chỗ cái túi để lấy tấm danh thiếp của Gareth Wilson rồi đưa cho Wendell.

- Ông ta sống ở phố Park. Một địa chỉ ấn tượng đây.

- Một địa chỉ tốt không làm ông ta trở thành một quý ông - cô nói.

- Cô không tin ông ta chút nào ư?

- Hãy nhìn vào mối quan hệ bạn hữu của ông ta đi.

- Cô ám chỉ ông Tate?

- Ông ta đã lợi dụng Eben để tìm tôi. Chẳng điều gì khiến ông Wilson tốt hơn, bất kể cả cái địa chỉ đẹp đẽ đó.

- Ông ta có nói bất cứ điều gì về vị khách hàng của ông ta không?

- Không.

- Liệu anh rể của cô có biết không?

- Anh ta là một kẻ ngốc nghếch, Eben chẳng biết gì đâu. Ông Wilson đâu có ngu ngốc tới mức nói với anh ta.

- Tôi nghi ngờ rằng ông Wilson này cũng ngu ngốc chẳng kém - Wendell nói, nhìn vào địa chỉ đó một lần nữa - Cô đã nói điều gì với đội tuần tra đêm chưa?

- Chưa.

- Tại sao?

- Nói chuyện với ông Pratt chỉ vô ích thôi - Giọng cô đầy khinh bỉ khi nghĩ tới gã đàn ông đó.

- Tôi đồng ý - Wendell cười.

- Tôi nghĩ Dim Billy sẽ là một cảnh sát tốt hơn. Ông Pratt sẽ không bao giờ tin tôi.

- Cô chắc chắn về điều đó hả.

- Không ai tin những người như tôi. Những người Ailen như chúng tôi cần được theo dõi mọi lúc mọi nơi, nếu không thì chúng tôi sẽ móc túi và bắt cóc những đứa trẻ của các anh. Liệu những bác sĩ như các anh có không mổ xẻ chúng tôi ra và soi mói bên trong ngực của chúng tôi, giống như cuốn sách ở đằng kia - cô chỉ vào cuốn giáo trình giải phẫu học trên bàn học của Norris - Anh có thể nghĩ là chúng tôi không có trái tim giống như các anh.

-Ồ, tôi hoàn toàn không nghi ngờ gì về việc cô có trái tim, thưa cô Connolly. Và còn là một trái tim rộng lượng khi đảm nhận một gánh nặng là cưu mang cháu gái cô.

- Hoàn toàn không phải là gánh nặng, thưa ngài. Con bé là gia đình duy nhất của tôi bây giờ.

- Cô có chắc là đứa trẻ được an toàn?

- An toàn hết mức tôi có thể mang lại cho con bé.

- Cô bé ở đâu? Liệu chúng tôi có thể gặp cô bé được không?

Rose do dự. Dù cho ánh mắt của Wendell xoáy vào cô, dù anh ta chẳng cho cô một tí lí do nào để nghi ngờ thì cuộc sống của Meggie bé nhỏ vẫn đang rất nguy hiểm.

Norris nói:

- Có vẻ con bé là trung tâm của tất cả mọi vấn đề. Làm ơn, Rose. Chúng tôi chỉ muốn chắc chắn rằng cô bé đang được bảo vệ an toàn. Và khỏe mạnh.

Chính lời khẩn cầu của Norris đã thuyết phục cô. Từ lần gặp tiên giữa họ trong bệnh viện, cô đã bị anh thu hút. Cô cảm nhận thấy điều đó, không giống như với các quý ông khác khiến trái tim cô rung động. Tối qua, bằng lòng hào hiệp của mình, anh càng củng cố hơn sự tin tưởng của cô đối với anh.

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Đó là một nơi tối tăm. Tôi chưa bao giờ tới đó vào ban ngày - Cô đứng lên - Nhưng trong lúc này nó là nơi an toàn.

- Tôi sẽ gọi một chiếc xe ngựa - Wendell nói.

- Không, xe ngựa sẽ làm náo động con hẻm mà tôi sẽ dẫn các anh tới - Cô khoác chiếc áo choàng che kín người và tiến lại phía cửa - Chúng ta đi nào.

Trong thế giới của mẹ Hepzibah, bóng tối luôn luôn trị vì. Thậm chí có lần Rose đã viếng thăm khi mặt trời vẫn còn chiếu sáng, ánh sáng hầu như không thể lọt vào căn phòng với cái trần thấp tè. Để giữ ấm, mẹ Hepzibah đã cho đóng đinh những cánh cửa chớp của mẹ. Việc đó đã biến căn phòng trở thành một cái hang nhỏ bé tối tăm, nơi mà những góc xa không thể trông thấy được. Với chỗ u ám này Rose thấy đêm tối trông chẳng khác gì hơn mọi khi, với đám lửa tàn và thậm chí chẳng có lấy một cây nến được thắp sáng.

Khuôn mặt Rose rạng rỡ hẳn lên khi thấy Meggie đang nằm gọn trong một cái rổ, cô vội ôm chầm lấy con bé và đưa khuôn mặt nhỏ bé đó sát lại mặt cô, hít hà mùi hương quen thuộc của mái tóc và mớ quần áo nhem nhuốc của nó. Meggie đáp lại cô với tiếng ho khe khẽ rồi đưa những ngón tay bé xíu nắm lấy một lọn tóc của Rose. Nước mũi còn vương lại trên môi của con bé.

- Ôi, cháu gái bé bỏng của dì! - Rose thì thầm, ôm ghì lấy Meggie tới mức con bé gần như ngạt thở. Cô đã mong muốn là người nuôi nấng con bé biết bao. Hai quý ông đứng sau cô vẫn im lặng một cách kì lạ, chứng kiến cảnh cô quá chừng nựng đứa trẻ. Cô quay về phía Hepzibah - Con bé đang ốm phải không?

- Bắt đầu ho từ tối qua. Cô đã không tới đây mấy ngày nay rồi.

- Hôm nay tôi đã gửi tiền rồi. Billy mang tiền tới cho bà rồi, phải không?

- Đứng cạnh cái lò sưởi chỉ còn vương lại một thứ ánh sáng yếu ớt, Hepzibah, với cái cổ đầy ngấn của mẹ, trông giống như một con cóc khổng lồ đang ngồi chễm trệ trên ghế - Ấy dà, thằng ngốc đó đã mang tới rồi. Nhưng ta sẽ cần nhiều hơn thế nữa.

- Nhiều hơn thế? Nhưng đó là những gì bà yêu cầu.

- Con bé khiến ta không thể ngủ được. Nó ho suốt.

- Liệu chúng tôi có thể khám cho cô bé không? Chúng tôi muốn chắc chắn rằng cô bé khỏe mạnh - Norris nói.

- Có thật quý ngài tốt bụng đây sẽ chăm lo cho đứa trẻ không cha này ư? - Hepzibah đưa mắt nhìn anh lâu bầu.

- Chúng tôi là sinh viên y khoa, thưa bà. Chúng tôi chăm lo cho mọi đứa trẻ.

- Ôi chao, thử tưởng tượng điều đó xem! - Hepzibah cười lớn - Tôi có thể đưa cho các ngài mười nghìn đứa như thế và khi các ngài phải đối mặt với điều đó.

- Đưa cô bé lại đây, Rose. Để tôi khám cho cô bé - Norris thắp một cây nến phía trên lò sưởi.

Rose trao Meggie bé nhỏ cho anh. Đứa bé nhìn chăm chú với đôi mắt đầy tin tưởng khi Norris cởi bỏ tấm màn, khám ngực và sờ nắn bụng nó. Anh có đôi bàn tay đáng tin cậy và sự tự tin của một bác sĩ, Rose quan sát, cô tưởng tượng ra anh một ngày nào đó, với mái tóc điểm bạc, ánh nhìn đầy nghiêm nghị và sáng suốt.Ồ, cô hy vọng vẫn sẽ được quen biết anh khi đó! Cô mong ước sẽ được thấy cảnh anh trồi mẩn nhìn những đứa con của mình. *Những đứa con của chúng ta*. Anh khám rất kĩ cho Meggie. Bắp đùi căng tròn của con bé là bằng chứng của sự ăn uống đầy đủ. Nhưng con bé đang ho và nước mũi thì cứ thế chảy xuống từ hai lỗ mũi.

- Cô bé có lẽ là không bị ốm đâu - Norris nói - Nhưng có hiện tượng sung huyết.

- Tất cả những đứa nhỏ đều bị thế. Không có đứa trẻ nào ở miền Nam Boston này lại không có cái thứ nước nhầy đó ở dưới mũi của chúng - Mụ Hepzibah buông một câu.

- Nhưng cô bé còn quá nhỏ.

- Con bé ăn quá nhiều so với cái tuổi đó. Và vì thế nên ta cần được trả nhiều hơn nữa.

Wendell mở ví, lấy ra một vốc tiền xu đặt vào tay mụ vú em.

- Sẽ có nhiều hơn. Nhưng phải chắc chắn rằng cô bé được chăm lo tốt và khỏe mạnh. Bà hiểu chứ?

Hepzibah nhìn chồng chọc vào năm tiền. Mụ nói với một giọng kính cẩn.

- Ôi, con bé sẽ luôn được như thế, thưa ngài. Tôi xin hứa chắc chắn về việc đó.

Rose nhìn chăm chăm vào Wendell, ngỡ ngàng trước sự hào phóng của anh.

- Tôi sẽ tìm cách trả lại anh, anh Holmes - Cô nói khẽ khàng - Tôi hứa một cách nghiêm túc đấy.

- Không cần phải nói tới việc đó - Wendell nói - Xin cô thứ lỗi, anh Marshall đây và tôi cần phải nói chuyện riêng. Anh nhìn Norris rồi họ bước ra ngoài.

- Không chỉ một mà hai quý ông trả tiền cho cô ư? - Hepzibah nhìn Rose và tặc lưỡi ra vẻ hiểu biết - Cô có vẻ là một cô gái khá đấy.

- Nơi này quá kinh khủng - Wendell nói - Thậm chí cả khi mụ ta cho đứa trẻ ăn uống đầy đủ, nhìn mụ đàn bà đó đi! Mụ ta thật kệt cớm. Và những người sống ở đây - tất cả cái khu ổ chuột này - đầy rẫy bệnh tật.

Và cũng đầy rẫy trẻ con, Norris nghĩ trong lúc đang gắng thử tìm kiếm trong cái con hẻm chật hẹp này một cửa sổ có dù chỉ một chút lập lờ của ánh nến. Không thể đếm hết được lũ trẻ ở đây, tất cả chúng đều không được bảo vệ như Meggie bé bỏng. Họ đứng bên ngoài nhà mụ Hepzibah, rùng mình khi màn đêm buông xuống mang theo cái lạnh tê tái.

- Cô bé không thể ở đây - Norris đồng ý.

- Vấn đề đặt ra là - Wendell nói - Có một giải pháp nào khác không?

- Con bé thuộc về Rose. Ở đó con bé sẽ được chăm sóc tốt nhất.

- Rose không thể nuôi nấng con bé. Và nếu điều cô ấy nói về những tên giết người này là đúng, nếu cô ấy thực sự bị săn đuổi, thì cô ấy cần phải tránh thật xa con bé hết mức có thể. Cô ấy biết rõ điều đó.

- Điều đó đã làm tan nát trái tim cô ấy. Anh đã thấy rồi đấy.

- Cô ấy vẫn còn đủ sáng suốt để nhận thấy điều đó là cần thiết - Wendell đưa mắt liếc xuống con hẻm khi một gã say khướt lão đảo đi chệch đường và loạng choạng bước theo một

hướng khác - Cô ấy là một cô gái tháo vát. Cô ấy phải rất thông minh khi vẫn giữ được cơ thể và tâm hồn mình như thế ngoài đường phố. Tôi cảm giác rằng, bất kể trong tình cảnh nào thì Rose Connolly đều sẽ tìm ra cách để tiếp tục tồn tại. Và bảo vệ cho cô cháu gái sống sót.

Norris nhớ căn nhà thuê tạm bợ, tồi tệ mà anh đã từng tới thăm cô. Anh nghĩ tới căn phòng nhưng nhúc nhúc sâu bọ và người đàn ông ho liên hồi trong góc nhà, cả sàn nhà được rải bằng đồng sọi rơm bẩn thỉu. Liệu mình có thể chịu đựng một đêm ở một nơi như thế không nhỉ?

- Một cô gái đặc biệt - Wendell nói.

- Tôi đánh giá cao điều đó.

- Và cũng hết sức xinh đẹp. Dù trong đồng giẻ rách đó.

Cho nên tôi đã chú ý.

- Anh định sẽ làm gì cho cô ấy, Norris?

Câu hỏi của Wendell đột ngột ngắt ngang suy nghĩ của Norris.

Những gì anh định làm cho cô ấy ư? Sáng nay anh đã quyết định để cô ấy đi với một vài đồng xu ít ỏi và những lời chúc tốt đẹp. Bây giờ anh nhận ra rằng anh không nên để cô ấy ra ngoài phố, đúng ra không nên khi cả thế giới dường như sẵn sàng đè bẹp cô ấy. Và đứa trẻ cũng trở thành mối quan tâm của anh. Làm gì có ai khước từ nổi một đứa trẻ trong sáng và luôn tươi cười như thế chứ?

- Bất kể anh chọn cái gì - Wendell nói - cho dù anh có gửi cô ấy đi xa, số phận của hai người dường như đã gắn kết với nhau rồi.

- Anh nói thế là có ý gì?

- Tử thần Khu Tây đã chạm mặt cả hai. Rose bị hắn ta đuổi theo. Còn đội tuần tra đêm thì tin rằng anh là hắn ta. Cho tới khi hắn ta bị bắt, anh và Rose sẽ không được an toàn - Wendell quay người và nhìn vào cánh cửa nhà mẹ Hepzibah - Và cả cô bé ấy nữa.

HAI MƯƠI SÁU

Bây giờ, đây sẽ là cách kiếm sống của ta, Jack Burke nghĩ khi lếch thếch đi trên phố Water, với chiếc áo khoác lạnh lặn nhất và đôi ủng sạch sẽ nhất của hắn. Giờ hắn không sục sạo trong đêm tối, không lẩn tránh những viên đạn, cũng không trở về nhà với mớ quần áo lấm lem bùn đất và sộc lên mùi hôi thối của tử thi nữa. Khi mùa đông tới, đất trở nên lạnh cứng như đá, tất cả những thứ hàng hóa được đem bán đều tới từ phía nam theo một con đường nào đó, đều được nhồi nhét trong những thùng rượu dán nhãn DẤM HAY RƯỢU VANG HOẶC WHISKY. Điều ngạc nhiên sẽ dành sẵn cho những tên trộm thèm khát một ngụm rượu và lén lút phá vỡ một trong những cái thùng đó. Tội nghiệp cho những gã khát rượu đó, thay vì là whisky thì lại là một cái xác trần trụi được bảo quản trong nước muối.

Bất cứ gã đàn ông nào cũng sẽ không còn muốn uống gì sau chuyện đó.

Có quá nhiều những cái thùng như thế tới từ Virginia và Carolinas trong những ngày này. Đàn ông hay phụ nữ, da đen hay da trắng, thứ hàng hóa này đều tìm thấy thị trường tiềm năng trong các trường đại học Y khoa, nơi mà nhu cầu về những tử thi dường như tăng lên từng ngày. Gã biết rõ cái cách mà việc kinh doanh này đang diễn ra. Gã đã từng nhìn thấy những cái thùng giống vậy ở trong sân vườn nhà bác sĩ Sewall và biết rằng chúng không đựng dưa chuột muối. Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt và gã đã tưởng tượng về những chuyến tàu dài vô tận, những chiếc ô tô nối tiếp nhau đầy những thùng như thế, mang những người chết từ miền nam, với giá hai mươi lăm đô la cho một cái, tới những phòng phẫu thuật tư ở Boston, New York và Philadelphia. Làm sao gã có thể cạnh tranh với việc đó được cơ chứ?

Việc kiếm tiền như cách hắn ta làm hôm nay dễ dàng hơn nhiều. Tản bộ giữa thanh thiên bạch nhật, với đôi ủng sạch sẽ, tới tận phố Water. Không những là một hàng xóm tốt bụng mà còn ra dáng một người đưa hàng, những vị đã ra ngoài vào sớm nay với những chiếc xe ngựa kéo chất đầy khi thì gạch, khi thì gỗ hoặc khi thì những hàng hóa khô. Đó là phố của những người lao động và cửa hàng gã viếng thăm chắc hẳn là nơi phục vụ chủ yếu cho sở thích và nhu cầu của tầng lớp lao động. Nhưng xuất hiện đằng sau tấm cửa kính bám đầy bụi đó là một chiếc áo thẫm màu, loại mà không có một gã lao động nào có khả năng sở hữu được nó. Nó được may rất thời trang từ loại vải đỏ thẫm và được tô điểm bởi dải đăng ten màu vàng, một cái áo khoác khiến bạn phải dừng lại ngay trên phố và mơ ước về một cuộc sống tốt đẹp hơn. Một cái áo như thế nói lên rằng: Thậm chí một người như bạn cũng trông giống một vị hoàng tử. Thứ vô ích với một người đưa hàng, và người thợ may chắc chắn biết điều đó, nhưng ông ta vẫn

chọn trưng bày nó, như thế để loan báo rằng ông ta đang dự định trở thành một người hàng xóm tốt hơn.

Cái chuông kêu leng keng khi Jack bước vào cửa hàng. Bên trong, bày bán những thứ thông thường: những chiếc áo sơ mi cotton với quần bó chần và một chiếc áo khoác to được may bằng vải sẫm màu. Thậm chí có cả một gã thợ may mắc chứng hoang tưởng tự cao về bản thân khi phải phục vụ những nhu cầu tầm thường của đám khách quen. Trong khi Jack đang chịu đựng cái mùi của len và mùi cay sè đậm đặc của thuốc nhuộm xộc vào mũi, một người đàn ông tóc đậm màu với bộ ria mép được cắt tỉa gọn gàng xuất hiện từ phía sau căn phòng. Người đàn ông nhìn Jack từ trên xuống dưới, như thể trong đầu ông ta đang lấy số đo để may cho hẳn một bộ comlê. Ông ta ăn mặc khá lịch lãm, chiếc jacket vừa vặn ôm lấy phần eo nhỏ, mặc dù ông ta hoàn toàn không cao cho lắm nhưng lại có được dáng đứng rất thẳng và đường bệ của những người thường gây ấn tượng mạnh về vóc dáng của họ.

- Chào ngài, thưa ngài. Liệu tôi có giúp ích gì được cho ngài chẳng? - Người thợ may cất tiếng hỏi.

- Ông có phải là Eben Tate? - Jack hỏi.

- Vâng, tôi đây.

Mặc dù Jack đang mặc một chiếc áo khoác lạnh lặn và một chiếc sơ mi sạch sẽ thì gã vẫn có cảm giác rõ ràng rằng cái ông Tate đó đã đánh giá bộ đồ đang vận của gã và nhận thấy chúng thiếu cái gì đó.

- Có một loạt các loại vải len tốt với một mức giá dễ chịu vừa mới được nhập từ xưởng Lowell. Nó sẽ giúp cho một chiếc áo choàng mới thêm phần đẹp đẽ.

Jack nhìn xuống cái áo của gã và không kiếm được lí do giải thích tại sao gã lại muốn một cái áo mới.

- Hoặc có thể ngài đang cần một chiếc áo khoác ngoài hoặc một chiếc sơ mi chẳng? Tôi có thể tư vấn cho ngài một vài kiểu thông dụng, có thể có kiểu hợp với công việc của ngài. Xin hỏi đó là công việc... ?

- Tôi không buôn bán cái gì cả - Jack quát lên, thấy bị xúc phạm khi chỉ bằng một cái nhìn, kẻ lạ mặt này đã xếp gã vào hạng những vị khách có nhu cầu với những thứ *thông thường và rẻ*

tiền - Tôi ở đây để hỏi ông về một người nào đó. Người mà có thể ông biết.

Sự chú ý của Eben đổ dồn vào bộ ngực tròn căng của Jack, cứ như thể hắn đang ước lượng xem cần bao nhiêu thước vải.

- Tôi chỉ là một thợ may, thưa ngài ...

- Burke.

- Ngài Burke. Nếu ngài có hứng thú với áo sơ mi hay quần chần, tôi chắc chắn có thể giúp ngài. Nhưng tôi luôn coi trọng việc tránh xa những chuyện ngồi lê đôi mách tầm phào, vì vậy xem ra tôi nghi ngờ việc tôi là người ngài muốn nói chuyện.

- Đó là về Rose Connolly. Ông có biết tôi có thể tìm cô ta ở đâu không?

Trong sự ngạc nhiên của Jack, Eben cười lớn - Ngài cũng tìm cô ta ư?

- Cái gì?

- Tất cả mọi người có vẻ rất có hứng thú với Rose.

Jack lúng túng. Liệu có bao nhiêu kẻ cũng đang sục sạo để tìm ra cô ta? Và hắn ta đang có sự cạnh tranh lớn tới đâu? - Cô ta đâu? - Gã hỏi.

- Tôi không biết và không quan tâm.

- Không phải cô ta là em vợ của ông ư?

- Tôi không quan tâm. Tôi rất xấu hổ vì việc thừa nhận cô ta có bất kì mối liên quan nào tới tôi. Thật là đồ rác rưởi, cô ta lúc nào cũng đặt điều nói xấu về tôi. Và còn là một tên trộm. Đó là những gì tôi đã nói với đội tuần tra đêm - Hắn dừng lại - Ngài không liên quan gì tới đội tuần tra đêm ư?

- Làm cách nào tôi tìm thấy cô ta? - Jack lảng tránh câu hỏi.

- Bây giờ cô ta đang làm cái gì nhỉ?

- Chỉ cần nói cho tôi biết nơi có thể tìm thấy cô ta thôi.

- Lần gần đây nhất tôi được biết thì cô ta đang ở khu ổ chuột trong hẻm Fishery.

- Cô ta không ở đó nữa. Không ở đó mấy ngày nay rồi.

- Vậy thì tôi không thể giúp gì được ngài. Bây giờ, xin ngài thứ lỗi cho - Eben quay đi và biến mất vào phía sau căn phòng.

Jack vẫn đứng nguyên một chỗ, thất vọng bởi sự bế tắc này. Gã lo lắng về khả năng một nhóm người nào đó sẽ truy lùng ra dấu vết của cô ta trước gã. Làm sao gã được trả công một cắc tiền thưởng nào cho công việc lùng sục bắt người đó đây? Hoặc là gã phải tự hài lòng với những gì gã vừa nhận được ư? Một khoản tiền hào phóng, chắc chắn rồi, nhưng chúng không đủ.

Không bao giờ là đủ.

Gã nhìn chòng chọc xuyên qua cái cửa mà gã thợ may vừa đi vào.

- Ông Tate? - gã gọi.

- Tôi đã nói với ngài tất cả những gì tôi biết! - Chỉ nghe thấy tiếng trả lời vọng ra mà không thấy người đâu.

- Đây là thù lao cho ông.

Đó quả thực là những từ có phép thần. Trong tích tắc, Eben đã ló đầu khỏi căn phòng phía sau.

- Tiền ư?

Hai gã đàn ông rất nhanh chóng có một sự tâm đầu ý hợp. Jack nghĩ: đây là một thằng cha hiểu rõ cái gì là quan trọng.

- Hai mươi đô la - Jack nói - Tìm cô ta cho tôi.

- Chỉ hai mươi đô la, chẳng đáng so với thời gian tôi bỏ ra. Dù gì thì, tôi đã nói với ngài. Tôi không biết nơi cô ta đang ở.

- Cô ta có bạn bè gì không? Bất cứ ai có thể biết?

- Chỉ có một thằng khờ.

- Ai?

- Một thằng bé gầy gơ xương. Tất cả mọi người đều biết nó. Lang thang ở Khu Tây và cầu xin sự bố thí.

- Ông đang nói Dim Billy.

- Chính là nó. Nó ở trọ với cô ta ở con hẻm Fishery. Nó mới đi xung quanh đây tìm cô ta, lại còn mang trả cái túi của cô ta, vì nghĩ cô ta đang ở với tôi.

- Như vậy Billy cũng không biết cô ta đang ở đâu?

- Không. Nhưng nó có một cái mũi thính - Eben cười lớn - Dù có là thằng ngốc nhưng nó rất giỏi trong việc đánh hơi mọi thứ.

Tôi biết nơi nào có thể tìm thấy Billy, Jack nghĩ khi gã toan quay bước ra.

- Đợi đã, thưa ngài Burke! Ngài đã nói là có bao gồm cả tiền.

- Cho những thông tin hữu ích. Nhưng chúng phải hữu ích thực sự.

- Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi tìm ra cô ta?

- Ông chỉ cần báo cho tôi biết và tôi sẽ gặp ông để trả tiền.

- Ai sẽ trả tiền thù lao? Ai trả tiền cho ngài?

Jack lắc đầu

- Tin tôi đi, ông Tate - Gã nói - Ông sẽ được trả xứng đáng.

XÁC CỦA BÁC SĨ BERRY ĐƯỢC TÌM THẤY

Một sự việc cực kỳ chấn động đã xảy ra trong quá trình tìm kiếm tên Tử thần Khu Tây. Vào lúc một giờ chiều chủ nhật, hai cậu bé đang chơi dọc bờ sông Charles thì phát hiện ra xác của anh ta ở phía dưới cầu Tây Boston. Giới chức trách xác nhận tử thi không ai khác chính là bác sĩ Nathaniel Berry, người đã mất tích khỏi vị trí bác sĩ nội trú vào đầu tháng này. Một vết thương kinh khủng và có chủ ý rõ ràng nơi bụng anh ta là bằng chứng rõ ràng rằng đây không phải là một vụ tự tử.

Bác sĩ Berry là người đã được tìm kiếm trong một phạm vi rộng từ Maine tới Georgia, vì có liên quan tới cái chết dã man gần đây của hai y tá tại bệnh viện mà anh ta làm việc. Cái chết dã man khủng khiếp của họ đã rải nỗi kinh hoàng khắp cả vùng, và sự mất tích đột ngột của vị bác sĩ đã được giải thích bởi Cảnh sát Lyons của đội tuần tra đêm như là một bằng chứng đầy sức thuyết phục về điều mờ ám của bác sĩ Berry trong sự việc này. Cái chết của bác sĩ Berry vào lúc này rất có thể sẽ gây náo động về việc tên Tử thần Khu Tây vẫn còn tự do ngoài vòng pháp luật.

Người phóng viên này có thể tiết lộ một bí mật với độ tin cậy cao rằng một đối tượng tình nghi khác vẫn còn đang được điều tra, hẳn được miêu tả giống một người đàn ông trẻ tuổi sở hữu cả hai kỹ năng phẫu thuật và giết chóc. Hơn nữa quý ông này sống ở Khu Tây. Còn có những lời đồn chưa được kiểm chứng rằng hẳn đã được chấp nhận vào học tại Đại học Y Khoa Boston.

Từ một quý ông tới một kẻ bị cả xã hội ruồng bỏ chỉ trong một ngày, Norris nghĩ khi anh nhìn thấy trang đầu của tờ Quảng cáo hàng ngày lướt qua anh lúc xuống phố. Liệu có người có vai vế nào ở Boston không đọc cái bài báo khốn nạn đó không? Có ai có thể đoán ra được nhân dạng của “người đàn ông trẻ sở hữu cả hai kỹ năng phẫu thuật và giết chóc” không? Sáng nay, khi anh đi vào trong giảng đường để dự giờ giảng, anh chú ý những cái nhìn hốt hoảng và nghe thấy những hơi thở dồn dập. Không ai trực tiếp phản đối sự có mặt của anh. Sao họ có thể như thế, khi anh không có dính líu với bất kì tội ác nào? Không, cái cách mà một quý ông đương đầu với một vụ bê bối là phải biết chịu đựng những lời xì xào và đàm tiếu. Sớm thôi, thử thách của anh sẽ kết thúc theo cách này hoặc cách khác. Sau kì nghỉ lễ Giáng sinh, bác sĩ Grenville và những ủy viên quản trị của trường sẽ đưa ra quyết định của họ và Norris sẽ biết liệu anh còn có được một chỗ trong trường đại học không.

Hiện tại, anh đang cố dẹp nỗi lo lắng sang một bên để giành thời gian và tâm trí cho việc lẩn lút trên phố Park và bí mật thu thập thông tin về người có thể biết nhân dạng của Tử thần.

Anh và Rose đã xem xét ngôi nhà cả chiều, giờ đây ánh sáng cuối ngày đang vờ vội những ráng chiều rực rỡ sắc màu, chỉ để lại bóng tối ảm đạm và u ám. Ở bên kia phố là Số Năm, một trong tám ngôi nhà đồ sộ nằm hướng mặt về những cái cây khẳng khiu trên cái sân phủ đầy tuyết. Quá xa để họ có thể nhìn thấy ông Gareth Wilson hay bất kì vị khách nào. Một vài điều tra của Wendell chỉ đưa lại lượng thông tin ít ỏi, ông ta gần đây mới trở về từ London và ngôi nhà của ông ta trên phố Park đã để không rất nhiều năm.

Ai là khách hàng của ông, ông Wilson? Ai trả cho ông để theo dõi một đứa bé và làm khiếp sợ một cô gái không có lấy một người bạn?

Cánh cửa ngôi nhà Số Năm bất ngờ mở ra.

- Chính là ông ta. Chính là Gareth Wilson.

Người đàn ông đó đội chiếc mũ màu đen làm bằng lông hải ly và chiếc áo choàng rộng thùng thình thật ấm áp. Ông ta dừng lại bên ngoài cửa trước để kéo cao đôi găng tay lên rồi bắt đầu rảo bước xuống phố Park, nhằm hướng Nhà Nghị viện.

Norris nhìn chăm chú theo người đàn ông - Hãy xem ông ta đi đâu.

Họ đợi cho Wilson đi tới cuối dãy nhà rồi mới bám theo ông ta. Tại Nhà Nghị viện, Wilson rẽ về phía tây và bắt đầu đi trong mê cung của đồi Beacon ở lân cận.

Norris và Rose theo sát ông ta, băng qua những ngôi nhà bằng gạch trang nghiêm và những cây đoan mùa đông trơ trụi lá. Ở đây thật tĩnh lặng, quá tĩnh lặng, chỉ một chiếc xe ngựa hiếm hoi lách cách chạy qua. Có vẻ như kẻ bị theo dõi kia không hề hay biết mình đang bị bám đuôi, và vẫn bước đi thản nhiên, bỏ lại đằng sau những ngôi nhà khang trang của phố Chestnut để đi vào một khu vực bình thường - vốn không phải là một nơi để một quý ông có ngôi nhà sang trọng trên phố Park tản bộ.

Khi Wilson đột ngột rẽ vào con phố Acorn nhỏ hẹp, Norris bắn khoản liệu ông ta có bất chợt nhận ra rằng mình đang bị theo dõi. Nếu không thì tại sao Wilson lại viếng thăm một con hẻm nhỏ, nơi cư ngụ của phần đông người làm nghề đánh xe ngựa và giúp việc?

Trong ánh sáng lờ mờ chạng vạng tối, Wilson gần như biến mất khi ông ta rẽ vào một cái hẻm nhỏ tối om. Ông ta dừng trước một cánh cửa rồi gõ cửa. Một lúc sau cánh cửa mở ra và họ nghe thấy giọng một người đàn ông:

- Ông Wilson! Thật vui mừng khi thấy ông trở lại Boston sau nhiều tháng.

- Những người khác đã tới chưa?

- Chưa tới đủ, nhưng họ sẽ có mặt ở đây. Nhiệm vụ khủng khiếp này khiến tất cả chúng tôi khá lo lắng.

Wilson bước vào trong và cánh cửa đóng sầm lại.

Rose là người tiếp tục bước tiếp theo, liều lĩnh đi vào con hẻm như là cô đã thông thuộc nó. Norris theo sau tới sát cửa, họ bắt đầu quan sát kĩ ngôi nhà. Nó không có gì khác biệt cũng như không to lắm, chỉ là một ngôi nhà bình thường trong cái dãy nhà bằng gạch vô danh này. Ở phía bên trên cánh cửa là một tấm lanhtô thô kệch và trong ánh sáng mờ mờ, Norris có thể nhận ra những biểu tượng được khắc trên đá gran-nít.

- Có ai đó đang tới - Rose thì thầm. Nhanh chóng, cô khoác tay Norris và họ bước đi, hai người đi sát nhau giống như một đôi tình nhân, quay lưng lại với người đàn ông đang đi vào hẻm đằng sau họ. Họ nghe thấy có tiếng gõ cửa.

- Chúng tôi đang tự hỏi không biết ông có làm nó không - Cũng chính giọng vừa nãy chào đón Gareth Wilson vang lên.

- Tôi xin lỗi vì y phục của mình, nhưng tôi vừa đi thẳng từ giường của bệnh nhân tới đây.

Norris khựng lại, quá sốc tới mức không thể bước tiếp được nữa. Mặc dù anh không thể nhìn thấy khuôn mặt của người đàn ông qua bóng tối, nhưng anh có thể nhận ra cái dáng quen thuộc đó, bờ vai rộng được khoác lên mình một cái áo choàng to. Thậm chí sau khi người đàn ông đó đã bước vào trong và cánh cửa đã được đóng lại, Norris vẫn đứng chôn chân tại chỗ. *Không thể thế được.*

- Norris - Rose kéo mạnh tay anh - Chuyện gì thế?

Anh nhìn chăm chăm vào cái cửa nơi mà người đàn ông đó vừa bước vào.

- Tôi biết người đàn ông này - Anh nói.

Dim Billy là một cái tên phù hợp cho một thằng bé lang thang khắp các con hẻm nhỏ, với hai vai còng còng, cổ thì dài ngoằng như cổ cò những khi cậu ta chăm chú nhìn xuống đất để tìm kiếm những món của quý mà cậu ta làm mất. Có khi là một đồng xu hoặc một mẫu thức ăn thừa thãi trong hộp sắt tây, những thứ mà không ai thèm đếm xỉa tới. Nhưng Billy Piggot không giống bất kì ai, hoặc như Jack Burke đã nói, một đứa ngờ nghếch vô dụng, Burke đã gọi cậu bé như vậy, một thằng nhỏ bơ vơ lúc nào cũng ra phố tìm kiếm những bữa ăn miễn phí, chẳng khác gì một con chó lang thang cắn thiu hay liếm gót chân của các cậu bé khác. Một thằng bé ngờ nghếch thì có thể, nhưng cậu hoàn toàn không vô dụng.

Cậu ta là chiếc chìa khóa để tìm ra Rose Connolly.

Cho tới gần đây, Billy đã sống cùng với Rose trong khu ổ chuột trong hẻm Fishery. Thằng bé chắc hẳn phải biết nơi có thể tìm thấy cô ấy.

Và tối nay, Dim Billy gần như chắc chắn phải nói ra.

Cậu bé bất ngờ dừng lại, đầu cậu ta thỉnh thoảng giật mạnh. Không biết bằng cách nào, cậu bé có linh cảm có ai đó nữa trong con hẻm, cậu đưa mắt nhìn chăm chăm mong tìm ra một khuôn mặt.

- Ai đó? - Cậu gọi to.

Nhưng sự chú ý của cậu không tập trung vào bóng tối trên đường mà thay vào đó cậu nhìn chăm chú về phía xa cuối con hẻm, nơi một cái bóng vừa hiện ra, được rọi sáng bởi đèn đường.

- Billy! - Người đó gọi.

Cậu bé vẫn đứng đó, đối mặt với kẻ không mời mà đến.

- Ông muốn gì ở tôi?

- Tôi chỉ muốn nói chuyện với cậu.

- Về việc gì, thưa ông Tate?

- Về Rose - Eben tiến lại gần hơn - Cô ta ở đâu, cậu bé?

- Tôi không biết.

- Nào, Billy. Cậu phải biết chứ.

- Không, không hề! Ông không thể bắt tôi nói gì với ông đâu.

- Cô ta là gia đình của tôi. Tôi chỉ muốn nói chuyện với cô ta thôi.

- Ông hay đánh đập chị ấy. Lúc nào ông cũng ác ý với chị ấy.

- Đó có phải là những gì cô ta nói cho cậu không? Và cậu tin cô ấy ư?

- Chị ấy chỉ nói với tôi sự thật thôi.

- Đó là những gì cô ta bắt cậu tin thôi - Giọng của Eben chuyển sang nhẹ nhàng và ngon ngọt - Sẽ có thù lao cho cậu nếu cậu giúp tôi tìm ra cô ta. Thậm chí sẽ có nhiều hơn nếu cậu giúp ta tìm cả con bé nữa.

- Chị ấy bảo nếu tôi nói ra, họ sẽ giết Meggie.

- Vậy là cậu biết con bé ở đâu.

- Nó chỉ là trẻ con mà trẻ con thì làm sao kháng cự lại được cơ chứ.

- Trẻ con thì cần sữa, Billy. Chúng cần cả sự chăm sóc tử tế. Và ta có thể mua những thứ đó cho con bé.

Billy quay đi. Mặc dù ngốc nghếch nhưng cậu cũng có thể nhận thấy sự giả dối trong giọng nói của Eben.

- Tôi sẽ không nói với ông đâu.

- Rose ở đâu? - Eben nhấn mạnh - Quay lại đây mau!

Nhưng cậu bé đã ba chân bốn cẳng chạy mất, nhanh như cắt. Eben lao theo một cách vội vã và bị vấp trong bóng tối. Hắn ngã sòng xoài đập mặt xuống đất trong khi Billy đã trốn mất,

bước chân của cậu xa dần trong bóng đêm.

- Đồ quỷ con. Hãy đợi tới lúc tao bắt được mày - Eben lẩm bẩm khi cố đứng dậy bằng đầu gối của gã. Khi vẫn còn bò lồm cồm trên mặt đất thì gã bất chợt nhìn thấy một cái bóng mờ mờ phía bên phải cạnh chỗ hấn vừa ngã. Cái ánh sáng mờ mờ của hai chiếc giày da thuộc như ở ngay trước mũi gã.

- Cái gì đó? Kẻ nào đó? - Eben trườn trên hai chân khi cái bóng hình người dần hiện ra từ lối đi, chiếc áo khoác màu đen quét qua hòn đá đóng đầy băng.

- Chào ngài, thưa ngài.

Eben tỏ ra lúng túng và đứng thẳng dậy, ngay lập tức lấy lại thái độ đường hoàng của gã.

- Ồ, có vẻ như đây không phải là nơi tôi có thể mong chờ tìm được...

Nhát đâm làm cho lưỡi dao xuyên sâu chạm vào tận xương sống và cán dao thì truyền sự tác động lên khắp cơ thể, một cơn đau khủng khiếp vô cùng. Eben thoi thóp thở khi toàn thân gã bắt đầu cứng đờ, hai con mắt lồi ra vì sốc. Hấn chưa kịp thét lên được một tiếng nào, sự thực là, không có một chút tiếng động nào. Nhát đâm đầu tiên đã khiến hấn choáng váng.

Nhát đâm thứ hai rất mau lẹ và chính xác, khiến hấn bị lòi cả ruột ra. Eben quỵ xuống trên hai đầu gối, hai tay cố ép chặt vào vết thương như thể muốn giữ lại đồng ruột trong bụng nhưng nó vẫn cứ tràn ra từ bụng gã và vết thương, nó khiến hấn vấp ngã khi gắng chạy trốn. Nhưng hấn chẳng còn có thể bước đi thêm một bước nào nữa.

Eben không phải là kẻ mà Tử Thần muốn giáp mặt trong tối nay, nhưng sự thay đổi bất chợt đó là để phòng xa. Mặc dù đó không phải là máu của Billy đang chảy thành dòng và nhỏ giọt trên lớp đá cuội, thì vẫn đạt được mục đích nhờ việc này. Tất cả những cái chết, cũng như sự sống, đều có giá trị của chúng.

Còn một nhát đâm nữa. Lần này thì lấy phần nào đây, phần nào từ cái xác này?

À, một lựa chọn rõ ràng. Trước đó, tim của Eben đã ngừng đập, chỉ có chút máu chảy ra khi lưỡi dao rạch một đường nơi da đầu hấn và bắt đầu công việc lột nó ra.

HAI MƯƠI BẢY

- **Tất cả** những lời buộc tội này cực kỳ nguy hiểm - Bác sĩ Grenville nói - Trước khi các anh để nó đi xa hơn, thưa các quý ông, tôi khuyên các anh nên suy nghĩ kỹ những hậu quả có thể xảy ra.

- Cả Norris và tôi nhìn thấy ông ta đi ra từ tòa nhà đó tối qua, trên phố Acorn - Wendell nói - Đó là bác sĩ Sewall. Có cả những kẻ khác ở trong ngôi nhà đó, những kẻ chúng tôi đã nhận ra.

- Và đó là gì? Một cuộc tụ họp của các quý ông hầu như chẳng có gì là quá bất thường cả - Grenville làm điệu bộ chỉ vào căn phòng nơi họ bây giờ đang ngồi - Chẳng phải cả ba chúng ta bây giờ đang họp nhau ở trong phòng khách của tôi sao. Chẳng lẽ đây cũng bị xem là một cuộc hội họp mờ ám?

- Còn tùy những người đàn ông là ai - Norris nói - Một là ông Gareth Wilson, mới trở về gần đây từ London. Một người đầy bí ẩn với một đám bạn trong thị trấn.

- Anh đang tò mò quá sâu vào đời tư của ông Wilson, tất cả chỉ vì những gì mà một đứa con gái ngu ngốc nói với anh ư? Một đứa mà tôi chưa bao giờ để mắt tới?

- Rose Connolly tạo ấn tượng như một nhân chứng đáng tin cậy với cả hai chúng tôi - Wendell nói.

- Tôi không thể xét đoán được mức độ đáng tin tưởng của một cô gái tôi chưa bao giờ gặp. Tôi cũng không cho phép các anh vu khống cho một người đàn ông đáng kính như bác sĩ Sewall. Thề có Chúa, tôi hiểu rõ tính cách ông ấy.

- Có thật vậy không, thưa ngài? - Wendell hỏi, một cách nhẹ nhàng.

Grenville đứng dậy khỏi ghế của mình và đi tới đi lui trong một tâm trạng bối rối, tới

trước lò sưởi. Ông đứng đó, quay lưng lại phía họ, nhìn chăm chú vào đồng lửa. Bên ngoài, phố Beacon đã ngủ yên trong sự tĩnh lặng của đêm tối, chỉ còn lại một vài tiếng lách tách của đám lửa và tiếng cót két từ bước chân của những người hầu đang tiến về phía phòng khách, tiếp đó là tiếng gõ cửa nhẹ nhàng. Một cô hầu xuất hiện, mang theo một khay bánh.

- Tôi xin lỗi vì đã quấy rầy thưa ngài - cô nói - Nhưng bà Lackaway bảo tôi mang chúng tới cho các quý ngài trẻ tuổi đây.

Grenville thậm chí còn không quay lại, chỉ nói một cách cộc cằn:

- Để nó ở đó. Và đóng cửa lại sau khi ra ngoài.

Cô gái đặt cái khay trên bàn rồi nhanh chóng đi ra.

Chỉ khi tiếng bước chân của cô xa dần trên hành lang, ông Grenville mới lên tiếng.

- Bác sĩ Sewall đã cứu sống cháu trai của tôi. Tôi nợ ông ấy hạnh phúc của em gái tôi, và tôi từ chối tin rằng ông ấy có liên quan trong bất kì điều gì với những kẻ giết người đó.

Grenville quay về phía Norris.

- Anh, hơn hết thấy những người khác, phải hiểu rõ thế nào là nạn nhân của những tin đồn chứ. Theo như những tin đồn xung quanh anh, anh phải sở hữu những cái sừng và một bộ móng guốc. Anh có nghĩ là thật dễ dàng cho tôi khi là người đấu tranh cho anh không? Để giữ lấy một chỗ cho anh trong trường của chúng tôi? Cho tới lúc này, tôi đã làm như vậy bởi vì tôi không muốn bị chi phối bởi những chuyện tầm phào đầy hiểm ác ấy. Bây giờ tôi nói với các anh rằng, phải có gì rõ ràng hơn thế này mới khiến tôi nghi ngờ ông ấy.

- Thưa thầy - Wendell nói - Thầy chưa nghe về những cái tên khác ở buổi họp hôm đó.

- Vậy ra anh điều tra cả bọn họ nữa à? - Grenville quay về phía Wendell.

- Bọn em đơn giản chỉ chú ý tới những ai đến và đi ra từ phố Acorn. Cũng có một quý ông em thấy rất quen. Em đi theo ông ta tới một địa chỉ ở số mười hai quảng trường Bưu điện.

- Và?

- Đó chính là ngài William Loyd Garrison. Em nhận ra ông ta, bởi vì em đã nghe ông nói

chuyện mùa hè vừa rồi, ở nhà thờ trên phố Park.

- Ngài Garrison, người theo chủ nghĩa bãi nô ư? Có phải anh thấy đó là tội lỗi khi biện hộ cho sự tự do của những nô lệ ư?

- Không phải thưa thầy. Em thấy ông ấy là một người cực kỳ cao thượng.

- Thật sao? - Grenville nhìn Norris.

- Em hoàn toàn đồng tình với những người theo chủ nghĩa bãi nô - Norris nói - Nhưng có vài điều đáng lo ngại về ngài Garrison, một người chủ hiệu đã nói với chúng em...

- Một chủ hiệu ư? Bây giờ đó lại thực sự là một nguồn tin đáng tin cậy à.

- Ông ta nói với bọn em rằng ngài Garrison thường đi ra ngoài rất muộn vào buổi tối với dáng vẻ rất lén lút và đi tới quanh vùng của đồi Beacon.

- Tôi cũng rất hay ra ngoài vào buổi tối, đó là do các bệnh nhân cần tôi. Một vài người cũng có thể gọi đó là lén lút.

- Nhưng ngài Garrison không phải là bác sĩ. Điều gì khiến ông ta ra ngoài hàng giờ liền trong đêm? Phố Acorn thông thường dường như không có gì hấp dẫn đối với những vị khách đến từ những vùng xung quanh. Có rất nhiều tin đồn về những lời cầu kinh kỳ quái được nghe thấy trong đêm; tháng trước, người ta tìm thấy những vết máu trên nền đá cuội. Tất cả những thứ đó khiến cho những người ở quanh vùng hoảng loạn, nhưng khi họ phản ánh với đội tuần tra đêm, cảnh sát Lyons từ chối bất cứ một cuộc điều tra nào. Thậm chí kỳ cục hơn, ông ta còn ban bố một nội quy rằng toàn bộ đội tuần tra đêm phải tránh phố Acorn.

- Ai nói với anh những điều này?

- Người chủ hiệu.

- Lại là người chủ hiệu.

- Xem xét lại nguồn tin của anh đi, anh Marshall.

- Chúng em có lẽ đã không nghi ngờ nhiều thế - Wendell nói - Nếu không có sự xuất hiện của một khuôn mặt quen thuộc hơn trong ngôi nhà đó. Đó chính là cảnh sát Lyons.

Lần đầu tiên, bác sĩ Grenville thấy choáng váng vì bất ngờ. Ông nhìn những chàng trai trẻ với vẻ nghi ngờ.

- Bất cứ điều gì đang xảy ra trong ngôi nhà đó đều đang được bảo vệ ở mức độ cao - Norris nói.

Grenville bắt chợt cười lớn.

- Anh có nhận ra không, anh Marshall, rằng cảnh sát Lyons chính là người đã giúp anh không bị tạm giam? Ông bạn đồng nghiệp ngu ngốc của ông ấy, ông Pratt đã sẵn sàng để bắt anh, nhưng Lyons thì không. Thậm chí với tất cả những tin đồn, những lời bàn tán chống lại anh, Lyons vẫn đứng về phía anh.

- Những điều đó là thật sao thưa thầy?

- Ông ấy đã nói với tôi. Ông ấy đã phải chịu áp lực từ nhiều phía - Công chúng, báo chí, tất cả mọi người đều yêu cầu phải bắt giữ. Ông ấy biết rõ rằng Pratt rất thèm muốn vị trí của mình, nhưng Lyons sẽ không bị lôi kéo nếu không có bất cứ bằng chứng nào.

- Em không biết nói gì hơn, thưa thầy - Norris nói một cách nhẹ nhàng.

- Nếu anh còn muốn tự do, tôi khuyên anh không nên chống đối lại những người bảo vệ anh.

- Nhưng bác sĩ Grenville - Wendell nói - Có quá nhiều câu hỏi chưa được giải đáp. Tại sao tất cả họ lại gặp nhau ở một nơi như thế? Tại sao những người đàn ông với những nghề nghiệp khác nhau lại tụ họp cùng nhau vào lúc đêm khuya như thế? Cuối cùng, bản thân ngôi nhà đó cũng có cái thú vị riêng của nó. Thêm một chi tiết về nơi đó - Wendell nhìn Norris, anh đang rút một tờ giấy được bọc cẩn thận từ cái túi của mình.

- Cái gì đây? - Grenville hỏi.

- Đây là những biểu tượng được khắc trên tấm linel bằng gra-nít phía trên lối ra vào - Norris nói. Anh đưa tờ giấy cho ông Grenville. - Em đã trở lại vào sáng nay, để kiểm tra nó lúc trời sáng. Thầy có thể nhìn thấy hai con bồ nông quay mặt vào nhau. Giữa chúng là một cây thánh giá.

- Anh sẽ tìm thấy được rất nhiều cây thánh giá trên các tòa nhà trong thành phố này.

- Đó không chỉ là một cây thánh giá - Wendell nói - cái này có một bông hoa hồng ở giữa. Đó không phải là biểu tượng của một người theo đạo thiên chúa. Đó là cây thánh giá của những thành viên Hồng Thập Tự.

Đột ngột, ông Grenville vò nát tờ giấy.

- Thật ngu xuẩn. Các anh đang theo đuổi những ảo tưởng vớ vẩn.

- Những thành viên Hồng Thập Tự có thật. Một cộng đồng bí mật, không ai biết xuất thân của những thành viên trong đó. Có những bài báo, ở đây và ở Washington, nói rằng tầm ảnh hưởng của họ đang lớn mạnh. Rằng họ thích việc hiến tế. Rằng những nạn nhân của họ có cả trẻ con, và dòng máu trong sạch của chúng sẽ chảy trong những nghi lễ hiến tế bí mật. Đứa trẻ mà Rose Connolly đang bảo vệ có vẻ như là tâm điểm của nghi lễ này. Chúng em đã cho rằng cha của con bé đang tìm nó. Nhưng bây giờ sau khi chúng em đã được chứng kiến những cuộc họp bí mật này ở trên phố Acorn. Chúng em còn nghe tin về những vết máu trên đường. Và chúng em tự hỏi không biết liệu có một động cơ nào khác cho những gì diễn ra ở đây.

- Tế lễ trẻ con ư? - Grenville ném bức vẽ vào đồng lửa - Đây là bằng chứng thiếu thuyết phục nhất, anh Marshall. Khi tôi gặp những ủy viên hội đồng quản trị sau kì nghỉ Giáng sinh, tôi sẽ cần nhiều hơn thế này để biện hộ cho anh. Làm sao tôi có thể đồng ý chấp nhận anh vào trường nếu những lời biện hộ của một mình tôi chỉ là những lý luận đầy âm mưu kỳ dị, được toan tính trước của một cô gái tôi chưa từng gặp mặt? Người đã từ chối gặp trực tiếp tôi sao?

- Cô ấy chỉ tin tưởng một số người, thưa thầy. Thậm chí còn ít hơn kể từ khi bọn em thấy cả cảnh sát Lyons cũng có mặt ở phố Acorn.

- Cô ấy đang ở đâu? Ai bảo vệ cho cô ấy?

Norris ngáp ngừng, cảm thấy hổ thẹn khi tiết lộ sự thật đáng buồn rằng anh, một người đàn ông chưa kết hôn, đã để cho một cô gái ngủ ngay cạnh giường mình.

Anh thấy rất biết ơn khi Wendell xen vào một cách từ tốn:

- Chúng em đã sắp xếp chỗ ở cho cô ấy rồi, thưa thầy. Em cam đoan với thầy rằng, cô ấy đang ở một nơi an toàn.

- Còn đứa bé? Nếu đứa bé đang gặp nguy hiểm như thế, các anh có thể bảo đảm rằng nó sẽ an toàn không?

Norris và Wendell nhìn nhau. Sức khỏe của Meggie bé nhỏ, thực tế, là vấn đề mà cả hai cùng đang lo lắng.

- Cô bé cũng vậy thưa thầy, vẫn phải trốn - Wendell nói.

- Thế còn tình trạng của cô bé?

- Không được tốt cho lắm. Cô bé vẫn được cho ăn và chăm sóc, nhưng trong môi trường không được sạch sẽ.

- Hãy mang cô bé tới đây, các quý ông. Tôi sẵn sàng chăm sóc đứa bé bí ẩn mà tất cả mọi người đang ráo riết săn tìm. Tôi cam đoan với các anh rằng cô bé sẽ an toàn, trong một gia đình giàu có nhất.

Norris và Wendell lại đưa mắt nhìn nhau. Không có gì phải nghi ngờ về việc Meggie sẽ được nuôi dưỡng tốt hơn ở đây so với cái nơi tồi tàn dơ dáy của mẹ Hepzibah.

Nhưng Norris nói.

- Rose sẽ không bao giờ tha thứ cho chúng tôi nếu chúng tôi đưa ra quyết định đó mà không hỏi ý kiến cô ấy. Cô ấy là người quan tâm hết lòng tới cô bé. Cô ấy phải là người lựa chọn.

- Anh nhường quyền quyết định cho một cô gái mười bảy tuổi.

- Cô ấy mới mười bảy tuổi. Nhưng cô ấy xứng đáng được tôn trọng, thưa thầy. Sau tất cả những chuyện vừa qua, cô ấy đã sống sót cũng như bảo vệ được sinh mạng của cô cháu gái.

- Anh sẽ đánh cược cuộc sống của một đứa bé vào sự quyết định của cô gái đó ư?

- Vâng. Em sẽ làm vậy.

- Vậy thì ý kiến của chính anh mới là điều cần đặt câu hỏi, anh Marshall ạ. Một cô gái không thể gánh vác được trách nhiệm quan trọng như vậy đâu.

Tiếng gõ cửa làm tất cả bọn họ đều quay lại. Eliza Lackaway, lo lắng nhìn và bước vào trong phòng.

- Mọi thứ đều ổn cả chứ, Aldous?

- Ừ, ừ - Grenville thở một hơi thật sâu - Bọn anh chỉ đang có cuộc tranh luận sôi nổi mà thôi.

- Chúng em có thể nghe thấy giọng anh ở phía trên lầu, đó là lí do tại sao em xuống đây. Charles vừa thức giấc và chắc sẽ rất vui khi được gặp những người bạn của nó - bà nhìn Wendell và Norris - Nó muốn chắc chắn rằng các cậu sẽ không đi nếu không chào nó một câu.

- Chúng cháu đã không mong tới điều đó - Wendell nói - Chúng cháu mong rằng cậu ấy sẽ thích gặp những vị khách này.

- Nó rất mong được gặp mọi người.

- Đi đi - Grenville cộc cằn phẩy tay ra hiệu họ đi ra ngoài - Cuộc tranh luận của chúng ta kết thúc thôi.

Eliza cau mày trước sự xua đuổi đầy khiếm nhã của ông anh đối với những vị khách, nhưng bà đã cố kiềm chế không nói gì khi dẫn Norris và Wendell ra khỏi phòng khách và lên lầu. Thay vào đó, bà nói về Charles.

- Nó nói muốn xuống lầu để gặp hai cậu - Bà nói - Nhưng tôi bắt nó phải ở trên giường vì nó vẫn chưa tự đi được. Đây là giai đoạn quan trọng trong quá trình bình phục của nó.

Họ tới tầng trên cùng, và lại một lần nữa, Norris được nhìn những bức chân dung của gia đình Grenville treo trên lối lên xuống cầu thang lầu hai, một gian trưng bày dành cho cả người già lẫn người trẻ, đàn ông và phụ nữ. Anh nhận ra Charles trong số đó, chụp ảnh trong một bộ vest sang trọng đứng cạnh một cái bàn. Khuỷu tay của anh ta chống một cách tinh nghịch lên một chồng sách, còn bàn tay thì đặt lên những cái gáy sách bằng da thuộc, bàn tay ấy giờ đây không còn nữa.

- Bạn của con đây này, con yêu - Eliza nói.

Họ thấy Charles trông vẫn xanh xao, nhưng nở nụ cười rất tươi. Phần còn lại của cổ tay

anh được giấu một cách kín đáo bên dưới tấm chăn.

- Tôi có thể nghe thấy tiếng của bác tôi âm vang qua sàn nhà - Charles nói - Nghe như có một cuộc tranh luận đầy sôi nổi dưới lầu.

Wendell kéo một cái ghế và ngồi xuống bên cạnh giường.

- Nếu chúng tôi biết cậu thức dậy rồi, chúng tôi đã lên thăm sớm hơn.

Charles gắng ngồi lên, nhưng mẹ anh phản đối.

- Không, Charles, con cần phải được nghỉ ngơi.

- Mẹ, con đã nằm một chỗ nhiều ngày nay rồi, và phát ốm lên vì điều đó. Sớm hay muộn con cũng sẽ phải ngồi dậy thôi - Với vẻ đau đớn, anh ngã người về phía trước và Eliza nhanh chóng chống những cái gối đằng sau lưng anh.

- Vậy cậu thế nào, Charlie? - Wendell hỏi - Có vẻ vẫn đau lắm phải không?

- Chỉ khi moóc phin hết tác dụng thôi. Nhưng tôi sẽ cố gắng không để điều đó xảy ra - Charles gắng nở một nụ cười mệt mỏi - Rồi tôi sẽ khỏe lại. Nhìn theo hướng lạc quan. Tôi sẽ không bao giờ phải xin lỗi vì không học piano nữa.

- Điều đó chẳng có gì vui vẻ cả con yêu - Eliza thở dài.

- Mẹ, nếu mẹ không phiền, con muốn có chút thời gian riêng tư với bạn con? Con có cảm giác khá hơn nhiều khi gặp họ.

- Mẹ cũng thấy là con có khá hơn. Các quý ông, làm ơn đừng làm nó mệt. Mẹ sẽ trông chừng con đó, con yêu.

Charles đợi cho tới khi mẹ anh ra khỏi phòng, mới thở dài đầy bức tức.

- Chúa ơi, bà làm tôi ngạt thở.

- Cậu có thực sự cảm thấy tốt hơn không - Norris hỏi.

- Bác tôi nói là tất cả các dấu hiệu đều tốt. Tôi không bị sốt kể từ thứ ba. Bác sĩ Sewall tới

kiểm tra vào sáng nay và ông ấy rất hài lòng với vết thương - Rồi anh nhìn cổ tay được băng bó của mình nói tiếp - Ông ấy đã cứu sống tôi.

Khi cái tên bác sĩ Sewall được nhắc tới, cả Wendell lẫn Norris đều không nói nổi một lời.

- Nào, bây giờ - Charles nói, mặt sáng bừng lên khi anh nhìn vào những người bạn của mình - Hãy kể cho tôi những tin mới nhất. Những tin gì đang nóng hổi ở ngoài đó?

- Ở lớp, chúng tôi rất nhớ cậu - Norris nói.

- Ngạc nhiên chưa Charlie? Không có gì phải nghi ngờ khi tất cả các cậu nhớ tôi. Tôi luôn được nghĩ tới khi ai đó muốn được tỏa sáng khi so sánh.

- Cậu sẽ có toàn bộ thời gian này để học, khi nằm trên giường - Wendell nói - Khi cậu trở lại lớp học, cậu sẽ là người xuất sắc nhất trong chúng ta.

- Cậu biết là tôi sẽ không trở lại mà.

- Chắc chắn cậu sẽ trở lại.

- Wendell - Norris nói khẽ - Sẽ tốt hơn nếu thành thực, anh không nghĩ thế sao?

- Thật sự, tình hình này dù có tiến triển tốt hơn - Charles nói - Tôi không bao giờ trở thành một bác sĩ được nữa. Tất cả mọi người đều biết điều đó. Tôi không có tài năng cũng như đam mê. Tôi không giống các cậu. Các cậu thật may mắn, luôn luôn biết chính xác các cậu muốn gì.

- Vậy cậu mong muốn điều gì, Charles? - Norris hỏi.

- Hỏi Wendell ấy. Cậu ấy biết rõ - Charles chỉ vào người bạn thời thơ ấu.

- Cả hai chúng tôi đều là thành viên của câu lạc bộ văn thơ Andover. Cậu ấy không phải là người duy nhất si mê những vần thơ đầy cảm dỗ ấy đâu.

- Cậu muốn trở thành một nhà thơ ư? - Norris bật cười.

- Bác tôi chưa bao giờ đồng ý điều đó, nhưng bây giờ chắc ông sẽ gật đầu thôi. Và tại sao tôi không thể chọn một cuộc sống gắn bó với thơ ca nhỉ? Hãy nhìn Johnny Greenleaf Whittier

mà xem. Anh ấy đã thực sự thành công với những bài thơ của mình. Và nhà văn tới từ Salem, Hawthorne. Anh ta thậm chí còn ít tuổi hơn tôi nhưng tôi đánh cược rằng anh ta sẽ sớm tạo dựng được tên tuổi cho chính mình. Tại sao tôi lại không theo đuổi những gì mà mình đam mê? - Anh nhìn vào Wendell - Cậu đã gọi nó là gì nhỉ? Những nỗ lực hết sức để viết?

- Sự thỏa mãn tốt cùng khi ở địa vị một tác giả.

- Đúng, chính là nó! Sự thỏa mãn tốt cùng! - Charles thở dài - Tất nhiên, hầu như không thể lấy đó làm kế sinh nhai được.

- Biết đâu đấy - Wendell nói một cách khô khan khi anh nhìn quanh căn phòng ngủ được trang hoàng cẩn thận - Tôi cho rằng cậu nên cân nhắc về điều đó.

- Vấn đề là ông bác của tôi nghĩ thơ ca và tiểu thuyết chỉ là những trò tiêu khiển phù phiếm, chẳng có gì thực sự đáng kể cả.

Wendell gật đầu đồng tình.

- Cha của tôi cũng nói tương tự thế.

- Cậu đã bao giờ say mê tới mức mà lờ ông ấy đi để chọn cho mình một cuộc sống văn thơ bằng bất cứ giá nào?

- Nhưng tôi không có một ông bác giàu có. Và tôi thấy nên chọn nghề y, dù sao đi nữa, nó cũng phù hợp với tôi.

- Tốt thôi, nó chưa bao giờ phù hợp với tôi. Bây giờ thì bác tôi phải đồng ý thôi - Anh nhìn xuống phần còn lại của cánh tay - Không có gì vô dụng hơn là một bác sĩ phẫu thuật với chỉ một cánh tay còn lành lặn cả.

- À, nhưng nhà thơ một tay thì có thể! Anh sẽ có một dáng vẻ rất lãng mạn.

- Liệu có người phụ nữ nào để ý tới tôi? - Charles than vãn - Bây giờ tôi đã mất một cánh tay.

Wendell tiến lại, ghì chặt vai bạn.

- Charles, nghe tôi nói này. Bất cứ người phụ nữ nào có hiểu biết thực sự và tình yêu thực

sự sẽ không bao giờ để ý tới việc anh bị mất một tay đâu.

Tiếng cọt kẹt của những bước chân báo hiệu Eliza đang trở lại phòng.

- Các quý ông - bà nói - Tôi nghĩ đã tới lúc chàng trai này cần được nghỉ ngơi rồi.

- Mẹ, chúng con chỉ vừa mới bắt đầu.

- Bác sĩ Sewall nói con không được cử động nhiều quá.

- Tất cả những gì con cử động là cái lưỡi của con thôi mà.

Wendell đứng lên.

- Chúng tôi phải đi thôi.

- Đợi đã. Các cậu chưa nói với tôi là tại sao các cậu lại tới gặp bác tôi.

- Ồ, thực sự chẳng có gì đâu. Chỉ là một chút công việc của Khu Tây ấy mà.

- Các cậu định nói tới Tử thần à? - Charles bỗng hào hứng hẳn lên - Tôi nghe nói đã tìm thấy xác của bác sĩ Berry.

Eliza cắt ngang.

- Ai đã nói với con về chuyện đó?

- Những người hầu bàn tán xôn xao suốt mà mẹ.

- Họ không nên làm như thế. Mẹ không muốn có bất cứ thứ gì ảnh hưởng tới con.

- Con không sao cả. Con muốn nghe những tin tức mới nhất.

- Không phải tối nay - Eliza nói, sáng giọng kết thúc cuộc nói chuyện - Mẹ sẽ tiễn những người bạn của con.

Bà đưa Wendell và Norris xuống lầu, ra tới tận cửa trước. Khi hai người bước ra, bà nói.

- Tôi hy vọng rằng lần sau tới đây với Charles các cậu sẽ nói chuyện về những chủ đề dễ

chịu và không mang yếu tố kích thích. Chiều nay Kitty và Gwen đã ở đây, họ gần như khiến cả căn phòng của nó ngập tràn tiếng cười. Đó là những câu chuyện nó cần nghe, đặc biệt là về lễ Giáng sinh.

Những câu chuyện từ chị em nhà Welliver đầu óc rỗng tuếch ấy ư? Norris thà bị hôn mê còn hơn. Nhưng anh chỉ nói:

- Chúng cháu sẽ nhớ điều đó, thưa bà Lackaway. Chúc bà ngủ ngon.

Ra tới bên ngoài, anh và Wendell dừng lại ở trên phố Beacon, trời lạnh đến nỗi hơi thở của họ bốc hơi, một người cưỡi ngựa đi ngang qua, ông ta co người sâu trong chiếc áo choàng lớn của mình.

- Bác sĩ Grenville đã đúng, cậu biết điều đó mà - Wendell nói.

- Đứa bé sẽ được chăm sóc tốt hơn ở đây, với ông ấy. Chúng ta nên chấp nhận lời đề nghị của ông ấy.

- Đó không phải việc chúng ta có thể quyết định được. Đó là lựa chọn của Rose.

- Cậu hoàn toàn tin vào việc cô ấy có thể quyết định được ư?

- Đúng vậy - Norris nhìn chăm chú con phố khi con ngựa và chủ nhân của nó đã biến mất vào trong đêm tối - Tôi nghĩ cô ấy là cô gái khôn ngoan nhất mà tôi từng gặp.

- Anh đã bị cô ấy làm cho mê muội rồi phải không?

- Tôi kính trọng cô ấy. Mà đúng, tôi thích cô ấy - Còn ai nữa chứ? Cô ấy có một trái tim nhân hậu.

- Đó là sự *mê muội*, Norris, cậu đã ăn phải bùa mê thuốc lú rồi. Trong tình yêu... - Wendell thở dài ra vẻ hiểu biết - và rõ ràng cô ấy cũng mê muội vì cậu rồi.

- Cái gì? - Norris cau mày.

- Chẳng lẽ cậu không nhận thấy cách cô ấy nhìn cậu, cách cô ấy nuốt từng từ cậu nói? Cái cách cô ấy dọn dẹp phòng và vá lại áo khoác cho cậu rồi làm mọi thứ có thể để vừa lòng cậu? Cậu còn cần thêm bằng chứng nào nữa để chứng minh rằng cô ấy đang yêu cậu?

- Yêu tôi?

- Hãy mở to mắt ra mà nhìn đi, thưa ngài - Wendell cười và đập mạnh vào vai Norris - Tôi phải về nhà để nghỉ lễ đây. Anh có về Belmont không?

Norris vẫn đang choáng váng trước những gì Wendell vừa nói.

- Có chứ - Anh vội nói, vẫn thấy bàng hoàng - Cha tôi rất mong tôi.

- Thế còn Rose?

Còn Rose thì sao nhỉ.

Cô là tất cả những gì mà Norris nghĩ tới sau khi anh và Wendell chia tay. Khi anh trở về nhà, anh tự hỏi không biết những gì bạn anh vừa nói có đúng không. Rose yêu anh ư? Anh hoàn toàn không biết gì về điều này. *Nhưng mình cũng chưa bao giờ chờ đợi điều đó.*

Từ dưới phố, anh có thể nhìn thấy ánh nến bập bùng từ cái cửa sổ phòng áp mái của anh. Cô ấy vẫn còn thức, anh nghĩ, và đột nhiên anh thấy không thể chờ thêm nữa để được nhìn thấy cô. Anh trèo lên cầu thang, cảm thấy lo lắng trên mỗi bước đi. Trước khi mở cửa, tim anh đập liên hồi.

Rose đã ngủ gục bên bàn, đầu cô gối lên cánh tay, cuốn Giải phẫu học của Wistar mở trước mặt. Nhìn qua vai cô, anh thấy cô đang xem hình minh họa trái tim và anh nghĩ: Thật là một cô gái đặc biệt. Nến đã chảy xuống thành một vũng sáp nhỏ, vì vậy anh đi thay một cây khác. Khi anh nhẹ nhàng đóng cuốn sách của Wistar lại, Rose chợt mình tỉnh giấc.

- Ôi - cô thì thầm, nhắc đầu lên - Anh đã về đấy à?

Anh quan sát cách cô duỗi người, cổ cô hơi cúi xuống, rồi tóc cô xổ tung ra. Nhìn vào khuôn mặt cô, anh không nhận thấy một chút nào là sự mưu mẹo, xảo trá, chỉ là một cô gái đang còn ngái ngủ cố giữ đi cơn buồn ngủ. Cái khăn quàng mà cô khoác qua vai làm từ một loại len thô và có màu nâu xỉn, cô quệt tay qua má và để lại một vết bụi than. Anh nghĩ cô ấy quá khác so với chị em nhà Welliver với những chiếc áo dài bằng lụa, những chiếc khăn choàng cổ tua rua xinh xắn và những đôi ủng bằng da Morocco loại tốt. Không phải lúc này, nghĩ về hai chị em nhà họ, khi anh cảm thấy anh thực sự để ý tới họ vì họ là ai, quá khôn khéo trong những

trò tán tỉnh không trung thực. Không giống như cô gái này, người đã ngáp và dụi mắt một cách tự nhiên như bất kì một đứa trẻ nào bị đánh thức khỏi giấc ngủ ngắn.

Cô ngược nhìn anh.

- Anh đã nói với ông ấy chưa? Ông ấy đã nói những gì?

- Bác sĩ Grenville vẫn còn phân vân. Ông ấy muốn nghe câu chuyện từ chính miệng cô - Anh cúi xuống gần hơn và đặt tay anh lên vai cô - Rose, ông ấy có một đề nghị hào phóng, một đề nghị là cả Wendell và tôi nghĩ là tốt nhất. Bác sĩ Grenville đã đề nghị được chăm sóc Meggie.

Cô sững người. Thay vì một thái độ tỏ vẻ biết ơn thì một tia hoảng hốt lóe lên trong mắt cô.

- Anh đã không đồng ý đấy chứ!

- Đó là điều tốt nhất cho cô bé. Sẽ an toàn hơn và khỏe mạnh hơn.

- *Anh không có quyền!* - Cô dậm mạnh chân. Trong đôi mắt cô, Norris chỉ nhìn thấy sự giận giữ của một cô gái sẵn sàng hy sinh vì người mà cô yêu thương. Một cô gái quá dũng cảm tới mức mà có thể cam chịu mọi thứ chỉ để nhìn thấy cô cháu gái được khỏe mạnh - *Anh đã trao Meggie cho ông ta?*

- Rose, tôi không bao giờ phản bội lại sự tin tưởng của cô.

- Cô bé không phải cháu anh mà anh có quyền mang nó đi.

- Nghe tôi nào. Hãy nghe tôi nói - Anh ôm lấy mặt cô và hướng cô nhìn thẳng vào mình - Tôi đã nói với ông ấy cô là người duy nhất có quyền quyết định. Tôi cũng nói với ông ấy rằng tôi chỉ làm những gì cô muốn. Tôi hoàn toàn theo sự sắp xếp của cô, Rose, bất cứ điều gì cô mong đợi. Cô là người hiểu rõ điều gì là tốt nhất và tôi chỉ muốn cô hạnh phúc.

- Anh nói thật chứ? - Cô thì thầm.

- Đúng. Đó là sự thật.

Họ nhìn nhau chăm chú một lúc. Bất chợt đôi mắt cô ánh lên với những giọt nước mắt và cô vội lau chúng đi. Cô ấy thật bé nhỏ, anh nghĩ. Thật mỏng manh. Cô gái này hầu như đang

phải gánh sức nặng của cả thế giới này, và cả sự khinh thị của nó. *Cô ấy là một cô gái xinh đẹp*, Wendell đã từng nói. Nhìn cô ấy bây giờ, Norris thấy một vẻ đẹp trong sáng và thuần khiết đang tỏa sáng dù cho có bị che phủ dưới lớp bụi than, một vẻ đẹp mà chị em nhà Welliver không bao giờ có được. Họ chỉ là hai cô công chúa màu mè trong những bộ cánh bằng sa tanh. Cô gái này quá bé nhỏ so với cái tên của cô, cô còn che chở cho cả Billy ngốc nghếch trong vòng tay của mình. Cô đã gom góp chút tài sản ít ỏi để lo an táng tươm tất cho chị cô và nuôi nấng cô cháu gái.

Người con gái ấy đang đứng ngay cạnh mình. Cho dù mình không xứng đáng với điều ấy.

- Rose - anh nói - Đây là lúc chúng ta cần nói về tương lai.

- Về tương lai ư?

- Những gì sắp tới sẽ xảy đến cho cô và Meggie. Tôi phải thành thực mà nói rằng: Viễn cảnh ở trường đại học của tôi không lấy gì làm sáng sủa cho lắm. Tôi không biết liệu tôi có đủ khả năng để giữ căn phòng này và nuôi sống tất cả chúng ta hay không.

- Anh muốn tôi rời đi - Cô nói như thể đó là một lời trình bày rõ ràng từ thực tế, như thể không còn kết luận khác có thể chấp nhận được. Làm sao mà cô ấy dễ dàng nghĩ rằng anh chỉ muốn để cô đi xa. Cô có đủ rộng lượng để tha thứ cho anh khỏi đồng tội lỗi này.

- Tôi muốn cô được an toàn - anh nói.

- Tôi không sao, Norris. Tôi có thể chịu đựng được sự thật. Hãy nói cho tôi biết.

- Ngày mai, tôi sẽ về nhà ở Belmont. Cha tôi mong tôi về nghỉ lễ. Tôi chỉ có thể nói cho cô biết đó là một nơi không hiếu khách cho lắm, cha tôi không phải là người của những cuộc vui, và tôi có thể sẽ phải làm một vài việc lật vạt quanh trang trại.

- Anh không cần phải giải thích - Cô quay lại - Tôi sẽ đi vào sáng mai.

- Đúng, cô sẽ đi. Với tôi.

Đột ngột cô quay lại phía anh, hai mắt cô mở to với vẻ vui sướng.

- Tới Belmont?

- Đó là nơi an toàn cho cô và Meggie. Ở đó sẽ có sữa tươi cho Meggie và một cái giường của riêng cô. Không ai tìm thấy cô ở đó.

- Tôi có thể mang theo con bé ư?

- Đương nhiên, chúng ta sẽ mang cô bé theo. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới việc sẽ bỏ cô bé lại cả.

Sự vui mừng tột độ khiến cô ngã vào cánh tay anh. Mặc dù cô nghĩ, cô gần như đẩy anh ngã ra phía sau. Anh cười to, giữ lấy cô rồi xoay cô xung quanh căn phòng nhỏ hẹp và cảm nhận được nhịp đập con tim cô ngay sát da thịt mình.

Đột ngột, Rose đẩy anh ra và anh nhìn thấy vẻ nghi ngại trên khuôn mặt cô.

- Nhưng cha anh sẽ nói gì về em? - cô hỏi - Cả về Meggie nữa?

Anh không thể nói dối cô, chắc chắn không thể khi bắt gặp ánh mắt cô nhìn xoáy vào mắt anh.

- Anh cũng không biết nữa - anh khẽ nói.

HAI MƯƠI TÁM

Lúc đó là hơn ba giờ chiều khi người nông dân dừng chiếc xe ngựa của ông ta bên rìa đường Belmont để cho họ xuống. Họ vẫn phải đi bộ hai dặm nữa, nhưng trời hôm nay rất trong và xanh, những lớp tuyết đã đóng thành băng lấp lánh như thủy tinh dưới ánh nắng của trời chiều. Khi họ rảo bước trên đường, với Meggie bé nhỏ trong vòng tay của Rose, Norris chỉ trở giới thiệu hết những mảnh đất thuộc sở hữu của những người hàng xóm. Anh giới thiệu cô với tất cả họ và bọn họ cũng rất yêu mến cô. Ngôi nhà ọp ẹp ở đằng kia là của lão già Ezra Hutchinson, vợ ông ta đã chết vì bệnh sốt phát ban hai năm trước, những con bò ở mảnh đất kế bên thuộc quyền sở hữu của bà góa Heppy Comfort, người đang để mắt đến Ezra. Ngôi nhà

giản dị ở bên kia đường là của ông bà Hallowell, một cặp vợ chồng hiếm muộn, những người đã rất tốt với anh nhiều năm qua, họ luôn đón chào anh tới nhà chơi như thể anh là con ruột của họ vậy. Bác sĩ Hallowell đã mở cửa thư viện của ông cho Norris mà năm ngoái đã viết một bức thư đầy lời khen ngợi giới thiệu anh tới đại học Y khoa. Rose đón nhận những thông tin này một cách hào hứng, thậm chí cả những tin giật gân tẻ nhạt về con bê với cái chân khập khiễng của bà Heppy và bộ sưu tập lập dị những cuốn thánh ca từ Đức của bác sĩ Hallowell. Khi họ gần tới trang trại Marshall, những câu hỏi của cô càng nhanh hơn, dồn dập hơn, như thể cô rất háo hức muốn biết chi tiết về cuộc sống của anh trước khi họ tới nơi. Khi họ trèo lên con dốc, trang trại đã ẩn hiện ở phía chân trời, cô dừng lại để quan sát, tay cô che phía trên mắt để tránh những tia nắng gắt gao.

- Nó không có gì nhiều để mà nhìn ngắm cả - Anh thú nhận.

- Nhưng chính nó là nơi anh đã lớn lên.

- Ừ, đúng thế. Nhưng có lúc anh chỉ mong được thoát khỏi nó.

- Em sẽ không phản đối nếu sống ở đây mãi mãi - Meggie cựa quậy tỉnh giấc trong cánh tay cô, khuôn mặt rạng rỡ biểu lộ sự vui thích. Rose cười với cô cháu gái và nói - Dì sẽ hạnh phúc khi được ở trong một trang trại.

Anh cười lớn.

- Đó là những gì anh thích ở em, Rose. Anh nghĩ em có thể hạnh phúc ở bất cứ nơi nào.

- Không phải là ở *bất cứ nơi nào* cũng được.

- Trước khi em nói *đó là những người em sống cùng*, em cần phải gặp cha anh.

- Em sợ việc đó. Cái cách anh kể về ông ấy.

- Đó là một người đàn ông khắc nghiệt, em cần biết rằng đôi lúc điều đó đi quá xa.

- Bởi vì ông ấy bị mẹ anh bỏ rơi ư?

- Bà ruồng bỏ ông. Bà ruồng bỏ cả hai cha con anh. Ông ấy không bao giờ tha thứ cho bà.

- Còn anh? - Cô hỏi và nhìn vào anh, hai má cô ửng hồng vì lạnh.

- Đã quá muộn rồi - anh buồn bã nói.

Họ tiếp tục đi, mặt trời đang chìm dần xuống, những cái cây trơ trụi thả những cái bóng khẳng khiu trên nền tuyết. Họ đi tới một bức tường bằng đá cũ kĩ, lấp lánh băng tuyết và nghe tiếng những con bò rống lên trong chuồng. Khi họ tới sát trang trại, Norris thấy dường như ngôi nhà nhỏ hơn và tồi tàn hơn những gì anh nhớ. Phải chăng những tấm ván che đã quá mục nát trong khi anh chỉ mới rời đây hai tháng trước? Có phải mái hiên lúc nào cũng võng xuống, cái hàng rào luôn luôn nghiêng ngả xiêu vẹo như vậy? Họ càng tới gần thì dường như trách nhiệm càng đè nặng hơn trên vai anh và anh càng cảm thấy lo lắng sự đoàn tụ này. Anh cảm thấy hối tiếc vì đã kéo Rose và cô bé vào việc này. Mặc dù anh đã cảnh báo cô rằng cha anh có thể sẽ không thân thiện, cô vẫn không hề thể hiện ra ngoài sự lo sợ, vẫn bước đi vui vẻ bên cạnh anh, hát ru Meggie. Làm gì có người đàn ông nào kể cả cha lại không yêu quý cô gái này chứ? Chắc chắn Rose và Meggie sẽ được ông yêu quý, anh nghĩ vậy. Rose sẽ chiếm được cảm tình của cha như cô đã làm với anh. Đây là một chuyến viếng thăm tốt đẹp, mọi người sẽ cười nói vui vẻ trong bữa tối. Cô gái Ailen may mắn của tôi. Anh nhìn cô và tinh thần như phấn chấn hơn khi thấy cô vui vẻ, tin cậy đi bên anh. Họ đi dọc theo phía hàng rào quanh co, thẳng về hướng ngôi nhà, nơi như không có vẻ gì là chào đón hai người.

Họ đi xuyên qua cánh cổng xập xệ tới sân trước. Giữa sân có đồng rơm khô và một cái xe bò cũ nát đặt bên cạnh đồng gỗ chưa được chẻ ra làm củi. Anh nghĩ chị em nhà Welliver chắc sẽ thét lên trước cảnh tượng này. Rồi anh tưởng tượng đến cảnh họ phải đi lại khó khăn qua đồng bùn bằng những đôi giày xinh xắn. Rose không ngần ngại kéo cao váy lên và đi theo Norris băng qua sân. Con lợn nái già bị mấy vị khách quấy nhiễu, kêu khụt khịt rồi đi thẳng về phía kho thóc.

Trước khi họ tới được hiên nhà thì cha Norris mở cửa bước ra. Ông Isaac Marshall đã không gặp con trai mình hai tháng nhưng ông cũng không cất tiếng chào đón con. Ông chỉ đứng ở hiên, nhìn lặng lẽ những vị khách đang tiến đến. Ông mặc một cái áo khoác đơn giản, cái quần xám ngoét như mọi khi nhưng bộ quần áo này có vẻ rộng hơn so với người ông. Đôi mắt ẩn dưới cái mũ sùm sụp cũ mềm, hốc mắt sâu hơn trước. Ông chỉ thoáng mỉm cười khi thấy con trai.

- Chào mừng anh đã về nhà - ông nói nhưng không có vẻ gì là chào mừng cả.
- Cha, con muốn giới thiệu với cha một người bạn của con, Rose và cháu gái cô ấy, Meggie.

Rose tiến về phía trước, mỉm cười. Meggie kêu lên một tiếng như để chào ông:

- Cháu rất vui khi được gặp bác, bác Marshall - Rose vui vẻ nói.

Ông Isaac vẫn khoanh tay đứng nguyên tại chỗ, môi mím chặt lại. Norris thoáng thấy Rose đỏ mặt và lúc đó anh thấy chưa bao giờ ghét cha đến vậy.

- Rose là một người bạn rất tốt - anh nói - Con muốn cha gặp cô ấy.

- Cô ta sẽ ở lại đây tối nay à?

- Con hi vọng cô ấy sẽ ở đây lâu hơn. Rose và Meggie đang cần một chỗ ở trong một thời gian. Cô ấy có thể dùng tạm căn phòng trên lầu.

- Thế thì phải dọn lại cái giường.

- Cháu sẽ làm điều ấy thưa bác Marshall - Rose nói - Cháu sẽ không làm phiền bác, cháu sẽ làm việc chăm chỉ, không có việc gì là cháu không làm được.

Ông Isaac nhìn đứa trẻ rồi gật đầu miễn cưỡng. Ông quay vào nhà và nói:

- Tôi mừng là chúng ta vẫn còn đủ súp.

- Anh xin lỗi, Rose. Anh rất xin lỗi!

Họ ngồi bên nhau trong cái kho cỏ khô, Meggie thiu thiu ngủ bên cạnh. Họ nhìn về phía cái đèn lồng sáng lò mờ chỗ mấy con bò đang tìm ăn phía dưới. Đàn lợn đi quanh quẩn trong chuồng, chốc chốc lại kêu lên ừ ừ khi chúng tranh nhau chỗ nằm trong đồng rơm. Tối nay, Norris thấy rất thoải mái khi được ở trang trại, xung quanh toàn tiếng kêu của đàn gia súc hơn là sự im lặng của người đàn ông trong ngôi nhà kia. Ông Isaac chẳng nói chẳng rằng trong suốt bữa tối với thịt giảm bông, khoai tây và củ cải, ngoài mấy câu hỏi về chuyện học hành của Norris và có vẻ thờ ơ với câu trả lời. Chỉ có nông trại là hấp dẫn với ông khi ông nói về cái hàng rào cần phải sửa, lượng cỏ khô cho mùa thu quá ít hay mấy tay thợ lười biếng. Rose, ngồi đối diện ông nhưng cô như một người vô hình. Ông chỉ nhìn đĩa thức ăn mà chẳng thèm nhìn cô.

Cô đủ thông minh để hiểu rằng cô nên im lặng thì hơn.

- Ông ấy luôn như vậy - Norris nhìn xuống mấy con lợn đang tìm ăn trong đồng rơm - Đáng lẽ anh không nên hi vọng một điều gì khác, anh không nên để em phải trải qua việc tồi tệ này.

- Em đã rất vui khi đến đây.

- Thật là một tối thử thách nặng nề với em.

- Anh mới là người đáng thương.

Khuôn mặt Rose hiện ra dưới ánh sáng ấm áp của chiếc đèn lồng trong kho thóc. Norris không hề nhìn thấy chiếc váy vá hay chiếc khăn quàng của cô; anh chỉ nhìn thấy khuôn mặt, ánh mắt trong sáng đang nhìn anh chăm chú.

- Anh đã lớn lên trong một gia đình không mấy hạnh phúc, một nơi không dành cho những đứa trẻ - Cô nói.

- Không phải lúc nào cũng thế đâu. Anh không muốn em nghĩ rằng anh có một tuổi thơ dữ dội, anh cũng có những ngày hạnh phúc nữa.

- Vậy nó thay đổi từ khi nào? Từ khi mẹ anh bỏ đi à?

- Đúng vậy, đúng là như thế.

- Mọi chuyện thế nào? Thật kinh khủng khi bị ai đó bỏ rơi. Thật tồi tệ khi người mình yêu thương lại rời bỏ mình đi. Nhưng khi họ lựa chọn rời bỏ anh thì... - Cô dừng lại, hít một hơi thật sâu rồi nhìn về phía cái chuồng - Em thích mùi của nông trại, của kho thóc, mùi của đám gia súc, mùi cỏ khô, thậm chí mùi khó chịu ở đây nữa nhưng chúng rất đời thường.

Norris nhìn bóng của mấy con lợn tùm tùm lại với nhau kêu lên nhè nhẹ. Cuối cùng chúng cũng tìm được cái gì đấy để ăn trong đồng rơm.

- Thế còn em, Rose? Ai đã rời bỏ em? - Norris hỏi.

- Không ai cả.

- Em đã từng kể về người đã bỏ em cơ mà.

- Em mới là người bỏ đi - Cô nói nghẹn ngào - Chính em đã bỏ họ, thật ngu ngốc. Sau khi Aurnia bỏ đi sang Mỹ, em đã đi theo chị ấy. Vì em không thể đợi lúc em lớn lên, không thể ngồi một chỗ để quan sát thế giới này.

Rose thở dài, nước mắt cô hòa vào giọng nói:

- Em nghĩ em đã làm tan nát trái tim mẹ em.

Anh không cần hỏi, anh biết mẹ cô đã mất khi nhìn cô gục đầu xuống buồn bã. Rồi cô bật dậy, cứng cổ nói:

- Em sẽ không bỏ rơi bất kỳ ai nữa. Mãi mãi.

Anh đứng lên, nắm lấy tay cô. Cảm giác thật thân quen. Cứ như hai người đã từng nắm tay nhau, từng chia sẻ mọi bí mật cho nhau ngay trong kho thóc tối tăm này.

- Em hiểu tại sao bố anh lại lạnh lùng như vậy. Ông ấy có quyền làm thế - Cô nói.

Một lúc sau khi Rose và Meggie đi ngủ, Norris và ông Isaac ngồi với nhau tại bàn ăn, ngọn đèn sáng được đặt giữa họ. Mặc dù Norris chỉ dám uống dè sẻn ly rượu táo nhưng ông Isaac thì đã uống cả tối. Norris chưa bao giờ thấy ông uống nhiều đến thế. Ông tự rót hết chén này đến chén khác, tay ông run run lúc đóng nắp chai. Đôi mắt ông đỏ ngầu, lơ lơ hỏi Norris:

- Thế cô ta là gì với anh?

- Con đã nói rồi, là một người bạn.

- Một đứa con gái á? Anh là ai thế hả tên ẻo lả kia? Anh không thể tìm được một thằng con trai nào để làm bạn à?

- Bố không ưa cô ấy vì cái gì? Vì đó là một cô gái à? Hay vì cô ấy là người Ailen?

- Nó có thai à?

Norris nhìn ông Isaac và như không tin vào mắt mình nữa. *Đây là lời của rượu chứ không phải của ông ấy.*

- Hà, chính anh cũng không biết đúng không? - Ông Isaac nói.

- Cha không có quyền nói Rose như thế. Cha không hiểu gì về cô ấy cả.

- Vậy anh biết được bao nhiêu về cô ta?

- Con chưa bao giờ động vào cô ấy nếu như bố muốn hỏi về điều đó.

- Điều đó không có nghĩa là nó không có thai. Nó lại còn đến cùng một đứa bé nữa. Nếu anh cho nó theo, thì anh sẽ phải chịu trách nhiệm thay cho thằng khác đấy.

- Con hi vọng Rose sẽ được đón chào ở đây. Và con cũng hi vọng dần dần cha sẽ chấp nhận cô ấy, thậm chí quý mến cô ấy. Rose là người chăm chỉ và có một trái tim cao thượng nhất mà con biết. Cô ấy xứng đáng được nhận nhiều hơn cả sự chấp nhận của cha.

- Tôi chỉ nghĩ đến quyền lợi của anh thôi, con trai. Hạnh phúc của anh. Anh muốn nuôi một đứa trẻ không phải là con của mình sao?

- Chúc cha ngủ ngon - Norris đứng bật dậy định bước ra khỏi phòng.

- Ta chỉ muốn con không phải chịu một nỗi đau như ta. Họ sẽ lừa con, Norris. Họ chỉ toàn lừa gạt và con sẽ không bao giờ nhận ra điều đó khi quá muộn.

Norris dừng lại, như chợt hiểu ra điều gì, anh quay lại nhìn cha và nói:

- Có phải cha đang nhắc đến mẹ không?

- Ta đã cố làm cho bà ấy hạnh phúc - ông Isaac uống cạn chén rượu, đặt chiếc chén xuống bàn một cách nặng nề - Ta đã cố hết sức.

- Vậy ư? Sao con không hề thấy điều đó.

- Những đứa con thì chẳng bao giờ nhìn thấy gì, biết những gì. Có rất nhiều điều mà con sẽ không bao giờ biết về mẹ mình.

- Vậy sao mẹ lại rời bỏ cha?

- Bà ta cũng ruồng bỏ con đấy thôi.

Norris không thể cãi lại ông. Vì đó là một sự thật tàn nhẫn. *Phải, mẹ đã rời bỏ mình. Và mình sẽ không bao giờ hiểu được tại sao.* Anh quay trở lại bàn ăn, ngồi xuống mệt mỏi. Anh nhìn cha đang tiếp tục rót rượu đầy chén.

- Vậy có điều gì mà con không biết về mẹ? - Norris hỏi.

- Những điều mà ta lẽ ra nên biết. Những điều mà ta đã tự hỏi. Tại sao một cô gái như thế lại có thể lấy một người như ta?Ồ, ta không phải là một đứa ngốc nghếch. Ta đã sống ở trang trại này đủ lâu để biết được một hạt giống phải mất chính xác bao nhiêu lâu mới nảy mầm.

Ông dừng lại, gục đầu xuống.

- Ta nghĩ bà ấy chưa bao giờ yêu ta.

- Vậy cha có yêu mẹ không?

Ông Isaac ngược mắt lên nhìn Norris.

- Điều đó thì có gì khác biệt? Nó không đủ để giữ bà ấy ở lại. Và con cũng không làm được điều đó.

Những lời nói đó thật đau đớn nhưng lại là sự thật, nó khiến cho không khí giữa hai người chùng xuống.

- Cái ngày bà ấy bỏ đi, con đang bị ốm, con có nhớ không?

- Vâng.

- Đó là căn bệnh sốt phát ban. Cơn sốt rất cao. Chúng ta sợ rằng sẽ mất con mãi mãi. Bác sĩ Hallowell lại đang ở Porstmouth, chúng ta không thể gọi ông ta tới giúp. Mẹ đã thức trông con cả đêm hôm đó và cả ngày hôm sau nữa. Nhưng bệnh của con vẫn không suy giảm, lúc đó chúng ta đã nghĩ rằng thật sự sẽ mất con. Bà ấy đã làm gì? Con nhớ lúc bà ấy ra đi không?

- Mẹ nói mẹ rất yêu con và mẹ sẽ trở lại.

- Bà ta cũng nói với ta như vậy. Rằng con trai bà xứng đáng được nhận những gì tốt đẹp nhất và bà sẽ đi để làm điều đó. Bà ta mặc chiếc váy đẹp nhất rồi ra đi và cũng không bao giờ trở lại. Đêm hôm đó, rồi đêm sau nữa, ta vẫn một mình với đứa con còn đang đau ốm và không biết vợ mình đang ở đâu. Bà Comfort đã thay ta đến chăm sóc con trong lúc ta đi tìm mẹ con. Tất cả những nơi mà bà ấy có thể đến, cả những nhà hàng xóm. Ezra nói ông ta nhìn thấy mẹ con đi về hướng Nam, đường Brighton. Người khác lại bảo nhìn thấy bà ấy đang trên đường tới Boston. Ta không thể hiểu được tại sao bà ấy lại đi đến những nơi ấy - Ông đột nhiên dừng lại. Sau đó có một thằng bé đến tìm ta với con ngựa của Sophia, trên tay có một bức thư.

- Tại sao cha không cho con xem bức thư đó?

- Lúc đó con còn quá nhỏ, mới mười một tuổi.

- Con đã đủ lớn để hiểu chuyện.

- Đã quá lâu rồi, ta đã đốt nó. Nhưng ta có thể nói cho con biết trong đó viết những gì. Con biết ta cũng không đọc được chữ nên ta đã phải nhờ bà Comfort đọc hộ.

Ông Isaac nhìn vào cây đèn nói tiếp:

- Bà ấy nói không thể tiếp tục cuộc hôn nhân với ta nữa. Bà ấy đã gặp một người đàn ông khác và họ sẽ sống ở Paris. *Hãy tiếp tục sống.*

- Chắc hẳn phải còn nữa?

- Ghi vậy thôi, con có thể hỏi bà Comfort.

- Mẹ không giải thích tại sao ư? Không nói thêm điều gì kể cả tên của người đàn ông đó?

- Ta đã nói rồi, chỉ có thể thôi.

- Không có lời nào nói đến con sao? Mẹ chắc hẳn phải nói gì đó chứ?

- Đó là lý do tại sao ta không cho con xem bức thư đó, con trai. Ta đã không muốn con biết - Ông Isaac nói nhỏ.

Rằng người mẹ của anh không hề nhắc đến anh. Norris không thể ngẩng lên nhìn vào mắt

cha mình. Thay vào đó, anh cúi gằm xuống bàn, nơi hai cha con anh đã từng cùng nhau ăn những bữa ăn trong im lặng, chỉ biết nghe tiếng gió rít ngoài kia, hay tiếng hú của những con sói đang tranh mồi.

- Tại sao lại là bây giờ? - Norris hỏi - Tại sao cha phải đợi từng ấy năm trời để nói cho con biết chuyện này?

- Vì cô gái đó - ông Isaac nhìn về phía cầu thang dẫn tới phòng Rose đang ngủ trên gác - Cô gái ấy không rời mắt khỏi con, con trai ạ, con cũng thế. Giờ đây con đã phạm sai lầm, rồi con sẽ phải sống với sai lầm đó trong suốt quãng đời còn lại mất thôi.

- Tại sao cha luôn cho rằng cô ấy là một sai lầm?

- Một số người đàn ông không thể thấy được điều ấy kể cả khi nó hiện diện ngay trước mắt họ.

- Chẳng lẽ mẹ cũng là một sai lầm ư?

- Ta đã từng thuộc về bà ấy. Ta nhìn mẹ con trưởng thành. Ta nhìn thấy người ấy đội một chiếc mũ xinh xắn, ngồi trong nhà thờ, luôn thân thiện với ta nhưng cũng luôn hơn ta. Và rồi một ngày, dường như bà ấy bất chợt để mắt tới ta và quyết định ta xứng đáng được như thế.

Ông Isaac vẫn tiếp tục rót rượu vào chén và nói tiếp:

- Mười một năm sau, bà ấy mắc kẹt trong cái trang trại hôi hám này, với một cậu bé đang ốm. Đương nhiên sẽ dễ dàng muốn bỏ chạy để thoát khỏi cuộc sống này và bắt đầu một cuộc sống tốt đẹp hơn với một người đàn ông khác - Ông lại nhìn lên phòng Rose phía trên lầu - Con không thể tin những gì họ nói. Ẩn chứa đằng sau khuôn mặt xinh đẹp ấy là những gì?

- Cha đã hiểu sai cô ấy.

- Ta đã đánh giá sai mẹ con. Ta chỉ muốn con không bị rơi vào tình cảnh đó như ta.

- Con yêu cô gái đó. Con sẽ cưới cô ấy làm vợ.

Isaac cười lớn.

- Ta đã kết hôn vì tình yêu và hãy xem chuyện gì đã xảy ra nào! - Ông nâng cặp kính của

mình lên, nhưng tay ông dừng lại giữa không khí. Ông quay lại và nhìn ra phía cửa.

Có ai đó đang gõ cửa.

Hai cha con nhìn nhau một cách ngạc nhiên. Trời đã khuya, không thể có người hàng xóm nào ghé thăm. Ông Isaac nhăn mặt, cầm theo cái đèn ra mở cửa. Gió thổi ào ào và cái đèn gần như sắp tắt khi ông đứng ở cửa, nhìn người lạ mặt ở ngoài hiên.

- Ông Marshall? - Một người đàn ông lên tiếng - Con trai ông có ở đây không?

Norris lập tức cảnh giác ngay khi nghe giọng nói đó.

- Ông có việc gì mà tìm con trai tôi?

Ông bỗng loạng choạng lùi về phía sau khi hai người đàn ông xông vào phòng bếp.

- Anh đây rồi - Pratt nói khi thấy Norris.

- Thế này là thế nào? - Ông Isaac hỏi.

Ông nhân viên đội tuần tra đêm Pratt gạt đầu ra hiệu với người đàn ông đi cùng, rồi anh ta lập tức bước ra sau lưng Norris để đề phòng anh bỏ chạy.

- Anh sẽ phải đi cùng chúng tôi tới Boston.

- Sao các người dám xông vào nhà tôi? Ông Isaac hét lên - Các anh là ai?

- Đội tuần tra đêm - Pratt vẫn nhìn Norris không chớp mắt - Xe ngựa đang đợi anh, anh Marshall.

- Các anh bắt con trai tôi đấy à?

- Đáng nhẽ con trai ông nên có lời giải thích với ông mới phải.

- Tôi sẽ không đi nếu các ông không đưa ra lời buộc tội chính đáng.

Người đàn ông đứng sau lưng Norris xô anh rất mạnh khiến anh loạng choạng va vào bàn ăn, chai rượu tảo rơi xuống sàn vỡ toang.

- Dừng lại - Ông Isaac hét lên và khóc - Tại sao các anh lại làm thế?

- Anh đã bị buộc tội giết người - Pratt nói - sát hại Agnes Poole, Mary Robinson, Nathaniel Berry và giờ là ông Eben Tate.

- Tate? - Norris rất ngỡ ngàng vì đó là anh rể của Rose - Tôi không hề biết gì về cái chết của anh ta, tôi không giết anh ta.

- Chúng tôi đã có đủ chứng cứ để buộc tội anh. Giờ tôi có trách nhiệm phải giải anh về Boston để tiến hành xét xử tại đó.

Pratt ra hiệu cho người đàn ông kia:

- Giải anh ta đi.

Norris bị áp giải ra xe ngựa nhưng anh dừng lại ở cửa khi nghe tiếng khóc của Rose và cô gọi tên anh.

Anh quay lại nhìn cô, trông cô rất hoảng sợ và lo lắng.

- Hãy đến tìm bác sĩ Grenville và nói cho ông ấy biết chuyện gì đã xảy ra - Norris cố nói với Rose trước khi anh bị kéo ra khỏi cửa trong đêm tối.

Người áp giải bắt anh lên xe và Pratt ra hiệu cho lái xe ngựa bằng cách gõ mạnh hai cái lên mui. Xe chuyển bánh, chạy thẳng đường từ Belmont tới Boston.

- Ngay cả bác sĩ Grenville cũng không thể cứu nổi anh đâu Norris vì chúng tôi có bằng chứng rõ ràng.

- Bằng chứng nào?

- Anh không đoán nổi sao? Một thứ trong phòng của anh.

Norris lắc đầu với vẻ bàng hoàng và ngỡ ngàng:

- Tôi không hiểu ông đang nói tới cái gì.

- Cái bình, anh Marshall. Tôi rất bất ngờ khi thấy anh lại có một thứ như thế.

Một nhân viên khác của đội tuần tra đêm ngồi đối diện họ trong xe cứ nhìn Norris và lẩm bẩm: “Mày là một thằng con hoang bệnh hoạn.”

- Không phải ngày nào người ta cũng tìm thấy một mặt người trong một cái bình rượu Whiskey - Pratt nói - Và trong trường hợp này thì chả còn nghi ngờ gì nữa, chúng tôi cũng đã tìm thấy mặt nạ của anh vẫn còn dính đầy máu. Chơi một trò chơi mạo hiểm với chúng tôi đúng không. Miêu tả lại đúng cái mặt nạ mà chính anh đã đeo?

Cái mặt nạ của Tử Thần Khu Tây, giấu trong phòng mình ư?

- Tôi nghĩ đó là cái giá treo cổ dành cho anh đấy - Pratt nói.

Một nhân viên đội tuần tra đêm khác nghe thế liền cười thầm như thể hẳn ta rất mong chờ được chứng kiến cảnh treo cổ và coi đó như một trò tiêu khiển hay ho để làm nóng lên cái không khí lạnh lẽo, buồn chán của mùa đông.

- Và khi đó thì mấy ông bạn bác sĩ của cậu có thể thử làm vài việc với cậu đấy - ông ta thêm vào.

Dù trong xe hơi tối nhưng Norris vẫn thấy người đàn ông để tay lên ngực ra hiệu cho người kia không cần giải thích gì thêm. Những xác chết vẫn chưa được sáng tỏ, tiếp tục vòng luẩn quẩn và bị mổ xẻ. Chúng bị bọn đào trộm xác đào lên khỏi mồ mả trong đêm tối. Nhưng những thi thể của tội phạm thì được đưa thẳng lên bàn khám nghiệm tử thi theo đúng luật định. Với tội ác của mình, họ sẽ phải trả giá không chỉ bằng cả cuộc đời mà bằng cả cái chết. Mỗi tên tội phạm khi đứng trước giá treo cổ đều hiểu rằng việc hành hình không phải là sự nhục nhã cuối cùng mà chính là lưỡi dao mổ xẻ sau đó.

Norris nghĩ đến Paddy già, một tử thi đã bị anh mở lồng ngực, anh đã cầm trên tay trái tim vẫn đang rỉ máu của ông ta. Vậy ai sẽ cầm trái tim của Norris? Ai sẽ đeo cái tạp dề dính đầy máu của anh khi nội tạng của anh bị vớt vào xô?

Nhìn qua cửa sổ xe ngựa, Norris thấy những cánh đồng dưới ánh trăng giống như ở dọc đường Belmont mà anh từng qua lúc tới Boston. Đây có lẽ sẽ là lần cuối cùng anh nhìn thấy những cánh đồng ấy, nhìn thấy quê hương nơi anh sống lúc thơ ấu, nơi anh đã luôn muốn từ bỏ. Anh thật ngốc khi đã nghĩ như thế và có khi đây là một sự trừng phạt với anh.

Con đường dẫn họ đi về phía đông từ Belmont. Sau những cánh đồng là những ngôi làng

đưa họ gần đến Boston. Giờ anh có thể nhìn thấy dòng sông Charles lấp lánh dưới ánh trăng. Anh nhớ đến cái đêm anh đi dọc đường đê và phía bên kia là nhà tù. Lúc đó, anh đã nghĩ mình thật may mắn so với những tâm hồn bất hạnh đằng sau song sắt kia. Nhưng giờ anh lại là người bất hạnh như thế, và sự giải thoát duy nhất của anh là làm một người bị treo cổ.

Chiếc xe ngựa tiếp tục lăn bánh trên cầu Tây Boston. Norris hiểu rằng chuyến đi sắp kết thúc. Sau khi qua cầu là một đoạn đường ngắn qua phố Cambridge rồi đi thẳng về hướng nam là nhà tù trong thành phố. Tử thần Khu Tây cuối cùng cũng bị bắt. Người đồng sự của Pratt nở nụ cười chiến thắng, rằng ông ta sáng lóa trong đêm tối.

- Họ! Họ, đằng kia - người lái xe kêu lên và xe ngựa bỗng dừng lại.

- Chuyện gì thế - Pratt nhìn ra cửa sổ thấy xe vẫn đứng trên cầu - Sao tự dưng chúng ta lại dừng lại? - Hẳn hỏi phu xe.

- Ở đây bị tắc đường, thưa ông Pratt.

Pratt mở cửa, nhảy ra khỏi xe:

- Mẹ kiếp! Họ không kéo con ngựa ra khỏi chỗ này hay sao?

- Họ đang cố làm thế thưa ông nhưng con ngựa không dậy được nữa.

- Đáng nhẽ họ nên tống con ngựa đó cho bọn buôn thịt ngựa rồi. Con súc vật chết tiệt đó đang làm tắc hết cả đường.

Qua cửa sổ xe, Norris thấy thành cầu, phía dưới là sông Charles. Anh nghĩ đến nước sông lạnh lẽo đen ngòm và đây đúng là cái mồ tòi tệ nhất.

- Nếu cứ thế này, chúng ta phải quay lại, đi sang cầu Canal.

- Nhìn kia, có một chiếc xe ngựa. Họ sẽ thay con ngựa nhỏ đó trong vài phút nữa thôi.

Bây giờ mình không còn lựa chọn nào khác.

Pratt mở cửa xe định leo vào. Ngay lúc đó, Norris nhảy ra ngoài và ngã nhào xuống.

Bị đập lưng vào cửa, Pratt ngã sõng soài xuống đất. Hắn không kịp phản ứng gì. Cả đám đi

cùng hấn cũng ngỗ ngang, rồi vội nhảy ra ngoài xe.

Norris nhìn thoáng qua cảnh tượng xung quanh: con ngựa chết nằm ngay trước mũi xe đã chở quá tải. Một hàng dài các xe nối đuôi nhau chờ đợi trên cầu. Nước sông Charles được ánh trăng che phủ bề mặt che đi làn nước đục ngầu phía dưới. Anh không hề do dự. Chả còn gì nữa cả, Norris nghĩ khi anh trèo lên thành cầu. Hoặc mình tìm thấy cơ hội hoặc mình phải từ bỏ mọi hy vọng của cuộc đời. *Điều này là vì em, Rose!*

- Bắt lấy hấn! Không được để hấn nhảy xuống!

Norris đã rơi xuống. Xuyên qua bóng tối, qua thời gian, hướng về tương lai vô định giống như mặt nước mà anh đang lao xuống. Anh chỉ biết một cuộc chiến mới chỉ bắt đầu. Trong khoảnh khắc trước khi anh chạm nước, anh đã tự chuẩn bị cho mình tâm lý như một người lính chuẩn bị ra trận.

Việc bị rơi xuống nước sông lạnh lẽo như một cái tát tàn ác để đón chào một cuộc sống mới. Đầu anh chúc xuống rất sâu trong làn nước đen ngòm, rất khó để có thể ngoi lên. Anh quấy đạp và mất phương hướng. Rồi bỗng dưng anh nhìn thấy ánh sáng yếu ớt của ánh trăng phía trên và cố gắng vùng vẫy để đến gần nó cho đến khi đầu anh ngoi lên được trên mặt nước. Ngay lúc đó, anh nghe tiếng quát tháo:

- Hấn đâu rồi? Có nhìn thấy hấn không?

- Gọi cho đội đi! Tôi muốn lùng sục khắp dọc bờ sông!

- Cả hai bên bờ ạ?

- Chứ còn gì nữa, đồ ngu! Cả hai bờ!

Norris ngụp xuống làn nước lạnh cóng và để dòng nước cuốn mình đi. Anh biết không thể bơi ngược dòng chảy vì thế anh cứ trôi theo dòng nước. Nó cuốn anh ngược về Lechmere Point, qua Khu Tây, hướng về phía đông, thẳng hướng cảng.

Trôi thẳng về phía những bến tàu.

HAI MƯƠI CHÍN

Hiện tại

Julia đứng ở bờ biển và nhìn ra xa. Sương cuối cùng cũng tan. Cô có thể nhìn thấy hòn đảo phía ngoài khơi và tàu đánh bắt tôm hùm đang rẽ sóng rất êm. Cô không nghe thấy tiếng bước chân Tom ở phía sau nhưng bằng linh cảm cô vẫn biết anh ở đó và đang đến gần cô.

- Anh đã sắp xếp xong đồ đạc rồi - Tom nói - Anh sẽ bắt chuyến phà 4:30. Anh xin lỗi vì đã để em lại với bác anh nhưng có vẻ ông đã ổn rồi. Ít ra thì chúng loạn nhịp tim cũng không tái phát trong ba ngày qua.

- Em và bác anh sẽ không sao Tom ạ - Cô nói, mắt vẫn nhìn về phía tàu đánh bắt tôm hùm.

- Việc này khiến em vất vả quá.

- Em không sao đâu, thật đấy. Dù sao em cũng đã ở đây hai tuần và nơi này rất đẹp. Cuối cùng thì em cũng có thể nhìn thấy mặt nước.

- Cảnh thật đẹp đúng không? - Anh bước tới đứng cạnh cô - Thật tệ khi một ngày nào đó tất cả mọi thứ sẽ chìm xuống biển. Ngôi nhà đó vẫn đang trong thời gian mượn.

- Anh không làm gì được sao?

- Em không thể đấu lại với đại dương được. Có những việc không thể tránh được.

Họ im lặng một lúc, nhìn ra phía tàu đang dừng lại, một ngư dân quăng lưới.

- Cả chiều nay em im lặng thật đáng sợ - anh nói.

- Em không thể ngừng nghĩ về Rose Connolly.

- Bà ấy làm sao?

- Bà ấy chắc hẳn rất mạnh mẽ, chỉ để được sống.

- Khi hoàn cảnh cấp bách và khi người ta cần thì họ thường tìm thấy sức mạnh.

- Em không làm được như thế. Kể cả khi em cần nó nhất.

Họ đi dọc bờ biển, vừa đi vừa tránh những mảnh đá vỡ.

- Em đang nói đến việc ly hôn của em à?

- Khi Richard nói muốn ly hôn với em, em đã cho rằng đó là lỗi của em vì em đã không làm anh ta được hạnh phúc. Nó xảy ra khi ngày qua ngày anh ta nghĩ rằng công việc của em không quan trọng bằng công việc của anh ta, rằng em không được thông minh sáng sủa bằng vợ của những đồng nghiệp.

- Em phải chịu đựng điều đó trong bao nhiêu năm?

- Bảy năm.

- Tại sao em không bỏ anh ta?

- Vì em đã bắt đầu tin vào điều đó - cô lắc đầu - Rose đáng lẽ sẽ không phải chịu điều đó.

- Từ giờ đây sẽ là một câu thần chú tốt cho em đấy. *Rose sẽ làm gì nhỉ?*

- Em có thể kết luận rằng em không phải Rose Connolly.

Họ nhìn ra phía tàu nơi một ngư dân lại tiếp tục quăng lưới xuống biển.

- Anh phải tới Hồng Kông vào thứ năm tới - Tom nói - Anh sẽ ở đó một tháng.

- Ồ - cô lại im lặng. Vậy là cả một tháng cô sẽ không gặp anh.

- Anh yêu công việc của mình, nhưng điều đó đồng nghĩa với việc một nửa thời gian anh không ở nhà. Thay vào đó, anh đang đeo đuổi những bệnh dịch, quan tâm tới mạng sống của người khác mà quên mất chính mình.

- Nhưng anh có nhiều điều để cống hiến.

- Anh đã bốn mươi hai tuổi và người bạn cùng nhà của anh dành cả nửa năm ở chỗ người giữ chó - Anh nhìn chăm chăm xuống mặt nước - Dù sao thì anh cũng đang nghĩ đến việc hủy bỏ chuyến đi này.

Cô bỗng cảm thấy tim mình như đập nhanh hơn.

- Tại sao?

- Một phần cũng vì bác Henry. Ông đã tám mươi chín tuổi rồi và ông sẽ không ở cùng chúng ta mãi mãi.

Đương nhiên rồi, cô nghĩ. Tất cả là vì ông Henry.

- Nếu bác ấy gặp bất cứ vấn đề gì, bác có thể gọi cho em.

- Có quá nhiều việc phải làm. Anh không muốn ông làm phiền em.

- Em càng lúc càng gần bó với bác hơn. Bác cũng như một người bạn của em, và em thì không bao giờ bỏ mặc bạn mình.

Cô ngược lên nhìn những cánh chim hải âu bay qua.

- Thật kì lạ, một bộ xương lại có thể đưa hai con người đến với nhau, trong khi giữa họ không có một chút tương đồng nào về tính cách.

- Henry thích em. Ông nói với anh nếu mà ông trẻ lại mười tuổi thôi thì...

Nghe anh nói thế, cô bỗng mỉm cười.

- Khi lần đầu tiên bác gặp em, em nghĩ bác khó mà khó chịu với em.

- Ông chưa bao giờ chịu đựng nổi ai nhưng cuối cùng lại thích em.

- Đó là vì Rose. Đó là điểm chung duy nhất giữa hai bác cháu. Cả hai cùng bị Rose ám ảnh.

Cô nhìn chiếc tàu đánh bắt tôm lướt trên biển, để lại một dọc nước trắng xóa tuyệt đẹp trên làn nước xanh.

- Em đã từng mơ thấy bà ấy.

- Mơ như thế nào ?

- Cứ như em đã ở đó, nhìn thấy những gì bà ấy đã nhìn thấy. Những chiếc xe ngựa, những con phố, những chiếc váy. Đó là bởi vì em dành quá nhiều thời gian cho việc đọc hết những bức thư đó. Bà ấy đã ăn sâu vào tiềm thức của em. Em có thể tin rằng em đã ở đó, mọi thứ dường như rất quen thuộc.

- Cũng như cách em đã trở nên thân thuộc với anh.

- Em không biết tại sao lại thế.

- Nhưng anh vẫn có cảm giác rằng anh biết em, rằng chúng ta đã từng gặp nhau.

- Em không nghĩ ra bất cứ lý do nào để chứng tỏ rằng chúng ta đã từng gặp nhau.

- Không - Tom thở dài - Anh cũng không thể - anh nhìn cô - Vì thế anh đoán là không có lý do gì để hủy bỏ chuyến đi này. Đúng không?

Cô bắt gặp ánh mắt của anh, ánh mắt đó khiến cô lo sợ. Vì ngay lúc đó cô nhìn thấy những gì có thể xảy ra và trái tim cô sẽ run rẩy. Cô chưa sẵn sàng cho cả hai.

Julia nhìn ra biển.

- Bác Henry và em sẽ ổn thôi.

Đêm đó, Julia một lần nữa lại mơ thấy Rose Connolly. Nhưng lần này, Rose không mặc chiếc váy vá, mặt không còn dính bụi bẩn. Khuôn mặt cô diễm đạm, tóc chải hót lên, ánh mắt đầy thông minh. Rose đang đứng giữa một cánh đồng đầy hoa dại, cuối dốc là một con suối. Đây cũng là cái dốc mà sau này trở thành vườn của Julia. Vào những ngày hè, những ngọn cỏ dài xum xuê đung đưa như những sóng nước lăn tăn trong gió.

Những cánh hoa bồ công anh bay bay như một lớp sương mỏng màu vàng nhạt. Rose

quay lại, có một cánh đồng cỏ xanh và vài hòn đá đánh dấu một điểm. Ở đó từng có một căn nhà nhưng giờ nó không còn nữa, nó đã bị cháy rụi.

Từ đỉnh dốc, một cô bé chạy xuống, váy của cô bay ra đằng sau. Khuôn mặt mỉm cười và hơi ửng hồng vì nóng.

Cô bé chạy như bay về phía Rose, Rose nhắc cô bé lên, quay cô bé một vòng rồi mỉm cười.

- Nữa đi dì, nữa đi - Cô bé khóc khi Rose đặt nó xuống.

- Thôi, dì chóng mặt rồi.

- Chúng ta lăn xuống đồi đi dì?

- Nhìn kìa Meggie - Rose chỉ ra dòng suối trước mặt. Ở đó không đẹp à? Con nghĩ sao?

- Ở đó có cá, có ếch.

- Một nơi tuyệt vời phải không con? Một ngày nào đó, con nên xây nhà ở đây, ngay tại chỗ này.

- Thế còn ngôi nhà cũ trên kia?

Rose nhìn những hòn đá cháy đen ở móng nhà gần đỉnh dốc:

- Nó thuộc về một người đàn ông vĩ đại - cô nói nhỏ - Nó bị cháy lúc con mới hai tuổi. Nhưng có lẽ một ngày kia, khi con lớn lên, ta sẽ nói cho con biết về ông ấy, về những gì ông ấy làm cho chúng ta.

Rose hít một hơi thật sâu và nhìn ra dòng suối.

- Đúng rồi, đây sẽ là một nơi thật tuyệt để dựng nhà. Con phải nhớ nơi này nhé - Rose nắm tay đứa trẻ - Đi thôi con. Bữa trưa đang đợi dì cháu mình rồi.

Dì và người cháu gái đi chầm chậm bên nhau. Váy của họ vương vào những ngọn cỏ dài khi họ đi lên đồi.

Lúc lên đến đỉnh, người ta chỉ có thể thấy mái tóc hung của Rose phản chiếu tia nắng óng

ả trên những ngọn cỏ.

Julia tỉnh dậy, cô giàn dựa nước mắt. *Đó là vườn của mình, Rose và Meggie đã đi trong vườn của mình.*

Cô ra khỏi giường và đi đến bên cửa sổ. Cô nhìn thấy những ánh nắng hồng của bình minh buổi sớm. Cuối cùng thì mây cũng tan và hôm nay, lần đầu tiên cô nhìn thấy ánh bình minh ở vùng Penobscot. Mình rất vui vì được ở đây để ngắm mặt trời mọc, cô nghĩ.

Julia cố gắng đi thật nhẹ nhàng để không làm ông Henry thức giấc. Cô xuống cầu thang, rồi vào bếp để pha cà phê. Cô định vặn vòi nước để đổ đầy cái bình trên bàn thì nghe thấy tiếng sột soạt của những tờ giấy ở phòng kế bên. Cô đặt chai nước xuống và hé nhìn vào thư phòng.

Henry ngã vào ghế ở bàn ăn, đầu ông gục xuống, một đồng giấy tờ rơi rải rác xuống đất trước mặt ông. Julia chạy ngay đến bên cạnh ông, sợ hãi. Nhưng khi cô nắm lấy vai ông, ông thẳng người lên nhìn cô:

- Tôi tìm ra rồi.

Cô nhìn xuống mở giấy viết tay đặt trên bàn trước mặt ông và nhìn thấy ba kí tự quen thuộc : O.W.H - Một bức thư khác!

- Tôi nghĩ đây có thể là cái cuối cùng, Julia.

- Những điều này thật tuyệt vời! - Cô nói và để ý thấy mặt ông Henry tái đi, tay run run - Có chuyện gì vậy bác?

Ông đưa cô bức thư:

- Cháu hãy đọc đi.

Năm 1830

Một vật trông thật đáng sợ được ngâm trong bình Whiskey hai ngày. Đầu tiên Rose không nhận ra trong cái bình đó có cái gì, cô chỉ thấy một miếng thịt sống ngâm trong bình rượu màu vàng nước chè. Pratt lấy cái bình giơ lên mặt Rose và bắt cô nhìn thật gần.

- Cô có nhìn thấy ai đây không?

Rose nhìn chăm chú vào cái bình, trong đó có một vật rất lạ được ngâm trong bình bốc mùi khó chịu, máu khô bỗng hiện ra trên mặt thủy tinh, trông rõ mọi chi tiết. Rose sợ hãi lùi lại.

- Cô Connolly, cô phải nhận ra khuôn mặt này chứ. Nó được cắt ra khỏi một cái xác được tìm thấy hai hôm trước tại thung lũng Khu Tây. Một thi thể bị cắt vài nhát thành hình dấu thập. Đó là thi thể của ông Eben Tate, anh rể cô đó - Pratt đặt cái chai xuống bàn của bác sĩ Grenville.

Rose quay ra chỗ ông Grenville, ông đang sốc khi thấy chứng cứ đó trên bàn làm việc của mình.

- Cái bình đó không thể ở trong phòng Norris được! - Rose nói - Anh ấy sẽ không bao giờ bảo tôi đến đây nếu anh ấy không tin ông, ông Grenville. Giờ ông phải tin *anh ấy*.

Pratt nở nụ cười thản nhiên:

- Tôi nghĩ mọi chuyện đã rõ ràng rồi thưa ông bác sĩ. Học trò của ông đã lừa gạt ông. Cậu ta là Tử thần Khu Tây. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi cậu ta bị lộ tẩy.

- Nếu Norris chưa chết đuối - Grenville nói.

- Ồ, chúng tôi biết cậu ta chưa chết. Sáng nay, chúng tôi đã phát hiện ra một số dấu chân trên bùn từ phía bờ sông vào đến bến tàu. Chúng tôi sẽ bắt được cậu ta và tiếp tục thi hành theo pháp luật. Cái bình chính là chứng cứ mà chúng tôi cần.

- Tất cả những gì ông có chỉ là một mẫu vật được ngâm trong rượu whiskey.

- Và một mặt nạ nhuộm máu nữa. Một chiếc mặt nạ trắng như một nhân chứng - Pratt

nhìn vào Rose - đã miêu tả.

- Anh ấy vô tội, tôi sẽ chứng minh điều đó - Rose nói.

- Cô muốn chứng minh điều gì cô Connolly? - Pratt khịt mũi thô lỗ.

- Chính ông đã sắp đặt cái bình đó trong phòng của Norris.

Pratt ném cho Rose một cái nhìn đầy giận dữ khiến cô hơi sợ hãi.

- Mà, một con đĩ quèn.

- Anh Pratt - Ông Grenville hét lên.

Nhưng Pratt vẫn nhìn chăm chăm vào Rose:

- Cô nghĩ lời khai của cô có giá trị à? Tôi biết rất rõ là cô đã ở cùng Norris Marshall. Anh ta dám mang cả một con điếm về nhà trong dịp lễ Giáng sinh để ra mắt ông bố già tội nghiệp. Cô không chỉ ăn nằm với anh ta mà bây giờ còn đang nói dối vì anh ta nữa. Hay là anh ta giết Eben Tate là vì cô thích thế? Anh ta chăm sóc người anh rể đầy rắc rối đó hộ cô à? - Pratt đặt lại cái bình vào hộp đựng bằng chứng - Ôi, đúng thế, ban bồi thẩm chắc chắn sẽ tin lời khai của cô thôi!

Rose nói với bác sĩ Grenville:

- Cái bình không thể ở trong phòng của Norris. Tôi xin thề.

- Ai đã cho phép anh lục soát phòng Norris? - Ông Grenville hỏi - Sao đội tuần tra đêm lại lục lọi ở đó?

Lúc đầu Pratt có vẻ bực bội:

- Tôi chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi. Khi một thông báo đến thì...

- Thông báo nào?

- Một bức thư khuyên đội tuần tra đêm rằng chúng tôi có thể tìm thấy vài thứ thú vị trong phòng của Norris.

- Bức thư của ai?

- Tôi không có được phép tiết lộ.

Ông Grenville cười:

- Một bức thư nặc danh!

- Không phải chúng tôi đã tìm thấy bằng chứng sao?

- Anh sẽ hủy hoại cuộc sống của một người đàn ông vì cái bình đó à? Hay vì cái mặt nạ?

- Thưa ông, ông nên suy nghĩ lại trước khi đặt cả danh tiếng của mình vào một kẻ giết người. Giờ mọi chuyện đã quá rõ ràng khi ông đánh giá nhầm cậu ta và mọi người cũng thế.

Pratt nhắc cái hộp đựng chứng cứ lên với vẻ mặt rất đắc chí:

- Còn tôi thì không - Ông ta gạt đầu cộc lốc - Chúc ông ngủ ngon, bác sĩ Grenville, và ông không phải tiễn tôi đâu.

Họ nghe thấy tiếng bước chân của Pratt khi ông ta đi xuống sảnh và cánh cửa đóng lại sau lưng ông ta. Một lúc sau, em gái ông Grenville - bà Eliza - bước vào.

- Cuối cùng thì thằng cha đó cũng đi rồi à? - Eliza bực bội.

- Anh e rằng Norris sẽ gặp rất nhiều khó khăn - Ông thở dài và ngồi xuống ghế.

- Anh không thể làm gì giúp cậu ta sao? - Bà lo lắng.

- Mọi việc đã vượt quá tầm tay của anh rồi - Ông nói.

- Norris chỉ còn biết trông cậy vào ông, thưa bác sĩ - Rose khẩn nài - Nếu ông và cả ông Holmes cùng bảo vệ cho anh ấy, họ sẽ phải nghe thôi.

- Wendell sẽ làm chứng ủng hộ cậu ấy chứ? - Bà Eliza hỏi.

- Anh ta đã ở phòng của Norris. Anh ta biết chai rượu không hề ở đó, cả cái mặt nạ nữa - Rose nhìn ông - đó là lỗi của tôi. Tất cả là vì tôi và Meggie. Những người muốn cô bé sẽ dùng đủ mọi thủ đoạn.

- Kể cả việc tống một người đàn ông vô tội lên giá treo cổ chúng cũng dám làm sao? - Bà Eliza nói.

- Ít ra là thế - Rose tiến gần đến bác sĩ Grenville, tay cô dang ra như cầu xin ông tin cô - Cái đêm Meggie ra đời, có hai người y tá và một bác sĩ ở trong phòng. Giờ họ đều chết vì họ biết bí mật của chị tôi. Họ đã biết tên của bố Meggie.

- Một cái tên cô chưa từng nghe bao giờ à? - Ông Grenville hỏi.

- Tôi không ở trong phòng lúc đó. Khi đứa trẻ khóc ré lên, tôi mới vào bế nó đi. Sau đó, Agnes Poole đề nghị tôi bỏ con bé ở lại nhưng tôi không đồng ý - Rose nuốt nước bọt rồi cô nói nhỏ - Và tôi bị truy lùng từ lúc đó.

- Vậy nó là đứa trẻ mà bọn chúng muốn? - Eliza hỏi rồi nhìn anh trai bà - Con bé cần được bảo vệ.

Grenville gật đầu.

- Giờ con bé ở đâu, cô Connolly?

- Thưa ngài, cháu ẩn náu ở một chỗ an toàn.

- Chúng có thể tìm thấy con bé - Grenville lo lắng.

- Tôi là người duy nhất biết chỗ con bé ở - Cô nhìn ông nói tiếp - Và không một ai có thể bắt tôi nói ra điều đó.

- Tôi không nghi ngờ cô. Cô hãy giữ cho con bé được an toàn. Hơn ai hết, cô là người hiểu điều gì tốt nhất cho nó. Giờ tôi có việc phải ra ngoài.

- Anh đi đâu vậy? - Eliza hỏi.

- Anh cần phải bàn bạc với mấy người về vấn đề này.

- Anh sẽ về nhà vào bữa ăn tối chứ?

- Anh không biết nữa - Grenville bước về phía phòng lớn lấy cái áo choàng.

Rose bước theo ông.

- Bác sĩ Grenville, tôi sẽ làm gì? Tôi phải giúp ông như thế nào?

- Cứ ở lại đây - Grenville nhìn em gái - Eliza, hãy xem cô gái này cần gì. Cô ấy sẽ được an toàn khi ở trong nhà chúng ta - Ông nói rồi bước đi.

Một cơn gió lạnh thổi qua làm cay mắt Rose. Cô nhắm mắt lại để che đi những giọt nước mắt vừa rơi bất chợt.

- Cô không còn chỗ nào để đi phải không?

Rose quay lại phía Eliza.

- Vâng, thưa bà.

- Bà Furbush có thể chuẩn bị giường cho cô, ở trong bếp - Eliza nhìn lướt qua chiếc váy vá toí tả của Rose - Tất nhiên là sẽ thay quần áo nữa.

- Cảm ơn bà - Rose hắng giọng - Cảm ơn bà về tất cả.

- Anh trai tôi mới là người cô cần cảm ơn. Tôi chỉ hy vọng mọi chuyện không làm anh ấy bị suy nhược.

Đây là ngôi nhà đẹp nhất mà Rose từng được đặt chân vào, tất nhiên cũng là ngôi nhà đẹp nhất mà cô từng được ngủ. Phòng bếp thật ấm áp, than cháy đỏ rực trong lò và tỏa hơi ấm áp. Chăn của cô được làm từ rất nhiều len, không giống như cái áo choàng xác xơ mà cô đã đắp trong rất nhiều đêm lạnh giá, một cái giẻ rách nghèo nàn cũ kỹ có mùi của tất cả những căn phòng trọ, tất cả những chiếc giường rơm dơ dáy mà cô đã nằm. Bà quản gia Furbush làm việc nhanh nhẹn và hiệu quả, cứ nhất quyết ném cái áo choàng, cùng với chỗ quần áo rách của Rose vào đồng lửa. Về phần cô, bà Furbush yêu cầu phải tắm bằng xà bông và rất nhiều nước nóng, vì bác sĩ Grenville cho rằng một con người sạch sẽ là một con người khỏe mạnh. Bây giờ, sau khi đã tắm và khoác lên mình bộ cánh sạch sẽ, Rose nằm trên chiếc giường còn khá lạ lẫm gần lò sưởi. Cô biết rằng tối nay Meggie cũng đang được an toàn và ấm áp.

Nhưng còn Norris thì sao nhỉ? Tối nay anh ngủ ở đâu? Anh có bị lạnh, có bị đói không? Tại sao cô không nghe thấy tin tức nào về anh cả?

Mặc dù bữa tối đã kết thúc nhưng bác sĩ Grenville vẫn chưa về. Rose đã đợi cả buổi tối, dỏng tai lên nghe mà cũng chẳng thấy giọng nói hay tiếng bước chân của ông.

- Đó là nghề của ông ấy mà - Bà Furbush giải thích - Một bác sĩ không thể biết chính xác mình phải làm việc trong bao nhiêu giờ. Bệnh nhân luôn khiến ông ấy phải làm việc thâu đêm và ông ấy sẽ không về nhà cho đến tận bình minh.

Rất lâu sau khi mọi người trong nhà đã đi nghỉ, bác sĩ Grenville vẫn chưa về nhà. Rose nằm thao thức. Than trong lò đã hết nóng rực và đang dần chuyển thành tro tàn. Qua cửa sổ phòng bếp, cô có thể nhìn thấy bóng cái cây qua ánh trăng và cô có thể nghe thấy tiếng cành cây đung đưa trong gió.

Giờ thì cô nghe thấy tiếng động khác: tiếng bước chân cọt két trên cầu thang gác của người hầu.

Cô nằm yên, lắng nghe tiếng cọt két đến gần, như tiếng chân đang di chuyển vào trong bếp. Có thể đó là tiếng chân của một người hầu đến đây để nhóm lại lửa trong lò. Cô chỉ có thể nhìn thấy cái bóng người lướt đi trong đêm tối. Rồi cô nghe thấy tiếng va vào ghế và một tiếng thì thầm:

- Chết tiệt!

Đó là một người đàn ông.

Rose chui ra khỏi chăn và khẽ nhoài người về phía lò sưởi. Cô dò dẫm trong bóng tối rồi thắp một cây nến. Khi ánh nến rực sáng trong đêm, cô nhìn thấy một người đàn ông trẻ tuổi trong bộ quần áo ngủ. Mái tóc vàng của anh ta rối tung như mới rời khỏi giường. Anh ta sững người khi nhìn thấy cô. Cũng hết như cô giật mình khi nhìn thấy anh.

Đó là cậu chủ của ngôi nhà, Rose nghĩ, cháu trai của bác sĩ Grenville, người mà cô được nghe kể là đang nằm hồi sức trên phòng. Một cái băng vết thương bọc lấy khuỷu tay trái của anh ta. Anh ta đứng lảo đảo, có vẻ không được vững cho lắm. Rose đặt cây nến xuống và chạy lại đỡ Charles khi anh bị nghiêng hẳn về một bên.

- Tôi không sao. Tôi ổn mà - Charles nói.

- Anh không nên đứng dậy, anh Lackaway - Rose dựng lại chiếc ghế mà Charles vừa đá phải trong bóng tối, rồi đỡ anh ngồi lên đó - Tôi sẽ đi gọi mẹ anh.

- Không, đừng gọi bà ấy. Làm ơn đừng gọi...

Câu van nài của Charles khiến Rose ngừng lại.

- Bà ấy sẽ trách cứ tôi om sòm lên cho mà xem - Charles phân trần - Tôi sợ bị nhieếc móc lắm rồi. Tôi chán ngấy khi cứ phải quanh quẩn trong phòng. Chỉ vì bà ấy sợ tôi sẽ bị sốt - Anh nhìn cô với ánh mắt van xin - Đừng đánh thức bà ấy. Hãy cho tôi ngồi đây một lát. Rồi sau đó tôi sẽ quay lại giường, tôi hứa đấy.

- Tùy anh thôi - Rose thở dài - Nhưng anh không nên đứng dậy một mình.

- Tôi đâu có một mình - Anh cười yếu ớt - Cô đang ở đây mà.

Rose cảm thấy ánh mắt của anh dõi theo cô khi cô đến chỗ lò sưởi để cời lửa cho than cháy đều và thêm vào đó một ít gỗ. Lửa đã cháy mạnh hơn, hơi ấm lại tràn ngập căn phòng.

- Cô là cô gái mà những người hầu đã kể.

Rose quay lại nhìn anh. Ngọn lửa được nhen nhóm lại chiếu ánh sáng rực rỡ và cô nhìn thấy anh rõ hơn. Vàng trán đầy học thức. Đôi môi đẹp như môi con gái. Sự ồm yếu vẫn còn hiển hiện. Nhưng đó không hẳn là một người đàn ông mà thật sự là một anh chàng đẹp trai có khuôn mặt biểu cảm.

- Cô là bạn của Norris? - Charles khẽ hỏi.

- Tên tôi là Rose - Cô khẽ gật đầu.

- Thật tốt, Rose. Tôi cũng là bạn của cậu ấy. Và từ những điều tôi nghe được thì cậu ấy cần tất cả những người bạn mà cậu ấy có.

Nỗi lo cho Norris đột nhiên đè nặng lên vai Rose khiến cô sụp xuống chiếc ghế đặt cạnh bàn.

- Tôi rất lo cho anh ấy - Cô thì thào.
- Bác của tôi quen biết nhiều người. Những người có thể lực.
- Bây giờ bác anh vẫn còn đang nghi ngờ anh ấy.
- Nhưng sao cô lại không nghi ngờ?
- Không. Tôi không nghi ngờ anh ấy.
- Cô tin cậu ta thế sao?

Rose nhìn thẳng vào mắt Charles.

- Tôi cảm nhận được trái tim của anh ấy.
- Thật không?
- Anh nghĩ tôi là một cô gái không bình thường phải không?
- Không, chỉ là một câu nghe giống rất nhiều câu thơ về lòng trung thành. Nhưng hiếm khi chúng ta thực sự bắt gặp nó.
- Tôi không bao giờ phung phí tình cảm của mình cho người đàn ông mà tôi không tin tưởng đâu.
- Tốt thôi, Rose. Kể cả khi tôi đối mặt với giá treo cổ, tôi sẽ coi như tôi may mắn vì đã có một người bạn như cô.

Rose chợt thấy rung mình khi nghe Charles nhắc đến cụm từ “giá treo cổ”. Cô đưa mắt nhìn vào lò sưởi, nơi mà lửa đang bùng cháy dữ dội thiêu đốt những khúc gỗ.

- Tôi xin lỗi, tôi không nên nói như thế. Họ cho tôi uống nhiều morphine quá. Tôi không còn biết là tôi đang nói gì nữa - Charles nhìn xuống cái khuỷu tay bị băng bó của mình - Mấy ngày nay tôi chẳng làm được gì ra hồn cả. Thậm chí còn chẳng thể tự đi quanh nhà bằng chính đôi chân của mình nữa.
- Muộn rồi, anh Lackaway. Anh không nên rời giường ngủ thêm nữa đâu.

- Tôi chỉ xuống để lấy một cốc rượu - Anh nhìn cô với ánh mắt đầy hy vọng - Cô có thể lấy nó cho tôi được không? Nó nằm trong tủ ly ở đằng kia kìa.

Charles nói rồi chỉ tay về phía bếp. Rose cảm thấy nghi ngờ có lẽ đây không phải là lần đầu tiên vào ban đêm anh lùng sục để lấy rượu. Cô chỉ rót cho anh lượng rượu bằng một đốt ngón tay. Anh uống hết ngay. Rõ ràng là anh muốn uống thêm nữa nhưng cô vẫn cất chai rượu vào tủ ly.

- Để tôi giúp anh về phòng - Rose nói.

Với một ngọn nến soi đường, Rose dìu Charles bước lên tầng hai. Trước đó cô chưa bao giờ lên gác cả. Khi giúp anh đi qua phòng lớn, ánh mắt cô nhìn thấy những vật kỳ lạ hiện ra từ ánh nến. Cô thấy một tấm thảm có những hoa văn trang trí lộng lẫy và một chiếc bàn lớn sáng bóng. Trên tường có rất nhiều bức tranh vẽ chân dung của những quý ông lịch lãm và quý bà xinh đẹp. Cô có cảm giác như thể ánh mắt họ đang dõi theo khi cô dìu Charles về phòng. Ngay khi cô giúp anh nằm xuống giường, anh bắt đầu loạng choạng, cứ như thể chút rượu vừa nãy, đúng đầu trong tất cả các loại morphine, làm cho anh say xỉn. Anh quăng mình xuống giường với một tiếng thở dài.

- Cảm ơn cô, Rose.

- Chúc anh ngủ ngon.

- Norris quả là một chàng trai may mắn. Khi cậu ấy có một người con gái yêu cậu ấy nhiều như cô. Đó chính là thứ tình yêu mà các nhà thơ vẫn viết.

- Tôi không biết gì về thơ cả, thưa anh Lackaway.

- Cô không cần phải biết đâu - Charles nhắm mắt lại và thở dài - Vì cô đã biết thế nào là tình yêu thật sự rồi.

Rose nhìn thấy anh thở chậm dần rồi từ từ chìm vào giấc ngủ. *Phải, tôi đã biết thế nào là tình yêu thật sự. Và giờ tôi có thể sẽ mất nó.*

Cầm cây nến trên tay, Rose rời khỏi phòng Charles và bước trở lại phòng lớn. Đột nhiên cô dừng lại, cô bỗng ớn lạnh khi thấy một khuôn mặt đang nhìn cô. Trong bóng tối, chỉ có ánh

sáng của đồng lửa soi sáng căn phòng, bức chân dung bỗng trở nên chân thực và sống động đến nỗi cô đứng sững người trước nó. Cô nhìn thấy một người đàn ông với mái tóc bờm đậm màu. Đôi mắt sẫm ẩn chứa sự thông minh đến kỳ lạ. Anh ta như choán lấy mọi suy nghĩ của cô trong bức tranh sơn dầu. Cô bước lại gần hơn, đến nỗi cô có thể thấy rõ mọi đường nét, góc cạnh của khuôn mặt đó. Cô quá tập trung nhìn ngắm bức tranh đến nỗi cô không nghe thấy tiếng chân đang bước lại gần, cho đến khi chỉ còn cách cô có vài bước. Tiếng cọt kẹt ngay cạnh làm cô hoảng sợ. Cô giật mình đến nỗi thiếu chút nữa làm rơi cây nến.

- Cô Connolly? - Bác sĩ Grenville nhăn mặt - Tôi có thể hỏi tại sao cô lại đi lang thang trong nhà vào giờ này không?

Cô thấy sự ngờ vực trong câu hỏi của ông. Ông làm như mọi chuyện đã trở nên tồi tệ, cô nghĩ, những người Ailen, họ thường xuyên gây rắc rối mà.

- Đó là cậu Lackaway, thưa ông.

- Có chuyện gì với cháu trai tôi à?

- Anh ấy đã xuống bếp. Tôi không nghĩ là anh ấy đứng được trên đôi chân của mình, vì thế tôi đã giúp anh ấy trở lại giường - Rose nhìn về phía cửa phòng của Charles.

Bác sĩ Grenville nhìn vào trong phòng cháu trai. Charles giờ đang nằm dài trên giường và ngáy rất to.

- Tôi rất xin lỗi, thưa ông - Rose nói - Nếu anh ấy không bị như thế thì tôi cũng sẽ không lên trên tầng đâu.

- Không, tôi mới là người phải xin lỗi - Grenville thở dài - Hôm nay là một ngày tồi tệ nhất. Tôi thấy rất mệt mỏi. Chúc cô ngủ ngon, cô Connolly - Ông nói rồi quay bước.

- Thưa ông - Rose nói - Đã có tin tức gì của Norris chưa ạ?

Grenville dừng lại. Ông quay lại phía Rose.

- Tôi rất tiếc khi phải nói là có rất ít lý do để lạc quan. Bằng chứng chống lại anh ta.

- Chứng cứ đó là giả.

- Tòa án sẽ quyết định điều đó. Nhưng ở phiên tòa, sự vô tội được quyết định bởi những kẻ lạ mặt, họ sẽ chẳng biết gì về anh ta. Cái họ biết là cái mà họ đọc được trên báo chí, hoặc nghe được trong quán rượu. Rằng Norris Marshall có liên quan đến tất cả bốn vụ giết người. Rằng anh ta được tìm thấy khi đang đứng cạnh thi thể của Mary Robinson. Rằng bộ mặt bị cắt xén của Eben Tate được tìm thấy trong nhà của anh ta. Rằng anh ta là một kẻ giết người cũng giỏi như làm phẫu thuật. Tách rời chúng ra, những ý kiến này có thể chống lại những lời buộc tội. Nhưng khi tất cả cùng xuất hiện ở một phiên tòa của luật pháp, tội trạng của anh ta là không thể phủ nhận.

Rose nhìn Grenville với vẻ thất vọng.

- Chúng ta không thể đưa ra lời bào chữa nào ư?

- Tôi sợ là nhẹ nhất anh ấy cũng phải đứng trước giá treo cổ.

Hết sức tuyệt vọng, Rose tóm lại tay áo bác sĩ Grenville.

- Tôi không thể nhìn thấy anh ấy bị treo cổ được.

- Cô Connolly, không phải tất cả hy vọng đều đã hết. Có thể sẽ có cách cứu được anh ấy - Grenville cầm lấy tay Rose, nhìn vào mắt cô và nói - Nhưng tôi cần cô giúp một tay.

BA MƯƠI MỐT

- Billy. Ở đây, Billy!

Cậu bé quay lại bối rối tìm trong bóng tối xem ai vừa thì thầm gọi tên mình. Con chó đen nhảy cẫng lên. Bất ngờ nó sủa vang phấn khích và lao như tên bắn về phía Norris, anh đang đứng thu mình phía sau đồng thùng phuy. Ít ra, con chó ngu ngốc ấy cũng chẳng nghĩ xấu về

anh, nó đang ngoe nguẩy cái đuôi của mình, vui sướng khi được chơi trò chơi trốn tìm với một người đàn ông lạ mặt mà nó không quen biết.

Dim Billy thì thận trọng hơn.

- Ai vậy hả, Đốm? - Cậu ta hỏi, cứ như con chó biết trả lời.

Norris bước ra khỏi chỗ nấp sau những cái thùng phuy.

- Là tôi đây, Billy - anh nói và nhìn cậu bé đang bắt đầu lùi lại.

- Tôi sẽ không làm cậu đau đâu. Cậu còn nhớ tôi chứ?

Cậu bé nhìn con chó của mình, nó đang liếm tay Norris, hoàn toàn vô tư lự.

- Anh là bạn của chị Rose - cậu ta nói.

- Tôi cần phải chuyển cho cô ấy một lời nhắn.

- Đội tuần tra đêm nói rằng anh là Tử thần.

- Không phải. Tôi xin thề là tôi không phải mà.

- Họ đang tìm anh, suốt dọc phía trên và phía dưới dòng sông.

- Billy, nếu cậu là bạn của cô ấy, thì cậu hãy làm việc này giúp tôi.

Cậu bé lại nhìn con chó của mình. Con Đốm đang ngồi lên chân Norris và ngoe nguẩy cái đuôi trong khi quan sát cuộc trò chuyện. Dù có thể là một kẻ ngu ngốc, nhưng cậu ta biết tin tưởng con chó khi nó xét đoán mục đích của một người.

- Tôi muốn nhờ cậu tới nhà bác sĩ Grenville - Norris nói.

- Ngôi nhà to đùng, trên phố Beacon hả?

- Đúng. Tìm hiểu xem liệu cô ấy có ở đó không. Rồi đưa cho cô ấy cái này - Norris đưa cho cậu ta một mảnh giấy gấp gọn - Hãy đưa tận tay cô ấy. Chỉ đưa cho cô ấy thôi.

- Cái gì trong này vậy?

- Chỉ cần đưa nó cho cô ấy thôi.

- Một bức thư tình à?

- Đúng - Norris trả lời nhanh, mắt kiên nhẫn vì cậu ta mãi không chịu thôi.

- Nhưng tôi là người duy nhất được yêu chị ấy - Billy rên rỉ - Và tôi sẽ cưới chị ấy - Cậu ta ném bức thư xuống đất - Tôi sẽ không mang thư tình của anh đến cho chị ấy đâu.

Nén giận, Norris nhặt mảnh giấy lên.

- Tôi muốn nói với cô ấy rằng, cô ấy được tự do để tiếp tục cuộc sống của mình - Anh đặt bức thư lại vào tay Billy - Hãy đưa nó cho cô ấy, để cô ấy biết. Làm ơn - Anh bồi thêm - Cô ấy sẽ nổi giận với cậu nếu cậu không làm thế đấy.

Chính là điều đó, nỗi lo sợ lớn nhất của Billy là làm phật ý Rose. Cậu ta nhét bức thư vào túi.

- Tôi sẽ làm mọi việc vì chị ấy - cậu ta nói.

- Đừng có kể với ai là cậu thấy tôi đấy.

- Anh biết đấy, tôi không phải là một kẻ ngốc - Billy đáp lại. Cậu ta lẩn vào bóng đêm, con chó lao theo gót chân cậu ta.

Norris cũng chẳng nán lại thêm, anh nhanh chóng bước dọc theo con phố tối đen, đi về hướng Đồi Beacon. Hiểu quá rõ những gì Billy có thể làm, Norris không tin cậu ta có thể giữ được bí mật và anh không định ở đây chờ đội tuần tra đêm đến tìm.

Họ tin rằng anh vẫn còn sống và vẫn còn ở Boston này ba ngày nữa.

Bộ quần áo anh ăn trộm được sửa lại, cái quần thì quá rộng, cái áo thì lại quá chật nhưng tất cả đã được che giấu bằng chiếc áo choàng lớn, với một chiếc mũ của tín đồ phái Quaker đội sùm sụp trên đầu, anh đã sẵn sàng bước xuống phố mà không cần phải lẩn tránh hay do dự gì. Tôi không thể là kẻ giết người, anh nghĩ. Nhưng bây giờ thì tôi thật sự đã trở thành một tên trộm. Khi đó mặt anh trông thật hiểm ác, giống như một người có vài tội ác lớn chứ không phải chỉ là giết người. Làm sao để sống sót là tất cả những gì anh nghĩ đến, và cho dù phải lấy chiếc

áo choàng từ chỗ móc áo ở quán rượu hay là phải lấy bộ quần áo từ trên dây phơi, đó chính là việc mà một người đàn ông đang lạnh cóng cần phải làm. Nếu anh đang bất chấp tất cả thì anh có thể đã phạm phải tội ác thật.

Anh đi vòng vòng đó tìm một nơi kín đáo ở sâu trong phố Acorn. Nó cũng giống như bất cứ nơi nào mà Gareth Wilson và bác sĩ Sewall vẫn thường gặp nhau, trong một ngôi nhà với tượng tạc con bồ nông trên bậu cửa sổ. Norris đã quyết định chọn con đường tối nơi mà anh phải đợi và chui rúc trong tư thế lom khom để giấu mình trong bóng tối. Lúc này, Billy chắc là đã tìm được nhà của Grenville, bức thư sẽ được đưa đến tận tay Rose, bức thư mà trên đó anh chỉ viết đúng một dòng:

Tối nay, ở dưới những con bồ nông.

Nếu như nó rơi vào tay của đội tuần tra đêm thì họ sẽ chẳng hiểu nó có ý nghĩa gì. Nhưng Rose thì biết. Rose sẽ đi tới đó.

Anh sẽ ngồi đợi ở đó.

Đêm đã về khuya. Lần lượt, những chiếc đèn trong các ngôi nhà tắt dần và cả những cánh cửa sổ trên con phố nhỏ Acorn cũng được đóng lại. Đôi lúc, anh nghe được những tiếng vó ngựa lộp cộp và xe ngựa nhộn nhịp băng qua phố Cedar, nhưng ngay sau đó tiếng xe cũng giảm dần rồi chìm vào im lặng.

Anh ôm thật chặt chiếc áo choàng và nhìn làn hơi thở của mình phả ra trong đêm tối. Nếu cần anh có thể đợi ở đây cả đêm. Nếu như sáng sớm mai mà cô ấy không đến thì anh ta sẽ trở lại đây cả tối mai. Anh tin chắc rằng cô ấy biết anh đang chờ cô ấy, không có điều gì có thể làm cho cô ấy biến mất.

Đôi chân anh ta đã cứng đờ, những ngón tay thì cũng tê cóng. Chiếc cửa sổ cuối cùng trên phố Acorn cũng đã đóng.

Ngay sau đó, từ cuối góc đường, một bóng người xuất hiện. Dưới ánh đèn một người phụ nữ từ từ hiện ra. Cô ấy dừng lại ở giữa đường, như thể đang tìm kiếm trong đêm tối.

- Norrie - cô ta gọi nhỏ.

Ngay lập tức anh bước ra.

- Rose - anh gọi khẽ và cô chạy ngay về phía anh. Anh quàng tay ôm lấy cô và cảm thấy thật vui khi anh quay quanh cô, thật hạnh phúc khi cuối cùng cũng được gặp lại cô ấy. Cô cảm thấy nhẹ bồng trong vòng tay của anh, ấm áp hơn cả không khí, ngay lúc này đây anh biết họ sẽ ở bên nhau mãi mãi. Dù có nhảy thẳng xuống dòng sông Charles, cả hai sẽ chết và sẽ được sinh ra lần nữa. Đó sẽ là cuộc sống mới của anh với người con gái mà anh may mắn có được và không có gì khác ngoài tình yêu.

- Anh biết em sẽ đến - anh thì thầm - Anh biết mà.

- Anh phải nghe em nói.

- Em không thể ở lại Boston. Nhưng anh không thể sống mà thiếu em được.

- Hãy nghe em! Đây là một chuyện quan trọng Norris ạ.

Anh lặng đi. Đó là điều mà cô ấy không thể kìm nén, nó khiến anh sửng người; một hình bóng vạm vỡ đang tiến dần về phía họ, từ cuối con phố Acorn.

Tiếng vó ngựa đằng sau Norris khiến anh giật bắn người, một chiếc xe với hai ngựa kéo dừng lại, ngăn không cho anh chạy trốn. Cánh cửa được kéo mở ra.

- Norris, anh hãy tin họ - Rose nói - Anh phải tin em.

Từ một ngõ nhỏ sau lưng anh ta vang lên một giọng nói quen thuộc.

- Đó là cách duy nhất, anh Marshall ạ.

Giật mình, Norris quay lại và nhìn thấy một người đàn ông có bờ vai ngang rộng đang đứng trước mặt anh.

- Bác sĩ Sewall có phải không?

- Tôi đề nghị anh đi lên xe ngựa - Sewall nói - Nếu như anh còn muốn sống.

- Họ là những người bạn của chúng ta - Rose nói.

Cô ấy túm lấy tay anh và kéo vào trong xe ngựa.

- Hãy vào bên trong trước khi có ai đó nhìn thấy anh.

Anh không còn có sự lựa chọn nào khác. Bất cứ điều gì đang chờ đợi anh thì Rose cũng đã quyết đối mặt với nó, anh tin tưởng đặt cả cuộc đời mình vào tay cô ấy. Cô ấy dẫn anh đến chỗ chiếc xe ngựa và kéo anh vào theo.

Bác sĩ Sewall rướn lên đóng cửa cho họ mà không bước vào trong.

- Tốt lắm anh Marshall ạ - ông nói vọng qua cửa sổ - Tôi hy vọng chúng ta sớm gặp lại nhau trong hoàn cảnh ít khó khăn hơn.

Người đánh xe có thân hình vạm vỡ và chiếc xe ngựa đã bắt đầu lăn bánh.

Chỉ khi Norris đã ngồi yên ổn thì anh mới chú ý thấy một người đàn ông đang ngồi đối mặt với anh và Rose trên xe. Ánh sáng của đèn đường soi sáng khuôn mặt của người đàn ông đó, và Norris chỉ biết nhìn chăm chú một cách ngạc nhiên.

- Không, ở đây không có sự bắt giữ nào cả - Cảnh sát Lyons nói.

- Thế điều này nghĩa là sao? - Norris băn khoăn.

- Đây là sự giúp đỡ, vì một người bạn cũ.

Họ đã đi ra khỏi thành phố, dọc trên chiếc cầu Tây Boston, rồi chạy xuyên qua một ngôi làng của Cambridge. Nó giống như chuyến đi áp giải mà Norris là tù nhân một cách nhanh chóng vài đêm trước, nhưng khác là một chuyến đi xa hơn, một chuyến đi mà anh không thể tự quyết định được, chỉ biết hy vọng mà thôi. Suốt dọc đường, bàn tay bé nhỏ của Rose nắm chặt lấy tay anh, sự yên ắng khiến mọi người an tâm rằng mọi việc đang diễn ra theo kế hoạch, và anh không phải lo sợ bị phản bội nữa. Làm sao anh có thể nghi ngờ cô làm những điều tồi tệ cơ chứ? - Một cô gái bơ vơ đang ngồi bên cạnh mình mà không hề nao núng và mình thì không thể làm gì được cho cô ấy, anh nghĩ.

Thị trấn Cambridge dẫn đường tới một vùng quê tối tăm và những cánh đồng hoang vu. Họ đánh xe về phía nam, theo hướng Someville và Medford, đi qua những ngôi nhà tối tăm của

ngôi làng, chen chúc nhau dưới ánh trăng lạnh lẽo của mùa đông. Khi ra đến ngoại ô của Medford thì chiếc xe ngựa lại tiếp tục đi trên con đường đầy sỏi và đá khiến nó phải đi chậm lại rồi dừng hẳn.

- Chúng ta sẽ nghỉ lại đây hôm nay - Cảnh sát Lyons nói, với tay mở cửa rồi đi ra - Mai chúng ta sẽ nhận được những lời chỉ dẫn đến nơi an toàn tiếp theo ở phía bắc.

Norris nhảy xuống từ chiếc xe ngựa và ngược nhìn một ngôi nhà bằng đá. Ánh nến sáng lấp lánh sau những ô cửa sổ, nhấp nháy mời gọi những người khách lên lút.

- Chỗ này là đâu đây? - Anh hỏi.

Cảnh sát Lyons không trả lời. Ông ta dẫn đường tới cánh cửa và gõ hai cái, dừng lại, sau đó lại gõ tiếp một cái nữa.

Một lúc sau, cánh cửa mở ra. Một người phụ nữ già cởi chiếc mũ ren màu tối rất quý tộc ra, đưa chiếc đèn lên nhìn mặt những vị khách của mình.

- Chúng tôi là những người khách qua đường - Lyons nói.

Người đàn bà cau mày nhìn Norris và Rose.

- Hai người này giống như những người bỏ trốn.

- Đây là trường hợp đặc biệt. Tôi đưa họ đến theo lời yêu cầu của bác sĩ Grenville. Cả ông Garrison và bác sĩ Sewall cũng đồng tình với việc này, ông Wilson cũng thừa nhận rằng anh ta là người tốt.

Người phụ nữ già cuối cùng cũng gật đầu và đứng qua một bên để ba vị khách của mình đi vào.

Norris bước vào trong một căn bếp cổ, trần nhà đen kịt bồ hóng do lửa bếp tạo nên. Một bức tường trông nổi bật hơn cả với một chiếc lò sưởi lát đá lớn, những viên than hồng rực trong đó vẫn đang âm ỉ cháy. Phía trên treo những bó hoa oải hương, cây bài hương, cây ngải tây và cây ngải đắng được sấy khô và bó lại. Norris cảm thấy Rose đang kéo mạnh tay anh, cô ấy chỉ vào cái biểu tượng được khắc trên xà nhà. Một con bồ nông.

Cảnh sát Lyons phát hiện ra cái mà họ đang nhìn chăm chăm, ông ta nói:

- Đây là một biểu tượng xưa, anh Marshall ạ, và chúng ta phải kính trọng. Con bồ nông là biểu tượng cho sự hy sinh của những con người vĩ đại. Nó nhắc cho chúng ta nhớ rằng chúng ta đã cho gì và những gì chúng ta sẽ được nhận.

Bà cụ già thêm vào.

- Đó chính là biểu tượng của hội từ thiện của chúng tôi. Những người già ở trong hội Hoa hồng của Sharon.

Norris quay lại nhìn bà ta.

- Bà là ai? Đây là nơi nào?

- Chúng tôi là những thành viên của hội Chữ thập đỏ, thưa quý ngài. Và đây là nơi nghỉ lại của những người lữ khách. Những người lữ khách cần tìm nơi trú ẩn.

Norris nghĩ về ngôi nhà nhỏ bé trên phố Acorn, với tượng những con bồ nông trong bầu cửa. Anh nhớ rằng William Loyd Garrin đã là một trong những quý ông ở trong ngôi nhà vào tối đó. Và anh ta cũng nhớ ra rằng có rất nhiều tiếng thì thầm về những người chủ tiệm bên cạnh, về những người lạ đi vào những vùng lân cận trong bóng tối. Vùng đất đó là nơi cảnh sát Lyons đã ra lệnh giới hạn cho đội tuần tra đêm.

- Họ là những người ủng hộ việc bãi nô - Rose nói - Đây là ngôi nhà để lẩn trốn.

- Nơi nghỉ lại - Lyons nói - Một trong rất nhiều nơi dừng chân của hội Rosicrucians mà họ đã lập nên ở giữa vùng phía Nam và Canada.

- Họ che chở cho những người nô lệ da đen à?

- Không có người nào là nô lệ cả - Bà cụ già nói - Không một người nào có quyền sở hữu người khác. Tất cả chúng ta đều là những người tự do.

- Bây giờ thì anh hiểu rồi chứ Marshall - Cảnh sát Lyons lên tiếng - Vì sao ngôi nhà này và cả những ngôi nhà trên phố Acorn không bao giờ được ông ấy nhắc đến. Bác sĩ Grenville đã quả quyết với chúng tôi rằng anh là một người ủng hộ phong trào của những người theo chủ nghĩa bãi nô. Nếu như anh bị bắt giữ, anh cũng không được nói một lời nào về những địa điểm này, anh sẽ gây nguy hiểm cho những người khác. Người ta đã phải chịu đựng mọi điều khổ cực đủ

cho cả mười lần sống rồi.

- Tôi thề với ông rằng tôi sẽ không tiết lộ bất cứ điều gì - Norris hứa.

- Đó chính là điều mà chúng tôi đang gặp phải - Lyons nói - Chưa bao giờ nhiều như lúc này. Chúng tôi không đủ sức để có được mạng lưới bí mật, chưa bao giờ những tin tức của chúng tôi lại lọt ra ngoài nhiều như vậy và tiêu diệt chúng tôi nếu như họ muốn.

- Tất cả những thành viên đều là người lớn tuổi à? Thậm chí cả bác sĩ Grenville?

Lyons gật đầu.

- Một lần nữa, điều bí mật không được phép tiết lộ.

- Tại sao ông giúp tôi? Tôi không phải là một người nô lệ bỏ trốn. Nếu như ông tin ông Pratt thì tôi là một con quái vật.

Lyons khịt mũi một cái.

- Pratt là một kẻ đáng khinh bỉ. Nếu có thể tôi sẽ ném hắn ra khỏi đội tuần tra đêm, nhưng hắn ta có được sự ủng hộ lớn của mọi người. Mở những trang báo hàng ngày ra và tất cả chúng ta có thể đọc được những bài báo nói về những hành động anh hùng của ông ta. Nhưng sự thật, hắn ta chỉ là một người đàn ông dần dần. Bắt giữ được anh chính là thắng lợi to lớn của hắn.

- Và đây cũng chính là lý do tại sao các ông giúp tôi? Chỉ đơn thuần để phủ nhận những thành công của hắn ta ư?

- Đó thật sự là điều tệ hại nhất mà từ trước đến nay tôi được biết đấy. Không, chúng tôi giúp anh bởi vì Aldous Grenville hoàn toàn tin tưởng rằng anh vô tội. Và ngăn cản không để có một hành động hết sức bất công đó chính là việc treo cổ anh.

Lyons nhìn người phụ nữ già.

- Bây giờ tôi để anh ta ở lại đây với bà, Mistress Goode. Ngày mai, ông Wilson sẽ tới để cung cấp thông tin về chuyến đi của anh ta. Tối nay không còn thời gian sắp xếp lại nữa đâu. Không bao lâu nữa trời sẽ sáng và tốt nhất ông Marshall nên ở lại đây đợi cho đến lúc xẩm tối ngày mai để tiếp tục cuộc hành trình của mình.

Anh ta quay sang Rose.

- Nào, cô Connolly. Chúng ta sẽ quay trở lại Boston chứ?

Rose trông không được vui.

- Tôi không thể ở lại cùng anh ấy sao? - Cô hỏi, nước mắt lưng tròng.

- Một mình người khách này đi thì sẽ nhanh hơn và an toàn hơn. Điều quan trọng là anh Marshall sẽ không bị vướng víu.

- Nhưng thế này đối với chúng tôi là quá đột ngột!

- Không còn có sự lựa chọn nào khác. Anh ấy sẽ có một chuyến đi an toàn và rồi anh ấy sẽ liên lạc lại với cô mà.

- Tôi vừa mới được gặp lại anh ấy thôi mà! Tôi không thể ở lại cùng anh ấy ư, chỉ tối nay thôi mà? Ông nói với ông Wilson sẽ tới vào ngày mai. Tôi sẽ quay lại Boston với ông ấy sau.

Norris nắm chặt tay cô và nói với Lyons:

- Tôi không biết khi nào mới được gặp lại cô ấy. Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra. Làm ơn hãy cho chúng tôi vài giờ cuối cùng để có thể được ở bên nhau.

Lyons thở dài và đành gật đầu.

- Ông Wilson sẽ đến đây trước trưa mai. Hãy chuẩn bị sẵn sàng rời đi vào lúc đó.

Họ nằm trong bóng tối, giường của họ chỉ được chiếu sáng bằng ánh trắng xuyên qua cửa sổ, nhưng chùng đó cũng đủ để Rose có thể nhìn thấy khuôn mặt anh. Cô biết anh đang nhìn mình với ánh mắt đắm đuối như thế nào.

- Anh hứa sẽ giữ liên lạc với em và Meggie chứ? - Cô nói.

- Ngay khi anh đến được nơi an toàn, anh sẽ viết cho em. Lá thư sẽ được gửi bằng một cái tên khác, nhưng em biết đó là thư của anh.

- Giá mà bây giờ em có thể đi cùng anh.

- Không được, anh muốn em được an toàn trong nhà bác sĩ Grenville, không phải chịu đựng chặng đường đầy chông gai cùng anh. Anh thật vui khi biết rằng Meggie đang được chăm sóc tốt. Thật sự là em đã tìm được chỗ an toàn nhất có thể.

- Chỗ đó chính là nơi anh mách cho em mà.

- Ôi, Rose thông minh của anh! Em hiểu anh quá rõ mà.

Anh nhìn thẳng vào mắt cô, cô phải hơi thở ấm áp vào bàn tay anh.

- Lúc này điều tuyệt vời nhất đang đến với chúng ta. Em phải tin là như vậy, Rose ạ, Tất cả những thử thách, tất cả những khổ cực sẽ chỉ làm cho tương lai của hai chúng ta trở nên ngọt ngào hơn thôi.

Anh nhẹ nhàng hôn lên môi cô, một nụ hôn lễ ra khiến tim cô đập loạn nhịp. Nhưng thay vào đó cô lại thấy có cái gì đó nghẹn đắng trong cổ họng, cô không biết khi nào thì họ mới được gặp lại nhau. Cô nghĩ về chuyến đi sắp tới của anh, về những điểm dừng chân bí mật và những con đường lạnh lẽo, tất cả chúng sẽ dẫn tới đâu? Cô không thể nào biết trước được tương lai và điều đó khiến cô sợ hãi. Trước đây, khi còn là một bé gái, cô đã tưởng tượng rằng việc gì sẽ xảy ra: những năm tháng cô làm việc như một thợ may, người đàn ông mà cô sẽ gặp, những đứa con của cô sau này. Nhưng bây giờ, khi nghĩ về tương lai, cô chẳng thấy gì cả, không có một mái nhà bên Norris, không có những đứa con và cũng chẳng có cả hạnh phúc. Tại sao tương lai lại đột nhiên biến mất như thế cơ chứ? Tại sao cô không thể nhìn thấy một điều gì đó xa hơn tối nay?

Đây sẽ là thời gian mà chúng ta sẽ chẳng bao giờ có lại được nữa?

- Em sẽ đợi anh chứ? - Anh thì thầm.

- Luôn mãi.

- Anh không biết anh có thể mang lại cho em điều gì khác ngoài một cuộc sống trốn chạy,

luôn trong tâm trạng lo lắng và lúc nào cũng phải cảnh giác với tất cả mọi người. Em xứng đáng được nhận nhiều hơn thế.

- Anh cũng vậy.

- Nhưng em có quyền lựa chọn, Rose ạ. Anh sợ rằng sẽ có một ngày em tỉnh dậy và ân hận về điều này. Anh thấy tốt hơn là chúng ta không nên gặp lại nhau nữa.

Ánh trăng mờ ảo chiếu lên những giọt nước mắt của cô.

- Anh đừng nghĩ vậy.

- Anh đã nghĩ, không chỉ bởi vì em xứng đáng được hưởng hạnh phúc. Anh muốn em có cơ hội để sống một cuộc sống thực sự.

- Đó có thật sự là những gì anh muốn không? - Cô thì thầm - Rằng chúng ta sẽ sống mà không có nhau?

Anh lặng yên.

- Anh phải nói với em ngay bây giờ, Norrie. Nếu anh không nói thì em sẽ mãi mãi chờ đợi những lá thư của anh. Em sẽ đợi cho đến khi tóc mình bạc trắng và xuống mồ mới thôi. Và thậm chí là cả sau đó em cũng sẽ vẫn đợi... - Giọng cô vỡ òa.

- Thôi nào, thôi nào - Anh ôm chầm lấy cô và kéo cô lại gần anh - Nếu anh là một kẻ ích kỷ, anh sẽ nói với em rằng hãy quên anh đi. Anh sẽ nói với em rằng em hãy đi tìm cho mình một hạnh phúc khác - Anh nở một nụ cười buồn - Nhưng rồi cuộc anh không phải là một người rộng lượng như vậy. Anh là một kẻ ích kỷ và anh sẽ ghen tỵ với bất kỳ người đàn ông nào có em và yêu em. Anh muốn mình sẽ là người đàn ông đó.

- Anh đã là người đó rồi - Cô rướn lên, nắm chặt lấy áo sơ mi của anh - Là anh.

Cô không thể nhìn thấy được tương lai, cô chỉ có thể thấy được vài giờ sau và tối nay có thể sẽ là tất cả tương lai mà họ có. Mỗi nhịp đập của trái tim, cô có thể cảm thấy thời gian họ ở bên nhau không còn nhiều, vượt ra khỏi tầm tay họ, sau đó sẽ chỉ còn lại những kỉ niệm và nước mắt.

Chính vì thế mà cô phải tận dụng tất cả thời gian mà họ còn có thể ở bên nhau. Luống

cuồng, cô tháo những cái móc và dây buộc của chiếc áo dài, hơi thở dồn dập, nhanh, vội vàng. Thời gian như ngừng trôi, họ như tan chảy vào nhau, cảm giác hạnh phúc tràn ngập trong họ. Chưa bao giờ cô gần gũi với một người đàn ông, nhưng bản năng và tình yêu đã mách bảo cô biết phải làm gì. Cô biết cách làm anh cảm thấy hạnh phúc.

Ánh trăng lung linh, chiếu rọi trên ngực cô, trên đôi vai trần của anh, trên tất cả những đường cong, những nơi thầm kín mà họ chưa một lần cùng ai. Đây chính là điều mà người vợ dành cho người chồng của mình, cô nghĩ, mặc dù sự nồng nàn của hai cơ thể khiến cô nghẹt thở, một chút đau đớn khi trở thành đàn bà nhưng cô cảm thấy vô cùng hạnh phúc, đây chính là giây phút đặc biệt trong cuộc đời con gái của cô - cô không còn là thiếu nữ nữa, và đây là khởi đầu cho một sinh linh bé nhỏ ra đời. *Bây giờ thì anh đã là chồng của em.*

Khi đêm sắp trôi qua, cô nghe thấy tiếng gà gáy. Khó chịu vì bị đánh thức, cô nghĩ: con gà này điên thật, bị lừa bởi ánh trăng, nó báo nhầm trời sáng, cả thế giới vẫn còn đang say giấc. Nhưng con gà đâu có sai, những tia nắng bình minh đã bắt đầu xuất hiện ngoài cửa sổ. Thất vọng, cô nhận thấy một ngày mới đang bắt đầu, bầu trời cao và trong xanh hơn. Mặc dù nếu như có thể cô sẽ làm cho buổi sáng tới chậm hơn, để cô vẫn được cảm nhận hơi thở ấm áp của Norris, cảm nhận khuôn mặt anh trong giấc mơ và cô muốn giữ anh lại thật lâu bên mình.

Norris mở mắt ra và mỉm cười.

- Thế giới không phải là đã kết thúc - Anh nói khi nhìn thấy khuôn mặt rầu rĩ của cô - Chúng ta sẽ cùng nhau sống qua những chuyện này.

Cô chớp mắt để ngăn dòng nước mắt chỉ chực trào ra.

- Và chúng ta sẽ được hạnh phúc.

- Đúng thế - Anh khẽ chạm vào má cô - Sẽ cực kỳ hạnh phúc. Em chỉ cần tin như thế thôi.

- Em không tin vào bất cứ điều gì khác. Chỉ anh thôi.

Bên ngoài, có tiếng chó sủa. Norris đứng dậy và bước tới nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô nhìn anh đứng đó, tấm lưng trần hiện ra dưới ánh mặt trời, ghi nhớ nỗi khát khao những đường cong, những cơ bắp. Mình sẽ ghi nhớ tất cả hình ảnh này cho tới khi mình nhận được tin tức của anh ấy, cô nghĩ. Ký ức về giây phút không bao giờ quên.

- Ông Wilson đã ở đây để đón em đó - Norris nói.

- Sao sớm quá vậy?

- Chúng ta nên đi xuống để gặp ông ấy.

Anh quay trở lại giường.

- Anh không biết khi nào anh mới lại có cơ hội để nói ra điều này. Nên anh sẽ nói ra bây giờ - Anh quỳ xuống bên cạnh cô, nắm lấy tay cô - Anh yêu em, Rose Connolly và anh muốn sống cùng em suốt cuộc đời mình. Anh muốn được cưới em làm vợ. Nếu em đồng ý.

Cô nhìn anh đôi mắt rung rung.

- Em đồng ý, Norrie ạ. Tất nhiên là em đồng ý rồi.

Anh kéo tay cô lại và mỉm cười nhìn chiếc nhẫn rẻ tiền của Aurnia mà cô chưa bao giờ để rời khỏi tay.

- Và anh hứa lần sau sẽ đeo cho em một chiếc nhẫn - Anh thì thầm - Không phải nhẫn làm bằng thiếc và thủy tinh.

- Em không quan tâm về chiếc nhẫn. Em chỉ cần có anh thôi.

Anh mỉm cười, nắm lấy tay cô.

- Em sẽ là một người vợ dễ chăm sóc đây!

Tiếng gõ cửa khiến cả hai đứng lặng. Một bà cụ gọi ngoài cánh cửa:

- Ông Wilson đã đến rồi đấy. Ông ấy phải quay trở lại Boston ngay lập tức, tốt nhất là quý cô trẻ tuổi nên đi xuống dưới nhà thôi.

Tiếng bước chân người phụ nữ già nặng nề bước đi.

Norris nhìn Rose.

- Anh hứa với em đây sẽ là lần cuối cùng chúng ta phải rời xa nhau - giọng anh tha thiết - Nhưng bây giờ, em yêu à, đã đến lúc phải đi rồi.

BA MƯƠI HAI

Oliver Wendell Holmes ngồi trong phòng khách của Edward Kingston, lơ đãng nghe Kitty Welliver bên trái rồi tới chị gái của cô ta là Gwendolyn bên phải thì nhau nói những chuyện thật nhạt nhẽo và nghĩ rằng thà mình bị đầy xuống địa ngục còn sướng hơn. Nếu anh biết chị em nhà Welliver đến thăm Edward hôm nay thì anh đã tránh xa chỗ này - ít nhất là mười ngày. Nhưng khi đã bước chân vào nhà ai đó, rồi ngay lập tức ra về thì thật không lịch sự cho lắm. Dù sao đi nữa, khi anh kịp nghĩ ra một lựa chọn khác thì cũng đã quá muộn, Kitty và Gwen đã nhảy ra khỏi những chiếc ghế họ đang ngồi, rồi mỗi người xốc một bên lôi Wendell vào phòng khách, giống như những con nhện đói vớ được mồi. Mình thực sự đang làm gì thế này, anh nghĩ khi đưa cốc trà lên miệng, đây là cốc thứ ba từ lúc anh tới đây. Anh bị mắc kẹt ở đây suốt phần còn lại của buổi chiều, sự chờ đợi khó chịu giống như quả bóng căng phòng sắp nổ, khiến cho chủ nhân của nó muốn kết thúc chuyến thăm này ngay lập tức.

Chao ôi những cô gái trẻ xuất hiện với những chiếc váy phòng có khung kim loại bên trong, vui vẻ nhấp từng cốc trà trong lúc nói chuyện phiếm với Edward và mẹ cậu ta. Không hề có tiếng cổ vũ nào cho họ cả, Wendell vẫn còn nhớ như in sự yên lặng bao trùm, điều đó khiến cho các cô gái cảm thấy hơi thất vọng, họ dừng lại đủ lâu để anh hiểu ra điều đó. Nhưng nếu một cô dừng lại để lấy hơi, thì người kia sẽ ngay lập tức thay vào bằng những câu chuyện ngồi lê đôi mách mới mẻ hay những lời nhận xét ác ý không ngừng nghỉ.

- Cô ấy nói rằng đó là điều mà cô ấy thực sự phải vượt qua và nhiều khi vì nó mà cô muốn chết. Nhưng sau khi tôi nói với ông Carter thì ông ta nói rằng đó chẳng phải là vấn đề gì quan trọng cả chỉ như một cơn bão nhỏ trên biển Atlantic thôi. Anh hãy nhìn đi, cô ấy lại cường điệu nó quá...

-... như mọi khi. Cô ta vẫn *thường* thổi phồng sự việc như vậy. Lần trước cô ấy đã *khăng* *khăng* cho rằng ông Mason là một nhà kiến trúc sư nổi tiếng thế giới. Sau đó chúng tôi phát hiện ra là ông ta chỉ mới xây một nhà hát opera nhỏ ở Virginia, thật sự mà nói thì công việc đó

không có gì ấn tượng cả, tôi đã được nghe kể thế, chắc chắn không thể tin vào sự thật thà của ông Bulfinch...

Wendell cố không ngáp và bắt đầu lơ đãng nhìn ra ngoài cửa sổ, anh không thể nào tập trung được. Một bài thơ đi, anh nghĩ. Bài thơ về những cô gái đầu óc rỗng tuếch, chỉ biết ăn mặc đẹp. Mặc những bộ váy do các cô gái khác làm ra. Những cô gái vô hình.

- ...và anh ta chắc chắn với tôi rằng cuối cùng thì những kẻ săn tiền thưởng sẽ đuổi kịp hẳn ta mà thôi - Kitty vẫn thao thao - Ôi, tôi đã biết rằng có điều gì đó đáng ghê tởm ở anh ta mà. Tôi có thể cảm thấy điều khủng khiếp đó.

- Tôi cũng thế! - Gwen rùng mình nói. Buổi sáng hôm ở nhà thờ, ngồi bên cạnh anh ta... khiến tôi cảm thấy ớn lạnh.

Sự chú ý của Wendell ngay lập tức quay trở lại chỗ hai chị em.

- Cô đang nói về anh Marshall đấy à?

- Đúng thế đấy. Đó là chuyện mà tất cả mọi người đang bàn tán xôn xao. Nhưng anh đã ở Cambridge trong mấy ngày gần đây mà, anh Holmes, vậy thì anh đã bỏ lỡ những chuyện thú vị rồi.

- Rất cảm ơn nhưng tôi đã nghe về nó quá đủ ở Cambridge rồi.

- Chuyện đó chẳng có gì là bất ngờ cả đúng không? - Kitty nói.

- Cứ nghĩ đến chuyện chúng ta đã cùng ăn cơm và nhảy múa với một kẻ giết người thử xem? Mà còn là một tên sát nhân ghê tởm như thế nữa chứ? Chém nát mặt của một người! Cắt lưỡi của một người khác!

Tôi biết hai người phụ nữ kia đang ba hoa rằng tôi chỉ thích đơn giản hóa vấn đề mà thôi.

- Tôi đã nghe nói - Gwen nói, mắt cô ta sáng rực lên - rằng anh ta có một kẻ tông phạm. Một cô gái Ailen - Cô ta hạ thấp giọng xuống để nói một từ đáng ghê tởm:

- Một mụ đàn bà đại bọm.

- Cô đã nghe những chuyện bậy bạ! - Wendell ngắt lời.

Mắt Gwen ngược nhìn anh và ngạc nhiên trước lời bác bỏ lỗ mãng của anh.

- Các cô thật là những cô gái ngu ngốc chẳng biết gì về những điều mình đang nói. Cả hai cô.

-Ồ, các cháu yêu quý - mẹ của Edward nhanh chóng xen vào - Tôi không thể tin là ấm trà pha đã hết. Tôi nghĩ là tôi nên gọi thêm - Bà kéo chiếc chuông làm cho nó rung liên hồi.

- Nhưng chúng ta đều biết là bọn tôi đang nói chuyện gì, anh Holmes ạ - Kitty bực tức nói. Lòng tự trọng của cô ta đang bị tổn thương và cô ta không thể giữ bình tĩnh được nữa.

- Chúng tôi có nguồn tin thân cận với đội tuần tra đêm. Mọi quan hệ hết sức *sâu sắc*.

- Tôi chắc rằng đó là vợ của người nào đó rất thích ba hoa.

- Tại sao, đó là một cách nói không hề lịch sự chút nào.

Bà Kingston lại rung gọi người hầu một lần nữa, lần này gấp gáp hơn.

- Các cô gái đâu cả rồi? Chúng tôi cần một ấm trà mới!

- Wendell à - Edward dàn hoà, cố gắng làm cho mọi việc trở nên nhẹ nhàng hơn - Không cần phải tranh cãi gay gắt như thế. Chúng ta chỉ nói chuyện với nhau thôi mà.

- *Chỉ thế thôi á?* Họ đang nói về Norris. Anh cũng biết rõ như tôi rằng cậu ấy không thể có những hành động dã man như vậy được.

- Vậy thì tại sao anh ta phải chạy trốn? - Gwen hỏi - Tại sao anh ta phải nhảy từ trên cầu xuống? Đó chắc chắn là hành động của một kẻ phạm tội.

- Hoặc một người quá sợ hãi.

- Nếu như anh ta vô tội, anh ta nên ở lại để bảo vệ cho chính mình.

Wendell cười phá lên.

- Chống lại những kẻ như các người ư?

- Thật sự, Wendell - Edward xen vào - Tôi nghĩ tốt hơn hết là chúng ta nên chuyển chủ đề.

- Các cô đâu hết rồi? - Bà Kingston quát, tiếng bước chân nhanh nhẹn đi ra. Bà đi ngang qua cửa và gọi với ra:

- Nellie, cô chết ở xó nào thế? *Nellie!* Chúng tôi cần thêm trà ngay lập tức!

Bà đóng sập cửa lại và bước một cách tức giận về phía chiếc ghế của mình.

- Tôi nói với các cháu rồi đấy, chẳng thể nào tìm được sự giúp đỡ đúng lúc.

Chị em nhà Welliver ngồi im lặng trong sự bức bối, không thềm nhìn về phía Wendell. Anh ta đã cư xử không đúng với hành vi của một quý ông và đây chính là sự trừng phạt dành cho anh ta: bị lơ đi và không thềm nói chuyện. Như thế đó là vấn đề với tôi vậy, anh nghĩ, liệu có phải tôi quá ngốc khi nhận thấy như vậy không. Anh đặt cái cốc và đĩa của mình xuống.

- Cháu phải cảm ơn bác về những cốc trà này bác Kingston ạ - Anh nói - Nhưng cháu nghĩ rằng cháu phải đi thôi - Anh đứng dậy, Edward cũng đứng theo.

- Ôi, nhưng mà ấm trà mới sắp được mang đến đây ngay bây giờ mà! - Bà liếc nhìn về phía cánh cửa - Nếu như cô gái đáng trí đó không quên nhiệm vụ của mình.

- Bác nói đúng - Kitty nói, cương quyết làm như thể Wendell không hề tồn tại - Đạo này, chẳng thể tìm đâu ra những người giúp việc tử tế cả. Đó là lý do tại sao, mẹ chúng cháu đã có một thời gian hết sức khó chịu tháng năm vừa rồi, sau khi người hầu gái của chúng cháu ra đi. Cô ta chỉ ở cùng chúng cháu có ba tháng sau đó cô ta bỏ đi lấy chồng mà không thềm thông báo lấy một tiếng. Đơn giản chỉ là bỏ rơi chúng cháu, để mặc chúng ta giận dữ và khô héo.

- Thật là vô trách nhiệm - Gwen thêm vào.

Wendell nói:

- Chúc buổi chiều tốt lành, bác Kingston, cả hai cô nữa nhé.

Bà chủ nhà gật đầu chào anh nhưng hai cô gái thì không hề có phản ứng gì. Họ tiếp tục nói chuyện với nhau khi anh và Edward đi ra cửa.

- Bây giờ cô đã hiểu muốn tìm sự giúp đỡ ở Providence này khó khăn đến dường nào.

Người như Aurnia khó có thể là một người đáng quý nhưng ít nhất thì cô ấy cũng biết sắp xếp gọn gàng tủ quần áo của chúng ta.

Wendell bước tới phòng khách thì dừng lại, khi quay vào, anh vẫn thấy Gwen đang nói chuyện vớ vẩn.

- Chúng cháu đã mất cả tháng trời tìm kiếm người thay thế cô ấy. Đến bây giờ đã là tháng sáu rồi và cũng đã đến lúc chúng cháu phải đến ngôi nhà của mình ở Weston rồi.

- Tên của cô ta là Aurnia à? - Wendell hỏi.

Gwen nhìn xung quanh, như thể bắn khoăn không biết đang nói chuyện với mình.

- Người hầu của các cô ấy - Anh ta nói - Hãy kể với tôi về cô ta đi.

Gwen vẫn bình thản khi bắt gặp ánh mắt chăm chăm của anh ta.

- Tại sao trên trái đất này lại có người có sở thích như anh vậy anh Holmes?

- Cô ta trẻ, dễ thương đúng không?

- Cô ta cỡ tuổi chúng tôi, chị sẽ nói thế phải không Kitty? Còn về chuyện dễ thương hay không... chuyện đó còn tùy vào tiêu chuẩn của từng người.

- Thế còn tóc cô ta... nó màu gì?

- Tại sao trên trái đất này...

- *Màu gì?*

Gwen nhún vai.

- Đỏ. Nó thật sự rất nổi bật, tuy nhiên những cô gái có tóc như ngọn lửa này phần lớn đều có rất nhiều tàn nhang.

- Cô có biết cô ấy đi đâu không? Bây giờ cô ấy ở đâu?

- Tại sao chúng tôi cần phải biết? Cô gái ngu ngốc đó chẳng nói gì với chúng tôi cả.

Kitty nói:

- Tôi nghĩ rằng mẹ có thể biết đấy. Chỉ sợ bà ấy không chịu nói với chúng ta thôi. Bởi vì đó không phải chuyện để nói ở những nơi lịch sự.

Gwen nhìn chị cô ta bực tức.

- Tại sao chị không chia sẻ với em chuyện này trước đây? Em đã nói *tất cả mọi chuyện* cho chị mà!

Edward bảo:

- Wendell, cậu thật lạ lùng khi lại quan tâm đến cô hầu đó như vậy.

Wendell quay trở lại ghế của anh và ngồi xuống, thẳng mặt với chị em nhà Welliver khiến cho họ hết sức bối rối.

- Tôi muốn cô nói với tôi tất cả mọi điều mà cô biết về cô gái đó, bắt đầu từ tên đầy đủ của cô ta. Tên cô ta là Aurnia Connolly đúng không?

Kitty và Gwen hết sức ngạc nhiên nhìn nhau.

- Tại sao vậy anh Holmes - Kitty hỏi - Sao anh biết?

- Có một quý ông muốn gặp cô - Bà Furbush nói.

Rose nhìn bộ áo ngủ của đàn ông mà cô đang chữa lại. Ở dưới chân cô có một cái rổ quần áo và đó cũng chính là công việc hàng ngày của cô, vạt váy của bà Lackaway có đoạn viền bị sút chỉ, cái quần của bác sĩ Grenville túi bị sờn rách, rất nhiều những cái áo sơ mi, áo cánh và những cái áo gi lê cần được khâu lại khuy và những đường chỉ cần được khâu lại. Từ khi quay trở lại căn hộ vào sáng hôm đó, cô đã cố quên đi nỗi nhớ nhung đau khổ của mình bằng cách cố tập trung vào việc sửa chữa và khâu vá quần áo, đó cũng có thể coi là những gì cô đền đáp công ơn mà họ đã dành cho cô. Tất cả các buổi chiều, cô đều ngồi một góc trong nhà bếp, im lặng khâu vá, nỗi buồn hiện rõ trên khuôn mặt cô khiến cho những người hầu trong nhà đều tôn

trọng sự riêng tư ấy. Không ai quấy rầy cô cả, mà thậm chí cũng chẳng ai thử bắt chuyện với cô. Cho đến lúc này.

- Có một quý ông đang chờ ở cửa sau - Bà Furbush nói.

Rose đặt bộ áo ngủ vào cái giỏ rồi đứng dậy. Cô đi qua bếp, cô có thể cảm nhận được người quản gia đang nhìn cô với ánh mắt hết sức tò mò và cho đến khi ra đến cửa cô vẫn không hiểu được lý do tại sao.

Wendell Holmes đang đứng ở lối đi dành cho những người hầu, quả là một điều lạ lùng đối với một quý ông như anh ấy.

- Anh Holmes - Rose gọi - Tại sao anh lại đến đây lúc này?

- Tôi cần nói chuyện với cô.

- Vào trong này đi. Bác sĩ Grenville đang có mặt ở nhà đó.

- Đây là chuyện riêng, chỉ có thể nói với cô thôi. Chúng ta có thể ra ngoài nói chuyện được không?

Cô ngoái đầu lại nhìn và phát hiện thấy ánh mắt của người quản gia đang nhìn họ. Không nói tiếng nào, cô bước ra ngoài, kéo cửa bếp đóng lại sau lưng. Cô và Wendell đi vào trong sân sau, nơi bóng những cái cây trơ trụi lá bao trùm trong ánh trăng lạnh lẽo.

- Cô có biết nơi Norris đang ở không? - Anh hỏi. Khi thấy cô do dự anh nói - Đây là việc khẩn cấp, Rose ạ. Nếu như cô biết, cô *phải* nói cho tôi.

Cô lắc đầu.

- Tôi đã hứa rồi.

- Hứa với ai?

- Tôi không thể tiết lộ điều gì. Kể cả với anh.

- Thế tóm lại cô có biết chỗ cậu ấy ở không?

- Anh ấy đang rất an toàn. Anh ấy đang được những người tốt che chở.

Anh nắm chặt hai vai cô.

- Bác sĩ Grenville biết chứ? Có phải chính ông ta đã thu xếp vụ chạy trốn này không?

Cô nhìn vào ánh mắt điên cuồng của Holmes.

- Chúng ta có thể tin cậy vào ông ấy phải không?

Wendell rên lên.

- Vậy thì có thể đã quá muộn với Norris rồi.

- Grenville sẽ không bao giờ để cho Norris sống đứng trước tòa đâu. Quá nhiều bí mật sẽ bị lộ, những bí mật mà có thể khiến cả gia đình này bị hủy hoại - Anh ta đưa mắt nhìn lên ngôi nhà hết sức ấn tượng của Aldous Grenville.

- Nhưng bác sĩ Grenville vẫn thường xuyên bảo vệ Norris mà.

- Và cô cũng không ngạc nhiên khi một người danh tiếng và có nhiều ảnh hưởng như ông ta sao lại có thể đi bảo vệ một sinh viên không tên tuổi mà cũng chẳng có quan hệ gì với mình ư?

- Bởi vì Norris vô tội! Và bởi vì...

- Ông ta làm vậy để tránh cho mình khỏi vòng lao lý. Tôi nghĩ ông ta muốn Norris sẽ trở thành con tốt để chịu tội trước công luận và trên mặt các tờ báo. Lúc đó, cậu ấy sẽ thành một người thật sự có tội. Tất cả những việc đó sẽ khiến kẻ săn tiền thưởng bắt đầu công việc của mình. Cô có biết rằng ông ấy là một người hết sức hào phóng không?

Cô nuốt những giọt nước mắt vào trong.

- Đúng thế.

- Mọi việc sẽ kết thúc suôn sẻ. Khi Tử thần Khu Tây bị vạch mặt và bị giết.

- Tại sao bác sĩ Grenville lại làm thế? Tại sao ông ấy phải quay sang chống lại anh ấy chứ?

- Bây giờ không có thời gian để giải thích rõ chuyện này. Chỉ cần nói cho tôi biết nơi Norris đang ở thôi, tôi có thể cảnh báo cho cậu ấy.

Cô nhìn anh, không biết nên làm gì đây. Trước đây cô chưa bao giờ nghi ngờ Wendell Holmes cả, nhưng bây giờ, dường như cô phải nghi ngờ tất cả mọi người, thậm chí cả những người mà cô đã từng rất tin tưởng.

- Lúc chập tối - Cô nói - Anh ấy rời Medford và đi về phía bắc, trên đường Winchester.

- Cậu ấy đi đâu?

- Một thị trấn ở Hudson. Một nhà máy xay, nằm bên bờ sông, Ở đó có tượng con bò nông trước cửa.

Wendell gật đầu.

- Với một chút may mắn tôi sẽ bắt kịp cậu ấy trước khi cậu ấy rời khỏi Hudson.

Anh quay đi, rồi sau đó dừng lại và quay lại nhìn cô.

- Đừng nói gì với ông Grenville - Anh cảnh báo - Trên hết, đừng nói với bất kì ai nơi đứa trẻ đang ở. Cô phải giữ bí mật về nơi đó đấy.

Cô nhìn anh chạy ra khỏi sân sau và chỉ chốc lát sau đã nghe thấy tiếng vó ngựa lóc cóc trên đường. Thật sự, lúc này mặt trời đã lặn rồi và giờ này chắc Norris đang trên đường Winchester rồi. Còn thời điểm nào tốt hơn khi bóng đêm buông xuống để mai phục một người đi một mình trên đường?

Nhanh lên, Wendell. Hãy là người đầu tiên đuổi kịp anh ấy.

Cơn gió mạnh thổi qua sân sau, cuốn theo những cành cây và bụi, cô nheo mắt lại để không bị bụi bay vào. Dù nheo mắt nhưng cô có thể thấy có cái gì đấy thoáng qua đường. Gió đã ngừng thổi, và cô nhìn thấy một con chó đang đi lang thang qua đầu phố Beacon. Con chó ngửi ngửi những bụi cây, bới quanh những đám tro mà người ta đã rắc suốt con đường đi bộ trơn tuột. Sau đó, nó nhấc chân lên, đá vào gốc cây và quay đầu lại cái cồng. Khi cô thấy nó chạy nước kiệu ra khỏi sân, cô đột nhiên nhận ra rằng cô đã từng thấy cảnh tượng này trước đó. Hoặc là một thời điểm nào đó rất giống lúc này.

Nhưng chuyện đó diễn ra vào ban đêm. Với những hình ảnh đau thương vừa xuất hiện đã khơi lại quá khứ đau buồn mà cô muốn vứt bỏ nó ra khỏi kí ức của mình, để có thể quên đi. Nhưng bây giờ nó dần trở lại, cô kiên quyết lôi nó ra khỏi đầu mình, cho đến khi mảng kí ức đó đưa cô về đứng cạnh một cái cửa sổ cùng với đứa cháu gái sơ sinh của cô nhìn ra ngoài bóng đêm. Cô nhớ có một cỗ xe ngựa đang rời sân trong của bệnh viện. Cô nhớ đã thấy Agnes Poole bước ra từ trong bóng tối để nói chuyện với một người đánh xe ngựa.

Và cô nhớ lại thêm nhiều chi tiết nữa: có một con ngựa hốt hoảng, nó gõ móng liên tục về lo sợ khi con chó lao qua. Một con chó to, in bóng trên mặt nền đá.

Con chó của Billy cũng có mặt vào tối hôm đó. Billy cũng có ở đó?

Cô chạy ra khỏi cổng và chuẩn bị đi xuống phố Beacon thì cô nghe thấy một giọng nói khiến cô đứng sững.

- Cô Connolly?

Cô quay lại thì nhìn thấy bác sĩ Grenville đang đứng ở cửa trước.

- Bà Furbush nói rằng anh Holmes vừa mới ghé thăm. Anh ta đâu rồi?

- Anh... anh ấy đi rồi thưa ngài.

- Thậm chí không nói với tôi một lời nào ư? Thật là hết sức kì lạ. Charles sẽ rất thất vọng khi bạn của nó đi mà không nói một câu nào với nó cả.

- Anh ấy ở đây có một lúc thôi.

- Tại sao anh ta lại đến đây? Và tại sao phải lén lút đi cửa sau?

Cô cảm thấy bối rối trước ánh mắt của ông ta.

- Anh ấy chỉ ghé qua để hỏi xem tôi sống thế nào, thưa ông. Anh ấy không muốn làm phiền ông khi sắp tới giờ dùng bữa.

Grenville nhìn cô một lúc. Cô không thể đọc thấy điều gì qua nét mặt của ông ta, và cô hy vọng rằng ông ta cũng sẽ không đọc được gì qua nét mặt của cô.

- Khi cô gặp lại anh Holmes - Ông ta nói - Nói với anh ta rằng sự viếng thăm của anh ta không bao giờ là phiền phức cả. Cả ngày lẫn đêm.

- Vâng, thưa ông - Cô lí nhí.

- Tôi tin rằng bà Furbush đang tìm cô đấy - Ông ta đi vào trong nhà.

Cô quay lại nhìn phố Beacon. Con chó đã biến mất.

BA MƯƠI BA

Khi cả ngôi nhà chìm trong im lặng thì cũng đã gần nửa đêm.

Nằm trên cái giường nhỏ của mình trong bếp. Rose chờ cho những tiếng nói ở trên gác biến mất, những bước chân cọt kẹt thôi hẳn. Chỉ tới khi đó, cô mới ngồi dậy ra khỏi giường mình, mặc áo choàng vào. Cô lén ra ngoài bằng cửa sau nên phải đi một vòng quanh ngôi nhà. Nhưng khi cô chỉ vừa mới ra tới sân trước thì cô nghe thấy tiếng xe ngựa lạch canh dừng lại trước nhà. Cô thu mình vào trong bóng tối.

Ai đó đập mạnh vào cửa trước.

- Bác sĩ! Chúng tôi cần gặp bác sĩ!

Một lúc sau, cánh cửa mở ra và tiếng bác sĩ Grenville hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Một đám cháy, thưa ngài, ngay gần cầu tàu của Hancock! Hai tòa nhà đã bị thiêu rụi, chúng tôi không biết có bao nhiêu bệnh nhân. Bác sĩ Sewall muốn có sự giúp đỡ của ngài. Xe ngựa của tôi đang chờ ngài, thưa bác sĩ, nếu ngài đi luôn bây giờ.

- Để tôi lấy túi của mình đã.

Một lúc sau thì cửa trước đóng sầm lại, và cỗ xe ngựa cũng chuyển bánh đi mất.

Rose bước ra khỏi chỗ nấp, chạy qua cổng chính ra phố Beacon, ở phía trước, phía chân trời, bầu trời đêm sáng rực lên một màu đỏ đáng sợ. Một cỗ xe ngựa phi nhanh qua chỗ cô, lao về hướng cầu tàu đang cháy. Hai anh thanh niên chạy qua vội vã hòa vào dòng người. Cô không đi theo họ, thay vào đó cô đi con đường dốc yên tĩnh dẫn lên đồi Beacon, nơi người dân quanh vùng vẫn gọi là Khu Tây.

Hai mươi phút sau, cô lên vào một cái sân chuồng ngựa, nhẹ nhàng mở cửa chuồng. Trong bóng tối, cô nghe thấy tiếng cục cục khe khe của lũ gà con và ngửi thấy mùi của những con ngựa, mùi ngọt ngọt của cỏ khô.

- Billy? - Cô gọi khẽ.

Cậu bé không trả lời. Nhưng ở đâu đó phía trên, trong đồng cỏ khô, có tiếng rên rỉ của một con chó.

Cô lần mò trong bóng tối tới một cầu thang hẹp rồi bước rón rén lên từng bậc. Cái bóng khẳng khiu của Billy in trên khung cửa sổ. Cậu ta đứng nhìn chăm chú ánh lửa đỏ rực từ khu đồng.

- Billy? - Cô thì thầm.

Cậu ta quay lại phía cô.

- Chị Rose, nhìn xem! Ở đó có một đám cháy!

- Chị biết - Cô trèo vào cái gác xép, con chó lao tới liếm tay cô.

- Nó đang lớn dần lên. Chị nghĩ liệu nó có thể lan ra khắp mọi nơi không? Em có nên lấy một xô nước?

- Billy, chị cần phải hỏi em vài chuyện.

Nhưng cậu ta không chú ý gì đến cô, cậu ta vẫn đang nhìn ánh lửa bên ngoài. Cô chạm vào

tay cậu ta và thấy cậu ta đang run.

- Nó ở tận chỗ mấy cái cầu tàu - cô nói - Nó không thể lan xa đến tận đây đâu.

- Nó có thể mà. Em đã thấy ngọn lửa bắt lấy cha em, tới khắp mọi chỗ trên mái nhà. Nếu em có một cái xô, em đã có thể cứu được ông ấy. Giá mà em có một cái xô.

- Cha của em à?

- Ông ấy đã bị cháy đen, chị Rose ạ, giống như món thịt nướng. Khi chị thả một cây nến lên, lúc nào chị cũng nên đặt bên cạnh một cái xô.

Ở phía đông, ánh lửa sáng rực và ngọn lửa lan rất nhanh, bầu trời trông giống như một cái bồ cào màu da cam. Cậu ta lùi xa cái cửa sổ như thể sẵn sàng chạy trốn vậy.

- Billy, chị cần em nhớ một vài chuyện. Việc này rất quan trọng.

Ánh mắt cậu ta vẫn hướng ra ngoài cửa sổ, như thể sợ phải quay lưng lại với kẻ thù.

- Cái đêm Meggie ra đời, một cái xe ngựa bốn bánh đã tới bệnh viện để đưa con bé đi. Y tá Poole nói rằng đó là một người đến từ trại trẻ mồ côi, nhưng bà ta đã nói dối. Chị nghĩ bà ta đã nhả gì đó cho cha của Meggie. Người cha thực sự của Meggie ấy.

Cậu vẫn không chú ý.

- Billy, chị đã thấy con chó của em ở bệnh viện tối hôm đó, vậy nên chị biết chắc rằng em cũng ở đó. Chắc là em phải thấy cỗ xe ngựa đó trong sân chứ hả - Cô túm chặt lấy tay cậu ta - Ai đã đến để đón đứa bé?

Cuối cùng thì cậu ta cũng quay lại nhìn cô, và khi liếc mắt qua cửa sổ cô thấy khuôn mặt bối rối của cậu ta.

- Em không biết. Y tá Poole đã viết một bức thư ngắn.

- Thư gì thế?

- Cái mà bà ấy bảo em đưa cho ông ta.

- Bà ta bảo em gửi một bức thư ngắn à?

- Nói với em rằng sẽ có một nửa đô la nếu em gửi nhanh.

Cô nhìn cậu bé... một cậu bé không biết đọc. Còn ai có thể là người đưa tin tốt hơn Dim Billy, ai có thể vui vẻ chạy mấy việc vặt vãnh chỉ với vài đồng xu và một vài lời khen ngợi cơ chứ?

- Bà ta bảo em gửi thư đến đâu? - Rose suốt ruột hỏi.

Cậu ta lại quay lại nhìn ngọn lửa.

- Nó lớn hơn rồi. Nó đang trên đường tới đây đấy.

- Billy - cô lắc mạnh người cậu ta - Nói cho chị biết em đã mang lá thư đó tới đâu.

Cậu ta gật đầu, lùi lại xa cửa sổ.

- Nó ở xa ngọn lửa. Ở đó, chúng ta sẽ được an toàn hơn.

Cậu ta dẫn đường xuống cầu thang và ra khỏi cái chuồng. Con chó theo sau họ, vẫy đuôi rối rít, khi họ đi về hướng con dốc phía bắc ngọn đồi Beacon. Billy liên tục ngoái đầu lại nhìn về hướng đông để xem liệu ngọn lửa có theo sau họ.

- Em có chắc là mình nhớ ngôi nhà đó không? - Cô hỏi.

- Tất nhiên là em nhớ nó chứ. Y tá Poole đã nói rằng sẽ trả em một nửa đô la, nhưng chẳng có gì cả. Đi cả một quãng đường dài nhưng quý ông đó cũng chẳng có nhà. Em vẫn muốn có một nửa đô la của mình nên em đã đưa nó cho người giúp việc. Và cô ta đóng sầm cửa trước mặt em, chỉ có thể thôi. Một cô gái ngu ngốc! Em chưa lấy được nửa đô la của mình. Em quay trở lại tìm y tá Poole, nhưng bà ấy cũng chẳng đưa em một đồng xu nào cả.

- Chúng ta đang đi đâu đây?

- Lối này. Chị biết rồi đấy.

- Chị không biết.

- Có mà, chị biết.

Họ đi xuống đồi, ra phố Beacon. Một lần nữa, cậu ta liếc về phía đông. Bầu trời vẫn đỏ rực một màu cam, khói bụi thổi thẳng về phía họ, mang theo mùi của tai họa.

- Nhanh lên - cậu ta nói - Ngọn lửa không thể lan qua sông - Cậu ta bắt đầu chạy như bay trên phố Beacon, lao thẳng về hướng Cối xay nước.

- Billy chỉ cho chị chỗ em đã mang lá thư đến. Chỉ cho chị chính xác cánh cửa đó!

- Nó đây này - cậu ta đẩy một cái cổng và bước vào trong sân. Con chó lao theo sau cậu ta.

Cô đứng lại trên phố và ngõ ngàng nhận ra ngôi nhà của bác sĩ Grenville.

- Em mang nó tới cửa sau - cậu ta nói, rồi đi vòng ra phía sau nhà, biến mất ở phía góc tối

- Đây chính là nơi em đã mang thư đến chị Rose ạ!

Cô vẫn đang đứng im tại chỗ. *Vậy đây chính là bí mật mà Aurnia đã nói trong căn phòng sản phụ đêm hôm đó.*

Cô nghe thấy tiếng con chó gầm gừ.

- Billy? - Cô gọi, bước vào sân theo cậu ta. Bóng tối dày đặc nên cô không thể nhìn thấy cậu ta. Cô ngập ngừng một lúc, tim cô đập thình thịch khi nhìn chăm chú vào bóng tối. Cô bước vài bước về phía trước, sau đó dừng lại khi thấy con chó đang bò về phía mình, gầm gừ, lông cổ dựng đứng lên.

Có chuyện gì với nó vậy? Tại sao nó lại sợ cô thế?

Cô đứng chết lặng, lạnh toát xương sống. Con chó không gầm gừ cô mà là thứ gì đó phía sau cô.

- Billy à? - Cô nói và quay lại.

- Tôi không muốn máu chảy thêm nữa. Hãy xem ông giữ xe ngựa của tôi sạch sẽ thế nào.

Ở đây thật bừa bộn bẩn thỉu, và tôi sẽ phải thu dọn lối đi này trước khi trời sáng.

- Tôi không làm chuyện này một mình. Bà muốn làm thế mà, quý bà, bà cũng chịu một phần trách nhiệm trong chuyện này đấy.

Mặc dù, vẫn còn ong ong trong đầu, Rose vẫn nghe thấy tiếng họ, nhưng cô không thể nhìn thấy họ, chẳng thể nhìn thấy gì cả. Cô mở mắt và cố gắng đấu tranh với bóng tối đen ngòm như hầm mộ. Có thứ gì đó đè lên người cô, rất nặng đến nỗi cô không thể cử động hay thở mạnh. Hai giọng nói vẫn tiếp tục tranh cãi, ngay bên cạnh nên cô có thể nghe thấy mọi lời thì thầm tranh luận.

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi dừng trên đường? - Người đàn ông nói - Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ai đó thấy tôi với cỗ xe ngựa này? Tôi chẳng có lý do gì phải đánh xe cả. Nhưng nếu bà đi cùng với tôi...

- Tôi đã trả khá đủ tiền để quan tâm tới việc đó rồi mà.

- Không đáng để tôi mạo hiểm với cái giá treo cổ - Người đàn ông đứng khựng lại trước con chó của Billy đang gầm gừ - Đồ chó lai ngu ngốc! - Ông ta quát, rồi tiếng kêu ăng ẳng của con chó át cả những lời thì thầm.

Rose cố gắng hít thở một cái, và cô hít vào đầy bụi len và mùi cơ thể bẩn thỉu, những mùi quen thuộc đến phát sợ. Chỉ cử động được một tay, cô mò mẫm xem cái gì đang nằm phía trên mình. Tay cô lướt qua một chiếc cổ áo đã sờn và bất ngờ chạm vào một lớp da. Cô cảm nhận được cái quai hàm buông thõng và chẳng có sức sống, một cái cầm với bộ râu mới lún phún. Sau đó là một thứ gì đó nhầy nhụa, một thứ có mùi gỉ sắt nồng nặc bám lấy ngón tay cô.

Billy.

Cô cấu vào má cậu ta, nhưng cậu ta chẳng cử động gì cả. Khi đó, cô mới nhận ra rằng cậu ta đã ngừng thở.

-... nếu bà không đi cùng với tôi thì tôi sẽ không làm chuyện đó. Tôi không dại gì mạo hiểm với cái cổ của mình vì chuyện này.

- Ông quên rồi à, ông Burke, những chuyện tôi biết về ông.

- Vậy thì tôi cho là chúng ta đã sòng phẳng. Sau tối nay.

- Sao ông dám - Người phụ nữ cao giọng, và bất ngờ Rose nhận ra. Đó là *Eliza Lackaway*.

Im lặng một lúc lâu. Sau đó, Burke nở một nụ cười thô tục.

- Tiếp tục đi, tiến lên và bắt tôi đi. Tôi không nghĩ là bà dám làm thế. Sau đó, bà sẽ có ba cái xác cần phải tống khứ đi - Ông ta khịt mũi và tiếng bước chân ông ta di chuyển.

- Được rồi - Eliza nói - Tôi sẽ đi cùng với ông.

Burke thốt ra những tiếng cần nhần.

- Leo lên đằng sau với bọn chúng ấy. Nếu có ai đó dừng xe chúng ta, tôi sẽ để bà nói chuyện ngăn cản họ.

Rose nghe tiếng cánh cửa xe ngựa mở ra và cảm thấy xe lún xuống với một sức nặng. Eliza kéo cánh cửa đóng lại.

- Đi thôi, ông Burke.

Nhưng cỗ xe không chuyển động, Burke nói, khẽ khàng:

- Chúng ta có một vấn đề, bà Lackaway. Một nhân chứng.

- Cái gì cơ? - Eliza bỗng giật mình thở mạnh - Charles à - bà ta thì thầm và trượt xuống khỏi xe ngựa - Con không nên ra khỏi giường! Quay lại nhà ngay lập tức đi.

- Tại sao mẹ lại làm những chuyện này? - Charles hỏi.

- Có một đám cháy ở bến tàu, con yêu ạ. Chúng ta mang xe ngựa đến đó, để phòng trường hợp họ cần để chở những người bị thương,

- Đó không phải là sự thật. Con đã thấy mẹ từ cửa sổ phòng mình. Con đã thấy mẹ chuyển ai đó lên xe ngựa.

- Charles, con không hiểu đâu.

- Họ là ai?

- Chúng chẳng có gì quan trọng cả.

- Vậy thì tại sao mẹ lại giết họ?

Im lặng kéo dài.

Một lúc sau Burke lên tiếng:

- Cậu ta là nhân chứng.

- Nó là con trai tôi! - Eliza hít sâu và khi bà ta tiếp tục nói thì có vẻ đã bình tĩnh hơn, trong tầm kiểm soát - Charles, mẹ đang làm chuyện này vì con. Vì tương lai của con.

- Việc giết hại hai người thì sẽ làm được gì cho tương lai của con?

- Mẹ sẽ không tha thứ cho bất cứ đứa con hoang nào của ông ấy xuất hiện! Mẹ đã dọn dẹp đồng rác rưởi của anh trai mình mười năm trước, và bây giờ mẹ lại làm việc đó một lần nữa.

- Mẹ đang nói chuyện gì thế?

- Mẹ đang bảo vệ tài sản thừa kế của con, Charles ạ. Nó là của cha của mẹ và sẽ thuộc về con. Mẹ sẽ không để một đồng xu nào trong đó rơi vào tay đứa con của *một đứa hầu gái!*

Im lặng một lúc lâu. Sau đó, Charles nói với giọng sững sờ.

- Đứa trẻ đó là con của bác sao?

- Chuyện đó khiến con bất ngờ ư? - Bà ta cười lớn - Anh trai tôi không phải là một vị thánh, mặc dù mọi người đều gọi ông ấy thế. Mẹ chỉ là con gái, đã được gả chồng. Con chính là niềm hy vọng của ta, con yêu quý ạ. Mẹ sẽ không để cho tương lai của con bị phá hủy - Eliza leo lên xe ngựa - Bây giờ hãy quay trở lại giường đi

- Vậy còn đứa trẻ? Mẹ sẽ giết em bé đó sao?

- Chỉ có một cô gái biết nó được giấu ở đâu. Bí mật đã chết cùng với cô ta rồi - Eliza đóng cánh cửa xe ngựa - Bây giờ hãy để mẹ kết thúc chuyện này. Đi thôi, ông Burke.

- Đường nào đây? - Burke hỏi.

- Tránh xa đám cháy ra. Ở đó có quá nhiều người. Đi về phía tây. Chỗ vắng vẻ nhất là ở trên cầu Prison Point.

- Mẹ... - Charles gọi, giọng anh vỡ òa trong sự thất vọng - Nếu mẹ làm chuyện này, thì nó không phải vì quyền lợi của con. Không có bất cứ điều gì trong chuyện này là vì quyền lợi của con cả!

- Nhưng con sẽ phải chấp nhận nó. Và một ngày nào đó, con sẽ biết ơn mẹ vì điều này.

Cỗ xe ngựa lăn bánh đi mất. Bị mắc kẹt dưới cơ thể Billy, Rose nằm im hoàn toàn, biết rằng nếu cô cử động, nếu Eliza nhận ra cô vẫn còn sống, mọi chuyện sẽ kết thúc nhanh gọn chỉ sau một cú đánh vào đầu. Hãy cứ để họ nghĩ rằng cô đã chết. Như thế cô sẽ còn cơ hội để trốn thoát.

Lăn trong tiếng chuyển động của bánh xe ngựa, cô nghe thấy giọng nói của những người trên phố, tiếng lách cách của những xe cộ khác lao qua. Ngọn lửa đã kéo đám đông về hướng đông, về hướng cầu tàu đang cháy. Chẳng ai buồn để ý tới một cỗ xe ngựa đơn độc di chuyển thong thả về hướng tây. Cô nghe thấy tiếng sửa inh ỏi của con chó của Billy, đang đuổi theo phía sau cậu chủ đã chết của mình.

Bà ta nói với ông ta đi về hướng tây. Về phía dòng sông.

Rose nghĩ tới thi thể mà một lần cô đã nhìn thấy được kéo lên từ dưới vịnh. Khi đó là vào mùa hè, lúc cái xác đó nổi lềnh bềnh trên mặt nước, một người câu cá đã kéo lên và mang đến đặt ở cầu tàu. Rose đã tham gia vào đám đông tò mò muốn xem cái xác, những gì cô nhìn thấy ngày hôm đó không giống xác người một chút nào. Cá và những con cua đã rửa hết thịt, đôi mắt chỉ còn là hai cái hốc trống không, còn bụng thì phồng lên, da căng như một cái trống.

Đó là những gì sẽ xảy ra với một người chết đuối.

Với mỗi vòng quay của bánh xe, Rose lại được mang tới gần cây cầu hơn, gần với cái kết cuối cùng. Bây giờ thì cô nghe thấy tiếng vó ngựa nện lộc cộc lên gỗ và biết rằng họ đã bắt đầu đi qua cây cầu Canal náo nhiệt, đi về phía mũi Lechmere. Điểm đến cuối cùng của họ là cầu Prison Point yên tĩnh. Có hai cái xác cần phải ném xuống dòng nước và không nên để ai chứng kiến chuyện đó. Sự hoảng loạn khiến tim Rose đập dồn dập như con thú hoang đang cố tìm đường chạy trốn. Lúc đó, cô cảm giác như mình đang chết chìm, phổi của cô cần không khí.

Rose không biết bơi.

BA MƯƠI BỐN

- **Aurnia Connolly** - Wendell nói - Là một cô hầu trong gia đình Welliver theo ý trời. Sau ba tháng làm thuê cho họ, cô bất ngờ rời bỏ vị trí của mình. Đó là vào khoảng tháng năm.

- Tháng năm à? - Norris nói, đang cố gắng hiểu ý nghĩa của chuyện đó.

- Khi đó, chắc hẳn cô ấy đã nhận thức được hoàn cảnh của bản thân. Chẳng bao lâu sau đó, cô cưới một thợ may, người mà cô chỉ vừa mới quen. Ông Eben Tate.

Norris nhìn quãng đường tối đen trước mắt đầy lo lắng. Anh đang ngồi trên cỗ xe ngựa dành cho hai người của Wendell, và trong suốt hai giờ qua họ đã khiến cho con ngựa mệt mỏi. Lúc này, họ đang trên đường tới một làng quê vùng Cambridge, chỉ cách Boston có một cây cầu.

- Kitty và Gwen nói với tôi rằng người hầu gái của họ có mái tóc màu đỏ sáng như ngọn lửa - Wendell kể - Cô ấy mười chín tuổi và phải nói rằng khá quyến rũ.

- Quyến rũ đến mức lọt vào mắt xanh của một vị khách đặc biệt của gia đình. - Bác sĩ Grenville đến thăm gia đình Welliver cuối tháng ba. Đó là những gì hai chị em họ đã nói với tôi. Ông ta ở lại đó hai tuần, trong suốt thời gian đó họ chỉ thấy ông ta thường ngồi im lặng khá khuya, đọc báo trong phòng khách. Sau khi những người khác trong nhà đã đi ngủ.

Tháng ba. Chính là thời điểm mà con của Aurnia có lẽ đã được hình thành.

Xe ngựa của họ đang lao nhanh trên đường thì bất ngờ bị xóc nảy lên khi đi qua một cái ổ

gà trên mặt đường, hai người phải cố gắng bám chặt để không bị ngã.

- Vì Chúa, hãy chậm lại đi! - Wendell nói - Đây không phải là chỗ thích hợp để làm hỏng trục xe. Chỗ này gần Boston lắm, ai đó có thể nhận ra cậu.

Nhưng Norris chẳng ghì cương ngựa lại, ngay cả khi con ngựa có vẻ đang cố gắng quá sức. Đêm nay, nó sẽ vẫn phải đi một hành trình dài phía trước.

- Cậu thật điên rồ khi muốn quay trở lại thành phố - Wendell nói - Cậu nên tránh thật xa khỏi nơi đó mới phải.

- Tôi sẽ không để Rose lại với ông ta - Norris ngả người về phía trước như thể làm như vậy sẽ khiến cho cỗ xe ngựa nhỏ bé của họ đi nhanh hơn - Tôi đã nghĩ rằng cô ấy sẽ được an toàn khi ở đó. Tôi đã nghĩ rằng tôi đang bảo vệ cô ấy. Nhưng thay vào đó, tôi đã gửi cô ấy đến thẳng nhà của kẻ giết người.

Cây cầu ở ngay phía phía trước. Chỉ một quãng đường ngắn qua sông Charles nữa thôi là Norris sẽ quay trở lại thành phố nơi mới ngày hôm qua anh đã chạy trốn khỏi nó. Nhưng tối hôm nay, thành phố này đã thay đổi. Anh giữ cho con ngựa đã kiệt sức của họ đi chậm và nhìn chăm chú dòng sông, ánh sáng da cam của bầu trời đêm. Dọc bờ tây của sông Charles, một đám người đang háo hức tụ tập để xem ánh sáng rực rỡ bùng lên phía đường chân trời, thậm chí từ rất xa ánh lửa, không khí cũng đã sặc mùi khói.

Một cậu bé chạy ngang qua xe ngựa của họ, Wendell hỏi với theo:

- Cái gì đang cháy vậy?

- Họ nói rằng đó là cầu tàu của Hancock! Họ đang kêu gọi những người tình nguyện đến giúp dập lửa.

Điều đó có nghĩa là sẽ có rất ít người trong thành phố để ý đến, Norris nghĩ. Khả năng mình bị nhận ra sẽ ít đi. Tuy thế anh vẫn kéo cao cổ áo khoác và sụp vành mũ xuống khi họ bắt đầu đi qua cầu Tây Boston.

- Tôi sẽ đi ra cửa để tìm cô ấy - Wendell nói - Cậu cứ ở đây với lũ ngựa đi.

Norris nhìn thẳng về phía trước, tay nắm chặt dây cương.

- Không có gì trục trặc cả đâu. Chỉ cần đưa cô ấy ra khỏi ngôi nhà đó.

Wendell nắm tay bạn mình.

- Trước khi cậu kịp nhận ra thì cô ấy đã ngồi bên cạnh cậu rồi, vì cả hai sẽ cùng nhau lên đường - Anh thêm vào - Cùng với con ngựa của tôi.

- Dù thế nào đi nữa, tôi cũng sẽ trả nó cho cậu. Tôi thề đấy, Wendell

- Ôi, Rose chắc chắn tin tưởng ở cậu. Như vậy là đủ với tôi rồi.

Và tôi cũng tin tưởng cô ấy.

Ngựa của họ bước lọc cọc qua cầu, trên phố Cambridge. Ánh lửa từ vụ cháy cầu tàu ở ngay phía trước mặt. con đường có vẻ như trống rỗng một cách kỳ lạ, không khí sặc mùi khói và tro bụi đen ngòm. Khi anh và Rose rời khỏi thành phố, họ sẽ đi thẳng về phía Tây để đón Meggie. Khi mặt trời lên họ đã trên đường đến Boston rồi.

Anh đánh ngựa về hướng nam, phía phố Beacon. Cả ở đây, đường phố cũng vắng tanh, mùi khói khiến cho màn đêm đáng sợ hơn. Không khí xung quanh Norris dường như đặc quánh lại, giống như một cái thòng lọng siết chặt lấy anh. Ngôi nhà của Grenville bây giờ đã ở ngay trước mắt. Khi họ đến gần cổng chính thì đột nhiên con ngựa lồng lên. Giật mình vì một cái bóng đang di chuyển. Noms kéo mạnh dây cương khi cỗ xe ngựa tròng trành nghiêng ngả, và cuối cùng cũng lấy lại được sự kiểm soát. Chỉ khi đó anh mới nhận ra cái gì đã khiến cho con vật hoảng sợ.

Charles Lackaway mặc trên mình độc một chiếc áo ngủ, đứng ở sân trước, nhìn Norris với ánh mắt kinh ngạc.

- Cậu đã trở lại - anh lẩm bẩm.

Wendell nhảy xuống xe ngựa.

- Hãy để cậu ấy đưa Rose đi và đừng nói gì cả. Làm ơn đấy, Charlie. Hãy để cô ấy đi với cậu ấy.

- Tôi không thể.

- Vì Chúa, cậu là bạn của tôi mà. Tất cả những gì cậu ấy muốn chỉ là đưa Rose đi.

- Tôi nghĩ... - Giọng Charles vỡ òa trong tiếng khóc - Tôi nghĩ rằng bà ấy đã giết cô ấy rồi.

Norris trườn xuống xe ngựa. Chộp lấy cổ áo ngủ của Charles, anh ghì chặt Charles vào hàng rào.

- Sao? Rose đang ở đâu?

- Mẹ tôi... bà ấy và người đàn ông đó đã đưa cô ấy đi...

- Đi đâu?

- Tới cầu Prison Point - Charles thì thầm - Tôi nghĩ rằng đã quá muộn mất rồi.

Ngay lập tức Norris nhảy lên xe ngựa. Anh không đợi Wendell, con ngựa có thể đi nhanh hơn với chỉ một người lái. Anh quất mạnh roi, con ngựa phi nước đại.

- Chờ đã! - Wendell vừa gọi vừa chạy theo sau.

Nhưng Norris chỉ quất roi ngựa mạnh hơn.

Cỗ xe ngựa dừng lại.

Bị ép chặt dưới sàn xe, bị đè dưới sức nặng của cơ thể Billy khiến Rose không còn cảm giác gì ở chân mình nữa. Chúng tê cứng và chẳng có tác dụng gì với cô, giống như mấy cái chân tay không còn sự sống của Billy. Cô nghe tiếng cửa mở, cảm thấy cỗ xe ngựa lắc lư khi Elize bước xuống cầu.

- Đợi đã - Burke báo trước - có ai đó đang đến gần.

Rose nghe tiếng vó ngựa đều đặn đi qua cầu. Những người cưỡi ngựa đi qua nghĩ gì khi thấy một cỗ xe ngựa trên đường nhĩ? Anh ta có để ý thấy người đàn ông và người phụ nữ đang dựa vào lan can, nhìn xuống dòng sông? Anh có nghĩ là Eliza và Burke đang yêu nhau, và phải gặp nhau một cách lén lút trên những nhịp cầu đơn độc này? Con chó của Billy bắt đầu sủa, cô

có thể nghe thấy tiếng nó cào cấu trên xe ngựa, cố gắng để đến gần người chủ đã chết của mình. Liệu những người cưỡi ngựa qua đường này có để ý thấy những chi tiết khác lạ đó không? Con chó cào cấu và sủa ầm ĩ trên xe ngựa, cặp đôi không thèm để ý gì cả khi họ đứng đó quay lại quay lưng lại những thứ rắc rối và đối mặt với dòng sông.

Cô cố gắng hét lên kêu cứu, nhưng cô không thể hít thở không khí trong lành và giọng cô bị bóp nghẹn dưới tấm vải dầu phủ phía trên cô và Billy. Còn con chó, một con chó lăm mồm đang sủa ầm ĩ, cào sột soạt. Cô chẳng làm gì được, nước mắt cô chảy ra, chảy tràn xuống hai má. Cô nghe tiếng ngựa phi nước kiệu ngang qua, và khi tiếng vó ngựa xa dần thì có một người cưỡi ngựa đến, sẽ chẳng bao giờ nhận ra rằng hành động vô thức của anh đã khiến cho một người phụ nữ phải chết.

Cửa xe ngựa bật mở.

- Mẹ kiếp, tôi biết là mình đã nghe thấy điều gì đó mà. Một người trong số họ vẫn còn sống! - Eliza nói.

Tấm vải dầu được lật mở. Người đàn ông đó túm chặt cơ thể của Billy và lôi nó xuống khỏi xe ngựa. Rose hít một hơi thật sâu và sợ hãi. Tiếng khóc của cô ngay lập tức bị một bàn tay to lớn bịt chặt lại.

- Đưa cho tôi con dao - Burke nói với Eliza.

- Tôi sẽ khiến cô ta phải câm miệng.

- Đừng để máu rơi ra trên xe! Chỉ cần ném cô ta xuống nước ngay bây giờ, trước khi những người khác đến!

- Thế nếu nhớ cô ta biết bơi thì sao?

Câu hỏi của ông ta được thay bằng tiếng xé quần áo khi Eliza xé cái váy lót của Rose thành nhiều mảnh. Bà ta buộc chặt hai cổ chân của Rose lại một cách độc ác. Một nắm vải được nhét vào mồm Rose, rồi người đàn ông trói nốt hai cổ tay cô.

Con chó sủa một cách điên cuồng. Lúc này nó đang chạy vòng quanh cỗ xe ngựa rú rít hết cả lên, nhưng nó cũng chỉ dám ở xa khỏi tầm chân đá của bọn họ.

- Ném cô ta đi - Eliza nói - Trước khi cái con chó chết tiệt này gây ra chuyện gì khác nữa...

- Bà ta dừng lại - Có ai đó đang đến gần.

- Đâu?

- Làm ngay đi, trước khi họ thấy chúng ta!

Rose khóc nức lên thốn thức khi người đàn ông kéo cô xuống khỏi xe ngựa. Cô vịn vịn trên tay ông ta, tóc của cô quất thẳng vào mặt ông ta khi cô cố gắng quấy đạp để thoát. Nhưng đôi tay ông ta quá khỏe, và cũng đã quá muộn để ông ta suy nghĩ cân nhắc lại việc ông ta đang làm. Khi ông ta mang cô đến thành cầu, Rose nhìn thoáng thấy Billy đang nằm im bên cạnh cỗ xe ngựa, con chó của cậu ta ngồi ngay cạnh. Cô nhìn Eliza, mái tóc của bà ta bù xù và bị gió thổi tung. Cô nhìn bầu trời, những ngôi sao bị che phủ bởi làn khói xám đen.

Rồi cô rơi xuống.

BA MƯƠI LĂM

Norris nghe tiếng nước bắn tung tóe, thậm chí từ tận mũi Lechmere. Anh không nhìn thấy được cái gì vừa rơi xuống nước, nhưng anh nhận ra được cỗ xe ngựa đang đỗ trên cầu phía trước. Và anh nghe thấy cả tiếng rú rít của một con chó.

Khi đến gần hơn, anh thấy một cậu bé nằm sõng soài bên cạnh bánh sau của cỗ xe ngựa. Một con chó đen nằm bên cạnh nó, nhe răng và gầm gừ ngăn không cho người đàn ông và người phụ nữ đó lại gần khi họ cố gắng đến gần cậu bé. *Nó là con chó của Billy.*

- Chúng ta đã không dừng được lũ ngựa đúng lúc - Người phụ nữ kêu lên - Thật là một tai nạn khủng khiếp! Cậu ta chạy ngay phía trước chúng ta và... - Bà ta ngừng lại, nhận ra khi Norris leo lên xe ngựa.

- Anh Marshall?

Norris giật mở cánh cửa xe ngựa nhưng không thấy Rose ở bên trong. Từ dưới sàn, anh lôi lên những mảnh vải quần áo bị xé vụn. Đó là từ cái áo lót mỏng, dài của phụ nữ.

Anh quay sang Eliza đang nhìn chăm chăm anh và im lặng,

- Rose đâu rồi? - Anh hỏi.

Anh nhìn Jack mắt vấy cá đang lùi lại phía sau, chuẩn bị chạy trốn.

Tiếng nước bắn tung tóe đó. Họ đã ném cái gì đó xuống nước.

Norris chạy tới thành cầu, nhìn xuống dòng sông. Anh chỉ thấy những gợn sóng lăn tăn trên mặt nước, sáng bạc lấp lánh dưới ánh trăng. Sau đó là một cái gì đó đang vùng vẫy trên mặt nước, và rồi chìm ngấm.

Rose.

Anh leo lên thành cầu. Trước đây anh đã có lần nhảy xuống dòng sông Charles này. Lần đó, anh dễ dàng từ bỏ tính mạng của mình chỉ vì ý trời muốn thế. Lần này, anh không từ bỏ, hy sinh gì cả. Khi thả mình rơi xuống dưới cầu, anh duỗi thẳng hai tay như thể để nắm lấy cơ hội cuối cùng của niềm hạnh phúc. Chạm mặt nước lạnh bất thành lình khiến anh bị sặc nước. Anh ngoi lên mặt nước ho sù sụ. Dừng lại một lúc chỉ đủ để thở ra và hít một hơi đầy không khí vào phổi.

Rồi một lần nữa, anh lặn xuống nước.

Trong bóng tối đen kịt, anh vùng vẫy tìm kiếm như một người mù, tìm kiếm một cánh tay, một ít quần áo hay một nắm tóc. Hai bàn tay anh chỉ gặp nước trống không. Ngạt thở, anh ngoi lên mặt nước một lần nữa. Lần này, anh nghe thấy tiếng một người đàn ông hét lên trên cầu.

- Có ai đó ở dưới kia!

- Tôi thấy anh ta rồi. Gọi đội tuần tra đêm đi.

Hít nhanh ba lần, rồi Norris lại lặn xuống. Trong cơn hoảng loạn, anh không còn cảm

nhận được cái lạnh hay những tiếng la hét liên tục ở phía trên. Mỗi một giây qua đi, Rose lại đang tuột dần khỏi tay anh. Hai tay quấy đảo liên tục, anh vùng vẫy điên cuồng như một người đang chết đuối. Cô ấy có thể chỉ cách tay anh vài centimet, nhưng anh không thể nhìn thấy cô.

Anh đang mất em.

Không còn chút không khí nào để thở khiến anh phải ngoi lên mặt nước một lần nữa. Phía trên cầu có rất nhiều ánh đèn và những tiếng nói chuyện. Những nhân chứng vô trách nhiệm trước nỗi tuyệt vọng của anh.

Anh thà chết chìm ở đây còn hơn phải để em lại.

Lần cuối cùng, anh chìm xuống nước. Ánh đèn phía trên xuyên qua mặt nước đen ngòm mờ ảo tạo ra những luồng ánh sáng. Anh nhìn thấy bóng mờ tối của tay mình, thấy đáy nước đục ngầu.

Và anh nhìn thấy một thứ gì đó, đang trôi ngay phía dưới. Một thứ gì đó tái nhợt, dạt phồng lên như những tấm chăn phơi trước gió. Anh lao về phía đó, và tay anh nắm được một mảnh vải.

Cơ thể mềm oặt của Rose trôi dạt về phía anh, mái tóc của cô cuộn lại thành búi đen ngòm.

Ngay lập tức, anh đạp chân hướng lên trên, kéo cô lên cùng. Nhưng khi họ lên đến mặt nước, anh đã hít đầy không khí thì cô vẫn lịm đi, không có một chút sức sống nào, giống như một bọc giẻ vấy. Mình đã muộn mất rồi. Vừa thở hỗn hển, vừa khóc nức nở, anh kéo cô về phía bờ sông, đạp đến khi hai chân mỏi rùi và chúng chẳng còn tuân lệnh anh nữa. Đến khi chân anh chạm đến bùn thì anh cũng không còn chống đỡ nổi sức nặng của chính mình nữa. Anh nửa đi nửa bò ra khỏi chỗ nước, và kéo Rose lên chỗ đất khô cạnh bờ.

Cổ tay và cổ chân của cô bị trói, cô không còn thở nữa.

Anh xoay người cô, úp xuống. *Sống dậy đi, Rose! Em phải sống vì anh!* Anh đặt tay lên lưng cô, nghiêng xuống và ấn mạnh lên ngực cô. Nước từ trong phổi cô trào ra ngoài miệng. Anh cứ ấn đi ấn lại, cho tới khi phổi cô đã trống rỗng, nhưng cô vẫn nằm im không động đậy.

Điên cuồng, anh giật tung dây trói ở cổ tay cô và lật cô nằm ngửa lên. Khuôn mặt cô, dính

đầy đất bẩn, ngược lên nhìn anh. Anh đặt tay lên ngực cô, ấn mạnh rồi nghiêng người, cố gắng để tổng khứ đi những giọt nước cuối cùng ra khỏi phổi của cô. Ấn đi ấn lại đến khi nước mắt của anh hòa với nước sông ướt đầm gương mặt cô.

- Rose, quay trở lại với anh đi! Làm ơn mà, em yêu. Hãy quay lại đi!

Những cử động đầu tiên của cô rất mờ nhạt, nó dường như chỉ là sự tưởng tượng trong tuyệt vọng của anh. Nhưng rồi sau đó, bất ngờ, cô rung mình và ho, một cơn ho sặc sụa đầy nước nhưng là những âm thanh tuyệt vời nhất mà anh đã từng nghe. Vừa khóc vừa cười, anh xoay cô lại và vuốt những sợi tóc ướt nhẹ trên mặt cô. Mặc dù nghe thấy tiếng bước chân đang đến gần, nhưng anh chẳng buồn ngẩng lên. Trong mắt anh bây giờ chỉ có Rose, và khi cô mở mắt thì khuôn mặt của anh là điều đầu tiên cô thấy.

- Em đã chết chưa? - Cô thì thầm.

- Chưa - anh quàng tay qua cơ thể đang run lấy bầy của cô - Em vẫn đang ở đây bên cạnh anh. Sẽ mãi mãi như thế.

Những tiếng đá cuội va vào nhau dưới đất, những bước chân dừng lại. Chỉ tới lúc này, Norris mới ngược lên nhìn Eliza Lackaway cái áo choàng của bà ta bay lên trước gió. *Giống như đôi cánh. Giống như đôi cánh của một con chim khổng lồ.* Khẩu súng của bà ta chĩa thẳng vào anh.

- Họ đang đứng xem - Norris nói, ngược lên nhìn những người đang đứng trên cầu - Họ sẽ thấy bà làm việc này.

- Họ sẽ thấy ta giết Tử thần Khu Tây - Eliza hét lên về phía đám đông! Ông Pratt! Đó là Norris Marshall!

Những câu nói rộ lên đầy hào hứng.

- Cậu có nghe thấy không?

- Đó là Tử thần Khu Tây.

Rose cố gắng ngồi dậy, bám vào tay Norris.

- Chúng tôi biết sự thật - cô nói - Tôi biết rằng bà đã làm gì. Bà không thể giết cả hai

chúng tôi được.

Tay Eliza thoáng lưỡng lự. Bà ta chỉ có một viên đạn. Đến cả khi ông Pratt cùng với hai người nữa của đội tuần tra đêm rón rén đi xuống phía dốc bờ sông, bà ta vẫn đứng đó, do dự, khẩu súng của bà ta hướng vào giữa Norris và Rose.

- Mẹ!

Eliza sững người. Bà ta ngẩng lên phía trên cầu, nơi con trai bà ta đang đứng cạnh Wendell.

- Mẹ, đừng làm thế! - Charles cầu xin.

- Con trai bà đã nói với chúng tôi - Norris nói - Anh ấy biết bà đã làm gì, bà Lackaway. Wendell Holmes cũng biết. Bà có thể giết tôi ở đây, bây giờ, nhưng sự thật thì vẫn sẽ được tiết lộ. Dù tôi sống hay chết, thì tương lai của bà cũng đã được quyết định.

Từ từ tay bà ta buông thõng xuống.

- Ta không có tương lai - bà ta nói khẽ - Dù chuyện này kết thúc ở đây, hay trên giá treo cổ thì nó cũng đã kết thúc. Điều duy nhất ta có thể làm bây giờ là cầu xin con trai mình tha thứ - Bà ta giờ khẩu súng lên, nhưng lần này không phải chĩa vào Norris, mà là vào đầu của chính bà ta.

Norris lao về phía bà ta. Túm lấy cổ tay bà ta, anh cố gắng giật lấy khẩu súng, nhưng Eliza chống lại, chiến đấu như một con thú hoang bị tổn thương. Chỉ đến khi bị Norris vặn tay thì bà ta mới chịu thả khẩu súng của mình ra. Bà ta trượt ngã phía sau, khóc gào lên. Norris đứng phoir bên bờ sông với khẩu súng trên tay. Trong một tích tắc, anh nhận ra rằng chuyện gì sẽ xảy ra. Anh nhìn thấy lão Pratt nhắm bắn. Anh nghe thấy tiếng thét đau khổ của Rose:

- Không!

Những viên đạn găm vào người khiến anh không thở được. Khẩu súng rơi khỏi tay anh. Anh lao đảo rồi ngã ngửa xuống bùn. Một sự im lặng khác thường tràn ngập đêm tối. Norris ngược lên nhìn bầu trời nhưng không nhìn thấy gì cả, không có tiếng bước chân của đám đông, không có tiếng nước đập vào bờ. Tất cả yên lặng và thanh bình. Anh ngắm những vì sao trên kia, sáng lấp lánh trên bầu trời quang đãng. Anh không cảm thấy đau đớn, không sợ hãi, chỉ có

cảm giác ngạc nhiên khi tất cả những gì anh đang đấu tranh, những giấc mơ của anh lại đang sụp đổ ở đây bên bờ sông, dưới ánh sao sáng.

Sau đó, như thể từ rất xa xôi, anh nghe một giọng nói ngọt ngào quen thuộc, và anh thấy Rose, trên đầu cô là những ngôi sao, cứ như là cô nhìn xuống từ trên thiên đường vậy.

- Anh không thể làm gì được nữa ư? - cô khóc - Làm ơn, Wendell, anh phải cứu anh ấy!

Bây giờ anh nghe thấy cả giọng của Wendell, và nghe tiếng vải bị xé khi áo sơ mi của anh được dứt ra.

- Mang đèn đến gần hơn đi! Tôi phải xem vết thương thế nào!

Ánh sáng rọi xuống như một cơn mưa vàng óng, và khi vết thương hiện ra, Norris nhìn thấy biểu hiện của Wendell, và đọc được sự thật trong mắt anh.

- Rose? - Norris thì thầm.

- Em đây. Em ở đây anh yêu - Cô nắm tay anh và cúi sát khi cô vuốt tóc anh - Anh sẽ ổn mà, anh yêu. Anh sẽ khỏe lại và chúng ta sẽ hạnh phúc. Chúng ta sẽ rất hạnh phúc.

Anh thở dài rồi nhắm mắt lại. Anh thấy Rose lướt qua anh như một cơn gió thoảng qua mà anh không có hy vọng bắt kịp.

- Đợi anh với - anh thì thầm. Anh nghe thấy tiếng gì đó giống một tiếng thét lớn từ xa vọng lại, một tiếng súng đại bác đơn vang vọng trong bóng đêm.

Chờ anh với.

Jack Burke kéo mạnh tấm ván lát sàn trong phòng ngủ của ông ta lên, điên cuồng vốc lên cả đồng tiền mà ông ta đã giấu ở đó. Số tiền tích góp cả đời của ông ta, gần hai ngàn đô la, chúng va vào nhau lách cách trong cái túi đeo ở yên ngựa.

- Anh đang làm gì thế, lấy tất cả chỗ đó sao? Anh điên rồi à? - Fanny hỏi.

- Tôi sẽ đi.

- Anh không thể mang hết đi như thế! Đó cũng là của tôi mà!

- Cô không bị cái thòng lọng treo trên đầu - Bất ngờ cái cằm của ông ta bạnh ra, rồi ông ta đứng chôn chân tại chỗ.

Có ai đó đang đập cửa dưới nhà thình thình.

- Ông Burke? Ông Jack Burke, đây là đội tuần tra đêm. Ông hãy mở cửa ngay lập tức!

Fanny quay lại đi xuống cầu thang.

- Không! - Jack nói - Đừng để cho bọn chúng vào!

Cô ả nheo mắt nhìn ông ta.

- Anh đã làm gì thế Jack? Tại sao họ lại đến tìm anh?

Dưới nhà, có tiếng hét lên:

- Chúng tôi sẽ phá cửa nếu ông không để chúng tôi vào!

- Jack? - Fanny gắt.

- Bà ta là người đã làm chuyện đó! - Jack nói - Bà ta đã giết thằng bé đó, không phải anh!

- Thằng bé nào?

- Dim Billy.

- Vậy thì để mặc bà ta đi tới chỗ giá treo cổ.

- Bà ta chết rồi. Nhặt lấy khẩu súng và tự bắn mình trước rất đông người chứng kiến - Ông ta đứng dậy và quàng cái túi đeo yên ngựa nặng trĩu qua vai - Cuối cùng thì anh sẽ là người duy nhất bị buộc tội. Mọi tội lỗi bà ta đều đổ hết lên đầu anh - Ông ta đi xuống cầu thang. Ra lối cửa sau, ông ta nghĩ. Chỉ cần thẳng yên ngựa và lên đường. Nếu ông ta có được vài phút chuẩn bị trước, ông ta có thể bỏ xa họ trong bóng tối. Tới sáng thì ông ta đã đi trên con đường của mình rồi.

Cửa trước bị phá tung. Jack đứng chết cứng ở chân cầu thang khi ba người đàn ông đột nhiên xuất hiện. Một trong số đó bước tới trước và nói:

- Ông đã bị bắt, ông Burke. Vì tội giết hại Billy Piggot và mưu đồ giết hại Rose Connolly.
- Nhưng tôi không làm chuyện đó... không phải tôi! Đó là bà Eliza Lackaway.
- Các quý ông, bắt lấy ông ta.

Jack bị kéo mạnh về phía trước nên ngã quỵ xuống, thả rơi cái túi đeo yên ngựa xuống sàn. Ngay lập tức, Fanny lao tới trước và vồ lấy nó. Cô ta quay lưng lại, ôm chặt gia tài của mình trước ngực. Khi đội tuần tra đêm lôi chồng cô ta đi, cô ta không làm gì để giúp đỡ, không nói một lời nào để biện hộ cho ông ta. Hình ảnh cuối cùng ông ta thấy về cô ta là: Fanny tham lam ôm chặt số tiền tích góp cả đời của ông ta trong tay, khuôn mặt cô ta bình thản và dửng dưng khi Jack bị dẫn ra khỏi quán rượu.

Lúc ngồi trên xe ngựa, Jack đã biết chính xác chuyện gì sẽ xảy ra. Không chỉ phiên tòa xét xử, không chỉ là giá treo cổ mà còn hơn thế nữa. Ông ta biết xác của những tù nhân bị thi hành án thì luôn kết thúc ở đâu. Ông ta nghĩ đến số tiền mà ông ta đã dành dụm cẩn thận cho cỗ quan tài bằng chì chắc chắn của mình, với cái khung sắt và một người trông nom. Tất cả để chống lại những người đào trộm xác giống như ông ta. Đã từ rất lâu rồi, ông ta tự hứa với mình rằng sẽ không một nhà giải phẫu nào được chạm lên da thịt của ông ta sau khi ông ta chết.

Bây giờ, ông ta nhìn xuống ngực mình và nức nở. Ngay lúc này, ông ta có thể cảm thấy lưỡi dao bắt đầu cắt vào từng thớ thịt của ông ta.

Ngôi nhà của gia đình Grenville giờ đây ảm đạm với những tiếng than khóc và sự xấu hổ tủi nhục.

Wendell Holmes biết rằng mình đang xâm phạm đến nỗi đau của gia đình Grenville, nhưng anh không còn cách nào khác, và cũng chẳng ai đòi hỏi anh phải làm thế. Quả thực, bác sĩ Grenville dường như chẳng chú ý gì đến việc Wendell bước vào phòng khách và ngồi im lặng ở góc phòng. Wendell đã là một phần của bi kịch đang được hé lộ này từ khi bắt đầu, vì thế nên

sự có mặt của anh ở đây lúc này là hợp lý, để chứng kiến kết thúc câu chuyện. Những gì anh thấy, trong ánh lửa chập chờn, là một Aldous Grenville ngồi gục trên ghế, đầu cúi xuống trong nỗi đau buồn. Cảnh sát Lyons ngồi đối diện với ông.

Bà quản gia Furbush nhẹ nhàng bước vào phòng khách với một khay rượu brandy, bà đặt nó xuống cuối bàn.

- Thưa ngài - bà nói khẽ - Tôi đã cho cậu Lackaway một liều moócphin đúng như ngài dặn. Bây giờ cậu ấy ngủ rồi.

Ông Grenville không đáp, chỉ gật đầu.

Cảnh sát Lyons nói với bà:

- Còn cô Connolly?

- Cô ấy không chịu rời xa cái xác của chàng trai trẻ ấy, thưa ngài. Tôi đã cố gắng kéo cô ấy ra, nhưng cô ấy chỉ đứng bên cạnh quan tài của cậu ấy. Tôi không biết là chúng ta có thể làm gì với cô ấy khi họ tới mang cậu ấy đi vào buổi sáng.

- Cứ để mặc cô ấy. Cô gái đó có lý do để đau buồn.

Bà Furbush rút lui, Grenville nói nhẹ nhàng:

- Chúng ta đã làm tất cả rồi.

Lyons rót một ly brandy rồi đặt nó vào tay bạn mình.

- Aldous, anh không thể nhận hết tội lỗi vì những gì Eliza đã làm.

- Tôi thật đáng trách. Tôi đi không biết, nhưng lẽ ra tôi nên nghi ngờ mới phải - Grenville thở dài và uống cạn một hơi ly brandy - Tôi biết rằng cô ấy sẽ làm tất cả vì Charles. Nhưng không hề nghĩ đến chuyện giết người vì nó.

- Chúng ta không biết rằng bà ấy làm tất cả mọi việc một mình. Jack Burke thề rằng hẳn không phải là Tử thần, nhưng hẳn có thể có liên quan.

- Vậy thì chắc chắn cô ấy đã xúi bẩy hẳn - Grenville cúi xuống nhìn cái ly trống rỗng của

mình rồi nói khẽ - Eliza luôn muốn điều khiển người khác, từ khi chúng tôi còn là những đứa trẻ.

- Một người phụ nữ thực sự muốn điều khiển mọi chuyện như thế nào hả Aldous?

Đầu Grenville gục xuống, ông nói khẽ:

- Aurnia tội nghiệp là người thiệt thòi nhất- Tôi chẳng có lời bào chữa nào cho những gì tôi đã làm. Chỉ vì cô ấy xinh đẹp và rất đáng yêu. Còn tôi là một ông già cô đơn.

- Anh đã cố gắng làm những việc đáng trân trọng. Hãy thoải mái về điều đó. Anh đã hứa với ông Wilson là sẽ tìm ra đứa trẻ, và anh đã sẵn sàng chu cấp cho con bé.

- Trân trọng ư? - Grenville lắc đầu - Đáng lẽ ra phải làm những việc đáng *trân trọng* ấy với Aumia từ vài tháng trước, cho cô ấy một cái vòng cổ xinh đẹp và ra đi - Ông ta ngược lên, đôi mắt dày vò đau khổ - Tôi thề với anh rằng, tôi không biết cô ấy đang mang trong mình đứa con của chúng tôi. Cho đến cái ngày thấy cô ấy nằm trên bàn mổ. Khi Eratus nói rằng cô ấy vừa mới sinh, lúc đó tôi mới nhận ra rằng mình có một đứa con.

- Nhưng anh đã không nói với Eliza?

- Không ai khác ngoài ông Wilson. Tôi rất muốn đứa trẻ hạnh phúc, nhưng tôi biết Eliza sẽ cảm thấy bị đe dọa. Chồng trước của cô ấy không gặp may mắn trong vấn đề tài chính. Cô ấy sống ở đây với tôi, dựa cả vào tôi.

Và một đứa trẻ mang dòng máu gia đình có thể lấy đi tất cả, Wendell nghĩ. Anh nghĩ về tất cả những lời nói xấu người Ailen mà anh đã nghe được từ miệng của chị em nhà Welliver và mẹ của Edward Kingston, thực ra là từ gần như tất cả các mệnh phụ trong giới thượng lưu trong những phòng khách sang trọng bậc nhất ở Boston. Chuyện cậu con trai yêu quý của bà ta không có tài để kiếm sống, và bây giờ thì tương lai của cậu ra đang bị đe dọa bởi con của người hầu gái sẽ là một sự xúc phạm lớn đối với Eliza.

Nhưng rồi, một cô gái Ailen đã khôn ngoan hơn bà ta. Rose Connolly đã giữ cho đứa trẻ được sống, Wendell không thể tưởng tượng được cơn thịnh nộ của Eliza cao đến mức nào khi cô gái trốn được bà ta, từng ngày một. Anh nghĩ tới những nhát chém dã man trên người Agnes Poole, sự tra tấn với Mary Robinson và anh hiểu rằng mục tiêu thực sự trong cơn giận dữ của Eliza chính là Rose và tất cả những cô gái giống cô, những người ngoại quốc phá rối khiến phổ

phường Boston đông nghịt.

Lyons cầm lấy cái ly của Grenville, rót đầy, và lại đưa trả lại ông ấy.

- Tôi rất tiếc, Aldous, rằng tôi đã không thể chỉ huy việc điều tra này sớm hơn. Khi tôi nhảy vào, thì Pratt ngu ngốc đã khiến tất cả phát điên lên vì máu - Lyons lắc đầu - Tôi e rằng chàng trai trẻ Marshall là một nạn nhân không may mắn của sự quá khích này.

- Pratt phải trả giá về chuyện đó.

- Ôi, ông ta sẽ phải trả giá. Tôi sẽ xem xét chuyện đó. Khi mọi chuyện kết thúc, tiếng tăm của ông ta sẽ trở nên dơ bẩn. Tôi sẽ không ngừng nghỉ cho tới khi nào ông ta bị đuổi ra khỏi thành phố Boston này.

- Đó không phải là vấn đề bây giờ - Grenville nói khẽ - Norris đã mất rồi.

- Đó là những gì chúng tôi có thể làm được ở đây. Một cách để hạn chế tổn thương.

- Ý của anh là gì?

- Anh Marshall đã vượt ra ngoài khả năng giúp đỡ của chúng tôi bây giờ, và cả những thiệt hại xa hơn nữa. Anh ta không thể chịu đựng hơn những gì mà anh ta đã trải qua. Chúng tôi có thể để vụ rắc rối này biến mất trong yên lặng.

- Và không lấy lại thanh danh cho cậu ta?

- Để làm mất thanh danh của gia đình anh sao?

Wendell vẫn ngồi im lặng trong góc. Nhưng bây giờ anh đã quá bất bình, anh không giữ bình tĩnh được nữa:

- Ông sẽ để cho Norris xuống mồ như một Tử thần Khu Tây à? Khi nào thì ông mới biết rằng cậu ấy vô tội?

Cảnh sát Lyons nhìn anh.

- Còn nhiều người vô tội khác đáng để quan tâm, anh Holmes ạ. Cậu trai trẻ Charles chẳng hạn. Cậu ta đã quá đau đớn khi mẹ cậu ta công khai chọn kết thúc cuộc đời bà. Anh muốn buộc

cậu ta phải sống với vết nhơ có mẹ là một kẻ giết người hay sao?

- Thế còn đâu là sự thật?

- Chúng ta không nợ công chúng sự thật.

- Nhưng chúng ta nợ Norris điều đó. Cho những hời ức của cậu ta.

- Cậu ta không có ở đây để giúp cho bất cứ một lời cầu xin nào. Chúng tôi sẽ không đưa ra một lời cáo buộc nào với cậu ta. Chúng tôi chỉ đơn giản giữ im lặng, và cho phép công chúng tưởng tượng ra cái kết của chính mình.

- Thậm chí cả khi những kết luận đó sai?

- Nó có hại cho ai đâu? Không ai còn sống cả - Lyons thở dài - Dù sao đi nữa, vẫn có gian nan đang chờ. Ông Jack Burke chắc chắn ít nhất cũng sẽ bị treo cổ vì tội giết Billy Piggott. Sự thật có thể tốt khi được tiết lộ nhưng sau đó, chúng ta sẽ không thể im nó đi được. Chúng ta cũng không cần quảng cáo chúng rùm beng.

Wendell nhìn bác sĩ Grenville vẫn đang im lặng.

- Thừa thầy, thầy sẽ cho phép đối xử bất công như vậy với Norris sao? Cậu ấy xứng đáng với những điều tốt đẹp hơn chứ.

Giọng Grenville nhẹ nhàng.

- Tôi biết.

- Gia đình thầy đang bám lấy thứ thanh danh giả dối, nếu nó đòi hỏi thầy phải bôi nhọ ký ức của một người đàn ông vô tội.

- Nhưng còn phải nghĩ tới Charles nữa.

- Đó là tất cả vấn đề với thầy sao?

- Nó là cháu trai tôi!

Một giọng nói bất ngờ cắt ngang.

- Vậy còn con trai của ông thì sao, bác sĩ Grenville?

Giật mình, Wendell quay lại nhìn chăm chăm Rose đang đứng ở cửa phòng khách. Nỗi đau đớn đã lấy đi tất cả sắc hồng trên khuôn mặt cô, những gì anh nhìn thấy chỉ là một bản sao bé nhỏ buồn phiền của một cô gái trẻ mạnh mẽ là cô trước đây. Ở cô bây giờ anh thấy một người lạ, không còn là cô gái nữa mà là một khuôn mặt lạnh băng của một người phụ nữ mạnh mẽ không sợ hãi, mắt cô nhìn thẳng vào Grenville.

- Chắc chắn ông biết mình là cha của một đứa trẻ khác nữa - cô nói - Anh ấy là con trai ông.

Grenville rên lên một tiếng đau đớn, hai tay ôm chặt lấy đầu.

- Anh ấy chưa bao giờ nhận ra - cô nói - Nhưng tôi đã thấy. Và chắc hẳn ông cũng thế, thưa bác sĩ. Lần đầu tiên ông nhìn anh ấy. Ông đã lợi dụng bao nhiêu người phụ nữ, thưa ngài? Có bao nhiêu đứa trẻ khác là con ngoài giá thú của ông, những đứa trẻ ông thậm chí còn không biết mặt? Những đứa trẻ đang phải vật lộn đấu tranh để được sống?

- Không còn ai nữa đâu.

- Làm sao ông biết được?

- Tôi biết chứ! - Ông ta ngẩng lên - Chuyện xảy ra giữa Sophia và tôi đã từ rất lâu rồi, đó thực sự là điều mà cả hai chúng tôi đều tiếc nuối. Chúng tôi đã phản bội người vợ yêu quý cũ. Tôi đã không bao giờ lặp lại điều đó, khi Abigail còn sống.

- Ông đã quay lưng lại với chính con trai mình.

- Sophia chưa bao giờ nói với tôi rằng cậu bé là con tôi! Suốt những năm nó lớn lên ở Belmont, tôi không hề biết. Cho tới ngày nó đến trường đại học, và tôi đã thấy nó. Rồi tôi nhận ra...

Wendell quay lại, đứng giữa Rose và Grenville.

- Không phải hai người đang nói về Norris đấy chứ?

Rose vẫn nhìn chăm chăm Grenville.

- Trong khi ông sống trong ngôi nhà rộng lớn của mình bác sĩ ạ, trong khi ông ngồi trên cỗ xe ngựa xinh đẹp của mình ở quê nhà Weston, thì anh ấy đang cày đồng và cho lợn ăn.

- Tôi đã nói với cô rồi, tôi không hề biết. Sophia chưa bao giờ nói một lời nào với tôi.

- Nếu bà ấy nói, liệu ông có thừa nhận anh ấy không? Tôi không nghĩ vậy. Bà Sophia tội nghiệp đã không còn lựa chọn nào khác đành phải kết hôn với người đàn ông đầu tiên muốn có bà.

- Tôi đã muốn giúp đỡ thằng bé. Tôi đã xem nó muốn gì.

- Nhưng ông đã không làm gì cả. Mọi thứ anh ấy làm đều do nỗ lực của chính anh ấy. Điều đó có khiến ông tự hào, rằng ông đã có một cậu con trai xuất sắc? Rằng trong cuộc đời ngắn ngủi của mình, anh ấy đã vượt lên hoàn cảnh của mình?

- Tôi tự hào - Grenville nói khẽ - Giá như Sophia đến tìm tôi nhiều năm trước.

- Bà ấy đã đến.

- Ý cô là sao?

- Hãy hỏi Charles. Cậu ấy đã nghe thấy những gì mẹ mình nói. Bà Lackaway đã nói với cậu ấy rằng bà ta không muốn một ai trong số những đứa con hoang của ông bất ngờ xuất hiện trong gia đình. Bà ta nói rằng mười năm trước, bà ta đã buộc phải giải quyết đồng rắc rối của ông.

- Mười năm trước ư? - Wendell nói - Không phải là khi...

- Khi mẹ Norris biến mất - Rose nói. Cô thở ra một hơi run rẩy, những giọt nước mắt đầu tiên đã bóp nghẹn giọng cô - Giá mà Norris biết được điều này! Nó sẽ rất có ý nghĩa với anh ấy, để biết rằng mẹ anh ấy yêu anh ấy biết chừng nào. Rằng bà đã không bỏ rơi anh ấy, mà bà đã bị giết hại.

- Tôi không có lời nào để biện hộ cho chính mình, cô Connolly ạ - Grenville cay đắng nói - Cả cuộc đời tôi là những tội ác cần phải chuộc lại, và tôi định sẽ làm thế - Ông nhìn thẳng vào Rose - Bây giờ chắc hẳn có một cô gái nhỏ ở đâu đó vẫn cần một ngôi nhà. Tôi hứa với cô rằng sẽ cho cô bé mọi thứ tốt đẹp nhất.

- Tôi sẽ bắt ông phải giữ lời hứa đó - Rose nói.

- Con bé ở đâu? Tôi sẽ được đón con gái mình chứ?

Rose nhìn vào mắt ông ta.

- Chưa phải lúc.

Trong lò sưởi, ngọn lửa cũng dần tắt lụi. Những ánh sáng của buổi bình minh đã xuất hiện trên bầu trời.

Cảnh sát Lyons đứng dậy khỏi ghế.

- Tôi để anh ở lại đây một mình, Aldous. Vì Eliza, đây là gia đình của anh, anh chọn cách giải quyết nào là quyết định của anh, mọi ánh mắt của dân chúng đều đổ dồn vào Jack Burke. Giờ hẳn là con quý của họ. Nhưng sớm thôi, tôi chắc chắn thế, sẽ có một ai đó thu hút sự chú ý của họ. Những gì tôi biết được về dân chúng là: Con đói khát những con ác quỷ của họ là vô hạn. Ông ta cúi đầu chào tạm biệt và ra khỏi nhà.

Một lúc sau, Wendell cũng đứng dậy ra về. Anh đã xen vào chuyện gia đình này quá lâu, và cũng đã nói lên suy nghĩ của mình một cách thẳng thắn. Vì vậy nên có chút gì đó như một lời xin lỗi trong lời từ biệt của anh với bác sĩ Grenville, người đang ngồi im lặng bất động trên ghế của mình, mắt chăm chú nhìn đồng hồ.

Rose theo sau Wendell ra phòng chờ.

- Anh thật sự là một người bạn tốt - cô nói - Cảm ơn anh vì tất cả những gì anh đã làm.

Họ ôm lấy nhau, không hề có sự ngưng ngừng nào, mặc dù giữa họ có cả một hố sâu ngăn cách về đẳng cấp giữa họ. Norris Marshall đã mang họ lại gần nhau, bây giờ nỗi đau đớn sau cái chết của anh sẽ gắn kết họ với nhau mãi mãi. Wendell chuẩn bị bước xuống cầu thang ra cửa thì dừng lại, anh quay lại nhìn cô.

- Làm sao mà cô biết được? - Anh hỏi - Khi mà cả Norris còn không biết?

- Rằng bác sĩ Grenville là cha của anh ấy?

- Đúng vậy.

Cô cầm tay anh.

- Đi theo tôi.

Cô dẫn anh lên tầng hai. Trong hành lang tối lơ mờ, cô dừng lại thắp đèn và đưa nó ra trước một bức tranh chân dung treo trên tường.

- Đây - cô nói - Đây chính là cách mà tôi biết được chuyện đó.

Anh nhìn chằm chằm bức tranh vẽ một người đàn ông trẻ tóc đen đang đứng cạnh bàn, tay của ông ta đặt trên đỉnh một cái sọ người. Đôi mắt nâu của ông ta nhìn thẳng vào Wendell, như muốn thách thức.

- Đây là bức tranh chân dung của Aldous Grenville khi ông ấy mười chín tuổi - Rose nói - Đó là điều mà bà Furbush đã nói với tôi.

Wendell không thể rời mắt khỏi bức tranh.

- Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó trước đây.

- Tôi thấy nó một lần. Và tôi chẳng nghi ngờ gì nữa - Rose nhìn bức chân dung của người đàn ông trẻ tuổi, miệng cô nở nụ cười buồn bã - Anh sẽ luôn nhận ra người mà anh yêu.

BA MƯƠI SÁU

Cỗ xe ngựa xinh đẹp của bác sĩ Grenville đưa họ đi về phía tây trên con đường Belmont, ngang qua các trang trại và những cánh đồng lạnh lẽo mà giờ đây đã quá quen thuộc với Rose. Đó là một buổi chiều tuyệt vời, tuyết sáng lấp lánh dưới bầu trời quang đãng như nó vẫn vậy khi cô đi bộ trên con đường này hai tuần trước. *Anh hãy luôn bên cạnh em nhé, Norrie. Nếu em nhắm mắt, em có thể cảm nhận rằng anh đang ở đây bên em.*

- Còn xa nữa không? - Grenville hỏi.

- Một chút thôi, thưa ngài - Rose mở mắt rồi phải nhắm lại vì ánh sáng chói lóa của mặt trời. Và một sự thật tàn nhẫn: *Nhưng em sẽ không bao giờ được gặp lại anh. Suốt cuộc đời này em sẽ chỉ nghĩ đến anh.*

- Đây là nơi cậu ấy đã lớn lên phải không? - Grenville nói - Trên con đường này.

Cô gật đầu.

- Chúng ta sắp tới trang trại của Heppy Comfort. Bà ấy đã mang về nhà một con bê bị què. Rồi vui vẻ nuôi dưỡng chăm sóc nó, bà ấy không bao giờ nghĩ đến việc sẽ giết thịt nó. Hàng xóm của bà ấy là Ezra Hutchinson. Vợ của ông ấy đã chết vì bệnh sốt Rickettsia.

- Làm thế nào mà cô biết được tất cả những chuyện ấy?

- Norris đã nói với tôi - Và cô sẽ không bao giờ quên. Chẳng nào cô còn sống trên đời này, cô sẽ ghi nhớ mỗi lời nói, từng khoảnh khắc.

- Trang trại Marshall cũng nằm trên con đường này à?

- Chúng ta không tới trang trại của Isaac Marshall.

- Vậy thì tới đâu?

Cô nhìn chăm chú về phía ngôi nhà nhỏ xíu ở tít đằng xa, chỉ vừa mới hiện ra trước mắt.

- Giờ thì tôi đã thấy ngôi nhà rồi.

- Ai sống ở đó?

Một người đàn ông đã tử tế và hào phóng với Norris hơn cả người cha của anh ấy.

Lúc xe ngựa dừng lại, cánh cổng trang trại đã mở, còn ông bác sĩ già Hallowell thì xuất hiện ở ngoài hiên. Nhìn những nét buồn đầy cảm xúc trên khuôn mặt ông, Rose biết rằng ông đã nghe tin về cái chết của Norris. Ông cụp bước hẳn ra ngoài để giúp cô và bác sĩ Grenville xuống xe. Khi họ leo lên cầu thang, Rose giật mình khi thấy một người đàn ông khác xuất hiện

trong ngôi nhà.

Đó là Isaac Marshall, trông ông già hơn rất nhiều so với chỉ vài tuần trước.

Ba người đàn ông đứng đây dưới mái hiên này cùng chung một nỗi đau đớn xót xa trước cái chết của một chàng trai trẻ, vậy nên thật khó khăn để ai đó mở lời. Trong im lặng, họ nhìn nhau, hai người đàn ông đã chứng kiến Norris trưởng thành, một người lẽ ra phải làm thế.

Rose để mặc họ ở đó, bước vào trong nhà vì nghe thấy tiếng ô a của đứa trẻ, thứ âm thanh mà những người đàn ông không phân biệt được. Cô đi theo âm thanh ấy vào một căn phòng nơi bà cụ tóc bạc Hallowell đang ngồi đung đưa Meggie trên tay.

- Cháu trở lại vì con bé - Rose nói.

- Ta biết là cháu sẽ quay lại mà - Người phụ nữ ngược lên với đôi mắt đầy hy vọng khi bà trao cô bé cho cô - Hãy nói với ta rằng chúng ta sẽ được gặp lại cô bé! Nói với ta rằng chúng ta có thể là một phần cuộc sống của cô bé.

- Ôi, chắc chắn mà, thưa bác - Rose mỉm cười nói - và tất cả mọi người đều sẽ yêu quý con bé.

Ba người đàn ông đều quay lại khi Rose bước ra ngoài hiên mang theo đứa trẻ. Ngay giây phút đầu tiên Aldous Grenville nhìn thấy con gái mình, Meggie đã mỉm cười với ông, như thể nó nhận ra vậy.

- Tên con bé là Margaret - Rose nói.

- Margaret - ông gọi nhẹ nhàng. Và rồi nhận lấy đứa trẻ trên tay mình.

BA MƯƠI BẢY

Hiện tại

Julia xách va ly của mình xuống tầng và đặt nó ở cửa trước. Rồi cô bước vào thư viện, nơi Henry đang ngồi giữa những cái hộp, bây giờ đã sẵn sàng để chuyển tới thư viện Boston. Henry và cô đã cùng nhau sắp xếp tất cả tài liệu rồi xếp vào các hộp giấy. Tuy nhiên, những lá thư của Oliver Wendell Holmes thì họ đã cất cẩn thận ở một chỗ an toàn. Henry đặt chúng lên bàn, và ông đọc đi đọc lại chúng ít nhất cả trăm lần.

- Thật đau đớn khi phải từ bỏ những thứ này - ông nói - Có lẽ tôi nên giữ chúng.

- Bác đã hứa với thư viện rằng bác sẽ tặng chúng.

- Tôi vẫn có thể đổi ý mà.

- Bác Henry, chúng cần được quan tâm một cách đúng đắn. Một chuyên viên lưu trữ sẽ biết phải bảo quản chúng như thế nào. Và thật tuyệt vời nếu câu chuyện này được chia sẻ với cả thế giới.

Henry ngồi rũ xuống im lặng trên ghế, mắt nhìn đống giấy tờ như một người keo kiệt không muốn từ bỏ gia tài của mình.

- Những thứ này rất có ý nghĩa với tôi. Đây là một chuyện riêng tư.

Cô bước tới cạnh cửa sổ, ngược mắt nhìn ra biển.

- Cháu hiểu ý của bác - cô nói nhẹ nhàng - Với cháu nó cũng trở thành một câu chuyện của riêng mình.

- Cháu vẫn mơ về bà ấy à?

- Hàng đêm. Rất nhiều tuần nay rồi.

- Vậy giấc mơ đêm qua là gì?

- Nó rất... ấn tượng. Những hình ảnh.

- Hình ảnh gì?

- Những súc vải. Những dải ruy băng và những cái nơ. Cháu đang cầm kim trên tay và đang khâu - Cô lắc đầu rồi cười - Bác Henry, cháu thậm chí còn không biết khâu thế nào.

- Nhưng Rose thì biết.

- Đúng, bà ấy biết. Thỉnh thoảng cháu nghĩ rằng bà ấy sống lại và đang nói chuyện với mình. Khi đọc những lá thư cháu đã mang linh hồn bà trở lại. Và bây giờ cháu có những ký ức của bà ấy. Cháu đang sống lại cuộc đời của bà.

- Những giấc mơ đó rất sinh động phải không?

- Thật đến từng màu sắc của sợi chỉ. Điều đó đã nhắc nhở rằng có lẽ cháu đã nghĩ đến bà ấy quá nhiều - *Và cuộc sống của bà ấy đã ra sao.* Cô nhìn đồng hồ rồi nói với Henry:

- Có lẽ cháu phải đi xuống bến phà thôi.

- Tôi thật sự tiếc vì cháu phải đi. Khi nào thì cháu sẽ quay trở lại thăm tôi?

- Bác có thể tới thăm cháu bất cứ lúc nào mà.

- Có thể là khi Tom quay trở lại? Tôi sẽ đến thăm cả hai cùng một chuyến - Ông dừng lại - Vậy hãy nói với tôi. Cháu đã nghĩ gì về nó?

- Về Tom ư?

- Cháu biết mà, nó là một chàng trai đủ tư cách để lấy làm chồng đấy.

Cô mỉm cười:

- Cháu biết, bác Henry ạ.

- Nó lúc nào cũng kén cá chọn canh. Tôi đã thấy nó đi cùng rất nhiều cô bạn gái, nhưng chẳng có ai kéo dài được lâu. Cháu có lẽ là ngoại lệ. Nhưng cháu phải để nó biết rằng cháu có quan tâm. Nó nghĩ rằng cháu không để ý gì đâu.

- Anh ấy đã nói với bác thế à?

- Nó đã thất vọng. Nhưng nó cũng là một người đàn ông kiên trì.

- Đúng thế, cháu thật sự thích anh ấy.

- Vậy thì còn vấn đề gì nữa đây?

- Có thể cháu thích anh ấy quá nhiều. Điều đó khiến cháu sợ. Cháu biết tình yêu có thể sụp đổ nhanh như thế nào - Julia một lần nữa quay ra cửa sổ và nhìn về phía biển. Nó êm đềm và phẳng lặng như một tấm gương vậy - Trong một phút, bác hạnh phúc và đang yêu, tất cả mọi thứ trên thế gian đều đúng. Bác nghĩ rằng chẳng có gì có thể sai. Nhưng khi nó đến theo cái cách mà nó đã làm với cháu và Richard. Cách mà nó đã làm với Rose Connolly. Thì cuối cùng, bác sẽ đau khổ suốt phần đời còn lại. Rose đã có được một thời gian ngắn hạnh phúc cùng Norris, và rồi sau đó bà đã phải sống suốt những năm còn lại của cuộc đời mình với ký ức về những gì đã mất. Cháu không biết liệu thế có đáng không hả bác Henry. Cháu không biết liệu cháu có thể chịu đựng được nó không nữa.

- Bác nghĩ rằng cháu đang hiểu sai bài học từ cuộc sống của Rose.

- Vậy bài học đúng đắn là gì ạ?

- Hãy nắm lấy cơ hội khi cháu có thể! Khi tình yêu đến.

- Và chịu đựng hậu quả.

Henry khịt mũi.

- Cháu biết rõ tất cả những giấc mơ mà mình đang có phải không? Đó là một lời nhắn nhủ, Julia ạ, nhưng với cháu thì chỉ phí lời mà thôi. Bà ấy lẽ ra đã phải nắm lấy cơ hội.

- Cháu biết điều đó. Nhưng cháu không phải Rose Connolly - Cô thở dài - Tạm biệt bác Henry.

Cô chưa bao giờ thấy Henry bảnh bao hơn thế. Khi mà họ ngồi cùng nhau trong văn phòng của giám đốc thư viện Boston, Julia đã lén lút liếc nhìn ông, ngạc nhiên rằng đây cũng chính là ông lão Henry, người thích chạy lăng xăng khắp ngôi nhà cũ rích ở Maine của mình trong cái quần dài và những cái áo nỉ cũ mềm. Cô đã nghĩ rằng ông ấy sẽ mặc quần áo giống hệt như khi cô đón ông ở khách sạn Boston sáng nay. Nhưng người đàn ông cô thấy đang đợi mình ở hành lang mặc một bộ vest đen ba mảnh, cầm theo một cây gậy gỗ mun một đầu bọc đồng thau. Henry không chỉ vứt bỏ đồng quần áo cũ của mình, mà còn vứt bỏ cả khuôn mặt cau có

thường ngày. Ông ấy còn đang đùa cợt với bà Zaccardi, giám đốc thư viện.

Và bà Zaccardi, khoảng sáu mươi tuổi, cũng sốt sắng cười đùa với ông.

- Không phải ngày nào chúng ta cũng nhận được những món quà có ý nghĩa quan trọng như thế này ông Page ạ - bà nói - Những người quan tâm đang xếp cả hàng dài để được cầm trên tay những lá thư này. Đó là một thời gian khá dài, không tài liệu nào mới về Holmes được công bố, vì vậy chúng tôi thật sự vui mừng vì ông đã quyết định tặng chúng cho thư viện.

- Ôi, tôi đã phải suy nghĩ về chuyện này khá lâu - Henry nói - Tôi đã xét đến một số viện nghiên cứu khác. Nhưng thư viện này hơn tất cả, và có một vị giám đốc xinh đẹp.

Bà Zaccardi cười lớn.

- Còn ông, thưa quý ngài, cần đến một đôi kính mới đấy. Tôi hứa là sẽ mặc chiếc váy quyến rũ nhất của mình nếu ông và Julia đến dùng bữa tối cùng ban quản trị tối nay. Tôi biết chắc rằng tất cả bọn họ đều muốn gặp hai người.

- Tôi ước rằng chúng tôi có thể - Henry nói - Nhưng cháu trai tôi sẽ bay về từ Hồng Kông tối nay. Tôi và Julia đã có kế hoạch dành cả buổi tối cho nó.

- Vậy có lẽ để tháng sau nhé - bà Zaccardi đứng dậy - Một lần nữa, cảm ơn ông. Hiếm có người con của địa phương nào ở Boston này được kính trọng như Oliver Wendell Holmes. Và câu chuyện ông ấy kể lại trong những lá thư này... - bà cười bối rối - Nó thật sự đau lòng, nó khiến tôi ghen lời. Có rất nhiều chuyện mà chúng ta sẽ chẳng bao giờ được nghe, một số khác thì đã bị lãng quên cùng với thời gian. Cảm ơn ông vì đã chia sẻ với chúng tôi câu chuyện của Rose Connolly.

Khi Henry và Julia bước ra khỏi văn phòng, cây gậy của ông nện mạnh xuống sàn kêu lộp cộp - lộp cộp. Vào đầu giờ sáng một ngày thứ năm, thư viện gần như trống không, và họ là những vị khách duy nhất trong thang máy, những khách tham quan duy nhất đi bộ trên hành lang, tiếng gậy của Henry vang khắp phòng. Họ đi qua một phòng trưng bày và Henry đứng lại. Ông nhìn thấy tấm biển bên ngoài đề tên cuộc triển lãm: BOSTON VÀ NHỮNG TRẢI NGHIỆM: CHÂN DUNG MỘT THỜI ĐẠI.

- Đó có thể là thời đại của Rose - ông nói.

- Bác có muốn xem thử không?

- Chúng ta có cả ngày mà. Tại sao không chứ?

Họ bước vào phòng trưng bày. Họ chỉ có một mình trong căn phòng, và họ có thể ngắm nghía mỗi bức tranh và những bản in đá lâu chùng nào họ muốn. Họ ngắm nghía quang cảnh cảng Boston nhìn từ đồi Pernberton năm 1832, và Julia bắn khoắn tự hỏi: Đó có phải là quang cảnh mà Rose đã thấy khi bà còn sống? Bà có thấy cũng bức tường rào xinh đẹp ở cận cảnh, những mái nhà xa xa đó? Họ bước tới trước một bản in đá của Collonade Row, trong một hoạt cảnh với các quý cô mặc váy đẹp và các quý ông đứng dưới những cái cây oai vệ, cô tự hỏi không biết Rose đã bao giờ đi qua dưới những bóng cây ấy. Họ nấn ná bên bức chân dung của Theodore Parker và Đức cha William Channing, những khuôn mặt mà Rose có thể đã thấy bước ngang qua trên phố hoặc qua những ô cửa sổ. *Đây là thế giới của cô, Rose ạ, một thế giới đã trôi qua từ lâu trong lịch sử. Giống cô vậy.*

Họ đi vòng quanh phòng trưng bày, và Henry bất ngờ đứng lại. Cô đâm sầm vào người ông, cô có thể cảm thấy người ông cứng đờ.

- Chuyện gì thế? - Cô hỏi. Sau đó, cô ngẩng lên nhìn bức tranh sơn dầu mà ông đang nhìn chăm chăm. Ngay cả cô cũng đứng sững. Trong căn phòng đầy chân dung của những người lạ, khuôn mặt này khác hẳn. khuôn mặt của một người mà cả hai cùng biết. Một người đàn ông trẻ với mái tóc đen nhánh nhìn họ từ trong bức tranh đứng bên cạnh cái bàn, tay đặt trên một bộ xương người. Mặc dù anh ta để mái tóc mai dày, mặc áo khoác ngoài và thắt cà vạt một cách rắc rối của thời kỳ đó, khuôn mặt anh ta cực kỳ quen thuộc.

- Chúa ơi - Henry nói - Đó là Tom!

- Nhưng nó được vẽ từ năm 1792 cơ mà.

- Hãy nhìn đôi mắt, cái miệng mà xem. Nó đích thực là Tom của chúng ta.

Julia cau mày nhìn tờ giấy dán bên cạnh bức chân dung.

- Họa sĩ là Christian Gullager. Nó không hề nói người đó là ai.

- Xin lỗi! Henry gọi to - Bà có biết điều gì về bức tranh này không?

Người thủ thư bước vào phòng và mỉm cười trước bức chân dung.

- Nó rất đẹp phải không? - Bà ta nói - Gullager là một trong những họa sĩ vẽ chân dung giỏi nhất thời đại đó.

- Người đàn ông trong bức tranh là ai?

- Chúng tôi tin rằng anh ta là một bác sĩ điều trị nổi tiếng ở Boston, tên là Aldous Grenville. Bức tranh này chắc đã được vẽ khi ông ta mười chín hay hai mươi tuổi, tôi nghĩ thế.

- Ông ấy đã chết một cách bi thảm trong ngọn lửa, khoảng năm 1832. Trong ngôi nhà tại quê ông ta ở Weston.

Julia nhìn Henry.

- Cha của Norris.

Người thủ thư cau mày nói:

- Tôi chưa bao giờ nghe nói rằng ông ấy có con trai. Tôi chỉ biết về cháu trai của ông.

- Cô biết chuyện gì về Charles vậy? - Henry ngạc nhiên hỏi. Ông ta cũng là một người nổi tiếng à?

- Ôi, đúng vậy. Công việc của Charles rất được ưa chuộng ở thời đại của ông ấy. Nhưng thật lòng mà nói, giữa tôi và ông thôi nhé, những bài thơ của ông ta thật khủng khiếp. Tôi cho rằng ông ta nổi tiếng vì những cuộc tình lãng mạn của mình chứ chẳng phải vì là nhà thơ một tay.

- Vậy là sau tất cả mọi chuyện thì ông ấy đã trở thành một nhà thơ - Julia nói.

- Khá danh tiếng. Họ nói rằng ông ta đã mất cánh tay của mình trong cuộc đọ súng vì một quý cô. Câu chuyện đó khiến cho ông ta rất được lòng phái đẹp. Ông ta đã chết ở tuổi năm mươi. Vì bệnh giang mai - Bà ta ngược lên nhìn bức tranh - Nếu đây là bác của ông ta thì ông có thể thấy rằng vẽ đẹp chắc chắn được di truyền trong gia đình đó.

Lúc người thủ thư đã đi rồi, Julia vẫn còn sững sờ vì bức chân dung Aldous Grenville, người đàn ông của Sophia Marshall. Giờ thì mình đã biết chuyện gì đã xảy ra với mẹ của

Norris, Julia nghĩ. Trong một buổi tối mùa hè, khi con trai bà bị sốt, Sophia đã để nó nằm trên giường và chạy đến ngôi nhà của Aldous Grenville ở quê hương Weston của ông ta. Ở đó, bà định sẽ nói với ông ta rằng ông ta có một đứa con trai và rằng nó đang ốm lắm.

Nhưng Aldous không có nhà. Em gái Eliza của ông ta đã nghe lời thú tội của bà, cũng là người đã từ chối lời cầu xin sự giúp đỡ. Eliza đã nghĩ đến con trai Charles của mình, khi bà ta lựa chọn hành động tiếp theo? Có phải chỉ vì bà ta sợ một vụ bê bối, hay vì sự xuất hiện của một người thừa kế khác trong gia đình Grenville, một đứa con hoang sẽ lấy mất những gì lẽ ra con trai bà được hưởng?

Đó chính là ngày Sophia Marshall biến mất.

Gần hai thế kỷ đã trôi qua, cho tới khi Julia đào bới cái sân đầy cỏ dại từng là một phần nhà nghỉ mùa hè của Aldous Grenville và tìm thấy bộ hài cốt của Sophia Marshall. Trong gần hai thế kỷ, Sophia đã nằm im lìm trong một nấm mồ không được đánh dấu, bị lãng quên.

Cho tới bây giờ. Người chết có lẽ đã ra đi mãi mãi, nhưng sự thật thì có thể được sống lại.

Cô chăm chú nhìn chân dung của Grenville và nghĩ: Ông đã không bao giờ được biết Norris là con trai mình. Nhưng ít ra ông cũng được thấy niềm hạnh phúc của con gái mình, Meggie. Và nhờ có cô ấy, dòng máu của ông vẫn tiếp tục chảy qua nhiều thế hệ sau này.

Và bây giờ là ở trong Tom, Aldous Grenville vẫn tồn tại.

Henry đã quá mệt mỏi nên không thể cùng cô ra sân bay.

Julia lái xe một mình trong đêm tối, nghĩ về cuộc nói chuyện giữa cô và Henry vài tuần trước.

- *Cháu đã học sai bài học từ cuộc đời của Rose rồi.*

- *Vậy bài học đúng là gì?*

- *Hãy nắm lấy cơ hội khi cháu có thể. Hãy yêu đi!*

Mình không biết được liệu mình có dám, cô nghĩ.

Những gì Rose sẽ làm. Và Rose đã làm.

Một tai nạn ở Newton đã khiến ô tô xếp thành hàng dài hơn hai dặm trên đường cao tốc, khi cô nhích từng bước một về phía trước trong dòng xe cộ, cô nghĩ về những cuộc điện thoại của Tom vài tuần trước. Họ đã nói chuyện về sức khỏe của Henry, về những lá thư của Holmes, về việc hiến tặng cho thư viện. Những chủ đề an toàn, chẳng có gì khiến cô phải tiết lộ những bí mật của mình.

Cháu phải để cho nó biết rằng cháu có quan tâm. Henry đã nói với cô như vậy. *Nó nghĩ rằng cháu không hề để ý.*

Cháu có quan tâm. Nhưng cháu sợ.

Mắc kẹt trên đường cao tốc, cô đếm từng giây từng phút trôi qua. Cô nghĩ về những gì Rose đã dám mạo hiểm vì tình yêu. Liệu nó có đáng không? Bà có bao giờ hối tiếc về điều đó?

Đến Brookline, đường cao tốc bất ngờ rộng mở, nhưng lúc đó thì cô đã biết mình sẽ bị muộn. Khi cô tới được Cửa E của sân bay Logan thì chuyến bay của Tom đã hạ cánh, cô thấy trước mắt cả một đám đông hành khách cùng với hành lý của họ.

Cô bắt đầu chạy, lách qua những đứa trẻ và tiến về phía trước. Khi cô tới được khu vực cửa ra hải quan của hành khách, trái tim cô đập rộn lên. Mình nhớ anh ấy, cô nghĩ thầm khi lao vào đám đông, tìm kiếm. Cô chỉ thấy những khuôn mặt xa lạ, đám đông vô hạn những người cô không biết, những người không buồn liếc mắt nhìn cô tới một giây. Những người mà cuộc sống của họ chẳng liên can gì tới cô. Thật bất ngờ, dường như cô luôn tìm kiếm Tom, và lúc nào cũng chỉ nhớ tới anh. Lúc nào cũng để anh trốn mất mà không nhận ra.

Lần này thì em không để khuôn mặt anh biến mất.

- Julia!

Cô quay lại và thấy anh đứng ngay sau lưng cô, trông mệt mỏi và nhàu nhĩ sau một chuyến bay dài. Không kịp nghĩ gì, cô vòng tay ôm lấy anh, khiến anh cười ngạc nhiên.

- Một lời chào đón tuyệt vời! Anh đã không mong đợi điều này - anh nói.

- Em rất vui vì đã tìm thấy anh.

- Anh cũng vậy - giọng anh thật nhẹ nhàng.

- Anh đã đúng. Ôi, Tom ạ, anh đã đúng!

- Về chuyện gì?

- Một lần anh đã nói với em rằng anh đã nhận ra em. Rằng chúng ta đã từng gặp nhau trước đó.

- Chúng ta đã từng sao?

Cô nhìn khuôn mặt mà cô đã thấy chiều nay, khuôn mặt đã nhìn cô chăm chú từ bức chân dung. Khuôn mặt mà cô luôn luôn nhìn quen thuộc, mãi mãi yêu. *Khuôn mặt của Norrie.*

Cô mỉm cười.

- Chúng ta đã từng gặp nhau.

Năm 1888

Vậy đấy, Margaret, bây giờ thì con đã nghe tất cả và ta cũng thanh thản khi câu chuyện này sẽ không theo ta xuống mồ.

Mặc dù dì Rose của con chưa bao giờ kết hôn hay có những đứa con của riêng mình, nhưng hãy tin ta, Margaret yêu quý ạ, con đã mang lại cho bà ấy đủ niềm vui trong cuộc đời. Aldous Grenville chỉ sống một thời gian ngắn sau những sự kiện ấy, nhưng ông cũng đã rất vui vì những năm tháng được sống cùng con. Ta hy vọng con sẽ không giận vì ông ấy chưa bao giờ công khai thừa nhận một cách công khai rằng con là con gái của mình. Hãy nhớ rằng, thay vào đó, ông ấy đã chu cấp đầy đủ cho Rose và con, để lại con tài sản, ruộng đất của ông ấy ở Weston, nơi giờ đây con đã xây nhà của riêng mình. Ông ấy sẽ tự hào biết bao về niềm say mê và trí óc ham học hỏi của con! Tự hào khi biết rằng con gái của ông ấy là một trong những người đầu tiên tốt nghiệp trường đại học Y dành riêng cho phụ nữ. Thế giới này thay đổi mới giật mình làm sao, phụ nữ

cuối cùng cũng đã được phép để đạt được nhiều điều như vậy.

Bây giờ thì tương lai thuộc về con cháu của chúng ta. Con đã viết rằng cháu trai Samuel của con đã thể hiện năng khiếu đặc biệt với khoa học tự nhiên. Con chắc phải rất hài lòng, vì con biết rõ hơn ai hết, rằng không có nghề nào cao quý hơn nghề chữa bệnh cứu người. Ta thật lòng hy vọng rằng Samuel trẻ tuổi sẽ theo đuổi niềm đam mê đó, và tiếp tục truyền thống của các bậc tiền bối tài năng. Những người đã sống một cuộc sống bất tử theo cách của họ, bảo vệ cuộc sống của nhiều thế hệ, nếu không có họ thì rất nhiều lớp con cháu đã không được ra đời. Chữa bệnh cứu người chính là để lại dấu tích của mình trong tương lai.

Và vì vậy, Margaret yêu quý, ta sẽ kết thúc lá thư cuối cùng của mình với một lời chúc cho cháu trai của con. Đây cũng chính là lời cầu chúc lớn lao nhất mà ta có thể dành cho nó, hay cho bất cứ ai khác.

Cầu mong cho cậu bé có thể trở thành một bác sĩ.

Người bạn chân thành của con

O.W.H.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Tháng ba năm 1883, Oliver Wendell Holmes rời Boston lên đường tới Pháp, ở đó ông đã dành hai năm tiếp theo để hoàn thành những nghiên cứu y khoa của mình. Tại trường École de Medicine danh tiếng ở Paris, chàng trai trẻ Holmes đã được tiếp cận với vô số mẫu vật giải phẫu. Ông đã học tập dưới sự hướng dẫn của những bộ óc khoa học y khoa hàng đầu trên thế giới. Ông quay trở lại Boston và trở thành một bác sĩ thành công hơn hầu hết bạn đồng nghiệp Mỹ của mình.

Năm 1843, trong Hội đồng vì sự phát triển y học Boston, ông đã trình bày một báo cáo có tựa đề là "Sự lây nhiễm của bệnh sốt sán". Nó là bằng chứng đóng góp to lớn của ông cho nền y học Hoa Kỳ. Báo cáo đã giới thiệu một phương pháp mới mà giờ đây được coi là hiển nhiên, nhưng ở thời của Holmes, đó thực sự là một tư tưởng mới mẻ. Rất nhiều người đã được cứu sống và tránh đau đớn, chỉ bởi một lời gợi ý đơn giản có tính cách mạng của ông rằng: các bác

sĩ điều trị nên *rửa sạch tay mình*.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>